

PHƯƠNG CA

CƠN LUÂN

7

Thiên Đạo



NHÀ XUẤT BẢN PHỤ NỮ

PHƯỢNG CA



Thiên Đạo



Người dịch: Đào Bạch Liên



NHÀ XUẤT BẢN PHỤ NỮ

*Nhà xuất bản Phụ nữ trân trọng cảm ơn dịch giả
Đào Bạch Liên đã hỗ trợ để xuất bản cuốn sách này.*

*Cuốn sách này được xuất bản theo hợp đồng chuyển
giao bản quyền giữa Beijing Chinese World Books,
INC và Nhà xuất bản Phụ nữ.*

Dịch từ nguyên bản tiếng Trung:

CÔN LUÂN, Đoàn kết Xuất bản xã

Bản quyền tiếng Việt © Nhà xuất bản Phụ nữ, 2009.

Nhân vật



Lương Tiều

Bôn ba ngàn dặm, mười năm phiêu du, Lương Tiều một mình một kiếm sang trời tây. Áo nhuộm phong trần chưa gột, hai má râu mọc rậm dày, che đi vết sẹo đao không bao giờ tẩy được.

Võ công mạnh nhất: *Hải chi đao*

Binh khí: *Thiên Phật kiếm*

Phong Liên

Cô gái đẹp nhất tộc Tinh Tuyết, cháu nội của Âu Luân Y.

Thú cưỡi: *Dục Hỏa Lưu Tinh*

Vân Thù

Tung hoành sa trường bao nhiêu năm, vào sinh ra tử không hề sợ, hào khí mạnh mẽ hơn hẳn trước.

Võ công: *Kinh ảnh diệt hình quyền, Quy Tàng kiếm*

Binh khí: *Thanh Li kiếm*

Tiêu Thiên Tuyết

Râu tóc đen nhánh năm nào đã bạc hết, ác danh ma đầu cũng già đi với thời gian. Kẻ thù lớn nhất của Lương Tiều cuối cùng có kết cục thật bi thương, khiến người ta không khỏi xúc động trong lòng.

Võ công: *Thiên vật nhận*

Binh khí: Tất cả mọi vật rơi vào tay đều có thể biến thành binh khí



Đúng lúc ấy, có người cười lớn:

- Vân lão đệ đã bắt sống được tên cầu trệ đó rồi ư? Đáng mừng quá, một việc thú vị thế này sái gia không tham dự sao được!

Quần hào nhìn theo hướng tiếng nói thì thấy mấy chục người Hồ tóc vàng dẫn lạc đà ngựa la từ trong bóng tối đứng đỉnh đi ra. Vân Thủ vỗn vĩa:

- Đại sư đến muộn thế!

Hạ Đà La tung mình xuống ngựa, áo trắng tóc trắng nổi bật trong vùng tối:

- Nhập hội mà đến tay không thì còn ra thể thống gì, sái gia phải chuẩn bị chút lễ mọn chứ. Ngặt nỗi hàng hóa vận chuyển lâu quá nên bắt đắc dĩ đến muộn một chút.

Hắn vỗ tay, một tràng hán từ mé sau bước lên. Kẻ này mình cao chín thước, mũi lõ mắt sâu, tóc vàng để rũ tới vai, gánh theo bốn cái hòm to

¹ Sức địch muôn người.



xóc qua bằng một đòn đồng dài khoảng tám thước, đường kính chừng ba tấc. Hần bước rất nhanh, bước nào bước nấy hai bàn chân đều lún sâu vào đất đến cả thước.

Đám đông trở mắt theo dõi. Đại hán nọ bước tới trước mặt Hạ Đà La, rung hai vai, bốn cái hòm liền văng đi ba trượng, vượt qua đỉnh đầu mọi người rồi hạ xuống trước đài, "rắc" một tiếng, cả bốn nút vỡ, ánh kim tỏa lên lóng lánh. Ai nấy định thần nhìn kỹ, thấy các hòm đều sắp đầy những thỏi vàng to tướng thì nhốn nháo hết cả lên, vừa thán phục món vàng quý báu, vừa ngán sợ thần lực của tráng hán kia. Quả vậy, bốn hòm vàng nặng xấp xỉ ngàn cân mà hắn ta chỉ ung dung huých khe một cái là chúng bay xa đến mấy trượng, chứng tỏ sức mạnh vào hạng bạt sơn cử đỉnh chứ không phải tầm thường.

Vân Thủ cũng biến sắc:

- Tráng sĩ thật oai dũng, xin hỏi quý tính đại danh?

Hán tử nọ vút cái đòn gánh đồng xuống đất, chấp tay đáp:

- Tại hạ là Hốt Xích Nhân, người Khâm Sát.

Giọng hần lơ lơ, nhưng câu cú rất mạch lạc.

Tần Bá Phù quan sát Hốt Xích Nhân một lát, chợt hỏi:

- Có phải các hạ luyện *Tiểu hắc mị công* không?

Hốt Xích Nhân sững lại, đoạn lắc đầu:

- *Tiểu hắc mị công* là gì?

Tần Bá Phù nhếch mép:

- Năm xưa Vô Vọng đầu đà tu tập *Đại Kim cương thần lực* nhưng thất bại, bèn sáng tạo ra một môn tà công, mỗi lần tập luyện đều phải hút máu người sống. Vô Vọng gọi nó là *Tiểu hắc mị công*, khi luyện thành, sức mạnh hắn trở nên dồi dào vô tận. Nhưng giết người hút máu là hành động quá đỗi dã man tàn độc, sau này hắn bị các cao thủ bao vây tấn công, bị thương nặng rồi chạy tuốt sang Tây Vực, từ đó hắn biệt tăm biệt tích trên giang hồ.

Hốt Xích Nhân không biểu lộ gì, lẳng lặng nghe hết mới mỉm cười nói:

- Sức vóc tại hạ là do trời sinh, không phải do luyện *Tiểu hắc mị công*. Nhưng tại hạ cũng từng nghe đến danh *Đại Kim cương thần lực* ở Trung nguyên, nếu có cơ hội tiếp xúc thì cũng mong tận dụng cho mở mang tầm mắt.

Tần Bá Phù lạnh lùng hỏi:

- Người từng nghe danh Đại Kim cương thần lục, vậy đã nghe nói tới Cự linh huyền công bao giờ chưa?

Hốt Xích Nhân mỉm cười, một tia sáng lóe lên trong mắt:

- Thì ra các hạ chính là Bệnh Thiên vương. Tại hạ ngưỡng mộ đã lâu!

Tần Bá Phù gật gù:

- Xem ra người đã chuẩn bị khá kỹ càng trước khi đến đây. Gặp dịp Tần mỗ cũng muốn thỉnh giáo thử cho biết.

Hốt Xích Nhân đáp lại bằng nụ cười, nhưng mắt rực hung quang. Hạ Đà La chợt xen vào:

- Vãn lão đệ! Hôm nay chúng ta góp mặt là vì liên minh hay vì tỉ võ?

Vân Thù sực nhớ ra vai trò chủ nhà của mình, vội đáp:

- Cổ nhiên là vì liên minh.

Hạ Đà La trở những thái vâng:

- Quà ra mắt của sái gia. Để biểu lộ chút thành ý.

Vân Thù cười vui vẻ:

- Đại sư chu đáo quá.

Hạ Đà La giấu cợt nhìn Lương Tiêu:

- Uy phong ngày thường của Bình chương đại nhân đi đâu mất rồi?

Ha ha, tục ngữ có câu: "Sông có khúc, người có lúc", chả biết thế nào mà nói mạnh được nhỉ!

Lương Tiêu đáp chát:

- Phải lắm, chắc người bơi trong cái khúc sông ấy mà về đất liền chứ gì?

Hạ Đà Laloe mồm cười, nhưng mắt long sông sọc:

- Đâu có, đều nhờ tài đóng thuyền mà Bình chương truyền thụ, ta và Vãn lão đệ mới vượt biển về được.

Số là sau khi bị Lương Tiêu vớt lại hoang đảo, Vân Thù và Hạ Đà La chẳng còn cách nào khác, đành tiếp tục đóng thuyền. Tuy Lương Tiêu có cố ý kéo dài thời gian thi công, nhưng thực tâm cũng không muốn đẩy hai người vào chỗ chết nên đã giải thích đại thể cách làm. Vân Thù và Hạ Đà La gắng công mài mò thêm một tháng nữa, cuối cùng cũng đóng xong con thuyền và vượt sóng trở về.

Hạ Đà La nhớ lại chuyện bị lừa mà còn giận căm gan, bèn hỏi Vân Thù:





- Theo lão đệ, bây giờ nên xử lý tên này ra sao?

Vân Thù đáp:

- Tiền khách hậu chủ. Xin đại sự cứ cho biết ý kiến!

Hạ Đà La cười nói:

- Vân lão đệ khách khí quá! Nhớ ngày nào, danh tướng Nhạc Phi của các vị có câu nói rất hay: "Ăn thịt rợ Hồ nuôi chí cả, Nói cười khát, máu Hung Nô uống". Nay chúng ta hợp liên minh Đông - Tây, thực là một sự kiện chưa từng có bao giờ, nếu dùng dê bò lợn làm lễ thiên địa thì sáo mòn quá, chi bằng đem tên này ra tế bái rồi húp máu nhai thịt hăn. Như thế chẳng thống khoái hơn ư!

Hắn cười tươi rói rói, nhưng ai nấy nghe mà rợn mình. Vân Thù phân vân một thoáng rồi cũng hưởng ứng:

- Được, cứ thế mà làm!

Hiếu Sương thét: "Không được!", nhưng tiếng thét mau chóng chìm lìm giữa rừng tiếng hô man rợ của quân hùng:

- Đúng, đối xử với tên ác đồ phải thế mới xong.

- Phải băm vằm hắn làm trăm mảnh mới hả được mối hận trong lòng ta.

Hoa Mộ Dung cảm thấy bất nhẫn, bèn can thiệp:

- Vân Thù! Mục đích sau cuối là lấy mạng người ta, hà tất tra tấn dã man như vậy?

Vân Thù chưa kịp đáp lời, Hạ Đà La đã nói hót:

- Cô nương sai rồi! Kẻ muốn làm nên đại sự không thể giữ lòng nhân kiêu đàn bà. Lương Tiêu tàn sát bao người, có dân xương thịt hăn thành bùn cũng không oan uống đâu.

Vân Thù tự nhủ: "Đúng lắm, đạo xưa ta nhún nhường nhân nhượng quá nên bị bọn quan văn tướng hèn buộc tay bó chân, cuối cùng thất bại tại Nhai Sơn. Từ nay về sau, chỉ cần đánh đuổi được Hồ Lỗ, khôi phục được Trung nguyên thì bất kể việc gì Vân Thù ta cũng dám làm. Đã cả gan liên minh với quân ác hại như Hạ Đà La, nay lột da lột thịt một kẻ tử thù thì có đáng gì đâu". Gã bèn bảo Hoa Mộ Dung:

- Ta đã quyết rồi, nàng đừng nhiều lời nữa.

Hoa Mộ Dung tức giận nói:

- Người là do chúng ta bắt, xử trí như thế nào phải do chúng ta quyết định.

Vân Thù được Thiên Cơ cung giúp tiền giúp sức, sau đó còn hứa hẹn hôn sự với Hoa Mộ Dung nên thường mềm mỏng với nàng, không ngờ ngay lúc này, ngay ở đây, trước mặt bao nhiêu hào kiệt phương nam, nàng lại làm cho gã thập phần khó xử. Thẹn quá hóa giận, gã bèn đánh giọng bảo:

- Quân quốc đại sự, đâu đến lượt đàn bà con gái chõ mồm vào!

Hoa Mộ Dung vẫn quen với lối cư xử nhẹ nhàng quan tâm ngày thường của Vân Thù, khó tránh khỏi choáng váng trước lời lẽ phỉ báng vô lễ như vậy. Nàng vừa tự ái vừa giận dữ, bèn gào lên:

- Được lắm, bây giờ ngươi mới lộ mặt thật phải không? Hôm nay ta cứ chõ mồm vào đây, xem ngươi đối xử với ta ra sao!

Nói rồi nàng định nhảy lên đài động thủ với Vân Thù. Hoa Vô Xuy giơ tay ngăn lại:

- Im đi! Vân Thù nói đúng đấy, quốc gia đại sự không đến lượt đàn bà con gái can dự đâu.

Hoa Mộ Dung uất quá, nước mắt lăn xuống:

- Mẹ, mẹ mà cũng nói thế được ư?

Hoa Vô Xuy thờ dãi:

- Sự việc liên quan đến thanh danh bốn trăm năm của Thiên Cơ cung. Đã tới nước này, chúng ta đành phải tách mình ra khỏi mọi sự, không còn cách nào khác cả!

Hoa Mộ Dung run lên, ngoái đầu nhìn Hiếu Sương, thấy mắt cô ràn lệ, ánh nhìn đầy vẻ van lơn, nàng bỗng xót xa trong dạ, bèn ôm mặt chui luôn vào xe ngựa. Vân Thù gắng lấy lại cứng rắn, nghiêm nghị ra lệnh:

- Hà huynh, hãy chấp pháp!

Hà Tung Dương cười nói:

- Hay quá! Lão tử rất giỏi lối hành hình lóc thịt lột da. Đảm bảo tên chó má sẽ được chết một cách mê man sung sướng.

Hắn tuốt một lưỡi dao bầu, tạm ngậm ngang miệng để rảnh tay xé áo Lương Tiêu, chợt nghe một giọng non nớt cất lên:

- Hà thúc thúc, để con giúp cho!





Hà Tung Dương liếc mắt nhìn, nhận ra là con trai của Cận Phi, liền gật đầu:

- Được, Tiểu Văn, tên ác tặc này đã tàn hại cả nhà họ Cận, con báo thù là phải lắm.

Cận Văn bước tới gần, tung chân đá bốp vào người Lương Tiêu. Gã trừng mắt đáp trả. Chạm phải tia nhìn dữ dội ấy, Cận Văn đâm chợn, bất giác thụt lui mấy bước, nhổ nước bọt hằn học:

- Còn làm ra vẻ hung hăng? Để ta khoét mắt, xem ngươi hung hăng kiểu gì được nữa!

Cậu ta còn nhỏ, ngựa non háu đá, ham muốn ra oai trước mặt quần hùng nên giăng luôn con dao bầu đâm thẳng vào mắt kẻ thù. Lương Tiêu bị Tù long tỏa kiếm hãm nhưng nội công vẫn còn nguyên vẹn. Thấy con dao lao tới, gã vội vận lực lắc mình sang phải, Cận Văn đâm hụt, lưỡi dao sáng loáng lướt rẹt qua má Lương Tiêu, rạch sâu xuống lần thịt đến hai tấc, trông rõ cả xương, máu rịn lên đỏ thẫm. Đâm một người bị trói mà cũng trượt, Cận Văn hổ thẹn vô cùng, sát cơ nổi lên, lại trở tay phóng thẳng con dao vào ngực Lương Tiêu. Hiếu Sương cảm thấy trời đất quay cuồng, lá xuống bất tỉnh nhân sự. Quần hào đều tặc lưỡi tiếc nuối: "Hứng xong nhất này thì chẳng phải tên khốn sẽ được chết một cách nhẹ nhàng hay sao!".

Đúng lúc đó, một viên đá nhỏ vụt xé gió bay lên, bắn cốp vào lưỡi dao. Hồ khẩu Cận Văn tước máu, con dao bầu tuột tay bay véo đi. Một bóng người lạng tới, tụ thành hình Minh Tam Thu đứng sừng trên đài, tay áo vẫn bay lất phất. Chúng nhân Thiên Cơ cung đều biến sắc. Văn Thù ngạc nhiên hỏi:

- Minh tiên sinh, thế này là thế nào?

Minh Tam Thu lắc đầu thờ dài:

- Lương Tiêu mà chết thì thật đáng tiếc, toán thuật của hắn trác tuyệt vào bậc nhất cổ kim.

Văn Thù cau mày:

- Toán học chỉ là tiểu tiết, an nguy xã tắc mới là đại sự.

Minh Tam Thu cười ruồi:

- Đại sự? Vậy có chắc là giết Lương Tiêu rồi, Văn huynh đệ sẽ hưng phục được nhà Tống hay không?





Vân Thù bỗng cứng họng. Minh Tam Thu tư lự nói:

- Lương Tiêu từng phạm trăm ngàn lỗi lầm không hay không phải, nhưng lại là một thiên tài hiếm có với trí lực toán học siêu việt. Nếu Vân huynh đệ vẫn không bằng lòng buông tha thì cứ phé võ công của hần đi, rồi để hần ở lại Thiên Cơ cung mà dồn tâm dồn sức vào số thuật, không bao giờ tái xuất giang hồ nữa.

Vân Thù chưa kịp trả lời, Hạ Đà La đã phản đối:

- Làm thế khác nào để hần ngồi mát ăn bát vàng, tiện lợi đủ bề? - Ngoảnh sang Vân Thù, hần giục. - Cũng chẳng sớm sửa gì nữa, mau mau dứt điểm việc này còn chuyển sang mục liên minh.

Vân Thù gật đầu:

- Không dám phiền Minh huynh phải lo lắng, xin mời lui xuống.

Minh Tam Thu bắt tay sau lưng, cười nhạt, nhưng không nhúc nhích. Vân Thù lộ vẻ giận, trừng trừng nhìn xuống Hoa Thanh Uyên:

- Ý cung chủ sao đây?

Hoa Thanh Uyên đang bị giày vò bởi trăm ngàn mâu thuẫn, nhất thời không biết quyết định thế nào. Hoa Vô Xuy bèn lạnh lùng lên tiếng:

- Minh Tam Thu, người tự tung tự tác, có còn coi cung chủ ra gì nữa không?

Minh Tam Thu nhìn Hoa Thanh Uyên:

- Mấy năm nay Minh mỗ yên phận làm việc, không hề gây khó dễ cho cung chủ chỉ vì khâm phục bản tính hiền hòa điềm đạm và độ lượng của huynh. Chứ còn xét về tài năng, Minh mỗ không phục cung chủ một chút nào hết.

Hoa Thanh Uyên thờ dài, mặt trắng bệch:

- Đúng, phương diện nào Hoa mỗ cũng thua xa Minh huynh.

Minh Tam Thu gật đầu:

- Nếu ngày ấy Lương Tiêu không can thiệp, Thiên Cơ cung đã tuột khỏi tay Hoa gia từ lâu rồi. Có điều, Minh mỗ tuy thất bại nhưng tâm phục khẩu phục, nhất là toán học, phải nói là phục sát đất. Minh mỗ bình sinh tự phụ, nếu có quý trọng ai chăng thì người đó chính là Lương Tiêu. Hôm nay giết hần, các người chỉ cốt giành lấy cảm giác thống khoái cho bản thân mình, chứ không buồn nghĩ rằng giết một

Lương Tiêu chẳng đáng là bao, nhưng giết một kỳ tài toán học thì tổn thất nhường nào. E rằng mấy trăm năm nữa, Hoa Hạ tươi đẹp cũng chẳng sản sinh được hạng thiên tài tầm cỡ bằng hần đầu. - Ngừng một lát, họ Minh nhìn lướt khắp mặt Thiên Cơ cung, ánh nhìn có chiều rẻ rúng. - Huống hồ, Minh mỗ khinh ghét nhất là hạng ích kỷ bo bo giữ thân...

Hoa Vô Xuy điềm tĩnh hỏi:

- Nói vậy là ngươi không thềm làm thành viên của Thiên Cơ cung nữa phải không?

Minh Tam Thu cười ha hả:

- Mấy năm vừa qua, thấy bà vất vả trăm phương nghìn kế ép tôi rời cung để dễ bề đối phó, tôi ái ngại quá. Thôi thì nhân chuyện hôm nay, tôi sẽ làm bà toại nguyện. - Hần khoát tay, nói giọng chắc nịch. - Từ rày trở đi, Minh Tam Thu tuyệt giao với Thiên Cơ cung, những lời ta nói, những việc ta làm không còn dính dáng gì đến Thiên Cơ cung nữa.

Dưới đài người ta xôn xao cả lên, Hoa Vô Xuy cũng hơi bất ngờ. Sau ngày Minh Quy bỏ đi, Minh Tam Thu luôn giữ thái độ ẩn nhẫn khiêm nhường, bà đã muốn vạch lá tìm sâu, moi móc khuyết điểm của hần bao nhiêu lần mà vẫn chưa thành công, ai dè hôm nay hần lại hành xử trái ngược ngày thường, tự động xé rào thoát ra. Lương Tiêu vốn đã mất hết hi vọng sống, chỉ còn nước nhắm mắt đợi chết, ngờ đâu đúng vào khoảnh khắc ngàn cân treo sợi tóc bỗng có kẻ nhảy lên đỡ đòn hộ, mà kẻ đó lại chính là Minh Tam Thu, gã không biết lòng mình có cảm giác gì nữa.

Hạ Đà La bật cười:

- Văn lão đệ, xem chừng võ giả nam triều cũng chẳng đồng tâm hiệp lực, sát cánh bên nhau như đệ thường nói đâu nhỉ?

Văn Thù tím mặt lại, nhượng mảy bảo Minh Tam Thu:

- Nếu ngươi đã quyết chống đối, Văn mỗ cũng không khách sáo với ngươi nữa.

Minh Tam Thu khoát mạnh trường bào, điềm tĩnh đáp:

- Mời!

Văn Thù hô lên một tiếng, giờ chuông vỡ ra. Minh Tam Thu vừa xòe chuông phản kích vừa di chuyển theo một bộ pháp rất lạ. Văn Thù rắp





tâm thị uy nên xuất thủ vô cùng dữ dằn, Minh Tam Thu muốn cứu Lương Tiêu nên cũng dốc hết bản lĩnh bình sinh. Họ Minh hiện là đệ nhất cao thủ của Thiên Cơ cung, kể về chân tài thực học thì chẳng kém cạnh Văn Thù là mấy.

Hai bên đua tranh bằng tốc độ, chỉ chớp mắt đã trao đổi đến hơn hai mươi chiêu. Văn Thù sốt sắng muốn giành thắng lợi nên giờ ngay độc chiêu *Kinh ảnh diệt hình quyền*. Lộ quyền pháp này thoát thai từ *Tam tài quy nguyên chương*, hư thực khó lường, vận chuyển như gió xoáy. Tình cờ là sau ngày thất bại dưới tay Lương Tiêu, Minh Tam Thu đã dồn sức nghiên cứu *Tam tài quy nguyên chương*. Hắn tinh thông toán học, trong số toán gia đương thời chắc chỉ kém mỗi Lương Tiêu, nhờ vậy có khả năng thẩm thấu võ công rất độc đáo và tinh nhạy, sau nhiều lần trau dồi, dần dần hắn đã nắm bắt được đại thể những nét ảo diệu của lộ chương pháp *Tam tài quy nguyên*, thành thử trông thấy Văn Thù thi triển *Kinh ảnh diệt hình quyền* thì rất mừng rỡ. Chiết thêm mười chiêu, Minh Tam Thu vụt hô: "Trúng!", ngón tay giữa chọc luôn qua khe song chương của Văn Thù, đâm sọt vào huyết Kỳ môn của gã. Văn Thù tê dại nửa người, giật lui ba bước. Quần hào la lên kinh hãi, tiểu đồng Phong Miên gọi to:

- Công tử! Bảo kiếm này!

"Soạt" một tiếng, trường kiếm bay ra. Văn Thù vươn tay chớp lấy, thi triển *Quy Tàng kiếm* đâm liên chín nhát mới giành lại ưu thế.

Trận đấu diễn ra nhanh như chớp, chiêu thức liên miên bất tận, hai bóng người càn quét lúc càn quét nhòa trong ánh lửa bập bùng. Đột nhiên, kiếm quang sáng lòa, Minh Tam Thu thét lên một tiếng, ánh lửa vụt tối lại, Văn Thù bật đi như con diều giấy, văng xa đến hơn một trượng thì rơi thình xuống, không gượng dậy nổi nữa. Minh Tam Thu cũng bị trường kiếm đâm vào huyết Kiên tinh, thấy rõ mũi kiếm thò ra loang loáng sau lưng.

Họ Minh rút mạnh trường kiếm, máu trào ra như suối, nhuộm đỏ đến phân nửa tấm y sam. Hắn nhìn đầu mũi kiếm, than thở:

- Công Dương Vũ, ới Công Dương Vũ! Tôi phá được chương pháp, nhưng không phá được kiếm pháp của ông. Lợi hại, lợi hại quá!

Người lắc lư lão đảo, hắn chống kiếm, quỳ một gối xuống, máu tươi chảy ròng ròng theo lưỡi thép, tụ thành vũng nhỏ trên đài.

Lương Tiêu theo dõi đến đây, không kìm được phải lên tiếng:

- Minh tiên sinh, kiếp này hai ta không có duyên đối ẩm, mong rằng trên đường xuống hoàng tuyền, Lương Tiêu sẽ được cạn chén với huynh. Hai bên uống hẳn ba trăm chung to, thiếu một chung không xứng mặt hảo hán.

Minh Tam Thu ngó gã:

- Nói lời phải giữ lấy lời, đừng quên đấy!

Lương Tiêu gật đầu:

- Chết cũng không quên.

Minh Tam Thu cười khì:

- Chết cũng không quên, hay lắm! - Thành linh hẳn đứng bật dậy, bắt chéo thanh kiếm với tay trái, đồng dạc hỏi. - Còn ai muốn chỉ bảo Minh mỗ nữa không?

Quần hào đều tỏ vẻ ngán ngại. Hạ Đà La ngạo nghễ nói:

- Bản lĩnh cao cường đấy, ta cũng muốn lĩnh giáo.

Tất cả ngơ ngác nhìn nhau. Chẳng gì Minh Tam Thu cũng đã bị thương nặng, nay Hạ Đà La thừa cơ xuất thủ, rõ ràng là muốn lợi dụng cái khó của hắn. Đường đường một vị tông sư mà hành động như vậy kể cũng thật vô liêm sỉ, bọn võ giả nam triều đều lộ vẻ khinh thường. Hốt Xích Nhân bỗng cười hì hì:

- Người Hán có câu: giết gà lợ là dùng đến dao mổ trâu. Nào dám phiền tôn sư phải đích thân xuất thủ, tự Hốt Xích Nhân cũng có thể giải quyết được kẻ này.

Hắn cười cười, nhắc chân tiến lên.

Minh Tam Thu nhìn đối phương dần bước lại gần, thầm cân nhắc: "Tên này khỏe kinh người, khó chống đỡ lắm đây, nhất định không được để hắn chủ động tấn công". Họ Minh bèn rung trường kiếm, định lao vào ra tay trước, chợt Tần Bá Phù cười hà hà:

- Minh lão đệ, trận này hãy giao cho Tần mỗ!

Minh Tam Thu kinh ngạc ngoái đầu trông. Họ Tần đã lên tới đài tự lúc nào, đang đứng ngay ngắn phía sau hắn. Y ngắm Lương Tiêu, thần sắc u uẩn:

- Ta không muốn nhìn thấy người mất mạng, chẳng biết thế là đúng





hay sai. Nhưng dù thế nào, bất kể người sống hay chết, sau ngày hôm nay, Tần mỗ cũng không còn dính dáng gì đến người nữa.

Lương Tiêu cảm thấy nghèn nghẹn nơi cổ họng, mắt bỗng ướt nhoèn. Hoa Vô Xuy nhíu mày:

- Bá Phù, người định giẫm vào vết xe đổ của Minh Tam Thu phải không?

Tần Bá Phù từ tốn đáp:

- Mong cung chủ mở lượng hải hà.

Y nhẹ nhàng đẩy song chương về phía Hốt Xích Nhân. Tên này nhe răng cười, cử song quyền đón lấy, hai bên đều chấn động nhẹ, sàn gỗ tức thì nứt vỡ. Tần Bá Phù trợn mắt:

- Chà, *Tiểu hắc mị công!* Tên man di kia, người còn chỗi ư?

Hốt Xích Nhân không phản bác, trên mặt lớn vờn một nét cười ma quái.

Hai người thoát tiến thoát lui, quyền pháp hoàn toàn không màu mè rắc rối, nhưng từng chiêu từng thức đều cương mãnh lạ thường. Chỉ trong tích tắc, đèn đuốc xung quanh đã bị kinh phong quật tắt ngấm. Chúng nhân Thiên Cơ cung vốn biết rõ bản lĩnh lợi hại của Tần Bá Phù, nay thấy Hốt Xích Nhân giao đấu ngang ngửa với y thì không nén nổi kinh ngạc.

Bất đầu tới lúc quyết định, Hốt Xích Nhân chợt cười ré lên, tiếng cười rùng rợn khiến mọi người phát sởn gai ốc. Một luồng gió xoáy bỗng cuộn tròn trên đài, mấy cây đuốc lác đác còn sót lại đồng loạt tắt phụt, loáng thoáng có bóng đen nhấp nhô lên xuống, rồi một tiếng "ôi" thảm thiết ré vang, sau đó tất cả rơi tõm vào yên lặng. Tần Bá Phù quát:

- Quân yêu nghiệt, người dám!

Đuốc vụt sáng trở lại, cảnh tượng trông thấy làm cử tọa hãi hùng. Hốt Xích Nhân đang ôm một người, miệng cắn rít vào cổ người đó. Nạn nhân bận trang phục nhà Tống, chính là một trong các hào kiệt đến tham dự liên minh. Hốt Xích Nhân ẩm tay võ giả chạy điên cuồng. Thân hình hắn vốn to cao vạm vỡ, vậy mà lúc này luồn cao hẹp thấp khéo léo y như thể vóc dặc vừa thu nhỏ chỉ còn một nửa. Tần Bá Phù chẳng mang vác gì mà cũng không đuổi kịp đối phương, cứ gằm gừ gào thét luôn miệng. Hai người chạy vun vút quanh khán đài một vòng, Hốt Xích Nhân bỗng quăng tay ra, tên võ giả rơi thình xuống đất. Đám đông xúm lại thì thấy hắn đã tắt thở tự bao giờ, mặt vàng như sáp, chỗ cổ

họng máu thịt bầy nhầy. Quần hào vừa kinh hãi vừa căm giận, nhất loạt tuốt binh khí, ngoác mồm la lối chửi rủa, giậm chân lảo nháo chạy về phía Hốt Xích Nhân, chỉ hiềm Tần Bá Phù đang giao đấu với hắn, họ không lựa nổi lúc nào để xen vào.

Hốt Xích Nhân hút xong máu người, toàn thân thư thái, tinh thần phần chấn mạnh mẽ, liền phóng vù vù hai chưởng. Tần Bá Phù ngạt thở, giật lui liền hai bước, bụng bảo dạ: "Lời đồn quả chẳng sai, bọn yêu nhân luyện *Tiểu hắc mị công* mỗi lần hút máu người, công lực đều tăng lên mấy thành". Y liền chuyển thể công sang thể thủ, tập trung tinh thần ứng phó. Hốt Xích Nhân đang dần từng bước chân, thỉnh linh cười rú, búng mình bay vù lên lưng chừng không, chưởng chém như núi đổ ép xuống đỉnh đầu Tần Bá Phù. Họ Tần cung tay đỡ, sần gổ dưới chân lập tức sứt gãy, khí cuộn lên trong ngực nôn nao khiến y cơ hồ ộc máu. Hốt Xích Nhân khua song chưởng, liền hoàn xuất chiêu như gió.

Hai người đều vận hết thần lực, chưởng kinh chạm nhau phát ra những tiếng lách tách. Giao kích đến chưởng thứ chín, Tần Bá Phù thấy tắc thở, biết rõ là việc dụng lực quá độ đã kích thích bệnh cũ tái phát, y thầm than khổ khôn nguôi. Hốt Xích Nhân tung chưởng thứ mười, họ Tần gồng sức chặn đỡ. Bốn chưởng xô nhau, Tần Bá Phù lảo đảo giật lui sáu bước, thỉnh linh ngã phệt xuống, máu ộc lên cổ lờ lợ rồi hắt tủa ra. Hoa Thanh Uyên vội nhảy lên đài, rút một bình ngọc dốc thuốc đưa cho y.

Hốt Xích Nhân thu chưởng về, huênh hoang nhận xét:

- *Cự linh huyền công* chẳng qua cũng chỉ đến thể mà thôi!

Quần hùng nộ khí xung thiên, nhưng bất gặp ánh mắt rờn rợn của Hốt Xích Nhân quét ngang, khí thế họ xẹp cả xuống, lòng bị phần vô kế. Đúng lúc đó, có tiếng nói sang sảng như chuông từ đằng xa vẳng tới, vọng vang khắp Bách Trượng Bình:

- *Cự linh huyền công* chẳng qua chỉ có thể, vậy *Đại Kim cương thần lực* thì sao đây?

Hốt Xích Nhân giật mình, phóng mắt nhìn ra. Phía bắc có hai nhà sư đang rào chân chạy tới, người đi đầu cao lớn trắng kiện, chính là Cửu Như, người đi sau vai ngang tầm thắt, chính là Hoa Sinh.

Triệu Bính vốn sợ Vân Thủ phát hiện ra mình nên từ đầu vẫn khép





nép trốn lánh, không dám lên tiếng, lúc này trông thấy Hoa Sinh, nó bồi hồi thò mặt ra gọi:

- Trọc đầu thúc thúc!

Hoa Sinh buột kêu: "Ồi chà!", rồi ba chân bốn cẳng chạy tọt vào giữa đội hình Thiên Cơ cung. Bọn này thi nhau xuất thủ cản đường, nhưng chú tiểu khéo léo luồn lách hết bên nọ đến bên kia, chỉ chớp mắt đã tránh qua giàn quyền cước của họ, nhảy một bước tới sát Triệu Bính. Tu Cốc đứng ngay cạnh đó, vung chưởng tấn công, Hoa Sinh liền hụp mình tránh đòn rồi đánh vai từ dưới lên, húc thẳng vào mạng mỡ họ Tu. Cảm thấy một luồng sức mạnh kinh hồn đổ vào người mình, lão già hãi hùng giật ngược lại sau, ngẫu nhiên xô phải Đồng Chú lúc đó đang chạy tới cứu viện, cả hai liền lăn chiêng ra. Hoa Sinh dắt luôn Triệu Bính, khua tay áo rộng đón một chưởng của Hoa Thanh Uyên, cười ha hả:

- Khỏi tiến! - rồi mượn đà nhảy vút ra khỏi đám người, chạy về bên Cửu Như.

Hoa Sinh muốn đến là đến, muốn đi là đi, cao thủ Thiên Cơ cung không ai cản nổi, Hoa Vô Xuy cảm thấy rất mất mặt, cười nhạt bảo Cửu Như:

- Hòa thượng dạy được đồ đệ giỏi đấy!

Nhà sư nghênh ngang vuốt râu:

- Quá khen, quá khen!

Hốt Xích Nhân hừ mũi, hợm hĩnh hỏi:

- Người là Cửu Như hả? Đạo ở Tây phương ta đã từng nghe nói đến người. Hay lắm, lại đây thử sức xem sao!

Cửu Như không mấy may đếm xỉa đến hắn, chỉ nhìn Lương Tiêu:

- Bần tăng nghe đồn trong vùng có cuộc tụ hội tương bưng bèn tiện đường rẽ vào xem cho vui, tại sao người cũng ở đây?

Lương Tiêu lắc đầu chưa chút, chẳng biết nên kể thế nào. Triệu Bính bèn trở chứng nhân Thiên Cơ cung, bất bình nói:

- Đó là một lũ vô liêm sỉ, họ hợp sức đánh thúc thúc đấy!

Vân Thù nhận ra tiếng Triệu Bính, lại đã nhìn rõ dung mạo nó, lòng hết sức kinh ngạc: "Vì sao thánh thượng cũng có mặt ở đây? Phải rồi, chắc là do tên Lương Tiêu dẫn tới, ta nhất thời sợ ý nên không trông thấy người".

Nhìn cảnh Lương Tiêu bị trời gô tứ chi, máu chảy đầy mặt, Hoa Sinh nổi giận hỏi:

- Kẻ nào hành hạ người? Nói cho mỗ biết để mỗ giúp người xả hận.

Hốt Xích Nhân thấy sư đồ Cửu Như không coi mình vào đâu thì cúi kính thết:

- Tiểu hòa thượng, ta và sư phụ người đương nói chuyện, tại sao người lại lăm lờ thết?

Hoa Sinh điên tiết, bèn trợn mắt vạch:

- Mỗ và Lương Tiêu đương nói chuyện, tại sao người lại lăm lờ thết?

Hốt Xích Nhân giận ứa gan, lừ lừ nhìn trả. Triệu Bính nhớ lại bộ dạng hút máu người của hắn mà khiếp đảm, bèn ghé tai Hoa Sinh mách:

- Trọc đầu thúc thúc, hắn là một tên xấu xa gớm ghiếc, biết cần cố người ta đấy.

Hoa Sinh gạt đầu, giao Triệu Bính cho Cửu Như rồi tung mình lên đài, chạy xăm xăm tới chỗ Lương Tiêu.

Hốt Xích Nhân duỗi tay cản đường:

- Người định làm gì?

Hoa Sinh nói:

- Mỗ định cứu Lương Tiêu, người tránh ra.

Vừa nói, chú vừa vo nắm đấm thụi một phát vào bụng dưới Hốt Xích Nhân. Tên man di cố ý dọa già cho chú biết sợ nên cũng chẳng chắn đỡ, chỉ đẩy khí suốt toàn thân khiến da bụng cứng lên như sắt đồng. Hoa Sinh thụi không ăn thua bèn vận kinh ồ ạt, Hốt Xích Nhân đành lác mình giật lui hai bước thoát khỏi vòng tiếp xúc, thết lớn:

- Tên lừa trọc, người ghê thật! - đoạn tung quyền đâm thẳng vào mặt Hoa Sinh.

Chú tiểu xoay tít người, múa quyền nện xuống mạng sườn hắn. Hốt Xích Nhân rùn người xuất cước gạt ngang, Hoa Sinh thết lớn, cũng xuất cước tương tự. Song cước cắt nhau, Hốt Xích Nhân loạng choạng suýt ngã ngửa, lòng thầm kinh hãi, chưa trụ vững đã phóng luôn hai quyền lên ngực Hoa Sinh.

Đôi bên giao đấu kịch liệt, bọn người Hồ ngoác mồm gào thét trợ oai cho Hốt Xích Nhân, đám người Tống cầm hận tên hút máu tàn sát đồng





bào mình, chỉ mong hấn thua cuộc nên hò nhau cổ vũ Hoa Sinh. Giữa những tiếng la lối, hai đấu sĩ trên đài ra chiêu càng lúc càng dữ dội. Kẻ lực lưỡng rắn rỏi như Thiên lôi, kẻ chắc nịch thấp lùn như La hán, thể hình chênh lệch khá xa nhưng quyền cước chạm nhau không hề phân cao thấp. Hốt Xích Nhân xuất thủ rất nhanh, song đòn thế của Hoa Sinh đều tới điểm trước khiến hấn phải lách quỳnh tay chân, không thi triển kịp, chỉ tích tắc đã bị dồn đến mép đài. Hốt Xích Nhân lo lắng găm lên, lại giờ mừng cũ, quạt mạnh chưởng khiến đuốc tắt phụt rồi vươn mình túm lấy một tay võ nhân nam triều, nhưng chưa kịp cắn cổ hút máu thì đã nghe tiếng gió rít gắt sau lưng, rồi húng trợn nắm đấm nặng trĩu vào vai, cổ họng lơ lửng, máu chưa kịp hút đã suýt ộc ra, hấn liền vùng chân chạy điên cuồng. Hoa Sinh lập tức thi triển *Tam thập nhị pháp tướng*, lách mình xông đến trước mặt hấn, thúc luôn gôi vào bụng dưới đối phương theo chiêu thế *Mã vương phi đế*. Hốt Xích Nhân không tránh kịp, đành ném kẻ đang ôm trong lòng đi, chấn song thủ đón đỡ, nhưng đòn chân của Hoa Sinh chỉ là hư chiêu, còn thực tế, chú vươn tả thủ khéo léo đón lấy tên võ nhân miền nam, ném sang một bên. Kẻ nọ chết hệt, lập cập đứng lên mà còn run như cây sậy, chợt cảm thấy đúng quần lạnh toát, cúi đầu nhìn mới biết mình đã vãi dãi ra tụt lúc nào.

Hốt Xích Nhân bị Hoa Sinh bức bách mọi bề, mặt mày xám xịt, đột ngột găm lên một tiếng, lại vươn tay túm bắt kẻ khác, định cắn cổ hút máu để lấy thêm sức lực, nhưng hấn nhanh một, Hoa Sinh lại nhanh hai, lần nào Hốt Xích Nhân bắt được người, chú cũng lập tức đoạt về. Cứ thế luôn ba bốn lần, Hốt Xích Nhân bị chú tiểu dồn ép chạy lòng vòng, tức quá bỏ hấn không bắt người hút máu nữa, tập trung sức lực xuất chiêu. Hai bên đều vận thần lực, đánh vù vù mười chưởng, chưởng nào chưởng nấy nặng trĩu như núi, âm thanh rền vang, khí thế mạnh mẽ.

Đối với Hốt Xích Nhân, mỗi lần khí lực suy giảm nhất định phải hút máu để củng cố, nay gặp cường địch, tiêu hao khá nhiều sức lực mà thiếu máu nóng để bổ sung, sau hai mươi chưởng, hấn dần dà cảm thấy bải hoải. Ngược lại, Hoa Sinh càng đánh càng vững mạnh, cũng bởi *Đại Kim cương thần lực* tạo ra sức mạnh nội sinh, không cần cầu viện ngoại lực. Bên mạnh lên, bên yếu đi, đấu thêm mấy hiệp, Hốt Xích Nhân xuất thủ chậm dần, Hoa Sinh nhìn rõ cả đường lối chiêu thức của đối phương, thành linh chú chộp luôn vào huyệt Khúc trì, vận cánh tay trái

của hắn ra ngoài, Hốt Xích Nhân gồng kinh ghì lại. Hoa Sinh thừa thế chui luôn qua nách phải hắn, khum tay thành trảo bầu vào huyết Chí dương của Hốt Xích Nhân, đẩy suốt kinh xuống năm đầu ngón tay. Hốt Xích Nhân bỗng nôn nao, chân tay bủn rủn, bị Hoa Sinh nhắc bổng lên cao. Chú tiểu mượn lực xoay tít ba vòng, hét: "Xuống này!", rồi ném mạnh hắn xuống chân đài. Hốt Xích Nhân ngã đập mặt, môi rách răng gãy, nửa đầu sưng tướng lên. Cửu Như bế Triệu Bính, từ người vào gây thán nhiên quan sát, bấy giờ nhận xét:

- Tiểu hắc mị công chẳng qua cũng chỉ đến thế mà thôi!

Quần hào phương nam cảm hận kẻ hút máu nợ đến cực điểm, chỉ muốn đổ xô vào băm vằm xé xác hắn, hiềm nể mặt Văn Thù nên nén lòng kiềm chế, quay sang rầm rộ khen ngợi chú tiểu. Bọn người Hồ lo cuống, lú lú chạy lên khiêng Hốt Xích Nhân về chữa trị.

Đánh đuổi xong Hốt Xích Nhân, Hoa Sinh lại chạy đến chỗ Lương Tiêu. Chợt một luồng kinh phong đổ thốc vào lưng chú ta, theo sau là nắm đấm của Hạ Đà La. Hoa Sinh chưa kịp đỡ, Cửu Như đã đánh vút gây tới như mãng xà xuất động:

- Con rắn độc kia, hai ta tỏ tình thân mật chút nào.

Hạ Đà La đành buông Hoa Sinh, rút Bát Nhã phong trở tay chặn đòn. Cửu Như gác cây gây gỗ lên Bát Nhã phong, thuận thế vận xoáy một vòng, hồ khẩu Hạ Đà La nóng ran, suýt đánh rơi binh khí, hắn vụt chuyển hướng kinh đâm Triệu Bính. Cửu Như lắc mình tránh, cười giòn:

- Hạ xú xà, thủ đoạn của ngươi vẫn đề tiện như thế nhỉ!

Hạ Đà La sầm mặt, tay phải vũ động Bát Nhã phong, tay trái nắm thành quyền đâm Triệu Bính lia lịa.

Hoa Sinh thấy Hạ Đà La đã bị sư phụ cầm chân, liền xoay mình chạy đến chỗ Lương Tiêu, nắm Từ long tòa vận kinh vận một cái, nhưng cổ gông sắt đen bóng ấy không hề suy chuyển. Hoa Sinh ngạc nhiên, định vận kinh lần nữa, bỗng nghe sau lưng vẳng lại tiếng động rất khê, tựa hồ có vật gì đang xé gió lao tới, chú đành buông gông, đánh vòng tay về sau, chụp được một vật nhẹ hẫng, liền ngạc nhiên xòe tay nhìn thì thấy một chē lá từng nhỏ xiu.

Cửu Như quát mạnh gây đẩy dạt Hạ Đà La, đoạn phóng mắt về hướng rừng tùng đen kịt, nói kháy:





- Lão đồ gàn, đằng nào cũng đã đến rồi, cứ sao không bước hẳn ra mà cứ thập thà thập thò, hay là sợ bà lão ở nhà?

Rừng tùng xào xạc, rồi Công Dương Vũ mình khoác manh áo tơ tằm, chân xỏ hài rách thông thả đi ra:

- Lão lừa trọc, người chỉ giỏi leo lên cái mồm, không sợ xuống địa ngục bị rút lưỡi hay sao?

Ông khề lắc mình bay lên đài. Mặt Hoa Vô Xuy bỗng đứng trắng bệch, mắt mở trừng trừng như muốn dùng ánh nhìn xuyên thủng thân thể Công Dương Vũ. Hoa Thanh Uyên trông thấy cha cũng luống cuống tay chân. Văn Thù đang bối rối trước diễn biến tình hình, thấy Công Dương Vũ xuất hiện thì phấn chấn cúi chào:

- Sư phụ!

Công Dương Vũ hừ một tiếng, ngửa mặt nhìn trời, không thèm ngó ngang tới gã.

Cửu Như cười đáp:

- Sợ lắm, cơ mà ta không vào địa ngục thì ai vào? Đó chính là hình ảnh đại từ đại bi, thương xót thể nhân nên gồng mình hứng chịu của bản tăng. Thiện tai, thiện tai! Trên đời người hiểu ta, chỉ có Cùng Nho vậy.

Công Dương Vũ xì một tiếng:

- Người đầu mà không biết ngượng là gì, trơ tráo quá đi thôi.

Cửu Như vẫn cười:

- Người đừng đánh trống lảng nữa. Nay ta hỏi, rốt cục người định giúp bên nào?

Công Dương Vũ lãnh đạm:

- Chắc chắn là không giúp người.

- Bản tăng cho rằng, giết Lương Tiêu là một hành động vô bổ, giữ hẳn lại chính ra có rất nhiều lợi ích.

Công Dương Vũ lặng im một thoáng rồi thông thả nói:

- Nếu là lỗi lầm bình thường thì cũng có thể châm chước, nhưng đây, bại nhân nghĩa nát cả đất trời, không xử chết khó lòng rửa tội.

Cửu Như lắc đầu:

- Không đâu, Đại Tổng chỉ toàn gian nịnh hoành hành, đúng lúc thế nước nghiêng ngả, đại địch ở ngay trước mắt mà lại nhắc một đũa

bé con chưa đầy ba thước lên ngôi đế, hiệu triệu quần thần. Trong khi đó Hốt Tất Liệt quyết đoán tài năng, dạn dày kinh nghiệm, trong có mưu thần thông thái, ngoài có đại tướng oai hùng. Chẳng phải đông đếm nhiều, cứ so sánh khả năng của hai vị quốc quân rồi hỏi xem nước nào mạnh, nước nào yếu là biết ngay thôi. Thối đời cá lớn nuốt cá bé, Nguyên triều cố nhiên tham lam đáng ghét, nhưng Đại Tống bại vong cũng không thể không trách cứ bản thân mình. Nay đem vận thịnh suy của cả một quốc gia quy lỗi cho một cá nhân, xem chừng khiến cường quá.

Quần hào tuy không tán đồng, nhưng nhớ lại tình trạng đốn hèn bệ rạc của hoàng thất nhà Tống, ai cũng buồn rầu cảm cảnh.

Công Dương Vũ xua tay:

- Người dùng miệng lưỡi kẻ xuất gia để đánh giá chuyện tục thế, khó tránh khỏi phiến diện sai lầm. Đại trượng phu sinh ra trên đời, đầu đội trời chân đạp đất, phải biết cứu khổn phò nguy mới không làm hồng bản sắc của bậc hiệp nghĩa. Nếu có kẻ mạnh hiếp đáp đàn bà trẻ con giữa đường, người cũng tự thủ bàng quan, chỉ tự bao biện rằng: "Ai bảo chúng nó yếu thế" à?

Cửu Như cãi:

- Cuộc tương tranh giữa hai nước không thể ví von với việc mâu thuẫn xích mích giữa đường giữa chợ...

Công Dương Vũ không đợi nhà sư nói hết, dứt khoát cắt ngang:

- Việc dù lớn dù nhỏ, lý lẽ vẫn tương đương. Triều đình tuy hủ bại, nhưng trăm ngàn bách tính có tội tình gì? Thát Đát là giống man di mọi rợ, xâm lấn lãnh thổ bằng cung cứng ngựa nhanh, trông bề ngoài thiện chiến oai phong nhưng bản tính tham tàn hung bạo, đam mê chinh phạt, không hiểu điều nhân nghĩa, không thấu phép trị loạn. Thánh nhân có câu: "Cứng quá thì gãy", hay "Cưỡi ngựa giành đất, xuống ngựa trị nước", hay "Ôn nhu mềm mỏng làm đầu, Hung hăng hà khắc chẳng lâu chẳng bền". Hán thất tuy gặp nạn ngoại xâm, quốc mạch đứt đoạn, nhưng vẫn còn lê dân trăm họ, còn hào kiệt vạn người, cho dù sắp sửa bại vong, chỉ cần nhân tâm không chết thì đạo nghĩa sẽ trường tồn, giống như phượng hoàng tự thiêu trong đồng củi thơm để rồi tái sinh trên tro tàn, khác với loài yến sê yếu hèn mặc người phanh thây xé xác.





Người không nghe: "Còn đây dù chỉ ba nhà, Mai sau nhất định Sở ta diệt Tần" à?¹

Quần hào nam triều nghe đến đây đều thống khoái rạo rực, đồng thanh hô lớn:

- Còn đây dù chỉ ba nhà, mai sau nhất định Sở ta diệt Tần!

Năm xưa Tần diệt sáu nước, người Sở ngùn ngụt oán hận, đã từng phát thệ dù trong nước chỉ còn ba hộ, cũng sẽ khiến Đại Tần phải diệt vong. Kết quả câu đó đã thành hiện thực, về sau Lưu Bang, Hạng Vũ, những người tiêu diệt triều Tần tàn bạo chính là dân nước Sở.

Cửu Như cười nhạt:

- Thế gian khốn khổ là bởi có quá nhiều đại trượng phu đại hào kiệt, ai cũng xằng xái lột da hổ làm cờ nghĩa, đánh chém nhau tới bởi đến nỗi phân tranh mãi không ngơi như thế đấy! Bây giờ người rao giảng khẳng khái lắm, vậy tại sao năm xưa lại lập lời thề độc, rằng cho dù xã tắc nhà Tống ngã nghiêng thì người cũng không thêm nhúc nhích một ngón tay?

Công Dương Vũ nhướng mày:

- Năm đó gian thần lộng quyền, hôn quân vô đạo, hại gia đình ta tan đàn sẻ nghé. Kẻ bắt tài này luyện được chút võ công, cũng từng nảy ác tâm báo thù, muốn dùng thanh kiếm tru diệt toàn gia bọn hôn quân gian thần...

Những lời khùng khiếp ấy khiến đám đông sồn gai ốc, ai nấy cùng nghĩ: "Nếu thế thực thì quả là một vụ huyết án lớn nhất từ xưa đến nay".

Giọng nhà nho bồng chùng xuống:

- Nhưng, trên đường đi hành thích, ngẫu nhiên chứng kiến cảnh giao chiến và tàn sát thê thảm giữa hai nước Mông Tống, kẻ bắt tài này tuy hẹp hòi nhưng cũng phải chạnh lòng: ta thí vua giết quan, triều ca sẽ mất người chèo chống chính sự rồi sinh nội loạn, quốc thể lâm nguy, đó chẳng phải là thời cơ để Mông Cổ lợi dụng mà giành thắng lợi hay sao? Và suy cho cùng, hôn quân gian thần cố nhiên đáng chết, nhưng lão ấu trong nhà họ vô tội, giết đi thật trái lẽ trái tình. Tuy nghĩ được như vậy, nhưng tự biết bản tính mình quá khích, hễ phóng tay động thủ là không thể kiềm chế được nữa, cuối cùng ta gắng dè nén thù hận, hạ lời

¹ Bốn câu này lần lượt trích từ *Xạ điêu anh hùng truyện* của Kim Dung, *Vạn ngôn sách* của Lưu Bình Trung, *Đạo đức kinh* của Lão Tử và *Sử ký* của Tư Mã Thiên.

thẻ độc rằng, dẫu Đại Tổng xảy ra chuyện gì ta cũng không thêm động đến nửa ngón tay. Hừ, người đời cứ tưởng Công Dương Vũ ham tư thù, lãng quên đại cục, nào hay nếu không tự ràng buộc mình vào lời thẻ độc đó thì ta đã tuốt ba thước kiếm, triều đình nhà Tống cũng tan tành sương khói từ lâu rồi.

Ông dứt lời, mọi người đều im lặng, Văn Thù tự nhủ: "Ta trước sau vẫn oán su phụ không bận tâm đến đại cục, ngờ đâu nguyên ủy sâu xa thế này". Ngẫm lại triều đình, lòng gã hoang mang, không phân định nổi bên nào đúng bên nào sai nữa.

Cửu Như cất giọng oang oang:

- Nghe hữu lý quá, nhưng chẳng lẽ trong đời chưa bao giờ người mắc sai lầm? Con người ta ai không có lúc va vấp, va vấp mà biết sửa chữa há chẳng hay lắm ư? Thôi, người có quan điểm của người, ta có cách nhìn của ta. Hôm nay Đại Tổng đã diệt vong, người cũng chả phải lẩn cấn vì lời thẻ đó nữa, hai chúng ta chỉ nói chuyện thẳng nhỏ này thôi... Để xem kiếm người dẻo, hay gậy ta cứng.

Lão nhíp cây gậy, chòm râu bỗng phát bay. Công Dương Vũ xắn vạt áo dài, buông tay đứng chờ.

Hạ Đà La cười nhỉnh:

- Công Dương tiên sinh, lão tặc trọc không tự lượng sức, thích thò mũi vào việc người khác, chỉ bằng hai ta liên thủ cho lão một bài học.

Công Dương Vũ quát mắt:

- Giống mọi rợ Tây Vực, đồ man di trơ trên kia, cái thứ người xứng liên thủ với lão phu à? Cút đi thật xa cho khuất mắt ta!

Mặt Hạ Đà La chuyển màu tím rím, mắt vằn lên, nhưng rất mau hấn lấy lại nụ cười:

- Tại đồ đệ người năm lần bảy lượt mời ta đến đây chứ!

Công Dương Vũ hừ mũi, lướt mắt sang Văn Thù:

- Thật ư?

Văn Thù giật mình, cúi đầu đáp:

- Thưa vâng!

Công Dương Vũ quát:

- Người định uống thuốc độc để giải khát đây à? Người có biết thẻ





nào là khác máu tanh lòng không? Năm xưa Tống Huy Tông liên thủ với Kim diệt Liêu, diệt Liêu xong bị cướp Biện Lương; Tống Lý Tông liên thủ với Mông Cổ phá Kim, phá Kim xong mất luôn nửa cõi sơn hà. Người muốn giẫm vào vết xe đổ đó ư?

Vân Thù sợ vã mồ hôi, lòng tuy không phục nhưng chẳng dám ho he phản bác. Hoa Vô Xuy cất tiếng:

- Thời buổi nào rồi mà còn đánh giá thiên cận như vậy! Kế hợp tung đã có tự bao đời nay, lũ hoàng đế xuẩn ngốc nọ không biết ứng dụng, nhưng Vân Thù thì khác.

Công Dương Vũ cau mày:

- Ta đang giáo huấn đồ đệ, liên quan gì đến bà đấy?

Hoa Vô Xuy nói:

- Vân Thù đã đính ước với Mộ Dung, nay cũng như người của Hoa gia. Nó định làm gì, lão thân sẽ chung lưng đấu cật với nó hết.

Một nét kinh ngạc thoáng qua khuôn mặt Công Dương Vũ, nhưng giọng ông hững hờ:

- A, thế thì tùy bà, - đoạn khoát tay, sốt ruột hỏi Cửu Như. - Đánh hay không đây?

Cửu Như tủm tỉm:

- Đánh làm gì vội, thông thả xem màn võ mồm âu yếm thế này khoái hơn.

Công Dương Vũ trừng mắt tức tối. Cửu Như nghênh ngang nhìn trả. Hai đại cao thủ trợn trạo ngó nhau hồi lâu, sắp sửa bùng phát đến nơi, Lương Tiêu bỗng nói:

- Khoan đã!

Hai ông già cùng ngoái lại. Hoa Sinh đã dìu Lương Tiêu đứng lên, nhưng chú hao tổn bao nhiêu sức lực mà không vận nổi Tù long tỏa ra, đang cuống quýt gãi tai gãi má.

Lương Tiêu chấp tay nói với Cửu Như:

- Được đại sư ra mặt bênh vực, Lương Tiêu cảm kích vô cùng. Nhưng nam tử hán bước ra với đời phải hiểu lẽ dám làm dám chịu, chỉ vì cái mạng hèn mọn này mà làm tổn hại đến Phật thể của đại sư thì Lương Tiêu có chết xuống tuyền đài cũng không yên lòng.

Cửu Như chăm chăm nhìn gã hồi lâu, bất lực hỏi:

- Người hạ quyết tâm rồi hả?

Lương Tiêu dứt khoát:

- Tâm ý đã quyết, mong đại sư đáp ứng.

Cửu Như vẫn chưa chịu thôi, lại vót vát:

- Người đời có câu, buông dao sát nhân là thành Phật. Dù phạm tội ác tày trời, Phật pháp vô biên cũng có thể giúp hóa giải hết. Chi bằng người rũ bỏ hồng trần, quay đầu về dưới cửa ta, tẩy sạch tội nghiệt kiếp này, đừng vương vấn hồng trần phiền lụy nữa.

Công Dương Vũ nghe vậy bỗng cup mắt trầm ngâm, tay mân mê chòm râu.

Lương Tiêu xúc động nói:

- Tấm lòng của đại sư, Lương Tiêu xin nhận lãnh, nhưng thói thường nợ tiền phải trả, giết người đền mạng. Làm thì lỡ làm rồi, Lương Tiêu quyết không tháo chạy.

Nghe giọng chắc nịch như đinh đóng cột, quần hào đều khen thầm: "Kẻ này gây nhiều tội ác thật, nhưng dẫu sao cũng là một trang nam tử đường hoàng".

Cửu Như không nén nổi tiếng thở dài. Từ xưa tới nay, có rất nhiều kẻ tội nhân đã nương tựa vào cửa Phật, một khi xuất gia, họ không còn là người trong cõi tục nữa, chỉ cần đừng gây thêm tội ác thì bất kể quan phủ hay giang hồ cũng sẽ ngừng cứu xét án phạm lúc trước. Giả sử Lương Tiêu xuất gia làm sư thật thì cố nhiên cả Công Dương Vũ cũng sẽ thôi tìm cách gây khó dễ. Nhưng nếu Lương Tiêu sẵn sàng giải quyết ân oán, không chịu xuất gia, Cửu Như dẫu có khả năng thần thông vô lượng cũng không đỡ nổi những đòn thù giáng xuống gã.

Hạ Đà La đảo mắt qua lại về suy tính rồi vỗ tay cười, thừa cơ chọc ngoáy:

- Cừ lắm! Hối cái chẳng ích lợi gì, đảng nào cũng đã làm rồi, hối hận đâu phải hảo hán.

Nghe cái giọng eo éo hiểm độc, Cửu Như giận quá thở mạnh, chòm râu bạc bay phất lên:

- Bần tăng chẳng phải hảo hán gì cả! Hừ, xưa kia mềm lòng tha cho người một lần, bây giờ nghĩ lại, đúng là hối hận không để đâu cho hết.





Lại đây, lại đây, hôm nay hai bên nhất định phải đấu đến khi sống chết rõ ràng mới thôi.

Không để Hạ Đà La kịp đáp lời, lão dồn hết tức giận trong lòng ra đầu gậy, đâm luôn hai nhát. Hạ Đà La thẳm chửi rủa trong lòng, đành cũng giờ Bát Nhã phong đón đỡ.

Công Dương Vũ nhìn Lương Tiêu chăm chăm, mặt lạnh như băng. Hoa Sinh cảm nhận có điều không ổn, liền bước lên đứng chắn trước mặt gã, dang tay ra cản. Lương Tiêu thở dài:

- Không liên quan đến đệ, tránh ra đi.

Hoa Sinh lắc đầu, trầm giọng:

- Một ngày là huynh đệ, cả đời vẫn là huynh đệ, lúc ấy người đã không bỏ mặc mổ, tới nay mổ cũng không bỏ mặc người.

Đây là lời Lương Tiêu nói trước khi đến chùa Đại Thiên Vương, Hoa Sinh ghi nhớ trong lòng, cứ tuôn ra luôn chẳng nghĩ ngợi gì. Lương Tiêu cảm động quá, hòng tự nhiên ghen lại.

Hoa Sinh đồng dạng bảo Công Dương Vũ:

- Nhà nho kia, người muốn chạm vào người anh em của mổ thì phải thắng được mổ đây.

Chú khép song quyền, đẩy về phía ông già, nhưng mới đưa quyền đi nửa chừng đã ngừng lại, nghiêm nghị cảnh báo:

- Năm đám của mổ nặng lắm đó, nếu người sợ thì mau đầu hàng, trông người mảnh khảnh thanh nhã thế kia, chẳng may bị thương thì mổ cũng không dễ chịu gì đâu.

Chú nói năng lời thôi nhưng giọng điệu rất thành thực, Công Dương Vũ thoáng mỉm cười:

- Người cứ cố sức mà đánh, ta quyết không hoàn thủ, đánh trúng được ta, kể như người có bản lĩnh.

Hoa Sinh hừ một tiếng, nghĩ bụng: "Kẻ này bốc phét quá, người mà không hoàn thủ thì mổ thò một ngón tay cũng đủ khiến người ngã chống vó lên trời". Chú vừa nghĩ vừa vẩy một chưởng, định vận kinh, Công Dương Vũ bỗng choãi chân bước rộng về sau, Hoa Sinh quát hệt, không khỏi ngạc nhiên. Chú thét to một tiếng, nắm chưởng thành quyền phóng tiếp một chiêu, quyền kinh chưa chạm ngực Công Dương Vũ, nhà nho đã lùi tiếp một bước nữa, hóa giải luôn đòn thể của Hoa

Sinh. Chú tiểu bắt đầu sốt ruột, liên tiếp tung nắm đấm, Công Dương Vũ giữ tâm trong lòng tĩnh, dò đoán ý định đối thủ, lần nào cũng né được trước khi quyền cước của Hoa Sinh tới điểm. Chú tiểu xuất chiêu rất nhanh nhưng không tài nào trúng đích. Người tiến, người lui, chỉ chớp mắt đã di chuyển đến mười vòng quanh đài. Hoa Sinh phóng quyền rất mạnh, nhưng chiêu nào cũng hụt, dần dần có cảm giác ứ đầy trong ngực. Đến quyền thứ ba mươi, động tác bỗng chậm lại, mặt đỏ bừng như uống rượu, chú lắc lư bước thêm hai bước rồi gập người, ộc ra một hùm máu.

Quần hào thấy vậy đều xông vào bàn tán, Hoa Sinh lúc đầu đã bại được Hốt Xích Nhân, uy phong ghê gớm nhường nào, ngờ đâu Công Dương Vũ bản lĩnh như người trời, không xuất một chiêu mà khiến nội tức của chú tiểu rối loạn đến nỗi phải ộc máu ra.

Chứng kiến Công Dương Vũ dùng công phu đoán ý địch để đánh bại Hoa Sinh, Lương Tiêu rất kinh hãi, liền lao bổ tới chắn trước người chú tiểu, khổ nỗi chân tay bị cùm, không đứng vững được, gã vấp chân ngã nhào, vết thương ở mặt lại nứt toác ra, máu phun như suối. Công Dương Vũ ngó gã bằng cặp mắt lạnh lùng, bỗng gật đầu nói:

- Được lắm, tuy ngươi chẳng ra gì, nhưng chí ít vẫn còn chút nghĩa khí. Lão phu sẽ đích thân lấy mạng ngươi, chẳng phải lụy phiền cho ai cả.

Tay áo ông lóe lên ánh đen. Thanh Li kiếm xuất hiện, bật "keng keng" mấy tiếng, chém bung Tù long tỏa.

Lương Tiêu đứng dậy, lướt mắt khắp một vòng. Quần hào trừng trừng nhìn lại. Biết rõ hôm nay khó lòng thoát chết, gã ngoảnh đầu, gửi một cái nhìn như giã biệt về phía Hiếu Sương. Cô gái đang đứng tựa vào thành xe, mặt chưa khô ngấn lệ, đôi mắt to đầy lo âu và quan thiết. Lương Tiêu bỗng hất đầu hô lớn:

- Được! - rồi đẩy kính xuống các ngón tay, sửa soạn xuất chiêu.

Hiếu Sương bỗng lên tiếng:

- Lão tiên sinh còn nhớ tôi không?

Công Dương Vũ liếc cô, lắc đầu thờ dãi:

- Ngươi không phải nói gì nữa, lần này ta không tha cho hần đâu.

Hiếu Sương mỉm cười héo hắt:





- Tôi không xin ông tha cho Tiêu ca ca, tôi chỉ mong được đứng đối diện, giải bày đôi câu tri tâm với huynh ấy.

Công Dương Vũ gạt phăng:

- Không được, chẳng may ngươi sứt sà sứt sứt, lão phu mềm lòng thì làm sao giết được hần nữa.

Hoa Vô Xuy châm chọc:

- Hóa ra ngươi không chỉ là nguy quân tử mà còn là một tên nhát gan.

Công Dương Vũ đánh mặt bảo Hiếu Sương:

- Được, tiểu nha đầu, đã vậy ngươi lại đây!

Hiếu Sương nói:

- Mẹ phong bế huyết đạo của tôi rồi, tôi không nhúc nhích được.

Công Dương Vũ quát mắt, phóng tia nhìn dữ tợn vào mặt Lăng Sương Quân. Nàng giật nảy mình. Công Dương Vũ lạnh lùng nói:

- Ngươi thả con bé ra!

Hoa Vô Xuy cười khẩy:

- Ngươi bảo thả là thả được đây à? Đâu có chuyện dễ dàng đến thế.

Bà quyết ý gây khó dễ cho Công Dương Vũ nên bất chấp vô lý hay hữu lý, cứ một mực cãi ngược, ngăn trở ông đủ mọi đường, nào ngờ chưa dứt lời, mắt bỗng hoa lên. Công Dương Vũ đã túm được Hiếu Sương, xoay tít người xuất chiêu như gió, đối chưởng với lần lượt Tu Cốc, Tả Nguyên, và Minh Tam Diệp. Cả ba như bị choảng đá vào giữa ngực, đều loạng choạng giật lui một bước.

Hoa Vô Xuy giật lấy thanh bảo kiếm trong tay con gái, quát:

- Thanh Uyên!

Hoa Thanh Uyên ngán người, tuốt kiếm khỏi vỏ, nhưng không dám ra nổi. *Thái âm phân quang kiếm* chỉ phát huy đầy đủ uy lực khi có hai người đồng thời thi triển. Hoa Vô Xuy đơn thân sử kiếm, Công Dương Vũ chẳng để vào mắt, ung dung đảo bước tránh mũi kiếm của bà rồi tung mình bay lên như một cánh chim lớn, hướng về phía khán đài. Thấy ông đến đi tự do như ra vào chỗ không người, Hoa Vô Xuy giận ứa gan, liền phát hiệu lệnh. Tất cả cao thủ của Thiên Cơ cung đều lao lên, mỗi người trấn một góc, tạo thành trận pháp vây Công Dương Vũ vào giữa.

Nhà nho đảo mắt một vòng, cười nhạt:

- Có mỗi trận pháp *Cửu chuyển bát quái* nhỏ nhoi này mà hồng hãm chân lão phu à?

Hoa Vô Xuy hơi đỏ mặt, tự nhủ: "Cùng Nho là kỳ tài tuyệt thế văn võ song toàn, cố nhiên trận pháp này không kìm giữ nổi hắn. Nhưng nếu buông xuôi ở đây thì chẳng phải dễ dàng cho hắn quá ư?". Bà đưa mắt liếc con trai, thấy y đau đầu nhìn Công Dương Vũ thì bất lực thở dài: "Hận quá, Uyên nhi tính tình yếu đuối, không dám trở mặt với cha nó".

Công Dương Vũ sợ bị lung lạc bởi lời nói của Hiếu Sương, khiến ông lại phải buông tha Lương Tiêu như hôm ở núi Phụ Đường, bèn nghiêm mặt nhắc nhở:

- Ta giao hẹn trước, nếu ngươi lảm lời quá là ta không đồng ý đâu đấy.

Hiếu Sương ngược nhìn Lương Tiêu, gã dăm dăm nhìn lại, ánh mắt họ giao nhau, lệ sầu lại tràn ra như suối trên má cô gái. Công Dương Vũ sốt ruột quay mặt đi:

- Dừng suốt mướt nữa, có gì nói mau!

Hiếu Sương đưa tay áo chùi nước mắt, gượng cười:

- Tiêu ca ca, huynh còn nhớ hôm bá mẫu ra đi, huynh đã hứa gì với muội không?

Lương Tiêu lặng lẽ gật đầu. Hiếu Sương ngẩng mặt, ngấm vầng trăng thượng huyền âm đạm mướt trên nền trời, buồn buồn nói:

- Huynh đã hứa, dù thế nào cũng phải sống tiếp. Tiêu ca ca, bất kể huynh ở nơi đâu, trái tim muội cũng dõi theo huynh mọi nơi mọi lúc như vầng trăng trên trời kia, không bao giờ lìa xa cả.

Quần hào bồi ngùi tự nhủ: "Cô bé này nặng tình quá rồi, đáng thương thật! Hãy trách Lương Tiêu phạm tội tày trời, đừng trách chúng ta".

Lương Tiêu cũng ngược nhìn vầng trăng cong, chua chát tự nhủ: "Chẳng biết dưới hoàng tuyền, liệu ta còn nhìn thấy ánh trăng kia không?". Đúng lúc đó, mắt gã bỗng hoa lên, đầu gối bủn rủn như sắp ngã, gã hoảng hồn nghĩ: "Gay rồi, kẻ nào hạ độc?". Đang định vận công đẩy ra thì nghe có tiếng đổ lịch bạch, tiếng va đập vào nhau không ngớt, Lương Tiêu định thần nhìn lại. Chúng nhân Thiên Cơ cung đã ngã nhào, Công Dương Vũ một tay đỡ trán, bước chân lão đảo, trừng trừng nhìn Hoa Hiếu Sương với vẻ mặt rất lạ.





Lương Tiêu còn chưa tỉnh trí, đã thấy Hiếu Sương giãy thoát khỏi tay Công Dương Vũ, chạy ào tới nhét một viên thuốc nhỏ vào miệng gã rồi giờ tay đẩy mạnh, hỗn hển giục:

- Đi mau...

Số là trong lúc nói chuyện với Lương Tiêu, cô đã lặng lẽ bắn Thần Thiên đảo ra. Đây là thứ thuốc mê hạng nhất trên đời, không màu không mùi, vô cùng hiệu dụng, chẳng ai phát hiện kịp nên đều trúng bẫy.

Lương Tiêu ngậm giải được, đầu óc tỉnh táo hơn lên, bèn nắm tay Hiếu Sương:

- Muội đi cùng ta luôn!

Hiếu Sương buồn bã lắc đầu:

- Muội không đi được, muội phải cứu tính bà nội và cả nhà.

Lương Tiêu ngẩn người. Hiếu Sương rút tay ra, mắt đầy ánh lệ, thiết tha dặn:

- Nhớ lời muội đấy, hãy đi thật xa, đừng bao giờ quay lại nữa!

Lương Tiêu vẫn đứng yên, không nhích đi đâu lấy một bước, đúng lúc đó nghe tiếng Cửu Như gầm lên giận dữ, Lương Tiêu liếc mắt nhìn, lại kinh ngạc vô cùng. Giữa lúc họ mãi đắm chìm trong tâm trạng ly biệt, đằng kia các hào kiệt phương nam cũng đã ngã gục. Cửu Như bước chân lao đảo, bị Hạ Đà La chặn đánh hết mọi hướng, suýt nữa gặp nguy hiểm. Hiếu Sương trông triệu chứng lập tức hiểu nguyên do, thất thanh la lên:

- Thần Tiên đảo!

Lương Tiêu ngạc nhiên:

- Chuyện gì vậy muội?

Hiếu Sương bối rối khua tay:

- Muội đâu có đánh thuốc mê họ, hơn nữa... - Cô trò Hốt Xích Nhân và bọn người Hồ. - Sao mấy kẻ kia vẫn đứng trơ trơ?

Một người Hồ bỗng cười ha hả:

- Hiền sư diệt đúng là người cùng nhà với ta, đến cách dùng mê dược cũng y như hệt.

Tên này nói tiếng Hán rất sõi, Hiếu Sương đang kinh ngạc thì thấy hắn xoa mặt, lột xuống tấm da người và mớ râu tóc màu vàng, phô ra

diện mạo gầy gò nham nhở của Tiểu Diêm vương Thường Ninh. Chắc hẳn họ Thường trà trộn vào đám đông, nhân lúc mọi sự chú ý đang hướng lên đài liền thừa cơ phóng thuốc, nhất loạt đánh ngã mấy trăm hào kiệt phương nam.

Thình lình, tiếng cười quái dị của Hạ Đà La ré lên, Bát Nhã phong vạch ra một vòng tròn lớn, chụp mạnh xuống đầu Cửu Như. Đúng lúc sắp kết liễu được đại cường địch, Hạ Đà La chợt cảm thấy gió rít sau lưng, thể tấn công rất bạo liệt. Hắn không dám coi thường, vội lật tay vỗ ra sau thì chạm phải một tảng đá to, liền đánh dạt nó đi. Lương Tiêu ném xong tảng đá, băng mình qua khoảng cách năm trượng, phát chương tấn công. Hạ Đà La xoay gót lại đối kháng, Lương Tiêu bèn tách song chương, tả chương đánh dạt Bát Nhã phong, hữu chương biến trào Chop lấy cánh tay Cửu Như, kéo lão ra ngoài vòng chiến. Cửu Như hít một hơi thật sâu, ngồi xuống tọa thiền vận công trực độc.

Lương Tiêu và Hạ Đà La tiếp tục xáp vào nhau. Bát Nhã phong hót qua vai Lương Tiêu, kéo theo một vạt máu, cùng lúc cạnh bàn tay già trẻ tuổi lại quét trúng cánh tay phải của Hạ Đà La. Hắn đau thấu tận tâm phách, đành giật lui hai bước, cả cánh tay tê dại gần như mất hết cảm giác. Hốt Xích Nhân ý thức được nguy hiểm, liền huýt sáo, cả tốp người Hồ cùng ào lên, vây Lương Tiêu vào giữa. Lương Tiêu nhìn cử động tư thế của cả bọn, biết rằng đều là hảo thủ, lại thêm Hạ Đà La và Hốt Xích Nhân, đoán chừng đêm nay chắc khó lòng giành phần thắng, nhưng không hiểu vì sao, cảnh hiểm nguy không làm gã mấy may sờn lòng. Lương Tiêu vụt chống một tay vào hông, phá lên cười sảng sặc.

Hạ Đà La đau bại cả cánh tay, thậm chí không còn khả năng chắc thắng, vì vậy cũng không khinh suất ra chiêu vội, nhân lúc Lương Tiêu cười to, hắn chỉ âm thầm điều tức. Vân Thù tuy trúng mê được nhưng nhờ nội lực cao cường nên vẫn chưa ngất hẳn, bèn nghiêng răng hỏi:

- Hạ Đà La, ngươi đang toan tính gì đây? Ngươi đã thể độc là sẽ trợ giúp ta trung hưng Hán thất cơ mà...

Hạ Đà La cười vang:

- Người Hán các ngươi có câu: gái đi vô tình, lái buôn bất nghĩa. Dân Sắc Mực chúng ta là dân làm ăn, vốn chỉ coi trọng lợi lộc, người thử nói xem làm ăn với người Mông Cổ có lợi hay làm ăn với bọn nam man vong quốc như các ngươi là có lợi đây?





Vân Thù vừa cắn vừa thẹn, găm lên:

- Gian tặc...

Chưa hết câu đã ọc ra hai bụm máu rồi lăn xuống bất tỉnh nhân sự. Hạ Đà La vô cùng đắc ý, phá lên cười ha hả. Lương Tiêu lạnh lùng nói:

- Chỉ coi trọng lợi lộc à? Được lắm! Hạ Đà La, ngươi hãy xem xem, chương này của ta có lợi hay không có lợi?

Nói đoạn gã đẩy tả chương, *Thao thiên kinh* ùn ùn lan tỏa, thể đi như biển cả tràn không. Hạ Đà La tái mặt, nhuệ khí sút đi vài phần, hấn gắng sức đẩy song quyền đón đỡ, song Lương Tiêu chỉ đưa chương đi nửa chừng là đổi hướng kéo sang phải, biến thành *Oa toàn kinh*.

Lục đại kỳ kinh là do Lương Tiêu sáng tạo ra sau khi trở về đất liền, Hạ Đà La chưa từng tiếp xúc nên không biết được chỗ ảo diệu của nó, kinh phong bị kéo chệch hết đi, tạt trúng vào ba người Hồ đang ở gần đó. Ba tên này may mắn được hứng một đòn liên công của hai đại cao thủ đương thế, không kịp hự lên tiếng nào đã lập tức mất mạng.

Hốt Xích Nhân thấy vậy nhảy vút lên, múa đòn gánh quật mạnh xuống lưng Lương Tiêu. Lương Tiêu xoay mình, tả chương vẫn giữ *Thao thiên kinh*, hữu chương biến thành *Hãm không lục*, chương còn chạm nhau, hổ khẩu Hốt Xích Nhân rách toác, máu tớp ra, đòn gánh đồng hứng trọn hai luồng nội kinh trái chiều, bèn méo mó cong queo cả đi, tuột tay chủ bật thẳng lên không. Lương Tiêu lập tức biến nội kinh trong tả chương thành *Hãm không lục*, hữu chương vận *Oa toàn kinh*, chiếc đòn gánh bẻ ngang một cái giữa không trung, quét véo xuống Hạ Đà La.

Hạ Đà La thấy Lương Tiêu đối phó với Hốt Xích Nhân, định thừa cơ lên đi đánh lén Cửu Như, xảy đâu chiếc đòn gánh lại quét tới, hấn đành trở mình vo quyền đâm mạnh vào thân nó. Lương Tiêu không đỡ chiêu, mà dùng tả chương hút vào trong, hữu chương quay ra ngoài, đòn gánh được đà xoay một vòng, nện trúng hai người Hồ đang hùng hục chạy tới. Cả hai bị quét mạnh vào thất lưng, gãy xương đứt gân, cùng gục xuống chết.

Chỉ trong hai hiệp, Lương Tiêu đã hạ liền năm kẻ địch, đám người Hồ hồn xiêu phách lạc, la ó lùi lại mấy thước liền. Cửu Như khoan khoái khen ngợi:

- Chương pháp đây khá nhĩ... - Lão cời hồ lô ném cho Lương Tiêu, - ... nhưng phải có rượu mạnh tiếp sức mới hay.

Lương Tiêu bắt hồ lô, giật nút tu một ngụm, tán thưởng:

- Rượu ngon!

Đám người Hồ phát điên vì thái độ khinh thị đối thủ của Lương Tiêu, một tên lom khom chạy tới gần, rung hai tay áo, ném thia lia hàng nắm đạn bạc vào lưng gã.

Lương Tiêu vẫn bình chân như vại. Cửu Như tưởng gã không nhận ra, cuống quá định cảnh báo, đúng lúc mắt Lương Tiêu lóe lên rất lạ, gã ngoái đầu lại, thối phì một tiếng như cá voi phun nước, một vòi rượu hắt tung ra như mưa. Mớ đạn bạc va vào những giọt rượu, không địch nổi chân lực của *Kinh tức công* lại rào rào bắn ngược về, so với lúc lao đi còn nhanh mạnh gấp mười. Tên người Hồ không tránh kịp, bị màn đạn bạc đánh trúng, toàn thân bốc lên một thứ lửa xanh cháy phừng phừng. Hắn gào rú la hét, hai tay cầu cào xé toác hết y sam đang mặc trên mình, nhưng ngọn lửa xanh bốc lên rất mau, chỉ chớp mắt đã đốt sạch quần áo hắn rồi liếm vào da thịt kêu xèo xèo. Lớp da trên mặt hắn bị lửa ăn trụi, lộ ra một gương mặt quen thuộc: Hỏa Chân Nhân.

Số là Hỏa Chân Nhân cùng Thường Ninh cải trang trà trộn vào đội người Hồ, chân tay đã bị Lương Tiêu tra tấn thành tàn phế nên hắn vẫn nuôi căm hận ngàn ngút bấy nay. Thấy Lương Tiêu phân tâm uống rượu, hắn tưởng có cơ hội đánh lén liền ném *U minh độc hỏa* ra ám hại, không ngờ lại bị thần công của đối phương hắt quay ngược về. Hỏa Chân Nhân hoa tay múa chân, kêu gào khản cổ giữa đám lửa cháy rừng rực, nhảy nhót thêm mấy nhịp rồi lăn đùng ra đất, trong khoảnh khắc da thịt đã cháy rụi, chỉ còn xam xám một đống tro tàn. Gió đêm hiu hiu thổi, đưa đám tro đi rắc tung khắp nơi. Độc hỏa dữ dần khiến đám người Hồ run như cây sậy, ngẫu nhiên ai nấy lại lui thêm một bước nữa.

Lương Tiêu phun rượu giết chết Hỏa Chân Nhân xong thì ném hồ lô đi, cười nói:

- Vẫn còn bảy tên nữa!

Gã biết nếu bọn này thừa dịp ám toán, quần hào nam triều sẽ không một ai thoát được, lập tức gồng hai cánh tay, nội kinh như chớp rung sấm giạt quét về phía chúng.





Thấy Lương Tiêu một mình đương cự với bao nhiêu cường địch, Hiếu Sương bồn chồn lo lắng, tim đập thình thịch. Công Dương Vũ chợt lên tiếng:

- Này con bé kia, người mau đưa giải dược cho lão phu kéo chẳng mấy chốc tên dòi bọ sẽ mất mạng đấy. Lão phu hứa là không cứu xét lỗi lầm của người.

Hiếu Sương cúi đầu nghĩ một lúc rồi nói:

- Giải dược là chuyện nhỏ, nhưng ông phải hứa... sẽ không gây khó dễ cho cả huynh ấy nữa.

Công Dương Vũ nói câu:

- Người dám uy hiếp lão phu?

Hiếu Sương bặm môi, lòng đầy mâu thuẫn, vừa muốn thả Công Dương Vũ để ông già giúp đẩy lui kẻ địch, vừa sợ ông gây bất lợi cho Lương Tiêu. Cân nhắc hồi lâu vẫn thấy thật khó quyết định, đang lúc phân vân, chợt nghe Công Dương Vũ nhắc: "Cẩn thận!", vừa hay một luồng gió rít mạnh bên mé phải, Hiếu Sương không né kịp, bị một mũi kim châm đâm trúng cánh tay. Cố nén cảm giác tê dại, cô liếc mắt nhìn thì bắt gặp bộ mặt cười cợt hung ác của Thường Ninh, bèn sử *Ám hương quyền pháp*, vừa đâm vừa giật ra. Thường Ninh nào ngờ Hiếu Sương trúng Ngưng huyết châm mà còn động đậy được, không kịp trở tay nên bị cô giáng cho ngã lăn quay, đập môi chảy cả máu, hấn lóp ngóp bò dậy chửi:

- Con khốn, ta đập chết ông nội người bây giờ...

Công Dương Vũ đánh mặt:

- Tên họ Thường kia, đừng ăn nói lếu láo!

Thường Ninh gắng nén cơn rùng mình trước ánh nhìn sắc lạnh của ông già, lên giọng bảo:

- Công Dương lão nhi, hôm nay không đến lượt người huênh hoang đâu, cứ đợi lát nữa ta sẽ điều trị người đâu ra đấy.

Công Dương Vũ tức đến nổi tóc tai dựng ngược, nghĩ bụng: "Đúng là rỗng mắc ao tù bị rần táp, hổ sa đồng bằng bị chó tha, Cùng Nho một đời ngạo thị thiên hạ, chẳng lẽ phải chịu nhục dưới tay tên tiêu nhân gian hiểm này ư?".

Đúng lúc ấy, Hiếu Sương bỗng ngửi thấy một thứ mùi lạ, thơm ngát

như ngọc lan hay xạ hương, cảm giác nôn nao kéo đầy lồng ngực. Thường Ninh vỗ tay cười sảng sặc:

- Ngã này! Ngã này!

Hiếu Sương sực nhớ, buột miệng kêu:

- Quý xạ ma lan?

Nghe cô đoán trúng tên độc dược của mình, Thường Ninh bất giác ngớ người. Hiếu Sương nhân cơ nhào tới, khua song quyền tấn công. Thường Ninh vô nghệ bình bình, tránh được tả quyền thì sống mũi bị hữu quyền đâm trúng, hoa cà hoa cải nhảy nhót lung tung trước mắt. Công Dương Vũ buột miệng khen:

- Tiểu nha đầu, người đánh được lắm!

Thường Ninh tức điên, gầm lên:

- Hãy xem tài nghệ của đại gia người đây!

Hắn khua tay trái, tãi ra một nắm phấn hồng. Hiếu Sương lùi về sau mấy bước, nhưng vạt áo vẫn chớm dính một vài hạt. Thường Ninh giật lấy một cái hộp ở thắt lưng, bật nắp, chỉ nghe "póc" một tiếng, cái hộp hắt ra một trăm con ong lạ lùng đen nhánh, mình to bằng ngón tay cái. Chúng bay ra rào rào, chụp cả xuống người Hiếu Sương.

Hiếu Sương đã nghiên ngẫm *Thần Nông điển*, biết loại ong quái này tên là Thi phong, thân thể rắn rỏi, tốc độ bay rất nhanh, bẩm sinh thích hút Huyết vũ hoa, nọc độc đến nỗi không thuốc nào giải được, muốn điều khiển chúng ra đốt ai thì phải rắc phấn hoa Huyết vũ lên người kẻ đó. Hiếu Sương tuy biết nguyên lý, nhưng không kịp khử phấn hoa, hống hồ Thi phong bay loạn xạ như vậy, chỉ e sẽ đốt lây cả những người khác nữa, cô bèn vận thuật hoán chuyển âm dương vào song thủ rồi vỗ mạnh chưởng ra. Gần đây, nhờ Lương Tiêu trợ giúp nên công phu tu tập của cô dần dần tiến triển, không cần phải dùng người hay vật sống làm trường dẫn vẫn có thể đẩy được *Cửu âm độc* ra ngoài. *Cửu âm độc* là khắc tinh của các loại vật độc trong thiên hạ, Thi phong vừa chạm phải chưởng kinh là rơi lộp độp xuống đất, chết cứng.

Thường Ninh chứng kiến cảnh lạ lùng ấy mà cuống hết tay chân, lại ném ra mấy loại độc dược nữa. Nhưng thể chất Hiếu Sương là Cửu âm, đề kháng được mọi loại độc chất. Thường Ninh thấy độc dược vô hiệu thì lo bản, định dùng đến quyền cước, chợt cảm thấy kinh phong kéo





đến sau lưng, nhất thời không kịp né tránh, bị một vật nặng tông vào xương sống, người hắn giật lên, cổ họng lờ lợ, ộc ra một bùm máu. Hắn liếc mắt nhìn lại thì thấy vật nặng đó là một tử thi, tóc hung mất sâu, miệng còn nhều máu tươi.

Thường Ninh sợ thót cả tim, lại đưa mắt nhìn quanh. Trên đài chỉ còn năm người, Hạ Đà La, Hốt Xích Nhân và ba cao thủ người Hồ khác đang lẫn xả vào quây đánh Lương Tiêu. Lương Tiêu mình bê vết máu, nhưng hung hãn như hổ sút chuồng, không ai không chế nổi. Vừa rồi gã xoay mình giết chết thêm một kẻ, liền vươn tay chụp lấy, vận lực ném Thường Ninh. Họ Thường tránh đòn xong, vốn là hạng hèn nhất, thấy thế nguy là lập tức tìm đường trốn chạy, chỉ chốc lát đã chẳng thấy tăm hơi đâu nữa.

Lương Tiêu lo lắng cho Hiếu Sương, vì vậy ném liên tiếp hai tử thi, định giết chết Thường Ninh, ngặt vì gã bị thương khá nặng, nội lực suy giảm nên chỉ đá thương được kẻ địch chứ không đủ sức lấy mạng hắn. Nhìn Thường Ninh ba chân bốn cẳng chạy mất, gã thảm than tiếc mãi. Hốt Xích Nhân lợi dụng một thoáng phân tâm ấy mà nện một quyền nặng chịch vào lưng gã. Lương Tiêu nuốt ực ngụm máu ứ đầy trong miệng, xoay tít mình như cơn lốc, song chưởng hạ xuống vận mạnh, "rắc rắc" mấy tiếng, Hốt Xích Nhân không rút tay về kịp, cả hai cánh tay đều bị vận gãy. Hạ Đà La kinh hãi khôn tả, liền rướn mình tới vùng Bát Nhã phong chém mạnh, lưỡi thép lóe sáng, cắt trúng vào đùi Lương Tiêu. Lương Tiêu buông Hốt Xích Nhân, cong ngón tay búng nhanh, "keng" một tiếng, Bát Nhã phong trúng *Trích thủy kinh* dạt ra xa ba thước, Lương Tiêu lại vung tả thủ như gió chộp thẳng vào phần ngực đang sơ hở của Hạ Đà La. Hạ Đà La lật mình giật lui, ngực bị chỉ phong phất trúng đau tê, lòng thảm kinh hãi: "Nếu đối là ngày xưa thì chưa chắc tên khốn này đã là địch thủ của ta, hôm nay không hiểu lấy đâu ra sức mạnh mà đấu ngang ngửa với chín cao thủ hạng nhất vùng Tây Vực thế này. Chả trách có người nói thứ nhất sợ kẻ anh hùng, thứ nhì sợ kẻ có cùng liều thân, hẳn nổi máu liều là bao nhiêu người không chống lại nổi".

Lương Tiêu phóng một chiêu đẩy lui Hạ Đà La, cơn đau ghê gớm từ vết thương trên đùi lan lên, gã bắt giác riu chân ngồi bệt xuống. Hạ Đà La thấy thế mừng quýnh, tung mình nhảy xổ tới. Lương Tiêu tuy không

thể đứng lên được, nhưng bị hoàn cảnh thúc đẩy, bao nhiêu tiềm lực đều vận hết cả ra, liền ngồi vững bất động, song chưởng vòng quanh thân, chưởng lực lúc trào ra lúc thu vào, lại đẩy lui Hạ Đà La. Hạ Đà La hú lên liên hồi, chạy tít mù quanh mình Lương Tiêu, hàn quang Bát Nhã phong loang loáng trên tay, trông mà rợn mình. Ngờ đâu Lương Tiêu cứ đều đều xuất chưởng, tốc độ cũng không phải nhanh lắm, nhưng chưởng lực thì dồi dào ồ ạt. Hạ Đà La chạy liên mười vòng vẫn không tìm thấy sơ hở, bắt đầu thấp thòm: "Sái gia xưng hùng một dải Tây phương, lẽ nào đâu không lại một kẻ bị thương nặng? Tin này đồn ra thì tránh sao khỏi bị thiên hạ chê cười?". Hắn càng nghĩ càng lo lắng, càng lo lắng càng khó giành thắng lợi.





Trông mình mấy Lương Tiêu chi chút vết thương, Hiếu Sương thấy lòng đau như cắt, nhưng cắn răng nén khóc, lấy thuốc giải toan đưa cho Công Dương Vũ uống. Hạ Đà La bắt gặp, lập tức lắc mình theo tâm pháp *Hư không động*, băng qua khoảng cách mấy trượng nhào tới sát lưng cô đâm ra một quyền. Lương Tiêu yếu ớt nhóm dậy, hét lên cầm hờn, nhưng chẳng biết cứu viện bằng cách nào.

Cảm nhận luồng kinh phong sắp chụp lấy thân, Hiếu Sương liền cúi người về phía trước theo bản năng, chột đầu vai bị siết lại, ai đó đã chộp cứng lấy cô, kéo mạnh tới trước thêm bốn thước. Quyền phong trượt đích, cày thẳng xuống mặt đất khiến bụi tung mịt mù. Hạ Đà La nheo mắt nhìn, thấy Công Dương Vũ đã đứng dậy được, hấn hoảng hồn, nhất loạt tung quyền cước như thể định xáp tới. Công Dương Vũ chuẩn bị chiết giải, thành linh Hạ Đà La rạp người xuống, biến tiến

¹ Cối đời ô trọc, nước đục ngẫu ngẫu.

thành lui, lui tuốt vào rừng tùng. Chẳng gì hấn cũng là cao thủ đương thế, nay mới lâm trận đã tháo chạy, Công Dương Vũ không khỏi bất ngờ. Ông đang định truy đuổi, Cửu Như đã giữ áo, bật dậy quát lớn:

- Đồ rắn độc, chạy đi đâu? - rồi guồng chân chạy theo.

Người trước người sau lao vút đi như sao băng, chỉ nháy mắt, rừng tùng đen kịt đã nuốt chửng bóng dáng họ. Chẳng là Công Dương Vũ và Cửu Như đều có nội công thâm hậu, nhân lúc Lương Tiêu cảm chân Hạ Đà La, họ dồn sức ép chất độc ra, lúc này đều đã có thể vận công như thường.

Trước tình cảnh ấy, Hốt Xích Nhân và hai người Hồ còn lại kinh hồn táng đờm, ba chân bốn cẳng chạy trốn, Công Dương Vũ nắm Thanh Li kiếm trong lòng bàn tay, tung mình tới trước, đâm ngã hai người Hồ. Hốt Xích Nhân thừa cơ rảo bước như bay, chỉ thoáng chốc đã bỏ xa ông chừng mười trượng, Công Dương Vũ tức tốc thét lên một tiếng, nhuyễn kiếm hóa thành một tia chớp, bật khỏi tay lao đi, bắn trúng vào lưng Hốt Xích Nhân, ghim cứng hấn xuống đất.

Công Dương Vũ tới gần rút kiếm ra, ngoái cổ nhìn Lương Tiêu, không nói một lời. Lương Tiêu thầm nghĩ: "Lúc này mà ông ấy xuất thủ, e rằng ta không đỡ nổi mười chiêu". Gã xòe tả chưởng chắn cao, hữu chưởng che thấp, lặng lẽ yểm hộ phần ngực và bụng. Mũi kiếm rung nhẹ nhẹ, phát ra trong không khí những tiếng "bựt, bựt", thỉnh thoảng một bóng người nháng lên, Hiếu Sương nhảy bổ tới ôm riết lấy cánh tay Công Dương Vũ, miệng hốt hải giục:

- Tiêu ca ca, đi mau đi!

Chừng sợ ôm giữ thôi không đủ, cô há miệng cắn phập vào cổ tay Công Dương Vũ. Ông già định rảy ra, nhưng nghĩ sao lại thờ dài, thống tay xuống.

Nước mắt đầm đề trên mặt Lương Tiêu, pha loảng những vệt máu, từng giọt từng giọt tí tách nhỏ xuống đất. Gã thần thờ một lúc rồi quay sang đỡ Minh Tam Thu dậy, đảo mắt khắp một vòng trước khi dừng lại ở Hoa Thanh Uyên:

- Những gì Thiên Cơ cung ban tặng hôm nay, Lương Tiêu vĩnh viễn không dám quên..Lâu thì mười năm, mau thì tám năm nữa, nhất định tại hạ sẽ đến tận cửa đền đáp.





Bọn Hoa Thanh Uyên đang vận nội lực chống cự được tính, nghe vậy đều rung mình. Công Dương Vũ cau mặt, nhưng chưa kịp lên tiếng thì Lương Tiêu đã tập tễnh bỏ đi, dìu theo Minh Tâm Thu.

Khi bóng Lương Tiêu khuất hẳn, Hiếu Sương mới bớt căng thẳng, cảm giác kiệt sức xâm chiếm thân thể, cô loạng choạng đổ vào người Công Dương Vũ rồi ngã lăn ra.

Cửu Như quay về, chân sai những bước rộng. Lão đảo mắt một vòng, không thấy xác Lương Tiêu mới yên tâm, lại hỏi:

- Tiểu tử kia đâu?

Công Dương Vũ phúi phúi vạt áo:

- Thả hẳn đi rồi. Người không bắt được Hạ Đà La à?

Cửu Như nhở phì phì:

- Tên đó lẩn trốn quá tài tình, vả chăng ta còn bận tâm việc ở đây, không có thời gian đâu mà truy đuổi, tạm tha cho hắn một lần vậy.

Công Dương Vũ hừ khế, lừ mắt nhìn Hoa Hiếu Sương:

- Nhóc con, người đã toại nguyện chưa, mau cứu tỉnh mọi người!

Hiếu Sương lấy thuốc giải ra khỏi ngực áo, nhưng hai chân bủn rủn, không tài nào đứng lên nổi, Công Dương Vũ đành đích thân đi cứu chữa từng người. Chẳng mấy chốc thuốc giải đã cạn, tình cờ Thường Ninh cũng dùng Thần Tiên đảo, Cửu Như bèn lục túi bọn người Hồ, được chín bình thuốc giải nữa đưa cho mọi người uống.

Quần hùng tuy trúng độc nhưng phần lớn vẫn chưa bắt tỉnh nhân sự, ai nấy chứng kiến rõ ràng mọi việc trước sau, bao nhiêu nhiệt huyết hào khí đều tiêu tan hết. Hoa Vô Xuy giận dữ xen xầu hổ, khinh bỉ bảo Hiếu Sương:

- Chắc người lạy Thường Ninh làm sư phụ rồi học được cách dùng độc phải không? Hừ, bản lĩnh ghê gớm lắm, xem chừng cái chùa chật hẹp như Thiên Cơ cung không chứa nổi vị đại Bồ tát như người, từ rày về sau, những lời người nói những việc người làm không còn liên quan gì đến Thiên Cơ cung này nữa.

Hiếu Sương cúi gằm đầu. Phu phụ Hoa Thanh Uyên vô cùng thương xót, hiểu rằng con gái lụy tình mà bắt đắc dĩ phải gây nên tội, nhưng suy cho cùng phận dưới mà dám chống đối bề trên thì vẫn là sai, do vậy họ không dám hé môi nói năng gì, đành mong mỏi Hoa Vô Xuy nguôi giận rồi sẽ hòa giải với cháu gái.

Quần hào thất vọng vì kết cục bê bối của liên minh Đông - Tây nên lần lượt giã từ Văn Thù, tiu nghỉu ra về. Họ Văn hồ thẹn ngập lòng, chẳng còn mặt mũi nào mà giữ họ lại, chưa đầy nửa canh giờ, mấy trăm hào kiệt đã tan tác mỗi người một ngả, không ai buồn nán ná. Văn Thù đứng trơ lại, oán hận đau khổ không bút nào tả xiết, nước mắt tuôn là chả. Chúng nhân Thiên Cơ cung ngó thấy, đều không nén được tiếng thở dài. Hoa Mộ Dung là người ngoài lạnh trong nóng, chỉ giận Văn Thù được một chốc rồi thôi, bấy giờ những muốn yên ủi gã đôi câu, nhưng không biết mở lời thế nào cho phải.

Công Dương Vũ cất giọng khô khan:

- Khóc nỗi gì? Hán Cao Tổ từng chịu mỗi nhục Bạch Đằng, Tào Mạnh Đức ôm mỗi hận cát rêu, hào kiệt xưa nay đều khó tránh khỏi lúc cùng đường bí lối, nhưng chỉ có kẻ thắng không kiêu, bại không nản mới lập được công tích ngàn đời. Nước mắt của người có giết được bọn Hồ Lỗ, có chấn hưng được Hoa Hạ hay không?

Văn Thù gạt mình, vội nín khóc, Công Dương Vũ vuốt râu thở dài:

- Tuy người đã tin lầm kẻ gian, suýt nữa làm hại tất cả mọi người, nhưng đó chẳng qua chỉ là sai lầm nhỏ nhặt. Còn Lương Tiêu đánh mất tiết tháo mới thực là tội lỗi tày trời, khó bề cứu vãn. Vì vậy hể người giữ vững khí tiết, bao nhiêu lỗi nhỏ đều có thể miễn thứ được hết.

Văn Thù gật đầu thưa vâng.

Cửu Như nhỏ toẹt:

- Thối tha, vừa thối vừa sáo!

Công Dương Vũ không buồn cự nự, ruột gan đương để cả vào mấy lời của Lương Tiêu trước lúc đi, càng nghĩ càng hối hận: "Bây giờ hấn đã lợi hại như thế, mười năm sau chẳng biết còn ghê gớm tới mức nào? Lúc ấy nếu hấn đến tầm cù, e rằng chẳng ai trong Thiên Cơ cung chống đỡ nổi".

Trời sáng dần, mọi người đi tìm một tiểu trấn để nghỉ ngơi. Công Dương Vũ đến sau, không rõ đầu đuôi việc Văn Thù và Minh Tam Thu động thủ, bèn gọi riêng gã ra một nơi vắng vẻ, vừa trị thương cho vừa hỏi han cặn kẽ. Văn Thù cứ theo sự thực kể ra. Cửu Như không muốn ở chung với Thiên Cơ cung, cũng dắt Hoa Sinh đi hóa duyên. Hiếu Sương nghỉ lại với gia quyến, nhưng cứ lẻ loi lạc lõng, vì Hoa Vô Xuy





chưa nguôi cơn thịnh nộ nên mọi người trong cung đều không dám trò chuyện với cô.

Hiếu Sương dầu dầu không vui, nhớ ra rằng Lương Tiêu đang bị thương, đã sâu càng sâu thêm, bèn vào sương phòng nằm nghỉ, nhưng trần trọc mãi mà không sao ngủ được. Thờ thẩn một lúc lâu, cô đứng dậy đi ra khỏi phòng. Lãng Sương Quân đang ẵm Hoa Kính Viên, khe khẽ ru nó ngủ, Hoa Thanh Uyên ngồi cạnh vuốt ve con trai, khuôn mặt rạng nét cười. Hiếu Sương ngắm khung cảnh đầm ấm chốc lát, nỗi chua xót bỗng trào dậy trong lòng: "Cha mẹ đã có con trai, ta trở thành người thừa mất rồi, ở lại đây cũng thật vô vị". Cô bèn cất bước đi ra cửa, Lãng Sương Quân không nhận được phải lên tiếng:

- Con đi đâu thế?

Hiếu Sương chưa kịp đáp, đã nghe giọng Hoa Vô Xuy lạnh nhạt vọng ra:

- Nó dùng độc thiện nghệ như thế, đi đâu mà chả được.

Hiếu Sương không ngoảnh đầu lại, sống mũi cay xè. Bạch Si Nhi đang lười biếng nằm phơi nắng, trông thấy chủ ra bèn nhóm dậy, hớn hờ chạy lại. Hiếu Sương ôm nó vào lòng, nhớ tới Lương Tiêu mà trào nước mắt. Kim Linh Nhi cũng từ đâu nhảy đến, tuồn luôn vào lòng cô. Con khỉ rất tinh khôn, thấy chủ khóc liền dụi cái đầu nhỏ lông dày và mịn lau nước mắt cho cô. Hiếu Sương không nỡ phụ ý tốt của con vật, bèn thở dài, nín khóc đứng dậy.

Cô đi lang thang dọc đường lớn, được bảy tám bộ chợt nghe có tiếng rên rỉ khe khẽ, bèn rào bước nhanh hơn. Ở ngã rẽ phía trước, có một cụ già ăn mặc rách rưới bẩn thỉu đang ngồi bệt giữa đường, tay ôm ngực, mặt mày nhăn nhó. Hiếu Sương đang trong cơn bế tắc, nhưng vẫn không để mất tâm đức của người làm nghề y, liền tiến lại hỏi:

- Bà ơi, bà khó chịu ở đâu?

Cụ già đáp:

- Đau ngực quá...

Hiếu Sương nhắc cánh tay phải của cụ già, định bắt mạch, chợt nhận ra cổ tay nuốt nà như ngọc thì không nén nổi kinh ngạc:

- Bà...

Lời chưa nói dứt, Hiếu Sương đã thấy hông đau tê, thân thể mềm

nhũn đi. Mụ già phá lên cười, tiếng cười lạnh lốt dị thường. Kim Linh Nhi thấy chủ bị bắt, liền nhẹ răng khếch một tiếng, vươn tay chộp vào ngực mụ già, mụ ta nạt nộ:

- Đồ súc vật! - rồi dang thẳng cánh hất văng nó đi.

Con khi ngã lộn nhào, lăn một vòng trên đất rồi nằm im không nhúc nhích. Mụ già bỗng có cảm giác đau nhói, bèn cúi đầu nhìn, thấy Bạch Si Nhi đang cố sống cố chết ngoạm chặt bàn chân mình, tức thì nổi cơn thịnh nộ, rút chân giẫm một phát lên đầu con chó, nó vỡ óc, mất mạng ngay tại chỗ. Hiếu Sương chứng kiến tất cả mà không làm gì được, ruột gan tan nát, nước mắt chan hòa. Mụ già xử lý xong hai con vật, cúi xuống quắp lấy cô guồng chân chạy. Chỉ lát sau, họ đã ra đến bờ Hán Thủy, thấy không có ai truy đuổi, mụ bèn dừng chân, giải á huyết cho Hiếu Sương rồi bẹo má cô cười khanh khách:

- Con ranh này, cuối cùng ngươi lại rơi vào tay ta rồi!

Hiếu Sương nghe giọng rất quen, chưa đoán ra là ai thì mụ già đã lại đưa tay vuốt mặt, để lộ những đường nét thanh tú trên làn da trắng trẻo mịn màng. Hiếu Sương la lên thất thanh:

- Hàn Ngưng Tử...

Người đàn bà bật cười:

- Khá khen cho ngươi còn nhận ra ta!

Thị bỗng vung chưởng tát Hiếu Sương một cái nảy lửa. Mũi miệng cô tức thì trào máu.

Mặt mũi rúm ró đi trong cơn cuồng giận, Hàn Ngưng Tử nghiêng rằng nói:

- Con tiện nhân Lăng Sương Quân và cái tên phụ bạc ấy thân mật biết nhường nào. Hừ, dù có banh da xẻ thịt chúng cũng khó mà nguôi được mối hận trong lòng ta.

Thị vừa rửa xà vừa bóp chặt cổ Hiếu Sương. Cô ngạt thở, tai bắt đầu nổ ong ong, giọng nói hần học của Hàn Ngưng Tử vọng vào màng nhĩ cô rì rạc, tiếng được tiếng mất:

- Hôm nay lão nương phải trút hận vào ngươi.

Chưa dứt lời, thị đá một cước thật nặng vào bụng dưới Hiếu Sương khiến lục phủ ngũ tạng cô nhộn nhạo hết cả, máu tràn lên cổ họng lờ lợ rồi ộc ra, cô gái mê man ngất lịm đi.





Lương Tiêu ăm Minh Tam Thu đi một thôi đường, tìm một ngôi chùa tá túc. Gã ở cùng Hiếu Sương đã lâu, cũng hơi hiểu biết về y lý, bèn phối mấy tể thuốc, trong uống ngoài xoa chừng bảy tám ngày thì vết thương của hai người dần dần lành lặn, bèn cùng nhau đàm luận học vấn, cảm thấy hết sức tương đắc. Minh Tam Thu cười nói:

- Hồi giao thủ với huynh đệ trên Linh Đài, thật chẳng ngờ lại có ngày hai bên bầu bạn, tâm đầu ý hợp như hôm nay, thế sự mang mang, quả thực khó lường!

Lương Tiêu gật đầu đáp phải.

Hơn một tháng trôi qua, cả hai đã gần như bình phục. Một hôm trời đẹp, Lương Tiêu ra tản bộ ngoài hành lang vành khuyên của ngôi chùa, trông thấy trên bức tường phản dọc hành lang có gắn một cái gương đồng, áng chừng là nơi để tăng nhân trông chùa sửa sang chỉnh đốn y phục, gã bèn lại gần soi mình, trông thấy vết sẹo rành rành trên má, hiểu rằng nhát chém của Cận Văn đã ăn sâu vào thịt, e rằng không bao giờ da thịt đầy lại như cũ. Mà cho dù vết thương trên mặt có lành lặn, nhưng vết thương trong tim muôn đời suốt kiếp cũng không tẩy xóa đi được nữa. Càng ngẫm càng cay đắng, gã chậm chạp tiến bước, chốc lát chợt thấy có dấu mực lốm đốm trên tường, nhìn kỹ thì ra là mấy hàng chữ:

*Tâm như khúc cây đã mục,
Thân tựa chiếc lá giữa dòng.
Ngậm ngùi nào đâu sự nghiệp,
Hoàng, Đàm, lại Huệ long đông.¹*

Lương Tiêu lặng lẽ nhắm đọc bài thơ mấy lần, bụng bảo dạ: "*Tâm như khúc cây đã mục. Thân tựa chiếc lá giữa dòng. Sự nghiệp của ta thì ở*

¹ Tô Thức đang bị lưu đày ở đảo Hải Nam thì nhận được lệnh xá tội, trên đường trở về đi qua Nhuận Châu, bèn cùng biểu đệ là Trình Đức Nho lên đạo chơi Kim Sơn, trông thấy trên núi có bức vẽ chân dung mình thuở tráng niên, ngẫm dung mạo tươi sáng ngồi ngồi ngày xưa rồi so với thân mình tóc bạc da mỗi ngày nay, không nén được niềm cảm khái, bèn viết bài lục ngôn tuyệt cú này bên cạnh bức vẽ, coi như tổng kết và đánh giá quãng đời đã qua. Hoàng Châu thuộc tỉnh Hồ Bắc, Huệ Châu thuộc tỉnh Quảng Đông, Đàm Châu thuộc tỉnh Hải Nam.

đâu? Ở Thiên Cơ cung, ở Tương Dương, ở giữa biển cả mệnh mang, hay là ở Đại Thiên Vương tự?". Gã chợt nhận ra đời mình thật bất như ý, dù rằng việc lớn hay việc nhỏ, việc nước hay việc nhà, bản thân đều không gặt hái được chút thành tựu gì, bỗng đâu một nỗi sầu thảm mệnh mang xâm chiếm tâm hồn, gã đứng sững hồi lâu rồi trở về thiên phòng, nói với Minh Tam Thu:

- Minh huynh! Hơn một tháng ở cạnh huynh, tiểu đệ đã học hỏi được rất nhiều điều mới mẻ, nhưng đời này có yến tiệc nào mở mãi chẳng tàn, hôm nay xin giã biệt ở đây thôi.

Minh Tam Thu quyến luyến hỏi:

- Lương huynh đệ định đi tìm Sương tiểu thư à?

Lương Tiêu đáp:

- Đệ mà đi tìm Hiếu Sương thì tất xảy ra một trận ác đấu, không đi là hơn.

Minh Tam Thu ngạc nhiên:

- Hôm đó huynh đệ nói năng danh thép lắm cơ mà, nào là tám năm mười năm, nào là trả thù đền đáp gì gì đó.

Lương Tiêu nói:

- Hiếu Sương quay lưng lại với cha mẹ và người thân, sống chết cứu đệ bằng được, tất sẽ bị trách phạt. Đệ nói vậy để họ ngán ngại, không dám đối xử với muội ấy quá tệ bạc.

Minh Tam Thu tự lự hỏi:

- Thế lão đệ có dự tính gì?

- Tiểu đệ cũng chưa biết, đành đi bước nào trông bước đó vậy thôi. Mai sau hữu duyên, thế nào hai ta cũng có dịp tái ngộ, lúc ấy nhất định phải đối ẩm chuyện trò, hàn huyên cho trọn cơn ấm lạnh.

Dứt lời, gã đứng dậy đi về phía bắc. Minh Tam Thu nhìn theo cho đến khi Lương Tiêu khuất hẳn mới thở dài, lưng thưng quay mình bước theo hướng đông nam.

Trước đây Lương Tiêu bị số phận xô đẩy quá nhiều, cuộc đời cứ thăng trầm theo thế sự, hiểm họa lắm mới có lúc thanh thoi, rũ bỏ được hết mọi vướng bận như hôm nay, tự nhiên lòng dạ lại trở nên trống rỗng. Gã đi lang thang vô định chừng hai mươi ngày thì gặp vô số nạn dân từ đằng trước ùn ùn kéo lại. Hỏi ra mới biết nước Hoàng Hà đã





trần qua đê, gã nhảy lên điểm cao nhìn xuống, quả nhiên trông thấy dòng nước vàng đục xối quất khắp mọi chỗ, ngàn vạn khoảnh ruộng đều ngập chìm trong cơn hồng thủy, dân chúng khốn khổ đang tóa chạy tứ tán như ong vỡ tổ, ai nấy hò hét chen lấn, làm nháo nhác cả một vùng.

Xa xa đâu đó bỗng có người cất giọng ngâm:

*Núi non quân tụ, sóng gấm phần nô,
Sông núi Đồng Quan đường hiểm trở.
Ngóng Tây Đô, dạ ngán ngừ.
Thương ôi Tần Hán kinh thành cũ,
Lầu các đèn đài đều sụp đổ.
Hưng, bách tính khổ!
Vong, bách tính khổ!¹*

Thanh âm thâm não, chói lên chùng xuống, đâm nhoi nhói vào trái tim Lương Tiêu. Gã đưa mắt ngó quanh ngó quất, chỉ thấy dân chúng khóc mếu nhếch nhác, không rõ ai là người vừa ngâm khúc hát kia, bỗng tự nhủ: "*Hưng, bách tính khổ! Vong, bách tính khổ!* Nhưng nếu chẳng hưng chẳng vong, chẳng làm gì hết thì có chắc thoát được cảnh khổ hay không?".

Gã chợt nảy ra một ý định, bèn hỏi đường rồi triệu tập chùng mấy chục nạn dân đi thẳng tới vệ môn Hà giám², nửa đêm tông cửa xông vào. Hà giám đang nghe hát xem múa với bạn đồng liêu, chủ khách cùng ngả ngón vui thích, bỗng đâu gặp bọn phá đám thì rống ầm lên. Mấy tên gia nhân hùng hổ lao tới đều bị Lương Tiêu đá bật ngửa, bọn quan viên mạnh ai nấy chạy, nhưng nào có thoát được, tất cả đều bị ấn dúi xuống đất. Lương Tiêu lên ngồi ghế trên, gọi Hà giám lại, vặn hỏi vì sao không lo việc lũ lụt ngập úng. Hà giám sợ sệt đáp:

- Giữa hạ mưa nhiều, nước đầy, thực khó tránh khỏi tràn đê. Năm ngoái triều đình đã lên kế hoạch trị thủy, nhưng đến nay phía tây bị Hải Đô xâm lấn, phía đông giao chiến với Nhật Bản, Cao Ly, phía nam còn định chinh thảo An Nam, Chiêm Thành. Triều đình mãi lo hưng

¹ Bài tán khúc *Sơn pha dương* - *Đồng Quan hoài cổ* của Trương Dương Hạo thời Nguyên.

² Chức quan coi việc đê điều.

binh, lấy đâu ra tâm trí thời gian trông coi việc trị thủy. Bây giờ chẳng có thực phẩm tiền lương, trị thủy thế nào được, và năm nay thế nước lên mạnh quá, hàng ngàn dặm đê điều đang bị đe dọa, hạ quan... hạ quan biết trị từ đâu?

Lương Tiêu nói:

- Như ta được biết, trong vòng một trăm dặm quanh đây có chín vạn lương, hãy mở kho, triệu tập dân công đến trị thủy.

Hà giám xua tay, mặt vàng như nghệ:

- Đây là quân lương, không mở được.

Lương Tiêu cười nhạt, dẫn mấy nạn dân đứng canh bọn quan viên, còn bản thân lên tỉnh đường, lôi thóc già trẻ lớn bé nhà Trưởng quan ra, hạ lệnh cho hắn mở kho lương. Trưởng quan sợ run cầm cập, bèn thưa rằng:

- Đó là kho lương cung đồn cho chiến trường tây bắc, nếu mở cho dân, e rằng hạ quan không giữ được cái đầu này đâu.

Lương Tiêu bèn dùng cạnh bàn tay làm động tác rạch qua cổ hắn:

- Nếu người không mở thì cũng chưa chắc giữ được cái đầu. Tóm lại đều có khả năng mất chỗ đội mũ, nhưng chí ít, trị thủy thành công thì may ra công tội còn bù trừ được cho nhau.

Gã vừa dỗ vừa dọa, dùng hết miệng lưỡi lẫn chân tay, viên Trưởng quan không thoái thác nổi, đành phát lệnh mở kho lương. Lương Tiêu trối nghiến Trưởng quan và Hà giám lại với nhau, đem hạ ngục. Còn mình tự xưng Khâm sai, lên ngôi chính chện ở vệ môn tỉnh đường. Gã nói tiếng Mông Cổ lưu loát, lại thông thuộc sự vụ quan phủ nhờ mấy năm thống lĩnh binh mã, vì vậy bọn sư gia chức dịch tuy nghi ngờ nhưng cũng không dám gặng hỏi.

Lương Tiêu mở kho phát lương, phần nhỏ bán cho nạn dân, phần lớn dùng để huy động lực lượng đến hộ đê, trong vòng bảy ngày đã tập hợp được sáu vạn dân phu. Lương Tiêu quan trắc kỹ càng để xác định thể lũ, vẽ bản đồ địa lý, chia dân phu vào các phần việc khác nhau như khơi kênh dẫn dòng, đắp đê cao hơn, hoặc chế tạo công cụ, đào bể tích nước, xả sạch cát bùn... Gã vốn có tài năng xuất chúng, nay gặp đúng cơ hội áp dụng thì vận dụng hết khả năng, cố công tính toán chặt chẽ mọi đường mọi nhẽ, vạch ra phương án thực thi thích hợp, chưa đầy





nửa tháng đã chặn được thể nước ào ạt. Sau một tháng tròn thủy lưu đã ổn định, dân chúng chạy nạn lại quay về cố hương, lúc này triều đình nhà Nguyên cũng bắt đầu nghe phong thanh, bèn phái người đến tra xét. Lương Tiêu hiểu rằng không nản ná lâu được, bèn thả Trưởng quan và Hà giám, nghênh ngang ra đi.

Trưởng quan và Hà giám mừng mừng nổi giận, vừa được tự do đã cấp tốc phái nhân mã trước nã, nhưng chỉ mất công làm tổng lý xóm làng nhốn nháo chứ chẳng truy được tung tích Lương Tiêu ở đâu. Hốt Tất Liệt nghe tin nạn lũ lụt đã được giải quyết, trong lòng rất vui, cũng không cứu xét vụ việc tự ý mở kho lương nữa, ngược lại còn khen ngợi rộng rãi. Trưởng quan và Hà giám mừng rỡ, bèn nhận lấy tất cả công lao trị thủy, quên bồng những ngày bị giam cầm và chẳng buồn nhắc nhở đến việc đốc thúc truy nã Lương Tiêu nữa.

Lương Tiêu thoát thân rồi, lưng thưng đi dọc bờ sông, trông sông nước mênh mang lại miên man hồi tưởng một tháng vừa qua: "Dòng sông chở nặng phù sa, cứ trôi mãi, trôi mãi xuống dưới kia. Năm nay ta trị thủy ổn thỏa, nhưng năm tới chắc gì tránh được lũ lụt lần nữa, tuần hoàn như thế không ngơi nghỉ, biết khi nào mới kết thúc đây. Hiểu Sương trị bệnh cho người, thường nói phải chạy chữa tận gốc, có lẽ trị thủy cũng tương tự, nhưng nếu muốn khắc phục triệt để, có khi phải lần lên tận đầu nguồn sông lớn xem xét cận kề mới được".

Nghĩ là làm, gã men theo bờ Hoàng Hà đi sang phía tây. Một hôm vượt qua Đồng Quan, tới gần địa phận Trường An, Lương Tiêu bỗng nhớ tới cố nhân, bèn chuyển hướng rẽ vào chân núi Hoa Sơn, hỏi thăm làng xóm mới biết gia quyến ba nhà họ Triệu, Dương và Vương đã được Lý Đình đón lên Đại Đô phụng dưỡng rồi. Lương Tiêu vừa buồn vừa mừng, chậm chạp tìm lên gian nhà nhỏ phía nam núi. Quang cảnh vẫn vậy, bóng tre rợp mát, suối trong róc rách, một guồng nước nhỏ đang quay đều đều trước thềm. Lương Tiêu đẩy cửa vào, chặn giường màn sáo nguyên vẹn cũ, bàn ghế không hề suy suyển, bức tranh chữ "Thiên đạo thù cần!" đã giăng đầy mạng nhện.

Nhắc thấy con chim tre trên mặt bàn, Lương Tiêu thần thờ cảm lên. Một trời ký ức ứa vào hồn gã. Món đồ chơi này gã làm cho A Tuyết, bị

¹ Có công mài sắt có ngày nên kim.

vút chòng chơ ở đây đã lâu nên phủ đầy bụi trắng. Qua làn nước mắt nhòe nhoẹt, Lương Tiêu bỗng như thấy lại cô thiếu nữ mặt tròn đang cặm cụi khâu kim may áo裳 kia, nhưng với tay ra thì chỉ gặp khoảng không trống rỗng. Gã áp con chim lên mặt, nước mắt đầm đìa vẩy ướt cánh chim khô vàng.

Lâu lắm, gã mới cất bước ra cửa, sửa lại cột vịn của con chim rồi xòe tay, con chim kêu "cục" một tiếng và bay lên. Lương Tiêu nhìn theo một lúc, chợt thở dài, không đợi con chim rơi xuống đã lặng lẽ cất bước về hướng tây.

Khi Hiểu Sương tỉnh lại, cơn đau đã thuyên giảm đôi chút, chỉ nghe gió lạnh táp ràn rạt vào thân thể. Cô gượng hé mắt nhìn thì thấy mình đang nằm trên một sườn núi, bốn bề vây bọc bởi những thân cổ thụ âm u. Hàn Ngung Tử hồ hững hỏi:

- Người có biết đây là đâu không?

Hiểu Sương đưa mắt nhìn thị, hoang mang lắc đầu. Hàn Ngung Tử nói:

- Chỗ này là Bách Trượng sơn. Lương Tiêu đã từng đóng quân ở đây, chỉ dùng một ngàn thiết kỵ mà đại phá được mười vạn quân Tống, uy phong vô cùng.

Nghe nhắc đến Lương Tiêu, Hiểu Sương bỗng thấy tinh thần phấn chấn, bèn ngược mắt nhìn quanh, thành lầu Tương Dương thấp thoáng phía xa vạch ra một đường mảnh mờ nơi chân trời. Hàn Ngung Tử đột nhiên túm tóc Hiểu Sương, tát cô hai cái thật mạnh, cười hí hí:

- Đây là ta đánh thay Oanh Oanh, tên tiểu tặc Lương Tiêu thay lòng đổi dạ, dám vút bỏ sư diệt của ta để dan díu với con mắt nết hư hỏng này. Hừ, người tưởng sẽ được gặp lại tên giặc non ấy hả? Nói cho người hay, ta đã phái người đi đưa tin cho Hoa Thanh Uyên và Lăng Sương Quân, bảo chúng tới đây gặp ta rồi. Ta muốn chúng chết không có chỗ chôn, trước khi chết còn phải ném nấp nỗi đau mất con. Người tin không? Nếu chúng dám không đến, ta sẽ bán người vào lầu xanh, để bọn đàn ông như bần khấp thiên hạ đến môn trốn vuốt ve đứa con gái cưng của chúng.

Dứt lời, thị phá lên cười khanh khách.

Hiểu Sương vốn đã tan nát ruột gan, nghe những lời ấy không khỏi





rùng mình, bụng bảo dạ: "Rơi vào tình cảnh này, thực sống không bằng chết. Nay mục gọi song thân ta đến, chắc là muốn dùng ta để uy hiếp hai vị, ta đâu thể gây hại cho cha mẹ mình được". Lặng người đi một thoáng, cô chợt nói:

- Hàn Ngưng Tử, bà vốn là bại tướng dưới tay ta, nay bắt được ta toàn nhờ giờ trò lừa gạt âm toán, chẳng có gì là ghê gớm đâu!

Hàn Ngưng Tử hơi biến sắc mặt, giọng lạnh băng:

- Người nói sao, con ranh?

Thị tát Hiếu Sương hai cái nổ đom đóm, nhìn máu ứa ra bên mép cô, cười khẩy:

- Chẳng qua thằng khốn Lương Tiêu bày trò quý quái, bằng không với mấy chiêu thức mèo quào đó, người đâu xứng là đối thủ của ta!

Hiếu Sương nói:

- Đúng, bản lĩnh của ta chỉ có ngần ấy thôi, nhưng bà vẫn không đánh nổi ta, chẳng phải rất kém cỏi ư?

Hàn Ngưng Tử nổi điên, mặt xanh xám, từ từ giờ chuông lên, nhưng lại dừng ngay giữa lưng chừng. Mấy câu nói của Hiếu Sương đã khoét trúng chỗ đau sâu kín trong lòng thị. Hàn Ngưng Tử luôn tự đắc rằng bất kể dung mạo hay bản lĩnh, thị đều hơn hẳn Lăng Sương Quân. Ngờ đâu cuối cùng chính ả đàn bà đề tiện mặt nào cũng thua kém thị ấy lại giành được người thị yêu thương. Mỗi hận này tày non cao, thua ai thì chẳng sao, chứ thua hai mẹ con nhà ấy dù chỉ một li một leo cũng quyết không thể được. Thị suy tính rất nhanh rồi giải khai huyết đạo cho Hiếu Sương:

- Được, hai chúng ta đấu lại lần nữa, xem người còn có quyền phép gì thắng được ta!

Thị lùi lại mấy bước, mắt lạnh hắt đi. Hiếu Sương lẳng lẳng đứng dậy, chợt vung chưởng vỗ thẳng xuống đỉnh đầu mình. Hàn Ngưng Tử giật thót. Thị đời nào để cô tìm đến cái chết dễ dàng, liền nhào tới, móc tả thủ vào cổ tay Hiếu Sương, hữu thủ bặt ngón trỏ, điểm lên yếu huyệt trên ngực cô.

Hiếu Sương bị thương nặng, thành ra thân thủ chậm chạp hơn ngày thường, Hàn Ngưng Tử lại lao đến quá nhanh, chỉ tích tắc đã túm được cổ tay cô gái. Hiếu Sương không chịu nổi ý nghĩ bị kẻ thù chế ngự rồi

sỉ nhục giày vò, chẳng buồn cân nhắc, bèn quạt xéo chương phải, đồng thời thúc gối trái vào bụng dưới Hàn Ngưng Tử theo chiêu thể *Đạp tuyết tâm mai* thuộc *Ám hương quyền pháp*. Hàn Ngưng Tử thầm cười nhạo: "Được lắm!", rồi phẩy ra một chiêu *Tiểu tấn tấn thủ* thuộc *Phiêu tuyết thần chương*, hai cánh tay ôm vòng, ràng ngay được cánh tay phải của Hiếu Sương, miệng hô:

- Gậy này!

Thì ra, sau hôm đấu thua Hiếu Sương, thị đã mày mò nghiên ngẫm, nhận ra *Ám hương quyền pháp* là khắc tinh với *Phiêu tuyết thần chương*, từng chiêu từng thức đều sát sao khó phá, nhưng thị cũng biết nội lực Hiếu Sương rất mỏng, chẳng qua chỉ vận dụng được lúc cận chiến, bèn dùng cầm nã thủ khống chế cô, khiến cô không sao thi triển được quyền pháp.

Cánh tay phải đau nhói dội bụng bụng lên óc Hiếu Sương, cô sức nhớ *Ám hương quyền* có một thủ pháp cầm nã gọi là *Chiết mai thủ*, liền vận dụng để giãy ra. Hàn Ngưng Tử mới thoảng bắt cần đã suýt để tuột cô, bụng lo cuống: "Nha đầu này đang chỉ chút thương tích mà ta không giữ nổi nó thì còn ra thể thống gì?". Thị hừ một tiếng giận dữ, đẩy *Băng hà huyền công* vào cánh tay phải Hiếu Sương. Dòng khí băng giá ùn ùn tràn sang, Hiếu Sương không nghĩ ngợi nhiều, lập tức giờ phép hoán chuyển âm dương, thu âm mạch vào trong, đưa dương mạch ra ngoài. *Băng hà huyền công* vốn là nội công thuần âm, vừa chảy vào giữa chín đại dương mạch là chìm lìm không còn tăm tích. Hàn Ngưng Tử liên tục đẩy chân lực, nhưng kết quả như quăng đá xuống bể. Mặt Hiếu Sương vốn tái nhợt, bấy giờ lại loáng hiện sắc đỏ, chứng tỏ nội tức đang dồi dào, Hàn Ngưng Tử quá đỗi ngạc nhiên: "Băng đi mấy tháng, ngờ đầu nội công nó tiến bộ nhanh thế!". Thị bình sinh tự phụ, không tin nha đầu ốm yếu này áp đảo được tu vi mấy chục năm của mình, bèn hơi co tay phải về, áp dính vào tả chương Hiếu Sương, tấn công bằng cách luân phiên rút đẩy nội lực hai bên lòng bàn tay mình.

Bất kể đối thủ biến hóa ra sao, hể nội kinh ùn ùn đổ tới là Hiếu Sương dùng tả chương dẫn vào hữu chương đẩy ra, hoặc hữu chương dẫn vào tả chương đẩy ra, chuyển âm thành dương và ngược lại, chẳng mất bao nhiêu sức lực mà lại từng bước hóa giải được thể tấn công như sóng cồn biển réo của Hàn Ngưng Tử. Hiếu Sương đối kháng chừng





thời gian tàn một tuần hương thì mồ hôi rịn ướt hai bên tóc mai, mặt ứng hồng như hoa đào. Mặt Hàn Ngưng Tử lại trắng bệch, trán lờn vón khí đen. Thình lình thị buông lỏng hai tay, loạng choạng giật lui, da tái xanh, hàng chân mày run run, tựa như đang gắng chế ngự cơn đau đớn ghê người. Hiếu Sương chưa hiểu ra sao, Hàn Ngưng Tử bỗng nhúu mày, nghiêng răng nói:

- Con dê tiện kia, ngươi dám dùng độc với ta ư?

Hiếu Sương bàng hoàng hiểu ra, chắc hẳn trong lúc bất buộc phải dùng đến thuật hoán chuyển âm dương, cô đã vô tình đẩy *Cửu âm độc* sang mình đối thủ. Hàn Ngưng Tử trúng độc, nhúc nhối khắp người, không nén nổi cơn căm giận, liền tuốt xoẹt đoản kiếm, xáp tới đâm liên mấy nhát, vừa nhanh vừa độc. Hiếu Sương lùi tránh, miệng nói:

- Bà, bà đừng động đây vội, để ta chỉ cho cách trục độc ra đã!

Hàn Ngưng Tử tưởng cô chế nhạo, xuất thủ càng thêm hung bạo. Chưa quá hai hiệp, bấp tay Hiếu Sương đã trúng một nhát kiếm, máu thấm ướt hết lần áo. Hàn Ngưng Tử ra chiêu càng lúc càng cuồng loạn, Hiếu Sương tự nhủ không trốn chạy ngay thì tắt bỏ mạng dưới lưỡi kiếm. Lúc trước cô vẫn nuôi ý định tự tận, nhưng khi bị dồn đến bước đường cùng, bản năng cầu sinh lại trỗi dậy, không dễ dàng buông bỏ hi vọng mà xuôi tay chịu chết, Hiếu Sương lập tức ôm vết thương chạy thực mạng xuống núi. Hàn Ngưng Tử định đuổi theo, bỗng đầu đầu óc chao đảo, mất mớ hần đi, toàn thân lạnh toát, không trụ nổi nên ngã nhào xuống. Thị hiểu nếu để độc chất ăn vào ngũ tạng, tắt hết cơ cứu vãn, bèn tạm gạt mọi chuyện sang bên, ngồi xuống xếp bằng vận công, không dám nhúc nhích đi đâu lấy nửa bước. *Cửu âm độc* là do thị gieo mầm, hôm nay lại ăn phải trái đắng, kẻ cũng như ông trời có mắt, quả báo nhãn tiền.

Tình tọa một chỗ, Hàn Ngưng Tử gắng gượng lắm mới dồn được *Cửu âm độc* vào trong kinh mạch. Khổ nỗi thị tu luyện *Băng hà huyền công*, vốn là một pho nội công thuần âm, tính chất hoàn toàn tương đồng với *Cửu âm độc*, không những không thể hóa giải triệt để độc chất mà còn trợ giúp cho *Cửu âm độc* lớn mạnh lên, kết quả là muôn vàn cảm giác quái dị như ngứa đau nóng lạnh cùng xô đẩy đánh phá cơ thể. Hiếu Sương bình sinh bị *Cửu âm độc* hành hạ ra sao, bây giờ Hàn Ngưng Tử cũng phải nếm trải y như vậy, ngấm mà căm thù Hiếu Sương đến tận xương tủy, chỉ muốn xé thịt lột da cô cho thỏa hận.

Hàn Ngưng Tử nghiêng rặng treò treò, vịn cây loạng choạng đi xuống núi, bốn phía đồng dã mênh mông, Hiếu Sương đã bật tằm tự lúc nào. Thị đang diên tiết, chợt thấy hai bóng người xuất hiện phía xa trên đường, định thần nhìn kỹ thì nhận ra chính là Hoa Thanh Uyên và Lăng Sương Quân, một người áo dài dài rộng, đường hoàng anh tuấn, một người váy xanh tóc búi, thanh tú cao nhả. Hai vợ chồng họ sóng vai đi tới, bước chân thanh thoát ung dung hết như một đôi thần tiên.

Hai người bước tới gần, trái tim Hàn Ngưng Tử bỗng quặn thắt như bị ai vắt bóp, máu trong người thoát đông đặc thoát sôi sục, đôi mắt nóng xốt cay xè chỉ muốn trào lệ. Đến cách thị chừng một trượng, Hoa Thanh Uyên dừng bước, dăm dăm nhìn người tình cũ, ánh nhìn vừa e dè vừa tha thiết. Lăng Sương Quân mím chặt môi, mắt tóa lửa.

Ba người lặng lẽ nhìn nhau, không ai lên tiếng. Một lúc lâu sau, Hoa Thanh Uyên mới buồn buồn mở lời:

- Ngưng nhi, bấy nhiêu năm không gặp, nàng tiểu tụy đi nhiều quá.

Hai người đàn bà đều bất ngờ, ai nghĩ y im lặng chuẩn bị hồi lâu lại để thốt ra câu ấy. Hàn Ngưng Tử xao xuyến cả người, buột miệng:

- Chàng... chàng cũng khác hẳn xưa...

Lăng Sương Quân phát run vì tức, giậm chân quay đi, Hoa Thanh Uyên ngạc nhiên níu vợ lại:

- Nàng định đi đâu?

Lăng Sương Quân nói con thịnh nộ:

- Chàng đã không màng đến Hiếu Sương, thiếp còn lo lắng làm gì?

Hoa Thanh Uyên ngăn người:

- Ai bảo ta không màng đến Hiếu Sương?

Lăng Sương Quân trừng trừng nhìn y, nghiêng rặng nói:

- Vừa gặp ả đàn bà độc địa này là chàng tí tê mê mãi, coi thiếp như vô hình đã đành, nhưng sao không thêm gạn hỏi xem con gái ở đâu? Sương Quân chưa gặp kẻ nào máu lạnh như chàng!

Hoa Thanh Uyên không biết đối đáp ra sao, mặt cứ tái nhợt đi. Vừa gặp Hàn Ngưng Tử là y đã mất tự chủ, nói toàn những câu không nên nói. Trông bộ dạng ngơ ngẩn của chồng, biết y vẫn chưa dứt nỗi tình xưa, Lăng Sương Quân tủi thân quá đỗi, không kìm được bật khóc. Hoa Thanh Uyên lẳng lặng ôm nàng vào lòng, thở dài bảo Hàn Ngưng Tử:





- Ngưng nhi... à, Hàn cô nương, kẻ phụ bạc cô là tại hạ, còn tiểu nữ thơ ngây vô tội, mong cô tha tiểu nữ, rồi muốn xử trí Thanh Uyên ra sao cũng được.

Hàn Ngưng Tử xa cách Hoa Thanh Uyên đã lâu, nay mới trùng phùng, thoát đầu hồn phi phách tán, quên hết mọi sự, lúc sau thấy y âu yếm an ủi Lăng Sương Quân, cơn ghen hờn lại bốc lên, mặt mày xanh xám, thị chợt lăm nhăm mấy lượt: "Hàn cô nương, Hàn cô nương...", giọng nức nở như khóc. Hoa Thanh Uyên nhìn vẻ mặt quái lạ của thị, bỗng nhiên thấp thỏm:

- Hàn... Ngưng Tử, rốt cục Hiểu Sương...

Hàn Ngưng Tử vụt tròn mắt, quát:

- Thử người xứng gọi thẳng tên ta thế sao? - Thị nhìn Lăng Sương Quân, cười nhạt. - Con gái cưng của người đã bị ta chặt thành mấy khúc, vút xuống Hán giang cho cá ăn từ lâu rồi.

Hoa Thanh Uyên lão đảo giật lui, mặt tái mét như gà cắt tiết. Lăng Sương Quân chỉ thấy có mình Hàn Ngưng Tử ở đây, đang suy đoán rằng con gái ngộ hại, lại nghe đến câu nói tàn nhẫn ấy, thù hận hai mươi năm bỗng chốc trào dậy, nàng đẩy dạt Hoa Thanh Uyên ra, chồm tới trước. Hàn Ngưng Tử múa kiếm đón đỡ, hai kẻ tình địch lẫn xả vào nhau.

Hàn Ngưng Tử đang trúng *Cửu âm độc* nên cử động rất chậm chạp, dù võ công cao hơn hẳn Lăng Sương Quân, thị cũng chỉ hóa giải được chừng hai mươi chiêu là bị nàng đánh trúng ngực. Hàn Ngưng Tử loạng choạng lùi lại, suýt nữa ngã nhào. Lăng Sương Quân đánh kẻ thù trọng thương, vừa bất ngờ vừa mừng rỡ, đang định dấn lên kết liễu đối phương thì Hoa Thanh Uyên xẹt vào giữa hai người, choàng tay ôm gọn Hàn Ngưng Tử. Lăng Sương Quân đứng sững, thân thể lạnh toát như bị ai dội nước đá, nàng rên lên thảm thiết:

- Hai mươi năm trước đã vậy, hai mươi năm sau cũng thế. Hoa Thanh Uyên, chàng quyết bảo vệ ả đàn bà độc ác này phải không?

Mặt hết bừng đỏ lại tái xanh, Hoa Thanh Uyên cup mắt nhìn xuống, bắt gặp thân sắc nhợt nhạt và máu đang r rỉ chảy ra bên khố miệng anh đào, y không thể nhẫn tâm hạ thủ, đành nói:

- Dẫu sao cũng cần hỏi cho rõ ràng cái đã...

Một tiếng hừ giận dữ cắt ngang câu nói của Hoa Thanh Uyên, y

ngoảnh đầu nhìn, ánh mắt chạm phải bộ mặt hằm hằm của Hoa Vô Xuy, ngoài ra còn có Công Dương Vũ, Cửu Như, Vân Thủ và Hoa Sinh đang đứng chặn mỗi người một ngã, bây giờ mới nhớ lại rằng lúc trước mọi người đã thỏa thuận để y cùng Lăng Sương Quân đến dụ địch, bốn cao thủ kia sẽ thừa cơ lao vào đoạt người.

Công Dương Vũ dẫn lên một bước, lạnh lùng hỏi:

- Hàn Ngưng Tử, những lời ngươi vừa nói là sự thực ư?

Hàn Ngưng Tử tuy chưa từng gặp Cùng Nho bao giờ, nhưng lối ăn vận khác người của ông khiến thị thoáng nhìn là nhận ra ngay. Tính thị vốn quật cường, dù đứng trước đại cao thủ cũng chẳng khi nào chịu tỏ ra yếu thế, bèn cười khẩy:

- Ta lừa ngươi làm quái gì? Ta tự tay giết chết con ranh khốn đó, ngươi không nhìn thấy máu trên lưỡi kiếm này ư?

Hoa Thanh Uyên giật thanh đoản kiếm, quả nhiên lưỡi thép vẫn còn vết máu chưa khô, y hệt hăng cả người, sững sờ nhìn Hàn Ngưng Tử.

Công Dương Vũ sầm mặt, bỗng cất tiếng hú vang, đoạn lác mình tới, vung cao tay chém thẳng xuống đầu Hàn thị. Hoa Thanh Uyên vội giơ chưởng lên đỡ, chưởng lực hai bên chạm nhau, Hoa Thanh Uyên rùn gối khuỵu một chân xuống, máu trào lên má đỏ bầm. Công Dương Vũ ngậy người, chột thu nội lực, buông thông một câu:

- Thôi, ta không can thiệp vào việc này nữa.

Hoa Vô Xuy hậm hực nói:

- Đúng là cha nào con nấy. Hừ, ngươi cũng chẳng xứng để can thiệp vào.

Công Dương Vũ thần thờ:

- Bà nói đúng, ta thực không xứng.

Ông cuộn tay áo lúi sang một bên. Hoa Vô Xuy sấn tới, nhìn thẳng vào mặt Hoa Thanh Uyên, dần từng tiếng:

- Ngươi vẫn còn bảo vệ ả ư?

Hoa Thanh Uyên cảm thấy đầu óc lùnh bùng, nhưng tay vẫn ôm chặt Hàn Ngưng Tử. Cửu Như không kìm được tiếng thở dài:

- Trời không có mắt, chẳng thương người hiền. Hoa Hiếu Sương làm thuốc cứu nhân độ thế, cuối cùng cũng chẳng gặt hái được kết quả tốt





lành. Ôi thôi ôi thôi, thế gian phần nhiều toàn những chuyện như vậy mà. Hoa Sinh, thầy trò mình đi!

Chú tiểu tròn xoe mắt:

- Ý sư phụ là Hiếu Sương đã chết rồi à?

Cửu Như nhìn gã đồ đệ ngốc, lặng lẽ thở dài: "Àm ĩ suốt từ nãy tới giờ mà vẫn chưa hiểu ư?", rồi gật đầu xác nhận:

- Đúng vậy!

- Há? - Hoa Sinh nhảy dựng lên, trố mắt Cửu Như thét. - Thầy lừa con, Hiếu Sương làm sao chết được? Làm sao chết được?

Cửu Như ủ rũ nói:

- Hiếu Sương cũng là thân xác người phàm, tại sao không chết được?

Hoa Sinh nhấp nhóm bước quanh như kiến bò chảo nóng, lắc đầu quây quây:

- Không, không khi nào. Ai cũng có thể chết, nhưng người tốt như Hiếu Sương không thể chết được. Lương Tiêu không thể chết, Hiếu Sương cũng không thể chết.

Chú vừa tự phủ nhận vừa nhìn chòng chọc vào mặt sư phụ, bộ dạng cực kỳ phẫn nộ. Hàn Ngưng Tử cười nhạt:

- Ta tự tay giết, còn sai được ư?

Hoa Sinh điên giận mắng:

- Người lừa mỗ, mỗ cóc tin!

Hàn Ngưng Tử nói:

- Người không tin ư, có thể nhìn kiếm đây...

Thị chưa dứt câu, Hoa Sinh đã thét lên, giáng quyền tới. Hoa Thanh Uyên cung tay cản, nhưng uy lực *Đại Kim cương* đủ sức dời sông chuyển núi, y lại đang phân tâm lo lắng bao nhiêu việc, chỉ chạm vài chiêu là luống cuống tay chân.

Hoa Vô Xuy nghiêm khắc nói:

- Cửu Như hòa thượng, việc của Thiên Cơ cung thì Thiên Cơ cung khắc tự xử trí, thầy trò các người định dây máu ăn phần đấy à?

Cửu Như cười mát:

- Hoa Sinh! Đi thôi, việc của nhà người, chúng ta cứ ít nhúng mũi vào là hơn.

Hoa Sinh nghe vậy dừng tay, mặt thuôn ra, thỉnh thoảng chú giậm chân rồi băng đi xa tít. Cửu Như toan gọi, nhưng cuối cùng nén lại, lắc lắc đầu, bùi ngùi nói:

- Lão đồ gàn, từ biệt ở đây vậy!

Công Dương Vũ tuy thường đấu khẩu với nhà sư già, nhưng trong lòng vẫn một dạ quý mến, bèn chấp tay đáp lễ:

- Không tiễn xa được, xin lượng thứ.

Cửu Như thở dài, vừa nhịp gậy xuống đất, người đã lạng đi xa đến mấy trượng rồi. Hoa Vô Xuy nhìn Hoa Thanh Uyên, nghiêm nghị nói:

- Uyên nhi, ta hỏi con lần nữa, con nhất tâm bảo vệ ả đàn bà độc địa này ư?

Hoa Thanh Uyên cau mày một lúc, chợt nghiêng rằng:

- Thanh Uyên... là kẻ vô năng nhất từ xưa đến nay trong Thiên Cơ cung. Võ nghệ kém xa Lưu Thủy công. Tài toán chẳng bèn gót Nguyên Mậu công. Tâm cơ lại thiếu sự miễn tiện và mưu trí như của mẹ...

Hoa Vô Xuy đang thắc mắc trước những lời lẽ chẳng đâu vào đâu ấy, Hoa Thanh Uyên lại tiếp:

- Từ bé tới giờ, chứng kiến công tích của các bậc trưởng bối, con thường tự hổ thẹn về mình, vì thế chưa bao giờ dám trái ý mẫu thân. Mẹ muốn con thành thân với Sương Quân, con xin vâng, mẹ muốn con làm cung chủ, con cũng tuân theo, mẹ muốn con ám hại Lương Tiêu, con chẳng đủ gan thoát thác, mẹ muốn con lạnh nhạt với Hiếu Sương, sinh thêm Kính Viên, con đều nhất nhất thuận ý mẹ cả...

Hoa Vô Xuy gất gỏng:

- Đang lúc khẩn cấp thế này ngươi kể lể lôi thôi làm gì? Lê nào ta sai sao?

Hoa Thanh Uyên buồn thảm nói:

- Mẫu thân tính toán kín kẽ, sai vào đâu được, muôn ngàn lỗi lầm đều ở hài nhi, bởi vì hài nhi hèn nhất, thiếu tài cán. Có lúc, thực sự con rất ngưỡng mộ Lương Tiêu, nó dám nghĩ dám làm, dám yêu dám hận, cho dù chất chồng tội ác cũng vẫn tử tế giỏi giang hơn Thanh Uyên hàng trăm lần.

Hoa Vô Xuy tái mặt, giọng chua chát:

- Phải rồi, ta quản thúc ngươi quá chặt, chắc ngươi oán hận ta lắm.

Hoa Thanh Uyên lắc đầu:





- Hài nhi nào dám hận mẫu thân. Năm xưa Nguyên Mậu công mất sớm, Thiên Cơ cung nghiêng ngả sóng gió, một tay mẫu thân chèo chống, hứng chịu biết bao khổ sở, nếu chẳng quyết đoán như vậy thì lấy đâu ra Thiên Cơ cung ngày hôm nay.

Công Dương Vũ thở dài:

- Đều là lỗi tại ta, chưa bao giờ ta dạy dỗ người tử tế. Nếu người có được công phu như ta đây, Hoa Lưu Thủy cũng chẳng sánh nổi nào!

Hoa Thanh Uyên lắc đầu:

- Không trách cha được, mỗi người một chí, đâu thể cưỡng cầu. Bản tính cha tự do phóng khoáng, nếu phải luẩn quẩn mãi trong Thiên Cơ cung thì còn gì gò bó cho bằng!

Từ khi phu phụ Công Dương Vũ trở mặt với nhau đến nay, đây là lần đầu tiên Hoa Thanh Uyên gọi cha. Công Dương Vũ liếc nhanh về phía Hoa Vô Xuy, lòng bỗng như hổ thẹn.

Hoa Thanh Uyên lại quay sang nói với Lăng Sương Quân:

- Ta có lỗi nhất là với nàng, nhưng tình cảm, quả thực không thể dùng lý trí mà lèo lái. Ta là hạng vô tích sự, trái tim trước sau chỉ đủ chứa đựng một bóng hình. Hôm nay gặp lại người xưa, ta mới hiểu, năm ấy chia ly đôi ngã, song trái tim của Thanh Uyên đã đi theo Ngưng Tử, đời này kiếp này... không thể nào lấy về được nữa.

Y gắng sức giữ giọng cho điềm đạm, Lăng Sương Quân chứa chan nước mắt, tình cảm nàng dành cho Hoa Thanh Uyên ngọt ngào sâu đậm, biết rõ y không để ý đến mình mà nàng vẫn buống bình nuôi hi vọng, năm lần bảy lượt tha thứ chờ đợi y. Nay nghe những lời thú nhận của chồng, nàng tuyệt vọng cùng cực, biết rằng mình đã thất bại hoàn toàn trước Hàn Ngưng Tử, không thể nào níu kéo được trái tim của người đàn ông này nữa.

Hoa Thanh Uyên cũng rưng rưng nước mắt, buồn thảm thở dài rồi ngửa mặt than:

- Ta phạm hết sai lầm này đến sai lầm khác, mắc lỗi với phụ mẫu, mắc lỗi với thê tử, mắc lỗi với Tiêu nhi và Sương nhi. Ta là kẻ mang lại bất hạnh cho những người xung quanh, bao tội nghiệt đều từ ta mà ra cả, và ta phải gánh lấy mọi tổn thất mất mát. Chỉ mong chư vị nể mặt ta, tha thứ cho Ngưng Tử...

Y đột ngột trở thành đoản kiếm đang nắm trong tay, cửa mạnh vào cổ. Cử động quá đột ngột, Công Dương Vũ bản lĩnh là thế mà cũng không kịp ngăn cản. Những người khác đều cảm thấy đầu óc lùnh bùng, tưởng sắp chứng kiến máu hắt tung tóe đến nơi, nào ngờ cánh tay Hoa Thanh Uyên đông cứng giữa chừng. Hàn Ngưng Tử đã nắm chặt tay y, gương mặt rạng ngời tình tứ, ánh mắt ngập tràn ôn nhu. Hoa Thanh Uyên mê mẩn tâm thần, tưởng đâu mình đang trở lại cái thuở nồng nàn trẻ tuổi, bất giác thở dài:

- Ngưng Tử, nàng ngăn ta làm gì?

Giọng y dịu dàng, nhẹ như gió thoảng. Hàn Ngưng Tử ngả đầu lên cánh tay tình lang, buồn buồn nói:

- Trước đây đã ngốc, giờ vẫn chẳng khá hơn.

Hoa Thanh Uyên nhăn mặt:

- Ta lúc nào chẳng ngốc, nàng cũng biết mà. Bây giờ ngoài việc tự tận, ta không nghĩ ra được cách nào để cứu nàng nữa.

Hàn Ngưng Tử dăm dăm nhìn y, chậm chạp hỏi:

- Em giết con gái chàng, chàng không căm thù em sao?

Hoa Thanh Uyên gục đầu u uất:

- Nếu ta không phụ bạc nàng, khi nào xảy ra bao nhiêu chuyện như ngày hôm nay.

Hàn Ngưng Tử giằng thanh đoản kiếm, siết nhẹ trong tay:

- Em vừa oán hận, vừa ao ước, giá như nó là con gái em thì hay biết bao nhiêu... Uyên ca, em hỏi chàng một câu, chàng phải trả lời cho thành thực.

- Ta nghe đây!

- Ban nãy chàng nói, trái tim chàng trước sau vẫn gửi chỗ em, có đúng không đấy, hay chỉ cốt phỉnh phờ?

Hoa Thanh Uyên thở dài:

- Thật lòng ta đó, chẳng có nửa câu dối trá.

Được lời như cởi tấm lòng, Hàn Ngưng Tử mỉm cười mãn nguyện. Hoa Thanh Uyên say sưa ngắm không chán mắt, đã lâu rồi y chỉ được gặp dung nhan rạng rỡ ấy trong những giấc mơ. Hàn Ngưng Tử thì thầm:





- Uyên ca, chàng còn nhớ bài tiểu lệnh chàng ngâm hôm em rời cung về Thiên Sơn gặp sư tỷ không?

Ánh mắt xa xăm như đôi tìm hồi ức, Hoa Thanh Uyên êm đềm cất tiếng:

*Trăng cong gợi hàng mi,
Khi nào đây ai biết
Hong đậu chẳng dám nhìn,
Sợ mắt nàng hoen ướt,
Tàn ngần bỏ quả đào,
Hạt tựa tim da diết
Hai đóa hồng chia xa
Rồi sẽ thôi ly biệt...*

Đang say sưa ngâm, chợt thấy thân hình Hàn Ngưng Tử giật lên, khuôn mặt thoáng qua nét đau đớn, Hoa Thanh Uyên sững sờ cúi nhìn, bỗng chốc hồn xiêu phách lạc. Thanh đoàn kiếm đã cắm lút vào ngực Hàn Ngưng Tử, ngập đến tận chuôi, Hoa Thanh Uyên rú lên:

- Ngưng nhi, Ngưng nhi...

Hàn Ngưng Tử gắng nén cơn đau, bấu chặt lấy cánh tay y, thều thào:

- Uyên ca... Ngưng nhi trả lại trái tim cho chàng đấy, từ nay về sau, chàng... hãy gắng lòng chăm sóc thể nhi...

Ánh nhìn tán loạn dần, Hàn Ngưng Tử chưa nói xong, đã tắt hơi lặng ngẫm.

Sự việc diễn ra quá đột ngột, tất cả tận mắt chứng kiến mà vẫn choáng váng chưa tin nổi là thật, ai nấy đứng sững ra nhìn. Hoa Thanh Uyên đau thương đứt ruột, ôm Hàn Ngưng Tử khóc rưng rức. Hàn thị vốn là kẻ điêu trá hiểm độc, gây ra bao nhiêu tội ác khiến người đời căm ghét, nào ngờ đến lúc sắp chết lại biết xử sự thấu tình đạt lý mà can trường đến thế, ngay như Lăng Sương Quân cũng cảm thấy trái tim trống rỗng, không gọi được chút niềng thù hận nào nữa. Lúc này nhân thủ của Thiên Cơ cung đã ra đến nơi, trước sau đều trông thấy rõ ràng, Hoa Mộ Dung nghe cay cay nơi sống mũi, khẽ lẩm nhẩm:

- Hai đóa hồng chia xa, rồi sẽ thôi ly biệt.

Vân Thủ hiểu lòng nàng, bèn nhẹ nhàng siết chặt bàn tay nhỏ mềm, thăm hạ quyết tâm: "Từ nay về sau, ta nhất định sẽ đối xử tốt với Mộ

Dung, không bao giờ sinh lòng này dạ khác để gây ra những chuyện hại mình hại người".

Hoa Thanh Uyên mất con gái, lại mất người yêu thương nhất trong đời, cứ khóc rưng rức khiến trời sầu đất thảm, khóc cho đến khi kiệt quệ cả người, Lãng Sương Quân bèn lại đỡ y dậy. Hoa Thanh Uyên gắng tỉnh trí, thưa với Hoa Vô Xuy:

- Nghĩa tử là nghĩa tận. Ngưng nhi đã mất, xin phép mẹ cho con mai táng nàng.

Hoa Vô Xuy đáp lại bằng giọng khô khan:

- Từ nay về sau, người muốn làm gì thì làm, không cần hỏi ý ta nữa.

Hoa Thanh Uyên nín lặng, dùng tay không đào huyệt, đặt Hàn Ngưng Tử vào. Lúc lấp đất, y ngắm mãi gương mặt tuyết thể của người xưa, cuối cùng thở dài, vun đất lấp lại, khắc gỗ làm bia, vốn định đề "Cự lữ¹ Hàn Ngưng Tử chi mộ", nhưng nghĩ sao lại xóa hai chữ "cự lữ" đi, ngồi lặng trong nước mắt một lúc nữa rồi mới đứng dậy. Công Dương Vũ chợt lên tiếng:

- Thanh Uyên! Con người ta trước khi chết đều thổ lộ thật lòng, Hàn Ngưng Tử lúc thiện chung còn dặn người phải chăm sóc vợ con cho tử tế, chưa chừng Sương nhi vẫn còn sống đấy.

Vân Thù lắc đầu:

- Không, nếu Hoa Hiếu Sương chưa chết, chẳng việc gì mà Hàn Ngưng Tử phải tự tận!

Công Dương Vũ liếc xéo gã, nghĩ bụng: "Người thì hiểu cái gì? Tình cảm vốn không thể xét đoán bằng lý trí, Hàn Ngưng Tử không ra đi thì bao mắc mứu giữa ả và Thanh Uyên biết hóa giải sao đây". Sức nhớ tới mối duyên oan nghiệt của đời mình, ông bỗng nín lặng.

Mọi người bàn luận một hồi, quyết định là sẽ chia nhau đi tìm Hiếu Sương, nhưng sức sạo suốt một ngày vẫn như mò kim đáy bể, chẳng thu hoạch được gì. Cả bọn đang định trở về thì gặp Hà Tung Dương dẫn theo một đám hào kiệt đi ngược lại phía mình, ai nấy mặt mũi tím tái sùng vù. Bên Thiên Cơ cung đều ngạc nhiên, Vân Thù hỏi:

- Hà huynh, có chuyện gì thế? Thánh thượng đâu?

¹ Người tình cũ.





Hà Tung Dương nhân nhó đáp:

- Chúng tôi vẫn ở trong trần trông nom thánh thượng, ngờ đâu con lừa trọc đó nộ khí xung thiên đột nhiên trở về, chẳng hỏi nếp tẻ đã ẩm thánh thượng đi mất, chúng tôi gắng sức ngăn cản, nhưng bị hấn đâm đá một trận thành ra thế này đây.

Vân Thù nghe nói Hoa Sinh cướp mất Triệu Bình thì điên tiết quá, chẳng thèm giữ gìn phong độ nữa, ngoạc miệng chửi mắng ầm ĩ.

Công Dương Vũ cười nhạt:

- Chửi bới thì được tích sự gì? Đứa bé đó còn nhỏ, chẳng làm nên công to việc lớn, để nó đi cũng được. Và chẳng tiểu hòa thượng võ công cao cường, đừng nói là bọn này, mà ngay người, dù không bị thương cũng chưa chắc áp đảo được hấn đâu.

Vân Thù cố nhiên không tin mình thua chú tiểu, nhưng nghe sư phụ nói vậy cũng đành miễn cưỡng gật đầu. Công Dương Vũ lạnh nhạt tiếp:

- Đừng âm ức, người không thắng nổi tiểu hòa thượng, lại càng không thắng nổi Lương Tiêu. Tiểu tử đó võ công cao cường, chẳng kém Tiêu Thiên Tuyệt hồi trẻ là mấy nữa. Rèn luyện cật lực vào, mai sau hấn đến trả thù thì còn biết đường mà chống cự.

Nghe qua, tưởng chừng Công Dương Vũ giáo huấn Vân Thù, thực chất ông cảnh tỉnh chung tất cả mọi người của Thiên Cơ cung. Nhớ lại lời Lương Tiêu lúc trước, ai nấy đều rầu rĩ: "Lương Tiêu và Hiếu Sương nghĩa nặng tình sâu, nếu Hiếu Sương còn thì may ra hấn có đến cũng không dám ngang ngược quá độ, bây giờ chưa biết Hiếu Sương sống chết ra sao, với cá tính của con người ấy, tương lai chúng ta thực rất đáng bi quan".

Hà Tung Dương khẳng khái nói:

- Vân công tử khỏi cần lo lắng. Lương Tiêu là kẻ thù chung của vô lâm phương nam, hễ hấn lộ mặt ra ở bất cứ đâu, các hào kiệt nhất định sẽ đồng tâm hiệp lực dẫn cho hấn nát như đất.

Công Dương Vũ ngán ngẩm:

- Nếu vô năng thì đồng người cũng chả làm nên trò trống gì. Ưc vạ dân Tống chẳng phải đã thất bại ê chề trong tay quân Nguyên đó sao?

Bọn hào kiệt bị khoét sâu xuống vết thương cũ, nổi giận nổi then lộ cả ra mặt, Công Dương Vũ cười nhạt, quay mình bỏ đi. Vân Thù chưa kịp gọi lại thì bóng dáng sư phụ đã xa tít mù tấp.

Trải qua bao ngày ăn gió nằm sương, Lương Tiêu ngược dòng Hoàng Hà mãi miết đi theo hướng tây, khí hậu càng lúc càng lạnh giá, những trảng cát khô trải dài hàng ngàn dặm, không gian quanh quệ thiếu vắng bóng người, thi thoảng lại gặp vài hồ nước mặn rộng mênh mang. Theo bước chân gã, nước Hoàng Hà bớt dần màu vàng đục, trở nên trong hơn, hai bờ từ từ thu hẹp, ngôn ngữ địa phương cũng càng lúc càng khó nghe. Đôi khi cần trao đổi với dân bản địa, Lương Tiêu đành phải dùng tay ra hiệu.

Một hôm, gã vượt qua Tích Thạch sơn¹, dòng sông đã hẹp đến độ người và súc vật có thể dễ dàng nhảy qua, đầu nguồn chắt ở đâu đây rất gần. Đi thêm mấy ngày thì tới một ngọn núi khổng lồ, ngược lên chỉ thấy chóp núi phủ trắng băng hà, trắng đến nhức cả mắt, Lương Tiêu hỏi dân quanh vùng mới biết ngọn núi này tên là Ba Nhan Khách Lạp². Gã nghỉ ngơi đôi chút rồi trèo lên núi, vượt qua một vách đá hiểm trở thì gặp một dòng suối nhỏ dạt dào từ đỉnh núi chảy xuống, tụ thành khe nước lớn, nước trong khe cuốn theo linh kinh những hòn băng vỡ, chúng xô vào nhau phát ra âm thanh lách cách to nhỏ, hệt như tiếng khớp thẻ trúc.



Lương Tiêu tự nhủ: "Chắc đây là đầu nguồn sông". Gã gỡ Hồn thoát, tu cặn rượu Thanh khoa³ rồi ném bì xuống nước, cái bì da bập bênh giữa những tảng băng, chậm chạp trôi về phía đông. Lương Tiêu trầm nghĩ: "Cổ nhân nói đầu nguồn là nơi thả chén⁴, ngẫm rất xác đáng. Dưới hạ du, trông thủy lưu mạnh mẽ dữ dội nhường ấy, có ai ngờ dòng chảy thượng nguồn lơ dờ đến mức không đủ cuốn phăng cái bì rượu thể này". Đến đây, một ý tưởng kỳ lạ bỗng chốc nhen nhóm trong trí Lương

¹ Thuộc nhánh đông của dãy Côn Luân. Núi này cao chừng 6000m so với mực nước biển, trên đỉnh tuyết phủ quanh năm.

² Ngọn núi thuộc nhánh đông của dãy Côn Luân.

³ Thứ rượu đặc sản của vùng cao nguyên Thanh Tạng, được cất từ lúa mạch.

⁴ Ý nhắc đến trò chơi thả chén đặt thơ được thuật lại trong *Lan Đình tập tự* của Vương Hy Chi. Các văn nhân thi sĩ theo thứ tự già trẻ ngồi dọc bờ suối, thả chén rượu trôi xuống từ đầu dòng nước, mỗi người hạ bút sáng tác một bài thơ trước khi cái chén trôi ngang qua vị trí của mình. Ở đây gọi đến "nơi thả chén" chỉ để ví với dòng nước trôi chậm chạp lững lờ.



Tiêu: "Khởi nguồn mong manh chậm rãi là thế, nhưng Hoàng Hà vẫn trở thành sông lớn với sóng xô cuộn cuộn. Nếu dung hòa được nguyên lý ấy vào nội công, chẳng phải sẽ gặt hái được thành quả kỳ diệu lắm ư?". Đường như linh ngộ điều gì, gã bất giác gật gù.

Lương Tiêu ngồi trên đầu nguồn cho đến khi mặt trời gần khuất bóng mới soạn sửa xuống núi, chợt phát hiện ra bên mé nam có một khoảnh rộng chừng trăm dặm vuông chứa vô vàn chấm sáng nhấp nháy, chói chang tới mức không thể nhìn thẳng vào được. Gã hết sức ngạc nhiên, găng nheo mắt quan sát mới nhận ra ánh sáng hắt lên từ mấy trăm đầm suối lớn nhỏ lênh láng khắp nơi, mặt nước lấp lánh tựa sao, cuối cùng dòng chảy lại theo nhau dồn ra sông lớn. Lương Tiêu sực nhớ: "Ta đọc *Địa lí chí*, từng thấy nhắc đến Tinh Tú hải¹, ắt hẳn là nơi này đây. Nhìn qua thì tưởng cả màn sao trời lạc hết xuống nhân gian, cổ nhân miêu tả quả chẳng sai". Đột nhiên, gã nảy ra một mối nghi hoặc, lại ngồi xuống tảng đá, đỡ trán trầm tư: "Lúc nhỏ ở Thiên Cơ cung, ta từng đọc *Sơn Hải kinh*², phần *Đại hoang tây kinh* có viết: "Núi Côn Luân, đầu nguồn nước", tức thì Côn Luân mới chính là khởi nguồn của Hoàng Hà, lại viết: "Trên bờ cát chảy phía nam Tây hải, tọa lạc giữa mặt sau Xích thủy và mặt trước Hắc giang là một dãy núi sừng sững tên gọi Côn Luân". Xích thủy tức là Hoàng Hà, vậy theo cổ nhân, Hoàng Hà bắt nguồn từ núi Côn Luân mới đúng. Ba Nhan Khách Lạp lôm nhôm thấp nhỏ, đâu thể sánh kịp Côn Luân sơn cao chạm chân mây cung nguyệt, khí thế hùng vĩ như nâng cả trời xanh. Nếu nói Ba Nhan Khách Lạp là đầu nguồn Hoàng Hà thì Tinh Tú hải từ đâu mà ra? Phần *Hải nội tây*

¹ Tinh Tú hải là một bồn địa dài hẹp ở khu vực đầu nguồn Hoàng Hà, nằm trên độ cao 4000m so với mực nước biển, tức là còn cao hơn cả núi Thái Sơn. Nước Hoàng Hà chảy xuống đến đây, vì địa hình tương đối bằng phẳng nên tốc độ lưu chuyển chậm lại, nước theo nhau tràn lan bốn phía, khiến cả một vùng lòng chảo rộng lớn biến thành đầm suối ao hồ. Những đầm suối ao hồ lớn nhỏ và đủ hình đủ dạng này cùng lúc phản chiếu ánh mặt trời, lại nhờ sự lưu chuyển của dòng nước mà tạo nên ánh sáng nhấp nháy giống như màn sao lúc đêm hôm, cái tên Tinh Tú hải (biển sao) bắt nguồn từ đó.

² *Sơn Hải kinh* là một bộ bách khoa toàn thư cổ đại Trung Quốc, được nhiều người kế tiếp nhau biên soạn từ thời Xuân Thu tới đầu thời Tây Hán. Sách đề cập đến đủ mọi lĩnh vực như thần thoại, địa lý, động thực vật, khoáng sản, tâm linh, tôn giáo, cổ sử, y dược, phong tục tập quán... Phần lớn nội dung đã thất truyền.

kinh viết: "Vùng tây bắc hải nội có núi Côn Luân, Hoàng Hà bắt nguồn từ mé đông bắc của nó, chảy qua Bột Hải ở phía tây nam rồi tiến vào vùng núi Vũ Sờ Đạo Tích Thạch". Từ đó mà suy thì Côn Luân nằm ở phía tây bắc Tích Thạch sơn. Ly Đạo Nguyên có viết trong *Thủy kinh chú* rằng: "Hoàng Hà bắt nguồn từ Bồ Xương, chảy ngầm dưới đất theo hướng nam rồi tuôn ra khỏi núi Tích Thạch", lại nói: "Nước từ dãy Thông Lĩnh chia làm hai nhánh đông tây, tây chảy ra biển cả, đông là thượng nguồn sông". Theo ký hiệu trên bản đồ địa lý, Thông Lĩnh và Bồ Xương cách nơi đây đến cả ngàn dặm, lẽ nào đầu nguồn Hoàng Hà nằm tít tận miệt tây bắc, sau đó dòng sông chảy ngầm dưới đất đến ngàn dặm rồi phụt lên từ Tinh Tú hải và từ đó chảy xuống hạ du?".

Không tìm được cách lý giải, Lương Tiêu đâm ra bứt rứt, thậm nhủ đã không tự giải đáp được thì phải lần đến tận nguồn mà thực chứng. Suy nghĩ hồi lâu, gã quyết định sẽ đi ngược lên tây bắc, hướng tới núi Côn Luân, nơi mà cổ thư định danh là xuất phát điểm của dòng Hoàng Hà.

Lương khô mang theo đã cạn, Lương Tiêu bèn săn một con dê rừng, nướng chín ăn no rồi nghỉ trong hang đá một đêm. Hôm sau gã bắt đầu khởi hành lên tây bắc, con đường dẫn qua sa mạc Qua Bích¹ mù mịt cát khô, nắng đỏ hầm hập như thiêu như đốt, khổ không nói hết. Rong rã như thế chừng mười mấy ngày, cỏ và nước bắt đầu xuất hiện, tận nơi chân trời, sâu trong vùng mây trắng bàng lãng, thấp thoáng đường nét mờ mờ của một dãy núi, tuyết phủ trắng xóa khiến đỉnh núi cao vút phản quang lung linh.

Lại đi thêm một ngày, dãy núi hùng vĩ đã hiện lên rõ rệt trước mắt. Nó vắt ngang từ đông sang tây, cao lớn và mềm mại, hết như con rồng tắm tuyết đang uyển chuyển bay lên trời xanh. Trên đỉnh núi, dòng sông băng lạng lẽ tan chảy, bò đi ngoằn ngoèo ngang dọc, xuống tới bình nguyên thì đọng vũng trong những sông hồ lớn nhỏ. Sóng gợn nhấp nhô, sương cuộn mịt mờ, cùng đón ánh nắng để được lồng vào muôn sắc cầu vồng mĩ lệ.

Lương Tiêu say sưa thưởng thức, lòng khoan khoái vô bờ: "Tại sao ở nơi heo hút này lại có cảnh tượng tuyệt vời đến thế? Sông núi Trung thổ



¹ Tức Gobi.

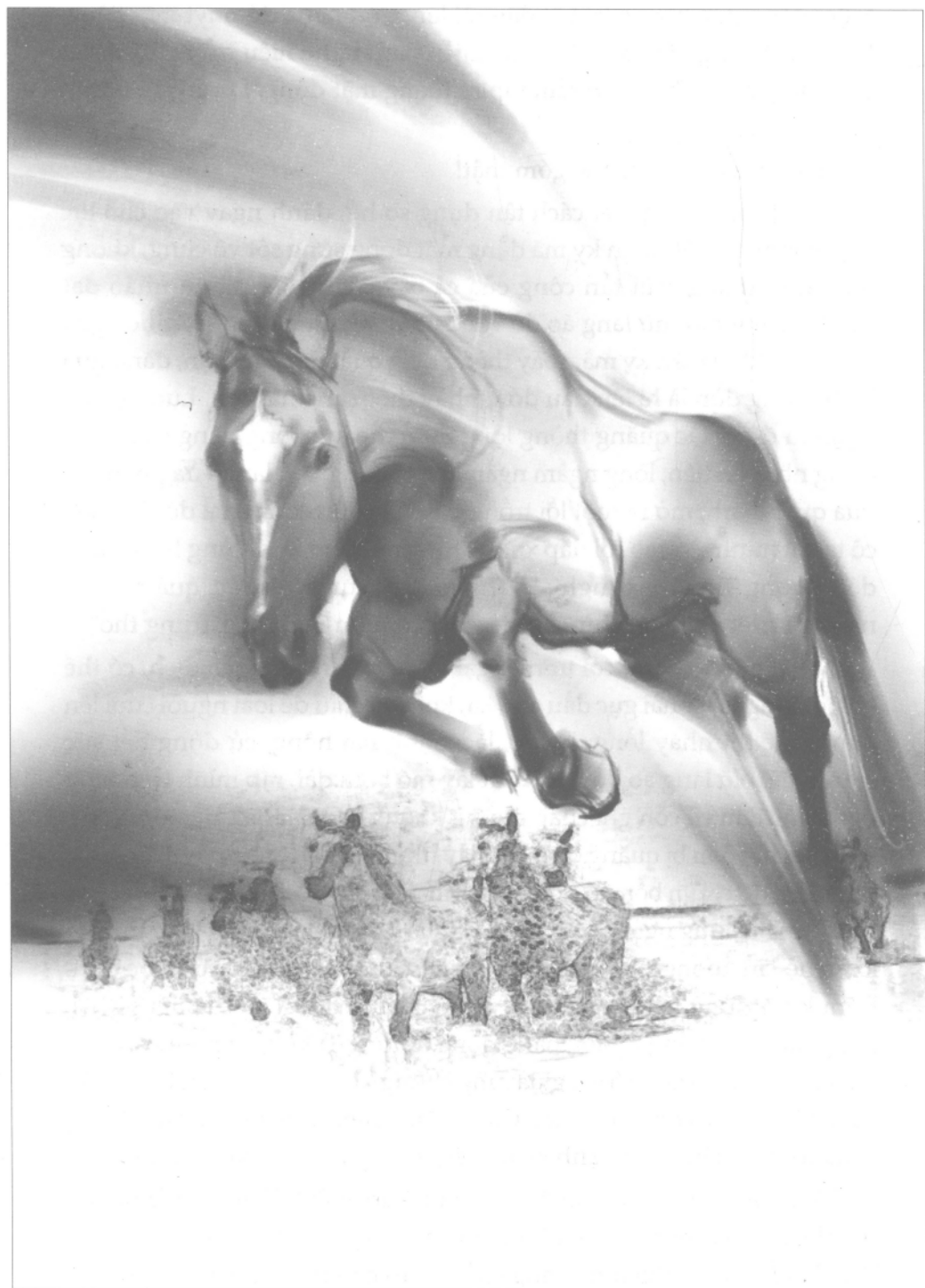


tuy nhiên, nhưng có phần gò bó, kém xa khí chất hoang sơ phóng khoáng nơi đây". Đang tần mẩn so sánh, gã chợt cảm thấy nền đất rung chuyển, phía tây loáng thoáng có tiếng nện đất âm ì vọng lại, Lương Tiêu nheo mắt nhìn theo hướng âm thanh, chỉ thấy khối bụi mù mịt tụ thành một dòng xám dài đang lao đi vùn vụt, ban đầu còn nhỏ, sau to dần ra, gã kinh ngạc nghĩ: "Ở đây có chiến sự hay sao thế?", đoạn ngó nghiêng tìm chỗ nấp. Bốn phía xung quanh là biển cỏ rạp rờn, chẳng có chỗ nào khả dĩ ẩn nấp được, Lương Tiêu đành chạy tới một mô đất thoải thoải, nằm sấp mình vào cỏ, im lìm quan sát. Dòng xám mờ càng lúc càng tới gần, hiện ra rõ rệt một đàn ngựa hoang, lông bờm tung bay đang cắt vó chạy điên cuồng. Sau đàn ngựa chừng một tầm quãng dao là mấy trăm dân du mục tay lăm lăm thòng lọng, giọng đã khàn đặc mà vẫn hò hét không thôi.

Cùng lúc đó, tiếng vó ngựa cũng rộ lên ở phía tây nam. Chẳng bao lâu, mấy trăm kỵ mã xuất hiện, cản đường đàn ngựa. Chiến luật vu hồi bọc lót này vốn là cách bủa vây săn bắn của dân du mục thảo nguyên, vòng vây sẽ được khép kín dần ở tất cả các phía, khiến con mồi chẳng biết tránh vào đâu.

Đàn ngựa hoang bị tấn công từ mé sườn, bắt đầu có dấu hiệu rối loạn. Thình lình, giữa đàn nhảy ra một con ngựa lông đỏ, xương cốt rắn rỏi khỏe khoắn, cao hơn hẳn bọn ngựa kia, lông bờm nó dài đến mức gần như phủ kín cả đầu. Con ngựa đỏ vươn mõm hí lên một tràng. Đàn ngựa nghe tiếng, lập tức phi như bay về hướng bắc. Đúng lúc đó phía bắc cũng nổi cơn gió bụi, mấy trăm kỵ sĩ lao ra đón đường. Con ngựa đỏ lại giậm vó hí vang, đàn ngựa hoang vụt chuyển hướng, lao về phía Lương Tiêu đang ẩn nấp.

Lương Tiêu đã từng trải bao nhiêu chiến trận, không để ý lắm đến đàn ngựa, chỉ thẳm kinh ngạc cho toán người du mục: "Về lý mà nói, ở phía đông nam cũng nên phái quân chặn đón mới phải, chẳng lẽ sắp xếp sai?". Vừa mới nghĩ thế thì chợt nghe sau lưng có tiếng vó ngựa vang lên, gã ngoái lại nhìn, chỉ thấy lèo tèo chừng vài chục kỵ sĩ xuất hiện, bèn tự nhủ: "Phía đông mới là mũi nhọn dứt điểm, tại sao lại ít người thế?". Nhưng nhanh như chớp gã hiểu ra: "Phải rồi, tốp nhân mã này đứng đó không phải để chặn bắt, mà là để áp đảo tinh thần con mồi, liên tục như thế, đàn ngựa sẽ rối loạn, lúc ấy bắt chúng rất dễ dàng".





Quả như Lương Tiêu dự đoán, đội nhân mã phía đông nam vừa xuất hiện, đàn ngựa hoang lại bắt đầu rối lên. Con ngựa đỏ huýt một tiếng, lao ra, cất tiếng hí vang. Hệt như chiến binh nghe hiệu trống trận, đàn ngựa liền chen chân tiến rầm rập ra thẳng mặt đông. Lương Tiêu thốt lên thán phục:

- Đúng là đầu đàn, ghê gớm thật!

Đàn ngựa hoang biết cách tận dụng sơ hở, đánh ngay vào chỗ lực lượng mỏng nhất. Toán kỵ mã đằng mặt đông sững sốt vô cùng, không dám đón thẳng mũi tấn công của cả bầy ngựa, liền nhón nháo dạt tránh. Riêng một nữ lang áo đỏ vẫn ngang nhiên không sợ, giục ngựa lao vút ra khỏi toán kỵ mã, xoay thông lưng quất đập tán loạn, đàn ngựa hề bị trúng đòn là hí lên đau đớn, nhảy thốc sang hai bên. Lương Tiêu nhận ra động tác quăng thông lưng thấp thoáng bóng dáng của phép dùng nhuuyến tiên, lòng ngấm ngấm tán thưởng. Nữ lang vừa phi ngựa vừa quất đánh, mở ra một lối trống dẫn đến gần con ngựa đỏ. Tới nơi, cô ta bật mình lên cao rồi đáp xuống lưng nó, nắm kỵ sĩ cùng hò la vang dội. Lương Tiêu thầm nghĩ: "Đánh giặc bắt tướng trước, quả rất bén nhạy và triệt để! Xem chừng cô ta khá am tường võ công Trung thổ".

Con ngựa đỏ cứng cỏi ương ngạnh, lại có sức khỏe vô địch, có thể khiến đồng loại phải gục đầu cụp tai, khi nào chịu để loài người cưỡi lên mình, tức thì nhảy lồng đá hất, lắc mạnh hai hông, cử động hết sức mạnh mẽ. Nữ lang áo đỏ nắm chặt lấy mớ bờm dài, rạp mình trên lưng ngựa, lúc đầu cô còn ghì chặt, nhưng không bao lâu dần dần đuối sức, thân thể bắt đầu bị quăng quật bật nảy như một con diều giấy. Đột ngột, con ngựa đỏ chum bốn vó, xoay tít mình như con vục, nữ lang nọ thét lên, văng ra khỏi lưng ngựa. Lúc này bầy ngựa hoang đang nhảy chạy cuồng loạn, hề lẫn xuống dưới những bộ móng guốc ấy thì chỉ có nước chết. Đám kỵ sĩ đứng bên ngoài, không biết làm gì ngoài việc la hét sợ hãi. Bỗng đâu một bóng người loáng động, Lương Tiêu tung mình bay vút tới, vừa khéo ẵm gọn cô gái giữa lưng chừng không, đoạn vận hông đáp xuống lưng một con ngựa khác. Gã cúi đầu nhìn. Cô gái áo đỏ ánh chừng chưa đầy đôi tám, mắt hạnh xanh biếc, gương mặt cực kỳ xinh đẹp.

Cô ta còn chưa hoàn hồn, hơi thở dồn dập, môi hớp hớp, phả ra mùi sữa thơm nhẹ, chợt cô nói rất nhanh bằng một ngôn ngữ lạ tai. Lương Tiêu không hiểu, thiếu nữ càng cuồng, trỏ con ngựa đỏ, lại nói líu líu

thêm mấy câu nữa. Lương Tiêu gắng nghe, nhận ra trong lời thiếu nữ lẫn rất nhiều từ ngữ Đột Quyết. Trước đây ở Khâm Sát doanh cũng có khá đông chiến binh Đột Quyết, Lương Tiêu đã từng học chút ít ngôn ngữ của họ để thông linh cho tiện. Ngấm ngấm một hồi, gã hỏi:

- Cô muốn ta bắt con ngựa đó phải không?

Thiếu nữ gật gật đầu, Lương Tiêu thờ dài:

- Mỗi vật đều có chủ riêng, hà tất cưỡng cầu?

Thiếu nữ bậm bậm môi, bỗng nhiên òa khóc:

- Chúng tôi truy đuổi nó hơn một tháng rồi, không bắt được nó thì coi như chết cả...

Lương Tiêu ngó quanh, quả nhiên thấy đám kỵ sĩ đều lộ vẻ mệt mỏi, chắc chẳng còn mấy nả sức để lập tiếp vòng vây. Nghe thiếu nữ khóc lóc đau đớn quá, gã mỉm lòng bảo:

- Ta thử xem sao! - rồi đặt thiếu nữ lên lưng một con ngựa khác, còn mình vung roi thúc ngựa lao đến chỗ con ngựa đầu đàn.

Con ngựa đỏ vừa bị kiềm chế đã chịu khôn đồn đủ điều, đời nào để ai áp sát lẫn nữa, bèn nhún mình tách luôn khỏi đàn, phóng thật nhanh, vó không chạm đất, chỉ thoáng chốc đã bỏ Lương Tiêu lại tít đằng sau.

Lương Tiêu nổi lòng hiếu thắng, bèn rời lưng ngựa, thi triển khinh công đuổi theo sát rạt. Vừa lúc gió đông nổi lên rất mạnh, Lương Tiêu lướt băng băng trên cỏ, áo đập phấp phật, trông từ xa như cưỡi gió mà bay. Đám kỵ sĩ trở mắt nhìn theo. Một người một ngựa lao vun vút đến đường chân trời, rồi biến mất tăm không thấy bóng dáng đâu nữa.

Được hai mươi dặm, con ngựa đỏ đột ngột tăng tốc, Lương Tiêu dần dần bị bỏ xa, bụng tấm tắc tán thưởng: "Con ngựa này dũng mãnh tuyệt luân, chẳng biết so với Yên Chi của Oanh Oanh thì bên nào lợi hại hơn?". Lòng ham muốn chinh phục càng cháy bỏng, gã cúi mình nặn lấy một nắm bùn cứng, véo một thẻo nhỏ, phổ *Trích thủy kinh* vào nó rồi ngấm búng khớp vó sau của con ngựa đỏ. Viên đất kêu "bụp" một tiếng, vó tung ra thành muôn hạt bụi mỏng, lực đạo tuy nhẹ nhưng cũng đủ khiến con ngựa tê dại cả vó sau, nhịp phi bắt đầu khập khểnh. Lương Tiêu thừa cơ rút ngắn khoảng cách, vung tay ném thia lia những thẻo đất, không nhằm dả thương gân cốt con ngựa mà chỉ khiến nó tê vó, không tận dụng được sức khỏe sức bền, guồng chân càng lúc càng chậm lại.





Ước chừng thời gian vắt được nửa thùng sữa dê, Lương Tiêu đã đến gần đuôi ngựa, bèn vươn tay túm lấy búp lông rồi nung đà lộn một vòng, nhảy lên lưng nó. Con ngựa bèn lỏng lộn nhảy đá, giở hết mọi ngón hồng hất ngã tay kỵ sĩ không mời mà đến. Lương Tiêu bèn thi triển công phu khinh thân, mặc nó muốn lên xuống gì thì tùy. Con ngựa đồ thử đủ mọi cách vẫn không xoay chuyển được tình hình, bắt đầu tung vó phi điên cuồng, Lương Tiêu vòng tay trái kẹp chặt cổ ngựa, tay phải xòe áo phủ lấy mắt nó. Con ngựa không nhìn thấy đường nữa, chỉ còn cách nhắm mắt lao bừa, phi lòng vòng chừng nửa canh giờ, cuối cùng hết cách, đành dừng lại, giậm vó chịu thua.



Ở chỗ cũ, sau khi đầu đàn tách bầy, lũ ngựa hoang đâm ra rối loạn. Đám kỵ sĩ gắng tận dụng cơ hội để lừa bắt, song do săn đuổi lâu ngày, người và ngựa cưỡi đều đã mệt nhoài, đàn ngựa hoang lại hung hăng mạnh mẽ, bọn kỵ sĩ dần dần không ngăn cản nổi. Đúng lúc lũ ngựa hoang sắp sửa thoát khỏi vòng vây, đằng đông bắc chợt xuất hiện một quãng đồ mờ, lũ lù lẩn về phía họ.

Lương Tiêu phi tới nơi, vỗ vào cổ con ngựa đỏ. Nó cất vó hí vang, bầy ngựa hoang vụt chạy xô đến, đứng san sát trước mặt nó. Bọn kỵ sĩ xúm xít lại xem, Lương Tiêu nói bằng tiếng Đột Quyết:

- Mã vương đã ở đây rồi, không cần vất vả quây bắt cả đàn nữa.

Bọn kỵ sĩ ngấm con ngựa đỏ già cưỡi, ai nấy đều lộ vẻ kinh ngạc, rồi nhón nháo hò reo:

- A Hốt Luân Nhĩ, A Hốt Luân Nhĩ...

¹ Côn Luân hùng vĩ.



Lương Tiêu không hiểu "A Hốt Luân Nhĩ" là gì, nhưng cũng không cần vặn, đưa mắt tìm thiếu nữ áo đỏ:

- Các người về đâu bây giờ?

Thiếu nữ còn rơm rớm nước mắt, nghe gã hỏi thì nhoén cười qua hàng lệ, trở tay về phía tây:

- Đằng kia.

Lương Tiêu giật khe bờm ngựa, con ngựa đỏ hiểu ý, cất vó phi nước đại. Bầy ngựa hoang vốn tuyệt đối thần phục đầu đàn, thấy vậy nhất loạt lao về hướng tây, bọn kỵ sĩ mừng rỡ quá, hấp tấp phóng theo.

Đi được chừng một trăm dặm, người và ngựa đều mệt bỏ hơi tai, một tên kỵ sĩ đuổi lên hàng đầu, đề nghị tạm nghỉ, Lương Tiêu bèn ghìm ngựa lại. Lát sau, mấy chục kỵ mã ùn ùn phi tới, cả bọn lão nháo xuống ngựa, người dẫn đầu là một lão già cao lớn, trán rộng mũi thẳng, mình bận áo ngắn đính vàng dát mỏng, đầu đội cái mũ da to tướng. Thiếu nữ áo đỏ đi theo bên trái lão, còn bên phải là một thanh niên tuấn tú để ria con kiến, ngực ưỡn, hai mắt nhìn thẳng, dáng vẻ kiêu ngạo.

Lão già cúi mình trước Lương Tiêu:

- Ta là Âu Luân Y, tộc trưởng ở đây. Hỡi chàng trẻ tuổi, người nói tiếng Đột Quyết, thế có phải là người Đột Quyết không?

Lương Tiêu đáp:

- Ta không phải là người Đột Quyết, các người thì sao? Người Đột Quyết à?

Thanh niên có ria mép lộ vẻ khinh bỉ, lạnh nhạt nói:

- Chúng ta là người Tinh Tuyết¹.

Lương Tiêu ngơ ngác:

- Người Tinh Tuyết? Ta chưa nghe thấy bao giờ. Và đây là nơi nào?

Thanh niên nọ ánh chừng chường tai, chỉ hừ một tiếng. Âu Luân Y

¹ Hán thư, phần Tây Vực truyện chép: "Nước Tinh Tuyết cách Trường An 8820 dặm, gồm 480 hộ dân, nhân khẩu là 3360 người, quân số 500 lính. Trong thành Tinh Tuyết, ngoài vua còn có một đô úy, hai tướng tá hữu và một dịch trưởng". Hai ngàn năm trước, Tinh Tuyết tiểu quốc còn nằm bên Con đường Tơ Lụa, nay đã bị chôn vùi trong cát sa mạc Takla Makan, mang theo mọi bí mật về sự tồn tại và tuyệt diệt của mình.

thâm trầm từng trái, nhìn tướng mạo cử chỉ Lương Tiêu cũng đủ biết thân thể gã không tầm thường, bèn đáp bằng giọng ôn hòa:

- Chỗ này gần mé tây Côn Luân. Thực ra cổ quốc Tinh Tuyết đã bị tiêu diệt từ lâu, đám hậu duệ chúng ta lưu lạc đến chân núi Côn Luân cũng hơn bốn trăm năm rồi. Hỡi chàng trẻ tuổi, ngươi từ đâu tới? Mông Cổ hay Trung thổ?

Lương Tiêu nghĩ: "Chả cứ Mông hay Hán, bây giờ không ai dung nạp ta nữa. Thiên hạ rộng lớn thế kia, ngờ đâu thân này không tìm nổi một tác đất cắm dùi!". Gã thờ dài:

- Ta là một kẻ lang thang, không tổ quốc không nhà cửa.

Gã không muốn kể thật, Âu Luân Y cũng không tiện lục vấn thêm, bèn thay đổi đề tài:

- Vậy xin hỏi quý tính đại danh.

Lương Tiêu tần ngần: "Nói tên ra cảm bằng hé lộ lai lịch rồi còn gì?". Gã đáp, sau khi cân nhắc rất nhanh:

- Cứ gọi ta là Tây Côn Luân.

Chúng nhân Tinh Tuyết, bất kể tình ý hay cù lằn, cũng đều nhận ra người lạ mặt này có tình nói năng quanh co. Họ vốn rất khâm phục tài thuần hóa ngựa của gã, chỉ mong được kết giao, ai dè gã một mực giấu giếm, không chịu hé lộ chút chi tiết nào về bản thân mình. Người Tinh Tuyết vốn ưa dối dãi bằng lòng thành, nay vấp phải thái độ cảnh giác của Lương Tiêu, thiện cảm dành cho gã bỗng nhạt hẳn đi. Riêng Âu Luân Y là mang máng nhận ra Lương Tiêu có điều khó xử, bèn gật đầu cười bảo:

- Được! Tây Côn Luân, đa tạ ngươi đã thu phục được đàn ngựa, người muốn thù lao thế nào, xin cứ nói!

Lương Tiêu lắc đầu:

- Ta không cần thù lao.

Đám người đều lộ vẻ kinh ngạc. Âu Luân Y cười ha hả:

- Vậy thì, nếu ngươi không chê, xin mời về lán trại của chúng ta, uống bát rượu ngọt, xem điệu múa dẻo của con gái Tinh Tuyết.

Lương Tiêu thấy lão nồng nhiệt chân thành, không tiện thoái thác, bèn vòng tay đáp:

- Xin nghe theo!





Xung quanh ai nẩy cười ồ lên vui vẻ. Âu Luân Y trở thành niên để ria:

- Đây là Tiệp Tô, cháu gọi ta bằng ông tré, chiến binh kiêu dũng nhất của người Tinh Tuyệt.

Tiệp Tô khê gật đầu thay lời chào.

Âu Luân Y giới thiệu đến thiếu nữ áo đỏ:

- Đây là cháu nội ta...

Thiếu nữ không đợi lão già nói hết, đã láu táu ngắt ngang:

- Tôi tên là Phong Liên, cô nương xinh đẹp nhất của người Tinh Tuyệt.

Đám đông cười rộ, Lương Tiêu cũng tùm tà tùm tì. Phong Liên dăm dăm nhìn con ngựa đỏ, mắt ánh lên niềm kính phục, cô nói:

- Tây Côn Luân, bản lĩnh ông phải ghê gớm lắm mới hàng phục được A Hốt Luân Nhĩ đấy!

Lương Tiêu nhú mày:

- A Hốt Luân Nhĩ?

Phong Liên cắt nghĩa:

- Trong tiếng Tinh Tuyệt, A Hốt Luân Nhĩ có nghĩa là "dục hỏa lưu tinh" hay "hỏa lưu tinh"¹.

Lương Tiêu tán thưởng:

- Hòa Lưu Tinh, tên hay thật!

Phong Liên hừ khê, bĩu môi nói:

- Lúc trước mà không thất thủ thì nhất định tôi đã chinh phục được nó rồi.

Đôi mắt to sáng của cô đảo đi đảo lại trên mình tuần mã với vẻ khao khát. Lương Tiêu vỗ vỗ cổ ngựa, cười nói:

- Cô đã thích Hỏa Lưu Tinh như thế thì ta nhường nó cho cô.

Mọi người đều thất sắc. Phong Liên tưởng đang nằm mơ, chưa kịp đáp lại thì Âu Luân Y đã khoát tay bảo cô im, rồi nghiêm nghị nói:

- Tây Côn Luân, người nên biết A Hốt Luân Nhĩ là một báu vật, vì vậy đừng dễ dàng buông lời hứa hẹn. Ở vùng núi Côn Luân này, người ta coi A Hốt Luân Nhĩ là giống ngựa thần, cước trình nhanh nhất, sức khỏe kinh người. Nó có thể dẫn dắt theo mình tất cả những con ngựa

¹ Đều có nghĩa là sao băng.

dũng mãnh trên chặng đường nó đi qua. Người biết không, phần lớn bầy ngựa hoang này đều từng là ngựa cưới đã được thuần hóa của dân du mục đây. Có thể nói: một con A Hốt Luân Nhĩ đủ sức đương cự toàn bộ ngựa đàn dưới chân núi Côn Luân.

Lương Tiêu xoa tay:

- Chính vì A Hốt Luân Nhĩ là một báu vật, nên người yêu mến nó nhất mới xứng đáng được sở hữu nó. Huống hồ đại trưởng phu phải trọng chữ tín, nói rồi đâu thể nuốt lời.

Hỏa Lưu Tinh hiểu ý gã, liền đi đến bên Phong Liên, vươn mũi ra hít hít tóc cô. Phong Liên gơ tay vuốt nhẹ lớp lông bờm dài mềm, mắt đỏ hoe như sắp khóc, cô nhìn Lương Tiêu, ngập ngừng thốt:

- Đa tạ...

Rồi không đợi Lương Tiêu đáp lại, cô đã nhảy phắt lên mình tuần mã, phóng vút đi để thử ngựa. Ai nấy trông theo, thiếu nữ áo đỏ và tuần mã lông đỏ lao băng băng như một đốm lửa cháy rực lan mãi trên thảo nguyên. Cảnh tượng đẹp đẽ ấy khiến tất cả cùng trầm trồ khen ngợi.

Lương Tiêu nhìn theo hút Phong Liên, trái tim nhói đau, bóng một tà áo xanh phấp phới trên mình ngựa bỗng chập chờn trước mắt. Gã thờ dãi quay mặt sang chỗ khác, tình cờ bắt gặp ánh nhìn hần học của Tiệp Tô. Lương Tiêu hiểu ra, nhưng chỉ cười nhạt, không buồn để ý đến.

Nghỉ ngơi một lát, những người Tinh Tuyệt đưa trái cây, thịt rừng và rượu ngon lên. Mọi người đều đói mềm, bèn ngốn ngấu ăn uống đến no căng no củ. Lương Tiêu trầm mặc ít lời nên ai cũng ngại hỏi han gọi chuyện. Phong Liên ngồi gần đấy, thì thoảng liếc trộm gã, nhưng hễ Lương Tiêu đưa mắt nhìn trả, cô lại cúi đầu xuống, cái cổ trắng ngần đỏ lựng.

Cơm no rượu say, cả bọn khởi hành về phía tây. Vừa đi vừa nghỉ như thế mấy ngày liền, cuối cùng họ cũng đến gần một sơn cốc, trong cốc có vô số lều bạt trắng muốt. Gặp lại nhà cửa vườn tược, ai nấy reo hò hân hoan.

Tin bắt được bảo mã đã bay về từ trước nên những người ở nhà cùng cưới ngựa ra tận ngoài cốc đón nhóm đi săn. Họ hể hả ôm choàng lấy nhau. Đàn ông mắt xanh tóc đen, các thiếu nữ thì chân dài eo thon, vòng ngực căng nở. Phong Liên cười Hỏa Lưu Tinh lên trước, nhảy phắt xuống, cười nói tíu tít giữa vòng tay thân mật của các bạn gái.





Âu Luân Y vùng roi ngựa trở cảnh ấy, cười bảo Lương Tiêu:

- Người xem, trắng sáng giữa sao mờ!

Lương Tiêu đưa mắt nhìn, nhận thấy cô nào cũng xinh xắn, nhưng đều nhạt nhòa bên Phong Liên. Bọn con gái xúm quanh thiếu nữ, quả đúng như giàn sao vây quanh vầng nguyệt. Gã nghĩ thầm: "Con bé tự nhận là cô nương đẹp nhất của tộc Tinh Tuyết, kể cũng không phải là nói ngoa".

Người ta lừa ngựa vào khu lều trại. Lương Tiêu ngó quanh, khói xanh lững lờ đây đó, các nóc lều đều vẽ hình thanh kiếm, trước một căn lều có đặt lò rèn bằng sắt, trên bề còn gác rất nhiều binh khí đen tuyền. Một trung niên hán tử lực lưỡng đứng gần đấy, khom người nói:

- Cung nghênh tộc trưởng thành công trở về.

Ánh mắt y dừng lại đầy thích thú ở Hỏa Lưu Tinh. Âu Luân Y cười bảo:

- Đều nhờ Tây Côn Luân trợ giúp, còn công lao của chúng ta thật chẳng bằng cọng cỏ.

Mọi ánh nhìn đổ dồn vào nhân vật lạ mặt. Mấy cô gái chụm đầu ghé tai nhau thì thào, Phong Liên đã mau mồm mau miệng kể hết ngọn ngành với họ rồi.

Lương Tiêu hơi bối rối, vòng tay khiêm nhường:

- Các vị mất công sức nhiều chứ, ta đây chỉ khác là may mắn hơn mà thôi.

Âu Luân Y mỉm cười:

- Phải phải, xưa nay hay chẳng bằng hên. Bọn trẻ vất vả bao nhiêu lâu, đúng là chỉ thiếu mỗi vận may.

Tiếp Tô và đám kỵ sĩ đang chán nản, nghe được câu ấy bỗng phần chấn tinh thần. Âu Luân Y trò trung niên hán tử:

- Tây Côn Luân! Xin giới thiệu với người, đây là Thiết Triết, con trai ta.

Lương Tiêu và Thiết Triết cùng cúi chào nhau. Lương Tiêu lặng lẽ quan sát. Người này ăn bận rách rưới, mu bàn tay loang lổ vết bong, trông giống một tay thợ rèn hơn là một phó tộc trưởng. Âu Luân Y hỏi tiếp:

- Trong lúc chúng ta đi vắng, ở nhà có việc gì nghiêm trọng không?

Thiết Triết thưa lên:

- Bọn thổ phỉ An Cát Nạp lại đến quấy phá, nhưng chưa tới gần khu lán trại thì đã bị bên ta đánh lui.

Âu Luân Y cau mày, rồi thở hắt ra:

- Món nợ này để sau hẵng tính.

Thiết Triết không nói năng gì nữa, khẽ nghiêng mình trước cha rồi đích thân đi chuẩn bị rượu thịt. Mọi người vào lều, xếp bằng ngồi vòng tròn, Phong Liên nâng hồ rượu bỏ đào rót đầy chén cho Lương Tiêu, nói khẽ:

- Tây Côn Luân! Cha tôi là một vò sứ kín miệng, không giỏi giao tiếp đâu, ông đừng trách cứ nhé.

Lương Tiêu ngạc nhiên:

- Tại sao ta phải trách cứ ông ấy? Hơn nữa, người ít nói thường rất có bản lĩnh.

Phong Liên phấn khởi hướng ứng:

- Đúng đúng. Cha là một chiến binh dũng cảm, và còn là một thợ cả lành nghề nữa đấy.

Bỗng thấy Tiệp Tô nhìn chằm chằm lại phía mình, cô khẽ nhúu đôi mày thanh tú, quay gót bước đi.

Kết quả của chuyến săn xa này là ba nghìn con tuần mã trắng kiện, chưa kể Côn Luân thần mã Hỏa Lưu Tinh, nên ai nấy đều vui mừng ra mặt. Đêm xuống, người Tinh Tuyệt thấp đèn lồng, giết dê mổ bò, mở yến tiệc linh đình. Rượu thịt tỏa mùi thơm ngào ngạt, ánh đèn ánh đuốc rực rỡ, nam nữ hớn hở ca vũ, không uống rượu cũng thấy say sưa. Các trưởng lão, già làng trong tộc luân phiên chúc rượu Lương Tiêu, mà hễ được chúc là gã cạn chén, chẳng hề khước từ một ai. Không biết uống tới bát thứ bao nhiêu, âm thanh chung quanh dần dần rời rạc, tiếng được tiếng mất, bóng người nhảy nhót trước mắt cũng nhạt nhòa thấp thoáng, cuối cùng Lương Tiêu mê man đổ gục xuống trong cơn say túy lúy.

Khi tỉnh lại, gã thấy mũi mình đầy nhức hương cỏ thơm ngát, hình như có chiếc khăn lông thấm ướt đang lướt nhẹ trên mặt, và dưới lưng là tấm đệm êm mượt, gã hoang mang mở choàng mắt, liền bắt gặp khuôn mặt hồng hồng của Phong Liên. Cô gái vui vẻ cười:

- Ông tỉnh rồi à!

Lương Tiêu nhòm dậy nhăn nhó:

- Thật xấu hổ quá!





Phong Liên giữ gã lại:

- Ông mau nằm xuống, đừng động đây, - rồi với lấy một cốc sữa dê, đưa đến tận miệng Lương Tiêu.

Uống xong sữa, Lương Tiêu lẳng lặng vận nội công để ép hết hơi men ra, chợt nghe phía xa vắng vắng tiếng nhạc tiếng trống, bèn hỏi:

- Vẫn chưa tan tiệc à?

Phong Liên gật đầu:

- Ông tỉnh nhanh thật, tôi tưởng ông phải ngủ đến ba ngày ba đêm ấy chứ! Cũng tại ông cứ uống tí ti, say đến nỗi nằm bẹp ra cơ... - Cô bĩu môi. - Uống say rồi còn khóc nức nở ầm ĩ, không ngại ngừng gì cả.

Lương Tiêu nhắm mắt. Vừa gục xuống là gã quên tiệt mọi việc, nay nghe kể mới biết mình đã gây ra đủ chuyện mất mặt trước bao nhiêu người. Phong Liên nói:

- Ông khóc thảm thiết lắm, ai cũng nghe thấy hết. Nội nói ông là người có bản lĩnh, sẽ cảm thấy mất thể diện khi tỏ ra yếu mềm trước mặt người khác, không như mấy đứa con gái mau nước mắt bạ chỗ nào cũng khóc được như tôi, vì vậy nội dìu ông vào đây. Nội còn nói, chắc... chắc ông phải gánh chịu nhiều mối thương tâm, trong mắt ông, nỗi ưu tư còn sâu thẳm hơn cả hồ nước lớn nhất trên thảo nguyên.

Chừng như cảm lòng không đau, cô gơ tay chạm lên vết sẹo trên mặt Lương Tiêu, nhưng vừa chạm vào lại rút ngay tay về như phải bỏng.

Lương Tiêu quay đầu ra chỗ khác, lãnh đạm nói:

- Ta không sao, cô cứ đi lo việc của mình đi.

Phong Liên im lặng một lúc rồi nhón gót bước ra khỏi lều. Lương Tiêu đợi cô đi khuất mới ngồi dậy, nhìn lửa đèn nhảy nhót, lòng bỗng ngơ ngẩn, hồi tưởng bao nhiêu chuyện xưa, cảnh vật trước mắt dần dần nhòe đi.

Chợt nghe ngoài vách lều vắng tới tiếng cái cọ dũ dội bằng tiếng Tinh Tuyết, Lương Tiêu không hiểu lắm, nhưng nghe giọng thì nhận ra là Phong Liên và Tiệp Tô. Thành linh Phong Liên ré lên, Lương Tiêu nhảy bật dậy, vén rèm chạy ra thì thấy cách đó không xa, Tiệp Tô đang vòng hai tay cổ ôm lấy Phong Liên. Mũi hần phì phò, ánh mắt rực lửa, chừng như đang say. Phong Liên thì găng giãy ra, vừa giãy vừa kêu la mắng mỏ.

Mặt Lương Tiêu lạnh đi, gã nói:

- Thả cô ấy ra!

Giọng gã không cao, nhưng hết sức uy nghiêm. Tiệp Tô hơi chợn, bắt giác lỏng tay, Phong Liên thừa cơ giây thoát, giáng mạnh một quyền vào vai hắn, bùng mặt ù té chạy. Tiệp Tô loạng choạng lùi lại hai bước, ôm vai, hần học nhìn Lương Tiêu. Ánh mắt Lương Tiêu hoàn toàn không khoan nhượng, gã trầm giọng nói:

- Nếu ngươi mến cô ấy thì đừng nên ép buộc.

Tiệp Tô siết mạnh nắm đấm, tức giận nói:

- Đây là việc của người Tinh Tuyết, liên quan gì đến người mà nhúng mũi vào? Phong Liên là của ta, không kẻ nào cướp được đâu.

Lương Tiêu cười nhạt, không buồn để ý đến thái độ thù địch của Tiệp Tô, định xoay mình đi vào lều, chợt nghe phía xa có tiếng tù và chát chúa, âm thanh sắc gắt như đâm vào tai người ta. Tiệp Tô tái mặt, vùng chân chạy ra chỗ tập hợp.

Lương Tiêu tự nhủ: "Xảy ra chuyện gì không ổn chẳng?", và theo sau Tiệp Tô, chưa tới gần đã nghe thấy giọng nói sang sảng của Âu Luân Y:

- An Cát Nạp, con chó săn của bọn Mông Cổ, người tới đây làm gì? Người không sợ các chiến binh Tinh Tuyết sẽ băm vằm xác người ra từng khúc hay sao?

Lương Tiêu đứng phía sau đám đông, gắng nhìn qua khe hở giữa các thân người để theo dõi. Âu Luân Y đang ngồi trên cao, bên dưới là bốn người Sắc Mục mình vận trường bào thêu hoa, kẻ đứng đầu cao và gầy, ánh mắt nham hiểm hung ác. Âu Luân Y nói dứt, kẻ đó liền nhe răng cười:

- Người còn xốc nổi hăng máu hơn cả một con ngựa đực đang phát dục! Người giết ta rồi, Hải Đô Hãn có thể bỏ qua cho người chẳng? Hôm nay ta là sứ giả của Oa Khoát Đài hãn quốc¹, phụng mệnh Đại hãn đến chỗ bọn nô bộc của người để đòi cống nạp.

Tiệp Tô sừng sộ cắt ngang:

¹ Tức Ögedei Khanate (1225 - 1309), một trong tứ đại hãn quốc của đế chế Mông Cổ, thoát tiên là đất phong của Oa Khoát Đài (con thứ ba của Thành Cát Tư Hãn), sau này được xây dựng và mở rộng nhờ công Quý Do (trưởng tử của Oa Khoát Đài). Lãnh thổ của Oa Khoát Đài hãn quốc tương ứng với vùng lưu vực sông Imil hiện nay.





- Người Tinh Tuyết chưa bao giờ là nô bộc của Hải Đô, cũng không bao giờ cống nạp xưng thần với Đại hãn nhà các người cả.

An Cát Nạp giễu cợt:

- Đồ ngu xuẩn, người tướng có thể chống cự được thiết kỵ của Hoa ban báo hay sao?

Tiếp Tô lập tức sấn tới, Âu Luân Y khoát tay ngăn cản, lại nhìn An Cát Nạp:

- Vậy người nói xem Hải Đô muốn gì?

An Cát Nạp cười hềnh hềch:

- Người yêu cầu ba ngàn tuần mã chạy nhanh nhất, một tay thợ rèn khỏe mạnh nhất, ba trăm cô nương mỹ lệ nhất, và thanh bảo kiếm sắc bén nhất của tộc Tinh Tuyết.

Hết như cái nồi nút vỡ vì nóng quá, khắp nơi rộ lên những tiếng ồn ào phẫn nộ, các nam tử Tinh Tuyết đều tuốt trăm mã đao. An Cát Nạp vẫn nhơn nhơn cười cợt:

- Đại hãn có dặn, một là giao nộp cống vật, hai là giao chiến. Âu Luân Y, người cứ tùy ý lựa chọn. Nhưng nên nhớ, trong vòng mười ngày mà ta không thể hoàn tất nhiệm vụ để về phục mệnh, nhất định Hoa ban báo sẽ dốc toàn lực ra làm cỏ Tinh Tuyết. Và đó sẽ là ngày tận thế của các người.

Tiếng rủa xả căm hận nổi lên rào rào, khiến cho lều lán xung quanh rung bần bật. Âu Luân Y khoát tay, luồng tạp âm vụt tắt. Lão chậm rãi nói:

- An Cát Nạp!

An Cát Nạp cười hí hí:

- Sao? Âu Luân Y, người đã thông suốt rồi ư?

Âu Luân Y gật gật đầu, cân nhắc từng câu từng chữ:

- Người báo với Hải Đô, Âu Luân Y không bao giờ giao nộp gì hết, dẫu chỉ một con ngựa, một thanh kiếm hay một cô nương. Tộc Tinh Tuyết chỉ có chiến binh, không có nô bộc.

Cả khu lán trại dường như nổ tung trong tiếng reo hò.

- Đúng, chỉ có chiến binh, không có nô bộc!

Mặt An Cát Nạp chuyển màu xám xịt, hấn gằn giọng:

- Con nộ hỏa của Đại hân mà bùng phát thì cả dãy Côn Luân cũng có thể hóa tro tàn. Hỡi người Tinh Tuyết, một khi khai chiến, bất luận bay lên trời hay chui xuống đất, các ngươi cũng không thể tìm được chỗ ẩn nấp đâu.

Âu Luân Y đứng bật dậy, mắt cháy bùng căm giận:

- Còn ngươi, thừa lúc cơn nộ hỏa của người Tinh Tuyết chưa bùng phát, hãy mau cúp đuôi cuốn gói cho toàn mạng.

Chòm râu bạc của lão bay lộng, thân hình cao lớn trông oai phong凛冽 không kém gì dãy Côn Luân đường bệ phía sau.

An Cát Nạp bất giác giật lui nửa bước, nghiêng răng hừ một tiếng rồi phát tay áo bỏ đi. Tiếp Tô bỗng thét:

- Khoan đã! - rồi chạy ào tới chặn đường hắn, tay đặt trên chuôi đao.

An Cát Nạp hình mũi khinh khinh:

- Ngươi định làm gì?

Tiếp Tô hỏi:

- Khi chúng ta đi săn ngựa hoang, ngươi đã lên tập kích khu lán trại của chúng ta phải không?

An Cát Nạp lấp lửng hỏi lại:

- Thế thì sao?

Tiếp Tô sầm mặt quát:

- Vậy tuốt đao ra!

An Cát Nạp cười khẩy. Tiếp Tô áp sát, tuốt mã đao đánh xoẹt, gió gắt tạt cả vào mặt An Cát Nạp. Tên này không ngờ gã thanh niên động thủ thật, bối rối giật lui, ba tên thủ hạ liền hoành đao hộ vệ. Tiếp Tô lia chéo mũi đao, chém lia luôn hai thanh cương đao của đối phương, liền đó lại nắm đao vuốt ngang, một vạt máu hắt tung ra, hai đầu người bắn vọt lên cao, mềm há hốc, mắt trợn trừng trừng.

Tên hộ vệ thứ ba vội rùn mình, chạy vòng ra sau lưng Tiếp Tô, hét vang thị uy rồi khua đao phạt mạnh. Tiếp Tô không buồn quay đầu lại, chỉ thúc ngược khuỷu tay ra sau, chuôi đao thúc cộc vào mặt đao của tên nọ, khiến lưỡi đao mảnh dài bật luôn lên trán hắn. Tên hộ vệ mới cảm thấy hổ khẩu tê rần, chưa kịp nhận biết cơn đau trên trán thì đã mất mạng.





An Cát Nạp găm lên giận dữ, vung trác đao nhảy xổ tới. Tiệp Tô dồn lực ghim đao, lưỡi thép hai bên chạm nhau, cương đao của An Cát Nạp lập tức bị chặt gãy, Tiệp Tô lại huy đao chém hót lên. An Cát Nạp rú thẳm, ôm vành tai trái nhảy lui ba bộ, máu tràn ra xối xả giữa những kẽ tay. Tiệp Tô nhặt vành tai rơi dưới đất lên, cười nhạt:

- Ta hằng để yên tai phải để người về mà nghe Đại hãn người giáo huấn. Còn vành tai trái này, nhắn Hoa ban báo nếu có bản lĩnh thì đến mà lấy.

An Cát Nạp trừng trừng nhìn thanh trảm mã đao của Tiệp Tô, thù hận ngập tràn trong mắt, hấn bỗng gật đầu:

- Đao pháp hay lắm, nhưng không sắc sảo bằng chính thanh đao. Bình khí của người Tinh Tuyết quả nhiên vô cùng sắc bén.

Tiệp Tô nghe giọng chế giễu, liền hát hàm, ngạo mạn nói:

- Người có muốn đổi đao rồi đấu lại không?

An Cát Nạp cười nửa miệng:

- Còn nhiều cơ hội mà.

Xong, không buồn để ý đến lỗ tai đang chảy máu ròng ròng, hấn nhảy lên ngựa phi nước đại, chỉ thoáng chốc đã đi xa.

Âu Luân Y khoát tay, cả đám đông im lặng, lão già trầm ngâm một lát rồi hỏi:

- Thiết Triết, theo con bây giờ nên làm thế nào?

Thiết Triết lắc đầu:

- Đánh thì không ổn! Chỉ còn nước trốn thôi!

Mọi người ồn ào cả lên. Tiệp Tô hết sức bất mãn:

- Tại sao phải trốn? Chiến mã Tinh Tuyết bỏ xa chiến mã Mông Cổ. Chiến binh Tinh Tuyết cũng không hề thua kém chiến binh Mông Cổ.

Thiết Triết không trả lời hấn, chỉ dăm dăm nhìn Âu Luân Y. Lão tộc trưởng thờ dãi:

- Đúng, chiến binh của chúng ta không hề thua kém chiến binh Mông Cổ, nhưng con nhìn xem, bao nhiêu nam nhân có thể xuất chiến? Chưa đến ba nghìn. Còn phải chữa người chăm sóc ông già bà cả và trẻ con chứ. Đại doanh Côn Luân của Hoa ban báo có chừng ba vạn thiết kỵ, đều dạn dày chinh chiến. Nếu giao tranh thực, chúng ta thắng nổi không?

Câu nói như cơn gió khô nóng lửa qua lều lán, ai nấy gục đầu ủ rũ. Âu Luân Y quyết định:

- Thôi, bây giờ mọi người về thu dọn đồ đạc thật nhanh, đợi sáng ra thì khởi hành đến Kiếm Cốc.

Người Tinh Tuyết nghe thấy hai chữ sau cùng, thần sắc đều có vẻ khác lạ. Lương Tiêu đang thắc mắc, chợt nghe giọng Phong Liên thì thào bên tai:

- Kiếm Cốc là một nơi hiểm trở trong dãy Côn Luân, người Tinh Tuyết đã lui vào đó tránh nạn mấy lần rồi.

Lương Tiêu ngoảnh lại nhìn cô gái, bắt gặp cặp mắt sưng mọng và hàng mi vẫn còn vương lệ, gã ôn tồn khuyên:

- Chuyện đã qua thì cho qua, đừng để trong lòng làm gì.

Phong Liên mím chặt môi son, cắn hờn nói:

- Hắn mà còn chạm đến tôi lần nữa, tôi sẽ giết hắn.

Cô níu Hòa Lưu Tinh, nhảy lên lưng nó, phi ếp ếp ra khỏi sơn cốc. Lương Tiêu hỏi với:

- Cô đi đâu?

Phong Liên không đáp. Lương Tiêu sợ cô gái lẻ loi một mình trong đêm sẽ gặp bất trắc, lại thấy không ai bận tâm chú ý đến chỗ mình, bèn tháo một con ngựa phi nước đại đuổi theo. Hai người phóng vun vút dưới ánh trăng. Được một lát, Phong Liên nhận ra Lương Tiêu phía sau bèn lỏng cương cho Hòa Lưu Tinh đi chậm lại. Lương Tiêu phi tới nơi, cũng ghìm ngựa cho thả bước bên cạnh.

Hai người rong ruổi đi chốc lát thì gặp một ngọn đồi nhỏ. Trăng đã đứng bóng, đổ một dòng sa bạc trắng xóa xuống đỉnh đồi. Phong Liên thúc ngựa lên tới nơi mới rồi yên cương xuống đất. Lương Tiêu dừng ngựa dưới chân đồi, dắt bộ lên:

- Ngày mai phải khởi hành rồi, vì sao cô không lo thu dọn hành trang?

Phong Liên cong môi:

- Bao nhiêu chị em đây, chẳng tới lượt tôi phải bận tâm.

Lương Tiêu cười trêu:

- Thì ra cô là một cô bé đại lãn.

Phong Liên bỗng nhiên cuống quýt:





- Ấy không, hồi mới ba tuổi tôi đã giúp mẹ chần chiên và vắt sữa bò. Trong cả tộc, tôi là người cắt lông cừu nhanh nhất và đan lát khéo nhất đấy. Tôi không muốn ở đằng ấy, chỉ vì sợ lát nữa Tiệp Tô lại mò đến giờ trò.

Lương Tiêu trầm ngâm:

- Ta thấy võ công hần cũng khá, lại có khí phách anh hùng.

Phong Liên bực bội:

- Ông còn nói đỡ hộ hần nữa à!

Lương Tiêu không tiện khuyên nhủ thêm, bèn ngửa mặt nói lảng:

- Đêm nay trăng đẹp quá.

Phong Liên lườm gã, trách:

- Cái miệng cứ lem lém. Hừ, hần mà dám đối xử với tôi như thế lần nữa, nhất định tôi sẽ giết hần.

Cô lấy trong ngực áo ra một thanh chủy thủ sáng lóng lánh, khua khoắc trước mắt Lương Tiêu. Gã co mình lại sau:

- Cô định làm gì?

Phong Liên không nhịn được cười trước bộ dạng vờ vịt của gã:

- Đây là vật giữ gìn trinh tiết của con gái Tinh Tuyệt chúng tôi, hoặc là đâm chết kẻ gây ô nhục cho mình, hoặc là phải tự sát.

Giọng Lương Tiêu đầy ngụ ý:

- Vậy thì ta phải tránh xa cô ra mới được.

Phong Liên ngạc nhiên:

- Ông chẳng hề phi lễ với tôi, vì sao phải tránh?

Ngắm khuôn mặt trong sáng thuần khiết của cô thiếu nữ, Lương Tiêu bỗng thờ dãi: "Người ta tâm tính ngây thơ hồn nhiên, mình chả nên trêu chọc". Gã cười cười, không nói gì nữa.

Hai người im lặng ngồi bên nhau, ngắm vầng trăng cong cong tàn dần và tinh tú khắp trời nhấp nháy, để gió hiu hiu mơn man mắt và má mình. Không gian mát mẻ êm đềm khiến tâm hồn họ cũng hòa điệu yên bình. Lâu lắm, Lương Tiêu bỗng lên tiếng:

- Tình cảm nam nữ cần sự tự nhiên tự nguyện, cô không mến Tiệp Tô, lẽ ra nên nói chuyện với hần cho rạch ròi mới phải.

Phong Liên bĩu môi:

- Nói chứ sao không, nhưng hần ngu hơn bò, mù tịt tiếng người.

Cô đưa mắt nhìn Lương Tiêu, không hiểu sao lòng bỗng râm ran một cảm xúc khó tả, đột ngột hai má đỏ ửng, tim đập nặng hơn. Thành linh, Lương Tiêu đứng bật dậy, chăm chú nghiêng tai lắng nghe hồi lâu rồi thốt:

- Khá đông đây!

Phong Liên bừng tỉnh khỏi cơn mơ màng, ngạc nhiên hỏi:

- Ai cơ?

- Có lẽ là người Mông Cổ, - Lương Tiêu đáp

Phong Liên giật mình, Lương Tiêu cau mày nói:

- Chỉ mong ta đoán sai, nếu không là to chuyện.

Gã nhảy lên lưng ngựa, phi ào ra mé đồi, đứng lặng giữa trời đêm mênh mang. Từ đằng xa, tiếng vó sắt vang to dần. Lương Tiêu cười ngựa quay vào, cao giọng gọi:

- Kỵ binh Mông Cổ đến đây, mau về thôi!

Gã chưa kịp phóng xuống đồi, con ngựa gã cười đã lăn đùng ra, bụng và chân găm mấy mũi tên. Phong Liên tái mặt, chạy như bay đến nhảy lên lưng Hỏa Lưu Tinh, kéo Lương Tiêu lên cùng. Lương Tiêu ôm chặt lấy thắt lưng cô, thúc gối vào bụng ngựa. Hỏa Lưu Tinh nhún vó lao vút đi, chỉ chốc lát đã bỏ xa truy binh, xông ào vào khu lán trại như một ngọn gió. Mọi người đang thu dọn hành trang, nghe tin ấy đều trở mặt kinh sợ.

Tiếp Tô nói:

- Ta không tin, nếu người Mông Cổ muốn tấn công thì tại sao lúc trước còn phái sứ giả đến?

Lương Tiêu kiên nhẫn giải thích:

- Việc binh không ngại dối trá! Đây là ngón nghề quen dùng của người Mông Cổ, đầu tiên phái sứ giả đến để đánh lạc hướng, khiến địch thủ mất cảnh giác, sau đó đương đêm tập kích, nhất định sẽ giành chiến thắng.

Tiếp Tô còn định phản bác, Âu Luân Y đã khoát tay áo rộng, cương quyết cắt ngang:

- Tây Côn Luân nói đúng lắm. Tiếp Tô, con hãy triệu tập nhân mã để kháng cự, còn người già trẻ con toàn bộ theo ta lùi lên dốc bắc.





Quân Mông Cổ thấy hành tung đã lộ, bèn trương hết cờ xí, gõ trống ầm ầm, đốt đuốc bùng bùng. Mấy ngàn ngọn đuốc ùn ùn đổ tới, chiếu sáng rực cả đất trời. Tiệp Tô vội vàng dẫn quân ra đánh, nhưng chưa kịp tới gần, tên bắn từ bên Mông Cổ đã trút sang dày đặc, chiến binh Tinh Tuyết rào rào ngã ngựa. Tiệp Tô không đương cự nổi, vừa đánh vừa lui, lùi về sát chân dốc, gần một ngàn chiến binh đã thương vong quá nửa. Quân Mông Cổ mới xuất trận đã giành được thắng lợi nên khí thế dâng tràn, bèn hò nhau ủa tới chém giết. Âu Luân Y ra lệnh cho mọi người dựng khiên sắt trên dốc cao, cho xạ thủ ngồi sau khiên, dùng cung tiễn bắn yểm hộ kỵ binh để chặn bước kẻ địch, thành thử quân Mông Cổ xông lên tấn công mấy đợt đều bị đẩy lui.

Hai bên giằng co suốt một đêm, xác chết chất đầy dưới chân dốc, máu hồng hoen cỏ xanh. Hừng đông, ánh ban mai vừa lên, quân Mông Cổ đã lộ vẻ mệt mỏi, Thiết Triết bèn hạ lệnh cho kỵ binh Tinh Tuyết vận giáp trụ, cưỡi lên những con ngựa cũng đóng bộ giáp sắt, đợi Âu Luân Y trở roi là hai ngàn thiết kỵ hò hét lao xuống, quân Mông Cổ giương cung ngắm bắn. Đám phải lớp giáp sắt đánh cứng, đầu mũi tên gãy hết. Nhờ có cung cứng mâu nhọn, chỉ chớp mắt Thiết Triết đã đập tan tác một góc trận kẻ thù, đánh thẳng vào tâm trận. Mấy ngàn quân Mông Cổ quây chặt lấy y. Thiết Triết dẫn quân xông xáo tấn công hết chỗ này tới chỗ khác, đợt công kích liên tục như nước xối xuyên băng, tiêu diệt được một nửa lực lượng địch. Hai bên lẫn xả vào chém giết lẫn nhau, nhất thời không phân thắng phụ.

Kịch chiến chừng nửa canh giờ, Tiệp Tô lại thu gom được hai trăm tinh kỵ nữa, lao xuống dốc cùng Thiết Triết nội ngoại giáp kích. Kỵ binh Mông Cổ không chống đỡ nổi, trận thế dần dần có dấu hiệu tan vỡ. Âu Luân Y rạng rỡ mặt mày, hân hoan thông báo:

- Bọn trẻ thắng rồi!

Người già, đàn bà, trẻ con đứng trên dốc núi đồng thanh hoan hô, reo hò trợ uy cho các chiến binh của mình.

Lương Tiêu dừng ngựa sau Âu Luân Y, nhìn cảnh máu đổ ngập đất, tai nghe người rống ngựa hí, lòng những nôn nao ghê tởm, cảm thấy quân Mông Cổ thắng thì cũng không có gì buồn mà người Tinh Tuyết chiếm được thượng phong cũng chẳng có gì đáng để vui, càng ngắm càng cảm cảnh: "Ai thắng ai bại cũng thế cả, đều là đổ đầu lâu xương sọ

xuống cỏ xanh. Mấy trăm năm nữa, liệu có ai phân biệt nổi xương nào sọ nào là của địch, xương nào sọ nào là của ta không?"

Lúc này, đằng đông bỗng có khói bụi cuộn lên, phía cuối bình nguyên xuất hiện một đội nhân mã, trông phải đến hàng vạn người, y giáp rõ ràng, rõ ràng là y phục Mông Cổ. Tiếng hò reo trên dốc núi vụt tắt lịm, ai nấy đứng thuôn như bụi mọc. Bọn thiết kỵ Mông Cổ thấy cứu viện đến thì phần chân tinh thần, mau chóng chỉnh đốn lại trận pháp. Âu Luân Y nhắm mắt, rồi lại mở choàng ra nhìn:

- Người Tinh Tuyệt! Sự thế đã đến nước này, còn có thể lui được nữa không?

Tất cả ngẩn ngơ một lúc rồi đồng thanh hô:

- Không thể!

Âu Luân Y buộc gọn bộ tóc bạc trắng, giơ trường mâu lên quá đỉnh đầu, hô vang:

- Kẻ đầu hàng sẽ chịu nhục nhã trọn đời, người anh dũng chiến đấu dù chết cũng được tự do. Hỡi người Tinh Tuyệt, bất kể là nam hay nữ, già hay trẻ, hễ còn sức cưỡi ngựa cầm cung thì hãy theo ta!

Lão thúc ngựa phóng xuống đồi, quát mạnh mâu, ngay cú đầu tiên đã lật ngã một tên kỵ binh Mông Cổ khỏi yên cương.

Việc lão tộc trưởng đích thân xuất chiến đã thổi bùng lòng phẫn hận của dân Tinh Tuyệt, bất kể là ông lão tóc bạc hay thiếu niên măng sữa, đều nhắc cung cầm mâu xô nhau lao xuống dốc, bỗng chốc chiến sự càng thêm ác liệt, máu đỏ tung tóe, da thịt rơi rời.

Tới gần sơn cốc, quân cứu viện Mông Cổ tách làm hai cánh đánh úp, rõ ràng là muốn cắt đường lui của kỵ binh Tinh Tuyệt, dùng thế vu hồi mà tiêu diệt địch nhân. Phong Liên liền hô hào hai trăm thiếu nữ biết cưỡi ngựa bắn cung, kết thành một cánh nữ quân. Các cô gái nhảy lên chiến mã, nhìn xuống chiến trường máu tanh đầy trời, bỗng một ả nhất gan bật khóc nức nở. Tiếng khóc có sức lây lan thật đáng sợ, nó mau chóng phát tán, truyền rộng ra với một tốc độ kinh khủng. Chỉ thoáng chốc, những người chưa tham chiến đã ôm nhau khóc thút thít, tiếng khóc rộ lên khắp quãng dốc. Phong Liên muốn mắng át đi, nhưng lời chưa thốt ra, cổ họng đã tắc nghẹn, cô bất giác liếc nhìn Lương Tiêu, thấy gã ngược mắt lên trời, mặt không một nét cảm xúc, trái tim cô bỗng





lạnh buốt đi: "Ta những tưởng hần là một hảo hán can trường, ai ngờ khi lâm sự lại chỉ là một tên hèn hạ tham sinh úy tử!". Cô bỗng nghiêng rặng, giơ tay áo quệt nước mắt, thúc gối vào bụng ngựa chuẩn bị lao xuống. Lương Tiêu chợt lên tiếng:

- Cô ở lại đây!

Phong Liên chưa kịp hiểu ý gã, đã bị lôi thốc xuống ngựa. Lương Tiêu nhảy lên Hòa Lưu Tinh, nói to với mọi người:

- Các người giữ lấy con dốc này, không được để bọn Mông Cổ tiến lên dù chỉ một bước chân, có làm nổi không?

Mọi người ngẩn ra, Phong Liên thấy thần sắc gã có vẻ khác lạ, trong lòng rất kinh ngạc, vội hỏi:

- Thế còn chân dốc, chân dốc thì sao?

Lương Tiêu nhướng mày, đáp rành rọt:

- Để đấy cho ta!

Gã chăm chú quan sát chiến trường bên dưới, lại nhìn già trẻ đằng sau, chợt nóng ran cả ngực: "Người chỉ sống một đời, cò chỉ sống một mùa. Lương Tiêu này gây ra bao tội nghiệt, tồn tại tới nay cũng quá đủ rồi, có gửi sinh mạng vào đây kể cũng không uổng". Gã vụt nhắc tám khiên chắn, lao thẳng vào trận quân Mông. Một tên lính Mông Cổ định bắn gã, nhưng chưa kịp giương cung, Hòa Lưu Tinh đã xộc đến áp sát. Lương Tiêu vung khiên già cho hần một phát, khiến cả người lẫn ngựa bẹp dí như cái bánh tét. Một tên Bách phu trưởng thấy thế liền giơ mâu đâm. Lương Tiêu vươn tay nắm cán mâu rồi xoáy mạnh tới trước. Húng trợn thần lực của Lương Tiêu, đuôi mâu đâm luôn vào ngực tên Bách phu trưởng rồi thò ra đằng lưng, xoi thủng người hần. Đà xuyên không chỉ dừng lại ở đó, cứ thun thút phóng tiếp ra sau, Lương Tiêu không dùng vó ngựa, lập tức đánh vòng ra sau lưng hần, đón lấy thân mâu rút bật về phía mình. Máu bị kéo theo xoắn ào như vòi nước, tên Bách phu trưởng ngã sụm xuống mình ngựa.

Lương Tiêu oai dũng như mãnh hổ, Hòa Lưu Tinh lướt đi như rồng bay. Người ngựa lao vào giữa trận tiền, trái ngăn phải chặn, đông chạy tây đâm, không thể sống lấy một mạng sống, đà lao như ngọn lửa liếm qua rừng khô, xé dọc quân Mông Cổ thành hai nửa, xuyên suốt cho đến cuối trận mới giật ngựa quay đầu đánh lại, thành linh nhận ra cờ

soái vừa căng lên trên hàng đầu cánh quân cứu viện. Dưới cờ là một người cỡi trần, mắt hổ đầu báo, thân thể cực kỳ nở nang vạm vỡ, trước ngực sau lưng đều chi chít hoa văn hình đồng tiền, trông thoáng qua thì giống hệt một con báo gấm dẻo dai mạnh mẽ. Hắn đang quất roi chỉ huy, khí độ hết sức phi phàm. Lương Tiêu thầm nhủ: "Kẻ này chắc là Hoa ban báo đây!". Gã đột ngột thúc ngựa, rời trận phóng thẳng tới chỗ cờ soái.

Hoa ban báo tên thật là A Lỗ Đài, nghĩa tử của Hải Đô, hiện đang trấn thủ vùng nam bắc Côn Luân. Kẻ này kiêu dũng tuyệt luân, có thể xé xác gấu ngựa bằng tay không, thường được xưng tụng là Côn Luân sơn đệ nhất hảo hán. Hắn có một thói quen lạ, đó là bất kể xuân hạ thu đông, đánh trận hay chơi bởi đều không mặc áo, phô ra trước mắt mọi người lớp da dày đặc hoa, vì vậy mới mang ngoại hiệu là Hoa ban báo. Hắn đã từng trải vô vàn chiến trận, biết bao lần chém tướng đoạt cờ, dù không mang giáp nhưng xưa nay chưa từng bị thương, đủ thấy võ nghệ cực kỳ cao cường. Bấy giờ Lương Tiêu xé trận lao ra, Hoa ban báo rất lấy làm lạ, bèn thét báo xạ tiễn ngăn bước.

Lương Tiêu vũ động chiếc khiên, gạt rơi hết những mũi tên bay rào rào như ong trong không trung. Hỏa Lưu Tinh vẫn lao vun vút như cơn lốc, loạt tên thứ hai chưa gác lên cung, nó đã xông đến chỗ soái kỳ.

Hoa ban báo đầu gối đối thủ hành động thần tốc như vậy, lòng kinh ngạc không để đâu cho hết. Được cái hắn chinh chiến đã lâu, chưa từng biết sợ hãi một cường địch nào, bèn nắm ngay lấy đại đao, thét lên một tiếng, chém vù ra như gió. Lương Tiêu giờ khiên lên đỡ, nhưng chiếc khiên sắt không chịu nổi sức mạnh trầm nặng của Hoa ban báo nên lập tức bị chém vỡ đôi. Hoa ban báo thừa thế chém sả lưỡi đao xuống đầu đối thủ. Lương Tiêu mất tinh tay khỏe, bèn nắm luôn lấy chuôi đao, hai kẻ cùng dồn lực vận mạnh, chuôi đao kêu "rắc" một tiếng rồi gãy rời khỏi lưỡi đao. Hoa ban báo cảm thấy chồn tay, hổ khẩu nứt toác, máu tươi tủa ra, nửa người tê dại, chợt thấy ánh thép lóa trước mắt, rồi cổ họng nhói đau, thì ra đã bị Lương Tiêu đâm sọt mâu qua cổ rồi. Lương Tiêu thét to một tiếng, vận lực cử thốc hắn lên, với nguyên mũi mâu xọc qua cổ họng.

Chủ soái vừa chạm một hiệp đã mất mạng, ba quân Mông Cổ hồn vía còn đâu. Lương Tiêu lắc trường mâu, lao vào trận địch, thì thể của





Hoa ban báo vắn vắn vện vện, đung đưa trên đầu thương trông vô cùng thê thảm, khiến bọn Mông Cổ kinh hoàng đến nỗi mất hết tinh thần chiến đấu, trong khi đó người Tinh Tuyết lại hùng hực khí thế. Giao phong thêm mấy hiệp, quân Mông Cổ không chống chọi được nữa, bèn thối tù và thu binh, lui về theo đường cũ. Lương Tiêu cưỡi ngựa đi đầu, đuổi theo chém giết. Hỏa Lưu Tinh được tung hoành trên chiến trường, tinh thần hứng khởi lạ thường, nó cất tiếng hí vang, đàn ngựa nghe tiếng, bất kể là nhọc mệt bị thương tới đâu cũng lần lượt nhóm dậy theo sát đằng sau, không cần kỵ sĩ Tinh Tuyết phải điều khiển nữa.

Cứ thế, Lương Tiêu là một thống soái mạnh mẽ vô song, Hỏa Lưu Tinh lại biết kích thích và dẫn dắt tiềm lực của đàn ngựa, hai bên phối hợp với nhau, thống lĩnh thiết kỵ Tinh Tuyết truy đuổi miết lên đến mạn bắc, thế như chẻ tre, đánh giết dữ dần đến nỗi xác quân Mông Cổ phủ khắp ba trăm dặm đường, hai vạn kỵ binh hầu như bị tiêu diệt cả.



Xuống tới chân núi, Hiếu Sương lần ngay vào một sơn cốc. Sợ Hàn Ngưng Tử lòng bất, cô tiếp tục đi cho tới khi tìm được một cái hang để ẩn thân. Chưa kịp thở phào thì cơn đau từ các vết thương dội lên hành hạ, những trận ho ra máu kéo dài khiến cô kiệt sức, mê man thiếp đi. Nửa đêm, gió rét căm căm thốc vào hang, Hiếu Sương rùng mình tỉnh dậy, nhận thấy toàn thân lạnh cứng, biết là âm độc lại phát tác, cô bèn gắng gượng ngồi xếp bằng, dùng thuật hoán chuyển âm dương để chế ngự. Đến tận giờ Ngọ ngày hôm sau, thân thể mới có chút hơi ấm, cô vịn vách hang chậm chạp đi ra ngoài. Sơn cốc rất vắng vẻ, đủ mọi loại cỏ mọc rậm rạp khắp nơi, Hiếu Sương dò dẫm lần tìm hồi lâu, cuối cùng cũng hái được vài vị thảo dược, vừa nhai nuốt vừa đắp lên vết thương.

Đêm xuống, âm độc tái phát, cô lại vận công điều giải. Cứ thế mãi,

¹ Tùy cơ ứng biến.



sau nhiều ngày vật vả gắng công, thương thế bắt đầu bình phục, chân khí dần dần đầy lên.

Tỉnh mơ hôm ấy, Hiểu Sương thức dậy, cảm thấy những cơn đau đã thuyên giảm, biết rõ là không còn gì đáng ngại nữa, bèn đi ra khỏi hang, trèo lên dốc núi mặt đông, trông ra vàng thái dương mới mọc. Cô đứng ngấm một lát, cảnh tượng hôm nào ở núi Phụ Đường chợt dâng lên trong ký ức: biển xanh bát ngát, dương quang pha ánh sóng lung linh, hương hoa lẩn vào ngập nếp áo, màu xanh tràn ngập mắt nhìn. Đất trời nay vẫn thế mà người chẳng biết lưu lạc nơi đâu, cô càng nghĩ càng chua xót, nước mắt rơi lã chã.

Mãi cho đến khi mặt trời lên cao, Hiểu Sương mới xuống núi. Cô bước xuôi triền dốc, trông ra bình nguyên bao la phía xa, tự nhiên thấy lòng trống rỗng: "Nếu quay về Thiên Cơ cung, từ nay trở đi không bao giờ ta còn được ra ngoài, không bao giờ được chữa bệnh cho ai, cũng khó lòng gặp lại người ấy nữa...". Cô lang thang suốt một ngày, tự nhiên chân bước đưa chân, lại trở về chỗ gò hoang, nơi hợp táng Lương Văn Tĩnh và Tiêu Ngọc Linh. Trên gò vẫn còn nguyên hai túp lều tranh, cỏ dại xanh mơn mớn như mới được mưa gột rửa.

Từ xa trông lại, thấy cánh cửa liếp khép hờ, Hiểu Sương hồi hộp quá đỗi, tim đập nhanh hẳn lên. Cô rón rén đi tới gần, đẩy cửa vào thì chỉ thấy trong nhà vắng ngắt, tịnh không một bóng người. Mắt cay cay, Hiểu Sương ngồi tựa cột nhà một lúc, nỗi thất vọng trào lên xót lòng, cô gục xuống giường khóc rầm rức.

Vừa mệt vừa buồn, Hiểu Sương lơ mơ chìm vào giấc ngủ lúc nào chẳng biết. Khoảng giữa đêm, đột nhiên cô bừng tỉnh. Cánh cửa liếp cột cả cột kẹt, đu đưa theo gió không ngừng, ngoài âm thanh ấy còn tiếng sáo sậy mơ hồ đó đây. Nó chập chờn lọt vào qua kẽ hở, nghe như oán than như kể lể, hết sức thâm não tê lương. Hiểu Sương đẩy cửa nhìn ra. Ở chỗ mộ phần Ngọc Linh và Văn Tĩnh, có một lão già đang ngồi xoay lưng lại phía cô, mái tóc trắng như tuyết bay rối tung trong gió đêm, nhẩy đập trên nền áo đen, trông thật kỳ quái.

Nghe động, lão ta ngoảnh đầu lại. Nhìn rõ mặt rồi, Hiểu Sương hoảng hồn giật lui, chỉ lắp bắp được mấy tiếng:

- Ông đấy à, tóc ông... tóc ông...

Người đó chính là Tiêu Thiên Tuyết, mái tóc đen nhánh hôm nào đã





chuyển màu bạc trắng, khuôn mặt trắng bệch chi chít nếp nhăn. Lão hạ ống sáo, lãnh đạm nói:

- Có gì lạ đâu! Dăm ba chục năm nữa người cũng thế thôi.

Hiếu Sương không ngờ mới bằng đi mấy tháng mà Tiêu Thiên Tuyệt đã già nua suy sụp đến mức ấy, sự kính sợ và nỗi căm hận bỗng nhật đi trong lòng cô, thay vào đó là niềm xót thương khó tả. Cô dè dặt nói:

- Đêm khuya gió lạnh, ông vào trong nhà ngồi thì hơn.

Tiêu Thiên Tuyệt hừ mũi:

- Lương Tiêu đâu?

Hiếu Sương buồn thảm đáp:

- Tôi cũng không biết.

Tiêu Thiên Tuyệt lặng thinh hồi lâu, sau lại đột ngột lên tiếng:

- Lão phu hỏi câu này, người phải trả lời cho thành thực.

- Xin ông cứ hỏi.

Tiêu Thiên Tuyệt chìm vào suy tư một lúc mới nói:

- Nếu... nếu lão phu không giết Lương Văn Tĩnh, liệu Linh nhi và Lãnh nhi có chết không?

Hiếu Sương lắc đầu:

- Có nhiên là không!

Tiêu Thiên Tuyệt sùng sộ:

- Nói bậy!

Hiếu Sương giật mình thụt lùi. Tiêu Thiên Tuyệt ngửa mặt thở dài, lại đưa ống sáo lên thổi, giai điệu u buồn tiếc hận vang vọng đi xa.

Hiếu Sương tự nhủ: "Tiêu ca ca mà về đúng lúc ông ta đang ở đây thì thật gay go". Ngày thường cô khao khát gặp Lương Tiêu bao nhiêu, lúc này lại tha thiết mong gã đừng đến đây bấy nhiêu, lòng ngón ngang mâu thuẫn, cô cứ đứng ngẩn ra ở ngưỡng cửa.

Tinh tú nhật dần, bình minh tràn tới rất nhanh. Tiêu Thiên Tuyệt không thổi sáo nữa, chỉ nhắm mắt ngồi im. Hiếu Sương vẫn đứng ngẩn ngơ nhìn xuống chân gò, thỉnh linh trông thấy mấy bóng người lố nhố phía xa, cô cuống quýt chạy ào ra mé đồi thét lớn:

- Này, đi đi, đừng lại đây!

Đoán ra tâm ý của cô, Tiêu Thiên Tuyệt tự nhủ: "Đồ ngốc, nếu đúng

là Lương Tiêu thì cái kiêu la hét ấy chỉ tổ khiến hấn rảo chân mau hơn". Đám người đằng xa nghe tiếng cùng ngẩng lên, một người trong bọn di chuyển rất nhanh, nháy hụp mấy nhịp là đã tới đỉnh gò. Hiếu Sương mở to mắt, chân tay rụng rời. Người nọ áo trắng tóc trắng, chính là Hạ Đà La chứ nào phải ai xa. Hạ Đà La cười hềnh hệch:

- Đại phu ở đây à? Sao tình cờ thế nhỉ!

Miệng hấn liền thoáng bắt chuyện, nhưng tia mắt sắc sảo đảo quanh rất nhanh. Tiêu Thiên Tuyệt ngồi quay lưng về phía họ, tóc lại trắng xóa nên tạm thời Hạ Đà La chưa nhận ra là ai. Chắc chắn là Lương Tiêu không có mặt ở đây, hấn cười càng tươi:

- Đại phu với Lương Tiêu thường dính chặt lấy nhau như keo sơn cơ mà, tại sao hôm nay mỗi người một nơi thế này? A, phải chăng gã tình lang ấy đã đi quyến anh rủ yển ở chỗ khác rồi? Nay lẻ loi một mình một bóng, ắt đại phu cô đơn lắm, có cần sái gia sớm hôm bầu bạn không?

Hiếu Sương chưa kịp nói gì, Hạ Đà La đã vươn tay sờ lên vai cô.

Hiếu Sương lùi một bước, sửu chiêu *Mai tuyết tranh xuân* vỗ vào huyết Dương khê ở bắp tay đối phương. Hạ Đà La cười gằn, định giờ độc chiêu, chợt một giọng già nua vang lên đằng sau:

- Khoan đã!

Hạ Đà La cau mày, thông tay tránh ra. Hiếu Sương nghe giọng quen tai, bèn quay lại nhìn thì nhận ra Lạc Minh Ý đang thoăn thoắt bước lên gò, Thường Ninh kè kè đằng sau, kế đến là Cáp Lý Tư tập tễnh trên một chân giả, cuối cùng là năm tên đầy tớ, mỗi tên vác một bao tải, mặt nhăn như bị.

Hiếu Sương mừng rỡ reo lên:

- Bà bà!

Lạc Minh Ý trông thấy cô, bộ mặt răn reo như vỏ quýt căng nở thành một nụ cười, nhưng nụ cười mau chóng bị thay thế bằng các cơ mặt rúm ró răn đanh:

- Tiểu tử khôn kiếp kia đâu?

Hiếu Sương lắc đầu:

- Huynh ấy không ở đây.

Lạc Minh Ý chống nạnh thóa mạ:





- Quân xấu xa ghê tởm, đốt tiết rừng Xuy Vưu của lão thân xong còn dám đề rõ tên tuổi trên vách núi. Hừ, trơ tráo đến thế là cùng! Chuyện này lão thân xuất sơn là cốt tính sổ với hần đây.

Thường Ninh sẵn đón:

- Dạ đúng! Cả con nha đầu này cũng chẳng phải loại tử tế gì, nó đã diệt sạch đàn Thi phong mà sư thúc cho con đây ạ.

Trán vẫn gân xanh, Lạc Minh Ý xa xà mắng:

- Mấy con ong vớ vẩn đó đáng gì? Người mà làm tổn hại đến Sương nhi, lão thân sẽ cho người biết tay.

Hệt như bị tạt nước lạnh vào giữa mặt, Thường Ninh chưng hửng, găng bật tiếng cười khan.

Hiếu Sương nghi bụng: "Thì ra độc chất của lão ta đều do bà bà cho cả". Thấy Lạc Minh Ý đồng hành với mấy tên ác đồ, cô định lựa lời khuyên giải, chợt một giọng nghèn nghẹt vang lên:

- Con rắn độc gấu đẻ kia, có giỏi giết ngay lão tử đi, không giết được lão tử thì người là đồ con rùa rụt cổ hèn hạ.

Hiếu Sương đưa mắt tìm, nhận ra tiếng nói phát ra từ bao tải trên lưng một tên đầy tớ, cô thảm lấy làm lạ: "Trong tải có người ư?".

Một bao tải khác nheo nhéo vặn vẹo:

- Hồ Lão Nhất chửi sai toét rồi! Hần không giết người thì sẽ là con rùa rụt cổ, suy ra mẹ hần phải là rùa, nhưng người lại chửi mẹ hần là gấu, vậy mẹ hần là gấu hay là rùa?

Cái bao tải thứ ba the the:

- Hồ Lão Bách hỏi hay quá! Lão tử trộm nghĩ, mẹ của Hạ Đà La vừa là rùa vừa là gấu, tổng hợp lại thì thành một con rùa gấu, vốn là loài đã được ghi trong sách vở. Chẳng phải có người từng nói: "Sinh đương vi nhân kiệt, tử diệc vi quý hùng"¹ đó sao!

Hồ Lão Nhất xì một tiếng:

¹ Nguyên là *Sinh đương vi nhân kiệt, Tử diệc vi quý hùng* (Sống làm nhân kiệt trên đời, chết làm hùng quý ở nơi a tì), trích từ bài thơ *Hạ nhật tuyết cú* (Tuyết cú ngày hè) của Lý Thanh Chiêu. Ở đây Hồ Lão Thiên dẫn ví dụ minh họa sai, vì trong nguyên tác thơ dùng *quý hùng* (tức là anh hùng trong các hồn ma), nhưng hần lại bóp méo thành *quy hùng* (tức là rùa và gấu).

- Hồ Lão Thiên thần kinh à, cổ nhân từng dạy: "Không thể ăn cá và tay gấu cùng một lúc"¹, vì vậy không nên ăn chung rùa và gấu.

Chừng như đắc ý vì dẫn được lời thánh hiền, hần cứ cười ha hả. Hà Đà La cảm giận vô cùng, hai mắt nặng đầy sát khí.

Bao tải thứ tư tham dự:

- Rùa là rùa, cá là cá, sao lại đánh đồng thế?

Hồ Lão Nhất nói:

- Hồ Lão Thập chẳng hiểu gì cả! Rùa biết bơi, cá cũng biết bơi, vì vậy rùa là cá, mà cá cũng là rùa.

Bao tải thứ năm bỗng cười sảng sặc:

- Câu này khí đúng!

Hồ Lão Nhất hí hửng:

- Nhìn đi nhìn lại chỉ có Hồ Lão Vạn là sáng suốt nhất, nói cái hiểu ngay.

Hồ Lão Vạn châm chọc:

- Đúng vậy, rùa biết bơi, Hồ Lão Nhất cũng biết bơi, suy ra người là rùa, mà rùa cũng là người.

Hồ Lão Nhất mắc lõm, kêu ông ổng:

- Hồ Lão Vạn chó đẻ, chính người mới là rùa!

Hồ Lão Bách cãi:

- Hồ Lão Nhất nói vậy không ổn, Hồ Lão Vạn mà là rùa thì mẹ hần cũng là rùa...

Hần chưa dứt lời, bốn huynh đệ còn lại đã tru tréo:

- Hồ Lão Bách, mẹ người mới là rùa ấy!

Hồ Lão Bách tự biết lỡ lời, bèn nín bật.

Nghe huynh đệ họ tranh cãi, mọi người vừa bực vừa buồn cười. Hiểu



¹ Lại một lần dẫn ví dụ minh họa sai. Câu này được trích từ thiên *Cáo tử thượng* của sách *Mạnh Tử*, nhưng không phải là mèo mực hay kinh nghiệm ẩm thực như Hồ Lão Nhất nói, mà đại ý là: ở đời có nhiều thứ tốt đẹp, nếu phải lựa chọn thì nên chọn thứ tốt đẹp nhất. Chẳng hạn sinh mệnh và đạo nghĩa đều quan trọng, nhưng nếu phải lựa chọn thì hãy lựa đại nghĩa, cũng như cá và tay gấu đều ngon, nhưng nếu phải lựa chọn thì nên chọn tay gấu.



Sương ngạc nhiên nghĩ: "Tại sao năm người bị nhốt trong bao tải? Mà tại sao vẫn hào hứng thế?". Bấy giờ Lạc Minh Ý đã bảo bọn đầy tớ mở bao dộc Trung Điều Ngũ Bảo ra. Cả năm oặt ẹo đến mức ngồi không vững, hiển nhiên là do bị điểm huyết, mặt mũi họ sưng vù tím tái, chắc đã bị va đập hoặc hành hạ khá nhiều trên đường đi, riêng mười con mắt là vẫn linh hoạt lanh lẹ, không hề lộ ý sợ hãi.

Lạc Minh Ý lia ánh mắt xét nét từ người nọ sang người kia:

- Năm đứa giỏi thật, còn cười được ư?

Hồ Lão Nhất nghênh ngang nói:

- Từ nhỏ lão tử đã là một hảo hán, dẫu trời có sụp xuống đình đầu, lão tử cũng không hề chớp mắt.

Hắn chắc mẩm là trời chẳng thể sụp được, nên hạ giọng chắc nịch. Lạc Minh Ý cười nhạt:

- Đã vậy lão thân sẽ bắt các ngươi phải khóc rống một phen.

Hồ Lão Vạn khinh khinh nói:

- Mặt mũi mồm đều ở trên mặt lão tử. Khóc hay cười là quyền lão tử. Mụ già dê tiện nhà ngươi kiểm soát được ư?

Hồ Lão Thập dài giọng:

- Đứng đây, nhưng nếu mụ già dê tiện đánh mười cái rắm rồi bắt chước chó sủa ba tiếng, chưa chừng lão tử sẽ giả vờ khóc vì thương tình người già nua lẩn thẩn...

Bốn Bảo kia cười sằng sặc, thái độ ngông nghênh cùng cực.

Lạc Minh Ý tức phát run người, trỏ Hồ Lão Thập, gằn giọng:

- Cho tên khốn nạn này uống ba viên Can trường thốn đoạn tán.

Một gã đầy tớ lấy ra một lọ sứ, dốc ra ba viên thuốc tròn, vạch mồm Hồ Lão Thập nhét thuốc vào. Hồ Lão Thập nghe tên thuốc đủ biết là thứ độc được ghê gớm, trong dạ vô cùng thấp thỏm, nhưng lúc trước đã ngông nghênh nói cứng nên không dám tỏ ra khiếp sợ, còn liếm môi cười hi hi:

- Vừa thơm vừa ngọt, ngon lắm!

Hắn cố ý cười đẽm mấy tiếng cho thêm phần thuyết phục, đột nhiên, đi ngược lại mọi quyết tâm của chủ nhân, mặt mũi hắn cay xót lạ lùng, nước mắt bỗng trào ra như suối. Bốn Bảo kia tức giận cuống cuống, thi nhau rửa xà:

- Khóc cái con mẹ người ấy! Định làm mất hết uy phong của mọi người hay sao!

Hồ Lão Thập sực tỉnh, nén nước mắt phá ra cười, nào ngờ độc tính của Can trường thốn đoạn tẩn vô cùng dữ dội, mới cười được mấy tiếng lại trào hết nước mắt nước mũi. Nghe bốn huynh đệ mắng mỏ, hấn gắng gượng cười, nhưng sau đó lại khóc, cứ khóc rồi cười, cười rồi khóc liên miên như thế. Bọn Hạ Đà La đứng bên chứng kiến đều hời lòng hời dạ.

Hiếu Sương động lòng thương, bèn nài xin Lạc Minh Ý:

- Bà ơi, tha cho hấn lần này đi mà.

Lạc Minh Ý trợn trắng mắt:

- Con không nghe hấn mắng chửi ta đấy ư? Cứ để hấn khóc đến nát gan đứt ruột, có thế mới chứng tỏ được bản lĩnh của bà bà đây.

Bốn Bảo nghe vậy liền chuyển mục tiêu sang Lạc Minh Ý, ai nấy xoe xoe chửi như tát nước, Lạc Minh Ý đổi giọng bí hiểm:

- Chửi đủ sướng chưa? Hừ, các người cũng khóc luôn cho ta xem!

Bốn Bảo thót tim, vội vàng mím mồm cắn chặt răng. Lạc Minh Ý cười khẩy:

- Lần này lão thân không dùng thuốc, nhưng các người vẫn phải khóc lóc đến chết đi sống lại.

Hồ Lão Nhất tuy đã e sợ, nhưng ngoài miệng vẫn ngang ngược:

- Đời nào lão tử lại non gan như Hồ Lão Thập! Đây mà khóc một tiếng thì không phải hảo hán nữa.

Ba Bảo kia cùng rống to:

- Hồ Lão Nhất nói chí phải, nam tử hán đại trượng phu chỉ đổ máu chứ không chảy nước mắt.

Cả bốn đang vênh vang đắc ý, chợt một nỗi bi thống khôn cầm trào lên trong lòng, sống mũi họ cay cay, rồi khóe mắt xon xớt, tưởng chừng sắp khóc rống lên tới nơi, bốn anh em ngạc nhiên vô kể, bèn cố sống cố chết nín nhịn, nhưng một nỗi đau buồn vô cớ tựa hồ đã ăn sâu vào cốt tủy họ từ lâu, không thể nào kìm nén được nữa. Chỉ một lát sau, mắt đỏ hoe, cả bốn cùng bật khóc thút thít.

Bọn Hạ Đà La vừa buồn cười vừa tò mò, Hiếu Sương nghĩ mãi không ra nguyên do, bèn hỏi:





- Bà ơi, họ không uống Can trường thốn đoạn tán, vì sao cũng khóc?
Lạc Minh Ý đang ngấm nghĩa thành quả, nghe vậy bèn nói:

- Năm tên này vô lễ với bà bà, lẽ ra tội đáng muôn chết. Nhưng ở chúng có một điểm rất đặc biệt nên bà bà không nỡ xuống tay kết liễu.

Hồ Lão Thiên quệt nước mắt nước mũi, nức nở:

- Mụ già kia, người không nỡ giết lão tử... hu hu... có phải vì người già lụ khụ rồi mà vẫn ham kén chồng đó không... hu hu hu...

Bốn tên kia nghe thấy mà hồn vía lên mây, Hồ Lão Nhất lú lười:

- Chư vị huynh đệ! Trung Điều Ngũ Bảo trình bạch một đời, dứt khoát không được để hoen ố tâm thân trong tay mụ già như bản, cùng lắm chúng ta hãy cắn lưỡi tự tận để bảo vệ sự trong trắng...

Lạc Minh Ý tức sôi máu, mụ tuy tuổi tác nhưng vẫn giữ mình như ngọc, chưa từng bị nhục mạ đến thế bao giờ. Sợ năm tên khốn kiếp càng nói càng sa đà, mụ bèn tung cước liên hoàn khiến cả bọn ngã lăn chiêng, đoạn phui tay hỏi:

- Con đoán xem vì sao ta không nỡ giết năm tên vô lại này?

Hiếu Sương nhú mày ngấm nghĩ, đột nhiên hiểu ra:

- Vì họ là anh em sinh năm, phải không ạ?

Lạc Minh Ý tươi tỉnh giơ tay bẹo má cô:

- Con thông minh hơn hẳn sư thúc con. Chỉ thế thôi mà hán không đoán ra đây!

Thường Ninh cười khan, ném vào mặt Hiếu Sương cái nhìn đồ kị.
Lạc Minh Ý tiếp:

- Sinh năm mà sống tới gần này là điều hiếm hoi xưa nay. Vừa nhìn thấy là ta đã nhận ra ngay, bèn cứu chúng khỏi tay Hạ Đà La để làm vật thử độc.

Hiếu Sương rùng mình:

- Thử độc ạ?

Lạc Minh Ý đắc chí:

- Kết quả ngay trước mắt! Chúng là năm bào thai cùng mẹ, nương tựa vào nhau mà thành hình, vì vậy giữa bọn chúng có một mối liên cảm rất bén nhạy, một đứa chịu đau, bốn đứa kia đều cảm thấy. Ta cho

Hồ Lão Thập uống Can trường thốn đoạn tán, bốn huynh đệ của hắn bèn khóc theo.

Hiếu Sương lắc đầu:

- Thí nghiệm này chẳng đem lại ích lợi gì cho y đạo. Bà cho họ một viên Tiểu vong đan để giải trừ đau đớn đi.

Tiểu vong đan vốn là độc dược, có thể khiến người ta cười tới chết, nhưng trong trường hợp này nó lại là giải dược cho Can trường thốn đoạn tán. Lạc Minh Ý tỏ ra vui mừng khác thường, vội hỏi:

- Vậy là con đã đọc hết *Thần Nông điển* rồi phải không?

Hiếu Sương gật đầu:

- Còn rất nhiều chỗ chưa rõ, con vẫn mong bà bà chỉ bảo cho.

Cuối cùng đã gặp được truyền nhân, Lạc Minh Ý hân hoan vô kể, sức nhớ ra một điều, mỉm xoa tay cười:

- Thế... con hồ ly tinh đó đã bị con hạ độc chết mất xác rồi chứ gì?

Hiếu Sương lắc đầu quầy quậy. Lạc Minh Ý cũng không lấy thế làm điều, bèn an ủi:

- Con đừng lo, chuyện này xuất sơn, nhất định bà bà sẽ giúp con xả hận. Nếu tên tiểu tử chết rấp ấy tỏ ra bạc bẽo với con, bà bà sẽ xử lý hắn một lượt với con hồ ly tinh.

Tim Hiếu Sương đập thình thịch: "Chết, ta phải khuyên giải bà bà mới được, chứ để bà hại Liễu thư thư thì thực là một tội nghiệt ghê gớm".

Thường Ninh dần dỗi:

- Sao sư thúc lại truyền bảo điển cho một đứa con gái?

Lạc Minh Ý nổi giận:

- Con mẹ mày, tại sao không được? Sư thúc cũng là đàn bà con gái, nhưng tài năng có kém gì sư phụ người không? Hừ, ta không chỉ tặng *Thần Nông điển* mà còn truyền dạy những bản lĩnh khác cho Sương nhi, để nó vượt qua hết thầy tiên hiền, trở thành tông sư y học, để bọn nam nhân nhơ bẩn chỉ ham công danh phú quý phải tức mà chết.

Thường Ninh biến sắc mặt, nhưng lại vòng tay chúc tụng:

- Vậy là sư thúc đã tìm được người để truyền y bát, thật đáng mừng!

Lạc Minh Ý lườm hắn, tủm tỉm cười:





- Người cũng khéo mồm khéo miệng lắm! Cứ khiến sư thúc hài lòng nữa đi, biết đâu ta sẽ truyền thêm cho ngươi một vài độc chiêu đấy.

Thường Ninh xun xoe:

- Ôi, mong sư thúc rón tay làm phúc!

Lạc Minh Ý cười khàn khạch:

-Ừ, rất êm tai. Nào, con ta ơi, chúng ta tiếp tục câu chuyện về năm tên khốn. Lão thân định dùng bọn này để thử độc tính của *Ngũ hành tán*.

Hiếu Sương bắn khoản:

- Thử thế nào ạ?

- Lão thân sẽ cho mỗi đứa uống một loại độc khác nhau, rễ, thân, lá, hoa hoặc quả. Năm đứa nhất định sẽ đau đớn vật vã, sau một thời gian thì mỗi đứa sẽ cảm nhận được thêm sự đau đớn của bốn đứa kia. Như vậy, ta dùng một tể *Ngũ hành tán* nhưng thu được hiệu quả của cả năm tể. - Ngừng một lát, mụ tiếp. - Không chỉ có thế, được tính của *Ngũ hành tán* vốn rất dữ dội, nếu tăng lượng gấp năm lần, người bình thường không sức nào chịu đựng được, chắc chắn sẽ chết. Nay ta tăng gấp năm mỗi loại độc rễ, thân, lá, hoa, quả rồi cho lần lượt từng đứa uống, thì sau cùng mỗi đứa sẽ phải chịu sự đau đớn với mức độ hai mươi lăm lần.

Hiếu Sương kinh hãi kêu lên:

- Thế thì mất mạng hẵn rồi!

Lạc Minh Ý dăm chiêu:

- Tình trạng của bọn này khá đặc biệt, chưa chắc đã chết. Và chẳng bọn chúng ăn nói lếu láo, nhờ có chết cũng là đáng đời.

Mụ lấy năm bình sứ ra khỏi thất lưng, mắt lộ vẻ cuồng nhiệt. Hiếu Sương bản thân nghĩ: "Bà bà say mê được học quá độ, bước vào ma đạo lúc nào chẳng biết rồi". Cô đang tính cách ngăn cản, chợt Hồ Lão Bách rên rí:

- Tiêu đại gia cứu mạng... hu hu... cứu mạng...

Số là Trung Điều Ngũ Bảo đã nhận ra Tiêu Thiên Tuyết từ nãy, chỉ hiềm họ Tiêu không ra mặt nhận quen nên họ cũng không dám đánh tiếng, tuy vậy vẫn ý có chỗ dựa nên không hề sợ hãi, cứ vênh vang phét lác. Nào ngờ tình thế cấp bách đến mức này mà Tiêu Thiên Tuyết vẫn không ngó ngang tới, Hồ Lão Bách sợ quá khóc như cha chết, không nhin được nữa đành lên tiếng cầu cứu.

Cả đám nhìn theo ánh mắt hẩn, Hạ Đà La tái mặt:

- Tiêu huynh giá lâm từ sớm mà sái gia không hay biết, thật là thất kính!

Tiêu Thiên Tuyệt không quay đầu lại, chỉ cất giọng lạnh lùng:

- Hôm nay tâm trạng Tiêu mỗ rất tệ, chẳng muốn xích mích với ai cả. Các người để năm tên khốn lại đó rồi rút đi thật xa cho ta nhờ.

Hạ Đà La đảo mắt suy tính rồi cười vang:

- Đúng là không hẹn mà gặp, không gặp mà nên. Tình cờ hội ngộ ở đây, thôi thì chúng ta giải quyết mọi sự cho gọn gàng đi.

Tiêu Thiên Tuyệt hừ mũi đứng dậy:

- Người đã khẳng khăng muốn chết mà lão phu không giúp phần siêu độ thì thật là hẹp lượng.

Hạ Đà La đứng im không nhúc nhích, trên mặt lớn vờn một điệu cười hiểm trá. Hồ Lão Thập vội rào đón:

- Tiêu đại gia! Người giết kẻ nào cũng được, riêng cô nương kia đã cầu xin giúp bọn con, mong người tha mạng cho cô ta.

Mặt Tiêu Thiên Tuyệt lạnh đi:

- Không biết ngưng hay sao mà còn lái nhái? Năm tên vô dụng, thực làm mất hết thể diện của lão phu...

Chưa dứt lời, lão bỗng chột dạ, vội lắc mình băng đến gần Lạc Minh Ý. Hạ Đà La bèn lạng ra chắn đường, hai người xô phải nhau, Tiêu Thiên Tuyệt loạng choạng giật lui, gương mặt trắng bệch bỗng nổi sắc đỏ. Trung Điều Ngũ Bảo đồng thanh hét lên:

- Tiêu đại gia...

Hồ Lão Nhất gườm gườm nhìn Lạc Minh Ý, phỉ nhổ:

- Mụ già như bản dùng độc đánh lén, thật trơ tráo!

Lạc Minh Ý cười nhạt:

- Thế thì sao? Tiêu lão quái, người tự xưng nước đen cuộn cuộn, ngập khắp thiên hạ, bây giờ lại không địch nổi một ngón tay của lão thân là thế quái nào? Ha ha, từ từ thưởng thức mùi vị của Ngũ hành tán đi. Hiện giờ Lạc Minh Ý ta mới là kẻ thiên hạ vô địch.

Cứ nghĩ vừa cất nhẹ tay là đã khổng chế được tuyệt đỉnh cao thủ đương thời, mụ khoái chí vô cùng, phá lên cười khàn khặc. Tiêu





Thiên Tuyết cảm thấy ngũ tạng quặn thắt, lòng vô cùng hối hận. Lão mãi dồn hết mọi sự chú ý cảnh giác vào Hạ Đà La, có ngờ đâu Lạc Minh Ý ngồi xổm lên quy củ vô lâm mà âm thầm hạ độc, chứ nếu lão dè chừng phòng bị thì đời nào mụ ta có cơ hội xuất thủ.

Hạ Đà La cười lớn, biết rõ đây là cơ hội ngàn năm có một, hấn vung quyền nhảy xổ tới. Bản lĩnh Tiêu Thiên Tuyết vốn cao hơn Hạ Đà La một bậc, nhưng lúc này lão còn phải chuyên tâm dồn sức ép độc ra nên không thể vận toàn lực, chưa đến mười chiêu đã bị chiêu phong của Hạ Đà La quét trúng, máu tuôn ròng ròng khỏi khóe miệng. Lạc Minh Ý cười nhạt:

- Hạ Đà La, đừng đánh chết hấn, hấn trúng *Ngũ hành tán* rồi mà còn giao thủ được với ngươi, đủ thấy nội lực mạnh ghê mạnh gớm, để hấn lại cho lão thân thử độc đi.

Hạ Đà La cười nhỉnh:

- Xin tuân lệnh, - rồi xuất chiêu chậm hơn, quyết ý bắt sống Tiêu Thiên Tuyết.

Hiếu Sương đứng lặng, cảm thấy hai bên đều không phải là người tốt, tương trợ bên nào cũng không thỏa đáng, nhưng nếu cứ để Lạc Minh Ý đem mạng người ra thử độc như vậy thì thật trái với lương tâm y giả, ngặt nỗi võ công của cô bình thường, ăn nói lại vụng về, tự vệ còn chẳng ăn ai nữa là ngăn cản giao tranh, hòa giải mâu thuẫn. Đang băn khoăn, cô chợt nghe có người thét lên:

- Hiếu Sương, Hiếu Sương! Ngươi đây phải không?

Hiếu Sương ngoảnh đầu nhìn xuống. Hoa Sinh đang chạy băng băng dưới đường, lưng còng Triệu Bính. Chú lướt lên gò nhanh như chớp, đến cách Hiếu Sương một quãng thì dừng lại, mắt nhòa lệ vui mừng.

Hiếu Sương cảm động hỏi:

- Sao ngươi biết đường đến đây?

Hoa Sinh hấp tấp nói:

- Đúng là ngươi đây ư? Mổ nằm mơ chẳng?

Triệu Bính giơ nắm đấm gõ mạnh lên đầu Hoa Sinh. Chú tiều ngạc nhiên:

- Nhóc con, tại sao đánh mổ?

Triệu Bính hứ một tiếng:

- Thúc thúc biết con đánh, tức thị không phải nằm mơ nữa rồi.

Hoa Sinh xoa đầu hể hả:

- Không phải nằm mơ, ha ha, không phải nằm mơ! Hiếu Sương, ai cũng bảo ngươi chết rồi, mỗi một mực không tin, lặn lội tìm kiếm ngươi mấy ngày trời mà vẫn bất tâm. Đang lo lắng đến chết đi được, tự nhiên thằng bé này bảo có khi ngươi ở đây, mỗi bèn chạy ngay đến xem sao.

Chú hoa chân múa tay, sung sướng như phát cuồng. Hoa Hiếu Sương mím cười mà mắt rưng rưng.

Hoa Sinh trấn tĩnh lại rồi mới đưa mắt nhìn ra chỗ giao đấu. Bấy giờ Tiêu Thiên Tuyết đã lao đảo như lau sậy trước gió, Hạ Đà La chạy vù vù quanh lao tìm cơ hội đả thương. Họ Tiêu quả thực là tuyệt đỉnh cao thủ, tuy trúng độc nhưng xuất thủ vẫn rất kín kẽ, Hạ Đà La không sao tìm được sơ hở, nôn nóng quá nên chạy càng lúc càng nhanh, hai tay múa may như gió. Bốn chưởng chạm nhau làm phát ra tiếng động đom đom liên tiếp như táo đổ xuống mâm. Mỗi lần đón một chưởng, Tiêu Thiên Tuyết lại sục sâu chân xuống vài phân, chỉ thoáng chốc, hai chân đã ăn sâu vào đất gần một thước. Hạ Đà La phát hiện ra, cười khen:

- *Lập địa sinh căn*, hay lắm!

Chẳng là Tiêu Thiên Tuyết không chống đỡ nổi, bèn dùng phép *Lập địa sinh căn* để dồn hết chưởng lực của Hạ Đà La xuống đất, nay bị Hạ Đà La phát hiện thì không khỏi thấp thỏm lo âu.

Hoa Sinh không quen Tiêu Thiên Tuyết nhưng chẳng lạ gì Hạ Đà La, bụng bảo dạ: "Kẻ này đại gian đại ác, ức hiếp đến cả người già tóc bạc phơ phơ thế kia, thực khiến người ta thập phần căm phẫn". Chẳng buồn cân nhắc thêm, chú lập tức xông đến, vung song quyền tấn công Hạ Đà La.

Hạ Đà La đang tập trung tinh thần chuẩn bị một đòn sấm sét thì thấy Hoa Sinh lao đến, hấn đành phải xoay mình lại đỡ đòn. Tiêu Thiên Tuyết đang chống cự hoàn toàn bằng ý chí, được Hoa Sinh tương trợ, tinh thần bớt căng thẳng mới nhận ra độc tính đã xộc lên óc, tức thì ngối bệt ra đất. Cũng may bề ngoài lão vẫn còn lăm lệt oai phong, bọn Thường Ninh tuy đang nhăm nhăm chờ cơ hội tấn công nhưng chưa đủ gan nhào lại.

Đấu với Hoa Sinh một lúc, Hạ Đà La nắm được hết chỗ nhược chỗ





ưu của chú, chiết thêm vài ba chiêu rồi đột ngột thu nội kinh, Hoa Sinh đang phóng một quyền thì bị hút theo luồng khí cơ của hắn. Hạ Đà La dịch tránh, ngoắt tay bấu luôn vào mạch môn Hoa Sinh. Chú tiểu tê dại cả người, định giãy ra, Hạ Đà La lại vươn tay phải bóp yết hầu chú, mắt lóe hung quang, gằn giọng nói:

- Đồ lừa trọc ưa chuyện bao đồng, có tin lão tử bóp chết ngươi không?

Hoa Sinh gồng toàn bộ thần lực *Đại Kim cương*, gồng đến mức mặt đỏ tía lên mà không địch nổi thủ kinh của Hạ Đà La, hơi thở bắt đầu chậm và nặng. Hiếu Sương cuống quýt nằn nì:

- Bà bà, xin bà sinh phúc cứu cậu ấy!

Lạc Minh Ý liếc cô rồi bĩu môi:

- Ta không cứu!

Hiếu Sương thuôn mặt ra:

- Vì sao ạ?

Đôi con mắt ti hí của mụ già trợn lên đến mức suýt rách cả mí, mụ giậm chân quát:

- Ngươi thật hồ đồ, dù bị tiểu tử kia ruồng rẫy đến đâu cũng chẳng nên lấp chỗ bằng một gã sư trọc.

Hiếu Sương dờ khóc dờ cười, phân bua:

- Bà bà hiếu lắm rồi, cậu ấy chỉ là bạn con thôi.

Lạc Minh Ý dịu nét mặt:

- Thật ư?

Hiếu Sương gật đầu lia lịa. Bấy giờ Lạc Minh Ý mới hừ một tiếng, gọi:

- Hạ Đà La, ngươi thả hắn ra!

Hạ Đà La rất kiêng dè Lạc Minh Ý, bèn giảm bớt thủ kinh, lẳng Hoa Sinh ra. Chú tiểu xoa cổ thở hồng hộc. Hạ Đà La cười nhạt:

- Nể mặt Độc La sát, ta tha chết cho ngươi. Nhưng tội chết tha được chứ tội sống thì không, ngươi làm con trai ta què cụt, ta cũng phải phế bỏ một chân một tay của ngươi.

Hiếu Sương giật nảy mình:

- Mất một chân một tay thì biết sống ra sao?

Lạc Minh Ý đánh giọng:

- Hạ Đà La, ta bảo ngươi thả hần thì ngươi thả, tại sao lại lèo nhèo như mèo vờn đồ đồng rơm thế?

Hạ Đà La trợn mắt, sắc giận tràn lên mặt:

- Ta nhún nhường với bà hết lần này đến lần khác, bà không giữ thể diện cho ta một lần được ư?

Lạc Minh Ý cau mày. Thường Ninh vội cười xòa:

- Sư thúc ơi, người ta thường nói: lấy ân báo ân, lấy oán báo oán. Ân oán của người ta, mình chẳng nên dính líu vào.

Lạc Minh Ý gật đầu, nhưng chưa kịp nói gì thì Hiếu Sương đã lạnh lùng cắt ngang:

- Ngươi nói hay lắm, vậy ngươi giết hại sư phụ ta, đó có phải là oán không? Nếu nhất thiết phải lấy oán báo oán, ta có nên trả thù ngươi không?

Cô dần bước tới, mắt ngùn ngụt phần nộ.

Cơ mặt Thường Ninh đông cứng lại trong nụ cười chưa nở hết, sắc diện Lạc Minh Ý từ từ thay đổi, Thường Ninh vội lấp liếm:

- Tiểu nha đầu, ngươi nói gì vậy? Ta giết lão béo xấu xí đó bao giờ?

Hoa Hiếu Sương nhìn vào tận mặt Thường Ninh:

- Ngươi không giết sư phụ ta, nhưng vì ngươi mà người chết. Giả sử có kẻ đâm mù mắt ngươi, chọc thủng đôi tai ngươi, lại chặt cụt tay phải ngươi, ngươi còn muốn sống nữa không?

Thường Ninh nghe tim mình đập thành thịch. Nhắc thấy Lạc Minh Ý đã vờn mắt lên, hần khuya tay áo thật mạnh, la lối:

- Ngươi dám nói đứng ngược để nhục mạ bậc trưởng thượng à? Sư thúc ơi, người tin nó hay tin con?

Lạc Minh Ý nhìn từ đầu xuống chân hần, bỗng lắc đầu:

- Ta tin con bé.

Thường Ninh sững sờ. Ánh mắt sáng quắc của Lạc Minh Ý xoáy vào mặt hần, cuối cùng mục thông thả nói:

- Lão thân biết xưa rày ngươi vẫn đồ kỵ với Thanh nhi, năm xưa ngươi tác động vào Tam tiêu kinh của hần khiến hần cả đời khốn khổ. Ai khác không biết, chứ sư thúc này lại cũng mù mờ hay sao?

Mặt Thường Ninh xám như chàm đổ, Lạc Minh Ý thở dài:





- Ta những tưởng ngươi còn ít tuổi nên mới hành động thiếu suy nghĩ, lớn lên chín chắn sẽ biết đường hồi cải. Nhưng xem chừng sư thúc đây đã lắm.

Thường Ninh hiểu rõ tính tình thất thường và lối hành xử tà quái của Lạc Minh Ý, chỉ cần mục co hay duỗi một ngón tay thì khắc có kẻ sống không bằng chết. Hấn sợ đến nỗi hai hàm răng gõ vào nhau cầm cập, bèn quỳ thụp xuống cầu khẩn:

- Ninh nhi đại đột nhất thời, bây giờ ngấm lại, thật rất hối hận...

Lạc Minh Ý nghe hấn xưng Ninh nhi, quá khứ vụt sống lại khiến mục động lòng:

- Ngươi là con ruột của sư huynh, còn Thường Thanh chỉ là một cô nhi. Mẹ ngươi trốn nhà theo trai, cha ngươi uất hận trong lòng nên chênh mảng việc dạy dỗ ngươi, trong khi đó lại hết sức yêu thương cưng nựng Thường Thanh, chẳng trách ngươi oán ông ấy. Nhưng oán đến mức trút hận sang đồng môn thì sư thúc đây thật sự rất đau lòng.

Thường Ninh tái mét mặt, đập đầu cộc cộc xuống đất, khẩn thiết vật nài:

- Sư thúc tha mạng, sư thúc tha mạng!

Nước mắt nước mũi đầm đìa, hấn khóc rưng rức, không tài nào nín lại được.

Lạc Minh Ý suy nghĩ, lòng ngổn ngang mâu thuẫn. Đây là đứa con trai duy nhất của sư huynh, nếu giết hấn thì sư huynh tuyệt hậu, nhưng không giết thì Ngô Thường Thanh sẽ mãi mãi ngậm hờn ở nơi chín suối. Cân nhắc hồi lâu, cuối cùng tình cảm dành cho sư huynh đã thắng thế, Lạc Minh Ý gắng kiềm chế sát cơ, cúi xuống đỡ Thường Ninh dậy, chợt thấy đầu óc quay cuồng, mục giận dữ gào lên:

- Quân súc sinh, ngươi dám hạ độc với ta ư?

Thường Ninh co mình lại lẩn ra xa.

Lạc Minh Ý bầu bạn với độc dược nên cơ thể có khả năng đề kháng rất cao, trúng độc rồi vẫn cử động được như thường. Mục nhúc nhích ngón tay, định phóng độc phản kích, không ngờ sau lưng bỗng có tiếng gió rít, rồi một luồng đại lực trút xuống lưng, chính là đòn đánh lén của Hạ Đà La. Tên này sợ Lạc Minh Ý còn sức hạ độc phản kích nên đã dồn toàn lực vào chiêu vừa rồi, không gì là không xô đổ được. Lạc Minh Ý bật ra xa ba trượng, máu ồ ạt tuôn ra khỏi miệng.

Hiếu Sương kinh hãi rú lên, hốt hải chạy tới nơi thì thấy Lạc Minh Ý đã đứt gân gãy cốt, gãy đánh đập mấy cái rồi tắt thở, đôi mắt ti hí vẫn trợn trừng trừng. Nhớ lại Lạc Minh Ý tuy thất thường quái gở nhưng đối xử với mình rất tử tế, Hiếu Sương không kìm được tiếng khóc, lệ châu thánh thót rơi xuống khuôn mặt già nua của người quá cố. Một lúc sau, cô gượng lau nước mắt rồi đưa tay vuốt mắt cho mù.

Hạ Đà La và Thường Ninh liền thủ giết chết Lạc Minh Ý, nhưng sợ mù còn gượng sức tàn để rắc độc ám hại nên đều không dám lại gần, bây giờ thấy Hiếu Sương vuốt mắt mới tin là Lạc Minh Ý đã chết thật rồi. Thường Ninh nhảy dựng lên, tuốt một thanh chủy thủ ra khỏi ống tay áo, lao tới đâm Hiếu Sương. Nghe tiếng gió, Hiếu Sương liền lắc mình tránh, Thường Ninh không kịp ghìm đà lao, đâm trúng luôn vào xác Lạc Minh Ý, liền giơ chân đá văng mù đi, mặt mày lộ vẻ hiểm ác, gào lên:

- Con lỏi, mau giao *Thần Nông điển* ra đây!

Hạ Đà La giật mình: "Phải rồi, nếu nha đầu này học được bản lĩnh dùng độc thì chẳng phải sái gia sẽ bị nó khống chế hay sao?". Hắn bèn thi triển *Hư không động* chạy lại gần định cướp *Thần Nông điển*. Thường Ninh đương khi nôn nóng, bèn đâm luôn chủy thủ vào ngực Hiếu Sương. Cô gái xoay mình né, bỗng vấp chân, đổ nhào xuống xác Lạc Minh Ý, đột nhiên chạm tay phải một cái lọ sứ nhỏ, thấy Thường Ninh cười gằn, vung chủy thủ tới, cô không kịp nghĩ ngợi nhiều, bèn thuận tay ném luôn cái lọ vào người hắn. Thường Ninh khua chưởng ra, quát vỡ cái lọ thành muôn mảnh, thuốc trong lọ bay tung, rắc cả xuống mặt hắn. Thường Ninh bỗng giật nảy mình, sụm gối xuống buột kêu đau đớn, buông rơi chủy thủ, dùng cả hai tay bưng mặt. Lúc này Hạ Đà La đã lao tới nơi, thấy cảnh ấy thì lật đật nhảy tránh thật xa. Thường Ninh hú hét rên la, thân thể co giật đùng đùng, mắt tai mũi miệng thì nhau bung nứt, máu trào ra xối xả, da dẻ lở dần, đẩy ra một thứ huyết dịch lầy nhầy màu đen.

Hiếu Sương kinh hãi vô cùng, chăm chú nhìn kỹ các mảnh vỡ của lọ sứ thì thấy lẫn vào một mẩu nhân ngà vàng, nét chữ nhỏ li ti: "Hai mươi lăm tế *Ngũ hành tán*". Hiếu Sương chết điếng. Thường Ninh rú rít, môi với răng đã nát bết vào nhau:

- Ôi ai, sư diệt ời... cứu ta... sư diệt... không... đại cô nương... bà nội, cụ kỵ ời... cứu ta, cứu ta...





Hiếu Sương lắc đầu thở dài:

- Hai mươi lăm tể *Ngũ hành tán*, không thuốc nào cứu được, ta cũng hết cách.

Cô quay mặt đi, không nỡ nhìn thảm cảnh ấy nữa. Thường Ninh đau đớn không tài nào chịu đựng nổi, nghe câu ấy thì vừa tuyệt vọng vừa căm hận, bèn nghiêng răng chửi:

- Con dâm phụ, con ranh con, ối chao... lão tử cho... ối chao... cho... con dâm phụ, đàn bà đều là loại dâm đang thói tha, mẹ ta cũng là một ả dâm phụ... mẹ... cứu con... cứu con...

Tiếng gào thê thảm tột cùng, cứ dằng dai như thể chừng thời gian cạn một tuần trà, Thường Ninh thở yếu dần, bắt đầu là tứ chi rồi đến ngực bụng, da thịt và xương cốt theo nhau nát mủn, cuối cùng biến thành một thứ dịch lỏng màu đen, thấm vào lòng đất.

Ai chứng kiến cũng kinh hồn táng đờm. Hạ Đà La đảo mắt tính toán, bỗng chớp lấy ngực Hoa Sinh, định nện một chương cho chết luôn để trừ hậu họa, chợt Hiếu Sương lên tiếng:

- Hạ Đà La, ngươi còn muốn sống hay không?

Hạ Đà La nghe giọng cô lạnh lùng khác hẳn ngày thường cũng hơi chợn, cười nhạt hỏi:

- Ngươi nói thế là sao?

Hiếu Sương thờ ơ đáp:

- Vừa rồi, vì vô ý mà ngươi đã trúng Thiên tào địa hội tởm đoạn trường đại bi tán của ta, nếu ngươi dám động đến một sợi lông chân của Hoa Sinh thôi thì nửa canh giờ nữa ngươi sẽ mất mạng đó.

Hạ Đà La cảm thấy một cơn ớn lạnh bò qua sống lưng, qua gáy rồi luồn ngược mái lên. Hắn trừng trừng nhìn Hiếu Sương, bàn tay dừng ngay trên đỉnh đầu Hoa Sinh. Cáp Lý Tư yên lặng quan sát từ đầu tới giờ, lúc ấy bỗng lên tiếng:

- Con nghĩ là nha đầu này đang lừa tôn sư đấy.

Hạ Đà La trừng mắt nạt:

- Ngươi thì hiểu cái quái gì!

Cáp Lý Tư im lìm ngậm mồm, không nói năng gì nữa. Hạ Đà La thấy Hiếu Sương tỏ ra rất điềm tĩnh, chẳng hề tỏ lộ chút thấp thỏm sợ hãi nào,

sực nhớ ra cô được chân truyền của Độc La sát thì không nén nổi khiếp đảm. Vừa rồi hần đã tận mắt thấy Lạc Minh Ý lợi hại đến thế nào khi dùng chất độc không màu không mùi để khống chế Tiêu Thiên Tuyết, và quả thực, lúc chứng kiến thời khắc sau cuối hãi hùng của Thường Ninh, hần mắt hồn mắt vía đến nỗi có lẽ là để phòng thật, biết đâu đó cũng là lúc Hiếu Sương ra tay ám hại. Hạ Đà La là kẻ tham sinh úy tử, càng nghĩ càng lo ngại, bụng run rẩy mà miệng phải gắng gượng cười:

- Đại phu đang lừa ta chứ gì?

Hiếu Sương hồ hững nói:

- Nếu không tin, ngươi cứ thử xem, giết Hoa Sinh đi rồi đền mạng cho cậu ấy!

Hạ Đà La điên giận nghĩ: "Việc sinh tử là hệ trọng, đâu có cái lỗi thử với nghiệm". Hần thấy Hiếu Sương có vẻ chắc chắn quá, bất giác lại tin thêm ba phần, liền lo cuống: "Độc được gì mà nghe cái tên đã đủ gớm, nào là trời tàn đất tạ, nào là vỡ tim đứt ruột, chắc khi phát tác sẽ khủng khiếp lắm, so với nó có khi chất độc của Thường Ninh cũng chẳng thấm vào đâu". Hần đâu biết Ngũ hành tán là độc được mạnh nhất trên đời, nên vừa nghĩ đến tình trạng bị đất trước khi chết của đồng bọn là chân lông dựng đứng hết lên, bất giác hạ tay khỏi đầu Hoa Sinh. Cáp Lý Tư bỗng cười nhạt:

- Con nghĩ tôn sư nên vận công, xem thử có gì bất thường không hăng.

Nghe con trai nhắc, Hạ Đà La sực tỉnh ngộ, liền vội vàng vận khí, cảm thấy không có gì lạ thì biết bị lừa, mắt lóe hung quang:

- Ngươi định cho ta vào trông phải không, đại phu?

Hiếu Sương không lùi tránh mà thông thả tiến lại gần:

- Độc được này khác các loại khác, vận khí kiểu thông thường thì không nhận ra được. Nếu ngươi không sợ, chi bằng hãy đẩy chân khí xuôi hai lần rồi ngược hai lần trong kinh mạch.

Hạ Đà La nửa tin nửa ngờ, bèn vận khí thử theo lời Hiếu Sương, chợt thấy Đan điền nhói đau, hần phát hoảng, mồ hôi vã ra như tắm, trợn trạo nhìn con trai rồi chửi thảm: "Đồ ranh ma, sái gia vừa bắt cần một chút là suýt bị ngươi hãm hại rồi". Hần lại nhìn Hiếu Sương, thấy cô hơi cau mày, nét mặt thần nhiên, lại có phần sắt đá nữa, hần càng thêm rụng rời, đảo mắt nghĩ kế rồi cười hỏi:





- Đại phu thật lợi hại, theo người thì nên làm thế nào bây giờ?

Hiếu Sương đáp gọn:

- Người thả Hoa Sinh, ta đưa thuốc giải.

Hạ Đà La cân nhắc chốc lát, cuối cùng xác định mạng sống là quan trọng, bèn dứt khoát đáp:

- Được, sái gia tạm tin người một lần.

Hắn giải huyết cho Hoa Sinh, đẩy bật chú đi, âm thầm lập thế: "Lấy được thuốc giải rồi, sái gia sẽ khiến hai đứa tạp chủng các người điều đứng khốn khổ đến mức sống không bằng chết, trái lại không phải là người". Hoa Sinh lùi về bên Hiếu Sương, xoa cổ thở hồng hộc, Hiếu Sương bám vào vai chú, người lão đảo. Hoa Sinh vội vàng đỡ lấy cô:

- Người làm sao thế?

Hiếu Sương thở khê, mặt trắng bệch:

- Người cứ đỡ lấy ta, đừng nói năng gì cả.

Hạ Đà La sốt ruột giục già:

- Đừng dềnh dàng nữa, mau đưa giải được cho sái gia đây.

Hiếu Sương thở dài, ngượng nghịu nói:

- Hạ tiên sinh, thực ra ông không trúng độc, vì muốn cứu Hoa Sinh nên ta đành lừa ông thôi, thực sai quấy!

Cô chưa từng dùng đến những cách trí trá như vậy, vừa rồi gắng gượng giữ vẻ bình thản nên hết cả hơi sức, xong việc rồi mồ hôi toát ra đầm đìa, hai chân bủn rủn, nếu không có Hoa Sinh dìu một bên thì đã ngã lăn ra rồi. Hạ Đà La ngớ người, đời nào chịu tin ngay, liền tiết nói:

- Có nhẽ đâu thế, người muốn chạy làng ư? Vừa rồi sái gia hành công, rõ ràng là Khí hải rất khác lạ mà.

Hiếu Sương nói:

- Chân khí đang xuôi lại đảo ngược, nếu không đệm thêm thủ pháp chuyển hóa thì cổ nhiên sẽ gây ảnh hưởng đến Đan điền, đó là lý lẽ cơ bản của nội công. Ông vận khí xuôi hai lần rồi lại đảo khí ngược hai lần, cổ nhiên Khí hải sẽ rất đau.

Hạ Đà La hiểu ra, tức đến run hết cả người: "Sao sái gia lại lú ruột lú gan đến mức mắc lừa con nha đầu này!". Mặt tím tái, hắn trừng trừng

nhìn Hiếu Sương, cái nhìn đầy giết chóc. Hoa Sinh thấy tình hình có vẻ không ổn, bèn bước lên trước. Hạ Đà La cười khẩy:

- Tránh ra, ngươi chưa ném đủ mùi khốn khổ phải không?

Hoa Sinh nghĩ lại mình không địch nổi Hạ Đà La, trong lòng lo cuống, cúi đầu bặm môi, suýt nữa bật khóc.

Tiêu Thiên Tuyết bỗng lên tiếng:

- Tiểu nha đầu ngốc nghếch hết chỗ nói, vừa rồi Hạ xú xà cần thuốc giải, ngươi cứ đưa cho hần *Ngũ hành tán* hay *Đoạn trường tán* gì gì đó rồi hăng bàn việc khác có phải hơn không!

Hạ Đà La giật mình nghĩ bụng: "Mãi đôi co với hai đứa ranh con nên quên bẵng cả kẻ thù đáng gờm nhất". Hần ngoảnh đầu lại thì thấy Tiêu Thiên Tuyết đang từ từ đứng dậy, nhưng sắc mặt vẫn xám xịt, hiển nhiên chưa trục hết độc trong mình, hần yên yên dạ, bèn lên giọng:

- Tiêu huynh ăn nói ngạo mạn lắm! Sao, định cứu chúng nó à?

Tiêu Thiên Tuyết thủng thẳng:

- Lão phu chẳng phải bạn bè thân thích với chúng, cứu làm gì, chẳng qua thấy chướng tai gai mắt thì can thiệp thôi. Tiểu nha đầu là hạng ngốc nghếch, chứ nếu nó đưa thuốc độc rồi bảo là thuốc giải để lừa người uống, chỉ e trên đời này không còn cái kẻ tên là Hạ Đà La nữa rồi.

Hạ Đà La cười ha hả:

- Phải lắm! Tiểu nha đầu quả thực rất ngốc, chỉ có điều, nếu nó biết đem độc ra lừa, sái gia há không biết dùng ai đó để thử cho an toàn hay sao?

Nói đoạn, hần quét mắt khắp mặt mọi người, ai nấy đều sồn gai ốc, tim đập thành thịch.

Tiêu Thiên Tuyết cười nhạt:

- Ngươi toàn giẫm lên người khác mà bước chứ bản thân chẳng có tài cán quái gì!

Hạ Đà La nói:

- Vậy sái gia xin thỉnh giáo Tiêu huynh vài chiêu, lần này đảm bảo không dùng đến trợ thủ.

Hần chắc mẩm Tiêu Thiên Tuyết chưa giải được độc chất nên mới dám ngạo nghễ thốt ra những lời như vậy. Trung Điều Ngũ Bảo cảm tức quá đỗi, nhao nhao rủa xả. Tiêu Thiên Tuyết cười nhạt:





- Chẳng cần lão phu phải động thủ, - rồi vẫy tay gọi Hoa Sinh. - Tiểu hòa thượng, ngươi lại đây.

Hoa Sinh liếc Hiếu Sương. Thấy Tiêu Thiên Tuyết hoàn toàn không có ác ý, cô gật đầu, Hoa Sinh bèn bước đến gần Tiêu Thiên Tuyết.

Hạ Đà La nói:

- Định liên thủ à? Hay lắm, sái gia sẵn sàng tiếp đón cả.

Tiêu Thiên Tuyết lắc đầu:

- Bản lĩnh lá mặt lá trái của lão phu kém lắm, không sánh kịp ngươi, đã nói không động thủ tức là không động thủ. Hạ Đà La, ngươi có tin rằng ta chỉ cần mách nước cho tiểu hòa thượng hai ba chiêu là hẳn có thể đánh ngươi ngã lộn tùng phèo không?

Mặt Hạ Đà La sắt lại:

- Tiêu lão quái, ngươi đừng xem thường người khác quá!

Tiêu Thiên Tuyết không đổi sắc mặt, lạnh lùng nói:

- Ngươi sợ rồi ư?

Sự việc liên quan đến thân phận trong vô lâm, địa vị trong giang hồ, Hạ Đà La không dám trốn tránh, bèn đáp bừa:

- Được, mách nước thì mách nước, ngươi cần mấy canh giờ đây?

Tiêu Thiên Tuyết nói:

- Không cần nhiều, lão phu cũng sốt ruột muốn nhìn thấy bộ dạng gấu rùa của con rắn tanh hôi nhà ngươi lắm, chỉ nửa canh giờ là đủ rồi.

Hạ Đà La tức lộn ruột, nhưng vẫn cười, vỗ tay nói:

- Hay lắm, tuyệt lắm, sái gia sẽ chống mắt lên xem ngươi có tài phép gì để giúp tiểu hòa thượng giành thắng lợi.

Tiêu Thiên Tuyết quay ra vẫy tay gọi Triệu Bính:

- Tiểu oa nhi, ngươi cũng lại đây!

Triệu Bính vâng lời, lon ton chạy tới gần. Tiêu Thiên Tuyết cúi xuống véo hai máu đất, vẽ thành viên tròn, ho khẽ rồi chậm rãi nói:

- Hai đứa ngươi chơi bắn bi đi!

Hoa Sinh gãi đầu, hết sức thắc mắc, nhưng tính chú vốn xuê xoa thế nào xong thôi. Tiêu Thiên Tuyết đã nói vậy, chú cũng cứ thế mà làm. Hạ Đà La theo dõi, tự nhủ: "Tự nhiên lại bắn bi, lão quái vật đang định giờ trò bí hiểm gì đây?".

Tiêu Thiên Tuyết khoét hai lỗ nhỏ cách nhau chừng một trượng:

- Bên trái là tiểu hòa thượng, bên phải là tiểu oa nhi, đứa nào bắn được viên đất vào lỗ của đối phương là thắng. - Lão bảo Triệu Bính. - Tiểu oa nhi đi trước.

Triệu Bính tâm tính trẻ con, dính đến chơi là hào hứng, bèn nheo mắt nhắm rồi cong ngón tay búng nhẹ, xô viên đất của Hoa Sinh lại gần cái lỗ. Hoa Sinh không còn trẻ con nữa, nhưng cũng thấy hay hay, bèn cong ngón tay búng một phát, ngờ đâu chỉ kinh mạnh quá khiến viên đất bắn vọt đi, xô phải viên đất của Triệu Bính khiến nó vỡ tan, nhưng viên đất của chú lại không sao cả.

Hoa Sinh áy náy nói:

- Xin lỗi người.

Tiêu Thiên Tuyết lại vẽ một viên đất khác, Hoa Sinh thử bắn lần nữa, lần này thì làm vỡ chính hòn bi của mình, Triệu Bính cười rúc rích. Hoa Sinh bối rối nói:

- Không tính, không tính - rồi lại vẽ viên khác bắn ra, nào ngờ hai viên vừa va chạm là dính bệt vào nhau, Hoa Sinh cứ phồng má trở mắt mà nhìn hòn bi, không biết phải làm thế nào mới được.

Tiêu Thiên Tuyết ho khê, rồi chỉ vẽ:

- Tại người sử kinh theo đường thẳng đó mà, - rồi dùng ngón tay vạch một nét vòng cung trên mặt đất. - Kinh lực thẳng quá nhanh quá thì dễ phát nhưng không thu lại được, nên bắn theo đường vòng. Người phải học cách đi lượn theo đường cong rồi bắn vòng lại, tốc độ nhanh đến đâu cũng cần biết ghìm. Bây giờ người bắn thử theo nét cong này đi.

Hoa Sinh lơ ngơ làm theo, hòn bi chuyển động theo đường vẽ của Tiêu Thiên Tuyết, lướt sạt qua hòn bi của Triệu Bính. Lần này hòn bi của Triệu Bính không vỡ, lại còn bị đẩy văng ra thêm hai trượng, xoay tít mù.

Hoa Sinh gãi đầu vui vẻ:

- Mổ hiểu rồi.

Chú lại vẽ một viên đất bắn ra, lần này nó lao đi càng vòng hơn, vừa đụng phải, hòn bi của Triệu Bính đã xoay tít tại chỗ rồi vỡ bung ra sau một tích tắc. Hoa Sinh há hốc miệng, ngồi ngẩn ra. Tiêu Thiên Tuyết trầm ngâm:





- Chẳng môn võ công nào trên đời sánh được với *Đại Kim cương thần lực* về độ mạnh mẽ cứng rắn, nhưng cứng quá thì gãy, thiếu hẳn cái uyển chuyển mềm mại cần thiết. Cửu Như đã hiểu thấu lẽ Thiên, tự có phép cùng tắc biến biến tắc thông riêng, không còn gò bó ràng buộc mình vào bất cứ nguyên lý nào nữa. Người thì chưa đủ tu vi, cương kinh dễ dùng mà không kiểm soát được, khó lòng phát huy uy lực của môn công phu này. Nhưng người đã hiểu được nguyên lý đi vòng, kẻ cũng không tệ. Nếu người biết cách điều khiển sao cho nội kinh đi thẳng, nghiêng, vòng, nhanh, chậm tùy ý thì đối phương sẽ không nhận ra nổi chiêu thức của người.

Hạ Đà La cười nham hiểm: "Lão quái vật nói toàn chuyện giời ới đất hời, liệu tiểu hòa thượng có hiểu không?".

Tiêu Thiên Tuyệt ngừng một lát, lại nói:

- Không còn nhiều thời gian nữa, bây giờ ta dạy cho người cách thu liễm.

Hoa Sinh ngơ ngác:

- Thu liễm là thế nào?

Tiêu Thiên Tuyệt giải thích:

- *Đại Kim cương* có uy lực cực lớn, hễ tràn ra là tuôn chảy xối xả ồ ạt. Chẳng may địch thủ cố ý lộ sơ hở dụ người đánh vào, lừa người đánh trượt để phản kích thì nhất định người sẽ thua. Vì vậy khi xuất thủ chỉ nên dùng hai phần sức lực thôi, tám phần còn lại để dự phòng khi không đánh trúng mục tiêu, tuyệt đối đừng khinh suất tống hết ra.

Lão toàn đề cập đến những lý lẽ cao thâm tinh diệu, Hoa Sinh nghe mà gãi đầu sờn sột. Tiêu Thiên Tuyệt biết chú không hiểu lắm, bèn nói:

- Được rồi, người lại chơi bắn bi với tiểu oa nhi, nhưng hãy nghĩ xem làm thế nào không bung vỡ mà vẫn đưa được hòn bi của nó vào lỗ.

Hoa Sinh đành tiếp tục chơi bi với Triệu Bính. Bi bằng đất mềm vụn, Triệu Bính còn nhỏ nên sức yếu, vừa vịn bắn được viên đất mà không khiến nó vỡ, Hoa Sinh lại mạnh quá đối, mỗi lần lỡ tay là đất vỡ hoặc dính bết vào nhau. Tiêu Thiên Tuyệt đứng bên theo dõi, thì thoảng lại chỉ cho Hoa Sinh cách dụng kinh. Nội công của phái Hắc Thủy sở trường về biến hóa, kinh lực của Hoa Sinh mạnh mẽ vô song nhưng ứng biến không linh hoạt. Tiêu Thiên Tuyệt quan sát trận đấu giữa chú tiểu và Hạ Đà La là biết ngay chú thua vì đâu, hiện tại trong người lão

có độc Ngũ hành tán nên không thể tham chiến được, nghỉ đi nghỉ lại chỉ có Hoa Sinh đấu được với Hạ Đà La, bắt đắc dĩ đành phá lệ chỉ bảo cách dụng kinh cho người ngoài, tuy chỉ bảo không nhiều nhưng hết sức đặc dụng, góp phần sửa chữa nhược điểm của Hoa Sinh. Được đại tông sư hướng dẫn, dần dần Hoa Sinh đã nắm được yếu quyết về cường độ và tốc độ dụng kinh, chưa đến nửa canh giờ đã liên tiếp bùng bi của Triệu Bính vào lỗ mà không khiến một viên nào vỡ nát. Tiêu Thiên Tuyết gật đầu:

- Được rồi đó! Người hãy dùng nguyên tắc ấy mà đấu với Hạ xú xà.

Hoa Sinh vẫn thấp tha thấp thòm, nhưng biết không trốn tránh vào đâu được đành gãi đầu gãi tai, vâng lời đứng dậy. Hạ Đà La đã nôn nóng lắm rồi, chẳng nói chẳng rằng giờ ngay chiều sổ tinh diệu trong *Hỏa xà* ra, quai thẳng hữu quyền đến mặt Hoa Sinh. Chú tiểu nắm quyền đỡ lại, quyền mới đi được nửa đường thì bỗng tăng tốc đánh vòng, "bộp" một tiếng, đâm trúng ngay bắp tay Hạ Đà La khiến hần tê điếng người, thế quyền cũng bị đẩy dạt đi. Tiêu Thiên Tuyết gật gù:

- Trong thẳng có cong, chiêu này khá lắm.

Hoa Sinh ra đòn trúng đích, lòng tự tin tăng lên bội phần, liền phóng hai tay đâm lia lịa, thoát thẳng thoát vòng, thoát nhanh thoát chậm, thoát dọc thoát chéo, quyền pháp biến ảo lạ thường, khó lòng nắm bắt.

Đấu được mười mấy chiêu, song chương của họ chạm nhau, Hạ Đà La giờ mừng cũ, kinh lực chưa ra đến nơi đã thụt lại như rấn rút vào lỗ, định dụ Hoa Sinh đâm hụt lần nữa rồi lợi dụng sơ hở để phản kích, nào ngờ kinh lực của Hoa Sinh cũng chậm lại theo, mà không hề tàn mất, tựa hồ chứa đầy hậu kinh phòng bị. Hạ Đà La chột dạ, vội tổng nội lực ra, nội kinh của Hoa Sinh lại thu vào, Hạ Đà La đâm hụt, đúng lúc kinh cũ của hắn vừa đuối, kinh mới chưa kịp sinh ra thì Hoa Sinh bỗng thúc mạnh quyền kinh, Hạ Đà La cảm thấy tức ngực, loạng choạng thụt lui hai bước, mặt lộ vẻ sững sờ. Tiêu Thiên Tuyết cười nhạt:

- Hạ xú xà, mùi vị của nắm đấm đó thế nào?

Giận dữ pha lẫn xấu hổ, Hạ Đà La bỏ hần tâm thế khinh địch, hít một hơi sâu tung mình lao tới, quyền phong vun vút dọc ngang, thanh thế rất ghê gớm. Hoa Sinh được Tiêu Thiên Tuyết chỉ vẽ, trong mình





nghiêm nhiên chứa đựng cái mạnh của cả chính cả tà, ngoài tính chất chí đại chí cương còn chứa đựng khả năng biến hóa uyển chuyển, vô hình trung lại hòa hợp với đạo lý tùy cơ ứng biến của Thiền môn. Mấy lần Hạ Đà La định gỡ chiêu ma mãnh để đả bại địch thủ, nhưng đều không được như nguyện.

Sau một trăm chiêu, nhờ bản lĩnh cao cường và kinh nghiệm dày dặn, Hạ Đà La dần dần giành được ưu thế, liên tiếp thi triển các chiêu thức tàn độc để áp đảo đường quyền của Hoa Sinh. Thành linh hấn thét: "Trúng!", đồng thời phóng trào chụp xuống, xé rách tấm nạp y¹ của Hoa Sinh, để lộ năm đường rớm máu trên ngực chú tiểu, may mà chú giật lui lại kịp, nếu không thì đã bị cào thủng ngực thủng bụng rồi.

Tiêu Thiên Tuyết cau rúm mày: "Tiểu hòa thượng còn ít tuổi, căn cơ chưa vững, khả năng đối phó chưa đủ nhanh, không thể bằng Hạ xú xà đã từng kinh qua vô vàn trận đấu. Cứ thế này mãi thì cũng thua mất". Đương lúc giao tranh, chỉ tích tắc đã diễn ra muôn vàn thay đổi khác nhau, Tiêu Thiên Tuyết muốn mách nước thêm cũng không thể nào bắt kịp tình hình. Nhìn Hoa Sinh liên tục giật lui, uy thế đã giảm, lão ngấm ngấm thở dài: "Tiểu hòa thượng mà thua thì lão phu sẽ lập tức chấm dứt tâm mạch, quyết không chịu nhục nhã dưới tay kẻ tiểu nhân". Đúng lúc đó, chợt Hiếu Sương gọi to:

- Hoa Sinh, mau tấn công vào huyết Văn môn của hắn.

Hoa Sinh xưa nay vẫn nhất nhất tuân lời Hiếu Sương, nghe vậy chẳng buồn nghĩ ngợi, liền vùng tả quyền hóa giải sát chiêu của Hạ Đà La, hữu thủ khép hai ngón tay khuấy một cái như Ngộ Không rẽ nước, nhằm đâm yếu huyết Văn môn. Hạ Đà La lộ vẻ ngạc nhiên, liền rùn mình lùi lại sau ba thước, hất chân trái lên, duỗi thẳng mũi chân, dùng chiêu số trường thương đâm vào hạ bẹn Hoa Sinh. Hiếu Sương lại hô:

- Trung quản!

Chú tiểu tự nhủ: "Trung quản huyết ở trên ngực hắn, nếu cứ lao vào, chẳng phải sẽ bị hắn đá một cước hay sao?". Nhưng chú không muốn làm trái lời Hiếu Sương, bèn bắt chấp đòn chân của đối phương, cú nhào tới, dồn kinh đâm thẳng vào huyết Trung quản của Hạ Đà La. Nhưng Hạ Đà La chỉ đưa chân đi nửa chừng là vội vàng rút về, thụt lui

¹ Áo nhà sư, khâu ghép từ nhiều vuông vải nhỏ.

ra sau đến hơn một trượng, tránh khỏi quyền phong của Hoa Sinh. Như thế, không chỉ Hoa Sinh ngạc nhiên mà Tiêu Thiên Tuyệt cũng tấm tắc khen thầm. Lão liếc mắt về phía Hiểu Sương, ngạc nhiên vô cùng: "Tại sao tự nhiên nó lại trở nên sáng suốt thông minh như vậy? Chẳng lẽ điều lão phu không nhận thấy mà nó lại nhận ra ư?"

Hiểu Sương chăm chú theo dõi cử chỉ của Hạ Đà La, đồng thời bấm các ngón tay như tính toán, môi máy lia lịa như pháo liên châu để đọc tên huyết. Hoa Sinh tuân lời xuất thủ, trăm sự đều thuận lợi, dồn ép Hạ Đà La tới mức hần luống cuống tay chân, phải giật lui liên tục. Hần càng nghĩ càng kinh hãi và căm giận: "Tại sao con ranh này lại phát hiện ra trạo nhân¹ của ta?". Chẳng là lúc còn ít tuổi, chưa luyện thành võ công, Hạ Đà La đã mắc thói đa tâm hiếu sắc, sinh hoạt buông tuồng phóng túng đến nỗi hư tổn chân nguyên, vận nội lực thể nào cũng vẫn còn trạo nhân, kết quả là khi vào Trung thổ dương oai, hần đã lần lượt thảm bại trước Tiêu Thiên Tuyệt và Cửu Như. Hạ Đà La ôm đầu chạy bán sống bán chết về Tây Vực, rút kinh nghiệm xương máu, tránh gần nữ sắc, ném mật nằm gai để luyện công, gắng sức khắc phục yếu điểm, tuy cũng có chút tựu thành nhưng không thể nào khôi phục lại như lúc đầu. Hần không cam lòng nên gắng công nghiên ngẫm cách bổ cứu, vốn rất có thiên tư về võ học, cuối cùng Hạ Đà La đã nghĩ ra được một phương pháp, đó là luyện cho trạo nhân di chuyển được khắp ba khí mạch và bảy luân xa, dù đối thủ đoán ra hần có yếu điểm cũng không thể nào xác định được vị trí của trạo nhân.

Ngờ đâu chuyến này vào trung nguyên, số phận lại trở trêu đưa đẩy hần gặp phải Hoa Hiểu Sương. Hiểu Sương đã lĩnh hội được kiến thức y học trong *Thanh hạnh quyển*, thảo dược học trong *Thần Nông điển* và mạch lý trong *Tử phủ nguyên tông*, rồi tự phối hợp chúng với nhau tạo thành một môn y đạo của riêng mình. Cô lại tinh tường, chỉ nhìn nét mặt và khí sắc là xác định được bệnh kín. Mục đích ban đầu của môn nội công là để luyện cho thân thể tráng kiện, mọi nguyên tắc vận hành đều được xây dựng trên cơ sở mạch lý, Hiểu Sương soi y lý vào võ học, tự nhiên mọi lẽ đều thông suốt. Nay nhìn cử động của Hạ Đà La, cô

¹ Tức điểm yếu chí mạng trên cơ thể, luyện công cách nào cũng không thể chạm tới và khiến nó mạnh lên được, hễ bị địch nhân phát hiện ra và tấn công vào thì chắc chắn sẽ thất bại, tương tự "gót chân Asin".





đoán ngay ra rằng nội công của hắn có khiếm khuyết. Nói cho đúng, trao nhãn chạy theo ba mạch bảy luân, biến hóa rất khó lường, bình thường Hiếu Sương sẽ không thể nhận ra sự hiện diện của nó. Song đạo lệnh đèn giữa biển, từng nghe Hạ Đà La đàm luận về y lý Thiên Trúc, Hiếu Sương đã lặng lẽ ghi khắc trong lòng, sau đó lại lưu tâm nghiên cứu thêm và đã đưa cả những kiến thức ấy vào y học Trung thổ. Nay thấy Hoa Sinh yếu thế, cô bèn dựa vào những kiến thức đã học để suy đoán hướng vận hành trao nhãn của Hạ Đà La, ngờ đâu mạo hiểm thử một lần lại gặt hái được thành công.

Hạ Đà La liên tiếp bị kiểm chế, vừa giận vừa lo, bèn rút phát Bát Nhã phong ra đối phó. Tiêu Thiên Tuyệt mai mỉa:

- Hạ xú xà ghê thực, đầu tay không không xong là giờ đến binh khí.

Hạ Đà La bưng tai giả điếc, vũ động Bát Nhã phong tấn công dữ dội, khổ nỗi Bát Nhã phong chỉ giúp hắn che chắn phòng thủ được chứ không tài nào lật ngược được tình thế, bởi Hiếu Sương đã nắm rõ cách vận hành khí mạch của hắn, dù không nhìn cũng có thể đọc ngay được huyết đạo, còn Hoa Sinh nghe quen tai, xuất thủ nhanh mạnh hẳn lên, Hiếu Sương mới nói dứt thì nắm tay chú ta đã cách huyết đạo chưa đầy một tấc.

Hoa Sinh sử quyền pháp càng lúc càng nhuần nhuyễn, khí thế ào ạt, chỉ công không thủ, phát huy cao độ sức mạnh của *Đại Kim cương thần lực*. Hai người giằng co chiết giải chừng một trăm chiêu nữa, chợt Hoa Sinh hét to một tiếng, dồn kinh lực đâm trúng vào huyết Toàn cơ của đối phương. Hạ Đà La chấn động cả người, xuất thủ chậm đi, Hiếu Sương nhắc:

- Cục tuyến!

Cô vừa dứt lời, quyền thứ hai của Hoa Sinh đã đánh trúng huyết Cục tuyến của Hạ Đà La. Tên này giật lui năm thước, khoe miệng ứa máu, Hoa Sinh nhún mình nhảy tới, vung song quyền đâm ba chiêu liên tiếp như pháo nổ, quyền nào quyền nấy đều trúng đích. Hạ Đà La hự lên một tiếng, bắn vệt ra xa mấy trượng, xoay liền hai vòng rồi ngồi thịch xuống đất, máu chảy thành vòi ra cả đằng mũi lẫn đằng mồm.

Hoa Sinh đang ngần ngừ, chưa biết có cần truy sát không thì Hiếu Sương thờ dãi nói:

- Thôi, chỗ nào tha được thì tha. Người đã thắng rồi, để ông ta đi đi.

Lời cô thực hợp ý Hoa Sinh, chú bèn chấp tay bảo Hạ Đà La:

- Lão tiên sinh, chỉ cần ông không ép mỗ, mỗ cũng không chạm đến ông. Sau này ông đi đường ông, mỗ đi đường mỗ, chúng ta ai đi đường nấy, không gặp nhau nữa.

Chú giữ tay áo, xoay mình bước về bên Hiếu Sương. Cô mỉm cười đón:

- Người nói hay lắm.

Hoa Sinh được khen, cảm giác còn vui hơn khi thắng Hạ Đà La, chú xoa xoa cái đầu trọc, miệng rách tới tận mang tai.

Tiêu Thiên Tuyết cau mày:

- Đã yếu lòng thì đừng xuất thủ, đã xuất thủ thì đừng yếu lòng. Nhỏ có phải nhỏ tận rễ, hôm nay người tha cho Hạ xú xà, mai sau nhất định sẽ gánh hậu họa.

Hiếu Sương thở dài:

- Ông ta bị đứt mất ba chỗ kinh mạch, bây giờ đã thành phế nhân rồi, muốn làm ác cũng không được nữa. - Cô quay lại Cáp Lý Tư. - Người đưa cha người đi đi, hãy nhìn gương cha mà sống cho lương thiện, bằng không trời đất chẳng dung, nhất định sẽ có báo ứng.

Sắc mặt cô điềm tĩnh, giọng nói thông thả nhưng hết sức uy nghiêm. Cáp Lý Tư im thin thít, dịu Hạ Đà La dậy, tập tễnh đi thật mau.

Hiếu Sương hỏi thăm năm đứa đầy tớ, mới biết chúng đều xuất thân con nhà tử tế, bị Lạc Minh Ý bắt đi để sai bảo, bèn thả cho cả năm về, rồi lại nhìn sang Trung Điều Ngũ Bảo, thấy năm huynh đệ đã khóc đến rạc cả người, bắt giác thở dài, lục tay áo Lạc Minh Ý lấy Tiểu vong đan cho họ uống, rồi bắt mạch, nhận ra trong cơ thể họ vẫn còn bốn loại độc chất khác, đoán rằng đó là hậu quả thử độc của Lạc Minh Ý, cô bèn tiện thể giải độc cho họ luôn. Cuối cùng, cô cầm thuốc giải Ngũ hành tán đến gần Tiêu Thiên Tuyết:

- Tiêu lão tiên sinh, mong ông từ nay về sau đừng gây khó dễ cho Tiêu ca ca nữa.

Tiêu Thiên Tuyết hừ mũi:

- Nếu phải có điều kiện người mới chịu cứu thì lão phu chả cần.

Hiếu Sương tư lự một thoáng rồi đặt thuốc xuống tảng đá:





- Ông mà còn giao thủ với Tiêu ca ca nữa thì đừng trách rằng tôi giúp huynh ấy.

Tiêu Thiên Tuyết cười nhạt:

- Nói thế còn được, muốn giúp thì giúp, lão phu chẳng bận tâm, - rồi nhặt thuốc lên uống, xong đứng dậy gọi Trung Điều Ngũ Bảo. - Đi thôi!

Năm tên lớp ngóp bò dậy chậm chạp đi theo lão.

Hiếu Sương và Hoa Sinh đào một cái huyệt chôn Lạc Minh Ý, lạy ba lạy rồi đứng lên nhìn quanh. Không khí thình lặng quanh hiu lại phủ xuống khu gò hoang, gió lùa tới, xô tấm cửa liếp kêu cọt kẹt. Hiếu Sương nhìn căn lều, vụt linh cảm rằng, Lương Tiêu đã đi xa hẳn rồi, đời này kiếp này, cô sẽ không bao giờ còn được gặp lại, được nhìn thấy ánh mắt, nghe thấy tiếng nói tiếng cười ấy, không được ăn cơm canh gĩa nấu, không được mặc quần áo gĩa may nữa... nghĩ mãi, nghĩ mãi, bất giác nước mắt ướt đầm. Hoa Sinh chẳng hiểu tại sao, cứ xoa xát hai tay đi luẩn quẩn quanh cô, ấp úng hỏi:

- Người sao thế? Người sao thế?

Triệu Bính đá vào chân chú, gắt:

- Trọc ngốc, a di nhớ thúc thúc đó!

Nói rồi nó cũng đau lòng, lại nhếch miệng khóc tu tu.

Hiếu Sương chấm tay áo lau nước mắt, vỗ vỗ đầu Triệu Bính, an ủi một hồi rồi bảo Hoa Sinh:

- Người đừng để ý, hể ta thấy trong lòng buồn buồn là phải khóc một lúc mới đỡ. - Ngẫm nghĩ một hồi, cô lại nói. - Ta từng hứa trước mặt Quan âm Bồ tát là sẽ đi khắp nơi chữa bệnh để hóa giải tội nghiệt của Tiêu ca ca. Việc này không liên quan gì đến người, người đưa Bính nhi đi tìm sự phụ người đi.

Hoa Sinh giậm chân:

- Sao lại không liên quan đến mỗ? Người đi chữa bệnh thui thui một mình thì lẻ loi lắm. Không, mỗ không ưng thế, người đi đâu, mỗ đi đấy.

Triệu Bính cũng sụt sịt nói:

- Sương di không cần Bính nhi nữa phải không?

Hiếu Sương thần thờ một lúc rồi lẳng lặng đi xuống chân gò, trong lòng hết sức tĩnh lặng, hết sức tự tin, không hề thảng thốt, không hề

hoang mang. Thì ra trải qua bao kiếp nạn, cô gái yếu đuối mắc bệnh nan y thuở nào cũng đã cứng cáp lên nhiều. Mảnh mai dịu dàng, khoác trên vai hành trang y thuật quý báu, mang trong ngực trái tim bi thương rớm máu, cô bước chân ra giang hồ mờ mịt bao la.

Hoa Sinh ngẩn ngơ nhìn theo Hiếu Sương, bỗng cảm thấy ở cô có nét gì lạ lắm. Mãi đến khi Triệu Bính thúc giục, chú mới bừng tỉnh, xốc nó lên lưng:

- Hiếu Sương! Đợi mỗ với! Hiếu Sương! Đợi mỗ với!

Rồi phất tay áo rộng, chú rồi rít chạy theo.





Đội ba người đi xa dần, Tiêu Thiên Tuyết mới cùng Trung Điều Ngũ Bảo bước ra khỏi lùm cây. Lão cau mày hỏi:

- Năm tên ăn hại, tại sao lại rơi vào tay Hạ Đà La?

Năm huynh đệ đưa mắt nhìn nhau, Hồ Lão Nhất nhăn nhó kể:

- Chúng con đi tìm đại ca...

Tiêu Thiên Tuyết buông thõng:

- Lương Tiêu ấy hả?

Ngũ Bảo gật đầu, Hồ Lão Vạn hậm hực nói:

- Hắn chẳng biết coi trọng nghĩa khí, lúc ở Lâm An đã lột truồng chúng con, đem treo cả bọn lên cây. Chúng con bàn bạc kỹ rồi, lần tới bắt được hắn thì cũng phải lột quần treo lên cây.

Hồ Lão Thiên phụ họa:

¹ Con người là quan trọng nhất.

- Đúng lắm đúng lắm! Tôi tệ hơn nữa là sau đó hấn giả vờ chết đuối khiến bốn đứa kia khóc như bào gan xé ruột...

Cả bốn đồng thanh:

- Bỏ láo, đứa nào khóc?

Hồ Lão Thiên ho khan:

- Tất nhiên không phải Hồ Lão Thiên này rồi. Mấy hôm trước, nghe nói đại ca bị người ta vây đánh ở Bách Trượng Bình, chúng con bèn đến giúp hấn.

Cả bốn bất bình đồng thanh:

- Không phải, đến để treo hấn lên.

Hồ Lão Thiên cười xòa:

- Đúng đúng! Nào ngờ không gặp được đại ca, thay vào đó lại đụng đầu Hạ xú xà và mụ già nọ. Hạ xú xà vốn đã có hiềm khích với chúng con từ trước, bèn động thủ ngay, e hèm, sau đó, e hèm... sự việc như thế đấy.

Tiêu Thiên Tuyết khoát tay áo:

- Được, các người cần tìm ai thì đi mà tìm, cút hết đi!

Năm tên nhìn nhau, không dám chống lệnh, đành lui thủ cất bước. Tiêu Thiên Tuyết trông theo Hiếu Sương, nghĩ bụng: "Ngoài sư phụ và Gia Luật Sở Tài, đời này lão phu chưa chịu ơn ai bao giờ. Ngờ đâu hôm nay được tiểu hòa thượng tương trợ, sau lại được tiểu cô nương giải độc, nhất định phải nghĩ cách đền đáp. Bản lĩnh hai đứa tuy chẳng đến nỗi kém cỏi, nhưng lòng dạ hiền hậu nhân từ, làm sao chống chọi nổi thế gian hiểm ác, lão phu phải kín đáo đi theo bảo vệ chúng mới được". Họ Tiêu bình thời rất rạch ròi chuyện ân oán, kẻ thù thì nhất định phải trả thù thật tàn bạo, còn ân nhân thì phải đem hết sức ra mà báo đáp, chủ ý đã định, lão bèn lặng lẽ đi theo ba người.

Lại nói, kỵ binh Tinh Tuyết chiến đấu đến lúc vàng dương hạ xuống chân trời phía tây mới thu quân. Người Tinh Tuyết may mắn giành phần thắng trong cuộc chiến, nhưng tổn thất cũng rất nặng nề, thương vong quá nửa, tuy rằng ca khúc khải hoàn trở về, nhưng mặt mũi ai nấy lảm lì, chẳng hề có nét vẻ gì là mừng rỡ. Phong Liên theo những người ở nhà ra đón, cố gắng nở nụ cười, nhưng không giữ nổi, cuối cùng lao vào lòng Thiết Triết bật khóc.





Âu Luân Y hạ lệnh thu nhật thi thể của người trong tộc để an táng. Họ đào các huyết nông hình thanh kiếm rồi xếp thi thể nằm thành hình kiếm, trên trán dán một mẫu kiếm nhỏ cắt từ lá cỏ, rồi đặt người quá cố xuống huyết, đầu quay về dãy Côn Luân. Lương Tiêu rất lấy làm lạ, bèn hỏi:

- Lễ an táng này có hàm nghĩa gì?

Phong Liên nói:

- Tộc Tinh Tuyết coi kiếm là thần, sau khi chết cũng vẫn bầu bạn với kiếm như thuở sinh thời.

Lương Tiêu nhớ ra rằng ở các nóc lều đều có khắc tiêu ký hình kiếm, tự nhiên ngờ ngợ một điều, bèn hỏi:

- Nhưng vì sao người Tinh Tuyết đều dùng đao, không ai dùng kiếm cả?

Phong Liên giải thích:

- Kiếm là thần, chỉ có một thanh, nhưng nội nói, không ai trong tộc Tinh Tuyết xứng đáng sử dụng nó.

Lương Tiêu định hỏi kiếm thần ở đâu, nhưng lại nghĩ đó là bí mật riêng của dân tộc người ta, đành kiếm chế không dám động tới.

Đúng lúc đó, một lão già ôm bộ giáp trụ bước đến, run run nói:

- Tây Côn Luân, đây là bộ giáp trụ do chính tay ta rèn để tặng A Cổ con trai ta. Nơi nào được che chắn bằng làn giáp này thì nơi đó trường mâu sắc nhọn nhất cũng không xuyên thủng nổi, nhưng... nhưng người Mông Cổ đã bắn mù mắt con ta... - Nói tới đây, lệ già chan chứa, lão đặt bộ giáp trụ vào lòng Lương Tiêu. - Ta tặng nó cho người, mong rằng thần kiếm sẽ phù hộ cho người bình an.

Lương Tiêu không biết làm sao, đành nhận lấy, những người khác cũng lục tục tiến lại, kẻ tặng mã đao, kẻ tặng trường mâu, đều là di vật của người đã chết, Lương Tiêu đành nhận lấy tất cả, đặt xuống bên cạnh mình, chỉ chốc lát đã được một đống. Đương lúc buồn rầu thê lương, đằng xa bỗng vọng đến tiếng trẻ con khóc. Lương Tiêu đưa mắt nhìn thì thấy một đứa bé gái đứng trơ trọi trên dốc núi, đang thút thít khóc hờ. Phong Liên sa nước mắt:

- Cha nó đã tử trận, mẹ cũng trúng tên chết rồi.

Lương Tiêu nín lặng hồi lâu rồi trèo lên dốc núi, muốn ngắt một bông hoa cài lên tóc đứa bé, nhưng tìm mãi chỉ thấy cỏ cây rậm rạp,

chẳng có bóng dáng một bông hoa rừng nguyên vẹn nào, gã đành ngắt một nhánh cỏ rồi tiện tay dắt một con ngựa non lại gần đưa cho nó. Cô bé ngẩn người, tự nhiên nhào vào lòng Lương Tiêu khóc rầm rĩ, Lương Tiêu xót xa ngược nhìn bầu trời đầy sao, cay đắng nghĩ: "Vì sao con người cứ tàn sát lẫn nhau như vậy? Thiên hạ rộng lớn thế kia mà không có cách nào để chấm dứt chiến tranh hay sao?". Gã càng nghĩ càng thất vọng, lòng nhức nhối vô cùng.

Âu Luân Y và Thiết Triết bàn định xong, triệu tập mọi người thông báo:

- Hoa ban báo bị đánh bại, nhưng chắc chắn Hải Đô sẽ không dừng tay ở đây đâu. Hắn có mười vạn thiết kỵ, chúng ta không sức nào chống đỡ nổi, chỉ còn cách dời đến Kiếm Cốc.

Ài nấy quay về tiếp tục thu dọn đồ đạc, hôm sau, bịn rịn để lại mộ phần của người thân, họ lừa bò dê lên hướng tây bắc, Lương Tiêu và Thiết Triết dẫn chiến binh đi bọc hậu. Thiết Triết rất ít chuyện trò, Lương Tiêu bận suy tư nên cũng không nói gì, vì vậy bầu không khí dọc đường rất trầm lắng.

Đi được hơn hai mươi ngày, chẳng biết đã xuyên qua bao nhiêu sơn cốc, vượt qua bao nhiêu đỉnh non, một hôm, chợt thấy phía xa có một ngọn tháp trắng vươn thẳng lên trời, người Tinh Tuyệt từ già đến trẻ đều hơn hớn reo mừng:

- Kiếm tháp! Kiếm tháp!

Âu Luân Y dõi mắt nhìn ngọn tháp hình kiếm, cảm khái nói:

- Một trăm năm rồi, không ngờ chúng ta vẫn còn quay lại đây.

Họ đi vòng qua sườn núi, phía trước hiện ra một cây cầu lớn bện bằng dây sắt, chằng ngang vực sâu muôn thước, mé bắc cầu có một khe núi hẹp, nước cuộn cuộn chảy ra, đến miệng khe thì đổ ụp xuống thành một dòng thác trắng xóa réo ào ào. Mọi người lần lượt rời yên cương, dắt ngựa đi bộ vào. Dây sắt cầu đã lốm đốm rỉ nhưng vẫn rất chắc chắn, ngần ấy người ngựa bước lên mà chiếc cầu không hề rung rinh, đủ thấy người thợ làm cầu năm xưa đã hao tâm tốn sức đến nhường nào. Xuyên qua khe núi hẹp, họ tiến vào một sơn cốc rộng rãi, bốn bề trập trùng núi non xanh mướt mắt, ngọn cao ngọn thấp đứng chen nhau, thác nước rải rác đó đây, chảy từ nơi cao xuống thấp, tụ thành một cái hồ lớn ở giữa cốc. Lương Tiêu ngắm cảnh mà bàng





khuàng mơ màng: "Người ta thường nói "trăm khe dào dạt khoe vẻ đẹp, muôn non chắt ngát đua màu tươi", dùng tả cảnh này tình này thì quả là thích hợp".

Người Tinh Tuyết dựng lều làm trại trên bãi cỏ cạnh hồ, ổn định sinh hoạt. Vì đã đến được nơi an toàn nên ai nấy vui vẻ khác thường, họ kéo nhau đến chân tháp, mở tiệc thâu đêm suốt sáng, Lương Tiêu thoái thác không được, cũng đành theo Phong Liên đi uống rượu. Đương khi nam phụ lão ấu hát ca nhảy múa quanh đồng lửa, chợt dàn nhạc tấu lên một chấp rồi dừng, không gian chìm trong tĩnh lặng, Lương Tiêu đưa mắt nhìn. Thiết Triết bước ra khỏi đám đông, khuôn mặt uy nghiêm. Ai nấy ngẩn ra một lúc rồi tiếng hoan hô nổi lên rầm rộ, Phong Liên bầm Lương Tiêu, nhí nhảnh nói:

- Cha sắp hát đó! Từ ngày mẹ mất, cha chưa hát lại lần nào.

Thiết Triết đứng giữa bãi, vóc dáng cao lớn đổ bóng lên thân tháp. Y ngửa mặt nhìn trời đêm và cất tiếng hát, giọng hát ngân dài như chim ưng chao cánh giữa trời, vút cao rồi liệng thấp, lay động tâm hồn người nghe, Lương Tiêu buột miệng tán thưởng:

- Giọng ca hay quá!

Bài hát của Thiết Triết hùng hồn trầm bổng, chan chứa niềm tôn kính, tựa như đang tụng ca ai đó. Người Tinh Tuyết lắng nghe với nét mặt trang nghiêm, vài ba người cũng khe khẽ hát hòa theo. Đó là một khúc ca cổ của người Tinh Tuyết, ca từ thâm trầm khúc chiết, Lương Tiêu không hiểu gì cả, chỉ nghe được mỗi hai chữ "Côn Luân", tiếng ca cất cao, lồng lộng tận chân mây. Ánh mắt mọi người đồng thời đổ dồn vào Lương Tiêu, gã rất ngạc nhiên, đúng lúc đó Thiết Triết cúi đầu về phía gã, đoạn trở lui vào đám đông như cũ. Người Tinh Tuyết nhất tề hoan hô, nhạc cụ lại tấu lên, giai điệu sôi nổi tràn trề, réo rắt lôi cuốn. Phong Liên bỗng đứng dậy bước vào giữa bãi, đám đông vỗ tay cười vang.

Phong Liên mỉm cười duyên dáng, uốn hông, mũi chân nhún nhảy theo nhịp điệu, xoay trái, xoay phải, rồi tăng dần tốc độ, múa nhanh đến mức mũi chân gần như không chạm đất, y hệt cỏ bông bay bổng, bông tuyết la đà, thỏ chạy không nhanh bằng, gió lốc còn quá chậm. Mọi người theo dõi bằng ánh mắt ngời sáng, ai nấy hứng khởi hoan hô nhiệt liệt, Lương Tiêu cũng cảm thấy dễ chịu trong lòng, bụng bảo dạ:

"Mẹ ta từng kể về điệu vũ Hồ toàn¹, chắc là nó đây, muôn vòng vạn vòng, xoay mãi không ngừng, quả nhiên danh bất hư truyền". Vừa nhớ tới mẹ, bất giác bao nhiêu hứng thú đều tan biến, gã thở dài, cầm bát rượu lên uống cạn rồi định rút lui, chợt thấy Phong Liên vừa quay tit vừa di chuyển về phía mình, ánh mắt long lanh, làn da hồng hào, khuôn ngực phập phồng, cô vươn tay kéo áo gã. Lương Tiêu ngơ ngác, xung quanh bỗng lặng hẳn đi, ai nấy nhìn hai người với vẻ mặt khác thường. Phong Liên bặm bặm môi, khế bảo:

- Đừng ngây ra thế! Nhảy với tôi nào!

Lương Tiêu đã chực từ chối, nhưng bất gặp ánh mắt tha thiết của người thiếu nữ, gã lại không muốn làm cô mất hứng, đành bước ra theo. Những tiếng hoan hô nổi lên lác đác trong đám đông, nhưng chỉ chốc lát là tắt đi ngay, Lương Tiêu mang máng cảm thấy một thứ gì đó là lạ pha vào bầu không khí đang sôi nổi, bèn ngừng chân. Tiếp Tô đứng bật dậy, răng nghiến trề trợn. Phong Liên phớt lờ, giục Lương Tiêu:

- Mau lên!

Lúc này Lương Tiêu đã nhận ra rõ ràng có điều gì đó không ổn, gã đang ngần ngừ, Tiếp Tô đã lên tiếng: "Khoan đã!", đoạn nhắc hai thanh mã đao, sải bước tiến đến, ném một thanh xuống bên chân Lương Tiêu, rành rọt bảo:

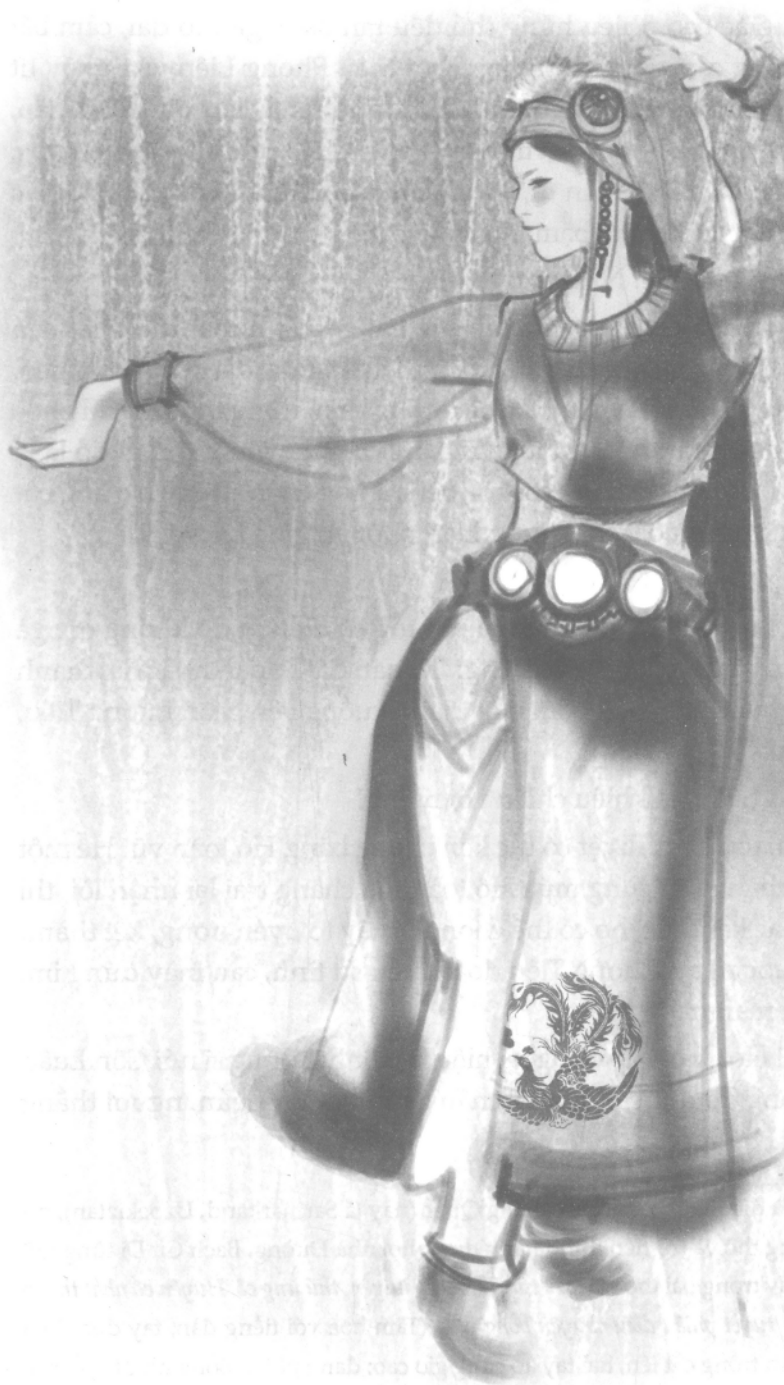
- Tây Côn Luân, ta khiêu chiến với ngươi!

Chẳng là, tộc Tinh Tuyệt có tục kén chồng bằng Hồ toàn vũ. Hễ một cô gái mời chàng trai cùng múa Hồ toàn mà chàng trai lại nhận lời, thì khi điệu nhạc kết thúc, họ có thể chọn nơi xây tổ uyên ương, kết thành phu phụ được ngay. Lương Tiêu đoán hiểu sự tình, cau mày đứng im. Phong Liên mai mỉa:

- Tiếp Tô! Hoa ban báo có ngoại hiệu là đệ nhất dũng sĩ núi Côn Luân mà còn không đỡ được một nhát mâu của Tây Côn Luân, ngươi thắng được chàng chăng?

¹ Hồ toàn vũ là điệu múa xoay của Khang Quốc (nay là Sarmarkand, Uzbekistan), du nhập vào Trung thổ và trở nên thịnh hành dưới thời nhà Đường. Bạch Cư Dị từng mô tả điệu múa này trong bài thơ *Hồ toàn vũ: Tâm ứng huyền, thủ ứng cổ. Huyền cổ nhất thanh song tụ cử, Hồ tuyết phiêu diêu chuyển bóng vũ...* (Tâm hòa với tiếng đàn, tay đưa theo nhịp trống. Đàn trống cất lên, hai tay áo cùng giờ cao; đang phiêu bóng như tuyết rơi, đột ngột chuyển gót xoay tit).





Tiếp Tô nghiêng răng cười ghê rợn:

- Không có nàng, ta thà mất mạng dưới đao của hán còn hơn.

Mọi người xung quanh nín thở, không gian lặng đi như chết, chỉ có tiếng gió đùa hiu hiu trên mặt hồ sóng gợn lăn tăn. Âu Luân Y cũng phải đứng dậy, nhưng không nói năng gì được, vì Tiếp Tô là chiến binh, theo phong tục Tinh Tuyết, chiến binh đã khiêu chiến, không ai được ngăn cản, lão chỉ biết lo lắng mà thôi. Sự kiêu dũng của Lương Tiêu đã được chứng minh, Tiếp Tô thành thạo đao pháp, nhưng so ra cũng còn kém gã rất xa. Phong Liên không chịu đựng nổi thái độ ngoan cố của Tiếp Tô, đành ngừng múa, tức đến nổi nước mắt trào ra như mưa.

Lương Tiêu nín lặng chốc lát, rồi chậm rãi cúi xuống nhặt thanh mã đao lên. Trái tim mọi người đều này thon thót, Phong Liên nhú mày, ngáp ngừng toan nói rồi lại thôi. Tiếp Tô siết cứng thanh mã đao trong tay, tập trung tinh thần cao độ, đôi mắt tròn dử tợn trừng trừng nhìn tình địch. Lương Tiêu ngó thanh đao một chốc, bỗng thở dài:

- Người dám chiến đấu vì ái tình là rất bản lĩnh rồi, không cần đấu nữa, coi như ta thua.

Lời gã thốt ra khiến tất cả sững sốt. Phong Liên chết điếng, ánh mắt thất vọng rõ rệt. Lương Tiêu ném thanh đao xuống đất, quay mình bỏ đi.

Rời khỏi đám người, gã trèo lên một ngọn núi, phóng mắt nhìn ra xa, núi non nhấp nhô mờ mờ trong màn đêm, trái tim gã cũng phập phồng không yên. Chợt có tiếng bước chân vang lên sau lưng, Lương Tiêu không ngoái đầu, chỉ thở dài:

- Tộc trưởng cũng lên đây à?

Âu Luân Y mỉm cười, ném cho gã một bì rượu. Hai người uống rượu trong im lặng một lát, Âu Luân Y bỗng cất tiếng hát, giọng hát hào sảng, vang vọng khắp không gian, chính là khúc ca mà Thiết Triết đã hát lúc trước. Hát xong, lão cười nói:

- Tầy Côn Luân, người có biết đó là bài hát gì không?

Lương Tiêu lắc đầu:

- Không.

Âu Luân Y cười nói:

- Dịch theo Hán ngữ thì là:





Cây cỏ xanh xanh, bạn từ xa tới, hoa rộ khắp núi, trăng sáng ngập trời.
Ánh xuân rạng tươi, chỉ ngời một thoáng, tình ta sâu lắng, giữ mãi ngàn đời.
Mây trắng chơi vơi, chỉ trong chớp mắt, tình ta bền chặt, muôn thu tốt lành.
Cây cỏ xanh xanh, khách từ xa tới, lòng như nắng mới, rộn ràng reo vui,
Giai nhân cười tươi, thiếu niên vui vẻ, khách là ai thế, nói để người hay:
Sừng sững phía tây, Côn Luân hùng vĩ!

Giọng lão sang sảng, phát âm rõ ràng tròn vẹn. Lương Tiêu thở dài:

- Hóa ra tộc trưởng đã đoán được từ đầu?

Âu Luân Y vỗ tay cười:

- Người là người Hán, đúng không?

Lương Tiêu đáp:

- Cũng không hoàn toàn.

Âu Luân Y cau mày:

- Túc là không phải?

Lương Tiêu uống một ngụm rượu, thông thả đáp:

- Mông hay Hán, tộc trưởng để ý làm gì, chỉ cần coi tại hạ như bằng hữu là được rồi.

Âu Luân Y cười:

- Cứ như ý người, thì ra lão phu đã quá câu nệ thói thường. - Ngừng một lát, lão thở dài. - Tây Côn Luân, vì sao người lại từ chối giao thủ với Tiệp Tô, chưa đấu mà đã nhận thua rồi? Ở Tinh Tuyết, cách xử sự như thế bị khinh thường lắm đó.

Lương Tiêu nhướn mày:

- Đại trượng phu có việc nên làm, có việc không nên làm.

Âu Luân Y thở dài:

- Về lý là vậy, nhưng chỉ túi cho con bé Phụng Liên, ta nhận ra, nó thật tâm dành tình cảm cho người đấy.

Lương Tiêu xua tay:

- Trái tim tại hạ đã có chủ rồi, không thể làm Phụng Liên lỡ làng được.

Hai người đều đường hoàng thẳng thắn, trò chuyện một lúc, Âu Luân Y đã hiểu rõ ý Lương Tiêu, đành chỉ búi ngùi thở dài, không khuyên lơn thêm gì nữa.

Gió đêm táp vào mặt họ lạnh buốt. Lặng lẽ uống rượu một lúc, Âu Luân Y bỗng nói:

- Lão phu muốn rèn cho ngươi một thanh kiếm.

Lương Tiêu ngó ra, sức nhớ lời Phong Liên lúc trước, vội chối từ:

- Không dám.

Âu Luân Y cười nói:

- Dám quá đi chứ, so với Cùng Nho Công Dương Vũ, có khi ngươi còn xứng đáng hơn.

Lương Tiêu ngớ ngàng:

- Tộc trưởng quen Công Dương tiên sinh à?

Âu Luân Y tủm tỉm cười:

- Quả nhiên ngươi có liên quan đến hắn. Chà, điểm mặt Trung thổ chỉ có mấy vị cao nhân đó thôi, bởi hạng tầm thường làm gì có ai bồi dạy nổi tài năng kiệt xuất như ngươi. Lão phu rèn kiếm nửa đời người, được cả thấy sáu thanh kiếm, hể rèn ra một thanh mới là phải hủy hoại thanh trước đó đi. Nay chỉ còn một thanh Thanh Li mà Công Dương Vũ đang giữ...

Lương Tiêu sững sốt thật sự:

- Rèn một thanh, hủy một thanh, lẽ nào tộc trưởng...

Âu Luân Y không đợi gã nói hết, đã mỉm cười ngắt lời:

- Hai chữ Luân Y trong tiếng Tinh Tuyết có nghĩa là "thần long", năm xưa ta hành tẩu ở Trung thổ, rất ngưỡng mộ tiên hiền Âu Dã Tử¹, vì vậy mới ngộng cuồng lấy hiệu là Âu Long Tử.

Lương Tiêu vội vàng đứng dậy:

- Tài rèn kiếm của Âu tiên bối vô song vô đối, vang danh Trung thổ, văn bối ngưỡng mộ đã lâu.

Âu Long Tử bật cười:

- Thôi không khiêm tốn với ngươi nữa. Nói thực chứ, ta mà tự nhận mình là thứ hai thì chắc đời này chẳng còn ai dám nhận là thứ nhất.

¹ Âu Dã Tử là người nước Việt, sống cuối thời Xuân Thu đầu thời Chiến Quốc. thầy tổ nghề rèn kiếm Trung Hoa, tác giả của những thanh kiếm danh tiếng và có vai trò lớn trong lịch sử chinh chiến cổ đại như Ngư Trường, Tràm Lư, Long Uyên, Thái A, Công Bồ... Những thanh kiếm của ông đã mở ra kỷ nguyên mới về binh khí lạnh Trung Quốc.





Chỉ có điều trong hai mươi năm trở lại đây, ta không hề đúc một thanh kiếm nào cả, có lẽ kỹ năng cũng mai một đi rồi.

Lương Tiêu hỏi:

- Vì sao? Phải chăng Thanh Li đã đạt tới mức cực phẩm, tiền bối không thể tạo ra được một thanh kiếm nào xuất sắc hơn nó nữa?

Âu Long Tử lắc đầu:

- Không phải, nếu thiếu kiếm khách thì có đúc ra kiếm nhà giời cũng vô dụng mà thôi. Kiếm là vật có tính linh, người đúc kiếm, nhưng kiếm cũng chọn người sử dụng, không có thần khí thì làm sao chế ngự nổi kiếm thần của tộc Tinh Tuyết này? - Lão mím cười nhìn Lương Tiêu. - Kiếm khí ở người rất dày, ta nhận ra ngay, dù người không dụng kiếm.

Trước cặp mắt thâm trầm như muốn soi thấu tâm can người ta, Lương Tiêu đâm mất tự nhiên, Âu Long Tử bỗng phá lên cười, chống tay nhóm dậy, giọng cảm thán:

- Thật không ngờ đến tuổi xế bóng về chiều, Âu Long Tử còn gặp được một nhân kiệt xứng với thanh Thiên Phật kiếm.

Lương Tiêu lẩm bẩm:

- Thiên Phật kiếm ư?

- Đúng vậy, - Âu Long Tử tỏ ra phấn khích. - Thiên Phật tức là thay trời hành đạo. Thế gian rất nhiều kẻ ác, giết mãi không hết, hãy dùng máu bọn ác đồ đổ tể lưới kiếm sắc của ta.

Tim Lương Tiêu nhảy thót lên cổ, Âu Long Tử lại nói:

- Từ ngày mai, ta và Thiết Triết sẽ vào ở Kiếm tháp để rèn kiếm. Có điều, tộc Tinh Tuyết coi kiếm như thần, thần mới xuất hiện thì thần cũ phải diệt vong, người nhớ dùng Thiên Phật chặt gãy Thanh Li kiếm của Công Dương Vũ.

Lương Tiêu lắc đầu:

- E rằng văn bối không đủ sức đâu, mong tiền bối cân nhắc.

Âu Long Tử mỉm cười:

- Đôi mắt ta không chỉ biết xem tướng kiếm mà còn biết nhìn người, ta nói người được, tức là người đủ sức.

Tim được chủ nhân của thanh kiếm mới, Âu Long Tử hân hoan vô cùng, vừa đi xuống núi vừa cười ha hả.

Lương Tiêu nhìn theo cho đến khi nhà rèn kiếm tài ba khuất dạng, lại ngồi lặng hồi lâu, trái tim lạnh buốt: "Ta là kẻ phạm tội tày trời, lấy tư cách gì mà thể thiên hành đạo? Dao kiếm ra đời chỉ để sát phạt, Âu tiền bối nói kiếm khí của ta rất nặng, phải chăng ám chi toàn thân ta đầy sát nghiệt, hai tay ướt đẫm máu tanh?".

Nỗi đau đớn chua xót choán hết tâm can, gã cảm thấy chán ghét ghét tởm bản thân không để đâu cho hết, chỉ muốn nhảy xuống vực sâu cho xong mọi chuyện, nhưng ngẩng đầu lên, trông thấy vầng trăng tròn trặn với ánh sáng ôn nhu với với, mọi ý muốn hủy thân bỗng tiêu tan. Gã ngấm mặt trăng một chốc rồi lững thững xuống núi, bỏ lại sau lưng Kiếm cốc tươi đẹp, vẫn vợ đi mãi về hướng tây.

Bước theo hướng mặt trời lặn hơn hai mươi ngày, những bãi cỏ chăn cày lúc cày thừa thớt, thay vào đó là đường sá và lái thương cưỡi lạc đà. Nghe họ nói tiếng Hồi Hồi, Lương Tiêu hỏi thăm mới biết đây là Y Nhĩ hân quốc, đất nước mà thân đệ Hốt Tất Liệt là Húc Liệt Ngột xây dựng nên sau khi hủy diệt vương triều A Bạt Tư, mở rộng lãnh thổ ra bốn phương, đông đến Nê Bạc Nhĩ, tây đến Đại Mã Thị Cách¹. Lương Tiêu long đong gió bụi suốt mấy tháng trời thì đến được Mã La Gia. Hôm ấy là một ngày mưa rào, những dây mưa trắng to như gân bò quất rất rạt vào mặt gã, phốc xá quanh vắng, chẳng có ai đi lại. Lương Tiêu ướt như chuột lột, bì bõm lội nước đi tìm, đến một lúc ngẩng đầu lên thì thấy xa xa trong mưa thấp thoáng một nóc tháp tròn cao vút.

Lương Tiêu gõ cổng tháp, xưng tên họ. Người gác cổng thấy quần áo gã rách rưới thì rất nghi ngờ, lâu bầu mấy câu rồi đóng sập cửa lại. Một lúc sau, đương khi Lương Tiêu bắt đầu nóng nảy sốt ruột thì bên trong có tiếng bước chân, rồi cổng lớn mở toang. Lan Á lao ra, mình bận áo sa, mắt ngập đầy sừng sốt. Lương Tiêu nhìn nàng, muốn cười mà ngực tắc nghẹn, không sao cười nổi. Hai bên nhìn nhau hồi lâu, Lan Á bỗng rơm nước mắt, bước hẳn ra trời mưa:

- Vì sao hôm nay ngươi mới tới?

Lương Tiêu nghe ra ý trách cứ, toan hỏi cho rõ thì Lan Á đã bật khóc:

¹ Nê Bạc Nhĩ là phiên âm từ Nepal. Đại Mã Thị Cách là phiên âm từ Damascus, thủ đô Syria ngày nay.





- Thầy tạ thể rồi còn đâu!

Nàng vừa dứt lời, trời bỗng nổi sấm ừng ừng như muốn đánh thủng màng nhĩ người ta, mây đen cuộn cuộn, mưa như thác đổ, trút sầm sập xuống đầu hai người. Lương Tiêu nhìn Lan Á, bao nhiêu hăm hở bị rút dần, rút dần theo cơn mưa xối xả, một mối tiếc hận mệnh mang bỗng tràn ngập tâm hồn.

Lan Á khóc đến rã rời cả người mới ngẩng đầu lên, thấy mặt Lương Tiêu tái mét, nàng chạm vào tay gã thì nhận ra tay giá như đồng, liền lau nước mắt, hốt hoảng hỏi:

- Người làm sao vậy?

Lương Tiêu lắc lắc đầu, chợt cảm thấy trời xoay đất chuyển, hai mắt tối sầm, một cơn mê man bất thần nhấn chìm tri giác gã.

Chẳng biết bao lâu, Lương Tiêu mới thoát khỏi bóng tối êm dịu, cảm thấy thân thể nóng như nằm lò, hai mắt sưng húp không mở nổi mi, chỉ biết thi thoảng có thứ gì mát rượi áp vào mặt mũi chân tay, bên tai loáng thoáng tiếng người thì thào, nói từ gì đó nghe như là "đá chườm". Lương Tiêu gắng cựa quậy cho tỉnh táo, lại lẳng lặng vận khí chạy hết hai vòng toàn thân, mồ hôi đổ ra như tắm, chẳng bao lâu thân thể mát dần, đúng lúc bị ai đó ấn vào ngực, gã him mắt nhìn. Một thiếu nữ đẹp tuyệt trần, tóc vàng đổ xuống vai như suối chảy, đang đặt tay lên ngực gã. Lương Tiêu tự dưng chợt dạ, hướng mắt xuống hạ thân thì kinh hoàng thất sắc, nhận ra mình đang lỏa thể nằm tênh hênh trên một chiếc giường thêu. Lương Tiêu sợ phát khiếp, vội vàng tìm cách che đậy rồi gắng gượng ngồi dậy. Thiếu nữ hơi giật mình vì cử động đột ngột của gã, nhưng mau chóng đổi ra vui vẻ:

- Ông tỉnh rồi ư?

Lương Tiêu bối rối hỏi:

- Tại sao lại thế này?

Thiếu nữ cười đáp:

- Ông bị ốm, người nóng như nung, may mà Lan Á đại nhân xin được đá ở chỗ Đại hân về chườm cho, ông mới giảm sốt đó.

Lương Tiêu tỉnh tỉnh trong người, ngấm lại là do gã tự phụ nội công cao cường, chẳng thêm giữ gìn sức khỏe, cứ khinh suất dãi nắng dầm

mưa, màn trời chiếu đất hết ngày này qua tháng khác mà không nghĩ rằng thời tiết hàn thử là do thiên nhiên tạo ra, thuần sức con người không thể nào chịu đựng nổi, huống hồ lòng dạ gã đang đau thương chống chọi, tự nhiên tạo cơ hội cho tà khí thâm nhập. Trầm ngâm hồi lâu, gã hỏi:

- Lan Á đâu?

Thiếu nữ đáp:

- Đại nhân túc trực ba ngày ba đêm, mệt quá nên bảo tôi đến thay một lát. - Cô ta mỉm cười đầy ngụ ý. - Nếu ông muốn thì tôi đi gọi đại nhân dậy.

Lương Tiêu vội can:

- Thôi, bộ dạng ta thế này, để cô ấy trông thấy thì còn ra sao!

Thiếu nữ cười khúc khích:

- Trời ơi, có gì đâu, ba ngày ba đêm nay, lúc nào cảnh tượng này chả sờ sờ trước mắt chúng tôi!

Lương Tiêu xấu hổ quá, mặt đỏ lựng, hạ giọng hỏi khẽ:

- Nay cô, người ngợm ta mở hơi mở kê bắn thiêu quá, có chỗ nào để rửa ráy không?

- Có đó, - Thiếu nữ đáp. - Phòng tắm ở dưới lầu.

Lương Tiêu bảo:

- Cô lấy hộ ít quần áo, để ta tự đi tắm.

Thiếu nữ chum chím cười:

- Quần áo của ông vừa bắn vừa hôi, bọn tôi vứt quách đi rồi.

Lương Tiêu chẳng biết làm thế nào, đành xuống nước nhờ vả:

- Thế cô lấy một bộ y phục nam nhân ra cho ta mượn.

Thiếu nữ lắc đầu:

- Chỗ này toàn đàn bà con gái, lấy đâu ra y phục nam nhân mà cho ông mượn.

Lương Tiêu mới ồm dậy, đầu óc vẫn còn lơ mơ, không biết làm thế nào khác, đành xé một mảnh thảm trải nhà quần quanh hông. Thiếu nữ vừa dẫn đường vừa cười khanh khách. Họ đi dọc hành lang, gặp rất nhiều cái đầu nhô ra từ các cửa phòng hai bên. Đài thiên văn Mã La Gia là nơi tập trung hiền triết của Y Nhĩ hãn quốc, những người đang chứng





kiến bộ dạng mắt mặt của Lương Tiêu đều là bậc học giả có danh tiếng, nhưng họ chỉ tùm tùm cười, có người hỏi:

- An Cát Nhĩ, con ma mãnh kia, lại đang trêu ghẹo người ta đây phải không?

Lương Tiêu nghe vậy mới biết mình bị thiếu nữ này chơi xỏ, vừa ngượng vừa tức, tiến thoái lưỡng nan, chỉ muốn giẫm vỡ sàn nhà mà chui xuống nhưng nào có được, đành gắng làm mặt dày lướt qua những ánh mắt chăm chú. Cuối cùng cũng đến được phòng tắm, thiếu nữ ngoảnh đầu lại cười hỏi:

- Có cần tôi hầu ông tắm rửa không?

Lương Tiêu vội khước từ:

- Không cần, xin cô nương cứ đi lo việc của mình.

Thiếu nữ cười hì hì, mở cửa đi ra.

Lương Tiêu tắm qua tắm quýt một lúc, đầu óc thư thái dễ chịu hơn, nhớ lại cảnh vừa rồi, càng ngẫm càng dở cười dở khóc. Một lát sau, có người giúp việc đưa quần áo đến, Lương Tiêu mặc vào rồi ra khỏi nhà tắm. Thiếu nữ tóc vàng đã đứng ngay ngoài cửa:

- Lan Á đại nhân đang đợi ông trong phòng.

Lương Tiêu gắng giữ bình tĩnh:

- Phiền cô nương dẫn đường.

Thiếu nữ nghiêng đầu nhìn gã, cười hì hì:

- Lan Á đại nhân nói đúng, ông là người tốt, tôi đùa cợt ác như vậy mà ông không hề tức bực.

Nói rồi cô nhún nhảy đi trước, Lương Tiêu nghiêng răng nghiêng lợi, nén giận đi sau.

Một lát sau, hai người vào tới sảnh, giữa nhà trải thảm thêu, sắp đầy hoa quả thịt thà. Lan Á đang ngồi yên lặng một bên, y phục thanh nhã, làn da trắng mịn, chân mày cong cong như vẽ, ánh mắt lúng liếng. Thấy Lương Tiêu mặt mày hồng hào, đoán chừng đã khỏe, nàng mỉm cười nói:

- An Cát Nhĩ là người Pháp Lan Khắc¹, làm nữ tỳ của ta đã lâu, được ta nuông quá nên sinh hư, toàn thích chọc ghẹo người khác, nếu có chỗ nào làm người méch lòng thì xin lượng thứ cho.

¹ Túc Franks, tiền thân của dân tộc Pháp ngày nay.

Lương Tiêu liếc sang bên, thiếu nữ tóc vàng đang thò đầu vào cửa, thè lưỡi trêu chọc gã rồi lại rút đầu ra. Hai người nhìn nhau một lúc lâu, vẻ mặt đều hơi khác lạ, cuối cùng Lan Á không nhịn được, bật cười khúc khích. Lương Tiêu nhớ lại tình cảnh vừa rồi, thầm nghĩ mình tính tình ranh quái, thường chỉ trêu ghẹo người khác, hôm nay lại bị một tiểu cô nương dị tộc quay như chong chóng, ngấm thật khôi hài, không nhịn được cũng bật cười ha hả. Hai năm qua, chưa lúc nào gã được cười sảng khoái như thế, tự nhiên bao nhiêu mối buồn bực u hoài trong lòng đều tiêu tan quá nửa. Rượu thịt thơm ngào ngạt đánh thức cơn đói trong bụng, gã bèn nhặt con dao cong bằng bạc xắn cái đùi cừu đã quay vàng ruộm, tống vào mồm nhai ngấu nghiến.

Lan Á nhìn gã ăn hùng hục, trong mắt thoáng ánh thương xót, nàng hơi cúi người về đằng trước, nhẹ nhàng hỏi:

- Người đi bộ sang đây à?

Lương Tiêu gật đầu. Lan Á thở dài:

- Tội vạ gì mà phải hành hạ bản thân như vậy? À, A Tuyết đâu, sao không thấy muội ấy đến?

Con dao trong tay Lương Tiêu ngừng lại, gã thở dài:

- Muội ấy mất rồi!

Lan Á hé miệng, nhưng không nói nổi lời nào, cặp mắt đẹp mở to, tay nắm chặt lần vải trên đầu gối. Căn phòng bỗng chốc rơi vào tịch mịch, chỉ có tiếng cười của An Cát Nhi vang vọng vọng tới từ một nơi nào đó, rồi tan loãng đi như khói mỏng sương mờ.

Lan Á gắng trấn tĩnh, chăm chú nhìn Lương Tiêu hồi lâu rồi ngập ngừng:

- Thế... mặt người...

Lương Tiêu đáp gọn:

- ... bị kẻ thù rạch.

Thấy gã tỏ ra không muốn nói nhiều về việc ấy, Lan Á bèn đổi đề tài:

- Dù thế nào chẳng nữa, người đến đây là tốt rồi. Lúc lâm chung sư phụ có để lại một đề bài, nếu người có hứng thì giải thử xem.

Lương Tiêu vẫn thường nghĩ ngoài Nạp Tộc La Đình ra, trên đời chẳng còn ai sánh kịp mình về tài toán, khổ nỗi gã đến muộn, vị đại trí giả ấy đã quy tiên, trong lòng vẫn tiếc nuối khôn nguôi, nay nghe vậy thì phần chần chừ tỏ, bèn đứng ngay dậy hỏi dồn:





- Đề bài thế nào?

Thái độ nôn nóng của gã khiến Lan Á phải bật cười:

- Người vẫn cứ nóng nảy như trước, chẳng thay đổi chút nào, được rồi, theo ta lại đây này.

Lúc bấy giờ trời vừa chạng vạng, bóng tối lan dần trong ngọn tháp, Lan Á giơ cao một đóm lửa nhỏ như hạt đậu, dẫn Lương Tiêu trèo lên những bậc thang xoắn dẫn tới tầng hai. Họ tiến vào một phòng tròn rộng rãi, Lan Á châm đóm lửa lên vách tường, căn phòng lập tức sáng trưng như ban ngày. Nơi chân tường có dựng một cái cân tiểu ly cao đến đầu người, đầu bên trái treo một tảng đá khiến cán cân trĩu hẳn xuống. Cân tiểu ly vốn là dụng cụ mà các học giả Hồi Hồi thường dùng khi luyện kim, nhưng to đến mức này thì thật hiếm thấy. Sau cái cân là hai cánh cửa đá khép chặt, trên mặt đá lõm đóm có khắc một dòng chữ Hồi. Lan Á trở dòng chữ:

- Đề bài đây.

Lương Tiêu lẩm nhẩm đọc:

- Bên trái cân có một tảng đá to, trên bề mặt khắc dấu sinh mệnh. Không được di chuyển tảng đá, hãy chọn lấy một quả cân trong phòng đặt vào đĩa bên phải, sao cho hai bên cân thăng bằng.

Lương Tiêu những tưởng Nạp Tộc La Đình là bậc trí giả một thời thì phải ra đề bài học búa và rất mực thâm trầm, nào ngờ lại là đề toán đo lường đơn giản thế này, tự dưng gã đứng ngậy ra mà nhìn cánh cửa.

Lan Á nghiêm nghị nói:

- Lương Tiêu, đây là một bài toán để mở khóa, nếu người làm cái cân thăng bằng, cánh cửa đằng sau kia sẽ tự khắc mở ra.

Lương Tiêu hỏi:

- Mở cửa đá ra làm gì?

Lan Á hỏi lại:

- Thế người đến Mã La Gia làm gì?

Lương Tiêu lắc đầu:

- Ta định thách thức trí giả Tây phương, nhưng Nạp Tộc La Đình có còn nữa đâu.

Lan Á cúi đầu hồi lâu rồi ngẩng lên, hai mắt đỏ hoe:

- Đã vậy, người càng phải giải đề này. Chỉ có điều, hể đưa quả cân lên đĩa mà không đúng, dù chỉ một lần, là người thua.

Nghe giọng điệu và thấy thái độ Lan Á có vẻ khác thường, Lương Tiêu ngạc nhiên tự nhủ: "Nạp Tắc La Đình đã chết, còn ai để ta học hỏi nữa sao?".

Trừ trừ một thoáng, gã bước tới gần, lúc đó mới thấy trên tảng đá khắc một hàng chữ Hồi Hồi, vết dao còn mới: "Sinh mệnh của ta".

Ở góc tường gần đó xếp la liệt chừng một trăm quả cân lớn bé đủ cỡ, chất liệu thì vô cùng phong phú, ngoài vàng, bạc, đồng, sắt, chì, còn có gỗ, sứ và các hợp kim. Quả nào cũng khắc văn tự Hồi Hồi với rất nhiều nội dung: nào là "quốc gia", "dân tộc", nào là "giàu có", "thắng lợi", chẳng thiếu điều gì. Lương Tiêu đang chăm chú xem, Lan Á lại lên tiếng:

- Người trông đây đã!

Lương Tiêu ngoảnh đầu lại. Lan Á đang cầm trên tay một bình pha lê thót bụng chứa đầy cát, nàng trở đầu cho cát qua lại, ánh mắt lộ vẻ tinh nghịch:

- Ta bắt đầu tính giờ, trước khi cát rơi hết mà người không tìm ra đáp án thì coi như người thua.

Lương Tiêu vốn mẫn tiệp, dù phải tính toán chuyện ngay trước mắt hay xa tận chân trời thì cũng chỉ búng ngón tay là xong, chưa bao giờ vấp phải khó khăn. Ngờ đâu Nạp Tắc La Đình không hề đề cập đến tính toán, mà lại ra một bài đồ mẹo quái dị không đầu không cuối, hơn nữa lại giới hạn thời gian giải đáp. Có nhẽ nào thế? Lương Tiêu hơi bức xúc, nhưng thấy cát chảy nhanh quá, tự nhiên không dám chậm trễ, gạt mọi suy nghĩ vẩn vơ để tập trung vào đề bài. Gã tự nhủ: "Chắc chữ Hồi khắc trên quả cân chỉ để tung hỏa mù đánh lạc hướng, trọng lượng mới là điều then chốt. Nhưng ở đây nhiều quả cân như vậy, chất liệu lại đa dạng nhường kia, làm sao ta kịp ước tính ra trọng lượng trước khi cát chảy hết?".

Càng nôn nóng tìm lời giải, gã càng hiểu ra chỗ lắt léo của đề bài, mồ hôi túa đầm đìa, nhưng bấm tính cứng cỏi, nếu chưa đến bước đường cùng thì nhất định không chịu nhận thua, gã bèn ngồi xồm xuống lựa chọn các quả cân, nhắc nhấc thử đoán trọng lượng.

Cát chảy rào rào, chỉ tích tắc đã rút hơn một nửa. Lương Tiêu vò đầu





bứt tai mà không tìm ra cách làm, bắt đầu rối trí, bèn quẳng quả cân bạch ngọc đang cầm rồi đứng lên, khoanh tay tự nhủ: "Lựa chọn tí mẩn thế này thì dầu cát chảy hết ta cũng khó lòng tìm được quả cân thích hợp. Trận đấu trí này, ta thua mất rồi". Gã không kìm được tiếng thở dài, ngoảnh lại nhìn Lan Á, định thừa nhận thất bại, nhưng bất gặp đôi mắt đẹp, môi son he hé, vẻ mặt vừa mong đợi vừa thấp thỏm của nàng, gã lại cúi đầu thở dài, không sao thốt nổi nên lời. Thành linh, một ý nghĩ lướt qua trong trí khiến Lương Tiêu giật mình, gã ngẩng phắt đầu lên nhìn Lan Á. Ánh mắt và vẻ mặt khác thường của gã làm nàng rợn người, vô thức bước lùi lại sau. Như thể bị cử động của nàng thức tỉnh, Lương Tiêu chạy ào lại. Lan Á vừa kịp thấy người nhẹ bỗng thì đã nằm gọn trong vòng tay Lương Tiêu.

Nàng kinh ngạc hỏi:

- Người làm gì vậy?

Rồi toan giãy ra, nhưng sự va chạm với lồng ngực và vòng tay đàn ông rắn rỏi khiến trái tim nàng đập nhanh hơn, tứ chi bủn rủn, không còn chút sức lực nào nữa, chiếc đồng hồ cát tuột xuống đất, vỡ tan làm muôn mảnh vụn. Lương Tiêu nhắc bổng Lan Á lên, chạy phăm phăm lại chỗ chiếc cân, đặt nàng lên đĩa, cân cân bập bênh một lúc thì dừng, hai bên thăng bằng. Gần như cùng lúc, hai cánh cửa đá xịch mở sau một tiếng kẹt.

Lương Tiêu nhìn khoang cửa, thở dài:

- Thì ra là vậy.

Lan Á sững sốt hỏi:

- Làm sao mà người đoán được? Thầy ta nói, nhất định người không đoán ra.

Lương Tiêu thở dài:

- Có lẽ thầy cô nói đúng đấy. Nếu là hai năm về trước thì đúng là ta không đoán nổi, có điều, vừa rồi trong lúc lựa chọn các quả cân, ta ngẫu nhiên nhìn thấy trên mặt chúng có rất nhiều chữ, chỉ thiếu một chữ là "sinh mệnh".

Lan Á nói:

- Nhưng nội dung đó đã được khắc trên tảng đá mà.

Lương Tiêu lắc đầu:

- Trung thổ có câu nói thế này: "Tính mệnh con người là quan trọng". Nước có thể mất, nhà có thể tan, sự sản có thể tuột tay, vương giả một đời cũng có lúc thành xương khô xương héo, chỉ riêng con người là đông đảo, mãi mãi không bao giờ mất. - Nói đến đây, gã lộ vẻ nghiêm trang. - Cũng chỉ có tính mệnh con người mới so sánh được với tính mệnh con người, ở đây ngoài ta ra, chỉ còn có cô mà thôi...

Lan Á gật đầu tán thưởng. Chừng như nghĩ ra điều gì, Lương Tiêu lại nói:

- Đường như ngụ ý của sư tôn là: nếu con người hiểu rằng mọi cá nhân đều bình đẳng, biết quý trọng lẫn nhau, trên thế gian sẽ không còn thù oán, không còn chiến tranh nữa.

Lan Á gật đầu thờ dài:

- Người nói đúng lắm, - Nàng hơi cúi mình, trò tay về phía cửa đá. - Trong đó là bảo khố của đức A La vĩnh hằng, chứa đựng tất cả những thành quả trí tuệ của các hiền triết.

Lương Tiêu chăm chú nhìn, thấy thấp thoáng hàng chông sách, mùi da dê ngai ngái xộc lên khiến gã rạo rực.

Lan Á kính cẩn nói:

- Thầy đã dạy, chỉ người biết tôn trọng sinh mệnh mới đủ tư cách tiếp cận kho báu đó. Lương Tiêu, người đã tìm được chìa khóa, hãy bước vào, thách thức các tiên hiền bằng cách giải đáp những câu đố hóc búa của họ!

Lương Tiêu bồi hồi một lúc, chợt thờ dài:

- Lan Á, sư tôn không chỉ uyên bác mà còn rộng rãi độ lượng hiếm thấy, Lương Tiêu không được gặp mặt người, thật tiếc hận suốt đời.

Lan Á cười buồn:

- Sinh mệnh con người là cái quý giá nhất. Đó chính là điều người giác ngộ lúc lâm chung, tiếc rằng quá muộn.

Lương Tiêu nghĩ: "Con chim thoi thóp, tiếng hót bi ai, người ta hấp hối, lời nói thực lòng. Khổ nỗi trên đời không còn mấy người hiểu được lý lẽ giản đơn này nữa". Gã ngước mắt lên, ngơ ngẩn nhìn lối vào âm u.

Lương Tiêu ở lại Mã La Gia, bầu bạn với di thư của các hiền triết, dần dần lĩnh ngộ được vô vàn kiến thức đông tây kim cổ. Lan Á gặp lại





Lương Tiêu thì vô cùng mẫn nguyện, không muốn rời xa gã một chút nào, sớm sớm chiều chiều nàng quanh quẩn bên gã, chăm lo săn sóc từ miếng ăn giấc ngủ. Có lúc đêm xuống, Lương Tiêu trèo lên đỉnh tháp, hết ngắm tinh tú trên trời lại dõi mắt về phương đông xa xôi. Gã cứ nhìn trân trối như thế suốt cả đêm, mãi cho đến khi trăng mờ sao nhạt, sương đầm đầy người mới lặng lẽ về phòng. Lan Á rất lấy làm lạ, nhưng không tiện gặng hỏi.

Nhật nguyệt hết sáng lại mờ, thời gian trôi qua dài thiên vạn nhanh hơn bao giờ hết, bấm đốt ngón tay thì Lương Tiêu đã ở lại Mã La Gia được hơn ba năm.

Một hôm, khi dương quang mới hé lộ, Lan Á bụng thức ăn điếm tâm đến cho Lương Tiêu như thường lệ. Khi đẩy cửa đá, nàng kinh ngạc nhận ra căn phòng đã được thu dọn gọn gàng, sách xếp từng giá ngay ngắn, nhưng lặng ngắt không một bóng người, trên một mặt tường có viết mấy hàng chữ Hán, mỗi chữ ăn sâu vào lòng đá đến cả nửa tấc:

Thời gian như tên bắn, thấm thoát đã ba năm. Lúc trước lòng nặng tâm sự nên sang phương tây cho khuây khỏa. Bấm tính ngu độn, đọc hết sách tiên hiền mà chỉ hiểu lăm bôm. Thời gian qua, sớm chiều được cô chăm nom săn sóc, e ngại cảm kích mà không có gì báo đáp. Người đời có tụ rồi có tan, giống như sương sớm rõ xuống rồi bay hơi, đành gạt nước mắt già biệt, lặng lẽ ra đi.

Thư bắt tận ngón, Lương Tiêu kính dâng ba lạy.

Nét chữ mạnh mẽ phóng khoáng, chính là thủ bút của Lương Tiêu. Lan Á lặng người đứng nhìn hồi lâu, tay bỗng buông lỏng, khay sứ tuột xuống vỡ choang thành muôn mảnh nhỏ.

Lương Tiêu chuyển hướng về nam, đi ròng rã hơn nửa tháng thì ra tới biển. Ngọn hải đăng cao tận chân mây hiện ra lừng lững trước mặt gã, nhưng trải qua khói lửa chiến tranh, nó đã bị hủy hoại thành ra đổ nát tàn tạ. Lương Tiêu đứng lặng trước biển, mặc cho hơi gió mằn mặn tấp vào mình, ngắm ngọn tháp mà cảm khái cho sự hưng vong khó lường ở đời. Ngọn hải đăng không còn nguyên vẹn, gã cũng chẳng kiên nhẫn mà thường ngoạn nữa, lại vượt biển xuống nam, mấy ngày sau thì

tiến vào một sa mạc, chỉ thấy rất nhiều tháp đá vươn lên nhọn hoắt giữa biển cát mênh mông, gió lạnh cắt da thịt, kêu hù hù đây đó như quỷ khóc. Lương Tiêu nhặt một hòn đá nhám, lấy dao khắc hình một thiếu nữ mặt tròn, chân mày rất mảnh. Gã ngẩn ngơ ngắm nhìn hồi lâu rồi chôn nó xuống bãi cát trước tháp, mặc cho gió thổi cát hất, gã cứ làm thật chậm như muốn kéo dài công việc. Ánh trăng xanh mờ kéo doãng dài cái bóng của Lương Tiêu, trông cô đơn khờ tẻ bên những ngọn tháp nhọn hùng vĩ vĩnh hằng.

Ở lại Ai Cập mấy tháng, Lương Tiêu lại ngồi thuyền vượt biển đến đảo La Đắc Tư¹, chưa đến gần đã trông thấy rất nhiều chiến hạm không rõ là của những nước nào đang giao tranh kịch liệt. Mặt biển êm ả và lặng sóng, khác hẳn với biển cả Trung thổ. Giàn mái chèo của các chiến hạm lúc lên lúc xuống, hết như những con sâu khổng lồ đang ngoằn ngoèo bò trên mặt gương màu tím. Các thuyền buôn đều nghỉ đỗ tại đảo để tránh bất trắc, đợi đến khi chiến sự bình yên sẽ lại khởi hành.

Chập tối hôm sau, Lương Tiêu đến được ngoại thành Nhã Điển². Gã trèo lên một quả đồi thấp, dõi mắt nhìn về phía tường thành thì chỉ bắt gặp một bãi rộng hoang vu, những cột đá trắng khổng lồ gãy đổ ngổn ngang trên các sườn núi, trông như đám chiến binh tử trận. Vàng thái dương đỏ ối chìm dần xuống trời tây, dưới chân đồi xôn xao tiếng mục đồng lừa đánh gia súc quay về, một gã du ca ôm thất huyền cầm³ ngheu ngao đàn hát. Lương Tiêu nghe hồi lâu, mãi cho đến khi tiếng ca xa hẳn, một cảm giác mát mát chột bóp nhẹ trái tim, gã thở dài, xốc áo đi tiếp về hướng tây.



¹ Đảo Rhodes (Hy Lạp), nơi có Tượng thần Mặt trời Helios, một trong bảy kỳ quan thế giới cổ đại.

² Athens.

³ Đàn lyre.



Ngày tháng thâm thoát thoi đưa, nhật nguyệt như bóng câu qua cửa, chỉ chớp mắt mà bảy năm nữa lại trôi đi.

Nắng lửa trên đầu, cát bóng dưới chân, sóng nóng cuộn cuộn bốc cao như ngọn lửa không màu giữa đất và trời. Gió lúc mạnh lúc yếu, cuốn theo vô vàn hạt cát li ti tấp vào mặt một người tóc nâu. Hắc dất lạc đà, bước thấp bước cao trong sa mạc. Thành linh hắc dừng lại, dõi nhìn những lớp cát trời lên sục xuống tầng tầng, lòng không nén nổi lo âu. Thiếu niên da trắng tóc vàng theo sau hắc cũng bắt chước dừng lại, mở bì rượu tu ừng ực.

Người tóc nâu bực bội ngoái đầu bảo:

- Lô Bối A, uống ít chút! Chúng ta đang mắc kẹt trong sa mạc đây, biết chưa?

¹ Sói tru trắng.

Thiếu niên quệt miệng, âm ức trả lời:

- Nốt ngưng này thôi, không uống nữa đâu!

Cậu ta vung tay ném bì rượu lên lưng lạc đà, nào ngờ vắt không chắc, bì rượu rơi đánh bộp xuống đất, rượu đỏ chảy ra ồ ạt, thấm ngay vào lòng cát. Thiếu niên cúi xuống nhặt, nhưng không kịp nữa. Người tóc nâu nổi điên, gầm lên:

- Đồ chết rập! - rồi giăng lấy bì rượu thì thấy chỉ còn non nửa.

Lô Bối A tái mặt, quay mình chạy luôn. Người kia buột miệng chửi thề, tuốt loan đao đuổi theo, la hét âm ỉ:

- Ngươi chạy đi, chạy đi! Đồ trời đánh thánh vật, chạy nữa đi!

Mặt cát tối mềm khiến chân họ lún sâu xuống, di chuyển hết sức khó khăn. Đột nhiên Lô Bối A hụt chân ngã nhào, người tóc nâu túm ngay được, kẻ lưỡi đao sáng loáng vào cần cổ trắng trẻo của cậu ta. Lô Bối A giãy giụa:

- Thả ta ra, thả ta ra!

Người tóc nâu dùng chuôi đao già lên cánh tay thiếu niên, mắng:

- Làm thịt ngươi, càn quét một miệng tranh uống nước!

Lời lẽ tuy tàn nhẫn nhưng ngọn lửa rừng rực trong mắt hẳn lại dịu đi. Dù đang đau đến tái người, Lô Bối A vẫn nhận ra sự tương phản đó, biết rõ người bạn đồng hành đã nguôi giận, cậu tỉnh ngịch nói:

- Giết đệ rồi còn ai bầu bạn cho huynh khuây khỏa? Đệ bị chém là yên phận đệ, nhưng rồi huynh cũng buồn tẻ đến chết ấy chứ!

Người tóc nâu hừ một tiếng, hăm hăm rút đao vào vỏ:

- Quân vô lại, ngươi mà còn phạm lỗi lần nữa là ta cho một nhát...

Hắn vung tay lên như thế dọa dẫm. Lô Bối A thè lưỡi:

- Huynh chẳng nỡ chặt đầu đệ đâu.

Người tóc nâu cười nhạt:

- Không chặt được đầu thì ta xẻo con chim của ngươi thay vào.

Lô Bối A đỏ lựng cả mặt, suyt một tiếng, người tóc nâu tỉnh bơ:

- Như thế thì khỏi rước Tô Phi Á về dinh nhỉ? Hay là để ta thay ngươi cưới nàng vậy...

Hắn vừa nói vừa thô lỗ liếc nhìn hạ thân Lô Bối A, gã thiếu niên tự dưng ớn lạnh, kêu lên:





- Cầm mồm đi, đồ đểu!

Người tóc nâu cười hềnh hệch, chợt ồ một tiếng, trỏ tay ra xa:

- Người trông kìa!

Lô Bối A đang tức anh ách, bèn vùng vằng bảo:

- Nhìn cái con khi...

Nhưng cuối cùng không nén được tò mò, cậu vẫn lén ngược mắt trông. Một chấm đen thoát ẩn thoát hiện trong dòng cát chảy cuộn cuộn, lướt như bay tới chỗ họ. Lô Bối A ngạc nhiên kêu lên: "Đó là...", nhưng chưa dứt câu đã bị người tóc nâu ẩn đầu kéo nằm xuống. Hắn lẹ làng rút đao ra, khê khàng nói nốt:

- ... thổ phi sa mạc!

Chấm đen nọ lướt vèo vèo, càng lúc càng to, đủ để họ nhận ra hình dáng một người đàn ông. Lô Bối A phập phồng lo lắng, nói một cách khó nhọc:

- Chỉ... chỉ có một tên, sợ gì chứ?

Người tóc nâu bực mình nạt:

- Đừng làm nhảm, tuốt đao ra.

Lô Bối A nín thở, nằm sấp xuống dưới lạc đà, trừng trừng quan sát.

Người nọ càng lúc càng tới gần. Đó là một hán tử mặc áo dài màu xám, ngoài vận áo nịt bằng lông chồn đen, di chuyển trong tư thế lom khom, chân giẫm trên một dụng cụ quái dị, hình dáng như xe trượt tuyết nhưng to rộng hơn nhiều, bên trong có những cánh tay đòn nối liên tiếp nhau, bên ngoài bọc vỏ sắt. Người nọ cầm thêm hai thanh sắt dài nhỏ, mỗi lần chống xuống, lớp vỏ sắt lại xoay rẹt rẹt, đưa cái xe trượt lướt đi hơn một trượng. Bọn Lô Bối A chưa từng nhìn thấy vật gì kỳ quái như thế bao giờ, thành thử hồi hộp đến nỗi mồ hôi rịn ra ướt đầm lòng bàn tay.

Hán tử áo xám liên tục chống mạnh hai ống sắt, trôi lên sục xuống như trôi trên dòng cát chảy của sa mạc, áo và tóc bay lất phất. Khi tới gần lạc đà, hắn dừng xe đứng thẳng dậy. Lô Bối A chăm chú quan sát, những tướng bộ dạng hắn phải xấu xí hung hăng, nhưng không ngờ người đó mặt đẹp mày thanh, đáng điệu từ tốn ung dung, dưới lớp râu quai nón mọc rậm rì bên má có lờ mờ một đường sẹo dài mảnh. Lô Bối A đang ngệt mặt ra nhìn, một luồng gió mạnh bỗng lướt ào qua bên

mình cậu. Người tóc nâu đã vung loan đao chạy ra, chém thẳng vào mặt kẻ mới đến. Tựa hồ bất ngờ vì dưới bụng lạc đà có người ẩn nấp, hán tử áo xám ồ lên một tiếng, khẽ xoay nghiêng mình khiến lưỡi đao chệch đi trong gang tấc. Người tóc nâu chém hụt, lại trở đao đâm xéo về. Hán tử áo xám không buồn đón đỡ, chỉ bước chệch ra chỗ khác, người tóc nâu trượt đích lần thứ hai, liền xoay phát mình lại thủ thế. Bấy giờ người áo xám đã nhặt cái bì da mà Lô Bối A đánh rơi lúc trước, hít ngửi ngửi rồi kê lên miệng uống ừng ực chỗ còn thừa.

Người tóc nâu phát hoảng, lần thứ ba vung đao nhào tới. Đúng lúc đó một thanh loan đao đâm ngang ra, chặn đứng thanh đao của hắn lại. Người tóc nâu bực tức thét:

- Lô Bối A, ngươi lại làm trò ngu xuẩn gì nữa thế?

Lô Bối A đỏ mặt, lắc đầu:

- Đệ thấy hắn không giống đâu.

- Không giống gì cơ?

- Không giống thổ phỉ sa mạc.

Người tóc nâu cau bần:

- Ngươi chả hiểu cái quái gì!

Lô Bối A áp úng nói:

- Đệ thấy không giống thật mà.

Trong lúc hai người cãi cọ, hán tử áo xám chỉ mãi uống rượu. Người tóc nâu tần ngần quan sát một lúc rồi hạ loan đao xuống.

Hán tử áo xám tu ừng ực, uống sạch bịch rồi quăng cái bì da, cười ha hả:

- Ba ngày rồi mới được ném rượu, thống khoái thật! Còn nữa không?

Người tóc nâu xẵng giọng:

- Hết rồi.

Hán tử áo xám nhìn từ đầu xuống chân hắn, đột ngột chuyển từ tiếng Hời Hời sang tiếng La Tinh:

- Nghe khẩu âm, chắc các ngươi là người Nhiệt Na Á¹?

Người tóc nâu ngạc nhiên lắm, máy móc đáp:

- Phải, chúng ta là thương nhân Nhiệt Na Á. Trên đường sang Hoa

¹ Tức Genoa, một tỉnh miền bắc nước Ý.





Hạ làm ăn thì gặp đạo tặc, bạn buôn bị đánh tan tác hết cả. Thôi, ở đây không còn rượu đâu, người đi mau đi.

Lô Bồi A bỗng chen vào:

- Tháp Ba La, huynh nói dối, chúng ta còn bốn bì rượu, đủ uống hai ngày trời nữa kia mà...

Tháp Ba La tức ứ cổ, chỉ muốn nện cho Lô Bồi A một trận thừa sống thiếu chết. Ở đại mạc, nước uống quý hơn vàng, có khi chỉ vì một giọt nước mà người ta sẵn sàng giết hại kẻ khác, thế mà mới gặp cái tên áo xám khả nghi kia, chưa biết tốt xấu thế nào, gã thiếu niên nhanh nhẩu đoảng ấy đã đi lật tẩy mình, thật không biết cân nhắc lợi hại gì hết. Tháp Ba La vừa thét mắng, vừa siết chặt chuỗi đao, gườm gườm giám sát nhất cử nhất động của kẻ lạ mặt.

Người áo xám mỉm cười:

- Đồ keo kiệt, nếu ta đổi nước lấy rượu, người có đồng ý không?

Tháp Ba La đưa mắt soi mói từ hai tấm áo đơn đến chiếc xe trượt trống không của đối phương, cười khẩy mà rằng:

- Lấy đâu ra nước trên sa mạc này, người định lừa ai đấy?

Người áo xám nói:

- Chẳng phải thánh đồ Ma Tây cũng tìm được nước trong biển cát Tây Nại đó ư¹? Thượng đế đời nào vứt bỏ tôi con của người?

Tháp Ba La nghe vậy bỗng sinh thiện cảm, giọng nói nghiêm túc hẳn lên:

- Người... cũng kính Chúa ư?

Người áo xám chẳng ừ chẳng không, ngẩng trông mặt trời, ngấm bóng dưới chân, bấm tay tính toán một hồi rồi ngồi thụp xuống, sục tay cào bới nền cát. Chỉ chốc lát, một cái hố sâu đã hiện ra, hẩn lục lấy một nén hương trong ngực áo, miết hai ngón trỏ và giữa tạo lửa thấp hương. Đợi cho khói nhẹ tỏa lên, hẩn cắm cây hương xuống hố, cời tấm áo nịt ngoài bịt kín miệng hố không cho khói luồn ra.

Bọn Lô Bồi A cùng trở mắt ngạc nhiên trước những hành động kỳ

¹ Ma Tây: phiên âm từ Moses (tiếng Việt hay đọc là Môi-sê), người lãnh đạo dân Do Thái thoát khỏi ách nô lệ của Ai Cập. Tây Nại tức Sinai. Tích Moses tìm được nước sa mạc có chép trong Kinh Cựu ước.

quắc ấy. Tháp Ba La từng trải đã nhiều, tức thì nghi ngờ ngập lòng: "Phải chăng hẳn là tín đồ dị giáo? Phải chăng việc làm quái lạ kia là nghi thức trước khi giết người?". Càng nghi càng sợ hãi, mồ hôi vã đầm đìa, đã mấy lần Tháp Ba La định tuốt đao ra, nhưng thấy thái độ của hán tử nọ vô cùng điềm tĩnh thản nhiên, tự dưng hán mất hết dũng khí, tay chân mềm nhũn cả.

Tháp Ba La đang rối bời với muôn vàn nghi vấn, từ đồng cát đằng xa bỗng phun lên một tia khói trắng mỏng. Người áo xám cười nói:

- Có rồi! - đoạn nhặt bì da chạy đến chỗ bốc khói, sục hai tay xuống cát đào lia lịa như hai lưỡi cuốc.

Khi một cái hồ sâu nửa hiện ra, hán ẩn miệng bì da xuống như thể mức nước, chỉ lát sau đã trở lại, đưa bì cho Lô Bối A:

- Đợi cho lắng là uống được.

Lô Bối A đón cái bì, tay trĩu xuống. Cậu lắc thử, nghe bên trong có tiếng ọc ạch thì vui mừng nói:

- Nước, Tháp Ba La, nước!

Tháp Ba La thô bạo giằng lấy bì nước, ghé lại gần mũi người, quả nhiên hơi ẩm man mát phả vào mặt, hán trợn tròn mắt, lắp bắp:

- Là... là quá, người là ảo thuật sư à?

Hán tử áo xám cười khê:

- Ảo thuật đâu mà ảo thuật, chỉ là mẹo dân gian Trung thổ thôi. Nước đằng kia kia, nếu người không sợ ta bỏ thuốc độc thì cứ việc lại mà múc.

Xấu hổ vì bị nói trúng tim đen, Tháp Ba La đỏ bừng mặt. Lô Bối A còn ít tuổi, chưa có thói quen nghi kỵ đề phòng, chẳng vận vẹo đến nửa câu, liền cầm hết mấy chiếc bì rỗng chạy ra chỗ cái hồ. Chỉ thấy nước dâng ầm ập và đang liên tục tuôn trào lẫn với cát mịn óng ánh, Lô Bối A múc luôn tay, nước dưới đáy hồ vẫn trào lên ùng ục, chỉ thoáng chốc mặt nước đã ngang miệng hồ. Lô Bối A múc đầy các bì da rồi hớn hờ quay lại. Tháp Ba La đón lấy bì nước, uống liền mấy ngụm mới tin là thật, bèn tháo một bì rượu trên yên lạc đà đưa cho người áo xám, nói rành mạch:

- Dân làm ăn rất trọng chữ tín, chúng ta xin dùng rượu đổi lấy nước.

Hán tử áo xám gật đầu:

- Nói đúng lắm, người làm ăn phải có tác phong của người làm ăn, - rồi nhận bì rượu, buộc vào thắt lưng.





Lô Bối A bật ngón tay cái, nói giọng khâm phục:

- Tìm được nước giữa biển cát, tiên sinh quả là tài ba! Nhân tiện, tiên sinh... có thể dẫn chúng tôi ra khỏi sa mạc này được không?

Người áo xám im lặng ngồi xuống, uống ừng ực một lúc mới đứng dậy:

- Ra khỏi đây không khó, nhưng người buôn bán nên có tác phong của người buôn bán.

Sau vụ tìm nước, Tháp Ba La đã tín nhiệm người lạ mặt lắm rồi, bèn rộng rãi hứa:

- Nếu người đưa được chúng ta ra khỏi sa mạc, ta sẽ chia cho người ba phần mười hàng hóa.

Người áo xám hững hờ nói:

- Ta lấy hàng của người làm gì? Ta dẫn đường, người trả công ta bằng rượu, như thế là thỏa đáng nhất.

Tháp Ba La không ngờ việc thương lượng đơn giản đến vậy, sợ đối phương đổi ý nên chấp nhận ngay:

- Thỏa thuận thế, đưa chúng ta đi, ba bì rượu này sẽ là của người.

Người áo xám không nói năng gì nữa, chắt chiếc xe trượt lên lưng lạc đà, lại cỡi bì rượu vừa đi vừa uống. Hai người kia lừa ngựa và lạc đà theo sau, chân bước cao bước thấp, cát rơi rào rào mỗi lúc họ rút chân. Người áo xám sải bước rất rộng, di chuyển mà không gây ra một tiếng động nào, thi thoảng hẩn bầm đốt ngón tay, ngấm trời ngấm đất. Họ đi được chừng nửa canh giờ thì màn chiều buông xuống, không khí đang nóng hầm hập bỗng chuyển lạnh căm căm, gió rét bắt đầu gào rú, càng về khuya càng giá buốt hơn. Trời đêm trong vắt, không một gợn mây, tựa như cái lồng lưu ly đen dày xuống mặt đất. Vàng trắng lè loi treo im lìm nơi trời tây, tròn trặn và vàng vạc sáng, đổ xuống mặt cát một thứ bụi mờ pha xanh như mộng như ảo, trông cảnh vật thật thanh bình.

Lô Bối A chạt chướng dắt lạc đà, khó khăn lắm mới theo kịp người áo xám. Hẩn cảm bì rượu trên tay, ba bước tu một ngụm. Thấy rượu gần cạn, Lô Bối A bèn lân la gạ chuyện:

- Tiên sinh là người phương Đông, là lữ khách phải không?

Người áo xám ừ hử. Lô Bối A gật gù:

- Tấu lượng tiên sinh cao thật. Chỉ tiếc rượu này là do người Báo Đạt ủ, không ngon bằng rượu nho đỏ chính cống của quê hương tôi.

Người áo xám mỉm cười:

- Ta đã từng đến Nhiệt Na Á rồi, rượu ngon, thịt bê mềm non. Có điều, uống rượu ở đại mạc bản thân nó đã chứa đựng một thứ tư vị đặc biệt mà người ta không tìm thấy khi uống ở bất cứ nơi nào khác, tư vị ấy lại không hề phụ thuộc vào loại rượu.

Lô Bối A hiểu ra, vỗ trán đánh bốp:

- Đúng quá, bánh mì đen khi đói mềm ngon gấp vạn lần thịt bê lúc no nê.

Đang mãi nói chuyện, Lô Bối A bỗng vấp chân ngã dúm xuống cát, khi ngẩng đầu lên thì bắt gặp một bộ hài cốt trắng ớn, cái đầu lâu nhe ra hai hàm răng, đôi hốc mắt trống rỗng chia vào cậu ánh nhìn tăm tối. Lô Bối A rùng mình ớn lạnh, vừa sợ vừa tức, bèn tung chân đá văng bộ xương đi thật xa, khi chạm đất, nó vỡ vụn thành muôn ngàn mảnh. Trút giận xong, Lô Bối A vỗ tay nói:

- Cho người biết thế nào là cản đường ta.

Người áo xám bình thần nhìn, nghĩ bụng: "Đúng là trẻ con, chẳng hiểu gì về nỗi khổ nhân gian. May mà gặp được ta đây, chứ một dúm tuổi như ngươi, chưa ra khỏi sa mạc có khi đã cùng cảnh ngộ với bộ xương khô này rồi. Người đời nói phi thương bất phú, rồi lại nói thiên hạ rồi ren vì toàn kẻ háms lợi, nhưng đã mấy ai biết đi buôn khổ sở nhường nào, và mấy ai biết cát kia đã chôn vùi bao nhiêu xương trắng của thương nhân?". Bất giác liên tưởng chuyện cũ, hần ngẩng đầu lên thờ dài, vẻ mặt âm đạm:

*Trẻ trung chẳng biết mùi buồn khổ,
Đạo bước cao lâu, Đạo bước cao lâu,
Bối đặt đôi vắn phải gượng sầu.
Sao nay phiền muộn đông đầy dạ,
Lại chẳng nên câu, Lại chẳng nên câu.
Vơ vẩn khen thu, gió dẫu đâu.¹*

Từ của Giá Hiên thật là hay, người lại ung dung phóng khoáng, uống rượu kỳ say mới dừng, chẳng phải là thống khoái lắm ư?

¹ Bài từ theo điệu *Thái tang tử*. Tác giả là Tân Khí Tật, tự Ấu An, hiệu Giá Hiên, người Sơn Đông. Từ của ông hào hùng bi tráng, nay còn lưu lại 12 quyển *Giá Hiên trường đoản cú*.





Lô Bối A nghe mà ù ù cạc cạc, bèn hỏi:

- Tiên sinh nói gì vậy?

Người áo xám buồn buồn đáp:

- Tiện miệng bâng quơ dăm ba câu thôi. À, người còn ít tuổi, vì sao đã phải li tán quê hương đi tha phương cầu thực thế này?

Lô Bối A đỏ mặt ngượng ngập:

- Tôi... cần kiếm tiền... để cưới Tô Phi Á. Gia đình nàng giàu có lắm, nếu tôi cứ mãi khổ rách áo ôm thì đừng mong ráp ranh bần sê.

Người áo xám cau mày:

- Muốn kiếm tiền thì ở nhà cần cù làm việc chẳng yên ổn hơn ư, tội gì phải dấn thân vào hành trình gian nan muôn trùng, đường xá xa xôi hiểm trở?

Lô Bối A lắc đầu:

- Ở nhà muốn phát tài khó lắm! Chuyến này mang sản vật Trung thổ về bán thế nào cũng kiếm được nhiều tiền, lúc đó tôi sẽ cầu hôn với Tô Phi Á.

Người áo xám nghĩ: "Đi đi về về cũng mất bao nhiêu năm tháng, con gái có thì, chưa chắc người ta đã kiên tâm đợi đến ngày người trở lại đâu...". Tuy nghĩ vậy, nhưng hần kiểng chế không nói ra, chỉ lặng lẽ bước.

Quá nửa đêm, sắc trời sáng dần, trăng cật trước mặt họ bắt đầu lún phún cò xanh. Biết rằng đã ra khỏi sa mạc, hai người khách thương đều vui sướng đến điên cuồng, Tháp Ba La quỳ sụp xuống, kính cẩn ngửa mặt lên vạch tay làm dấu chữ thập, Lô Bối A thì hò la phấn khích, nhảy lộn nhào mấy vòng liền.

Người áo xám đợi cả hai người cơn kích động, mới nói:

- Từ đây về phía đông bắc, cỏ nước nhiều, đất đai phì nhiêu, chắc không thiếu người và gia súc, hành trình sẽ bớt gian nan. Ở đời chuyện hợp tan là lẽ thường, chúng ta chia tay ở đây thôi.

Hần dợm quay đi, Tháp Ba La vội chạy ào tới:

- Tiên sinh đã cứu mạng chúng tôi, không biết phải báo đáp thế nào cho đủ đây?

Tháp Ba La quỳ một gối xuống định hành lễ, người áo xám bèn phát

tay áo. Bị một sức mạnh vô hình ghìm lại, Tháp Ba La không sao quỳ được. May đã mấy lần chứng kiến tài nghệ của người lạ mặt nên hắn cũng không kinh hãi đến độ phải thét toáng lên, nhưng mỗi ngờ vực trong lòng thì không sao gạt bỏ nổi: "Người này biết làm phép thật rồi, rốt cục hắn là tôi con Thượng đế hay là ma quỷ tà giáo?". Tháp Ba La đang phập phồng lo sợ, người áo xám lại nói:

- Theo thỏa thuận, ta dẫn đường có nhận thù lao, cũng là ông đưa khúc giò bà thò chai rượu cả thôi, vậy là công bằng. Người làm ăn phải có tác phong của người làm ăn, hai bên không mắc nợ nhau, đừng đa lễ thế!

Tháp Ba La thừa biết ba bì rượu của mình chẳng qua chỉ là chút đèn đáp rất nhỏ nhoi, chẳng thấm tháp gì so với ơn cứu mạng của người ta. Nhưng đối phương đã khẳng khái như vậy, hắn cũng không tiện khách sáo nữa, bèn tạ ơn rồi đứng dậy.

Lô Bối A còn ít tuổi, sôi nổi nhiệt tình, tuy chỉ gần gũi người áo xám một đêm nhưng đã sinh lòng quý mến khí độ hòa nhã thâm trầm của hắn. Nghĩ đến việc phải chia tay, cậu chỉ cúi đầu im lặng, mắt có nét bịn rịn. Người áo xám nhận ra, mỉm cười nghĩ bụng: "Đứa bé này trọng tình trọng nghĩa, quả không uổng duyên tri ngộ". Hắn mỉm cười, vỗ vỗ vai cậu ta rồi xoay mình đi, chợt nghe văng vẳng tiếng sói tru, bèn liếc mắt trông thì thấy một con sói vàng nhô lên đỉnh đồi phía xa, đôi mắt xanh lè hung tợn nổi bật dưới ánh trăng nhạt sắp tàn. Lô Bối A choáng váng giật lui mấy bước, thốt lên hãi hùng.

Người áo xám cau mày: "Sao lại nhát gan quá thế...". Chợt nhận ra Tháp Ba La cũng đứng bất động, mặt trắng nhợt, miệng hơi há ra, hai mắt trân trối nhìn con sói vàng, người áo xám rất lấy làm ngạc nhiên, bèn nhặt một viên đá nhỏ định ném đuổi, con sói vàng đã quay đầu chạy biến đi như làn khói. Tháp Ba La hoàn hồn ngồi phệt xuống đất, răng đánh lập cập:

- Đến rồi... ác ma đến rồi...

Lô Bối A cũng lăn đùng ra, người run bần bật.

Người áo xám thắc mắc:

- Ác ma gì cơ?

Tháp Ba La run rẩy đáp:





- Chính là ác ma đã giết chết các bạn buôn của chúng tôi. Khi khởi hành ở thành Triệt Nhĩ Mã Hãn¹, cả đoàn có hơn ba trăm người, nào ngờ nửa đường lại gặp chó sói...

Người áo xám cau mày:

- Sói ư?

Tháp Ba La suy sụp thấy rõ:

- Đêm hôm đó, bốn phương tám hướng rộ tiếng sói gào, cũng chẳng biết là bao nhiêu con nữa, chỉ thấy đàn đàn lũ lũ sài lang lúc nhúc kéo đến, bất kể người ngựa lạc đà, gặp gì ăn nấy. Tôi dẫn Lô Bối A chạy thẳng vào sa mạc mới thoát được sự truy đuổi của chúng. Trong đoàn còn một người chú họ của Lô Bối A, nhưng bây giờ chẳng rõ sống chết thế nào... - Hắn nuốt nước bọt một cách khó nhọc, chật vật nói tiếp. - Ngờ đâu chúng lại đến nữa....

Lô Bối A nhảy nhồm dậy, nghiêng răng trèo treo:

- Liều mạng với chúng!

Người áo xám chống cằm tư lự:

- Cứ cho là vậy đi, nhưng vừa rồi chẳng qua mới có một con sói vàng, tại sao phải sợ hãi đến thế?

Tháp Ba La vội nói:

- Tuy chỉ một, nhưng có khi chính là con tiền trạm cho cả đàn. Chẳng biết đường nào mà lần đâu.

Người áo xám bật cười:

- Sói chứ người à, làm gì biết tính toán chu đáo như vậy?

Tháp Ba La cau rúm mày, tựa hồ đang cân nhắc một điều bí mật, cuối cùng hạ giọng thổ lộ:

- Tiên sinh chưa biết đấy thôi, kẻ cầm đầu đàn sói đó là một con người.

Người áo xám ngạc nhiên:

- Lại thế nữa cơ à? Người và sói khác loài, khi nào ăn ở chung đụng như vậy được?

- Nghe đồn hắn đã bán linh hồn cho quỷ sứ để đổi lấy bản lĩnh điều khiển đàn sói, chuyên đi tàn sát sinh linh và đánh cướp các khách thương.

¹ Samarkand, thành phố lớn thứ hai ở Uzbekistan và từng là trung tâm giao thương trên Con đường Tơ lụa, nối liền Tây phương với Trung Quốc.

Người áo xám lắc đầu:

- Lời đồn thì tin làm gì, thảo nguyên rộng lớn bao la, beo báo cáo chồn đầy ra, trông thấy chó sói cũng chẳng có gì là lạ. Ờ, nhưng mà đã vậy thì tốt nhất là chúng ta nên đi chung, tiện bề chiếu liệu lẫn nhau.

Tháp Ba La và Lô Bối A được hấn dẫn ra khỏi sa mạc, vốn đã thập phần tín nhiệm, nay nghe vậy đều mở cờ trong bụng: "Người này hành xử hơi bất thường, nhưng bản lĩnh lợi hại như vậy, có hấn bầu bạn là yên tâm rồi".

Đi thêm một lúc, họ bắt đầu gặp những bãi cỏ xanh tươi tốt. Đến khi mặt trời đứng bóng, phía trước bỗng xuất hiện một kỵ sĩ, Tháp Ba La thấy quen mắt quá bèn chú ý nhìn xem, bỗng rạng rỡ mặt mày, gọi toáng lên:

- Phát Lôi Đức! Phát Lôi Đức!

Lô Bối A cũng mừng đến phát khóc, vẫy tay gọi í ới:

- Đường thúc, đường thúc!

Kỵ sĩ nọ đã nhận ra, bèn giục ngựa phi nước đại. Đó là một người râu tóc đỏ rực, eo hùm lưng gấu, vóc dạc cao lớn khác thường, trên trán có ba vết cào, máu chảy đầy mặt. Tới nơi, hấn nhảy ào xuống ngựa, dang đôi cánh tay hộ pháp lông lá ôm chặt lấy Lô Bối A, nước mắt giàn giụa:

- Ta tưởng các người chết rồi, ta tưởng các người chết rồi...

Hai chú cháu gặp lại nhau sau kiếp nạn, cùng khóc nức lên. Tháp Ba La đứng nhìn, cũng cảm động sụt sịt.

Khóc một lúc, họ kể lể nỗi niềm từ khi ly biệt, Phát Lôi Đức nói:

- Ta được ông già A Mạc kéo chạy trốn, nhưng hàng họ mất trắng.

Nghe giọng hấn đầy vẻ chán nản, Tháp Ba La an ủi:

- Còn người còn của. Người chết vĩnh viễn không thể hồi sinh, chứ hàng mất lại mua được hàng mới ngay ấy mà.

Phát Lôi Đức gật đầu đáp phải, lúc này một đoàn người đã theo đến nơi, Phát Lôi Đức trở một lão già:

- Đây là A Mạc lão bá, người Đột Quyết, nếu không có lão bá thì chúng ta đã mất mạng rồi.





Tháp Ba La đưa mắt nhìn, thấy đó là một lão già nhỏ thó nhưng quắc thước, da dẻ đỏ đắn, râu ria trắng bông, đầu quấn một cái khăn vành hoa hòe hoa sói. Bên cạnh lão lèo tèo chừng mười mười lăm người, trông thật là thảm hại so với lực lượng hùng hậu mấy trăm lái buôn và vài ngàn ngựa, lạc đà lúc xuất phát.

Buồn bã mất một lúc, Tháp Ba La gằng trăn tĩnh lại, nhân đó giới thiệu hán tử áo xám với mọi người. Ai nghe kể việc đào nước trong sa mạc cũng phải kinh ngạc, A Mạc chăm chăm nhìn hán tử nọ hồi lâu, chột hỏi:

- Lấy nước trong cát nguyên là mật pháp của các đạo sĩ người Hán, thực hiện được nhờ đặc tính thông khí của núi non đầm bãi, làm sao người cũng biết cách ấy?

Câu này lão ta nói bằng tiếng Hán, giọng rất vang. Người áo xám có vẻ ngạc nhiên, nhưng chỉ cười:

- May rủi, may rủi cả thôi, chứ đâu phải chỗ nào cũng đào được nước.

A Mạc nghe lối nói vô thường vô phạt không chịu trả lời thẳng vào câu hỏi thì có phần phật ý, lại gặng:

- Xin hỏi quý tính đại danh?

Người áo xám mỉm cười:

- Tên tuổi hèn mọn, chả bỏ nhắc đến.

A Mạc nhìn hán tử đầu xuống chân, không nói thêm gì nữa.

Mọi người bàn luận một hồi, nhận ra ai cũng mất hàng hóa, nhưng thứ quan trọng nhất là châu báu thì vẫn còn nguyên trong người, bèn bàn định rằng đợi vào Trung thổ sẽ gom chung lại bán, quay vòng vài năm lấy lãi, khi nào gom đủ vốn buôn sẽ mua thật nhiều hàng hóa mang về phương Tây. Phất Lôi Đức phấn chấn hẳn lên, vỗ mạnh vào vai Tháp Ba La:

- Lão đệ nói đúng lắm, còn người còn của, thương nhân già dặn thừa sức nhân giống một đồng vàng thành hàng trăm hàng vạn đồng khác.

Mọi người cười rộ, không khí trở nên hào hứng sôi nổi, Tháp Ba La vui vẻ hưởng ứng:

- Tôi có một vị biểu huynh tên là Mã Khả Ba La đang buôn bán ở

Trung thổ, ông ấy quen biết rất nhiều quan viên và thương nhân Thất Đất, chúng ta đến đó nhờ cậy, chắc chắn mọi việc sẽ thuận lợi hơn.

Ai nấy mừng rỡ, hớn hờ khen hay. A Mạc hừ một tiếng:

- Đừng ham hố vội, chỗ này vẫn còn là địa bàn của Thiên Lang Tử. Giữ được tính mạng thì hãy hí hớn chuyện làm ăn.

Lời nói hệt như thanh đao chém đầu mọi người làm tám mảnh rồi xối một thùng nước đá vào vậy, bao nhiêu phần khởi hi vọng của bọn lái buôn bỗng chốc nguội lạnh, họ thẫn thờ nhìn nhau, chẳng nói chẳng rằng. Người áo xám bèn hỏi:

- Thiên Lang Tử là cái gì vậy?

A Mạc nín lặng, sắc mặt u ám, trèo lên lạc đà đi trước tiên, những người khác im lìm theo sau. Tháp Ba La ngoảnh sang nói khẽ:

- Thiên Lang Tử là kẻ điều khiển bảy sói, mọi người đều e dè khi nhắc đến cái tên này.

Người áo xám gật đầu, tự nhủ: "Thiên Lang Tử là một tự hiệu tiếng Hán, chẳng lẽ kẻ ác đó là dân Trung thổ?". Hắn nghĩ ngợi mãi, nhưng không nghĩ ra người nào có ngoại hiệu ấy.

Trên đường đi, họ lần lượt gặp lại những bạn buôn đã may mắn thoát khỏi nanh vuốt sói dữ, khi chiều xuống, đoàn lái thương đã có cả thảy hơn năm mươi người. Mặt trời lặn hẳn, họ cũng dừng chân, nhóm lửa rồi ngồi quây thành vòng xung quanh. Nhắc lại chuyện lúc trước, ai nấy vẫn kinh hoàng. Những kẻ đã mất bạn bè người thân không nén nổi bi thương ngập lòng, đều bật khóc.

Đột nhiên, từ xa vẳng lại tiếng sói hú ngân dài, thê lương mà quý quái, ánh trăng dường như cũng mờ đi. Đám lái buôn ngừng khóc, không gian chìm vào sự tịch mịch như chết. Tháp Ba La đứng dậy, che tay trên mắt dõi nhìn, chỉ thấy một bóng đen hình con sói loáng lên rồi biến mất đằng xa. Hắn ngó xuống các bạn đồng hành, mặt ai nấy tái nhợt, cất không còn hột máu, duy chỉ có người áo xám là như không hay không biết, vẫn nhẩn nha uống rượu trong tư thế nửa nằm nửa ngồi. Tháp Ba La chưa biết nên thông báo ra sao, chợt nghe Phát Lôi Đức thì thầm:

- Chúng ta không trốn nổi, nó vẫn dai dẳng bám theo. Liệu có ai thoát được không đây...





Tháp Ba La ngoảnh đầu lại, chỉ thấy bộ râu của Phát Lôi Đức rung rung, đôi mắt đầy nỗi tuyệt vọng. Đón nhận cái nhìn của Tháp Ba La, hần khó nhọc bảo:

- Nếu ta chết mà người còn sống thì nhờ người chăm lo cho Lô Bôi A, nó còn ít tuổi, đầu óc lại không được nhanh nhạy khôn ngoan cho lắm...

Tháp Ba La gật đầu:

- Còn nếu ta chết, người hãy giúp ta nhắn tin cho biểu huynh.

Bốn mắt nhìn nhau, hai bàn tay siết chặt rịn ướt mồ hôi.

Người áo xám chột hỏi:

- Lai lịch Thiên Lang Tử thế nào vậy?

Nghe đến cái tên ấy, ai cũng giật mình nhớn nhác, mặt rúm ró lại trong nỗi sợ hãi cực cùng. A Mạc ho khẽ, cầm một cái que bói tro ra để lửa cháy đượm hơn, chậm rãi nói:

- Khó xác định lắm, có kẻ đồn hần là sói, có kẻ nói hần là người, lại có nơi quả quyết hần nửa người nửa sói.

Hần tử áo xám trầm ngâm:

- Nhiều tin đồn hỗn loạn như vậy, chắc hần tên quái vật đã tác oai tác quái lâu rồi.

Trong ánh lửa bập bùng, sắc mặt A Mạc chập chờn lúc xanh lúc trắng, lão hạ giọng:

- Cũng chưa lâu lắm, khi người Mông Cổ đạt tới đỉnh cao trong đế chế của họ, tuyến đường này rất thái bình, dẫu có đội mâm vàng đi suốt mười hai con trăng cũng chẳng hề hấn gì cả. Hơn chục năm về trước, nội loạn xảy ra trong gia tộc hoàng kim, các phiên vương bắt mất việc Hoàng đế Hốt Tất Liệt dùng vũ lực đoạt lấy tước Hãn, bèn nổi lên chống đối. Sau mấy năm giao chiến liên tục, hàng ngàn dặm thảo nguyên trở nên hoang hóa trọc trụi, xương trắng phơi đầy, bao nhiêu người mất nhà mất mạng, nhiều kẻ chết rục vì đói, những kẻ sống sót thì nổi lên làm thổ phi đạo tặc.

Người áo xám im lặng một lúc rồi hỏi:

- Thiên Lang Tử xuất hiện vào thời gian đó, đúng không?

- Đúng, - A Mạc nói. - Bởi chiến sự liên miên mà đạo tặc nổi lên như

ong. Nói cho đúng, Thiên Lang Tử cũng là một dạng đạo tặc, chỉ khác là hắn độc lai độc vãng, hành sự cực kỳ hung tàn. Chứ ngoài hắn ra vẫn còn nhiều tốp đạo tặc ghê gớm khác, chẳng hạn như bọn Thiên Sơn Thập nhị cầm¹.

Một thương nhân chen vào:

- Thế là tránh vỏ dưa gặp vỏ dừa à? Tưởng đến được Thiên Sơn, thoát khỏi địa bàn của Thiên Lang Tử là an toàn, bây giờ lại nảy ra mười hai con ác điều kia thì chống đỡ cách nào đây?

Cả bọn đều nặng trĩu buồn phiền. A Mạc xoa tay:

- Bây giờ nói gì cũng đã muộn, Thiên Lang Tử ở đằng sau, quay đầu lại không được nữa. Cứ đến Thiên Sơn may ra còn đường sống. Bởi Thiên Sơn Thập nhị cầm tuy hung ác, nhưng không tàn nhẫn hiếu sát bằng Thiên Lang Tử đâu.

Lời an ủi của lão không thu lại bao nhiêu hiệu quả, ai nấy đều rầu rĩ trước cảnh tiến thoái lưỡng nan. Người áo xám vẫn thắc mắc:

- Sói hoang dữ tợn như thế, làm sao con người sống chung với chúng được?

A Mạc nhăn bộ lông mày bạc trắng, vuốt râu nói:

- Ta có biết đôi chút thông tin, nhưng cũng chỉ là nghe hơi nổi chỗ, chưa lấy gì làm thật. Nghe đồn cha mẹ Thiên Lang Tử chết vì chiến loạn lúc hắn vẫn còn đang ẵm ngửa, tình cờ một con sói mẹ mất con nhặt được hắn, bèn nuôi dưỡng như con ruột của mình. Về sau một đạo sĩ người Hán đi qua, nghĩ thương tình bèn cứu nó khỏi đàn sói, đưa về thôn trang truyền thụ bản lĩnh. Nhiều năm qua đi, đứa bé hầu như đã quên cuộc tao ngộ với đàn thú hoang. Được đạo nhân nuôi dạy, nó đã luyện thành một thân võ nghệ cao cường, có thể xé xác hổ báo bằng tay không, leo trèo nhanh khéo không kém gì khi vượn, dần dần trở thành thợ săn bậc nhất trong vùng. Oan nghiệt thay, vào năm mười tám tuổi, cái tuổi bắt đầu biết rung động, Thiên Lang Tử phải lòng một thiếu nữ xinh xắn cùng làng... - Kể đến đây, A Mạc hơi nhíu mày, ho khẽ mấy tiếng.

¹ Thiên Sơn Thập nhị cầm gồm mười hai người lấy tên loài chim làm ngoại hiệu, ở đây có nhắc đến: Ô Nha (quạ đen), Chu Tước (sẻ đỏ), Thúy Điểu (chim trạ), Thái Phượng (phượng màu), Thanh Loan (loan xanh), Hoàng Ly (oanh vàng), Văn Tước (chiến chiến), Hắc Ưng (ưng đen), Tuyết Nhạn (nhạn tuyết).





Tuy lão chưa kể hết, mọi người cũng lơ mơ đoán được phần sau câu chuyện diễn ra thế nào. Những cặp mắt lo âu hướng về A Mạc. Không gian lặng ngắt, chỉ có tiếng củi cháy lép lép trong ống lửa. Đột nhiên, tiếng sói tru mỏng tựa tờ khói nổi lên từ một nơi xa xôi nào đó, ngân dài dang dặc tưởng chừng không bao giờ dứt, ai nấy rung mình, ngồi nhích vào gần ngọn lửa đang nhảy nhót trong gió đêm.

A Mạc ngẩng đầu nhìn bầu trời âm u vắng bóng trăng, buồn buồn kể tiếp:

- Đáng tiếc, hổ báo hung hãn nhưng không thể hái được bông tường vi ban sớm, Thiên Lang Tử thừa sức bắt sống gấu ngựa, nhưng không nắm giữ nổi trái tim của người thiếu nữ. Hình bóng nàng tràn ngập mọi góc ngách trong tâm hồn hắn, mỗi khi săn bắn được gì, Thiên Lang Tử lại mang sang nhà biểu. Dở một nỗi, trái tim nàng đã thuộc về một chàng trai con nhà phú hộ, cha mẹ nàng tuy biết, nhưng do tham lam nên cứ lấp lửng để tiếp tục nhận quà cáp của Thiên Lang Tử. Gã trẻ tuổi bị bung bít, tưởng rằng thiếu nữ cũng có lòng với mình nên vui mừng điên cuồng chứ ngờ đâu đến những ẩn tình khác. Cái kim trong bọc lâu ngày cũng lòi ra, một tối muộn đi săn về qua đồng, Thiên Lang Tử phát hiện ra thiếu nữ và chàng trai nhà giàu đang giở trò trên bọc trong dâu. Phẫn nộ cùng cực, trong cơn giận điên cuồng hắn định giết luôn hai người, đúng lúc ấy sư phụ hắn tình cờ đi đến, liền ra tay ngăn cản. Thiên Lang Tử đâu không lại đạo sĩ già, bèn hậm hực bỏ trốn vào núi. Thiếu nữ và tình lang thấy chuyện bại lộ, bèn làm lễ hỏi ngay ngày hôm sau, và một tháng sau thì thành thân. Chàng trai đó vốn là thế gia vọng tộc trong vùng, ngày tân hôn, các nhà danh giá khắp một trăm dặm xung quanh đều đến chúc mừng, hát hò ca múa, lửa sáng rực trời. Mọi người đang hoan hỉ say sưa thì sâu trong núi bỗng có tiếng sói tru vọng ra, lúc đầu chỉ một hai tiếng, lát đặc chỗ nọ chỗ kia, lát sau đã nhộn nhạo thành hàng tràng gào hú, chẳng biết có bao nhiêu sói, chỉ biết khủng khiếp vô cùng...

Nghe tới đây, đám thương nhân hồi tưởng cảnh huống đêm bị cướp, không ai không lạnh gáy, A Mạc ngừng một lát, lại tiếp:

- Mọi người còn chưa hiểu sự thể ra sao, đàn sói đã từ bốn phương tám hướng ập vào, những người thợ săn túy lúy chưa kịp lấy cung đã bị cắn đứt bàn tay, đám nam nhân chưa kịp tuốt đao đã bị xé toạc cổ

họ. Cuối cùng, những người còn sống sót tụ lại một chỗ, gắng sức chống trả. Lúc này, Thiên Lang Tử hiện hình giữa đàn sói, hoàn toàn lóa thể, tóc tai tung bay, đôi mắt ngầu máu, ngựa cổ hú vang. Đàn sói nghe tiếng, không màng sống chết lại lao bổ lên. Hết người nọ đến người kia gục ngã, máu chảy lênh láng như sông suối, nhuộm sẫm cả mặt đất, hắt đỏ các bức tường. Sau đó, khi bắt được đôi tân nhân, Thiên Lang Tử thay vào vị trí tân lang, giày vò làm nhục tân nương. Xong việc, hắn để đàn sói dữ chồm lên...

A Mạc ngừng bật, sắc mặt âm đạm, lão túm một bì rượu, uống ừng ực ừng ực. Không gian lại lặng đi như chết, Lô Bối A không nhìn được, buột hỏi:

- Vậy... tân lang đâu?

A Mạc nhìn cậu, thong thả đáp:

- Nghe nói bị điên, cũng lạ, không hiểu sao Thiên Lang Tử không giết chàng ta.

Lô Bối A thờ phào:

- May quá, chí ít vẫn còn một người sống.

Người áo xám lạnh lùng nói:

- Sống không bằng chết thì sống để làm gì? - Nghĩ một lát, hắn thở dài. - Xem chừng Thiên Lang Tử không chỉ tàn nhẫn mà còn rất thâm hiểm. Cái hận đoạt thê phải kể như bất cộng đái thiên, vậy mà hắn vẫn ẩn nhẫn suốt một tháng ròng để bày mưu tính kế, chẳng mấy người đủ khả năng kiềm chế như thế đâu.

Ai nấy gật đầu. Người áo xám tùm tùm:

- Nhưng bất luận câu chuyện là thật hay giả, lời kể của lão tiên sinh cũng rất thú vị, nó sống động đến nỗi ta tưởng là mình đang rơi vào hoàn cảnh đó.

Một thương nhân tiếp lời ngay:

- A Mạc lão bá là một người kể chuyện danh tiếng lắm đấy.

Người áo xám mỉm cười:

- Ra là vậy! Thất lễ, thất lễ...

A Mạc khiêm nhường nói:

- Chuyện ngồi lê đôi mách ấy mà. Thôi, nơi này không tiện ở lâu,





chúng ta nên gắng sức đi nhanh, đến Thiên Sơn là thoát nạn một nửa rồi.

Người áo xám hỏi:

- Thiên Lang Tử võ công cao cường, lại có khả năng điều khiển dã thú như vậy, nhờ hấn đuổi tận giết tuyệt thì chúng ta trốn tránh phòng có ích gì?

Một thương nhân xua tay:

- Huynh đài không biết đó thôi. Nghe đồn Thiên Lang Tử đã từng thất bại liểng xiểng dưới tay bọn Thập nhị cầm, từ đó không dám bén mảng đến gần Thiên Sơn nữa.

Người áo xám tỏ ra hứng thú hẳn:

- Lại có chuyện lạ như thế cơ à?

Tay lái buôn nọ thờ dài:

- Chuyện này đồn đại khắp nơi, nhưng người ta không mấy tin, vì nó hoang đường quái gở quá.

Người áo xám phì cười:

- Hoang đường quái gở mới hay chứ, xin huynh đài cứ kể đi.

Tay lái buôn không cười, uống một ngụm rượu, ủ rũ kể:

- Nghe nói mấy năm trước, Thiên Lang Tử thường dẫn sói lên hoành hành trên mạn Thiên Sơn, và đụng độ vài lần với Thập nhị cầm, gây ra thương vong nặng nề cho cả đôi bên. Một đêm nọ, hấn tụ tập mấy ngàn con sói dữ, đang đêm tập kích Dao Trì - sào huyệt cũ của Thập nhị cầm. Nào ngờ trận ấy chính là bẫy rập của thủ lĩnh Thập nhị cầm. Đích thân thủ lĩnh cưỡi ngựa, đi một mình ra dụ Thiên Lang Tử và bọn sói vào sơn cốc. Sơn cốc này rất kỳ lạ, hai bên vách đá có sông băng tuôn chảy, địa hình hiểm trở dị thường. Thủ lĩnh cho chôn sẵn thuốc nổ dưới chân dòng sông băng, sau đó thúc ngựa đi lên đỉnh núi, đợi đàn sói vào cốc thì ra lệnh khai hỏa làm nổ tung cả dòng sông, khiến tuyết lở mấy chục dặm, cảnh tượng khủng khiếp hết như trời sụp đất nứt vậy. Hàng ngàn hàng vạn con sói dữ đều bị chôn dưới đáy cốc, từ đó Thiên Lang Tử cũng mai danh ẩn tích. Thiên hạ đều tưởng hấn đã vui thây nơi hoang dã, đâu ngờ hấn lại tái xuất, xem ra ông trời không có mắt, nên mới không chịu thu nhận tên yêu nghiệt đó.

Người áo xám vỗ tay cười:

- Cái kế tuyệt chôn đàn sói thật là kinh hồn, phải tay đại anh hùng, đại hào kiệt mới thực hiện nổi. Nếu có cơ duyên, ta thật sự muốn gặp mặt vị thủ lĩnh đó một lần.

Bọn lái buôn nghe chuyện, bắt giác hình dung ra trận chiến long trời lở đất, quỷ khóc thần sầu, bộ dạng lăm liệt cùng tư thế cuối ngựa oai phong của vị thủ lĩnh nọ, cũng đều cảm thấy ngưỡng mộ. Lô Bối A hưởng ứng:

- Tiên sinh nói phải lắm, được gặp vị thủ lĩnh đó một lần thì có chết cũng cam lòng.

Tháp Ba La suýt một tiếng:

- Người làm nhằm gì vậy, người ta là anh hùng đầu đội trời chân đạp đất, người tu mấy kiếp mà đòi gặp?

Lô Bối A lườm hần:

- Không nói với huynh nữa, - rồi quay sang tay lái buôn, háo hức hỏi. - Huynh đã gặp thủ lĩnh Thập nhị cảm chưa?

Tên lái buôn dùng tay làm động tác cắt cổ, nhếch mép:

- Người đùa à? Gặp phải hần thì đâu còn giữ được cái đầu này? Thập nhị cảm là hạng đạo tặc vô ác bất tặc, quân Mông Cổ đã mấy lần tróc nã nhưng đều xôi hỏng bỏng không đấy.

Ai nấy lạnh toát người, Lô Bối A cụt hứng:

- Tôi tưởng họ đối đầu với Thiên Lang Tử thì nhất định phải là trang hảo hán chứ.

Phát Lôi Đức đâm tay xuống đất, hừ mũi:

- Đều là hạng chẳng ra gì, xung đột vì ghen ăn tức ở thôi.

A Mạc gật đầu:

- Đúng đấy, Thập nhị cảm và Thiên Lang Tử kết thù kết oán chỉ vì tranh đoạt địa bàn và phân chia chiến lợi phẩm không đều.

Cứ nghĩ đằng sau sói dữ, đằng trước cướp đường, ai nấy đều thờ dài lo lắng.

Thu xếp xong hành lý, mọi người lên lạc đà khởi hành. Chợt nghe có tiếng lục lạc leng keng hết như rèm ngọc khua trong gió, tất cả giật mình ngoảnh ra nhìn. Một người một ngựa băng băng phi tới. Con ngựa nở nang cân đối, toàn thân đỏ rực, lông bờm rất dài, chỉ đóng yên cương





không đóng hàm thiếc. Trên lưng nó là một nữ lang vận y phục toàn đỏ ôm vừa thân thể, mặt che một tấm mạng sa, chắc là để ngăn cát gió. Sau lưng cô ta, đặt ngang mình ngựa, là một cái hộp dài năm thước rộng nửa thước rất kiểu cách, dường như bằng gỗ trắc dát vàng.

Con ngựa phóng ào đến như một cơn gió, rồi chỉ bằng một nhịp giậm móng trước, nó đứng ngay lại được. Bọn lái buôn tấm tắc khen:

- Đúng là ngựa quý!

Nữ lang nọ chớp cặp mắt long lanh nhìn khắp mặt mọi người, chợt hỏi bằng tiếng Đột Quyết:

- Định qua Thiên Sơn à?

Giọng cô hơi gấp gáp, nhưng vẫn đủ nhận thấy thanh âm trong trẻo và vui tươi của con gái đại mạc. Chưa ai kịp nói gì, Lô Bối A nhanh mồm miệng đã đáp lại rõ to:

- Đúng!

Nữ lang áo đỏ khuyên:

- Đằng trước có sói đàn, nếu muốn sống sót, hãy quay lại đi!

Cả bọn vã mồ hôi, chân tay rụng rời: "Chúng không đuổi theo chúng ta, ra là vì đã mai phục đằng trước rồi". A Mạc gắng trấn tĩnh, cúi mình đáp tạ:

- Đa tạ cô nương báo tin.

Nữ lang áo đỏ không trả lời, thúc ngựa định đi, ngờ đâu con ngựa đỏ không chịu tiến bước, nó khịt khịt mũi và bước gần đến đám lái buôn. Nữ lang áo đỏ kinh ngạc:

- A Hốt Luân Nhĩ, ngươi lại không nghe lời rồi...

Hết sức ngẫu nhiên, cô dừng ánh mắt ở người áo xám, bỗng giật mình, buột kêu thành tiếng.

Con ngựa đến gần hấn ta, vươn cổ ra hít hít bả vai hấn. Người áo xám vuốt ve hàng lông bờm, cười buồn:

- Bạn cũ, lâu quá không gặp rồi nhỉ!

Con ngựa phì một tiếng, cọ mũi lên mặt người quen. Người áo xám ngược mắt nhìn nữ lang, giọng ghen ghen:

- Phong Liên, cô vẫn khỏe chứ?

Nữ lang áo đỏ chấn động cả người, trên tấm mạng che bỗng xuất hiện mấy chấm ướt. Cô giận dữ thốt lên:

- Không, không khỏe chút nào hết... - rồi giật tấm mạng sa xuống, phô đôi má mịn màng đã hoen nước mắt, giọng run run. - Hơn mười năm nay, chưa bao giờ tôi khỏe cả...

Rồi bùn rùn, cô rơi khỏi mình ngựa.

Người áo xám chính là Lương Tiêu. Gã mới từ phương Tây quay về, chẳng ngờ tái ngộ Phong Liên ở đây. Cô gái gặp lại gã, lòng vừa hờn trách vừa mừng vui, vừa giận dỗi vừa cảm động, muôn cảm xúc trào lên tức ngực khiến cô suýt nữa ngất đi. Lương Tiêu tiến lại đỡ lấy cô rồi đẩy chân khí vào lưng. Phong Liên bật ho, phần lưng nóng ầm hần lên, toàn thân mềm nhũn đi, cô mở mắt nhìn thì gặp ngay gương mặt lo âu của Lương Tiêu, mọi nỗi tức giận trong lòng bỗng tiêu tan, cô lại thẹn thùng nhắm mắt, khẽ nói:

- Ai khiến ông đa sự, còn không mau buông tôi ra đi!

Lương Tiêu y lời buông ra, nhưng sợ cô chưa hồi phục hoàn toàn nên vẫn cầm bàn tay thon, đưa mắt ngắm kỹ cổ nhân. Mười năm không gặp, cô thiếu nữ ngày nào đã trưởng thành, vẫn đôi mắt biết cười, vẫn đôi môi thắm tươi, nhưng mặn mà đậm thắm hơn nhiều. Phong Liên cũng nhìn lại Lương Tiêu, môi mấp máy, chực nói mà không nên lời, cuối cùng nghẹn ngào ngả đầu vào vai gã, khóc nức nở. Lương Tiêu luôn áy náy về chuyện ngày xưa, nên cũng không tránh, im lặng để Phong Liên tựa vào mình. Đám lá thương lúi ra xa, không muốn làm phiền cuộc trùng phùng của họ.

Phong Liên khóc đến khi ngùi tui hờn mới ngẩng đầu lên:

- Ông biết không? Tôi tìm ông ròng rã sáu năm qua, trong dạ luôn lo lắng thấp thỏm, chỉ sợ không bao giờ gặp lại ông nữa.

Lương Tiêu ngạc nhiên:

- Cô tìm ta suốt sáu năm? Có việc gì quan trọng chẳng?

Phong Liên lại sa nước mắt:

- Lúc lâm chung, cha có dặn tôi đi tìm ông.

Lương Tiêu choáng người, hỏi dồn:

- Thiết Triết tiên sinh đã tạ thế rồi ư? Chẳng lẽ quân Mông Cổ tấn công Kiếm Cốc?

Phong Liên lắc đầu:

- Không liên quan gì đến quân Mông Cổ cả. Việc ông bỏ đi mà chẳng





nói một lời khiến ai cũng buồn. Hôm sau, nội bồng gọi cha cùng vào Kiếm tháp đúc kiếm, đúc miệt mài suốt ba năm trời. Nhưng chẳng hiểu tại sao thanh kiếm mãi không thành hình. Một hôm, nội nói với cha rằng Thiên Phật kiếm chứa quá nhiều sát khí, trời đất quỷ thần đều kiêng sợ, phải dùng mạng người tế kiếm may ra mới xong.

Lương Tiêu biến sắc:

- Dùng người tế kiếm? Làm thế sao được?

Phong Liên trầm não đáp:

- Cha cũng nói vậy, còn nói, nếu quả thực cần thiết, tốt nhất là ra ngoài cốc bắt mấy tên ác nhân về mà tế. Nhưng nội bảo, như thế chỉ khiến chất sát phật trong kiếm càng nặng, lệ khí càng dày thêm mà thôi. Cho dù kiếm có thành hình thì cũng là một thứ hung khí, reo rắc tai họa cho nhân gian. Nội nói xong... nói xong... - Phong Liên bặm môi, úp mặt vào ngực Lương Tiêu, khóc lóc cả tiếng, - ... là nhảy tới, lao luôn đầu vào lò đúc kiếm...

Đám lá buồn thây đều tái mặt.

Lương Tiêu cảm thấy một cơn nôn nao cuộn lên dữ dội trong gan ruột, lâu lắm, đợi Phong Liên bớt thổn thức, gã mới hỏi:

- Thế còn cha cô?

Phong Liên sa nước mắt:

- Là sau khi nội hủy thân mình thì thanh kiếm thành hình thật. Cha tiếp tục rèn kiếm theo di nguyện của nội. Người gần như phát điên, không ăn không ngủ, đêm ngày đập đập nung nung, cứ thế suốt ba tháng, thân hình mỗi ngày một vàng vố hao mòn. Tôi không chịu nổi, bèn đến ở luôn trong Kiếm tháp để hầu hạ người. - Cô ngừng lời, trầm ngâm hồi lâu mới tiếp. - Đêm ấy, đưa cơm nước cho cha xong, tôi buồn ngủ quá bèn sang phòng bên ngồi gà gật một lúc. Chẳng biết lâu hay chóng, chợt nghe sấm giập đùng đùng, chớp rạch loảng ngoảng ngay bên ngoài, tựa hồ bao nhiêu âm thanh và ánh sáng trên trời tụ cả về Kiếm tháp...

Cô lại nấc lên, lệ tuôn như suối.

Lương Tiêu nghĩ thầm: "Trời giáng sấm chớp, phải chăng nổi giận vì kiếm thần xuất thế?". Gã vỗ vỗ vai cô thay lời an ủi, Phong Liên gắng nín khóc, run run kể tiếp:

- Bây giờ tôi chẳng hiểu ra sao, chỉ ngạc nhiên vì sao sấm chớp dữ dội đến vậy mà không mưa. Đúng lúc đó, chợt nghe bên phòng đúc kiếm vang lên một tiếng động cực lớn, lớn đến nỗi át đi cả đàn sấm chớp ù ùng bên ngoài, tôi chợt dạ chạy sang xem thì thấy cha ngã ngửa trên sàn nhà, trong tay ôm chặt một thanh kiếm, máu tươi phun xối xả lên lưỡi thép... Kiếm đã xong nhưng cha cũng kiệt lực, sang ngày hôm sau thì mất... Trước lúc nhắm mắt xuôi tay còn dặn tôi là nhất định phải giao thanh Thiên Phật kiếm thiêng liêng của tộc Tinh Tuyết cho ông gìn giữ.

Kể xong, Phong Liên quay lại bê cái hộp gỗ trắc đến trước mặt Lương Tiêu. Gã đón lấy, vẻ mặt nặng nề, mở ra thì thấy trong hộp đặt một thanh trường kiếm vỏ đen, có chuôi mà không có ngạnh, lưỡi kiếm dài bốn thước, nhìn thoáng qua hơi khác với bảo kiếm thông thường. Lương Tiêu tuốt kiếm, nhưng cảm thấy rất rít. Gã cau mày, vận lực rút mạnh thì nghe trong vỏ vang ra tiếng động ken két chói tai lạ lùng. Rất chậm, trường kiếm thoát vỏ, Lương Tiêu sững người kinh ngạc, thân thép lỏm đóm cặn đỏ. Kiếm đã rì.

Đám lái buôn ngó thấy, thấy đều thất vọng: "Hai người mất mạng mới đúc xong một thanh kiếm thế kia ư, có đáng hay không?". Nhận ra tâm tư họ, Phong Liên trừng trừng nhìn lại, vẻ căm ghét.

Lương Tiêu xem xong, trầm ngâm một thoáng rồi đẩy nắp hộp, đặt lên lưng ngựa như cũ. Phong Liên cuống quýt:

- Ông không bằng lòng nhận ư? Có phải vì chê nó rì không...

Mắt cô hoen đỏ, chực như sa lệ đến nơi. Lương Tiêu lắc đầu:

- Kiếm do lệnh tổ phụ và lệnh tôn hợp sức đúc là báu vật bất phàm, ta chỉ là một kẻ kém đức hạnh, đâu đáng nhận lãnh hai chữ "thiên phật". Cô cứ giữ lấy, đợi gặp được người xứng đáng thì chuyển tặng cho người ta.

Phong Liên như bị đâm vào tai, nổi giận mắg:

- Thế là thế nào? Tây Côn Luân, ông làm sao vậy? Thiên Phật kiếm đã rì, ông cũng rì theo hay sao?

Lương Tiêu thở dài:

- Cô nói phải, rì hết cả rồi.

Phong Liên nghiêng răng, cau mày nhả từng tiếng:





- Người Tinh Tuyệt chẳng bao giờ khấn nài ai. Ông không cần thì tôi... tôi đi cho xong.

Lương Tiêu nhận ra đuôi mắt Phong Liên đã lờ mờ vết chân chim, không còn mơn mớn tươi tắn như ngày xưa, thầm nghĩ sáu năm nay cô bên ba khắp nơi, chắc hẳn dãi dầu không ít gió sương, bèn mỉm lòng ngăn lại:

- Được rồi, đừng giờ trò trẻ con, chúng ta cũng sắp khởi hành. Cô lên ngựa đi cùng luôn.

Phong Liên còn chưa nguôi giận, giậm chân nói:

- Ai trẻ con ở đây! Hỏa Lưu Tinh là do ông bắt được, tôi không cười nữa.

Cô bực bội quay mặt đi, Lương Tiêu hết cách, đành leo lên ngựa, cúi xuống kéo cô:

- Vậy cưới chung!

Phong Liên hơi giằng ra, nhưng cuối cùng vẫn phải nhượng bộ tình cảm của mình, ngoan ngoãn leo lên ngựa, ngồi trong lòng Lương Tiêu. Sáu năm tìm kiếm vô vọng giữa núi non trùng trùng, giữa biển người mênh mang, cô đã đổ bao nhiêu nước mắt vì tưởng rằng mãi mãi không được gặp lại gã đàn ông nhẩn tâm này nữa. Nay đã toại nguyện, trút được gánh đá nặng trên ngực, niềm vui sống cũng trở lại với cô. Đi được một lúc, mệt mỏi buồn ngủ, Phong Liên bắt đầu gà gật.

Ngủ gật một lúc khá lâu, chợt bị tiếng vó ngựa dồn dập đánh thức, cô dụi mắt nhìn thì thấy đằng xa có một toán kỵ sĩ phi lại. Chưa tới gần, một người trong bọn đã lớn tiếng hỏi:

- Các người có gặp bảy sói không?

A Mạc đáp:

- Có!

Toán kỵ sĩ liền tản rộng thành hình gié quạt, dồn úp lại phía họ. Đám lái thương đang ngỡ ngác, lại thấy ba gã trẻ tuổi thúc ngựa vượt hẳn lên trước, cả ba đều anh tuấn ngời ngời, dưới tấm áo choàng bằng đoạn của họ lấp ló những chuỗi đao màu đen.

Kỵ sĩ áo đen cất giọng sang sảng:

- Đàn sói đang ở đâu?

Đám lái thương chưa hiểu ra sao, nên không ai trả lời. Tay kỵ sĩ, mặt

lạnh hắt đi tựa phủ sương, xem chừng nổi giận tới nơi, đúng lúc đó kỵ sĩ áo đỏ bên trái xen vào:

- Ô Nha, ta thấy họ đều là khách thương bình thường. Chớ gây khó dễ kéo thủ lĩnh không bằng lòng đâu.

Hán tử áo đen vẫn lăm lăm cái mặt:

- Chu Tước à, ta chẳng qua chỉ hỏi thăm tin tức mà thôi. Đàn sói xuất quỷ nhập thần như vậy, chúng tỏ con quái vật đó đã quay về. Thủ lĩnh cũng dặn chúng ta hành sự phải thận trọng, phải biết dò hỏi cận kề mọi đường còn gì!

Chu Tước gật đầu:

- Hỏi thăm thì hỏi thăm, miễn người đừng động tính hung hăng nổi giận bừa bãi là được.

Ô Nha tức bực đáp:

- Đừng suy bụng ta ra bụng người.

Kỵ sĩ áo lục từ đầu tới giờ vẫn im lặng giữ bộ mặt ngạo mạn, lúc này mới ngắt lời:

- Ta thấy chẳng có gì phải hỏi cả. Chúng ta cứ tăng cường lòng sực, nếu bắt được con quái vật trước nhiều người chứng kiến thì thủ lĩnh sẽ hài lòng lắm.

Chu Tước ngần ngừ:

- Thúi Điều, người nói câu ấy có vẻ hơi tự cao tự đại đấy.

Ô Nha cười nhạt:

- E rằng người nhát gan thôi, kể về võ công, chưa chắc tên quái vật đã địch nổi chúng ta, huống hồ bên ta còn có Nhị thập thần nổ thủ trợ trận.

Đám lái buôn đưa mắt nhìn thì thấy quả nhiên bọn kỵ sĩ đều khoác những cánh nỏ dài bốn thước, và những túi tên nặng trĩu thì vắt ở yên cương. A Mạc bỗng thúc ngựa tiến ra, cúi mình chào:

- Xin hỏi, ba vị có phải là nhân thủ của Thiên Sơn Thập nhị cảm?

Ô Nha ngạo mạn đáp:

- Đúng vậy.

Đám lái buôn đều nhón nháo cả lên, nhất loạt siết chặt chuôi đao. A Mạc cười mơn:





- Thiên Sơn Thập nhị cầm ai cũng lấy tên một loài chim làm ngoại hiệu, vừa nghe qua thì quả nhiên không sai. - Ngừng một lúc, lão lại nói. - Đội lái buôn chúng ta gặp phải đàn sói, thương vong rất thê thảm. Bây giờ bọn sài lang đó lại mai phục khắp nơi, tiến thoái lưỡng nan, mong ba vị đại hiệp chỉ cho con đường sáng.

Thúy Diệu lạnh lùng đáp:

- Chúng ta phải truy đuổi đàn sói, không rồi đâu mà...

Chu Tước ngắt lời:

- Họ là khách thương bình thường, về lý thì nên hộ tống đến Luân Đài¹ mới phải.

Ô Nha cau có:

- Người lại lo chuyện bao đồng.

Chu Tước lạnh lùng hỏi:

- Người quên lời thủ lĩnh rồi sao?

Máu nóng dồn lên mặt, Ô Nha vặc lại:

- Ta quên bao giờ? Muốn đưa thì đưa...

Một tràng sói tru bỗng vút lên, phũ phàng cắt ngang lời Ô Nha, tiếng hú rùng rợn nghe ghê cả người, ba kỵ sĩ cùng biến sắc, đồng thanh nói:

- Thiên lang khiêu nguyệt! - đoạn giật dây cương cho ngựa quay đầu phi về hướng sói tru.

Chu Tước lao đi một chốc, lại mang theo bảy tám tay xạ thủ trở về:

- Quảng đường phía trước gian nan, ta đưa các người đi một đoạn!

Mặt bọn lái buôn đều khó khăn, ai nấy nghi bụng: "Được người đưa cũng chẳng yên ổn đâu, có trời mới biết quân cướp đường như người đang dự tính những gì?". Họ muốn khước từ, nhưng không dám bạo gan nói thẳng.

Lương Tiêu hỏi:

- Thiên lang khiêu nguyệt là thế nào?

Chu Tước liếc mắt nhìn gã, chậm rãi nói:

- Sói tru trắng. Đó là tiếng hú của riêng Thiên Lang Tử.

Nghe nói Thiên Lang Tử đang ở ngay gần đây, mặt mọi người xám

¹ Một huyện nằm ở mé nam chân núi Thiên Sơn.

ngóét đi như gà cắt tiết. Phong Liên khinh bỉ nhìn Chu Tước, trong lòng bỗng có gì như tức giận, cười nhạt bảo:

- Thiên Sơn Thập nhị cầm cũng nổi danh đạo tặc, chẳng điều ác nào là không dám làm. Tại sao lại giả vờ tốt bụng hộ tống khách thương thế?

Chu Tước biến sắc mặt, giọng bỗng gay gắt:

- Thiên Sơn Thập nhị cầm tuy là đạo tặc, nhưng là thứ đạo tặc hữu đạo, một là không gây hại cho bách tính, hai là không chạm một ngón tay đến khách thương thông thường, quân Mông Cổ bắt lực trước chúng ta nên mới đổ vấy tiếng xấu làm hại thanh danh Thập nhị cầm. Không muốn tại hạ hộ tống thì thôi, xin cứ tự nhiên.

Lương Tiêu thấy hấn tức đến nổi đỏ mặt tía tai, trong bụng bắt đầu ngờ ngợ. Đám lái buôn càng chẳng hiểu gì, chỉ có A Mặc trấn tĩnh, giật cương tiến đến gần Chu Tước, những người còn lại không còn cách nào khác, đành cun cút đi theo.

Phong Liên phát bực:

- Tự nhiên thì tự nhiên, chúng ta không thêm đi với bọn đó.

Lương Tiêu nói:

- Ta đã hứa chăm lo cho bọn họ, đâu thể nửa chừng bỏ dỡ được.

Phong Liên bấu môi, hắt đầu về phía Chu Tước:

- Chẳng phải có bọn kia bảo vệ rồi sao?

Lương Tiêu tỏ vẻ dăm chiêu:

- Tiếng tăm của Thiên Sơn Thập nhị cầm có lắm tì vết, ta không yên tâm.

Phong Liên lườm gã:

- Thế này thì gò bó chết đi được. - Cô thờ dài, lại ngựa đầu tựa vào lòng Lương Tiêu, dịu dàng nói. - Chẳng hiểu tại sao tôi không quên nổi Tây Côn Luân, ngày tháng trôi đi, nhớ nhung càng thêm da diết...

Lương Tiêu vốn nhanh nhẹn, giỏi ứng đối, vậy mà không tìm nổi lời nào để đáp lại, đành ngậm hột thị mà nghe. Cả đoàn đi được một quãng, đằng trước bỗng vọng đến tiếng sói tru kéo dài chói tai khiến người ta buồn nôn; một tiếng dứt, trăm ngàn tiếng tru khác hòa theo, thanh thế vô cùng rầm rộ. Chu Tước tái mặt, quát ngựa phi nước đại. Lương Tiêu bảo Phong Liên:





- Chúng ta cũng đi xem sao, - rồi thúc ngựa tiến lên.

Hỏa Lưu Tinh phóng nhanh kinh hồn, chỉ chớp mắt đã bắt kịp Chu Tước. Gã này tỏ vẻ kinh ngạc, ngấm nghĩa một lúc rồi buột miệng khen:

- Quả là ngựa quý! Bán cho ta nhé, ta trả một trăm lạng vàng.

Phong Liên cười nhạt:

- Ngươi nằm mơ à? Đừng nói một trăm lạng, mà dù một nghìn, một vạn lạng, ta đây cũng không bán.

Chu Tước sầm mặt, mắt vẫn dán vào Hỏa Lưu Tinh. Bất gặp ánh mắt tham lam khác thường của hắn, Lương Tiêu bỗng cau mày.

Đi được hơn hai mươi dặm, họ bắt đầu gặp phân sỏi rải rác đó đây, mỗi đi mỗi thấy nhiều thêm, vết móng vuốt cũng hằn chi chít xuống nền đất. Chu Tước lầm lì tiến bước, chợt có ánh đỏ loáng lên trong đám cỏ lau đằng xa, hắn nheo mắt quan sát, mặt bỗng tái dại đi, xóc ngựa chạy lên. Phong Liên đang trở mắt nhìn, Lương Tiêu đã bịt kín mắt cô, thì thào:

- Đừng nhìn, ở lại trên ngựa.

Gã lật người khỏi yên cương, băng băng chạy tới, chỉ thấy Chu Tước đang cúi mình bên hai thi thể, mắt trợn rỗng ngẩn, toàn thân run lẩy bẩy. Màu áo hai xác chết cho thấy đó là Thúy Diệu và Ô Nha. Cả người và ngựa đều bị bươi xé không còn ra hình thù gì nữa, xương thịt bung lở nham nhở, bốn bề còn ngổn ngang năm sáu xác sói, một con trong đó vẫn còn nguyên nửa lưới đao gãy trên lưng.

Lương Tiêu nhìn quanh, rồi quay mình lướt đi cực nhanh, chỉ tung lên nhảy xuống trên đồng cỏ vài lượt là đã không thấy tăm tích đâu nữa. Chu Tước trông theo bằng ánh mắt kinh ngạc, bỗng đứng bật dậy.

Phong Liên đang định giục ngựa chạy theo Lương Tiêu thì một bóng đỏ loáng lên trước mắt, Chu Tước đã đứng chặn lối. Cô gái thúc gối vào bụng Hỏa Lưu Tinh, quát hỏi:

- Ngươi làm gì vậy? Không sợ bị ngựa giẫm lên ư?

Chu Tước gần giọng, hai mắt đỏ ngầu:

- Giao ngựa cho ta!

Thình lình hắn bật cao, phóng song chưởng ra, Phong Liên cảm thấy kinh phong thốc vào mặt, mũi miệng tắc nghẹn lại, vội vàng thét:

- A Hốt Luân Nhĩ...

Hỏa Lưu Tinh vâng lệnh, vắn hông chạy chếch đi, Chu Tước chụp hụt, lập tức xoay mình theo, nhưng Hỏa Lưu Tinh đã ở cách xa đến mười mấy trượng rồi.

Phong Liên chạy một lúc, thấy không ai truy đuổi mới dừng nước kiệu. Nhớ lại sáu năm nay mình phiêu bạt khắp nơi cùng chốn mà vẫn bình an vô sự, phần lớn đều nhờ cước lực vô song của Hỏa Lưu Tinh, cô bỗng thở dài, vuốt vuốt bờm nó:

- Mã nhi, thật khổ cho ngươi quá! - rồi ngược mắt nhìn quanh, chỉ thấy bốn bề đồng không mông quạnh, gió lạnh căm căm thổi đám cỏ dài ngã loạt soạt, Phong Liên bỗng thấy nghẹn ngào, cất tiếng gọi to. - Tây Côn Luân, ông ở đâu? Tây Côn Luân, ông...

Gọi được đến tiếng thứ hai, giọng cô đã sũng nước mắt. Nhớ ra mới gặp lại tên oan gia này chưa được bao lâu, chỉ thoáng chốc đã lại bật tâm bật tích hấn rồi, cô thấy gan ruột như đứt ra từng khúc, đầu óc trống rỗng, nước mắt thi nhau rơi xuống, đang định khóc òa lên thì nghe phía xa có tiếng hú dài vắng lại, hết như tiếng sấm nổ vang mãi không thôi. Luồng âm thanh rē roẹt những thân cỏ, lao vùn vụt trên đồng hoang như đang chìm trong cơn giận điên cuồng.

Phong Liên nhận ra tiếng hú của Lương Tiêu, lập tức chạy ngay theo, tìm đập thành thịch. Được một lúc, chợt thấy phía xa có rất nhiều tay chân đầu cổ, nỏ gậy tên cút nằm vương vãi, cô lại gần xem thì nhận ra xác đám thần nô thủ đi theo Ô Nha, máu thịt tung tóe đã nhuộm đỏ cả một khoảng lớn cỏ. Lương Tiêu đứng giữa tràng cỏ dài, ngựa mặt hú vang, tiếng vọng lờn lợn khắp không gian rộng lớn, Phong Liên chưa tới gần đã cảm thấy đầu hoa mắt váng, vội ghì mình ngựa lại. Đột nhiên, mé đông bắc âm âm vắng đến một tràng gào rú, chọc vào tai người ta như những mũi dùi, chính là Thiên lang khiếu nguyệt. Hai luồng âm thanh đua nhau vút lên như sóng cồn đại dương hay quái xà xuyên mây, làm rung chuyển cả bầu trời. Đột nhiên, Lương Tiêu băng mình lao về hướng phát ra tiếng sói tru.

Phong Liên sực hiểu: "Hóa ra Tây Côn Luân hú lên là để khiếu chiến với Thiên Lang Tử". Nghĩ đến việc Lương Tiêu sắp quyết trận thư hùng với tên quái vật gian ác, cô bỗng thấy phấn chấn, đồng thời lại nảy ra bao mối lo âu. Cô còn đang bần thần, Lương Tiêu đã phóng vút đi như





hồng hạc, mau chóng biến mất tăm, Phong Liên hấp tấp thúc ngựa đuổi theo.

Thiên Lang Tử hú được nửa chừng bỗng im bật, Lương Tiêu bước chậm lại, hai tai dỏng lên bắt lấy mọi động tĩnh để xác định phương hướng. Đột nhiên, lại nghe mé tây nam có tiếng sói gào vút lên, Lương Tiêu hoảng hồn nghĩ: "Con quái vật này nhanh chân thật, chỉ chớp mắt mà hấn di chuyển được đến mười dặm". Gã biết lần này đã gặp phải tay kỳ phùng địch thủ, bèn trấn định tinh thần, đảo chân chạy sang hướng tây, không ngờ tiếng hú phía này cất lên chưa đầy thời gian tàn một tuần hương đã lại dừng bật. Lương Tiêu rất lấy làm lạ, nhưng không giảm cước lực, nào ngờ mới được mười dặm thì tiếng sói lại tru lên ở hướng đông, Lương Tiêu hoang mang vô cùng, bèn xoay gót chuyển mình theo. Tiếng sói hú như cố ý trêu ngươi, thoát đông thoát tây, lúc nam lúc bắc, cứ vang lên rồi tắt lịm liên tục như thế, di chuyển xa dần. Lương Tiêu dừng chân, đứng sững, mặc cho gió tây lùa tới đánh quần áo bay lật phật.

Bấy giờ Phong Liên cũng phi ngựa đến nơi, vội vã nhảy xuống bảo:
- Ông cười A Hốt Luân Nhĩ mà đuổi cho nhanh.

Lương Tiêu lắc đầu:

- Đuổi cũng vô ích, những công phu khác thì chưa biết thế nào, nhưng khinh công kẻ này trên tài ta. Huống hồ còn sói bảy trợ trận, dẫu đuổi kịp cũng khó lòng giành phần thắng.

Phong Liên trầm ngâm một lúc, rồi hỏi:

- Ông sợ bản lĩnh tôi non kém, sẽ làm ông vương tay vương chân chứ gì?

Lương Tiêu bị cô nói trúng tim đen, chỉ cười, không đáp. Phong Liên nhoen cười, hai má đỏ hồng, đôi mắt đẹp bừng sáng:

- Hóa ra bất kể thế nào ông cũng vẫn lo nghĩ cho tôi, tôi sung sướng lắm.

Lương Tiêu nhăn mặt:

- Thôi, về đi.

Phong Liên cong môi:

- Về làm gì, trông thấy bọn đạo tặc đó là bực mình.

Cô hậm hực kể lại chuyện Chu Tước tìm cách cướp ngựa mình. Lương Tiêu tư lự nói:

- Hắn đoạt ngựa không phải vì mục đích xấu đâu, mà là muốn mượn cước lực của Hỏa Lưu Tinh để truy bắt Thiên Lang Tử đó thôi.

Phong Liên bực bội:

- Ông còn nói đỡ cho hắn nữa, đang yên đang lành cướp ngựa người ta, chính là kẻ xấu.

- Đừng vội vàng trong việc phân định thiện ác, sai một li đi một dặm đấy...

Thấy Phong Liên càng thêm vẻ hờn trách, Lương Tiêu bèn xuống nước:

- Thôi được, cô nói thế nào thì đúng là thế ấy.

Phong Liên cúi mặt giấu nụ cười:

- Tây Côn Luân, ông hứa với tôi một việc nhé?

Lương Tiêu gật đầu, Phong Liên bậm bậm môi, mắt đỏ hoe, nhẹ nhàng nói:

- Từ nay về sau, ông không được bỏ tôi lại một mình nữa. Vừa rồi tôi sợ lắm, sợ ông lại biến mất một cách không minh bạch như lần trước, khiến tôi không bao giờ tìm lại được...

Nổi tủi thân làm cô nghẹn lời, chưa nói xong nước mắt đã ướt đầm gò má.

Lương Tiêu vốn không muốn Phong Liên gặp nguy hiểm nên mới một mình truy đuổi Thiên Lang Tử, không ngờ suýt đẩy cô vào cảnh nguy hiểm khác. Trước dáng vẻ buồn rầu hờn dỗi của Phong Liên, gã bỗng cảm thấy hổ thẹn, bèn buột miệng:

- Thôi được, ta hứa với cô.

Phong Liên cười qua hàng nước mắt, rồi chạy ào đến bá cổ Lương Tiêu, vùi mặt vào ngực gã, vui sướng nói:

- Tôi biết ông sẽ nhận lời mà!

Lương Tiêu vừa nói dứt lời là đã hối hận ngay, càng thêm mất tự nhiên vì đôi cánh tay vòng quanh cổ, gã bèn nói khéo để cô lên ngựa, còn mình đi bộ theo bên cạnh.

Họ cùng lướt đi trên thảo nguyên, Hỏa Lưu Tinh tung vó phi, Lương Tiêu dù đi bộ cũng không hề bị rớt lại. Phong Liên đã được Lương Tiêu hứa, mừng không để đâu cho hết, cứ vui vẻ cười nói suốt. Lương Tiêu không để tâm, chỉ tiện miệng ừ hừ. Gã vốn tự phụ khinh công, nhưng





hôm nay thất bại trước Thiên Lang Tử thì không khỏi thất vọng. Lúc đầu nghe tiếng hú, gã cứ nghĩ tên này không lợi hại gì mấy, ngờ đâu khinh công của hắn lại cao siêu như vậy. Thành linh nghĩ ra một điều, Lương Tiêu tỉnh ngộ ồ lên một tiếng, Phong Liên ngừng chuyện, ngạc nhiên hỏi:

- Sao thế?

Lương Tiêu vỗ vỗ trán:

- Ta vừa nghĩ đến một việc khả nghi.

Chợt gã ngẩng đầu nhìn lên, sắc mặt thay đổi, nhắc chân phóng vù vù. Giữa các thân cỏ dài là một xác người áo đỏ, chính là Chu Tước, chỉ khác là thi thể vẫn còn nguyên vẹn.

Lương Tiêu cúi xuống xem xét thật kỹ, trán cau lại lạnh lùng, sau cùng gã đứng lên. Phong Liên nhảy xuống ngựa, đến bên gã, chưa kịp nói gì thì nghe thấy tiếng vó ngựa rộ lên. Phía nam có chừng bốn mươi kỵ mã lao đến, người dẫn đầu là một nữ lang óng ả, mặc áo trắng bằng đoạn có thêu những bông hoa lớn bảy sắc hắt ra những tia sáng màu, trông vô cùng diễm lệ thanh cao. Con tuấn mã của cô phi nhanh lạ lùng, chỉ cất vó hạ vó vài nhịp là đã đến gần họ. Trông thấy xác Chu Tước, cô ta biến sắc, vụt khép ngón tay như kiếm đâm thẳng vào ngực Lương Tiêu. Lương Tiêu hơi bất ngờ, phản ứng tức thời là giật lui hơn một trượng. Chỉ phong đâm trượt xuống đất, nền cỏ như bị một cây gậy vô hình xọc vào, liền tụt xuống thành một cái lỗ nhỏ đen ngòm, đủ biết sâu đến mức nào. Phong Liên thấy chỉ pháp cổ quái như vậy, tức giận hỏi:

- Tại sao ngươi lại đánh người ta?

Nữ lang áo màu không thềm để ý đến, trợn mắt trừng trừng nhìn Lương Tiêu, mặt trắng bệch như vôi.

Lúc đó một nữ tử áo xanh cũng phóng ngựa tới nơi, gọi to:

- Thái Phụng tỷ tỷ, sao thế?

Thiếu nữ áo màu run giọng:

- Thanh Loan, muội... nhìn Chu Tước mà xem!

Nữ tử áo xanh nhảy xuống ngựa, sờ vào da Chu Tước. Mặt tái nhợt, cô lật tay xé áo sau lưng hắn, chỉ thấy trên da có dấu năm ngón tay xanh lè thì thất thanh kêu lên:

- Thiên Lang công!

Thái Phụng trừng trừng nhìn Lương Tiêu, sắc mặt vừa thảm nảo vừa căm hận, cô hần học thốt:

- Người giết Chu Tước phải không?

Lương Tiêu chưa kịp đáp, Phong Liên đã cướp lời:

- Người đừng nghi oan người tốt, khi chúng ta đến thì tên đạo tặc xấu xa đáng banh da xé thịt này đã chết mất ngáp rồi!

Các thế hệ người Tinh Tuyệt đều coi bọn đạo tặc là kẻ thù, Phong Liên cố nhiên cũng ghét bọn cướp đường thổ phỉ; trong cơn thịnh nộ, cô không cân nhắc lời lẽ nên xuất ngôn có phần xúc phạm. Thái Phụng giận quá, khoát mạnh tay, bọn kỵ sĩ đều xuống ngựa, giương nỏ lên, chia vào hai người.



CỔ NHÂN TƯƠNG PHÙNG



Lương Tiêu nhìn các cánh nỏ, nhận ra là loại Bát tý thần nỏ¹, tốc độ bắn rất cao, và xuất lực mạnh như có bốn người cùng dồn hai tay điều khiển. Không trùng trình lấy một thoáng, gã vọt lao người đập cò trượt đến gần Thái Phượng, khum tay thành trảo nhẹ nhàng chộp xuống. Thái Phượng vừa cảm thấy bên vai tê dại, chưa kịp phản ứng thì đã bị Lương Tiêu khống chế rồi. Vừa di chuyển vừa cầm giữ, ngăn ấy động tác chỉ diễn ra trong nháy mắt, bọn kỵ sĩ đều đã kéo căng nỏ nhưng không kịp buông lấy, thấy thế cùng đứng ngẩn ra, cặp mắt trợn trừng, tay vẫn giữ nguyên tư thế lên tên.

Lương Tiêu ôn tồn bảo:

- Các vị khoan nóng nảy, để ta phân trần một đôi lời.

Thái Phượng vừa xấu hổ vừa căm giận, thét lên lạnh lạnh:

- Còn lâu chúng ta mới nghe người lái nhải. Mọi người cứ bắn đi, khỏi phải để ý đến sự sống chết của ta.

¹ Bát tý là tám cánh tay.

Thanh Loan đâm khó xử:

- Tỷ tỷ, làm thế sao được?

Mặt Thái Phượng hầm hằm:

- Muội không nghe lời ta ư?

Lương Tiêu nhếch mép, đưa mắt đi chỗ khác, bắt đồ gã dừng ánh nhìn ở mé sau bộn kỵ sĩ, kinh ngạc hỏi:

- A Mạc lão bá, tại sao lão bá lại ở đây? Những người khác đâu?

Phong Liên trông theo hướng mắt gã, nhận ra A Mạc đang đứng dựa vào một con ngựa đen, vẻ mặt suy sụp, tay quần băng trắng, máu loang lổ gần hết người. A Mạc thở dài ảo não:

- Những người khác ư? Chết rồi, chết cả rồi.

Lương Tiêu biến sắc:

- Lão bá nói gì cơ?

A Mạc nặng nề kể:

- Người vừa đi thì bầy sói ập đến, may nhờ hai cô nương đây cứu viện, bằng không ta đã nằm gọn trong bụng giống súc sinh ấy rồi.

Lương Tiêu choáng người, có cái gì đó nổ bùng trong đầu gã, khuôn mặt với nụ cười non tơ của Lô Bối A bỗng bệch trước mắt, và giọng nói trong trẻo của cậu vẫn như lần quất bên tai: "Tôi... cần kiếm tiền... để cưới Tô Phi Á. Gia đình nàng rất giàu có, nếu tôi cứ mãi khổ rách áo ôm thì đừng mong ráp ranh bán sê...", "Ở nhà muốn phát tài khó lắm...". Lương Tiêu siết chặt nắm đấm, móng tay nhọn xuyên cả vào thịt. A Mạc chột lúm bầm:

- Cùng lạ, ban nãy người đi cùng Chu Tước, vì sao hắn chết mà người vẫn sống?

Toán kỵ sĩ nghe vậy, muôn ánh nhìn căm phẫn lập tức đổ dồn vào Lương Tiêu. Nhưng gã vốn tính cao ngạo, bị hiểu lầm cũng chẳng buồn đính chính, chỉ cau mày bảo Phong Liên:

- Cô cưới ngựa đi trước đi.

Phong Liên lắc đầu:

- Ông đã hứa sẽ không bỏ mặc tôi một mình mà.

Lương Tiêu không biết làm thế nào khác, đành lướt mắt đánh giá thật nhanh địch thủ, tự nhủ chiến thắng không khó, nhưng động





thủ chẳng may gây thương vong thì tự nhiên lại gây thù kết oán với bọn họ.

Gã đương phân vân, bỗng có tiếng còi từ phía bắc vọng lại. Ba tiếng dừng một nhịp, nghe lạnh lót vang vọng hết như tiếng phượng hót trên chín tầng trời. Thanh Loan thốt lên:

- Thủ lĩnh đây! - đoạn tháo chiếc còi sắt bên thắt lưng, thối đáp lại.

Lương Tiêu chột dạ: "Thủ lĩnh Thiên Sơn Thập nhị cầm giao đầu ngang ngựa với Thiên Lang Tử, chắc cũng là một tay kiệt kiệt, không ngờ ở vùng biên cương phía tây này lại có nhiều cao thủ đến thế".

Tiếng vó ngựa rộ lên như sấm ở hướng bắc, rồi một tốp nhân mã ước chừng trăm người phi đến. Lương Tiêu ngược mắt nhìn, môi bỗng run run, bàn tay nắm Thái Phượng tự nhiên lỏng ra. Thái Phượng không bỏ qua cơ hội, rùn mình thoát luôn khỏi vòng kiểm tỏa của gã, đoạn vịn hông xoay lại phóng liên tiếp sáu chỉ vào các đại huyệt trên ngực Lương Tiêu. Phong Liên đứng bên trông thấy mà tái mặt, vừa quát vang vừa vung roi ngựa quát mạnh vào đầu Thái Phượng.

Thái Phượng sợ Lương Tiêu tung thế làm liều nên không dám nán nã lâu, vội hụp đầu né roi, lùi ngược ra xa mấy trượng, lạnh lùng bảo Lương Tiêu:

- Người trúng sáu đường *Thoa la chi*¹ của ta, chết chắc rồi!

Phong Liên hạ roi ngựa, túm chặt lấy bàn tay Lương Tiêu, cuống quýt kêu:

- Ông...

Lương Tiêu xua xua tay, phất tay áo quét qua ngực, vải rách bung là tả, chỗ ngực áo hiện ra sáu nốt tròn to cỡ đầu ngón tay, Lương Tiêu mỉm cười:

- Quảng Hàn tịch mạch, thôi lướt ngón tay. Người còn ít tuổi mà đã luyện *Thoa la chi* được đến trình độ này, kể cũng thực hiếm có.

Giọng gã trầm thấp nhưng làn hơi sung mãn, từng câu từng chữ đều rõ ràng. Mặt Thái Phượng trắng bợt như ngâm nước, cô bắt đầu luyện *Thoa la chi* từ năm mười lăm, thiên tư rất cao nên thành tựu không nhỏ, bây giờ chỉ búng một ngón tay cũng đủ khiến nước trong cốc đông lại

¹ *Thoa la chi*: môn chỉ pháp có chiêu thức đan cài như thoi đưa.

thành băng, nào ngờ Lương Tiêu trúng liền sáu chỉ mà vẫn không hề hấn gì, cô không nén được nổi khiếp đảm, bèn quát:

- Bắn!

Dây nỏ bật lách tách, tên vun vút bay ra. Lương Tiêu túm Phong Liên lùi nhanh lại sau rồi giằng lấy roi ngựa của cô, đẩy *Oa toàn kinh* chạy suốt thân roi, vung lên vạch mạnh một vòng tròn trước mặt mình, ngọn roi mềm xé gió, kéo theo âm thanh ì ùng như sấm nổ, màn tên vừa chạm vào vùng kinh của ngọn roi đã cụt hết phần mũi nhọn, rụng lá tả.

Lương Tiêu đẩy đưa ngọn roi trong tay, chân lướt nhanh như gió, bọn xạ thủ chưa bắn hết nửa ống tên mà gã đã lùi xa đến hơn trăm bộ, dù vậy vẫn chưa hết nguy hiểm. Vô cùng bức bối trước lối hành xử tàn độc của thiếu nữ áo màu nọ, Lương Tiêu bèn đánh roi cuốn lấy một trong các mũi tên rồi lẳng tay ra, mũi tên lao đi như tia chớp, tốc độ còn khủng khiếp hơn so với khi nó rời dây nỏ. Lúc Thái Phượng cảm nhận được kinh phong quật lên mặt mình cũng là lúc mũi tên đã lao tới trước mắt, cô kinh sợ nhắm nghiền mắt đợi chết, không ngờ mũi tên bay đến gần má thì đổi hướng phóng chệch đi, bật tuốt lên cao cùng một tiếng "vút".

Cùng lúc, tiếng móng sắt khua vang, một con ngựa trắng phi thốc tới, bốn vó chồm lên không trung. Kỵ sĩ khoát tay áo lục cuốn lấy mũi tên, bạch mã đáp ngay xuống đất, vươn mình nhảy phốc một nhịp là đã tới sát mặt mọi người. Tất cả đều phấn chấn tinh thần, đồng thanh reo:

- Thủ lĩnh!

Phong Liên nhìn qua vai Lương Tiêu, thấy vị thủ lĩnh nọ vận áo bó màu xanh lục, áo choàng ngoài đồng màu, đầu đội một chiếc nón liểu xanh mướt, những nhánh liểu mảnh mềm chia lò xo xuống quanh vành, che lấp mắt dung nhan. Phong Liên ngạc nhiên vô cùng: "Lẽ nào vị thủ lĩnh uy danh chấn động nam bắc Thiên Sơn lại là một nữ tử?". Cô him mắt nhìn kỹ. Dáng vóc người nọ rất nuột nà óng chuốt, không một nét nào có thể khiến người ta ngờ là nam nhân. Cô ngấm nàng ta, tim bỗng đập nhanh hẳn: "Một cô gái chân yếu tay mềm mà tung hoành đại mạc, hô hào tập hợp được bao nhiêu cao thủ. Trên đời có bao nhiêu đàn bà con gái, nhưng ai sánh được người này đây? Ngựa của cô ta cũng thật dũng mãnh đẹp đẽ, xem chừng không kém gì A Hốt Luân





Nhĩ". Hỏa Lưu Tinh bỗng hí lên nho nhỏ, luân phiên giậm gõ hai vó trước vế nôn nóng. Phong Liên không hiểu duyên cớ vì đâu, bèn nhẹ nhàng vuốt bờm ngựa, khẽ khàng vỗ vỗ, nhưng Hỏa Lưu Tinh vẫn bồn chồn không yên, các múi thịt của nó căng cứng, chừng như sắp sửa lao vút ra.

Thái Phượng mở mắt, bước tới trước đầu ngựa trắng mà vẫn chưa nguôi bàng hoàng, run run nói:

- Thái Phượng yết kiến thủ lĩnh.

Nữ lang áo lục hừ mũi:

- Thường ngày ngươi oai phong lắm cơ mà. Lẽ nào chỉ vì một mũi tên nhỏ nhoi mà sợ đến nỗi phượng hóa thành gà?

Nàng phát tay áo xanh lục, mũi tên cắm lút xuống, chỉ còn lại một lỗ nhỏ trên mặt đất. Phong Liên ngó thấy, càng thêm kinh hãi.

Thái Phượng hổ thẹn đỏ bừng mặt, không dám ngẩng đầu lên. Nữ lang áo lục nói:

- Ta bảo ngươi truy tìm đàn sói, tại sao ngươi lại vô lỗi đi ẩu đả với người ta?

Thái Phượng hất mặt về phía Lương Tiêu, nghiêng răng trêu trạo:

- Thái Phượng không vô lỗi. Hắn là đồng đảng của Thiên Lang Tử, hắn đã giết Chu Tước.

Nữ lang áo lục đưa mắt nhìn Lương Tiêu, lắc đầu:

- Không thể nào là hắn được.

Thái Phượng nóng nảy cãi:

- Tại sao không phải? Hắn đi cùng Chu Tước, Chu Tước chết mà hắn vẫn còn sống, chắc chắn có gì khúc mắc ở đây.

Thanh Loan tiếp lời:

- Thanh Loan đã kiểm tra, Chu Tước trúng chưởng vào lưng, rõ ràng là bị đánh lén từ phía sau.

Nữ lang áo lục ậm ừ, rồi điềm đạm nói:

- Ngươi thuật lại chi tiết mọi việc cho ta nghe.

Thanh Loan bèn gọi A Mạc. Lão già kể hết khúc nhôi, ngang đường gặp Tam cầm thế nào, Thúy Diệu Ô Nha truy đuổi Thiên Lang Tử ra sao, lão lại nhấn mạnh rằng Chu Tước đang hộ tống bọn khách thương,

tự nhiên nghe thấy tiếng sói tru bèn phóng nhanh lên trước, rõ ràng là Lương Tiêu có giục ngựa bám sát, cứ thế nhất nhất kể ra.

Nữ lang áo lục im lặng, nhanh liểu lòa xòa che lấp khuôn mặt, không ai rõ thái độ nàng ra sao, chỉ bờ vai run nhẹ cho thấy tâm trạng nàng đang kích động, một lúc lâu sau nàng mới chậm rãi thốt:

- Trong một ngày ta mất ba hảo thủ, xem ra quân nghiệt súc ấy chuẩn bị kỹ càng lắm rồi mới đến. E rằng hãn không hành động một mình mà còn kéo theo nhiều trợ thủ lợi hại khác.

Thái Phượng nói hốt:

- Thủ lĩnh thật sáng suốt, trợ thủ chính là tên áo xám kia. Cái đồ nổi giảo cho giặc, quá bì ổi, đáng căm giận...

Nữ lang áo lục lạnh lùng cắt ngang:

- Phượng nhi, ta biết ngươi và Chu Tước ý hợp tâm đầu, hãn mất mạng, ngươi nóng lòng báo thù là lẽ dĩ nhiên. Ngặt nổi... người này không thể nào là hung thủ được.

Thái Phượng then đỏ mặt, vẫn cố cãi:

- Thủ lĩnh căn cứ vào đâu mà quả quyết thế?

Nữ lang áo lục không nói nữa, giắt ngựa trở lại đường cũ, đám thuộc hạ không còn cách nào khác, đành ầm thì thể Chu Tước, lần lượt lên ngựa.

Thái Phượng vừa giận vừa đau lòng, vẫn đứng tần ngần. Lương Tiêu bỗng bước lên, do dự cất tiếng gọi:

- Oanh Oanh!

Giọng gã không vang to, nhưng cũng đủ làm nữ lang áo lục run bắn. Nàng ghìim ngựa, thở nhẹ như gió thoảng:

- Ngươi... vẫn còn nhớ ra ta?

Lương Tiêu ghen ngào đáp:

- Cô nên biết... đến chết ta cũng không quên được...

Nữ lang áo lục chính là Liễu Oanh Oanh. Mười năm trước, sau khi bỏ đi trong cơn tuyệt vọng, nàng một thân một mình trở về Thiên Sơn. Bấy giờ các phiên vương Mông Cổ đang giao chiến kịch liệt, lại thêm nạn đạo chích hoành hành, khiến đời sống dân lành trở nên bấp bênh đói khổ, dân du mục bị đầy đọa tàn tệ. Liễu Oanh Oanh cảm phần vô





cùng, bèn thu nhận rất nhiều cô nhi, truyền thụ võ nghệ cho chúng, lại tuyển ra mười hai người xuất sắc nhất lập thành Thiên Sơn Thập nhị cầm, chuyên chống phá bọn quan quân, dẹp yên đạo tặc. Nhờ bản lĩnh cao cường, đầu óc nhanh nhạy, nàng lần lượt dẹp yên mấy chục nhóm thổ phỉ hung ác, đánh bại Thiên Lang Tử, trục xuất chúng khỏi Thiên Sơn, thi thoảng còn đánh cướp đội buôn của các vương công Mông Cổ. Trong vòng mười năm nay, nàng đã gây ra nhiều sự kiện kinh thiên động địa. Đại quân Mông Cổ đã tổ chức bao vây tróc nã mấy lần, nhưng chẳng tóm được đến chéo áo của nàng, bèn phóng hỏa cướp bóc chém giết các làng mạc rồi phao tin đồn vấy cho Thiên Sơn Thập nhị cầm. Của đáng tội, trong Thiên Sơn Thập nhị cầm cũng có vài người không được đảm tính, càng thắng lợi càng ngạo mạn hống hách, gây thêm nhiều dư luận không hay, trái với mong ước ban đầu của Liễu Oanh Oanh. Gần đây, nghe nói Thiên Lang Tử kéo quân trở lại, Oanh Oanh bèn dẫn thuộc hạ ra đương cự, nào ngờ lại gặp Lương Tiêu.

Hai người cách biệt đã hơn mười năm mà trước sau vẫn nặng tình. Bốn mắt nhìn nhau, lòng xốn xang như sóng trào dâng, không sao trấn tĩnh ngay được. Mọi cặp mắt dồn cả vào họ, ai cũng lộ vẻ kinh ngạc. Phong Liên quan sát hai người, tâm trạng hoang mang thảng thốt. Nín lặng hồi lâu, Lương Tiêu mới tìm lại được tiếng nói:

- Mấy năm nay, cô vẫn ổn chứ?

Liễu Oanh Oanh quay mặt đi, thông thả nói:

- Lương Tiêu, đa tạ người đã không đá thương Phượng nhi.

Phong Liên chăm chăm nhìn Lương Tiêu: "Thì ra chàng tên là Lương Tiêu. Cái tên Tây Côn Luân là bịa ra để lừa người ta!". Không hiểu vì sao, một nỗi chua xót nặng nề trù lên trái tim cô: "Vì sao người kia biết tên thật của Tây Côn Luân? Chàng chưa bao giờ nói cho ta cả...".

Lương Tiêu ngập ngừng:

- Oanh Oanh...

Không đợi gã nói hết, Liễu Oanh Oanh đã quát roi ngựa, giọng nhạo nhèo:

- Nếu người đủ sáng suốt, đừng nên nhùng nhằng dây dưa nữa. Hay gặp chẳng bằng ít gặp, ít gặp chẳng bằng không gặp, hôm nay tình cờ chạm mặt, thôi thì già biệt ở đây...

Chưa dứt lời, giọng đã khàn đặc, Liễu Oanh Oanh vẩy roi thúc ngựa, dẫn thuộc hạ lao vút đi.

Lương Tiêu trông theo hút bóng, nhất thời không biết nên giữ nàng lại hay thôi, chợt Hòa Lưu Tinh hí lên lồng lộng, điên cuồng giậm vó lao theo hướng Liễu Oanh Oanh, Phong Liên vội vàng níu lấy cổ nó, tung mình lên yên, ngạc nhiên hỏi:

- A Hốt Luân Nhĩ, ngươi định đi đâu?

Hòa Lưu Tinh cứ mãi miết phi nước đại, gió táp ngược, quét vù vù qua hai bên tai và cửa mạnh vào mặt cô chủ. Lương Tiêu kinh ngạc quá, vội vàng thi triển khinh công đuổi theo.

Chỉ lát sau, Hòa Lưu Tinh đã bắt kịp bọn Liễu Oanh Oanh. Thái Phượng đang giận đầy một bụng, thấy Phong Liên phóng tới liền quát:

- Ngươi bám đuôi chúng ta làm gì? - rồi vớ một thanh xà mâu trở đầu đâm ngược lại.

Phong Liên hoảng hồn, nhưng không ghìm được ngựa, đành giơ cánh tay phải lên gắng che chắn phần mặt. Cùng lúc qua khoeo mắt, cô nhác thấy một cái bóng xám lướt qua bên mình. Lương Tiêu đuổi tới nơi, vung tay nắm cán mâu tuốt mạnh khiến Thái Phượng rụng rời, hổ khẩu tớp máu, trường mâu nhảy bật lên đến mấy trượng. Lương Tiêu mắng:

- Nha đầu khôn kiếp, tại sao ngươi ra tay tàn độc như vậy?

Gã túm lấy Thái Phượng lôi xuống ngựa, lẳng lên cao như thể sắp quăng đi xa. Thái Phượng sợ hết hồn, la choe chõe.

Thấy thuộc hạ bị bẽ mặt, Liễu Oanh Oanh bèn giật ngựa quay lại, hét bảo:

- Lương Tiêu, ngươi làm gì thế?

Thái Phượng đang kinh khiếp, nghe tiếng Oanh Oanh thì như chết đuối vớ được cọc, liền khóc òa lên. Lương Tiêu thờ người, thở dài thà cô ta xuống. Liễu Oanh Oanh ngó Phong Liên, tự nhiên sinh nghi: "Tại sao Phượng nhi đâm ả kia mà Lương Tiêu lại nổi giận đến thế, hai người có quan hệ gì?". Đúng lúc đó, Yên Chi bỗng nhiên chồm lên hí dài, tiếng hí lanh lảnh như đá vỡ vàng tan, Hòa Lưu Tinh cũng đã phóng đến nơi, tung vó vẩy đuôi, hí vang đáp lời.

Lương Tiêu sực vỡ lẽ:





- Gớm quá, thì ra chúng muốn phân tài cao hạ!

Liễu Oanh Oanh cũng hiểu ra, tự nhủ: "Con ngựa đỏ này không phải hạng tầm thường, chắc sẽ là địch thủ xứng đáng của Yên Chi". Nhưng đang âm ức trong lòng, nàng bèn ra mặt lạnh lùng, ghim Yên Chi lại:

- Cao hạ cái gì? Ắ là ả, ta là ta, ngựa của ả và ngựa của ta có liên quan gì đến nhau?

Như bị hắt nước lạnh vào mặt, Lương Tiêu đâm cụt hứng, liền đặt tay lên cổ Hỏa Lưu Tinh ấn nó xuống, con ngựa không địch nổi thần lực của gã, gắng gồng bốn vó vẫn không đủ đà bật lên, khổ nổi đã động đã tính, chỉ muốn quyết đấu một trận với Yên Chi, nó cứ cuồng loạn vẩy vùng đến nổi bọt trắng sùi đầy mép. Lương Tiêu đâm ra thương hại, đành vuốt ve lông bờm nó, vỗ về:

- Mă nhi đừng giận, người ta không muốn thi chạy với người, tội gì khăng khăng hứng chịu thái độ cút nát có chóp ấy?

Liễu Oanh Oanh đang sùng sốt vì thấy Lương Tiêu chỉ dùng một tay mà kiềm chế được con ngựa mạnh mẽ nhường kia, tự nhiên nghe lọt tai câu nói tục tĩu, nàng phát tức, bèn mắng:

- Người ăn nói cho sạch sẽ một chút đi!

Đám thuộc hạ cũng sa sả thóa mạ.

Lương Tiêu buột miệng xong, tự biết mình hơi bất nhã, mặt đỏ bừng lên. Liễu Oanh Oanh ngó bộ dạng lúng túng của gã, kỷ niệm một trời tuổi hoa với những tháng ngày lang bạt bên nhau, với những lần đấu khẩu suông sã thân mật bỗng ứa về trong trí. Một chút gì đó như mật ngọt bất giác rịn lên trong lòng khiến nàng ngơ ngẩn, ngẫm nghĩ chốc lát, nàng quay sang ngăn trận rủa xả của đám thuộc hạ:

- Chúng ta còn có việc phải làm, đừng rồi hơi tranh cãi với gã đó, - rồi không nhìn Lương Tiêu nữa, nàng quát ngựa định đi.

Lương Tiêu vô thức buông tay, Hỏa Lưu Tinh lại chạy lồng lên, phi song song bên cạnh Yên Chi, thi thoảng còn cọ cọ vào mình nó như khiêu chiến. Phong Liên gắng hết sức cũng không sao điều khiển nổi. Yên Chi được thuần hóa đã lâu nên rất biết nghe lời chủ nhân, chưa có hiệu lệnh của Liễu Oanh Oanh, các vâng nó cũng không dám nhận lời thách đấu, chỉ gắng sức né tránh mọi động chạm. Bọn thuộc hạ trông thấy mà tức sôi máu, lại mắng chửi tàn tệ thêm một chập nữa, ngật nổi

kiêng nể võ công của Lương Tiêu nên dẫu muốn cho hai kẻ lạ mặt ấy một bài học, họ cũng không dám động thủ.

Liễu Oanh Oanh bị Hỏa Lưu Tinh quấy rầy, bực quá phải lên tiếng:

- Này Lương Tiêu, người bảo ban ngựa nghèo cho tứ tế một chút đi.

Lương Tiêu cười nhạt:

- Cô là cô, ta là ta, ngựa của ta có liên quan gì đến cô?

Liễu Oanh Oanh sững lại, bỗng run run nói:

- Phải lắm, người và ta vốn chẳng có quan hệ gì mà.

Lương Tiêu âm ỉ suốt từ nãy, mãi mới có dịp trút giận nên cứ tuôn thẳng thừng, chẳng cần nhắc câu chữ, nghe giọng nàng khang khác lại thấy hối hận, thở dài bảo:

- Oanh Oanh, ta...

Liễu Oanh Oanh không đợi nghe, thúc ngựa chạy thẳng. Hỏa Lưu Tinh cất cao vó, bướng bỉnh theo sát. Bọn Thái Phượng bí mật bàn nhau: "Chúng ta tể ngựa thật nhanh cho tên râu ria xồm xoàm kia hít bụi". Họ hò nhau đánh ngựa phi nước đại, phóng một thời một hồi, ngó lại thấy Lương Tiêu chỉ cách một trượng, ai nấy đều phát hoảng: "Kẻ này rốt cục là người hay là ma mà cước lực khủng khiếp đến thế?".



Chạy thêm một quãng nữa, Liễu Oanh Oanh cho ngựa phi chậm lại. Những người đi theo nàng ở đây, ngoài Thái Phượng còn có Thanh Loan, Hoàng Ly, đều là nữ lưu của Thập nhị cầm, giống hệt nhau ở chỗ tính tình nhỏ mọn hẹp hòi, miệng lưỡi dao để chua ngoa. Mặc dù Oanh Oanh không ra lệnh, họ vẫn liên tục buông lời châm chích nhục mạ Lương Tiêu, lúc chê bộ râu quai nón rậm rịt, lúc chê vết sẹo gớm ghiếc trên mặt gã. Lương Tiêu cứ thản nhiên như không, nhưng Phong Liên thấy ngứa tai gai mắt quá mức, bèn cãi cọ trả miếng. Chỉ hiềm đối phương đông hơn, lại toàn hạng đánh đá, dẫu cô có dồn hết hơi hết sức cũng khó lòng cãi át được, uất đến nổi rơm rớm nước mắt, cô ngoảnh mặt đi chỗ khác, đúng lúc bắt gặp dáng điệu trầm tư của Liễu Oanh Oanh. Nàng đang cúi đầu, nhánh liễu che khuất khuôn mặt, không rõ lòng đang nghĩ gì.

Quá trưa, mọi người dừng ngựa nghỉ ngơi. Bọn Thái Phượng nổi lửa nhóm bếp, nấu nướng cơm canh. Phong Liên cũng lấy thịt khô, dùng



dao thái lát, kẹp vào bánh mì đưa cho Lương Tiêu. Gã nhận lấy, cắn một miếng nhai trệu trạo, bắt giắc ngược lên nhìn Oanh Oanh thì chạm ngay phải hai luồng mắt lạnh như băng bắn ra dưới đám nhánh liễu. Lương Tiêu nghĩ bụng: "Ta có lỗi với nàng, nàng có hận ta cũng là đáng thôi", đoạn thờ dài, cúi xuống cặm cùi ăn. Đúng lúc ấy có tiếng bước chân, Liễu Oanh Oanh đã bước lại gần, mắt vẫn lạnh như nước đá. Lương Tiêu đứng dậy:

- Oanh Oanh...

Liễu Oanh Oanh lẳng lặng gỡ bị gấm đeo sau lưng, lấy ra một cái nón liễu đã khô quắt, xát giữa hai tay, cái nón liền nát như cám, vụn rơi lả tả. Lương Tiêu máy môi, nhưng không thốt được lời nào. Liễu Oanh Oanh xoay gót bước về chỗ cũ, ngồi xuống xếp bằng, Lương Tiêu trân trân nhìn đồng vụn khô trên mặt đất một lúc rồi ù rú ngồi trở lại. Phong Liên hé miệng ngáp ngừng, tựa hồ định nói gì đó, nhưng cuối cùng lại thôi.

Ruột rối như tơ vò, Lương Tiêu ngẩng đầu nhìn trời, bỗng thấy phía đông bắc có mười mấy con chim sẻ bay tới. Gã thông hiểu binh pháp, rất giỏi đoán hiểu tình hình nhờ nhận hơi gió nghe động cỏ, trông bầy sẻ đập cánh hỗn loạn, liền giật mình thốt:

- Phía đông bắc có sát khí!

Liễu Oanh Oanh hừ một tiếng. Thái Phượng cười nhạt:

- Nói như thánh phán vậy! Ai tin được người...

Phần cuối câu nói bị át đi bởi tiếng còi rít chói tai ở mé đông bắc, đồng thời, một ngọn hỏa tiễn bắn vọt lên nền trời, nổ lạch tách, tỏa thành muôn vàn đốm lửa vàng cam. Liễu Oanh Oanh đứng bật dậy:

- Hắc Ung cầu viện!

Đoạn nàng phi thân lên lưng ngựa, phóng vun vút về hướng hỏa tiễn, áo bay lật phật như áng mây màu lục. Bọn thuộc hạ cùng liếc Lương Tiêu với ánh mắt kinh hãi rõ rệt rồi nhón nháo lên ngựa phóng theo Liễu Oanh Oanh.

Lương Tiêu dợm bước, Phong Liên bèn hỏi:

- Ông định đi đâu?

- Họ gặp cường địch, ta không tương trợ sao được.

Phong Liên lặng đi chốc lát, đoạn nói rất khẽ:

- Cô... cô ta là người trong trái tim ông, phải không?

Tư lự một thoáng, Lương Tiêu thở dài:

- Đã từng.

Đáp lại câu trả lời ấy là một bầu không khí tịch mịch đến nỗi gã phải ngoái lại nhìn. Phong Liên đang lặng lẽ khóc, hai mắt mờ nước, má ửng đỏ. Lương Tiêu thấy tim mình chùng xuống, gã những muốn an ủi đôi câu, nhưng không biết nên nói sao cho phải. Chợt Phong Liên lật đật lùi lại, nhảy lên yên, bưng tay che khuôn mặt trắng bệch, thúc ngựa chạy ra hướng tây. Lương Tiêu nhìn theo, nghĩ ngợi một lúc rồi thở dài, thi triển khinh công lao về hướng đông bắc.

Một lát sau, bóng Liễu Oanh Oanh và đám thuộc hạ đã rẽ dần phía trước, Lương Tiêu theo họ lên một ngọn đồi thấp. Thảo nguyên bên dưới nhưng nhúc nhúc sấm, để phải tới một ngàn con, tạo thành những đốm vàng đốm xám chen nhau, những tiếng tru, rú, gầm, gào vang lên dập dồn càng làm tăng thêm cảm giác hãi hùng. Co cụm giữa trận sấm có chừng bốn mươi con người, ngựa cưỡi của họ bị cản gần hết, vì vậy lần lượt từng người phải bỏ ngựa để đánh bộ, trong số đó có một hán tử áo đen sử dụng cặp đao hình mỏ ưng, hể ánh đao lóe sáng là đầu sấm lăn lông lốc. Lương Tiêu nghĩ thầm: "Kiêu dũng lắm, chắc đây là Hắc Ưng!".

Thấy Lương Tiêu cũng theo tới, Liễu Oanh Oanh cau mày, nhưng nghĩ tình thế đang nguy cấp, không rảnh rỗi để cự nự, nàng lại hướng ánh mắt ra chiến trường. Lương Tiêu quan sát một lúc, nhận ra trận sấm kết hợp bởi hai khối đông tây, bèn nói:

- Trận thế này tiện bề tiến lui, lợi cả đôi đường công thủ, nhất định là có người âm thầm điều khiển.

A Mạc ngạc nhiên:

- Vì sao không thấy người đâu?

Lương Tiêu nói:

- Cổ nhiên hán phải ẩn thân. Có hai cách ẩn, một là trà trộn vào đám người kia, kín đáo chỉ huy...

Ai nghe cũng tức. Thái Phụng thét:

- Người bảo sao? Lẽ nào Hắc Ưng là tay sai của Thiên Lang Tử?

Lương Tiêu nhún mày, chưa kịp giải thích, Liễu Oanh Oanh đã hô:

- Xuống ngựa, lên nỏ.





Đám thuộc hạ răm rắp tuân lệnh, ai nấy rời ngựa xuống chân đồi, lấy Bát tý thần nổ ra, quay lưng vào triển dốc, hướng mũi tên ra trận. Liễu Oanh Oanh phát roi, tên bắn rào rào, mười con sói xếp hàng đầu lập tức mất mạng sau khi rú lên một tràng thảm thiết. Đàn sói rục rịch di chuyển, cả đám tản ra thật rộng, kết thành các nhóm nhỏ hơn, chạy xa khỏi tầm tên bắn. Liễu Oanh Oanh định hô thuộc hạ lên ngựa truy đuổi, nhưng đàn sói sau khi lùi ra xa lại hợp thành hai khối, vòng rộng về theo hai cánh trái phải, hết như hai nhánh sông tuôn về mé sau tạo thế bao vây luôn cả nhóm Liễu Oanh Oanh. Những cánh nỏ chưa kịp giờ lên, đàn sói đã khép chặt vòng vây, nhảy xổ vào bọn họ. Liễu Oanh Oanh vội hạ lệnh cho mọi người xếp thành trận tròn, nhưng mũi tấn công của đàn sói liên tục thay đổi, khiến họ rất khó đoán định hướng ứng phó. Tên bay rào rào, song trượt gần hết, chỉ thoảng chốc các hộp tên đã vơi đi, đàn sói nhất tề rống lên, rừng rừng lao đến như sấm sét. Bọn Liễu Oanh Oanh thu nỏ lại, tuốt đao ra ứng phó, thảo nguyên rộ lên tiếng người thét chen lẫn sói gào, hai bên lẫn xả vào nhau, liều mạng giành giật sinh tử.

Lương Tiêu lắc đầu:

- Đánh rắn phải đánh đập đầu, không tìm được đầu đàn thì không thể diệt được bầy sói này.

A Mạc bỗng lên tiếng:

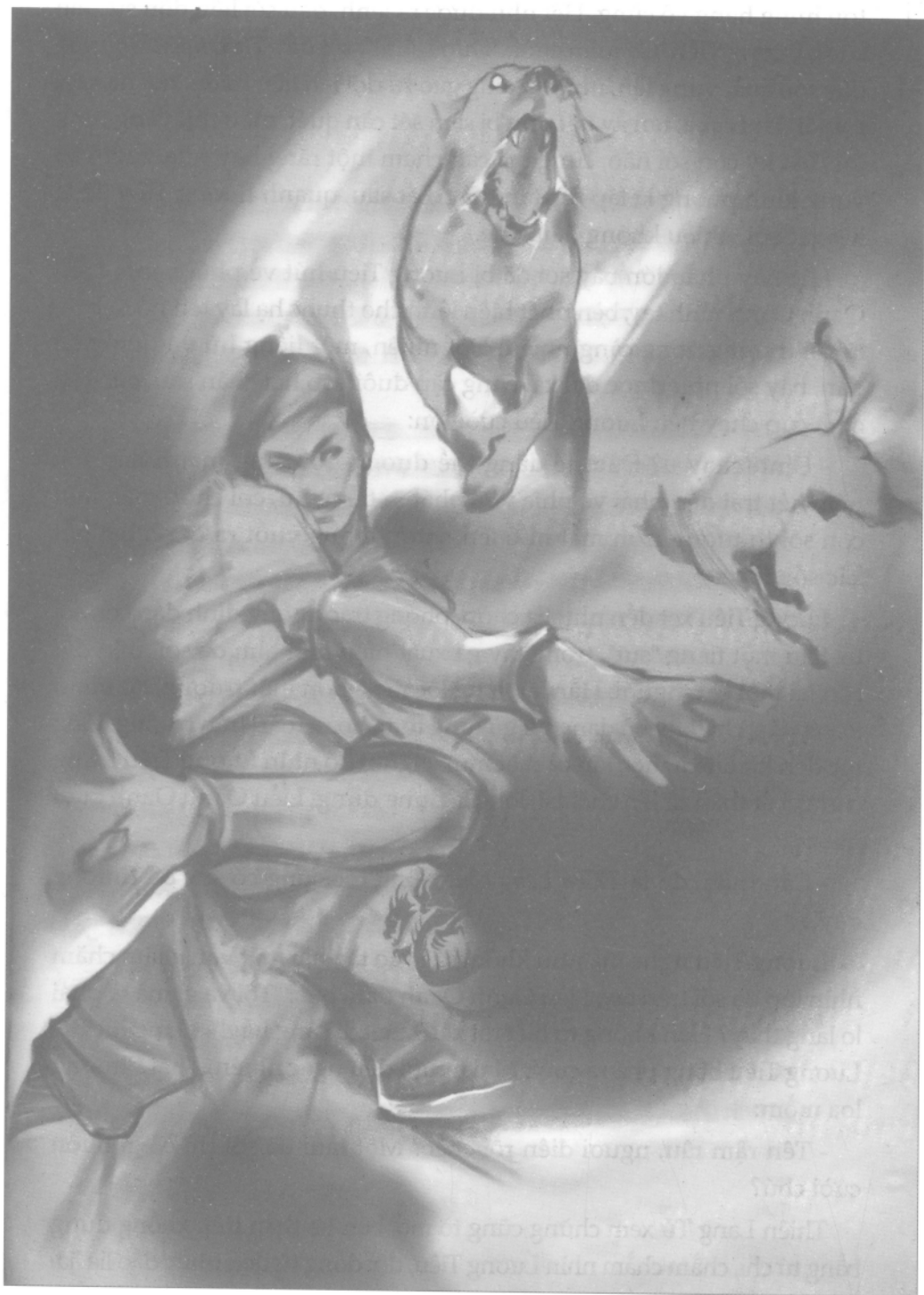
- Vậy à? A Mạc rất muốn xem xem Tây Côn Luân bắt đầu đàn thế nào.

Lương Tiêu ngoái lại nhìn. A Mạc đang ôm cánh tay bị thương, vẻ mặt lạnh lùng. Gã bèn cười nói:

- A Mạc lão bá cứ tọa sơn mà xem, ta sẽ ép cái tên Thiên Lang Tử đó phải ra mặt.

Gã sai bước xuống đồi, hai con sói nhảy xổ ngay đến. Lương Tiêu né mình, đoạn phóng song thủ tóm gáy chúng, hai con vật bị nhắc bổng lên không, tứ chi thông xuống, không cựa quậy gì được nữa. Bấy giờ lại có một con sói vàng sấn đến, Lương Tiêu giờ con sói còn sống bên tay trái ra đón, dùng *Hâm không lực* hút vào trong, hai con sói đầu đầu đuôi vào nhau, dính chùm lại, giãy giụa thế nào cũng không dứt ra nổi.

Lương Tiêu bước đi như bay, xuyên qua giữa đàn sói, hể con nào lao đến là gã lại dùng cách cũ. Chỉ lát sau, mỗi tay gã đã dính được năm con





sói, trông như hai chiếc roi sóng, chúng nhe nanh cào vuốt, bộ dạng dữ tợn hung hăng vô cùng. Hệt như được ra lệnh, đàn sói liền dồn sức tấn công Lương Tiêu. Gã mỉm cười: "Được lắm!", rồi đẩy *Thao thiên kinh* vào dây sói, quát vung lên, những tiếng gào rú dội lên liên miên, nơi nào sợi roi sói đánh qua, nơi ấy hệt như bị sấm sét càn quét, máu thịt văng tung tóe, bất kỳ con sói nào, cũng chỉ cần chạm một răng hay nửa vuốt vào vùng kinh phong là lập tức tan thây. lát sau, quanh Lương Tiêu đã la liệt xác sói, nhiều không đếm xuể.

Lúc này phần lớn bầy sói đã bị Lương Tiêu hút về phía mình. Liễu Oanh Oanh rảnh tay, bèn phát hiệu lệnh cho thuộc hạ lấy tên nỏ ra bắn, lũ sói thương vong càng nhiều. Đột nhiên, một tiếng hú vút lên giữa đàn, bầy sói như được đại xá, cùng cặp đuôi vào hai chân sau, cúi đầu cum cúp chạy hết. Lương Tiêu cười lớn:

- Định chạy ư? Đâu dễ dàng thế được! - rồi rung mạnh dây sói, ném hết trái đến phải về phía vừa phát ra tiếng hú, chỉ chớp mắt, một con sói to tướng trợn mắt nhô lên, vươn móng vuốt ra đánh bật hết xác sói đi.

Lương Tiêu xẹt đến như tia chớp, phóng trào xuống đỉnh đầu con sói to. Sau một tiếng "sụt", trong tay gã xuất hiện một tấm da sói, trên đất còn lại một con người. Hắn lăn lông lốc ra xa hơn một trượng, lật mình đứng dậy, chỉ thấy bộ dạng gù gù lưng tôm, hoàn toàn trần truồng, lông tóc đen kịt bù xù mọc kín cả mặt mũi. Người đó nhìn Lương Tiêu trừng trừng, bắt thần rít lên chói tai, lông lá dựng đứng. Liễu Oanh Oanh buột miệng:

- Cẩn thận, đó là *Thiên Lang công*, lông tóc cũng có sức đả thương đấy...

Lương Tiêu nghe mà như không để vào tai, hai mắt vẫn chăm chăm nhìn lớp da sói trên tay, Liễu Oanh Oanh đâm bực: "Tội vạ gì mà ta phải lo lắng thay? Hắn không tự biết tốt xấu, chết đi càng hay!". Đúng lúc đó, Lương Tiêu bỗng phá ra cười. Mọi người đều ngạc nhiên, Thái Phượng loa mồm:

- Tên rậm râu, nguoi điên rồi chắc? Một tấm da sói thì có gì buồn cười chứ?

Thiên Lang Tử xem chừng cũng tò mò, bèn hạ thân trên xuống đứng bằng tứ chi, chăm chăm nhìn Lương Tiêu, đôi đồng tử đen như mực đảo lia lịa.

Lương Tiêu cười nói:

- Thiên Lang Tử, người tránh được trảo pháp của ta, kẻ cũng có bản lĩnh đó. Nhưng nếu hai bên toàn lực giao đấu, người liệu thắng nổi ta không?

Thiên Lang Tử vẫn đảo tròn đồng tử, không nói một lời. Lương Tiêu quát mất thét vang:

- Không dám trả lời à? Được lắm, nếu người đỡ nổi ba chiêu của ta, ta sẽ tha mạng cho người.

Nghe lời nói ngạo mạn thúc bách, Thiên Lang Tử lộ vẻ giận dữ. Hắn tru lên một tràng, lông lá lại dựng đứng, bộ dạng sẵn sàng lao vào. Lương Tiêu đứng im, hít một hơi thật sâu, há miệng thổi ra. Kinh phong thốc vào mặt khiến Thiên Lang Tử ngạt thở, lông tóc toàn thân bỗng ngả rạp về sau, hắn kinh hãi quá độ, chồm chồm nhảy giật lùi, Lương Tiêu quát:

- Đã xong đâu! - đoạn xoay cánh tay, chuẩn bị xuất chiêu.

Chợt Liễu Oanh Oanh lên tiếng:

- Khoan đã!

Lương Tiêu ngưng lại, hỏi:

- Sao thế?

Thiên Lang Tử thừa cơ lùi tuốt ra xa hơn một trượng, chợt cảm thấy da thịt tê tê như bị giật, dẫu vô cùng hung hãn liều lĩnh, hắn cũng phải chột dạ: "Kẻ kia chỉ thổi một hơi mà khiến ta thành thế này, nếu xuất chiêu thì ta còn toàn mạng không?". Hắn đảo mắt nhìn quanh, tìm đường đào tẩu.

Liễu Oanh Oanh lạnh lùng nói:

- Hắn giết ba thuộc hạ của ta, món nợ này phải tính trước đã.

- Ý cô muốn xuất thủ chứ gì?

- Người nhường hay không?

Lương Tiêu thừa hiểu tính bướng bỉnh cố hữu ở nàng, biết có khuyên nhủ cũng vô ích, bèn nói:

- Được, vậy cô hãy cẩn thận, - rồi giữ tay áo lùi sang bên quan chiến.

Liễu Oanh Oanh nhận thấy khi nhắc đến hai tiếng "cẩn thận", mắt gã ánh lên sự lo lắng hoàn toàn không phải là vờ vĩnh, nàng bỗng thấy





xao động, lặng im một lúc rồi thở dài, nén cơn sóng lòng xuống, cao giọng nói:

- Thiên Lang Tử, ngươi và ta đã ác đấu bao nhiêu năm qua, hôm nay giải quyết dứt khoát đi thôi! Ta hằng hỏi ngươi, ngươi giết Chu Tước phải không?

Thiên Lang Tử nhe hàm răng trắng nhớn, phô ra một cái gì như nụ cười. Liễu Oanh Oanh lạnh lùng buông thông:

- Ta quên mất, ngươi là giống vật câm, không biết nói tiếng người.

Nàng thông thả tiến bước, nhẹ nhàng vổ ra sáu chương, Lương Tiêu nhận ra *Tuyệt hoa lục xuất*, nhưng có thay đổi so với năm xưa, giữa những lần chuyển chiêu, Liễu Oanh Oanh đã kết hợp thêm *Thoa la chỉ* vào song chương, thành thủ chiêu thức kín kẽ chu mật hơn. Thiên Lang Tử không dám đón đỡ trực diện, bèn co mình chạy sang trái.

Liễu Oanh Oanh thét lên, sử chiêu *Băng hà đảo huyền*, nháy vút đi hơn một trượng, chương kinh nặng như núi chập xuống Thiên Lang Tử. Thiên Lang Tử hết sức úy kỵ hàn kinh trong chương thể của nàng, bèn co mình lăn ra xa hơn một trượng. Liễu Oanh Oanh vổ hụt, liền xoay tít người, áo căng lên đón gió, nàng ung dung phóng ra bảy chỉ, Thiên Lang Tử không tránh kịp, bỗng trúng một chỉ vào vai, vừa kêu oai oái vừa lật mình nhảy tiếp mấy thước. Lần này chưa dừng chân, hắn đã nhảy lên, chặt chương lật thẳng thân trên, vung trao cào bắt, miệng không ngừng gào thét, thân pháp bỗng tăng nhanh, chỉ tích tắc đã chạy ba vòng như chớp xẹt quanh Liễu Oanh Oanh. Đột ngột, "soạt" một tiếng, tay áo xanh mượt của Liễu Oanh Oanh bị hắn vung trao cào rách, để lộ bắp tay trắng ngần như tuyết, bọn Thái Phượng hãi hùng kêu lên. Thiên Lang Tử thắng được một chiêu, liền hú hàng tràng điếc cả tai để tỏ rõ thanh thế.

Lương Tiêu đứng bên ngoài xem, nhận ra lộ quyền pháp của Thiên Lang Tử được đúc rút từ tập tính của sói hoang, hung hãn quái gở vô cùng. Nhưng so ra, lớp lông tóc trên người hắn mới khó đối phó nhất, mỗi khi Thiên Lang Tử thi triển *Thiên Lang công*, đám lông tóc lại dựng lên nhọn hoắt như kim. Nội công Lương Tiêu đã đạt tới cảnh giới tuyệt đỉnh, không ngại gì đám lông tóc đó, nhưng Liễu Oanh Oanh vừa tấn công vừa lo né tránh nên có phần yếu thế hơn.

Chiết thêm mấy chiêu, Liễu Oanh Oanh vổ hữu chương quạt rập

lông tóc của Thiên Lang Tử rồi thừa cơ phóng hữu quyền đâm thẳng vào mặt hắn. Thiên Lang Tử ngửa đầu ra sau, há to mồm cắn phập nắm tay nàng. Đám đông lại rộ lên kinh hãi, Hắc Ung vung song đao định nhảy xổ tới, chợt Thiên Lang Tử hự một tiếng đau đớn, loạng choạng giật lui mấy bước, miệng trào đầy máu, mắt rành rành nét sừng sốt. Hắn ngoác mồm nhả ra một nắm đá vụn, trong đó lẫn cả ba cái răng gãy nhuộm máu. Mọi người ngẩn ra, bất giác cùng phá lên cười lớn.

Thì ra nhân lúc cúi xuống, Liễu Oanh Oanh lén nhặt một mẩu đá thuôn thuôn giấu gọn trong lòng bàn tay, dụ Thiên Lang Tử há mồm tấp rồi nhét luôn mẩu đá vào giữa hai hàm răng hắn. Nàng vốn lệ chân lệ tay, hành động rất khéo và kín đáo, Thiên Lang Tử không kịp đề phòng, quả nhiên hớ một vỏ to, gãy răng chảy máu. Lương Tiêu bật cười:

- Chiêu bẻ gãy răng sói đó hay đấy, chắc chiêu tiếp theo là đâm mù mắt sói phải không?

Liễu Oanh Oanh ra chiêu trúng đích xong là lướt ngay về sau, ung dung dừng lại, nghe thấy câu đó liền cười nhạt:

- Lan cha lan chanh, chỉ giỏi nhúng mũi vào việc người khác.

Thiên Lang Tử gãy răng, tính hung hăng bùng phát mạnh hơn. Hai mắt đỏ ngầu như máu, hắn rống lên, nhảy bổ lại. Liễu Oanh Oanh nhún chân bốc mình lên cao. Thấy hông nàng có chỗ sơ hở, Thiên Lang Tử mừng quýnh, bèn nhảy lên theo, đầu cúi thấp. Những sợi tóc đen dựng lổng chổng như những ngọn kim mềm, thoát chùng lại thoát thẳng ra, đâm vào hông Liễu Oanh Oanh. Bọn Thái Phượng suýt thét lên sợ hãi, đúng lúc Liễu Oanh Oanh quát: "Được lắm!", rồi gỡ chiếc nón liễu, chụp thẳng xuống những ngọn tóc đen của Thiên Lang Tử. Chiếc nón chu vi ba thước, hệt như một tấm khiên mềm chặn đứng lông tóc của đối thủ. Thiên Lang Tử chưa kịp hiểu chuyện gì xảy ra, Liễu Oanh Oanh đã thét: "Trúng!", và trút mười thành *Băng hà huyền công* xuống nón. Những nhánh liễu viền nón còn tươi, vừa thụ chân khí là chất nước bên trong đông cứng thành băng, ngọn nào ngọn nấy duỗi thẳng ra như những ngọn thương, đâm phập vào mặt Thiên Lang Tử.

Thiên Lang Tử gào lên thảm thiết, lộn phộc từ trên cao xuống, lăn lộn mấy vòng mới giật nổi cái nón ra. Hắn loạng choạng đứng dậy, phò





ra bộ mặt lầy nhầy máu thịt, hai mắt trào máu đỏ lờm. Nhận ra trước mặt chỉ là một vùng tăm tối, hắn không nén được nỗi kinh hoàng, vừa la hét vừa vung chân tay đâm đá lia lịa để phòng Liễu Oanh Oanh áp sát. Đàn sói nghe tiếng gào, liền nhao nhao tụ lại quanh chân hắn như bảo vệ chủ. Liễu Oanh Oanh xoay mình, thướt tha bay ra hơn một trượng mới nhẹ nhàng đáp xuống, nón liễu đã mất nên không còn gì che đậy gương mặt tuyệt thế nữa. Cách biệt đã mười năm, giai nhân vẫn điểm lệ như xưa, chỉ khác là dung nhan pha nhiều nét phong sương.

Thấy Liễu Oanh Oanh không truy kích, đám thuộc hạ chẳng hiểu ra sao, đúng lúc ấy Lương Tiêu thở dài:

- Giết một kẻ mù mắt thì không phải hành động của kẻ hào kiệt, thả hắn đi là hơn.

Liễu Oanh Oanh bị gã nói trúng tâm tư, không nhận được phải ngoảnh đầu lại, đôi mắt long lanh bắn ra một tia sầu hận.

Thiên Lang Tử rất ngạc nhiên khi nghe thấy câu đó, bèn dừng chân tay, yên lặng nghe ngóng. Thành linh, một con sói xám từ đằng sau lẳng lẳng lướt đến, tấp luôn vào gáy hắn. Thiên Lang Tử rú lên đau đớn, lật tay túm nó xé toạc thành hai mảnh, máu sói hắt tung ra, thấm đỏ cả người hắn. Chỉ trong khoảnh khắc, lại thêm ba con sói vàng nữa nhảy xổ tới, hai con ngoạm cánh tay, một con nữa cắn phập vào cổ họng hắn. Giả như ngày thường thì một trăm con sói cũng đừng hòng áp sát Thiên Lang Tử, nhưng lúc này hắn đã mù mắt, tri giác không còn tinh tường như ngày thường nên bị con sói nọ cắn thủng họng. Thiên Lang Tử cảm thấy cổ họng rỗng không, máu nóng tràn lên đầy khoang cổ rồi ồ ồ ộc tuôn ra ngoài, chỉ thoáng chốc hắn đã kiệt sức, hai con sói xám nhè lúc đó chồm tới, đè dúi hắn xuống. Cả đàn sói ngày thường bị hắn sai khiến, khổ sở đủ đường nên đều nuôi cảm hận sâu xa, nay thừa cơ chen nhau hùng hổ lao lại. Thiên Lang Tử bị xé tan thành muôn mảnh giữa tiếng sói tru dữ dội.

Biến cố xảy ra quá đột ngột. Liễu Oanh Oanh và mọi người qua cơn hoàn hồn, lại thấy kinh sợ và tức giận, bèn thi nhau lấy tên nỏ ra bắn. Đàn sói lớp chết lớp bị thương, con nào sống sót thì lủi qua những thân cỏ phóng tuốt ra thảo nguyên bao la. Đuổi đánh xong đàn sói, ai nấy thu nỏ tiến về, trông thì thể tới tã của Thiên Lang Tử mà kinh hãi. Lương Tiêu thở dài:

- Kẻ này, cho dù khoác tấm da sói, đứng lẫn trong đàn sói, nhưng rốt cục vẫn là người chứ không phải sói, nhất thời sa cơ mà bị lũ súc sinh hãm hại, kẻ cũng đáng buồn.

Liễu Oanh Oanh ngấm nghĩ hồi lâu, chợt nói:

- Thiên Lang Tử đã chết, nhưng sự việc vẫn còn rất nhiều điểm khả nghi, không giải đáp được hết mỗi ngờ vực trong lòng ta.

Lương Tiêu cười nói:

- Cái đó cố nhiên, chỉ vì Thiên Lang này không phải là Thiên Lang thật.

Liễu Oanh Oanh nghi hoặc:

- Người nói thế là sao?

- Ta nói rõ quá còn gì. Kẻ này chẳng qua chỉ là người khoác tấm da sói, sự thực lại có con sói khoác tấm da người nữa kia. - Gã thôi cười, quay lại trân trối nhìn A Mạc đang đứng trên sườn đồi, chậm rãi hỏi. Lão bá bảo có phải không?

A Mạc ngớ người, bỗng bật cười:

- Tây Côn Luân, người nói gì vậy? Tiểu lão chẳng hiểu gì hết.

Lương Tiêu nói:

- Lễ ra người phải hiểu rõ nhất, ta chỉ cần dùng một chiêu nhỏ là đủ ép người phải lộ chân tướng.

A Mạc lãnh đạm nói:

- Tiểu lão vô công tầm thường, các hạ lại là nhất đại tông sư, các hạ đã muốn đánh muốn giết, lão đây chẳng dám chống cự.

Liễu Oanh Oanh chau mày:

- Lương Tiêu, người đừng hấp tấp, hãy nói rõ ràng lý lẽ ra xem.

Lương Tiêu liếc nàng, dịu giọng:

- Được, ta hẵng nói ra ba lý lẽ khiến hấn phải tâm phục khẩu phục. - Gã trừng trừng nhìn A Mạc, gập ngón cái bàn tay trái, thông thả liệt kê. - Thứ nhất, người đã từng nói với ta rằng sư phụ Thiên Lang Tử là một đạo sĩ.

A Mạc thở dài:

- Ta cũng đã mở ngoặc, chỉ là nghe hơi nổi chỗ, chưa lấy gì làm thật.

Lương Tiêu ngẩng mặt nhìn trời, lạnh lùng tiếp:





- Nhưng ngươi lại hiểu được mẹo lấy nước trong cát của Đạo gia là dựa trên nguyên tắc núi đầm thông khí, chưa đủ chứng tỏ sư phụ ngươi cũng là đạo sĩ hay sao?

A Mạc ung dung đáp:

- Chẳng qua chỉ là trùng hợp ngẫu nhiên, tiểu lão hồi nhỏ từng nghe người ta nhắc đến. Hơn nữa chính các hạ cũng biết bí thuật này đó thôi.

Nói một câu mà kết hợp cả thủ lẫn công, quả thực lợi hại. Lương Tiêu cười nhạt, gập tiếp ngón trỏ:

- Thứ hai, theo ngươi, vì sao ta đoán ra Thiên Lang Tử không phải là một người?

A Mạc cười mũi:

- Các hạ nói đùa đấy à, tiểu lão ngu độn quê mùa, biết thế nào được những điều ấy?

Lương Tiêu lắc đầu:

- Ngươi không ngu độn, kẻ ngu độn chính là ta đây. Nếu sáng suốt hơn một chút thì ta đã phải hiểu ra có sự nguy trá sớm hơn. Khi hú lên khiêu chiến với Thiên Lang Tử rồi tỉ thí khinh công bị thua một bậc, ta còn tưởng thiên hạ rộng lớn nhường kia, thiếu gì tài năng chưa phát lộ, cũng chẳng lấy gì làm lạ khi ở đây xuất hiện cao thủ như vậy. Đáng tiếc võ công Thiên Lang Tử quá tầm thường, như ngươi vừa thấy đấy, chẳng xứng mặt địch thủ của ta. Dễ dàng suy luận, kẻ lúc đầu phát ra Thiên lang khiêu nguyệt không phải là kẻ giao đấu dưới kia, mà là hai người khác nhau, một kẻ đứng đằng đông, một kẻ đứng đằng tây, ta đuổi đến phía đông, kẻ phía tây liền tru lên, ta đuổi đến phía tây, kẻ phía đông liền tru lên để gây nhiễu định hướng, đến nỗi ta chạy tán loạn hết phía nọ đến phía kia, còn các ngươi ung dung đi chuyển.

A Mạc cười khẩy:

- Thế thì liên quan gì đến ta?

Lương Tiêu thừa nhận:

- Đúng, hai điểm này tuy khiến ta sinh nghi, nhưng không đủ để suy ra A Mạc. - Gã gập ngón giữa. - Đáng tiếc, ngươi nhất quyết giá họa cho ta nên khéo quá hóa vụng. Sáng sớm nay ngươi thấy ta và Chu Tước tách tốp, bèn linh theo sau, bảo tên đồng bọn của ngươi cất tiếng tru, dẫn dụ ta tách riêng, sau đó đến giáp mặt Chu Tước. Làm sao Chu

Tước biết Thiên Lang Tử hóa thân thành hai, vì vậy không hề đề phòng, người liền đánh lén, chỉ một chiêu đã hạ được hắn. Có điều, cả bọn lái buôn đều biết việc người rời khỏi đội, sợ rằng nếu ta trở lại, thế nào mọi nghi ngờ cũng sẽ dồn cả vào người, vì vậy người liền dụ ta ra xa rồi lộn trở về, gọi đàn sói đến giết bay đám khách thương. - Giọng Lương Tiêu lạnh hắt đi, mặt sắt lại, gã lạnh lùng tiếp. - Sau đó người giả vờ bị sói cắn, chạy đến tìm bọn Thái Phượng. Người đã đặt sẵn xác Chu Tước trên chặng đường họ phải đi qua, đoán chừng ta đã phát hiện ra thi thể Chu Tước, bèn dẫn Thái Phượng đến, tiểu nha đầu hồng hách bộ chộp, liền trúng gian kế của người.

Thái Phượng đỏ bừng mặt, định lên tiếng phản bác, nhưng bất gặp ánh mắt kiềm thúc của Liễu Oanh Oanh, đành nuốt hận vào trong. A Mạc lắc đầu:

- Thực đúng như câu: gấp lửa bỏ tay người. Suy luận hết sức khiên cưỡng.

Môi Lương Tiêu thoáng một nụ cười giễu cợt:

- Người nói phải lắm, ba lý lẽ này đều là ức đoán, chẳng định tội nổi người. Ngặt nổi trên đời, cẩn thận đến đâu cũng có khi sơ suất, người đã phạm một thiếu sót chí mạng, bây giờ muốn chối cãi cũng không kịp nữa.

A Mạc tỉnh bơ:

- Tiểu lão xin được nghe cho tỏ tường.

Lương Tiêu nhìn lão từ đầu đến chân, ngạo nghễ nói:

- Người điềm tĩnh nhĩ. Xem chừng bọn đại gian đại ác từ xưa tới nay đều có bản lĩnh hơn người. A Mạc, người còn nhớ khi dùng Thiên Lang công đánh lén Chu Tước, người đã vô ý để lại trên lưng hắn năm dấu ngón tay màu xanh không?

A Mạc biến sắc. Lương Tiêu không cười nữa, nhấn mạnh từng lời:

- Thi thể Chu Tước đang ở trên lưng ngựa ngay sau người kia. Người dám áp dấu tay lên lưng hắn để đối chứng không?

Tức thì, hàng trăm con mắt đổ dồn vào A Mạc, không khí bỗng lặng như tờ. A Mạc lùi lại sau nửa bước, cơ mặt giật giật, hàng mày nhíu lại, bỗng cười ha hả:

- Tây Côn Luân! Coi như người lợi hại. Thường có câu, thắng làm





vua, thua làm giặc, nay lão tử nhận làm giặc vậy. Nhưng người đừng mơ giết nổi ta!

Lương Tiêu thần nhiên đáp lại:

- Khẩu thiết vô bằng, cứ quá chiêu là biết thôi.

A Mạc ngựa tay ra, trong lòng bàn tay đã xuất hiện một thanh chủ thủ:

- Ta tự chém một nhát. Để xem người giết ta kiểu gì đây?

Lương Tiêu cau mày. A Mạc cười gằn:

- Người đoán đúng lắm, ta mới là Thiên Lang Tử, còn kẻ tan xác kia chẳng qua chỉ là thể thân của ta, cũng chính là đồ đệ ta đã mất công bồi dưỡng bao nhiêu năm qua. Hừ, lão tử giết người vô số... - Lão trùng trùng nhìn Liễu Oanh Oanh. - Bọn thủ hạ trai gái của người cũng do ta giết, muốn báo thù ư? Ha, đừng hòng!

Thấy Thiên Lang Tử giờ ra chiêu ấy, nghĩ rằng không được đích thân giết tên cầu tặc, ai nấy đều sôi sục căm giận. Đúng lúc đó, chợt một người phi ngựa tới, tốc độ rất cao, chỉ thoáng chốc đã đến gần chân núi. Lương Tiêu giật mình thét lớn:

- Phong Liên, dừng lại đây!

Người đó chính là Phong Liên, ban nãy cô thất vọng quá độ nên thúc ngựa chạy loạn lên, mãi không thấy Lương Tiêu đuổi theo, đoán chắc gã đã đi cùng Liễu Oanh Oanh rồi, cô càng cảm thấy đau lòng hơn, bèn ngồi ngẩn ra một chốc. Đột nhiên nhớ rằng Lương Tiêu từng nói Thiên Lang Tử vô cùng lợi hại, nghĩ ngợi mà không cảm được lo lắng, cô bèn lộn vòng trở lại, mới phóng đến chân núi đã nghe tiếng Lương Tiêu cảnh báo, đang ngạc nhiên thì nhận ra trên đầu có tiếng gió, rồi một bóng đen nhảy xổ tới trước mặt. Phong Liên cung tay lên cản, cổ tay bỗng đau nhói như bị gọng kìm kẹp chặt, vừa khê nhúc nhích là một thanh chủ thủ lạnh băng kề luôn vào họng.

A Mạc nhảy lên hụp xuống một nhịp là đã khống chế được Phong Liên. Lương Tiêu bản lĩnh cao cường nhưng ở cách quá xa, không kịp cứu viện. A Mạc như chết đuối vớ được cọc, phá lên cười lớn:

- Tây Côn Luân, xem ra ông trời không có mắt nên không muốn thu lưu lão tử rồi.

Lương Tiêu gật đầu, ôn tồn nói:

- Người thả cô ấy ra, coi như chúng ta không còn nợ nần oán thù gì nhau, ta cũng không gây khó dễ cho người nữa.

A Mạc cười hô hô:

- Người tưởng ta ngu lắm ư? Ta tin người sao được? Tiện đây, trong lòng lão tử còn điều này nghi hoặc, muốn thỉnh giáo người.

Lương Tiêu nhượng cặp mày rậm, A Mạc nói:

- Ta trà trộn vào đoàn lái thương, vốn định ngụy trang làm người thường, ngấm ngấm tính kế triệt hạ Thiên Sơn Thập nhị cầm. Lúc gặp người, thấy người hiển lộ võ công lại nảy ra một kế khác. Ta bèn kể chuyện thêm mắm dặm muối, khiến người ác cảm với bọn chúng. Nếu các người mâu thuẫn xô xát, tình thế chỉ có lợi chứ không tổn hại gì cho ta cả. - Lão nhìn Liễu Oanh Oanh, cười nham nhở. - Khổ nỗi người vừa gặp ả là tỏ ra nhường nhịn. Nếu không ta đã đại công cáo thành từ lâu rồi, hà tất bị người phá đám đến mức này.

Lương Tiêu đưa mắt về phía Liễu Oanh Oanh, thờ dãi:

- Nàng là người quen cũ của ta, ta hiểu nàng cũng như nàng hiểu ta vậy.

Liễu Oanh Oanh chấn động cả người, dăm dăm nhìn Lương Tiêu, cặp mắt đẹp hoen nước. Phong Liên quan sát hai người, trong lòng cay đắng: "Thảo nào Tây Côn Luân nặng tình với cô ta như vậy, cô ta đẹp như thiên tiên, tài trí hơn người. Bên cạnh cô ta, Phong Liên này chẳng qua chỉ là một con nha đầu vừa xấu vừa ngốc...". Nỗi chua chát thất vọng tràn ngập trong lòng khiến cô gần như quên bằng cảnh ngộ hiện tại.

A Mạc im lặng hồi lâu, chợt thờ dãi:

- Thật không ngờ, ta những tưởng người đời đều một giuộc gian ngoan xảo trá, đàn bà sớm nắng chiều mưa càng là giống khó tin, vì vậy mới đành lòng bầu bạn với sói. Không ngờ đến hôm nay lại thua đau trước hai chữ "tin tưởng". Ôi, cũng là ý trời! Đấu trí với người thông khoái lắm, Tây Côn Luân ạ. Người nói đúng, lão tử chính là con sói đội lốt người. Xưa kia, ta đã từng là người đội da sói, sau này phát hiện ra, làm sói đội da người thú vị hơn. Lừa đảo được nhiều hơn, xâu xé người mà không cần nanh vuốt. Thôi, tạm thời lão tử hưởng dụng người đẹp ngựa quý đã. Tây Côn Luân, cớ trui rồi cớ lại lên, thế nào cũng có ngày tái ngộ.





Dứt lời, lão cười sáng sặc. Mọi người cảm hận vô cùng, liền lẳng mạ chữ bới, Lương Tiêu thì im lặng, chỉ lạnh lùng nhìn A Mạc. A Mạc cảm thấy ớn lạnh trước cái nhìn ấy, cúi mặt xuống thì chạm phải đôi mắt đẹp đã chờ đợi của Phong Liên. Thấy cô gái không động đậy, lão đắc ý nghĩ: "Con ranh này vừa xinh xẻo vừa biết nghe lời". Lão bèn thu chủ thủ lại, vỗ vào mông ngựa, Hỏa Lưu Tinh không hiểu nội tình, bèn cất vó chạy đi.

Mọi người vô kế khả thi, Liễu Oanh Oanh bỗng nghĩ ra cách, bèn gọi Yên Chi đến gần, vỗ vào lưng nó, tay trợ Hỏa Lưu Tinh. Yên Chi hiểu ý, vụt tung vó trước, hí lên một tràng dài, tiếng hí chứa đầy những ý khiêu khích. Hỏa Lưu Tinh nghe thấy, lập tức xù hết lông bờm, A Mạc chưa kịp hiểu ra sao thì con ngựa đã nộ khí xung thiên, quay ngoắt đầu lại phóng về phía Yên Chi.

Hỏa Lưu Tinh là tuấn mã bậc nhất ở Côn Luân, tiếng hí của nó trấn áp khắp núi đồi, muôn ngựa phải thần phục. Yên Chi thì tung hoành nam bắc Thiên Sơn chưa từng gặp kẻ ngang cơ. Định thủ chạm mặt tất nổ ra cuộc tương tranh. Chỉ có điều Yên Chi bị Liễu Oanh Oanh kiềm chế, một mực nhẫn nhịn từ đầu tới giờ, Hỏa Lưu Tinh trăm phương nghìn kế thách thức đều vô hiệu nên đành thôi, bây giờ lại nghe Yên Chi khiêu chiến thì còn mong mỏi gì hơn. Tính hiếu thắng khiến nó trở nên hung hăng, chắc ngoài Lương Tiêu ra không còn ai kiềm chế nổi, A Mạc gồng tay kim giữ nhưng cũng không ghìm được đà chạy của nó.

Lão đang luống cuống tay chân, Lương Tiêu đã lướt tới trước đầu ngựa. Hỏa Lưu Tinh giật mình, vội chồm vó lên. A Mạc huy chương chém xuống, Lương Tiêu sợ đánh nhầm phải Phong Liên nên không dám xuất chương đón đỡ, bèn rùn mình chui qua dưới bụng ngựa. A Mạc nghiêng rằng, định thí mạng cả mình và Phong Liên, bèn vung chủ thủ đâm luôn vào cổ cô gái, chợt bên tai vang lên tiếng gầm của Lương Tiêu, tiếng gầm như sấm nổ khiến màng nhĩ lão lung bùng, khóe mắt còn kịp thấy một bóng tím lướt qua, cùng lúc bả vai lạnh toát đi, chủ thủ đã tới cổ Phong Liên mà không sao đâm xuống được. Lão đang ngạc nhiên, chợt cảm thấy mình bay bật lên, bèn cúi nhìn thì nhận ra từ thất lung trở xuống và hai đùi vẫn chính chệch ngồi trên lưng ngựa, còn phần từ thất lung trở lên đã biến mất. A Mạc chưa kịp nghĩ kỹ đã

thấy trời xoay đất chuyển, một cơn đau lạ lùng tràn lên nhận chìm tri giác, lão rơi bộp xuống bãi cỏ như một cái hồ lô, lăn lông lốc mấy vòng rồi bất động.

Số là vào thời khắc cấp bách nhất, khi Phong Liên gặp nguy hiểm, Lương Tiêu bèn rút luôn Thiên Phật kiếm đằng cuối lưng Hỏa Lưu Tinh, vận đủ nội kinh quét mạnh ra, chém phăng cánh tay phải cầm chủ thủ của A Mạc, nào ngờ không kịp ghìm đà, lưỡi kiếm lại thuận thế lướt tiếp sang, phạt ngang tên hung ác thành hai mảnh. Đường kiếm đi quá nhanh, Thiên Phật kiếm lại sắc lẹm, kiếm qua thân người như gió qua hư không, chẳng có gì ngăn trở, vì vậy A Mạc cụt chân đứt ngực mà vẫn chưa cảm thấy đau đớn ngay.

Giết xong tên hung ác, Lương Tiêu cũng cảm thấy kinh ngạc. Vừa rồi khi kinh khí của gã chạy suốt thân kiếm, sắc gỉ vàng đỏ bỗng biến thành màu tím, lại ẩn hiện vân hoa, rạng rỡ như một áng mây. Lương Tiêu vẫn biết thanh kiếm này là do hai đại kiếm sư đúc thành thì nhất định phải khác biệt khác thường, nhưng chẳng bao giờ ngờ tới biến hóa kỳ lạ như vậy, bèn thử đẩy thêm nội lực, những vết gỉ trên kiếm lại trở về âm đạm như cũ. Lương Tiêu nghĩ mãi cũng không hiểu ra sao, bèn đặt kiếm vào tráp, bế Phong Liên xuống ngựa. Sau biến cố ấy, Phong Liên kinh sợ đến mất vía, cứ ngây đờn như súc gỗ, nằm trong vòng tay Lương Tiêu mà vẫn chưa hoàn hồn, bật khóc thút thít.

Lương Tiêu rất thương xót, toan lựa lời vỗ về, chợt nghe tiếng vó ngựa dội lên từng đợt, ngoái lại xem thì thấy Liễu Oanh Oanh đang thúc ngựa phóng về bắc, gió bụi cuộn lên mù mịt quanh vó câu. Lương Tiêu thần thờ trông theo, liếc thấy dáng vẻ vững chãi của Hắc Ưng bên cạnh, bèn bảo:

- Người thay ta chăm nom cô ấy một chút.

Hắc Ưng ngăn người ra, Lương Tiêu đẩy Phong Liên đến bên hán rồi tung mình lên Hỏa Lưu Tinh, quất ngựa đuổi theo Oanh Oanh.

Hỏa Lưu Tinh náo nức muốn đua tài cao thấp với Yên Chi nên đã dồn sức từ lâu, lúc này được thỏa nguyện, bốn vó tung bay hết như rồng lướt. Chỉ một chốc, đã phát hiện bóng Liễu Oanh Oanh và Yên Chi ở phía xa. Liễu Oanh Oanh ngoái lại trông thấy, bèn ra roi thúc ngựa. Cứ thế, hai con thần câu tuyệt thế trở oai, trước chạy sau đuổi, Hỏa Lưu Tinh khó đến gần, mà Yên Chi cũng không thể bắt đuôi được





hoàn toàn. Đuối theo hồi lâu, Lương Tiêu đột ngột dễ khí, nhảy lên hụp xuống một nhịp là tới lưng Yên Chi, Liễu Oanh Oanh xoay người thúc cùi chỏ ra, định đẩy gã xuống, nhưng Lương Tiêu đã vòng tay qua người nàng, thở dài:

- Oanh Oanh, cô hiểu lầm rồi.

Liễu Oanh Oanh bưng bưng nổi giận:

- Người ôm ấp ả thảm thiết như vậy, còn trắng trợn bảo ta hiểu lầm ư?

Lương Tiêu nhắm mắt nín lặng, trông ra xa thấy sương xám nhạt mờ phủ lên một cái hồ, nước thăm thẳm xanh, rặng linh sam vây bọc quanh bờ, phong cảnh cực kỳ diễm lệ, bèn gợi ý:

- Thật là một nơi xinh đẹp, chúng ta ra đằng kia ngồi chốc lát.

Liễu Oanh Oanh lạnh lùng nói:

- Việc gì ta phải ra?

Lương Tiêu không nài thêm nửa lời, cứ lẳng lặng giật cương cho ngựa chạy đến ven hồ, lôi Liễu Oanh Oanh xuống, nàng ngoảnh mặt đi, không buồn ngo ngàng tới gã.

Lương Tiêu ngồi xuống bên hồ, lặng lẽ nhìn ra xa một lúc, chợt nói:

- Ta sang phương Tây mấy năm, định ở lại đó cho đến hết đời, nhưng nhớ cô và Hiếu Sương quá, không kìm nổi lòng mà đành quay về.

Liễu Oanh Oanh đột ngột ngoảnh đầu lại, chằm chằm nhìn gã:

- Người đã có Hiếu Sương, lẽ ra đừng nên nghĩ tới ta nữa.

Lương Tiêu bỗng ghen ngào trong ngực, già biệt Liễu Oanh Oanh bấy lâu, lòng gã chứa chan nhiều điều muốn tỏ bày, định thổ lộ cùng nàng bao ngọt bùi đắng cay, nhưng nghe xong câu ấy, trăm ngàn lời định nói bỗng chốc chạy đi đâu mất hết. Mặt mày ỉ ảm, gã đứng dậy chực lên ngựa, Liễu Oanh Oanh lạnh lùng hỏi:

- Người đi đâu, đi gặp Sương muội à?

Lương Tiêu đáp:

- Muội ấy mắc bệnh nan y, mấy năm nay chẳng biết có đỡ hơn chút nào không. Trong lòng ta nhớ thương lắm, lần này về, chỉ muốn nhìn lên một lần cũng đủ tạ tội rồi.

Liễu Oanh Oanh lặng lẽ hồi lâu, chợt bùi ngùi:

- Sau khi ta đi, chắc đã xảy ra nhiều biến cố lắm?

Câu nói của nàng bỗng chốc khơi gợi bao nhiêu chuyện quá khứ, Lương Tiêu lắc đầu thờ dài:

- Khói mây qua mắt, ngoảnh lại tất cả đã tan. Không nhắc tới thì hơn.

Liễu Oanh Oanh ngồi xuống, bứt một bông hoa dại, khua khua nước cho mặt hồ loang sóng, nàng nhìn ra xa, nhẹ nhàng hỏi:

- Đồ ngốc, người không nói ra, định giữ tất cả trong lòng ư? Hừ, cũng được, nay ta chỉ hỏi người, á Phong Liên kia là thế nào vậy?

Lương Tiêu nhướng mày, nghiêm giọng:

- Cô mà còn nhắc đến cô bé đó là coi như xem thường ta đấy.

Liễu Oanh Oanh cười nhạt:

- Ta xem thường người đấy, ầm ừc à? Cô - bé - đó? Hừ, có mù cũng nhận ra tình ý của cô - bé đối với người.

Lương Tiêu thờ người, Liễu Oanh Oanh nói tiếp:

- Người lại đây!

Lương Tiêu ngơ ngác. Liễu Oanh Oanh gất:

- Còn không lại?

Về mặt nàng báo trước một cơn giận, Lương Tiêu đành ngồi xuống, Liễu Oanh Oanh không nhìn thẳng vào mắt gã, vổ vổ vạt cò bên cạnh mình:

- Ngồi đây.

Lương Tiêu trù trù một thoáng rồi miễn cưỡng ngồi nhích lại. Liễu Oanh Oanh nói:

- Hăng nhắm mắt vào.

Lương Tiêu không dám trái lời, bèn nhắm mắt, chợt cảm thấy bàn tay thon mảnh của Liễu Oanh Oanh đặt lên vai mình, kéo đầu mình ngả vào vai nàng. Lương Tiêu dăm bối rối, định giãy ra nhưng cổ đã lạnh toát đi, gã mở choàng mắt thì thấy thanh chùy thủ của Liễu Oanh Oanh đã kề vào cổ mình, nàng cười nhạt:

- Ta mà nhân đạo xuống thì sẽ cửa đứt ngay cái cổ của tên đồn mặt nhà người.

Lương Tiêu chưa hiểu ra sao, gặng nuốt nước bọt:

- Giết ta thì cô được lợi lộc gì?

Liễu Oanh Oanh nói:





- Giết chó ăn thịt mà không lợi à?

Lương Tiêu cười thâm:

- Cô đáo để quá đấy.

Liễu Oanh Oanh mắng:

- Đừng làm nhảm nữa, ta bảo ngươi nhắm mắt, cứ sao ngươi lại mở ra?

Lương Tiêu đành lim dim mắt, tuy mi mắt đã khép nhưng giác quan vẫn tinh tường, cảm thấy Liễu Oanh Oanh nhúng chủy thủ xuống nước rồi gọt sạch râu ria hộ mình. Nàng vừa gọt vừa mắng:

- Lòng lá xồm xoàm, chẳng trách mấy con ranh dám chế nhạo ngươi, phải cạo sạch đi. Còn bộ quần áo hôi hám này, nay gặp phải tay ta, ngươi mà không tắm rửa sạch sẽ thay y phục cho thơm tất thì đừng hòng bỏ đi.

Lương Tiêu bỗng thấy lòng chua xót lạ lùng, suýt nữa rơi lệ, bèn nhắm nghiền mắt, không nói một lời.

Cạo xong râu ria cho Lương Tiêu, Liễu Oanh Oanh duỗi những ngón tay thon rờ nhẹ lên vết sẹo trên má gã, thờ dãi nhưng không nói năng gì. Lương Tiêu lén hé mắt, từ dưới hàng mi nhìn lên, chỉ thấy nàng đang dăm dăm dối ra hồ, làn da sáng dịu gần như trong suốt. Mặt hồ rộng bao la, ở bờ bên kia, vầng tịch dương đang chìm dần xuống phía tây, mây xanh như ngọc, những dải núi thoai thoải ngập trong màu xanh điệp trùng. Gió nhẹ lướt qua mặt đất, vòng đi vòng lại quanh hai người, đùa trên đầu ngọn cỏ như đang ngân nga một nét nhạc gì, đột ngột có hai con chim lướt vụt lên như hai trái cầu lửa, bổ nhào giữa không trung, lượn mấy vòng rồi bay đi mất hút.

Một lúc lâu sau, Lương Tiêu nghe có tiếng động lạ, bèn nhóm ngay dậy, trông thấy một dải lửa đỏ lơ mờ lan đến gần trong màn chiều chạng vạng. Liễu Oanh Oanh vẫn lại tóc, lãnh đạm bảo:

- Khỏi đoán, bọn trẻ đấy! Đây là lối về thôn mà.

Về mặt thất vọng hụt hẫng của nàng khiến nỗi thương xót trào lên trong lòng Lương Tiêu. Gã quay đi chỗ khác, vừa lúc thấy Hỏa Lưu Tinh lắc đầu vẫy đuôi đùa nghịch với Yên Chi, bèn mắng:

- Đồ hoang dã này, không biết nghe lời bằng một nửa Yên Chi.

Liều Oanh Oanh lườm gã:

- Chủ nào tớ nấy cả thôi.

Lương Tiêu túm tím:

- Nữ Gia Cát ơi, lần này cô đoán sai rồi. Con ngựa đó không phải của ta.

Liều Oanh Oanh ngạc nhiên:

- Của cô bé đó à, trông qua thì không ngờ nổi bản lĩnh cô ta cao cường đến mức hàng phục được một con thần câu thể kia.

Lương Tiêu lắc lắc đầu, bèn thuật sơ qua chuyện bắt ngựa dưới chân núi Côn Luân. Liều Oanh Oanh lắc đầu:

- Đồ ngốc, người thật xốc nổi, không tính đến hậu quả, càng không hiểu lòng con gái, khi người tặng ngựa là người ta đã phải lòng người rồi.

Một lát sau, bọn Hắc Ưng giờ được phi tới. Phong Liên đi lẫn trong đám người, bộ dạng ủ rũ, vẻ mặt oán trách sầu khổ. Liều Oanh Oanh ung dung nhóm dậy, đứng cạnh Lương Tiêu. Hắc Ưng nhảy xuống ngựa, lễ phép thưa:

- Thưa thủ lĩnh, ngựa cưới bị sói cắn hết nên bọn thuộc hạ phải mất chút thời gian tìm ngựa khác.

Liều Oanh Oanh nói:

- Không sao. Hắc Ưng, đây là Lương Tiêu, một người quen cũ của ta ở Trung thổ, võ học rất uyên thâm. Người hãy chịu khó học hỏi ông ấy.

Hắc Ưng vòng tay hành lễ. Lương Tiêu hiểu Liều Oanh Oanh nói vậy là muốn mình truyền võ công cho bọn thủ hạ của nàng. Gã cũng không tiện thoái thác, bèn đáp lễ:

- Học hỏi thì không dám, nhưng nếu được trao đổi tập luyện với Hắc Ưng huynh đệ thì cũng là một điều ích lợi cho Lương mỗ.

Thái độ khiêm nhường của gã khiến mọi người đều sinh thiện cảm. Riêng Thái Phụng, trước sau vẫn giữ nguyên hiềm khích với Lương Tiêu, nghe vậy chỉ lạnh lùng hừ một tiếng.

Mọi người nghỉ ngơi bên hồ một đêm, tảng sáng lại khởi hành. Liều Oanh Oanh thấy Phong Liên ngờ ngác thần thờ thì mỉm lòng, bèn thúc ngựa chạy song đôi Lương Tiêu, nhẹ nhàng khuyên:

- Bất kể tình cảm ra sao, người cũng nên nói dăm ba câu thẳng thắn với cô bé.





Lương Tiêu lắc đầu:

- Ta đã nói rất rõ ràng rồi, chỉ e vỗ về quá ân cần lại dẫn đến hiểu lầm thêm.

Liễu Oanh Oanh trầm ngâm:

- Đàn bà với nhau dễ nói chuyện, nếu người không ngại, ta đành vác cái mặt dày này đi khuyên giải cô ta vậy.

Lương Tiêu mừng rỡ nói:

- Thế thì còn gì bằng!

Liễu Oanh Oanh lườm gã:

- Hón ha hôn hớ! Vậy là người nợ ta một món ân tình, sớm muộn gì cũng phải trả lại ta đây.

Lương Tiêu cười cười:

- Trả chứ, nhất định trả.

Đi được mấy canh giờ, một thôn làng với những mái tranh hiện lên lờ lờ phía xa, làng dựng áp lưng vào núi, trước mặt có suối chảy vòng qua. Hơi giá mùa xuân chưa tan hết, nhưng nhờ bốn mặt có núi cao bao bọc nên khí hậu vùng này rất ôn hòa, trong thôn đã có chồi non nảy mầm, hoa tươi khoe sắc, ong bướm rập rờn. Lương Tiêu tán thưởng:

- Núi lặng khe nhân yên ả, rừng sâu suối lượn êm đềm, đúng là một nơi thích hợp để ẩn dật.

Liễu Oanh Oanh mỉm cười:

- Ban đầu ta sống ở Dao Trì, phong cảnh rất đẹp. Về sau người Mông Cổ vào núi lùng bắt, cả bọn di chuyển mấy lần mới tới đây. Cũng hay, ở đây đã ba năm rồi, không chuyển đi đâu nữa.

Lương Tiêu nghe mà xót xa, nhìn nụ cười đẹp như hoa của Liễu Oanh Oanh, nghĩ thầm: "Mang phận liễu yếu đào tơ, tại sao phải sống cuộc đời nhiều sóng gió hiểm ác, lắm sinh tử bi hoan, tối ngày đối đầu với quân quan thổ phỉ như vậy!".

Bọn Hắc Ưng chôn những người tử nạn ở sườn núi phía bắc làng. Mười năm nay, Thiên Sơn Thập nhị cảm thân thiết với nhau như huynh đệ một nhà, trải bao hung hiểm chưa từng mất mát một ai, đột nhiên ba người ra đi trong cùng một ngày, những người còn lại đều đau lòng quá độ, khóc lóc thảm thiết mãi không thôi. Đặc biệt là Thái Phượng, cô

và Chu Tước vốn là một đôi tình lữ, tự dưng chim loan gãy cánh giữa trời, phượng kia ở lại lẻ loi một mình, tình cảnh càng thập phần bi thương. Chỉ có Liễu Oanh Oanh, vốn đã quen với cảnh sinh ly tử biệt, suy nghĩ thông suốt hơn ai hết, bèn khuyên Thái Phượng:

- Người chết không thể sống lại được, muội đừng tự làm khổ mình quá, chắc Tước nhi ở nơi chín suối cũng không muốn thấy muội vất vả như thế đâu.

Thái Phượng gắng nuốt lệ, nhưng cuối cùng vẫn không nén được, thốt lên hai tiếng "thủ lĩnh" rồi gục vào lòng Liễu Oanh Oanh khóc nức.

Bi lụy mãi, sập tối cả bọn mới về thôn Tiểu Cẩm. Trong thôn có một dòng suối nước nóng, Liễu Oanh Oanh khéo léo tháo vát, từ dạo đầu đã chia nước suối thành mười nhánh, cho chảy vào mười cái ao lát đá, trên mỗi ao xây một căn nhà nhỏ, nam nữ dùng riêng. Mấy hôm nay cả bọn chạy đôn chạy đáo khắp nơi, vất vả đã nhiều, được lúc nghỉ ngơi bèn kéo nhau ra suối tắm táp. Lương Tiêu ngậm mình đến nửa canh giờ, cảm thấy thoải mái vô cùng, thay y phục rồi đến Tự Nghĩa sảnh. Ở đây, từ tường, xà nhà, đến cột kèo đều đeo bằng gỗ linh sam, những hàng cột xếp rất ngay ngắn, to mà không thô, mới bước vào sảnh đã thấy mát rượi cả người.

Bọn Hắc Ưng tắm táp xong xuôi, đã đến đây từ trước, đang bàn tán về trận ác đấu với Thiên Lang Tử. Nhắc tới kẻ hung tàn đó, ai cũng kích động, nhân chuyện lại ngậm ngùi nhớ thương các huynh đệ tử nạn. Cả bọn đang lao xào trò chuyện, chợt thấy Lương Tiêu tiến vào, bèn nhất loạt đứng lên thi lễ.

Khách chủ an tọa xong đầu đẩy lại hàn huyên một chốc, cố nhiên phải nhắc đến võ công. Bọn Hắc Ưng đã hỏi, Lương Tiêu cũng rộng rãi chỉ vẽ đôi điều. Câu chuyện đang đến hồi sôi nổi, bên ngoài chợt có tiếng cười, rồi Liễu Oanh Oanh dắt Phong Liên đi vào, lúc này nàng đã thay bộ áo dài màu hoàng yến, mái tóc xanh còn ướt, hai má vẫn hồng hào vì hơi nước nóng, trông diễm lệ vô cùng. Thấy nàng thân thiết với Phong Liên như vậy, Lương Tiêu rất lấy làm ngạc nhiên.

Liễu Oanh Oanh dắt Phong Liên lên chỗ ghế trên. Bọn Hắc Ưng bê đến mấy chiếc bàn dài và ghế đầu bằng gỗ tùng, xếp thành dãy giữa sảnh. Lát sau, đám con gái thướt tha đi vào, bưng theo rượu thịt. Chắc bọn chuẩn bị cơm nước nên bây giờ họ mới xuất hiện. Chén đĩa





bày biện xong xuôi, tất cả cùng ngồi xuống, chỉ có một thiếu nữ mặt tròn chùng mười bốn mười lăm tuổi là vẫn đứng, tay nâng vò rượu, theo thứ tự đi qua từng chỗ, rót cho mỗi người một ly rượu đặc quánh sánh dẻo, màu xanh biếc, mùi hương ngào ngạt. Một lát sau, cô đã đến chỗ Lương Tiêu. Gã chưa từng gặp cô bé này, chỉ thấy mày thanh mắt to, dung mạo hao hao A Tuyết, bất giác nhói lòng, bèn nhìn kỹ hơn một chút.

Thiếu nữ mặt tròn vốn cả thẹn, tai đỏ lựng lên trước ánh nhìn chăm chú của Lương Tiêu, tay chân luống cuống làm đổ cả rượu ra bàn. Cô bối rối, vội vàng đưa tay áo chùi đi. Liễu Oanh Oanh reu:

- Ôi, Tuyết Nhạn biết rung động rồi!

Thiếu nữ đỏ bừng mặt, có vẻ ảm ức, đặt luôn vò rượu xuống, chạy ào lại cù Liễu Oanh Oanh. Nàng cười khanh khách, luôn miệng kêu:

- Thôi, thôi! Nhạn nhi, coi như ta sai, ta chưa nói gì hết, được không?

Tuyết Nhạn bấy giờ mới buông tay, trườm lườm Oanh Oanh bằng đôi mắt hạnh tròn to.

Lương Tiêu thấy hai người thân mật suồng sã như thế thì hơi ngạc nhiên. Liễu Oanh Oanh nhận ra tâm tư gã, bèn giải thích:

- Khi đối địch, ta là nguyên soái, là tướng quân của họ. Còn về đây, họ là các tiểu đệ đệ, tiểu muội muội của ta, - Nàng vuốt má Tuyết Nhạn. - Thôi nhé! Đừng nũng nịu nữa kéo người ngoài cười cho.

Tuyết Nhạn ít tuổi nhất trong Thập nhị cầm, Liễu Oanh Oanh yêu chiều cô hơn hẳn những người khác, biết rằng trận chiến với Thiên Lang Tử nhiều hung hiểm, nàng đã để cô lại thôn, không nỡ mang theo.

Lương Tiêu bỗng thấy lòng trống vắng băng khuâng: "Mấy năm nay Oanh Oanh gặp nhiều vất vả, nhưng nàng tung hoành Tây Vực, thủ hạ đông đảo, coi như cũng biết tìm niềm vui trong cảnh khổ, chỉ ít còn có lúc thư thái sáng khoái. Chẳng như Hiếu Sương, thường bận lòng về sinh tử thế nhân mà bị giam lỏng trong Thiên Cơ cung, hơn mười năm nay chắc là khổ sở lắm". Nghĩ tới đây, lòng ham muốn về đông càng thêm bức thiết, gã thở dài, nâng rượu lên uống một hớp, cảm thấy ngọt thanh, dư vị thấm mãi không tan, bất giác tán thưởng:

- Rượu ngon quá, nguồn gốc thế nào đây?

Liễu Oanh Oanh nói:

- Đây là rượu sữa ngựa đen¹.

Lương Tiêu nâng chung rượu lên nhìn kỹ:

- Trước đây ta đã từng uống rượu sữa ngựa, nó trắng đục, vị ngọt lừ, lại có mùi hơi hoi. Rượu này không chỉ có sắc xanh trong mà độ ngọt cũng vừa miệng, không lẫn một mùi lạ nào khác.

Liễu Oanh Oanh cười:

- Rượu sữa ngựa trắng chỉ lọc chất cặn chừng vài canh giờ, còn rượu sữa ngựa đen thì phải khuấy đến bảy tám ngày để khử hết cặn rượu ra mới được màu sắc và mùi vị thuần chất như thế.

Lương Tiêu gật gù:

- Khuấy đến bảy tám ngày, cầu kỳ đấy nhỉ!

Liễu Oanh Oanh bẹo má Tuyết Nhận, tươi cười:

- Ta hơi đầu mà kiên nhẫn đến thế, một tay Nhận nhỉ ừ rượu đó.

Tuyết Nhận nhìn xuống, vành tai đỏ dừ. Lương Tiêu rất bất ngờ với tài nấu rượu của cô bé e thẹn kia, kinh ngạc vòng tay khen:

- Thì ra là một nữ Đỗ Khang², bội phục, bội phục!

Tuyết Nhận chẳng mấy khi gặp người lạ, vốn đã hết sức thẹn thùng, nay được khen càng đỏ mặt, chỉ dám len lén nhìn Lương Tiêu. Liễu Oanh Oanh lườm gã:

- Đừng xem thường! Các đệ muội của ta đây đều có bản lĩnh lợi hại cả, không phải loại du thủ du thực, nhênh nhang tháng ngày, chẳng học hành đến nơi đến chốn như người đâu. - Năng trò từng người. - Ung nhi là một thợ săn giỏi, đã thú dù hung dữ hay khôn khéo đến đâu cũng không thoát khỏi bàn tay đệ ấy.

Lương Tiêu khen ngợi:

¹ Rượu sữa ngựa là thứ rượu phổ biến của dân du mục phương bắc Trung Quốc, đựng trong túi da dê để tiện mang theo trong cuộc sống lang bạt. Người ta cho sữa ngựa vào túi bằng da dê, đợi ba bốn ngày cho chất cặn lắng xuống, tách chất dịch trong bên trên ra để lên men chua là uống được, chất này chính là rượu sữa ngựa trắng. Lúc đó rượu có màu trắng đục, vị ngọt lẫn mùi hôi của da dê. Nếu để thời gian lên men kéo dài tới bảy tám ngày, thì thoảng dùng gậy khuấy đều thì chất dịch đó sẽ trong hơn, vị ngọt thanh và không còn mùi hôi nữa, sau thời gian này sẽ được rượu sữa ngựa đen.

² Tương truyền Đỗ Khang là ông tổ nghề rượu, sống dưới thời nhà Hạ.





- Ung có khác, mắt sáng tay nhanh! - đoạn nâng chén làm một hơi cạn sạch.

Hắc Ung cười rạng rỡ, cũng nâng chén bồi tiếp. Liễu Oanh Oanh lại nói:

- Loạn nhi trồng hoa rất mát tay, hoa cỏ ở rìa thôn đều do công muội ấy vun xới bón chăm.

Lương Tiêu mỉm miệng:

- Trăm hoa đua sắc, thật là xinh tươi! - và cạn tiếp một chén nữa.

Con gái ai chả thích nghe tán tụng, Thanh Loạn được khen hết sức vui vẻ, bao mỗi hiềm khích đối với Lương Tiêu vơi đi quá nửa. Liễu Oanh Oanh lại giới thiệu:

- Phượng nhi là Chúc Nữ của Tiểu Cẩm thôn, tài xe chỉ dệt vải của muội ấy có thể nói là vô song vô đối ở vùng núi Thiên Sơn này.

Lương Tiêu cười nói:

- Trời phú khéo tay, bộ áo Thái Phượng cô nương đang mặc là tự thêu phải không?

Thái Phượng không buồn đáp lời, ngoắt đầu đi hừ một tiếng:

- Đầu môi chót lưỡi, chẳng có câu nào là thật lòng.

Liễu Oanh Oanh cứ thế giới thiệu hết, nào là Hoàng Ly hát hay, Văn Tước múa đẹp, Uyên Ương gồm hai người, một nam một nữ, nam là Thiết Uyên, thành thạo kiến trúc, xây dựng, nữ là A Ương, rất giỏi điều chế sơn phấn. Dẫn tiễn xong Uyên Ương, Liễu Oanh Oanh bỗng buồn hẫng đi:

- Tước nhi, Nha nhi và Điểu nhi đều có tuyệt kỹ riêng, đáng tiếc không thể nào giới thiệu với người được nữa.

Mọi người đều rầu rĩ theo. Lương Tiêu đang định khuyên nhủ, Liễu Oanh Oanh đã lắc đầu:

- Người đừng bận lòng. Sống như hoa xuân, chết như lá thu, ta tự đã thông tư tưởng cho mình từ lâu rồi. - Nàng bỗng kéo Phong Liên lại gần, cười nói. - Mỗi người một bản lĩnh, ngặt nỗi không ai biết đúc đao kiếm cả. Ta đã hỏi chuyện Phong Liên, cô ấy là người Tinh Tuyệt. Tài đúc kiếm luyện đao của người Tinh Tuyệt nổi danh vùng Tây Vực đã lâu. Bây giờ Thiên Sơn Thập nhị cầm chỉ còn chín người, nếu thêm được một người thì vừa khéo tròn mười. Lương Tiêu, giả dụ ta muốn kết nạp

Phong Liên làm một thành viên trong Thiên Sơn Thập cảm thì người có bằng lòng không?

Nàng nhìn Lương Tiêu, nửa cười nửa không, Lương Tiêu chưa hiểu ngụ ý của nàng ra sao, bèn lấp lửng:

- Phong Liên đồng ý là được, ý kiến của ta có giá trị gì ở đây?

Liễu Oanh Oanh cười mũi:

- Khéo nói lắm!

Nàng đưa mắt nhìn Phong Liên, cô gái gật đầu. Liễu Oanh Oanh lại cười:

- Có điều, mấy đệ muội của ta đều nổi tiếng lợi hại, Lương Tiêu cũng biết rồi đấy. Võ công mà chưa đủ hỏa hầu, gia nhập với bọn họ nhất định sẽ bị bắt nạt.

Lương Tiêu liếc Thái Phượng, không nói năng gì, nhưng trong lòng phải thừa nhận lời Oanh Oanh là đúng. Liễu Oanh Oanh tiếp:

- Vì vậy ta muốn Phong Liên theo học một sư phụ thật tài ba, cho dù chưa thể đạt kết quả ngay lập tức, nhưng chí ít có sư phụ đỡ đầu thì người khác cũng không dám rě rúng ức hiếp.

- Ai thế? - Lương Tiêu hỏi.

Liễu Oanh Oanh cười mát:

- Còn ai vào đây? Xa tận chân trời, gần ngay trước mắt.

Lương Tiêu kinh ngạc đứng bật dậy, Liễu Oanh Oanh đưa mắt ra hiệu cho Phong Liên, cô gái tiến lên trước, nhún gồi trước Lương Tiêu:

- Sư phụ ở trên, xin nhận của đồ nhi một lay.

Lương Tiêu cả kinh:

- Không được! - rồi định ngăn cô lại.

Liễu Oanh Oanh bèn trấn áp:

- Sao lại không được, chẳng lẽ việc đó khiến người mất mặt lắm ư?

Lương Tiêu sực hiểu: "Phải rồi, nếu Phong Liên là đệ tử của ta thì bởi sự cách biệt thân phận thầy trò, cô ấy sẽ không dám nghĩ đến tư tình nam nữ. Chắc Oanh Oanh vất vả lắm mới nghĩ ra kế này đây!". Gã thở dài, không khước từ nữa, thông tay để Phong Liên lay ba lay rồi mới đỡ cô đứng dậy. Phong Liên trước sau vẫn cúi đầu, lòng buồn nhiều hơn vui, cuối cùng không kìm nổi, nước mắt trào ra chan chứa.





Liễu Oanh Oanh thăm thở dài, thực ra kể bái sư này không phải là do nàng nghĩ ra, mà là chủ ý của Phong Liên. Lúc trước nàng kể với Phong Liên rất nhiều chuyện quá vãng, vốn dĩ để cô chấm dứt mọi hi vọng trông chờ, nào ngờ Phong Liên nghe xong, tuy nhận lời cắt đứt tơ tình, nhưng lại đòi lấy Lương Tiêu làm sư phụ. Liễu Oanh Oanh biết cô vẫn chưa dứt khoát được, song dầu sao cũng là phận đồng cảnh ngộ, nàng không muốn bức bách thái quá. Thấy nghi lễ nhận thầy trò đã xong, Liễu Oanh Oanh nâng chén lên cười:

- Hôm nay ta có thêm một tiểu muội tử, Lương Tiêu cũng thu nhận được đại đồ đệ, người và ta phải cạn chén này mới được.

Lương Tiêu lắc đầu:

- Ngồi thứ thế là loạn hết lên rồi.

Liễu Oanh Oanh lườm gã:

- Chúng ta ai có phận nấy, người muốn đứng vai trên ta là không được đâu nhé, ta bạt tai người đó.

Mọi người cười ồ.

Vì bằng hữu mới mất chưa lâu, mọi người tuy ngoài miệng không nói, nhưng trong lòng vẫn u buồn khôn nguôi, khó mà vui hết mình được, nên chỉ uống qua loa đôi ba chén rồi ai về phòng nấy. Lương Tiêu ở lại một đêm, hôm sau thu dọn hành trang, đến chỗ Oanh Oanh cáo từ. Liễu Oanh Oanh sống trong một tiểu viện nhỏ hai gian, bốn mặt trồng toàn liễu. Lương Tiêu đến cổng, thấy Thái Phụng đang ngồi trên bậc cấp trước cửa, mặt quay về phía vàng triều dương, đang thêu hoa trên một tấm đoạn màu xanh lục. Trông thấy gã, cô cau có hỏi:

- Người đến đây làm gì?

Lương Tiêu chưa kịp trả lời, Thái Phụng đã vừa ghé răng cắn chỉ, vừa lạnh lùng nói:

- Thủ lĩnh đã dặn, nếu muốn hàn huyên chuyện cũ thì cứ việc vào, còn nếu muốn cáo từ thì không cần.

Cô ta cúi đầu làm tiếp, chẳng buồn để ý đến Lương Tiêu nữa.

Lương Tiêu đứng ngẩn ra hồi lâu, nghĩ bụng: "Gặp gỡ chẳng bằng không gặp, cứ thế này mà đi cho gọn gàng". Rồi không nói nhiều lời

nữa, gã quay mình đi ra. Lúc bước khỏi cổng làng, sắp đi vòng ra sườn núi khuất, gã cảm thấy lòng trào lên chua chát, bèn ngoái lại nhìn, chợt thấy trong khu rừng bên núi thấp thoáng một bóng áo xanh lục. Lương Tiêu ngẩn ngơ đứng trông, bốn bề lặng ngắt, chỉ có gió lướt qua đỉnh đầu nghe loạt soạt. Chẳng biết đứng thế bao lâu, gã tỉnh táo lại, thở dài buồn bã rồi cắm cúi đi về hướng đông.





Ra khỏi núi, Lương Tiêu trông thấy Phong Liên hành lý gọn gàng, dắt Hỏa Lưu Tinh đứng đợi bên đường. Gặp gã, cô rạng rỡ mặt mày:

- Sư phụ đi một mình à?

Lương Tiêu hơi bất ngờ, chỉ ậm ừ trong miệng. Phong Liên cong môi, giơ Thiên Phạt kiếm lên trước ngực:

- Ông muốn đi thì phải mang cái này theo.

Lương Tiêu từ chối:

- Đây là kiếm thần của bộ tộc cô, ta đâu dám chạm tay vào.

Phong Liên hừ một tiếng:

- Hôm qua ông dùng kiếm chém Thiên Lang Tử, chẳng đã chạm tay vào là gì?

Lương Tiêu ngớ người, nhưng sự thực quả đúng như thế, không thể nào chối cãi nổi. Phong Liên lại tiếp:

- Sư phụ là một trong số ít các cao thủ trên đời, nói lời phải giữ lấy lời chứ!

- Ít thì chả chắc ít, nhưng ta nói lời, nhất định sẽ giữ lời.

- Ông đã hứa nhận tôi làm đồ đệ và sẽ truyền võ công cho tôi phải không?

Lương Tiêu ngập ngừng:

- Ta còn phải vào Trung thổ sắp xếp vài việc, một thời gian nữa mới rảnh rồi quay về dạy cô.

Phong Liên ưỡn ngực, ngẩng cao đầu nhìn trời, lạnh lùng nói:

- Không, tôi không tin ông.

Lương Tiêu ngăn người:

- Vì sao?

- Trước đây ông đã nhấn tâm bỏ đi biệt một lần rồi. Bây giờ lại đi nữa, có trời mới biết khi nào ông quay về. Một năm, mười năm, hay là chẳng bao giờ? Tôi không muốn thụ động chờ đợi nữa, tôi muốn đi với ông vào Trung nguyên.

Lương Tiêu cau trán, im lặng nhìn xuống hồi lâu, Phong Liên thấp thỏm theo dõi mọi biểu hiện của gã, chỉ sợ gã buột ra một chữ "không". Một lúc lâu sau, Lương Tiêu thở dài:

- Cô nhất định muốn theo, ta cũng không ngăn cản.

Gã sai bước đi trước. Phong Liên mừng vui vô cùng, vội vã thúc ngựa theo sau.

Họ đi được nửa ngày đường thì gặp dân du mục, Lương Tiêu mua một con ngựa tàng tàng cùng cưỡi song song bên Phong Liên. Hai thầy trò ngày đi đêm nghỉ, những lúc nghỉ ngơi, Lương Tiêu lại dạy võ công cho Phong Liên. Cô gái không phải dạng thiên tư tuyệt đỉnh, nhưng rất hiếu thắng, Lương Tiêu dạy chiêu nào, cô nhất định phải khổ công rèn luyện chiêu ấy cho đến khi gã gật đầu bằng lòng mới thôi. Lương Tiêu học nhiều hiểu rộng, kiến thức uyên thâm, người thường chỉ cần nắm vững một vi một mảy trong sở học của gã cũng đủ dùng suốt cả đời, nhưng gã cứ dốc lòng truyền thụ cho Phong Liên tất cả những gì mình biết, hết sức ân cần và kiên nhẫn, coi như bù đắp lỗi cư xử ngày nào.

Trèo đèo lội suối, vượt núi băng rừng, dãi dầu sương gió chẳng biết bao lâu, một hôm họ đến được bờ Hoàng Hà. Xa Trung thổ đã lâu,





Lương Tiêu không khỏi nôn nóng, thúc ngựa phi ngay lên đê, che tay nhìn về phương nam, ngắm núi non trập trùng, mây phủ mặt sông. Lúc đó gió đông đang thổi mạnh, những con sóng đục ngầu cuộn cuộn trôi, ùng ục tấp cả lên mặt đê làm bắn tung muôn vụn giọt nước. Lương Tiêu chừng như nẩy ra ý tưởng gì, trở tay ra xả, nói to:

- Phong Liên, cô nhìn kia! Một ngày nào đó, trên sông này sẽ có những con thuyền lừng lững như quả núi mà chỉ cần một người điều khiển, sóng to gió lớn đến đâu cũng khó lòng lay chuyển. Người ta sẽ không phải cưỡi trâu ngựa nữa, thay vào đó sẽ cưỡi những cỗ xe khổng lồ dùng sức "lửa", còn có thể bay lượn hoặc chuyên chở trên trời nhờ những khí cụ to như chim bàng... - Đương cơn cao hứng, nhận ra mặt mày Phong Liên ngơ ngác, gã bắt giác thờ dài. - Sư phụ đây bình sinh có ba bản lĩnh: một là kiến thức luận lý tự nhiên và cơ quan toán thuật, hai là ngồi trong màn trướng mà tính được việc binh ngoài ngàn dặm, ba là vô công. Đáng tiếc bản lĩnh đầu tiên trúc trắc lắm lắm, e rằng cô không học được. Bản lĩnh thứ hai chỉ tổ gây loạn thời thế, không học thì hơn. Về danh nghĩa, ta là sư phụ cô, nhưng chỉ truyền thụ cho cô được chút khả năng quyền cước thôi.

Phong Liên mỉm cười:

- Sư phụ khiêm tốn quá, vô công của sư phụ mà là chút khả năng thì công phu của người khác chắc nhỏ hơn lỗ xỏ kim mắt.

Lương Tiêu trách:

- Lại phát ngôn bừa bãi rồi, bất kể công phu gì, miễn người ta rèn luyện tới mức tuyệt đỉnh là sẽ có chỗ ứng dụng, cô đừng gở cái thói chưa đỗ ông nghè đã đe hàng tổng, mới học dăm ba miếng mà đã xem thường khắp lượt anh hùng thiên hạ.

Phong Liên cong môi, hai cánh mũi phập phồng:

- Ông đừng gở giọng giáo điều nữa. Hừ, tưởng làm sư phụ thì ghê gớm lắm đấy à! Cứ dạy sao cho tôi thành thạo một nửa bản lĩnh của ông đi, tôi sẽ khiến người trong thiên hạ phải nghiêng mình kính nể.

Lương Tiêu lắc đầu, không nói năng gì nữa. Dọc đường, đã mấy lần gã định dùng tư cách sư tôn giáo huấn nữ đệ tử, nào ngờ cứ đến lúc quyết định là Phong Liên lại gở hết dáng vẻ nũng nịu yêu kiều ra cái cụt biến báo. Quan hệ giữa họ vốn rất đặc biệt, Lương Tiêu nghe cô vùng vằng chừng hai ba câu là không còn tức nổi nữa, mất hết uy nghiêm

của bậc trưởng bối, kể ra thật uống cái danh sư phụ, cũng may gã không chú ý lắm đến sự phân biệt thầy trò này, tranh cãi vài câu là để mặc Phong Liên muốn ra sao thì ra.

Phong Liên vào Trung nguyên lần đầu, không nên được háo hức hiểu kỳ, dọc đường cứ hỏi han luôn miệng, Lương Tiêu đều kiên nhẫn giải đáp. Họ lững thững đi dọc sông, Lương Tiêu nói mãi nói mãi, hứng khởi nổi lên, bèn kể lân sang cả thủy lợi. Nơi nào nên xây đập, nơi nào nên tách dòng chảy, nơi nào nên đặt guồng nước, nơi nào nên khơi mương dẫn hướng, càng nói càng cao hứng hào sảng, tựa như đủ sức quy hoạch lại cả sông núi, sửa sang lại cả đất nước. Từ khi quen biết Lương Tiêu, chưa bao giờ Phong Liên thấy gã hớn hờ như vậy, trông phong thái và khí độ ấy, cô bỗng mê mẩn thần hồn đến nỗi chẳng để vào tai một lời nào trong những câu chuyện cao xa của gã.

Hai người vừa đi vừa trò chuyện, Phong Liên bỗng trở một ngọn tháp bên bờ sông, hỏi:

- Tháp gì kia, sư phụ?

Lương Tiêu thờ dài, có ý luyện tiếc:

- Đó là Khai Phong thiết tháp, thường được xưng tụng là thiên hạ đệ nhất tháp, đóng trên cổ đô Biện Lương của tiền triều. Biện Lương vốn là nơi quản hạt cả Thần Châu, xưa kia phồn hoa vô cùng. Đáng tiếc trải qua khói lửa binh đao rồi thiên tai lũ lụt, thành thị điêu linh suy vi, không còn giữ được cảnh sầm uất ngày xưa nữa.

Phong Liên cũng cảm thấy tiếc, lại hỏi:

- Thế còn sót lại nơi nào hay ho không?

Lương Tiêu trầm ngâm:

- Ta nhớ rằng cách thiết tháp không xa có một túp lầu tên là Cửu Khúc các, xây trên đê sông, ngồi ở đó có thể hóng gió uống rượu, ngắm sóng nước dạt dào của chín khúc Hoàng Hà.

Phong Liên háo hức nói:

- Hay quá, đã đến đây rồi thì nhất thiết không thể bỏ qua.

Lương Tiêu ngẩng đầu nhìn sắc trời, thấy biển mây u ám mịt mù, đoán chừng trời sắp mưa to nên cũng đồng ý. Hai người ra roi thúc ngựa phóng về phía Cửu Khúc các. Đến trước tòa lầu, mưa bắt đầu trút xuống van vát như những sợi tơ. Hai người để ngựa lại, lên lầu chọn





một chỗ ngồi, vừa an tọa thì nghe thấy tiếng lẹp kẹp lẹp kẹp, dưới thang đi lên một nho sinh, đầu đội khăn vuông xiên xẹo, cầm nhon hoắt, tay phe phẩy một cây quạt trúc, nan quạt đã gãy quá nửa.

Tửu bảo ngó ra, hốt hoảng than:

- Chết toi, tên ăn quýt lại đến rồi!

Hắn bèn dang tay định đẩy đi, nho sinh nọ đã nghênh ngang ngồi phịch xuống ghế, cười mắng:

- Tổ sư cha ngươi, ai bảo lão gia ăn quýt, hôm nay lão gia không ăn quýt đâu.

Hắn lục tay áo móc ra một đỉnh bạc lớn, thả đánh cộp lên bàn. Tửu bảo vừa ngạc nhiên vừa mừng rỡ, tăng tăng trên tay xem thật hay giả, hai mắt híp lại thành một điệu cười:

- Giả Tú Tài, ngươi ăn trộm ở đâu thế? Ở chùa Đại Tướng Quốc chăng? Hay ở nhà viên ngoại nào?

Nho sinh trợn mắt:

- Định lấy bụng tiểu nhân đo lòng quân tử à? Đỉnh bạc này vừa trắng vừa sáng, đời nào có chuyện lai lịch bất minh! Hà Lục Nhi, đừng lải nhải nữa, đại gia đặt bạc cho bàn rượu này, ngươi phải nhớ đấy.

Tửu bảo cười qua kẻ răng:

- Trước đây ngươi còn nợ chương quỹ một lạng sáu phân bạc, tính sao nào?

Giả Tú Tài giờ phạch cái quạt sờn mặt, khinh khinh nói:

- Ngươi mù à? Hôm nay lão gia rộng rãi thế này, chút ít tiền bạc đó thì đáng kể gì!

Tửu bảo ngày thường ồn ào cãi cọ với hắn đã quen, cũng không giận giọng điệu xem thường của họ Giả, chỉ buông thông:

- Được được, cứ giả vờ làm lão gia một hôm cho thoải mái, sau này khi ngươi trở về kiếp tôn nhi, ta sẽ đến tính sổ với ngươi.

Hắn quay đi được mấy bước, nho sinh lại gọi:

- Hà Lục Nhi, ngươi hăng lấy cho lão gia một vò rượu hảo hạng để thắm môi thông cổ đã.

Tửu bảo chửi thầm trong bụng, chạy vào xuống gác. Phong Liên thì thào:

- Sự phụ ơ, sao kẻ này trơ trên thế nhỉ?

Lương Tiêu nghĩ: "VẬY là cô cũng nhận thấy hần nghèo kiết xác mà còn ra vẻ phú ông rùng rình", bèn cười nói:

- Có lẽ hần là một tú tài thi hỏng, công danh bèo bọt nhưng tâm cao khí ngạo, không chịu nhún nhường trước ai.

Hai người đang thì thào trao đổi, chợt Giả Tú Tài dài giọng chữ:

- Mả cha nó, rì rầm đơm đặt nói xấu sau lưng người ta, ai bảo người lão gia là tú tài hả?

Lương Tiêu ở cách nho sinh khá xa, lại nói rất nhỏ, không ngờ hần thính tai đến vậy. Nghe chữ, Lương Tiêu nghĩ bụng bàn tán sau lưng người ta thật cũng chẳng đáng hoàng gì, bèn cười xòa:

- Mong các hạ tha lỗi. Chắc các hạ là tú tài giả, giả trong thật giả chứ không phải là Giả trong họ Giả.

Nho sinh kia cười khẩy:

- Ai bảo là giả trong thật giả? Lão gia chính mang họ Giả, đại danh gồm chữ Tú trước chữ Tài sau, vì vậy gọi gộp lại là Giả Tú Tài.

Hần nói mà miệng cười hi hi, giọng điệu hết sức huênh hoang, Lương Tiêu không để bụng, nhưng Phong Liên lộ vẻ tức bực. Giả Tú Tài liếc cô, cười hềnh hếch:

- Cô nương xinh đẹp nhỉ, hay là bằng lòng về ở với Giả mỗ, làm tân nương một đêm đi, ha ha!

Phong Liên siết chặt nắm đấm, mặt đỏ tía lên. Lương Tiêu cau mày, xua tay khuyên giải:

- Chấp hạng người này chỉ tổ hạ thấp tư cách mình.

Gã vừa dứt lời, Giả Tú Tài đã bật cười:

- Khổng Tử viết: Bọn Di Địch có vua cũng chẳng bằng người Hoa Hạ không vua¹. Các ngươi là giống sâu bọ man di ăn ở lẫn lộn với loài cầm thú, có tư cách quái gì mà tự hào!

Lương Tiêu sực hiểu. Gã và Phong Liên đều đang bận trang phục dân tộc thiểu số. Phong Liên lại mắt biếc da trắng, trông không khác gì

¹ Câu trích trong *Luận Ngữ*, ngụ ý dân Trung thổ dẫu không được giáo hóa di nữa vẫn còn văn minh lễ nghĩa hơn dân man di. Thời đại Khổng Tử, sinh linh được chia ra làm ba hạng: Hoa Hạ, Di Địch và cầm thú.





người Hồ. Hiện thời Đại Nguyên cầm quyền, quan hệ giữa Hồ và Hán rất căng thẳng thù địch, chẳng trách người này thờ ra toàn giọng kiêu căng ngạo mạn. Có điều, đang thời Hồ mạnh Hán yếu mà Giả Tú Tài to gan mặt sát thẳng mặt người Hồ như vậy kể cũng là có chí khí. Lương Tiêu chỉ cười, chẳng để ý đến nữa. Phong Liên thấy gã không phản ứng gì, bĩu môi hậm hực. Đúng lúc ấy, sau lưng họ vang lên tiếng trẻ con non nớt:

- Hay quá, hay quá! Nói hay quá!

Phong Liên càng bức hơn, bèn ngoái lại nhìn thì thấy một cậu bé xinh trai đang ngồi gần đấy. Cậu ta độ mười tuổi, đầu đội mũ có hai con rồng vờn ngọc, mình vận áo dài bằng đoạn trắng muốt, tay cầm một cái quạt nhỏ dát vàng.

Cậu bé mặt còn non tơ mà ăn vận như người lớn, trông hết sức ngộ nghĩnh, Phong Liên bật cười. Đứa nhỏ cũng đoán được cô cười vì cớ gì, bèn cong môi, mắt lộ vẻ oán hờn. Phong Liên càng thích thú, ngoảnh lại cười vụng với Lương Tiêu.

Chẳng bao lâu, tửu bảo đưa rượu tới. Giả Tú Tài đón lấy, rót một chung tưới xuống đất. Rượu này là loại Phần tửu¹ thượng hảo hạng. Tửu bảo trông thấy mà tiếc đứt ruột, không nhịn được bèn trách:

- Tên đồ nho khổ rách áo ôm, nguời điên đấy hả?

Giả Tú Tài không thèm để ý, vẻ mặt như ngây như dại, thờ dài than:

- Bát rượu này là để kính viếng hương hồn Văn Thiên Tường Thừa tướng, hôm nay là ngày giỗ của người.

Cái khay đồng trên tay tửu bảo tuột rơi đánh xoảng, mặt hấn xanh lè như chàm đỏ:

- Người nói nhăng gì thế?

Giả Tú Tài trợn trạo mắng:

- Ngậm cái mồm chó của người lại, lão gia mời khách, liên quan đếch gì đến người!

¹ Một trong ba loại danh tửu hàng đầu của Trung Quốc (Mao Đài, Phần, Lư Châu). Có một thuyết cho rằng rượu Phần còn tên khác là rượu Hạnh Hoa, vì được sản xuất ở thôn Hạnh Hoa, thành Phần Dương, tỉnh Sơn Tây, như thơ Đỗ Mục: *Tá vãn tửu gia hà xứ hữu, Mục đồng đào chi Hạnh Hoa thôn* (Hỏi thăm rượu nơi nào ngon nhất, mục đồng bên trổ Hạnh Hoa thôn).

Tửu bảo tức đến run người, lấp bắp cự lại:

- Người... người..., người đã chết rồi còn uống rượu sao được nữa?

Giả Tú Tài hát mặt lên, cao giọng ngâm:

Lận đận bởi chưng chức phận nhiều,

Bốn năm chinh chiến mấy hoang liêu.

Nước tan như gió tung bông liễu,

Thân dập tựa mưa quất cánh bèo.

Gớm ghiếc sóng cồn cơn gớm ghiếc,

Liêu xiêu biển dợn nổi liêu xiêu.

Đời người tự cổ ai không chết,

Cốt để lòng son chiếu sử điều.¹

Giọng ca trầm buồn u uất, tựa hồ trong dạ dồn nén nỗi niềm bi thống bất tận. Ngâm xong, Giả Tú Tài uống nốt phần rượu thừa trong chung, cười nhạt:

- Có người đã chết mà lòng son còn mãi rạng ngời, có kẻ vẫn sống nhưng chẳng qua chỉ là bị da bọc đồng thịt thối mà thôi. Năm xưa Văn Thừa tướng bị cầm tù ở Đại Đô, ba năm không khuất phục, thật lắm liệt nghĩa khí, những kẻ học chữ ngày nay đều chỉ biết khom lưng luôn cúi ngoại tộc, tham cầu công danh ở chân bọn Thát, chẳng được mấy người cốt cách. Nhục nhã thay, đáng buồn thay...

Tửu bảo nghe hấn nói năng thẳng thừng, càng nói càng sa đà như vậy thì lo cuồng lo quýt, vung tay chộp cứng ngực áo họ Giả, mắng rằng:

- Người mà còn lòi quốc sự ra đàm tiếu thì ta sẽ ném ngươi xuống... Ồi chà...

Cùng với tiếng kêu, thân hình phì nộn của tên tửu bảo bật thốc lên, lao thẳng xuống dưới lầu.

Ai cũng lấy làm ngạc nhiên, Lương Tiêu liếc qua là biết Giả Tú Tài vô công đẩy mình. Tửu bảo thò tay ra kéo hấn, ngờ đâu bị hấn hất ngực cho văng xuống dưới nhà, chỉ vì xuất thủ nhanh quá nên không tinh thì không sao nhìn kịp. Phong Liên cũng trông thấy, bụng bảo dạ: "Không ngờ kẻ vô lại này có bản lĩnh ghê gớm đến vậy!". Chưa nghĩ xong, lại

¹ Bài thơ *Quá Đĩnh Linh dương* của Văn Thiên Tường. Bài dịch lấy ý thay vì dùng thẳng hai địa danh bên Hoàng Khung và quảng Đĩnh Linh.





nghe thấy từ bảo rú lên kinh hãi rồi bị quăng lên gác như một quả cầu thịt, bay thẳng đến chỗ Già Tú Tài. Họ Già cười hì hì:

- Đứng lúc lắm! - rồi chìa quạt gấp chọc vào hông tên từ bảo, hất hấn ngã lộn nhào.

Song người dưới lầu có sức ném rất mạnh, tên từ bảo đã đặt được hai chân xuống đất mà không trụ vững nổi, lại lảo đảo đến chỗ Lương Tiêu. Hắn vừa ngạc nhiên vừa khiếp sợ, la hét đến điếc cả tai. Lương Tiêu thản nhiên như không, thò tay nắm lấy lưng từ bảo, ghìim thể lao của hắn. Từ bảo dừng lại được thì hai chân đã mềm như bún, ngã sầm xuống đất, mặt trắng nhợt không còn hột máu. Già Tú Tài trông mà thất kinh, cú chọc của y là tá lực đả lực, vốn nặng tới mấy trăm cân lực đạo, xuất chiêu với dụng ý húc Lương Tiêu ngã chống vó, nào ngờ tên dị tộc kia cử động nhẹ nhàng mà giữ được người ta để như động ngón tay. Họ Già chưa hoàn hồn, phía cầu thang chợt vắng tới tiếng động thịch thịch rất to, lẫn với tiếng thở phì phò như kéo bể, nghe như thể ai đó đang vác một vật rất nặng, giậm từng bước lên gác. Chỉ lát sau, một cái sọ to mồm nhô lên khỏi đầu cầu thang, mặt nần nần thịt, chẳng thấy mắt mũi mồm đâu cả. Người ngòm nhể nhại mồm hôi, những mũi thịt khắp thân thể hắn liên tục rung rung theo mỗi bước chân.

Già Tú Tài có vẻ ngạc nhiên khi trông thấy kẻ mới xuất hiện. Tên béo lè thẳng đến bàn họ Già, kéo ghế đẩu ra ngồi, nào ngờ sau một tiếng "rắc", cái ghế bừa luôn làm hai mảnh khiến hắn ngã bệt xuống đất, may mà sàn nhà dày chắc, chỉ phát ra một tiếng động khê dưới bộ mông đồ sộ. Người đó thở hồng hộc, mặt mày đỏ gay như tôm càng, than rằng:

- Thôi, ngồi luôn xuống đất cũng được.

Già Tú Tài bấy giờ mới trấn tĩnh, nhồm dậy khỏi ghế, kinh ngạc hỏi:

- Bạch lão nhị đây à?

Người nọ ồm ồm trả lời, đôi mắt ti hí bắn ra những tia giận dữ:

- Già lão tam, ngươi còn giả vờ không nhận ra lão tử ư? Đồ đểu nhà ngươi, năm trăm lạng bạc nén của ta đâu rồi, trả lại đây!

Già Tú Tài nhìn hắn hồi lâu, vụt ôm bụng cười hô hô. Bạch lão nhị tức điên, thóa mạ:

- Cười cái mà cha ngươi! - rồi nhặt hai mảnh ghế đẩu lên ném Già Tú Tài.

Họ Giả hụp đầu xuống, gấp quạt chọc mỗi bên một nhát. Một mảnh ghề gãy bay vù qua cửa sổ, rơi tõm xuống sông, còn một mảnh thì bắn trúng tường. Bạch lão nhị nhảy dựng lên, định vẩy chưởng ra, Giả Tú Tài đã lùi lại nửa bộ, giờ quạt đánh phạch:

- Bạch Bát Ngật, từ tốn thôi, với bộ dạng như vậy huynh không địch nổi đệ đâu.

Đôi mắt ti hí lóe lên dữ dội, Bạch lão nhị rống to:

- Đừng nhiều lời nữa, trả bạc đây!

Giả Tú Tài cười hềnh hếch:

- Chúng ta kẻ cũng là anh em kết nghĩa, có năm trăm lạng bạc, đừng tính đếm chi li thế!

Bạch Bát Ngật nhỏ toẹt một miếng:

- Anh em kết nghĩa cái con tườu, bạc đó một nửa là người vay, một nửa là người lừa, lão tử có thể chịu thiệt về vật chất, nhưng quyết không cho phép kẻ nào chơi khăm lão tử.

Giả Tú Tài đảo mắt tính mưu tìm kế, chợt dưới lầu có tiếng cười khanh khách:

- Bạch Bát Ngật nói phải lắm, giết người đền mạng, có nợ phải trả, hưởng hồ Giả Tú Tài vừa lừa vừa nợ, càng thêm sai trái.

Dư âm chưa dứt đã thấy một bóng vàng loáng sáng, chỉ chốc lát là tụ thành hình một nữ tử ôm đàn tỳ bà đứng yếu điệu giữa phòng. Phong Liên thán tán thưởng: "Khinh công tuyệt quá!".

Nữ tử đó vận áo ngắn màu vàng, bên trong là áo dài màu xanh lục, tuổi ước ba mươi, vóc dáng thon thả uyển chuyển, trên trán có một nốt ruồi đỏ khiến dung nhan càng thêm sắc sảo. Giả Tú Tài không hề bối rối, tỉnh bơ nói:

- Kim Thúy Vũ, cô biết kéo bè kéo cánh với Bạch Bát Ngật để hà hiếp ta tự lúc nào vậy?

Nữ tử áo vàng mắng:

- Cái quân phá gia chi tử trời đánh thánh đâm, cầu cho lưỡi người mọc nhọn, gan ruột bị lửa thiêu cháy hết đi. Lão nương chỉ xét đoán công bằng thôi.

Giả Tú Tài cười sằng sặc:

- Ôi trời! Thôi được, hôm nay Giả mạo thân cô thể cô, đành tạm nhún





nuông. Bạch Bát Ngật, chúng ta đánh cuộc một phen, nếu huynh thắng, đệ sẽ trả gấp đôi món nợ. Nếu huynh thua, không bao giờ được kèo nhèo đòi lại số bạc đó nữa.

Kim Thúy Vũ ngờ vực hỏi:

- Người lại nghĩ ra trò ma gì vậy? Bạch nhị ca, huynh đừng để trúng kế hắn.

Bạch Bát Ngật đảo đảo cặp mắt ti hí, vỗ đùi đánh đét:

- Đánh cuộc thì đánh cuộc, luật chơi thế nào đây?

Kim Thúy Vũ thở dài, lắc lắc đầu. Giả Tú Tài lấy trong ngực áo ra ba đồng tiền, cười nói:

- Luật chơi rất đơn giản, gói gọn trong câu này: "ngửa mặt gieo quẻ, chạm đất trả tiền". Đệ sẽ ném ba đồng tiền này đi, hễ một đồng rơi xuống đất là đệ thua, không rơi thì huynh thua.

Bạch Bát Ngật nghĩ: "Chẳng bao giờ tiền không rơi xuống, trừ phi người bắt giữa chừng. Hừ, đồ phá gia chi tử nhà người định độ nhanh tay với ta chắc". Hắn bắt giác nở nụ cười.

Kim Thúy Vũ nhìn hết người nợ đến người kia, đoạn xen vào:

- Phá gia chi tử! Bạch nhị ca nức tiếng khắp dải Quan Trung và Lạc Dương về tuyệt kỹ *Nã vân thủ*. Độ thủ pháp với nhị ca là người lãnh phần bất lợi rồi. Nhưng nếu người ném được đồng tiền đi thật xa thì có thể thắng đấy, vì khinh công của nhị ca không bằng người.

Giả Tú Tài biến sắc mặt, Bạch Bát Ngật sục hiểu: "May mà Kim lão tứ chi điểm, bằng không ta đã mắc lừa họ Giả kia". Hắn bèn nghiêm nghị giao hẹn:

- Giả lão tam, ta thêm vào một điều kiện nữa, đồng tiền không được rơi ra ngoài tòa lầu này, trái lại coi như người thua.

Giả Tú Tài nhún vai:

- Được, nhìn kỹ đây nhé! - rồi hất tay, ba đồng tiền bắn vọt lên.

Bạch Bát Ngật chưa kịp nhìn kỹ, ba đồng tiền đã găm sâu vào xà nhà sau mấy tiếng rít gió. Kim Thúy Vũ ngán người, lắc đầu thở dài:

- Quân phá gia kia, người ghê thật đấy.

Giả Tú Tài liếc Bạch Bát Ngật:

- Sao nào?

Mấy đồng tiền găm rất sâu, chỉ có cách đập nát xà nhà mới lấy ra được. Bạch Bất Ngật hết găm vang tức tối lại nhảy chồm chồm, hiềm nổi nặng cân, giò lấm cũng chỉ nhảy lên được ba thước, ngưỡng quá hóa giận, hần nhắc luôn một băng ghế quai tay phóng lên xà nhà.

Kim Thúy Vũ vội cong ngón tay bật gậy trên dây đàn. "Tinh", một tia sáng vàng phụt ra khỏi kẽ ngón tay, bắn trúng cái ghế băng, chiếc ghế rơi xuống đất, tia sáng cũng rơi theo, hiện hình một chiếc móng gậy bằng đồng. Dùng chiếc móng bé xíu mà đánh rớt được cả một băng ghế dài, tuy là mượn kinh từ dây đàn tỳ bà, nhưng nội công đạt đến trình độ ấy kể cũng là đáng sợ. Bạch Bất Ngật đang ngỡ ngác, Kim Thúy Vũ đã dịch bước đến nhặt cái móng, nhẹ nhàng khuyen:

- Thôi nhì ca ạ. Chẳng lẽ chỉ vì năm trăm lạng bạc mà huynh định đánh sập cả tứ lâu của người ta? Nếu Thần Ưng sứ đến thì biết ăn nói thế nào?

Bạch Bất Ngật cau có hừ một tiếng, Giả Tú Tài giờ quạt đánh soạt:

- Bạch lão nhì, đã thỏa thuận là tiền không rơi xuống đất thì huynh thua cơ mà.

Bạch Bất Ngật vẫn mắt lên, nhưng bắt gặp vẻ mặt trấn áp của Kim Thúy Vũ lại đành giậm chân:

- Được, coi như ta thua, - rồi thở hồng hộc, ngồi bịch xuống đất.

Kim Thúy Vũ ôm đàn vào lòng, duyên dáng ngồi xuống, ngó quanh:

- Quan Lạc Tứ Kiệt, bốn mặt đã có ba, tại sao Trì lão đại còn chưa xuất hiện?

Giả Tú Tài ngừng quạt:

- Các ngươi cũng là do Trì lão đại gọi đến đây à?

- Phải, - Kim Thúy Vũ đáp. - Nghe nói Thần Ưng sứ yêu cầu hội kiến.

Giả Tú Tài nâng vò rót một chung rượu:

- Đã ba năm rồi Thần Ưng lệnh chưa vượt Hoàng Hà sang đây. Đến đâu chả đến, cứ chọn Cửu Khúc các làm nơi tụ họp, khiến cái thân chủ nhà là ta phải tán gia bại sản, khổ ơ là khổ!

Kim Thúy Vũ bĩu môi:

- Thần Ưng sứ mà nghe thấy câu ấy thì lời thôi to đấy.

Giả Tú Tài cười ha hả, lại quay sang Bạch Bất Ngật:





- Kể xem, vì sao bộ dạng huynh thành ra thế này?

Kim Thúy Vũ cũng hỏi giọng quan thiết:

- Phải đấy, mới ba năm không gặp, cứ sao nhị ca phát phúc quá vậy?

Bạch Bất Ngật trừng mắt hậm hực:

- Phát phúc cái gì, phát họa thì có.

- Huynh nói thế là thế nào? - Kim Thúy Vũ ngạc nhiên.

Bạch Bất Ngật xoa xoa cái bụng mỡ tròn vo, bực bội thờ ắt ra:

- Nếu có cách thì ai lại để mình biến tướng phệ phạc thế này. Hừ, ta bị hãm hại đấy!

Giả Tú Tài và Kim Thúy Vũ thắc mắc nhìn nhau, Giả Tú Tài trầm giọng:

- Huynh đã từng nói, Quan Lạc Tứ Kiệt nhất chí đồng tâm. Kẻ nào hãm hại huynh, Giả mỗ sẽ liều mình với hắn để trả hận.

Bạch Bất Ngật có vẻ cảm động, thở dài kể:

- Ba năm trước, Trì lão đại cắt cử ta tích trữ lương thảo để chuẩn bị cho việc khởi sự. Ta bôn ba khắp nơi cùng chốn, khó khăn lắm mới thu mua được hai vạn gánh lương thực chất ở nhà. Nào ngờ cùng năm ấy nước Hoàng Hà lên to làm úng hết ruộng đồng xung quanh, chẳng mấy chốc trước cửa nhà ta đã ùn ùn một đồng dân đói, cầu xin ta mở kho cứu tế. Hai vị đệ muội ạ, không phải ca ca đây tham tiếc gì tài sản, nhưng đã nhận ủy thác của Trì lão đại, không thể tùy tiện đem lương thực ra phân phát cho người này người nọ...

Giả Tú Tài phản đối:

- Thế là sai. Mở kho cứu nạn đâu phải tùy tiện, là việc cần chứ!

Bạch Bất Ngật đập bẹt vào đùi, giọng ảo não:

- Bây giờ ngẫm lại thì thấy lời đệ là đúng lắm, nhưng lúc đó ta mê muội lú lẫn nên làm toàn việc hồ đồ, lấy gậy đánh đuổi hết đám nạn dân đó đi. Ôi, thế thôi đã đi một nhẽ, đằng này đuổi nạn dân xong, ca ca còn giết gà mổ bò, dọn một bữa tiệc linh đình, rủ mấy tay bạn bè xôi thịt, lại gọi thêm mấy ả kỹ nữ đến đánh chén mua vui ở nhà... Đệ cũng biết ca ca là người ham ăn uống, nào phải tự nhiên mà có cái tên Bạch Bất Ngật¹ đâu.

¹ Không ăn thì phí.

Giả Tú Tài gập quạt lại, cười nhạt:

Nhà giàu rượu thịt ngọt ngào,

Ngoài đường đói lạnh chết bao nhiêu người.¹

Bạch lão nhị, nếu lúc ấy mà đệ trông thấy thì chắc chắn đệ sẽ từ mặt huynh.

Kim Thúy Vũ dàu dàu than:

- Phải, huynh cư xử thật không hiệp nghĩa chút nào, Trì lão đại mà biết thì chẳng hiểu sẽ nói sao đây.

Bạch Bát Ngật sừng cò:

- Ta đã kể thật với hai người là chẳng coi chuyện sống chết vào đâu nữa rồi, - Hấn chợt đổi giọng ủ rũ. - Huống hồ bộ dạng ta kinh khủng thế này, sống cũng không bằng chết.

Giả Tú Tài ngạc nhiên:

- Chẳng lẽ có người đến lập lại công bằng hay sao?

Bạch Bát Ngật gật gật đầu:

- Đúng lúc ta đang say sưa yến ẩm với bạn bè, ngoài cửa bỗng có ba người xuất hiện. Người dẫn đầu khá là nhã nhặn, thờ ra toàn câu khách sáo, nào là ông trời có đức hiếu sinh, mong người mở kho cứu tế dân lành vân vân. Lúc ấy ta đã ngà ngà, chả coi đối phương vào đâu, chỉ nói chông lòn: "Cứu tế để lão tử ăn gió uống mưa à? Còn lèm bèm nữa thì lão tử dè người ra uống huyết đấy, lão tử ăn đủ mọi thứ rồi, chỉ chưa ăn thịt người mà thôi". Ta tuôn ra rất nhiều lời lẽ quá đáng, song người đó giỏi nín nhịn lạ lùng, bất kể chướng tai đến đâu cũng không tỏ ra bực bội cáu kỉnh, ngược lại vẫn nhũn nhặn đối đáp. Lão tử nghe lải nhải nhiều quá đâm điên tiết, nhân hơi men bèn sấn tới động thủ, không ngờ người đó mang theo mấy tên trợ thủ lợi hại vô cùng, ta vừa thò tay ra chọc đã bị bọn chúng hất ngã...

Kim Thúy Vũ tròn mắt:

- Tại vì huynh say, phải không?

Bạch Bát Ngật lắc đầu:

- Không, nhị ca xưa nay uống được chừng nào là khỏe lên chừng đó,



¹ Trích bài *Tự kinh phó Phụng Tiên huyện vịnh hoài ngũ bách tự* (Bằng năm trăm chữ, tả chuyện trên đường từ kinh đô đến huyện Phụng Tiên) của Đỗ Phủ.



hơn nữa hôm ấy uống cũng chừng mực, chưa đến mức độ túy lúy mất cả lý trí.

Võ công Giả Tú Tài tương đương Bạch Bất Ngật, nghe nói nhị ca thất bại chỉ sau một chiêu, hẳn khó chịu vô cùng, bèn phe phẩy cây quạt rách, nói về am hiểu:

- Người có khi lỡ tay, ngựa có khi sảy vó, ra chiêu trượt đích cũng là chuyện bình thường.

Bạch Bất Ngật lắc đầu:

- Lúc ấy ta cũng nghĩ thế, bèn nhóm dậy tung đòn đá liên hoàn nhằm thẳng vào bụng dưới hắn. Nào ngờ mấy tay trợ thủ kia nắm luôn lấy bàn chân ta, hất ta ngã chổng gong. Lão tử vẫn không nản chí, bèn lóp ngóp bò dậy, nhưng lại bị đẩy ngã tiếp. Cứ thế trước sau ngã đến bảy tám lần, cuối cùng ta cũng tỉnh ra, biết mình đã gặp phải cao nhân. Có điều, người tập võ như chúng ta có cái tự trọng riêng, dẫu thua liếng xiếng cũng khó lòng mở miệng thần phục. Bạch Bất Ngật này tung hoành khắp dải Quan Lạc, nào đã gặp phải điều gì ảm ức như thế bao giờ, vậy là nộ khí xung thiên, ta vớ luôn một cây thương trên giá binh khí, nghĩ thầm bất giác phải bắt tướng trước, bèn rung thương đâm luôn kẻ đứng đầu. Không ngờ một trong hai tên viện thủ thò ngay tay ra, vừa nắm mũi thương vừa cười hì hì, lão tử vận hết sức lực bình sinh cũng không giằng được thương về phía mình.

Giả Tú Tài và Kim Thúy Vũ bất giác đưa mắt nhìn nhau, mặt trắng bệch. Bạch Bất Ngật ủ rũ tiếp:

- Người đứng đầu thấy thế, thở dài thườn thượt: "Bạch Bất Ngật, ngươi cứ mãi ngu muội ngoan cố, là vì có gì? Ta hỏi lại lần nữa, ngươi có đồng ý mở kho lương không?". Lúc đó lão tử đang tức lộn ruột, bèn gạt phắt đi. Người nọ bèn nói: "Được, lương thực là của ngươi, ta không ép ngươi nữa. Nhưng ngươi đánh dân đói, đó là lỗi thứ nhất; bên ngoài nước lụt khắp đồng dã, ngươi lại mặc tình ăn chơi hưởng lạc, tàn nhẫn quá độ, đó là lỗi thứ hai; bây giờ lại cố tình độc ác, giở chiêu nào cũng nhằm nhằm lấy mạng người ta, đó là lỗi thứ ba. Ba lỗi này đủ để phạt ngươi". Lúc đó ta vẫn gan cùng mình, bèn nhểch rằng: "Ngươi có giỏi thì giết ngay lão tử đi, chứ muốn ta khom lưng quy lụy là không được đâu". Người đó lắc đầu: "Ta không giết ngươi, nhưng nghe nói ngươi ham của ngon vật lạ, thích nhất là thú ăn uống, nên ta sẽ cấm ngươi không

thể ăn thịt uống rượu trong ba năm". Ta bèn mĩa: "Người định nhốt lão tử lại chắc?". Người đó mỉm cười: "Ta làm gì có nhiều thời gian rỗi rãi đến thế. Trong ba năm, nếu người cải tà quy chính, ta sẽ giải trừ lệnh cấm cho người, nhưng nếu người tiết lộ nửa lời về hình tích của ta thì đừng mong gặp lại ta nữa", nói đoạn vẫy hai tên trợ thủ rồi dắt nhau đi thẳng. Ta nghe hấn phát ngôn ghê gớm, ngờ đâu chỉ là hạng kíp miệng chầy chân, cố nhiên trong lòng rất khinh bỉ, bèn ngoác miệng ra cười vuốt một hồi rồi quay vào hô hào mọi người tiếp tục ăn thịt uống rượu. Sáng hôm sau, vừa ngủ dậy, ta đã cảm thấy gân cốt đau như dằm, toàn thân sưng hết lên, lúc đầu còn tưởng là do hôm qua lật quật ngã lên ngã xuống nên không chú ý lắm, bèn gọi bạn bè đến bù khú nhậu nhẹt tiếp. Cứ thế thêm dăm ba ngày, chỉ biết trong người mỗi hôm một đau thêm, đến sáng thứ bảy thì da thịt nhức nhối như thể sắp nứt bung đến nơi. Ta thường cho mình là một trang hán tử vững vàng cứng rắn, thế mà đạo ấy vật vã đến mức chết đi sống lại, lăn lộn khắp nhà, đành mời đại phu, nhưng không một ai tìm ra nguyên do.

Bạch Bất Ngật kể đến đây, nổi chua chát kéo đầy khuôn mặt phị mõ. Kim Thúy Vũ hỏi:

- Bạch nhị ca, liệu có phải trước khi bỏ đi, người nọ đã giở thủ đoạn gì đó với huynh?

Bạch Bất Ngật trầm tư:

- Ta cũng lấy làm lạ, từ đầu đến cuối hấn không động đậy đến một ngón tay, làm sao ám hại ta được? Nghĩ mãi cũng không ra. Lại kể, đúng lúc đau đớn cùng cực, đột ngột ta nhớ lại lời người nọ, vội vàng bảo gia nhân nấu củ cải và rau xanh để ăn. Kể cũng lạ, ăn chay khiến ta dễ chịu hơn nhiều. Ta ăn chay liên tiếp ba ngày, cơn đau hoàn toàn biến mất. Đệ và muội cũng biết đấy, lão ca đam mê ăn uống, thích nhất là cao lương mỹ vị, làm sao bầu bạn với rau dưa muối cà được mãi. Bốn năm ngày sau, không chịu nổi, ta mạo hiểm ăn chút thịt, uống chút rượu, kết quả rất khả quan, không hề bệnh tật đau đớn chút nào. Ta vốn không biết lợi hại, thấy thể mừng thầm, bắt đầu ăn mặn trở lại, nhưng tám thân cũng theo đó phát phì, mỗi ngày một phình to như quả bóng khí. Chỉ một tháng sau, từ một hán tử rắn rỏi, ta biến thành một tên béo quay béo cút. Bây giờ ta mới hiểu ngụ ý của người nọ, ngấm mà sợ hãi, lại trở về ăn chay như cũ. Thậm chí còn sợ ba năm sau người đó không đến





giải cứu, ta bèn mở kho lương phát chẩn cho nạn dân. Khổ nỗi ca ca đã quen ăn mặn, trông thấy sơn hào hải vị ngồn ngộn làm sao ngoảnh mặt cho đành, dăm bữa nửa tháng thế nào cũng phải phá giới một lần. - Hẳn thờ dài kết luận. - Cứ ăn mặn là tăng trọng, ba năm qua đi, ta đã biến thành thế này đây.

Già Tú Tài hỏi:

- Người đó không đến nữa ư?

Nổi buồn in hằn trên mặt Bạch Bát Ngật:

- Có lẽ chưa đến lúc, mà cũng có lẽ người ta đã quên từ đời tám hoánh nào rồi. Huống hồ ta béo quá mức, chẳng biết còn cứu được nữa không?

Kim Thúy Vũ trợn ngược hàng mày liễu, giọng bất bình:

- Cùng lắm thì giết phất người ta đi cho xong, giờ trò độc địa hành hạ nhau thế kia, thật tàn nhẫn quá!

Già Tú Tài tủm tỉm:

- Ta lại nghĩ khác. Cách đó là tự làm tự chịu, thảm thía lắm.

Bạch Bát Ngật bất bình:

- Già lão tam, tại sao lại anh em khinh trước, làng nước khinh sau như thế?

Già Tú Tài sẵn tức họ Bạch không chịu phát gạo cứu đói nên cố ý chọc ghẹo, nghe vậy cười bảo:

- Người đời có câu chết mỗ chết mả không bằng sống vạ sống vật, nhị ca nghĩ thoáng ra một chút đi. Nào, ba huynh đệ chúng ta lâu lắm mới gặp nhau, hôm nay nhất định phải chén chén đến say sưa túy lúy, say mãi không tỉnh mới thôi, ha ha!

Bạch Bát Ngật trừng mắt nhìn lại:

- Phá gia chi tử! Người rắp tâm gây khó cho ta, phải không?

Già Tú Tài vẫn hơn hơn:

- Đàng nào huynh cũng đã béo ị một đồng rồi, béo thêm chút nữa cũng không sao. Cứu Khúc các có đặc sản cá chép Hoàng Hà, vừa mềm vừa trắng, thơm ngon tuyệt trần, nói là thiên hạ đệ nhất ngư cũng không quá, hôm nay nhất định phải ăn mới được.

Bạch Bát Ngật trợn mắt, phần uất thở phì phì. Già Tú Tài nghiêm nhiên phớt lờ, vẩy tay gọi tầu bảo:

- Hà Lục Nhi!

Tửu bảo đã được chứng kiến công phu họ Giả, lòng tuy cảm hận nhưng ngoài miệng vẫn phải vâng dạ rồi rít. Giả Tú Tài cười nói:

- Làm hai con cá chép Hoàng Hà để lão gia nhắm rượu.

Phong Liên bút rút, bèn gọi với:

- Làm luôn cho chúng ta một con nữa.

Cô vừa thốt ra, chợt nghe cậu bé con đằng kia cũng cất tiếng một lượt với mình, bất giác phải đưa mắt nhìn lại, túm tít cười. Cậu bé xấu hổ, vội xòe cái quạt dát vàng ra che khuôn mặt đỏ bừng, mặt quạt vẽ một búi cỏ bội lan, bên cạnh còn đề mấy hàng chữ viết theo lối thảo. Lương Tiêu thoáng trông nét chữ, ánh mắt bỗng thay đổi.

Tửu bảo cười mơn:

- Xin lỗi, hai ngày gần đây sóng to gió lớn, các nhà chài đều không dám xuống nước đánh cá. Hôm nay chẳng có một con cá chép nào hết.

Giả Tú Tài đưa mắt nhìn ra sông, chỉ thấy sóng nổi cuộn cuộn, mưa giọt thia lia xuống mặt nước, biết rằng tửu bảo không nói dối, bất giác cụt hứng, chán nản xua tay.

Tửu bảo rút lui, đúng lúc ấy, có người hát vang bên ngoài:

Ta đây sinh sống ở ven sông,

Tự lực cánh sinh chẳng ngại công,

Thường cưỡi thuyền con vượt sóng cá,

Sớm hôm chài lưới kiếm vài đồng.

Giọng ca khỏe khoắn vang vọng, át đi cả tiếng mưa rơi rào rào, vang đến nỗi có khi người điếc cũng nghe được. Lương Tiêu đưa mắt nhìn theo tiếng hát thì thấy một con đò nhỏ đang trôi lên sục xuống theo ba đào, trên đò là một người mặc áo tơi đội nón lá, tay khua đẩy đôi mái chèo, cũng sục xuống trôi lên theo nhịp sóng. Con đò mong manh mà vô cùng mạnh mẽ, phong ba cũng không nhận chìm nổi.

Chẳng bao lâu, đò tới chân cầu, người nọ buộc dây neo lại rồi vẫy hai tay, nhẹ nhàng bay qua cửa sổ như cánh én xuyên mây, đáp xuống giữa phòng, cười ha hả:

- Ba người đến sớm thế!

Bọn Giả Tú Tài đã đứng dậy từ nãy, bấy giờ vòng tay chào:





- Trì lão đại!

Tay lái đồ nọ chính là Trì Tiễn Ngư, người đứng đầu trong Quan Lạc Tứ Kiệt. Y hấy rơi tấm áo tơ và cái nón lá, để lộ khuôn mặt già dặn và hai bên tóc mai đã điểm bạc, tuổi ước năm mươi, dáng vẻ còn rất nhỏ nhả phong lưu. Y xách hai con cái chếp tươi nguyên đang giầy đành dạch, cười bảo:

- Ngoài sông gió to quá, dân chài lưới chẳng dám xuống nước. Ta sợ không có cá ăn sẽ khiến mọi người mất hứng nên găng đến sớm, ra sông bắt vộ hai con.

Kim Thúy Vũ cười khanh khách:

- Đại ca tinh tế cẩn thận, suy tính chu đáo thật.

Giả Tú Tài nói:

- Sai rồi, chính là nhờ ta đoán việc như thần, gieo quẻ biết trước nên đã gọi mấy món nhắm ngon lành, đợi cá chếp của Trì lão đại đến phối hợp.

Kim Thúy Vũ lườm y:

- Đem quẻ kiế của ngưi đi lừa kẻ ngốc may ra còn có người tin.

Giả Tú Tài ra vẻ kinh ngạc:

- Lạ nhỉ, ta lừa muội bao giờ chưa?

Kim Thúy Vũ chừng như nổi nóng đến nơi. Trì Tiễn Ngư đưa tay can hai người, cười xòa:

- Lão tam, lão tứ, ta tưởng ba năm cách biệt, đệ và muội đã bén duyên cầm sắt, nên đôi nên lứa từ lâu rồi chứ, tại sao vẫn giận hờn trẻ con như vậy?

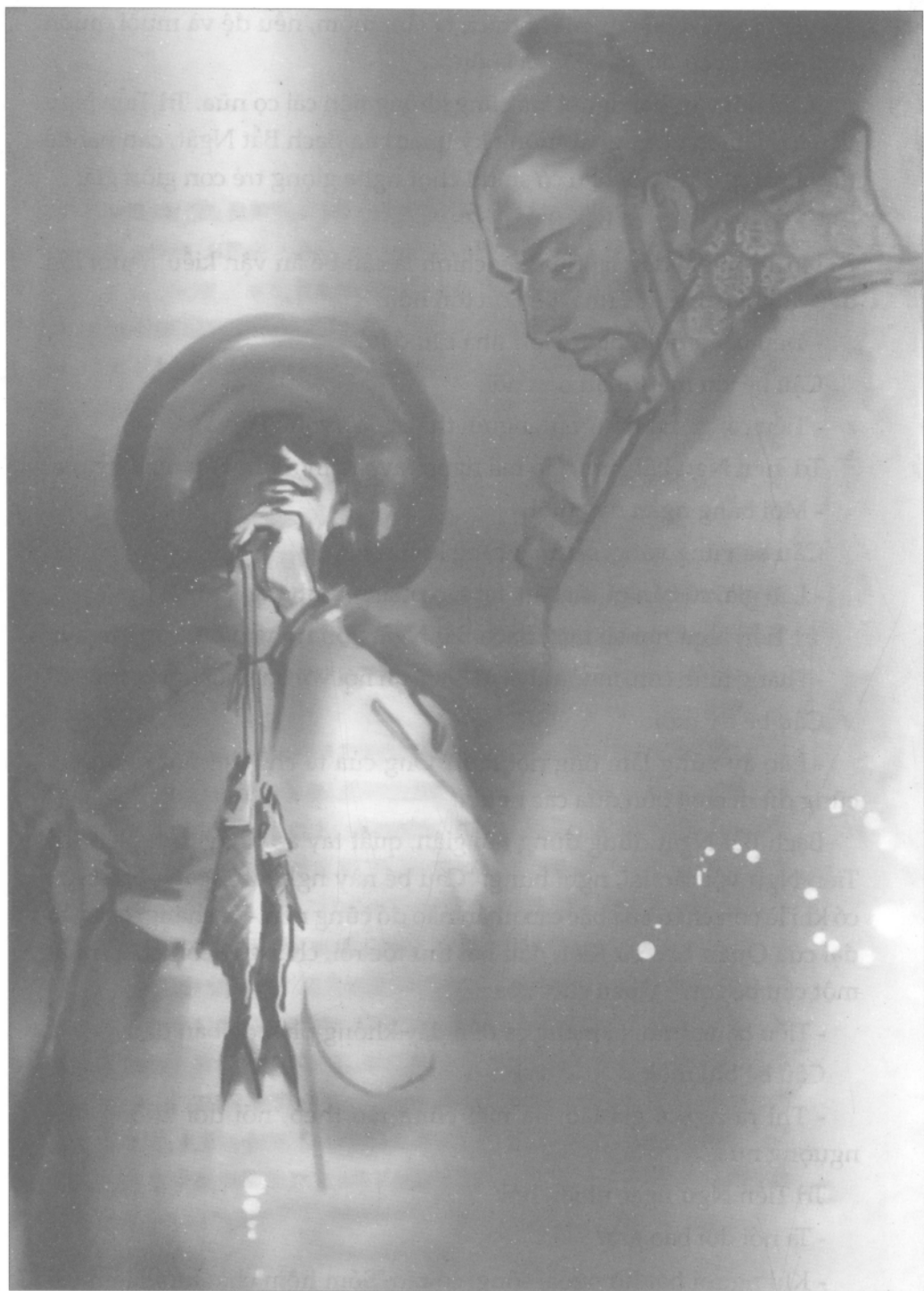
Kim Thúy Vũ đỏ bừng mặt, giậm chân trách:

- Lão đại đừng mở miệng ra là nói lậm vào chuyện của muội, phạm là phạm gái ngoan trên đời, ai mà chịu thành đôi với một tên phá gia đê hèn vô sỉ lật lọng lừa đảo thế kia.

Giả Tú Tài xì một tiếng, uể oải đáp lại:

- Cô mà là gái ngoan? Đừng cưa sừng làm nghé nữa đi!

Phong Liên theo dõi mà buồn cười quá đỗi, nghĩ bụng: "Họ Giả tốt đâu không biết, nhưng cứ kéo dài mãi giọng điệu này thì thế nào cũng khiến người ta tức chết".





Quả nhiên, Kim Thúy Vũ sầm mặt, Trì Tiễn Ngư vội nói át:

- Thôi thôi, cho ta xin, chỉ trách ta lẩm mồm, nếu đệ và muội muốn trút giận thì cứ đổ vào đầu ta là được.

Y đã nói vậy, hai người kia cũng không tiện cãi cộ nữa. Trì Tiễn Ngư vẫn lấy làm lạ vì sự phát tướng kỳ quặc của Bạch Bất Ngật, can hai đệ muội xong, định hỏi han cơ sự thì chợt nghe giọng trẻ con giòn giã:

- Lão tiên sinh, cá bán thế nào?

Họ Trì ngoái đầu lại thì thấy chính là cậu bé ăn vận kiểu người lớn đang ngồi trong góc nhà, bèn ôn tồn hỏi:

- Tiểu bằng hữu, người lớn nhà cậu đâu?

Cậu bé xịu mặt, chán nản nói:

- Tiểu cái gì mà tiểu? Hừ, người thấy ta còn nhỏ lắm à?

Trì Tiễn Ngư bật cười, giơ hai ngón tay tạo một khoảng cách ngắn:

- Mới bằng ngần này thôi.

Cậu bé vùng vằng, sắc mặt càng khó coi:

- Lão già, có bán cá thì bán, tại sao phải nhè nhằng lăm lờ thế?

Trì Tiễn Ngư hơi tái mặt, Bạch Bất Ngật vốn nóng nảy, mắng ngay:

- Thằng ranh con, muốn chết à? Dám ăn nói với ông nội người thế hả?

Cậu bé trề môi:

- Lão ấy xứng làm ông nội ta ư? Ông của ta chỉ giơ một ngón tay cũng đủ di chết bốn đứa các người.

Bạch Bất Ngật dùng dùng nổi giận, quát tay áo nhảy dựng lên. Trì Tiễn Ngư vội cản lại, nghĩ bụng: "Cậu bé này nghênh ngang bạo dạn, có khi là con cháu của bậc cao nhân nào đó cũng nên. Và chẳng, ta là lão đại của Quan Lạc Tứ Kiệt, đầu hai thứ tóc rồi, chẳng lẽ còn chấp nhặt một cậu bé con". Y bèn cười xòa:

- Tiểu bằng hữu, ta mang cá đến đây không phải để bán đâu.

Cậu bé bĩu môi:

- Thì ra người già lão, da mặt cũng rão theo, nói dối không biết ngượng nữa.

Trì Tiễn Ngư ngạc nhiên hỏi:

- Ta nói dối bao giờ?

- Khi người hát hò ngoài sông, có rao "Sớm hôm chài lưới kiếm vài

đồng" đầy thôi? Bây giờ lại chối đây đẩy là không bán, trở mặt như trở bàn tay, chẳng phải hảo hán.

Trì Tiễn Ngư phì cười: "Đúng là trẻ con, ta tiện miệng hát dăm câu mà nó lại tưởng là thật". Nhưng y vốn phóng khoáng rộng lượng, chẳng bao giờ lấn lướt chèn ép ai, đàn bà trẻ con lại càng không, nghĩ một lúc rồi nói:

- Rao là rao vậy thôi, e rằng cậu không mua nổi.

Cậu bé nuương mày, lẩn tay vào thắt lưng, tuốt ra một chuỗi ngọc, quăng đánh bẹt lên mặt bàn. Chuỗi ngọc lóng lánh ngời sáng, hạt nào hạt nấy to hơn đầu ngón tay cái, tỏa ra hào quang dịu dịu.

Một cậu bé mà mang theo mình báu vật quý giá nhường ấy, ai nấy đều sững sốt. Bạch Bất Ngật vốn tham lam, trông chuỗi ngọc trai mà mắt suýt rơi khỏi trông. Cậu bé giờ quạt dất vàng, vênh vang hỏi:

- Chuỗi hạt châu này là đủ chứ gì?

Trì Tiễn Ngư hít một hơi thật sâu, rời mắt khỏi những hạt ngọc óng ánh, liếc nhanh về phía thầy trò Lương Tiêu rồi nghiêm nghị bảo cậu bé:

- Ở đây tai vách mạch rừng, cậu mau cất ngọc đi, nếu để kẻ gian nhìn thấy thì không có lợi cho cậu đâu.

Cậu bé hất mặt lên, ngạo nghễ đáp:

- Ta tự khắc có quyết định, không cần người phải lo hão.

Khuôn mặt non tơ mà giọng điệu lại già đời hống hách. Trì Tiễn Ngư vừa tức vừa buồn cười, bèn đùa:

- Hễ ta muốn bán cá thì lấy dăm ba đồng gọi là hoặc biểu không đều được. Hễ không muốn bán, cậu có đưa hàng vạn cân ngọc trai ra đây ta cũng không thuận tình.

Cậu bé trở mặt không hiểu, Trì Tiễn Ngư lại ôn tồn nói:

- Trông phục sức, chắc cậu cũng là dòng dõi thi thư. Ta hăng ra một vé đối thử xem lực học cậu thế nào, nếu cậu đáp được, ta sẵn lòng tặng cá, còn không đáp được thì đừng trách cứ gì ta nữa.

Cậu bé tươi mặt:

- Đối à, ta sành khoản ấy lắm, người cứ ra đề đi.

Trì Tiễn Ngư ngấm nghĩ: "Đồ chíp hôi không biết trời cao đất dày, câu đối của lão phu mà người tưởng đáp lại dễ thế à?". Cân nhắc một lát, y nói:





- Hai hôm trước thời tiết ngọt ngọt oi ả, ta đi qua sông, trông thấy một con cá chép đang giỡn nước, đúng lúc ấy cây mạn bên bờ sông rụng một quả đúng ngay đầu con cá. Ta lấy đó làm đề, ra về trên thế này: "Lý đà lý, lý trăm đề, lý trăm lý phù".

Giả Tú Tài vỗ tay khen:

- Về này ra hay lắm, nhưng chỉ e hơi khó.

Cậu bé nghĩ: "Về trên có liên quan đến cá chép, nhắc đến sự vật ở ngay trước mắt, mạn và cá chép lại đồng âm, thật khó quá". Cậu cau mày, bất giác dừng ánh nhìn ở góc nhà, nơi bày bồn thực quỳ để trang trí, bấy giờ một con ong mật trú mưa đang bay lảng xãng quanh đĩa hoa, bất chợt cơn gió theo mưa hất vào phòng, thổi con ong ngã bệt đi xuống đất. Cậu bé sáng mắt lên, buột miệng reo:

- Phong xuy phong, phong phốc địa, phong tức phong phi.¹

Cậu chưa dứt lời, trận gió đã lướt đi xa, "tách" một tiếng, con ong lại bay lên. Trì Tiễn Ngư kinh ngạc vỗ tay tán thưởng:

- Đối tuyệt quá, đối tuyệt quá!

Y vốn là người đường hoàng khoáng đạt, nhận thua xong định đưa cá sang ngay, Bạch Bát Ngật liền cản:

- Khoan đã!

Trì Tiễn Ngư nhìn sang:

- Đệ có khiếu nại gì chăng?

Bạch Bát Ngật nói:

- Quan Lạc Tứ Kiệt tung hoành khắp nơi, đâu thể để một đứa ranh con bẻ gãy uy phong.

Giả Tú Tài bật cười, ướm oái phụ họa:

- Nhị ca nói phải đấy.

Kim Thúy Vũ im lặng, nhưng ánh mắt cũng biểu tán đồng.

Trì Tiễn Ngư nghĩ bụng: "Ba vị đệ muội đều là dạng tâm cao khí ngạo. Nếu ta vòng tay dâng cá cho người, nhất định họ sẽ cảm thấy rất mất thể diện", bèn hỏi:

¹ Trong tiếng Trung, "mạn" và "cá chép" đồng âm, đều là *lǐ*, "gió" và "ong" đồng âm, đều là *phong*. Nghĩa của câu đối này như sau: Mạn gõ cá chép, cá lặn xuống nước, mạn nổi cá chìm. Gió thổi ong mật, ong rơi ra đất, gió ngừng ong bay.

- Vậy theo ý đệ thì nên làm sao?

Bạch Bát Ngật đề xuất:

- Đệ là người làm ăn, không phải hạng đa tài nho nhã như lão đại và lão tứ. Vừa rồi đã đấu văn, nay đệ mạo muội thử tài toán của tiểu bằng hữu.

Tri Tiễn Ngư nhủ bụng: "Rõ ràng là nhị đệ cố ý làm khó nó, ban nãy nhờ may mắn mà đứa bé đối được, nhưng tuổi mới bằng ấy, số thuật làm sao sánh được một người lý tài, thạo tính toán như nhị đệ?". Nghĩ vậy, nhưng nể mặt Bạch Bát Ngật nên y không nói ra, ngờ đầu cậu bé cười hi hi:

- Được lắm, ngươi ra đề đi!

Thấy cậu bé bình thản ung dung, Bạch Bát Ngật cũng hơi chột dạ, đành hắng mấy tiếng mới nói:

- Có bảy cân cá chép, hai cân cá trắm, tổng cộng bốn trăm hai mươi sáu đồng...

Giả Tú Tài xen vào:

- Mấy cân cá thôi mà sao đắt thế?

Bạch Bát Ngật hừ một tiếng:

- Ngươi hiểu cái cóc khô gì, vật hiếm mới quý, bây giờ không ra sông đánh bắt cá được, tất nhiên giá cả phải cao hơn bình thường chứ. Hừ, thôi không lạc đề nữa, giả sử đánh được ba cân cá chép, bốn cân cá trắm, tổng cộng là hai trăm tám mươi đồng. Hỏi mỗi loại bao nhiêu tiền một cân?

Nói một hơi hết bài, họ Bạch vớ luôn chén trà hớp một ngụm, đoạn liếc mắt nhìn đứa nhỏ, vẻ đắc thắng. Cậu bé cười nhạt:

- Đây là phép trừ liên tiếp, có gì là khó.

Bạch Bát Ngật bỗng tái mét mặt, chén trà trên tay rơi đánh choang xuống nền nhà. Cậu bé nhặt một nắm đũa rải ra làm que tính:

- Hàng bên phải là cá chép, hàng bên trái là cá trắm, gấp bảy lần hàng bên phải lên rồi nhân với bên trái, sau đó trừ liên ba lần hàng bên phải, được mỗi cân cá trắm là ba mươi mốt đồng, thay lại vào hàng bên phải, suy ra số tiền mỗi cân cá chép là năm mươi hai đồng.

Bạch Bát Ngật há hốc mồm xem cậu bé tính toán, nước dãi rớt ròng ròng. Tri Tiễn Ngư qua cơn sững sốt, lại vui vẻ nói:





- Đúng là một cậu bé thông minh đỉnh ngộ! Chẳng biết cha mẹ thế nào mà sinh được hài tử giỏi giang thế này, ngưỡng mộ quá đi mất.

Bạch Bất Ngật quệt nước dãi, hằm hằm gạt phăng kết quả:

- Không tính, không tính, làm lại.

Kim Thúy Vũ mỉm cười:

- Nhị ca gặp phải đại hành gia rồi. Có câu "Cửa lăm càng sầy vầy", mất mặt một lần là đủ rồi huynh ơi.

Bạch Bất Ngật trợn tròn mắt, gào lên:

- Kim lão tứ, ngươi đừng làm nhảm bậy bạ nữa!

Kim Thúy Vũ không để ý đến, mỉm cười bảo cậu bé:

- Bây giờ ta gảy một khúc, ngươi khá đoán xem là khúc gì.

Cậu bé đã vượt qua được hai cửa ải, mặt mày tươi tỉnh, tinh thần phấn chấn:

- Xin mời!

Kim Thúy Vũ tự dưng chợt dạ: "Trông tự tin lắm, phải chăng nó thông hiểu cả âm luật?", rồi gương cười, ôm tỳ bà lên, so dây thử tiếng. Cậu bé nhắm mắt, lắc lư đầu tán thưởng:

- Chỉ hai ba tiếng vận trục khảy dây, chưa thành giai điệu mà đã chứa chan tình tứ, thăm thẳm đúng là một tay đàn tuyệt diệu.

Kim Thúy Vũ nghe khen thì hơi lòng hơi dạ, che miệng cười đáp:

- Thằng bé này, mới tí tuổi đầu mà đã dẻo miệng thế, lớn lên có khi khiến khối người chết vì những lời đường mật.

Giả Tú Tài cười khẩy:

- Hí hứng cái gì? Nhóc con miệng còn hôi sữa, bạ đâu nói đấy, tự nhiên đi tin lấy tin để.

Kim Thúy Vũ tức tối nhìn hấn, nghiêng răng mắng thầm: "Đồ một sách, chẳng hiểu thế nào là tình tứ ý nhị", đoạn nghiêm mặt lại, bắt đầu gảy đàn. Giai điệu thoát tiên thông thả dãn trải, cao nhã thanh thoát, đưa người nghe đến nơi sơn thủy hữu tình, những dãy núi trải dài trước mắt, những dòng sông mảnh mai uốn lượn mãi đi; bỗng chốc giai điệu mau hơn, tích tích tang tang, dập dồn khó đoán, tựa hồ tiếng người vang lên trong núi vắng, rồi xa xa vọng lại tiếng trả lời chan chứa niềm hân hoan. Đúng lúc mọi người ngây ngất say sưa gần như quên hết mọi

sự, Kim Thúy Vũ bồng tháo ngọn trâm bạc, đẩy nó chạy liên tiếp qua các ngón tay rồi thỉnh thoảng vạch một cái trong không trung, tiếng tỳ bà bồng cất cao, hiên ngang khích liệt như tráng sĩ tuốt kiếm, tướng quân khoác giáp, núi gầm biển réo, vạn vó ngựa cùng gõ đập dồn, khiến ai nấy có cảm giác mình đang hiện diện ở nơi sa trường đẫm máu, gió thổi căm căm, đao thương rồn rảng, giai điệu lúc bổng lúc trầm, nghe thật hồi hộp. Đến một cung rất cao, tiếng đàn đột nhiên chùng lại, gợi cảnh sông nước rền rĩ, chiến mã gục đầu thất bại, tịch dương đằng xa tà tà hạ xuống, trời đất đỏ như nhuộm máu khiến bầu không khí chết chóc càng thêm thê thảm. Dần dần, tiếng tỳ bà dịu đi như nước chảy, càng dần càng chậm, cuối cùng lại trở nên trong trẻo thánh thót, tựa như dòng sông uyển chuyển đẩy bánh xe băng, ánh trăng rớt xuống chiếu sáng cả rừng hoa, cứ băng khuâng như thế hồi lâu, chừng thời gian tàn một tuần hương thì âm thanh loảng dần cho đến khi không nghe thấy nữa.

Căn gác lặng ngắt như tờ, rồi Trì Tiễn Ngư thở một hơi dài:

- Ba năm không gặp, ngón tỳ bà của Kim tứ muội càng thêm điêu luyện mê hồn.

Kim Thúy Vũ cúi mình khiêm nhường:

- Được đại ca ban khen, tiểu muội vinh hạnh vô vàn, - đoạn hướng đôi mắt đẹp về phía cậu bé vẻ chờ đợi. - Người có nhận ra đây là khúc nhạc gì không?

Cậu bé trước sau vẫn nhắm mắt nghe, bấy giờ mới mở mắt mỉm cười:

- Đây mà là một khúc ư?

Kim Thúy Vũ hơi biến sắc mặt. Cậu bé lắc đầu:

- Bản nhạc này có tổng cộng năm đoạn. Đoạn đầu tiên, giai điệu vô cùng thanh nhã khoáng hoạt, chính là *Cao sơn lưu thủy*. Đoạn thứ hai như tiếng vọng trong núi vắng, nhần nhá lạc thú của ẩn giả, chính là *Ngư tiêu vãn đáp*. Đoạn thứ ba, tiết tấu bổng trở nên ngang tàng, chính là *Thập diện mai phục* tả chuyện Hán Sở tranh hùng. Đoạn thứ tư hiu hắt buồn thương, chính là khúc *Tịch dương tiêu cổ*, còn đoạn cuối cùng, trăng soi mặt sóng, cổ nhiên là *Xuân giang hoa nguyệt dạ* của Trần Hậu chủ.

Cậu bé càng nói càng say sưa, giọng nói, sắc mặt, động tác tay chân đều toát lên nét vẻ ngây thơ nhiệt cuồng con trẻ. Kim Thúy Vũ ngây ra hồi lâu, cuối cùng thở dài:





- Người giỏi thật.

Cậu bé mỉm cười:

- Thấm thấm đàn hay lắm, tài tình hơn nữa là ghép được năm bản nhạc vào làm một mà trước sau liền lạc, không để lộ dấu ghép. Chỉ tiếc vẫn còn chút khiếm khuyết về mặt kỹ thuật.

Kim Thúy Vũ nghe cậu bé nói năng già dặn tự tin quá mức, không nhận được phải hỏi:

- Chẳng hay khiếm khuyết chỗ nào, mong được chỉ giáo?

Cậu bé nói:

- Ngón vẽ, ngón phi và ngón gảy của thấm thấm hơi cứng, dẫn đến rít, tắc ở những đoạn chuyển quan trọng. Nhưng khiếm khuyết đó không phải là do rèn luyện chưa tinh, mà là do lực cổ tay của thấm thấm không đủ mạnh.

Bạch Bất Ngật gất gờng:

- Tài đàn của Tứ muội ta vốn vô song vô đối vùng Quan Lạc. Thành quý nhà người đừng khoác lác bậy bạ nữa!

Kim Thúy Vũ trước sau vẫn chăm chú lắng nghe, đến đây ngậm ngùi nói:

- Nhị ca bớt nóng, hài tử này nhận xét hoàn toàn chính xác.

Bạch Bất Ngật chưng hửng. Kim Thúy Vũ vén tay áo, để lộ cổ tay trắng mịn như tuyết, ở chỗ nối cổ tay và bàn tay hiện ra rãnh rãnh một vết đỏ dài mảnh, Kim Thúy Vũ nói:

- Hai năm trước, tiểu muội đã bị người ta chặt đứt bàn tay này.

Mọi người đều giật mình, Trì Tiến Ngư hỏi:

- Duyên cớ vì đâu?

Bạch Bất Ngật nháy chồm chồm, miệng tru tréo:

- Cha chả, kẻ nào mà to gan lớn mật đến thế?

Giả Tú Tài mim môi im lặng, nhưng hai mắt đằng đằng sát khí. Kim Thúy Vũ kể:

- Hai năm trước, trong thời gian đàn hát ở Tây Lương, muội gặp Lương Châu nhị quý.

Bạch Bất Ngật hàn học:

- Hừ, lại mấy tên ôn vật!

Kim Thúy Vũ tiếp:

- Đúng thế, Lương Châu thất quý bị chúng ta diệt mất năm, chỉ còn Đại quý và Tam quý. Hai tên súc sinh càn quét một thôn làng, giết người cướp của đã đành, lại còn cưỡng gian dân bà con gái. Muội đã bắt gặp thì đời nào chịu thông tay để mặc chúng làm bậy.

Già Tú Tài bỗng lẩm bẩm:

- Vô công Đại quý và Tam quý không dễ đổi phó đâu.

Kim Thúy Vũ lẩm lẩm nét mặt, gay gắt mắng:

- Diệt gian trừ bạo, cứu khốn phò nguy vốn là bản sắc của bậc hiệp nghĩa, đừng nói là Lương Châu nhị quý, mà cho dù có gặp hạng ma đầu tà môn như Lương Tiêu, lão nương cũng không lui nửa bước.

Nghe đến hai chữ "Lương Tiêu", Phong Liên giật thót, không nén được phải liếc sang gã sư phụ. Lương Tiêu vẫn giữ vẻ mặt bình thản, cúi xuống uống cạn sạch phần rượu trong bát. Dù đầy thắc mắc, Phong Liên vẫn gắng nín nhịn, tiếp tục đóng tai lên nghe.

Già Tú Tài ngượng ngập:

- Tứ muội nói phải lắm, nhưng muội thân đơn thế cô lao vào nguy hiểm thì làm sao thắng nổi?

Kim Thúy Vũ lờm y:

- Ta thắng vì xuất kỳ bất ý, dùng ngón Ngũ âm tiến bắn chết được Tam quý, nhưng chưa hạ được Đại quý. Tên đó lợi hại quá đổi, múa thanh Phách Phong đao kín đến nổi nước cũng không lọt, vừa đấu vừa buông những lời sàm sỡ hạ lưu để làm rối trí ta. Khổ đấu hơn năm mươi hiệp, ta mới sơ suất một chút đã bị hắn phạt dứt bàn tay phải. Tên đó giành được ưu thế, liền vận chiêu *Phong quyển tàn vân* lên đao, chém vào cổ ta...

Già Tú Tài không kìm được ngắt lời:

- Sau đó thế nào?

Kim Thúy Vũ gắt:

- Còn thế nào được, cuối cùng cũng không chém chết được ta, người nhìn rõ đấy chứ, lão nương là người hay là ma?

Già Tú Tài gãi gãi đầu, cười lấp, lại châm chọc:

- Người chả ra người, ma chả ra ma.





Kim Thúy Vũ nhỏ toẹt một cái, nghiêm giọng kể tiếp:

- Đang lúc nguy ngập, chợt nghe có tiếng gió ào đến, một viên đá nhỏ bay xẹt qua vành tai muội, rồi "keng" một tiếng, búng thanh Phách Phong đao đi rất xa. Đại quý giật lui năm bước, hổ khẩu tớp máu. Hắn cũng khá nhạy bén, biết rằng có cao nhân tới liền vắt chân lên cổ tẩu thoát, không ngờ lại một viên đá nữa búng tới, lần này trúng lưng hắn. Đại quý ngã nhào. Muội chạy tới nơi, thấy tên tặc tử bị phong bế huyết đạo, nghĩ bụng nhỏ cổ phải tróc tận rễ, không thể nương tay, chẳng nói chẳng rằng, gờ tỳ bà lên nện vỡ sọ hắn luôn.

Trì Tiễn Ngư vỗ tay khen:

- Thông khoái, thông khoái! Thế là tuyến đường đến Tây Lương bây giờ cũng yên ổn hơn một chút.

Kim Thúy Vũ gật đầu mỉm cười:

- Muội giết được Đại quý rồi quay lại thì thấy có ba người đang đứng sau lưng mình, bèn thi lễ tạ ơn, nào ngờ một trong ba người đó lắc đầu nói: "Thủ đoạn của thư thư thật tàn ác, vì sao nhất định phải một sống một chết như thế mới cam tâm hả?". Muội cảm thấy câu nói đó có phần giáo điều cứng nhắc, chẳng hiểu ra sao. Lúc ấy, một người nữa bước lên, nhặt bàn tay đứt của muội, nói: "Ta nối cho ngươi", cũng không biết hắn dùng thủ pháp gì, chỉ thấy phong bế huyết mạch cho muội, sau đó dùng kim nhỏ và chỉ mảnh, đưa tay thăm tấp một chút là khâu liền bàn tay đứt vào cho muội, trước sau, muội chỉ cảm thấy cánh tay tê tê, không có cảm giác đau đớn gì hết. Người đó nói xong cổ tay, lại xoa được liệu, cho muội uống chút thuốc, dặn muội cách trong uống ngoài xoa. Muội cũng không dám chậm trễ, bèn theo lời hắn dặn dò, kiếm một nơi điều dưỡng liền ba tháng, cổ tay liền lại như cũ, hơn nữa năm sau lại có thể chơi đàn tỳ bà. Nhưng đúng như tiểu bằng hữu đây nói, bàn tay rốt cục cũng không linh hoạt được như xưa, đàn đến những chỗ khó thì luôn luôn có một hai phần kém nhuần nhuyễn.

Cậu bé nọ xen vào:

- Tay đứt lìa mà nối lại được, y thuật của người đó cao cường quá!

Mọi người đều gật đầu. Bạch Bất Ngật ra chiều suy nghĩ, rồi hỏi:

- Lão tứ, ba người đó bộ dạng thế nào?

Kim Thúy Vũ thờ dãi:

- Ba vị ân công không cho muối tiết lộ hình tích, mong nhị ca thứ lỗi.

Bạch Bất Ngật gặng:

- Nhưng người nổi tay cho muối là nam hay nữ thì ắt có thể nói được chứ?

Kim Thúy Vũ ngăn ngừa một thoáng rồi nói:

- Là nam, tuổi còn rất trẻ.

Bạch Bất Ngật cau trán, lâu bàu:

- Thế thì không giống lắm.

Giả Tú Tài hỏi:

- Sao lại không giống?

Bạch Bất Ngật chỉ lắc lắc đầu, không đáp.

Phong Liên càng nghe càng hứng thú, ngoảnh sang Lương Tiêu, thấy gã ngơ ngẩn nhìn ra ngoài cửa sổ, bèn nói:

- Sư phụ này, sao trên đời lại có thứ y thuật cao cường như thế nhỉ? Thật hiếm có quá!

Lương Tiêu lạnh lùng nói:

- Nói được tay đứt vẫn chưa là gì, trên đời còn có thứ y thuật cao minh hơn nhiều.

Phong Liên giễu:

- Thế thì chắc là thứ y thuật nổi được đầu người đứt vào cổ phải không?

Lương Tiêu bật cười:

- Cái đó thì không được.

Phong Liên cười hì hì, lè lưỡi ra trêu gã. Bấy giờ Kim Thúy Vũ lại nói:

- Tiểu bằng hữu đây thật tài giỏi, đến một chút khiếm khuyết đó mà cũng nghe ra, chắc hẳn gia đình phải có sở học thâm trầm uyên bác lắm, họ Kim này tâm phục khẩu phục rồi. Đại ca giao cá cho người ta đi thôi!

- Khoan đã! - Giả Tú Tài lừ đừ đứng dậy, lắc đầu. - Để đệ gieo trước một quả xem đưa cá cho hần có cát lợi hay không đã.

Kim Thúy Vũ cau mặt hỏi:

- Phá gia, ngươi lại định giờ trò ma gì đây?

Giả Tú Tài tẩn mẩn moi trong ngực ra ba đồng tiền:





- Dịch thư có câu "Cát hay hung là nói về sự được hay mất". Động thổ xây nhà cũng phải xem giờ đây. - Y gieo ba đồng tiền ra bàn, nhìn một lúc rồi kinh ngạc nói. - Ôi chà, không xong, ra quẻ Cầu, *Thoán từ* có nói: "Túi mình không cá, ắt sinh họa. Cái họa không cá là do xa dân". Ngụ ý rằng, chúng ta không có cá thì thực nguy hiểm, vì vậy nhất định không nên cho cá này đi.

Kim Thúy Vũ thừa biết độ đúng sai của quẻ gieo đến đâu. Giả Tú Tài bày sập xem bói ở chùa Đại Tướng Quốc đã lâu, gieo âm dương bằng ba đồng tiền này đã quá nhiều lần, muốn gieo cái gì thì được cái đó, muốn ra quẻ nào là ra quẻ đó, nói giới nói bế gì thì nói, miễn là moi được tiền của khách xem. Quẻ Cầu này chắc cũng do hấn cố ý tung ra đây. Kim Thúy Vũ đang nghĩ cách bóc trần màn kịch của họ Giả thì cậu bé bỗng phì cười:

- *Thoán từ* còn nhắc một câu nữa về quẻ Cầu, người có nhớ chăng?

Giả Tú Tài ngăn người:

- Câu gì?

Tiểu đồng nói:

- Có câu: "Hào hai, để con cá trong túi không có lỗi, nhưng cốt là đừng cho nó gặp khách". Cũng tức là, người có cá chép thì ỏn cho người, nhưng lại bất lợi cho khách khứa.

Giả Tú Tài buột miệng khen:

- Thằng bé này tinh khôn nhanh nhẹn thật! Nhưng đây là cuộc họp mặt của huynh muội chúng ta, làm gì có khách nào?

Cậu bé cười:

- Không có ư? Ta hểng hỏi, Thần Ưng sứ có phải là khách không?

Bốn người đều biến sắc, cậu bé ngửa cổ tay, phô ra trong lòng bàn tay một miếng ngọc bội trắng óng ánh, trông như con chim ưng sải cánh vươn mỏ chuẩn bị bay lên.

Quan Lạc Tứ Kiệt đồng đứng bật dậy, thất thanh kêu:

- Thần Ưng lệnh!

Cậu bé cười nói:

- Các người không tặng cá chép, đối với Thần Ưng sứ ta đây chẳng phải là bất lợi hay sao?

Tứ kiệt ngơ ngác nhìn nhau, mặt đều có nét kinh hãi. Họ đến đây họp mặt chính là để đón tiếp Thần Ung sứ giả, nhưng không bao giờ ngờ được Thần Ung sứ lại là một đứa trẻ mặt búng ra sữa. Cậu bé vẫn giữ nguyên sắc diện tươi tỉnh, nhìn hết người nọ sang người kia:

- Ba năm trước các người gia nhập Thần Ung minh, đã cam kết thế nào? Hoàng Hà nhất phu Trì Tiễn Ngư tự nguyện hiệu triệu hào kiệt hai bờ Hoàng Hà, hiện nay tình hình ra sao?

Trì Tiễn Ngư lộ vẻ ngượng ngùng:

- Giới lực lâm mỗi người một bụng, khó mà thu tóm họ về một mối được.

Cậu bé hỏi tiếp:

- Vậy thì, Biển đông thành kim Bạch Bất Ngật thu gom lương thực, tiến độ đến đâu rồi?

Bạch Bất Ngật vãi mồ hôi trán, lắp bắp:

- Hai năm trước Hoàng Hà lụt lội, lương thực đã đem cứu đói sạch.

Trì Tiễn Ngư nghe vậy cả kinh, chưa kịp gắng hỏi kỹ càng thì cậu bé đã tiếp:

- Quái trung thiên thu Giả Tú Tài thu thập tin tức, chắc không đến nỗi nhọc nhằn mà chẳng nên công cán gì chứ?

Giả Tú Tài vòng tay cười nói:

- Không dám, không dám! Tại hạ tính tình lưỡi biếng, làm việc mà vất vả khổ sở thì hay lực bất tòng tâm lắm. Cổ nhân có câu đúng người đúng việc, chỉ bằng sứ giả phái tại hạ đi làm một việc vui vẻ gì đó...

Trì Tiễn Ngư ngắt lời:

- Lão tam, đừng vô lễ!

Cậu bé cười cười, quay sang Kim Thúy Vũ:

- Mã thượng tỳ bà Kim Thúy Vũ đi thu gom chiến mã, tình hình tới đâu rồi?

Kim Thúy Vũ tái mặt ấp úng:

- Ta... bị thương ở cổ tay, nên lỡ mất việc mua ngựa.

Cậu bé giờ quặt, lắc đầu:

- Minh chủ hết sức tín nhiệm và khen ngợi bốn vị, thường nói Quan Lạc Tứ Kiệt là những hào kiệt hàng đầu của võ lâm phương bắc, mà nay ba năm đã qua, không một việc nào hoàn thành cả.





Bạch Bất Ngật đỏ mặt tía tai, nổ một tràng như pháo:

- Bây giờ đang là thiên hạ của bọn Thát, muốn khởi sự chẳng dễ thế đâu? Huống hồ ta...

Hắn chưa dứt lời, Trì Tiễn Ngư đã thét lên như sấm:

- Câm đi!

Bạch Bất Ngật hoảng hồn im bật.

Trì Tiễn Ngư ném cái nhìn dữ dội về phía Lương Tiêu, lạnh lùng nói:

- Chúng ta đang có việc quan trọng cần thương nghị, mong bằng hữu xuống dưới lầu, tiễn ăn uống Trì mỗ xin chu tất.

Lương Tiêu cười cười, giơ chén lên uống cạn, nhưng không đứng dậy. Bạch Bất Ngật nổi điên, quát:

- Đồ man di, đại ca ta bảo ngươi cút đi!

Hắn dần bước tới, định chộp vào ngực Lương Tiêu. Giả Tú Tài biết Lương Tiêu không dễ đối phó, bèn ngăn:

- Bạch lão nhị, đừng gây...

Bạch Bất Ngật tuy to béo nhưng cậy có tuyệt chiêu *Nã vân thủ* vô địch Quan Trung, Giả Tú Tài chưa nói hết câu, họ Bạch đã chộp lấy vai Lương Tiêu. Lương Tiêu rùn vai xuống giơ cao tay lên, ồng tay áo tụt xuống. Gã đặt tay lên tay Bạch Bất Ngật, nhẹ nhàng hất một cái, cười nói:

- Đón lấy!

Bạch Bất Ngật cảm thấy một luồng kinh xoáy ùn ùn đổ sang, không tự chủ được, quay vù vù như con vù về phía Giả Tú Tài.

Lúc trước Giả Tú Tài đã từng dùng cách này để gỡ cột tên tửu bảo, lúc này Lương Tiêu cũng dùng cách thức y hệt, chỉ có điều thay vì tên tửu bảo, đối tượng biến thành họ Bạch. Giả Tú Tài không tỏ ra vội vàng, cười hi hi giờ chiêu *Kha khiếm liên thiên*, hít một hơi, ngửa người ra sau. Đây là một chiêu trong tuyệt học bình sinh *Lân nhân quyền*¹ của

¹ *Lân nhân quyền* tức quyền pháp của kẻ lười, ở đây nhắc đến các chiêu: *Kha khiếm liên thiên* (ngáp vật luôn miệng), *Lân hán suy ma* (tên lười đẩy cối xay), *Nhật 'hượng tam can* (mặt trời lên đến ba con sào), *Lân phụ tú hoa* (ả lười thêu hoa), *Bộ lý lương thương* (bước chân lão đạo), *Hôn thiên hắc địa* (trời u đất ám), *Phan lai trương khẩu* (hả miệng đón cơm), *Y lai thân thủ* (đuổi tay đợi áo), *Túy dịch Nam Sơn* (say đẩy Nam Sơn), *Lân nhân thoát y* (kẻ lười cởi áo).

hắn, yếu quyết là lấy nhu thắng cương, mượn lực đả lực, dùng ý không dùng sức. Hắn vốn muốn dùng nó để tiêu trừ đà quay của Bạch Bát Ngật, khổ nỗi Bạch lão nhị to béo ục ịch, nặng hơn tên tửu bảo rất nhiều, lại mang theo cả *Oa toàn kinh* của Lương Tiêu, thật không nhẹ nhàng chút nào.

Giả Tú Tài mới chạm vào người họ Bạch, đã cảm thấy một dòng máu nóng xộc thẳng lên cổ họng, biết rõ là không ổn, vội kêu:

- Trì lão đại! - rồi biến chiêu *Lăn hán suy ma*, hai cánh tay áp sát nhau, đẩy Bạch Bát Ngật sang phía Trì Tiễn Ngư.

Họ Trì rùn mình xuống tấn, song chưởng lần lượt xòe ra. Chiêu *Khuyết nguyệt chưởng lực* lấy ý từ hình ảnh vầng trăng khuyết tròn, hữu chưởng như vầng trăng non, kết hợp cả hư lẫn thực, dùng hư kinh để đón lấy và hóa giải lực xoáy trên người Bạch Bát Ngật, tả chưởng như mặt trăng tròn vành vạnh, dùng thực kinh đỡ nhẹ lưng hắn. Họ Trì lặp đi lặp lại vài lần, Bạch Bát Ngật cảm thấy toàn thân thoát nặng thoát nhẹ, chân bước bổng cao bổng thấp, vụt một cái như trời xoay đất chuyển, hai chân hẫng đi, hắn ngồi phệt xuống đất, mặt mày sừng tím như miếng gan lợn.

Lương Tiêu phất áo kiểm chế xong ba đại cao thủ thì ấn tay lên bàn, nhẹ nhàng lướt tới chỗ đứa bé. Kim Thúy Vũ thét lên một tiếng, phi ngón trên dây đàn, dẫn động âm khí. Năm mũi tên nhỏ nối đuôi nhau phóng tới như đàn cá, phát ra âm thanh lanh lảnh. Thứ âm khí này tên là Ngũ âm tiến, di chuyển theo năm âm Cung Thương Giốc Chủy Vũ, nhanh chậm khác nhau, phương hướng cũng rất khó xác định. Lương Tiêu không hề ngoái đầu, chỉ lật ngược tả thủ, búng liên tiếp năm ngón tay, mỗi búng trúng một thân tên. Sau một hồi "keng keng" chói tai, Ngũ âm tiến ngoắt đầu lại như chong chóng, bay vù vù về chỗ Kim Thúy Vũ. Họ Kim kinh sợ nhưng không hề luống cuống, giờ ngay cây tỷ bà lên đón năm mũi tên găm trở vào đàn. Lương Tiêu không khỏi khen thầm trước thủ pháp bất tên tinh diệu, đồng thời phóng ngay hữu thủ chộp luôn lấy cậu bé nọ. Cậu bé tuy còn ít tuổi nhưng hết sức bản lĩnh, lập tức khua tả chưởng, hữu thủ xuất chỉ, chìa ra hai ngón trở và giữa đâm vào mạch môn Lương Tiêu. Gã cười:

- Xuyên hoa điệp ảnh thủ.

Cậu bé bị gã gọi đúng võ công, khó tránh được bối rối. Chỉ một





thoảng ngần ngừ đó thôi, cậu đã thấy cổ tay đau nhói, thì ra hai tay đã bị Lương Tiêu vặn téo ra sau rồi.

Thần Ung sứ bị không chế, Quan Lạc Tứ Kiệt đều khiếp vía. Giả Tú Tài tung mình bay đến, sử chiêu *Nhật thượng tam can* đâm thẳng vào mặt Lương Tiêu. Lương Tiêu chưa kịp chiết giải, Giả Tú Tài đã nghiêng mình sang phải, biến chiêu *Lân phụ tú hoa*, thô bạo thọc thẳng vào eo ếch gã.

Lương Tiêu thấy quyền pháp của y có chỗ thú vị thì cũng hiếu kỳ, bèn nắm cậu bé trong tay phải, đưa tay trái ra chiết chiêu. Giả Tú Tài liền tiếp sử các chiêu *Bộ lý lương thương*, *Hôn thiên hắc địa*, *Phạn lai trương khẩu*, *Y lai thân thủ*, lừa tới đảo đi, đều là các tuyệt chiêu thuộc *Lân nhân quyền*, trông thì rất hời hợt vụng về, nhưng thực ra vô cùng thâm sâu, ẩn tàng muôn vàn sát cơ. Chỉ chớp mắt, hai người đã chiết đến chiêu thứ năm, Giả Tú Tài sử chiêu *Túy dịch Nam Sơn*, duỗi chân quét ngang, Lương Tiêu vượt xéo tay, Giả Tú Tài đứng không vững, ngã ngửa ra sau. Lương Tiêu vụt dịch bước, vươn tay như gió túm lấy thắt lưng hắn, Giả Tú Tài vội vã sử chiêu *Lân nhân thoát y*, cơ mình lăn tròn ra xa, chỉ nghe "toạt" một tiếng, tấm áo nhà nho của hắn tuột ra khỏi người, nằm lại trên tay Lương Tiêu. Lương Tiêu cảm thấy trơn trơn nhờn nhờn, bèn cúi đầu nhìn thì thấy tay dính đầy những chất nhờn bắn, gã phát buồn nôn, bèn ném luôn tấm áo sang một bên.

Giả Tú Tài lật mình đứng dậy, trên người chỉ còn mỗi một chiếc quần dài. Hắn giờ quạt, cười ha ha:

- Ha ha, y phục của lão tử đúng là báu vật nhỉ, sờ một cái mà kiếm được mười cân bùn đất, ha ha...

Hắn cười sảng sặc, đến đỏ mặt tía tai vẫn không dừng được. Số là hắn thoát được cú chụp của Lương Tiêu, nhưng bị chỉ phong của gã phát trúng Tiểu huyệt ở thắt lưng.

Trì Tiễn Ngư là người đường hoàng thẳng thắn, không chịu lấy đồng đánh ít, trước sau vẫn đứng bên quan sát, thấy Giả Tú Tài thất bại mới lên tiếng:

- Công phu của các hạ rất cao cường, Trì mỗ xin được lĩnh giáo, - đoạn xẹt tới nhanh như chớp, vỗ ra hai chưởng.

Lương Tiêu đợi chưởng phong thốc vào mặt mới xòe chưởng đỡ, rồi tiện tay kéo một phát khiến song chưởng của Trì Tiễn Ngư khẹp vào

nhau rồi dính chặt lại. Trì Tiễn Ngư thét lên, sử lộ *Khuyết nguyệt chương lực*, tả chương đẩy thực, hữu chương kéo hư, nào ngờ nội kinh tả chương vừa tóa ra đã biến mất tăm mất tích như bùn ném xuống ao. Đồng thời, luồng nội kinh mạnh mẽ lạ kỳ từ lòng bàn tay Lương Tiêu ào ào đổ tới, xô đến hữu chương của y. Hữu chương của Trì Tiễn Ngư vốn đang rỗng không, bị luồng nội kinh vô song đẩy thốc vào, thân hình bỗng giật lên, mặt đỏ bầm, y vội vàng hoán đổi hư thực giữa hai tay, trái hư phải thực. Nhưng Lương Tiêu cũng dùng *Sinh diệt đạo* thuộc *Bích hải kinh đào chương* dùng hư đỡ thực, dùng thực đánh hư. Chỉ chớp mắt, Trì Tiễn Ngư đã trúng ba lần chương kinh, sắc mặt từ đỏ bỗng thành xanh, từ xanh biến thành tím. Ba người kia nhận ra không ổn, đều rất lo lắng, nhưng không dám tiến lên tương trợ. Lương Tiêu thấy Trì Tiễn Ngư mặt tím bầm lên, vàng trán ẩn hiện sắc đen, biết rằng cứ giữ nguyên cục diện này, nhất định y không chết cũng trọng thương, bèn tự nhủ: "Quan Lạc Tứ Kiệt cũng có phong thái hiệp nghĩa, ta đã thương bọn họ thực không thỏa đáng". Gã bèn thu chương lực lại, Trì Tiễn Ngư lão đảo giật lui, Bạch Bất Ngật vội băng tới đỡ lấy y. Cậu bé tay đầm chân đá, miệng thét to:

- Tên mặt sẹo, buông ta ra!

Ngật nổi cậu ta người nhỏ sức yếu, cú đâm rơi vào người Lương Tiêu như rơi vào bích bông, không có tác dụng gì. Lương Tiêu rất kỳ bị nói đến vết sẹo, nghe vậy nổi giận, vung tay giăng lấy cái quạt dát vàng của nó:

- Người họ Hoa?

Cậu bé ngớ ra:

- Vì sao người biết?

Lương Tiêu cười ruồi:

- Trông thấy *Xuyên hoa điệp ảnh thủ*, ta lại còn không biết ư? Chả lẽ ngoài Thiên Cơ cung còn có nơi nào khác nuôi dạy được thứ quái thai như người?

Cậu bé điên giận nhỏ phì phì:

- Người mới là quái thai ấy!

Lương Tiêu mở quạt ra, liếc qua hàng chữ thảo, thấy viết: "Hoa thơm ngào ngạt khắp vườn. Từ phụ là Uyên tặng ái tử Kính Viên". Gã gập quạt lại:





- Hoa Thanh Uyên là cha người, người tên là Kính Viên hả?

Cậu bé đỏ lựng mặt, gào thét:

- Thế thì sao? Liên quan gì đến người?

Lương Tiêu nghĩ bụng: "Hài nhi này quả đúng là ấu đệ của Hiếu Sương, hồi bị cha nó giờ kể bắt giữ, ta có trông thấy nó một lần, lúc ấy còn quần tã, ngờ đâu giờ đã lớn phổng thế này".

Hoa Kính Viên đang cơn căm uất, chợt thấy ánh mắt Lương Tiêu trở nên trù mến thì rất ngạc nhiên. Lương Tiêu buồn bã thở dài, nhẹ nhàng hỏi:

- Kính Viên, tỷ tỷ người vẫn khỏe chứ?

Hoa Kính Viên cau mày:

- Tỷ tỷ ta? Ta làm gì có tỷ tỷ.

Lương Tiêu choáng cả người, lòng dạ rối bời: "Phải rồi, năm ấy Hiếu Sương phạm vào lễ nghĩa thiên hạ, liễu mạng cứu ta, chắc đã khiến Hoa Vô Xuy nổi giận. Bà ta vẫn quen thói tàn độc, có hồi đã đuổi Hiếu Sương ra khỏi cung, chưa chừng sau đận ấy đã giam muội ấy lại, không cho gặp phụ mẫu, đệ đệ, thậm chí không cho Kính Viên biết nó có một tỷ tỷ. Mười năm nay, chẳng rõ Hiếu Sương đã phải gánh chịu bao nhiêu khổ sở...". Mặt Lương Tiêu dần dần trắng bệch ra, mắt lạnh băng bắn ra những tia sáng quắc. Hoa Kính Viên vốn rất to gan liều lĩnh mà cũng không kim nổi cơn ớn lạnh. Đột nhiên, Lương Tiêu phá lên cười thảm thiết, rồi "bình" một tiếng, chiếc bàn gỗ đàn bên cạnh bị gã đâm vỡ tan.

Hoa Kính Viên chưa kinh sợ như thế bao giờ, không tỏ ra cứng rắn được nữa, cậu bụm đôi môi nhỏ, nước mắt rùng rùng tuôn xuống. Phong Liên vội nói:

- Sư phụ làm nó sợ rồi kìa! - rồi chìa tay kéo Hoa Kính Viên lại, lấy khăn tay lau nước mắt cho cậu.

Hoa Kính Viên có người vỗ về an ủi, nước mắt rơi càng mau. Lương Tiêu ngẩn ngơ một lúc rồi thở dài:

- Đừng để nó chạy thoát.

Phong Liên thắc mắc:

- Nó chỉ là trẻ con, ông bắt nó làm gì?

Lương Tiêu xẵng giọng:





- Cô chớ hỏi nhiều, nó không phải trẻ con tầm thường đâu.

Trì Tiễn Ngư đã thở đều đặn lại, bấy giờ đứng dậy, mặt rần đánh:

- Hôm nay Quan Lạc Tứ Kiệt thất bại thảm hại, nhưng vẫn mong các hạ dừng bước, nói cho rõ ràng mạch lạc: các hạ là ai, và tại sao hành động như thế?

Phong Liên xen vào:

- Người hỏi sư phụ ta hả? Ông ấy là *Sùng sùng phía tây, Côn Luân hùng vĩ*.

Tứ kiệt ngớ người ra, không hiểu câu đó nghĩa là gì, Lương Tiêu cau mày nạt Phong Liên:

- Đừng nói linh tinh nữa!

Rồi gã quay sang dụ giọng bảo tứ kiệt:

- Nếu có thể, mong bốn vị chuyển lời cho Thiên Cơ cung chủ Hoa Thanh Uyên: Hoa Kính Viên hiện trong tay Lương Tiêu, nếu ông ta muốn cứu con trai thì mau đưa Hoa Hiếu Sương đến Khai Phong thiết tháp gặp ta.

Gã chưa nói xong mà Quan Lạc Tứ Kiệt đã tái nhợt mặt. Mười mấy năm trước, đạo Lương Tiêu khuấy trời chọc nước gây nên những chuyện kinh thiên động địa, Quan Lạc Tứ Kiệt vẫn chưa kết nghĩa nhưng đã nghe đủ tiếng xấu về gã. Trong giới nhân sĩ hiệp khách giang hồ, hễ cái tên Lương Tiêu vang lên là bao nhiêu hàm răng nghiến kèn kẹt, bao nhiêu ánh nhìn rực lửa căm hận, ai cũng mong được xẻ thịt gã ăn sống nuốt tươi, lột da gã làm chăn màn gối đệm. Giả dụ như bình thường, thì dù không phải là địch thủ của Lương Tiêu, tứ kiệt cũng sẽ xông vào liều mạng với gã, thà làm ngọc nát còn hơn ngồi lành; nhưng hiện thời Hoa Kính Viên đang trong tay kẻ địch, bốn huynh đệ đều e ngại, dẫu căm hận thấu xương cũng không dám vọng động.

Lương Tiêu nói xong, phất tay áo, xoay mình đi xuống lầu, dắt ngựa ra. Phong Liên hỏi xin tiểu nhị một cây dù giấy vẽ hoa, bế Hoa Kính Viên đi theo. Bạch Bát Ngật nhìn bóng họ khuất dần, giậm giậm chân:

- Trì lão đại, lẽ nào cứ buông xuôi thế này?

Trì Tiễn Ngư trầm ngâm chốc lát, rồi nói:

- Tên đại ma đầu tuyệt tích đã mười năm bỗng nhiên tái xuất, chỉ e từ nay thiên hạ sẽ nổi sóng gió. Tam đệ, đệ giao du rộng rãi, mau nghĩ cách báo tin đến Thiên Cơ cung. Tứ muội, muội kịp cưỡi ngựa vượt

Hoàng Hà sang tổng đàn Giang Tây gặp Văn đại hiệp, Lương Tiêu vốn là kinh địch của đại hiệp, nhớ dặn ông ấy đề phòng. Nhị đệ, bây giờ đệ di chuyển bất tiện, cứ ở lại Khai Phong giám sát nhất cử nhất động của tên ma đầu kia.

Bạch Bất Ngật hỏi ngay:

- Còn huynh?

Trì Tiên Ngư vuốt râu:

- Vi huynh sẽ thông tri tin này đi khắp nơi, kêu gọi hảo thủ bốn phương. Lương Tiêu đại gian đại ác, gieo rắc hằn thù căm phẫn khắp nơi, nếu mọi người đồng tâm hiệp lực, nhất định sẽ khiến hắn không còn toàn mạng mà rời Trung nguyên nữa.

Bạch Bất Ngật vỗ đùi hí hửng:

- Thật là cao kiến!

Giả Tú Tài trầm mặt chốc lát, chợt nói:

- Trì lão đại, thứ cho tiểu đệ lẩm lời. Lương Tiêu tuy khét tiếng xấu, nhưng đệ thấy hắn khí độ bất phàm, không tệ hại hèn hạ như lời đồn lâu nay.

Trì Tiên Ngư cười nhạt:

- Quân gian ác nào chả có khí độ hơn người.

Giả Tú Tài thở dài:

- Lão đại nói phải lắm! Ôi, một nhân vật như thế mà lại bỏ thiện theo ác, đáng tiếc, đáng tiếc quá!

Bốn người thương nghị xong xuôi thì tỏa đi, ai lo việc nấy.





Đến chân thiết tháp, Hoa Kính Viên vẫn thút thít chưa thôi, hai mắt sung mọng lên như hai quả nhót. Phong Liên trêu:

- Nhóc này, ta tưởng ngươi cứng cỏi lắm, ngờ đâu lại mau nước mắt thế. Đúng là trẻ con!

Hoa Kính Viên gạt lệ cãi ngay:

- Đừng có khinh người, ta không phải là trẻ con.

Phong Liên xoa đầu cậu bé:

- Trẻ con thì có gì không tốt? Đừng đóng bộ khoằm khoằm ông cụ non, chẳng hay ho chút nào cả.

Hoa Kính Viên hừ một tiếng, bấu môi tức giận.

Hai người vừa đôi co vừa theo Lương Tiêu tiến vào tháp. Chỉ lát sau cả bọn đã lên tới đỉnh. Từ trên nhìn xuống, thành quách nằm im lìm

¹ Đua chân vạn dặm.

ngay ngắn như bức địa đồ dưới chân, dòng Hoàng Hà nhạt nhòa sau màn mưa tầm tã, cuộn cuộn chảy về nơi xa. Lương Tiêu ngồi xếp bằng tĩnh tâm. Phong Liên thò đầu ra ngoài, ngó quanh đây về tò mò. Ngắm cảnh một chốc, cô bỗng hào hứng gọi Hoa Kính Viên:

- Nhóc này...

Hoa Kính Viên phát câu:

- Người mới là nhóc ấy! Người lớn hơn ta mấy tuổi mà lên mặt thế?

Phong Liên cười khanh khách, giơ hai ngón tay bẹo má cậu bé:

- Đời thuở nhà ai, đại nam nhân mà mặt mũi mịn màng như đánh phấn thế này này.

Kính Viên ghen lời, giậm chân bình bịch:

- Người rề rúng người ta vừa chứ! - rồi hậm hực ngồi phịch xuống.

Phong Liên cũng ngồi ghé bên cạnh:

- Người đừng sợ, sư phụ ta không phải là kẻ xấu đâu.

Kính Viên vắn vẹo:

- Thế tại sao lại bắt ta đến đây?

Phong Liên liếc Lương Tiêu, lòng cũng đầy thắc mắc, ngập ngừng hỏi lâu mới đáp:

- Ta cũng không biết. Nhóc này, người trốn nhà đi phải không?

Hoa Kính Viên lườm cô:

- Chỉ giỏi đoán bừa!

Phong Liên nói:

- Hồi nhỏ mỗi lần dối cha mẹ, ta lại bỏ nhà đi đấy, nhưng được dăm ba hôm, không chịu nổi đói đành trở về nhà.

Phong Liên vốn rất yêu trẻ con, mới gặp Hoa Kính Viên đã sinh bụng mến, bèn nghĩ đủ mọi cách đùa cho cậu vui.

Hễ thấy Phong Liên mỉm cười nhìn mình, Hoa Kính Viên lại nóng ran mặt mày. Cậu là cháu đích tôn của nhà họ Hoa, đã quen sống trong những vòng tay bảo bọc, trên có các trưởng bối rất mực cưng nựng yêu chiều, dưới có các thị nữ gia bộc hết lòng hầu hạ, nhưng chưa bao giờ có cô gái nào dám cư xử bình đẳng như ngồi gần sát, mặt đối mặt, lại tâm sự cả từ chuyện bỏ nhà đi lang thang bắt thành của mình thế này với cậu. Hoa Kính Viên bẩm sinh thông minh, lại khôn sớm, tâm tính





cũng khác với trẻ con bình thường, nghe chuyện xong liền nảy mỗi thiện cảm với Phong Liên, nghĩ một lúc rồi nói:

- Nhà ta ở trong một sơn cốc lớn, bốn mặt núi bao quanh, buồn chết đi được. Tháng trước Tần bá bá nhận lệnh cô phụ xuất cốc đi lo việc, ta bèn xin đi theo. Cha mẹ vốn không cho, song bà nội hay chiều ý ta, nghe ta năn nỉ mãi, bèn bảo thôi thì cứ ra tiếp xúc với đời một chút cho mở mang kiến thức. Cha quen vâng lời bà, thấy vậy không tiện cấm cản nữa. Ngặt nỗi lúc ấy lại đến đạo bà nội cần bế quan tu luyện, không rảnh rỗi mà đưa ta đi, vừa may có ông bà trẻ đảng mẹ đến cốc chơi, ông trẻ là cao thủ võ học tài ba nhất trên đời, bản lĩnh cao cường hơn tên mặt sọ này nhiều...

Thấy cậu bé tận dụng cơ hội xỏ xiên Lương Tiêu, Phong Liên đâm phật ý:

- Người chưa chứng kiến những công phụ lợi hại nhất của sư phụ ta đây thôi.

Hoa Kính Viên hừ một tiếng, mặt lộ vẻ khinh miệt rõ rệt. Phong Liên càng tức, định cự nự, cậu bé đã lại kể tiếp:

- Sau đó ông trẻ vỗ ngực nhận đưa ta đi, còn hứa với bà nội là nhất định sẽ bảo đảm an toàn cho ta. Bà nội đã biết bản lĩnh của ông nên cũng yên lòng gửi gắm. Tiếc thay chuyến đi không tự do tự tại như ta mong đợi, Tần bá bá và bà trẻ quản ta chặt chẽ quá, suốt ngày chê ta non nớt, không cho làm việc này, không cho làm việc nọ. Hừ, chẳng qua chỉ lớn hơn người ta có vài chục tuổi đầu mà xem thường nhau như thế, người bảo có quá đáng không? Ta nhất định phải khiến họ nhìn ta với con mắt khác mới được.

Phong Liên mỉm cười:

- Người định làm gì, kể ta nghe thử.

Kính Viên vênh mặt lên, nghiêm chỉnh nói:

- Ta sẽ hiệu triệu hào kiệt bên bờ bắc Hoàng Hà, lập lực lượng nghĩa quân đánh bại bọn Thát, khôi phục giang sơn Đại Tống.

Cậu bé vừa dứt lời, Phong Liên đã phì một tiếng, rồi phá lên cười. Lương Tiêu đang nhắm mắt tĩnh tọa cũng phải cau mày. Phong Liên cười rũ rượi một hồi, sau vừa thở vừa hỏi:

- Chính người ấy hả nhóc? Trời ơi, khôi hài chết mất!

Mặt đỏ ửng, Hoa Kính Viên nói như hét:

- Người... người coi thường ta!

Phong Liên thấy cậu bé vừa then vừa giận, khước mắt lại uơu ướm thì mũi lòng, bèn nén cười bảo:

- Không, ta coi thường người sao được. À, người thử nói xem, làm thế nào để lập được nghĩa quân và đánh bại quân Thát?

Hoa Kính Viên tự ái ngoảnh mặt đi chỗ khác:

- Ta không nói nữa, dù người nghiêm túc ngoài miệng thì trong bụng cũng vẫn cười nhạo ta.

Phong Liên không biết bào chữa thế nào, bụng bảo dạ: "Vừa nói giờ nói bẽ, mắt trước mắt sau lại đã giở những thói đồng đánh trẻ con ra rồi". Ngồi im một lúc, thấy cậu bé đã bớt giận, cô bèn tiếp tục pha trò cho cậu vui. Hoa Kính Viên dẫu sao cũng đang tuổi hồn nhiên ngây thơ, hờn dỗi đẩy lại người ngoài ngay được, không chống cự nổi những trò chọc ghẹo, chỉ dăm ba câu lại tiếp tục cười đùa với Phong Liên. Tuy thế, riêng việc xây dựng tổ chức nghĩa quân thì bất kể Phong Liên gặng hỏi thế nào cũng không cạy nổi răng cậu ta nữa.



Nghe Hoa Kính Viên tự giới thiệu mình là người Giang Nam, Phong Liên bèn tí tê hỏi han về phong cảnh vùng đất ấy. Hoa Kính Viên vốn không tiếp xúc nhiều với thực tế, chỉ thu lượm kiến thức từ sách vở và những câu chuyện kể của các bậc trưởng bối, nhưng vốn tâm cao khí ngạo, khi nào cậu chịu muối mặt với Phong Liên, bèn thả cho trí tưởng tượng bay xa, không cũng nói thành có, nhào nặn vung vít cả. Hoa Kính Viên còn nhỏ nhưng nói chuyện rất có duyên, Phong Liên càng nghe càng say sưa, buột miệng bảo Lương Tiêu:

- Sư phụ ơi, Trung thổ có một nơi tuyệt vời như thế, chuyến này chúng ta phải ngao du thăm thú cho thỏa mới được.

Lương Tiêu đã từng đến Giang Nam, biết thừa hư thực trong những câu chuyện của Hoa Kính Viên, nghĩ vừa tức vừa buồn cười: "Thằng ranh này là chúa ba hoa, đáng cho mấy đét vào đít", rồi chẳng nói chẳng rằng, chỉ hừ một tiếng thật mạnh.

Phong Liên không rõ nguyên do dẫn đến thái độ lạnh nhạt của Lương Tiêu, bất giác bồn chồn: "Chẳng lẽ ta vô ý mạo phạm chỗ nào khiến Tây Côn Luân tức giận ư?". Cô thấp thỏm, ngồi ngẩn ra chống



má suy nghĩ. Hoa Kính Viên đương cơn cao hứng, tự nhiên không thấy ai hưởng ứng thì chưng hửng, bèn tiu nghỉu im bật.

Bấy giờ cơn mưa đã dần dần ngớt, chỉ còn vài giọt rơi rớt buông từ mái ngói xuống, tiếng chuông trong tháp theo gió loang ra khoảng không bao la. Giữa cảnh tịch mịch, thỉnh linh dưới tháp dội lên một tràng huyền ảo, ai đó cao giọng gọi:

- Bạch Bất Ngật, tên cầu tặc ấy đang ở đâu?

Hoa Kính Viên thò đầu ra nhìn. Chừng một trăm người đang đứng lố nhố quanh chân tháp, cùng ngửa cổ nhìn lên bàn tán chỉ trỏ. Thân hình phì nộn của Bạch Bất Ngật nổi bật trong đám người ấy, hắn nói:

- Rõ ràng là ta trông thấy tên cầu tặc Lương Tiêu mò lên đỉnh tháp cùng à nhân ngãi của hắn mà.

Phong Liên vừa thẹn vừa giận, bèn mắng âm ỉ:

- Con lợn béo, ngươi đừng ngậm máu phun người!

Bạch Bất Ngật hừ một tiếng, mắng trả:

- Đúng là ngư tửm ngư, mã tầm mã. Con ranh nhà ngươi bè đảng với tên cầu tặc đó ắt cũng chẳng phải loại tử tế gì...

Họ Bạch chưa nói dứt, bỗng một đốm xanh lóe lên, xẹt trúng vào mặt hắn, Bạch Bất Ngật buột kêu đau đớn, miệng rỉ máu, một cái răng cửa văng ra.

Hoa Kính Viên ngoảnh đầu lại, thấy Lương Tiêu vẫn ngồi nguyên chỗ cũ thì rất lấy làm lạ, tự hỏi gã đã thương đối phương bằng cách nào khi không hề nhúc nhích. Bên dưới, quần hào nộ khí xung thiên, thi nhau ngóng cổ chờ bói té tát. Giữa những tiếng chửi, một người mặt chữ điền, lông mày chổi xể, thân hình vạm vỡ bước hẳn ra khỏi đám đông, nhìn lên đỉnh tháp lớn tiếng:

- Lương Tiêu! Năm xưa tại chân núi Phục Ngưu, ngươi đã giết cha ta, còn nhớ không?

Lương Tiêu hỏi lại:

- Các hạ là ai?

Hắn tử nọ hùng hồn đáp:

- Trần Đình, quê Sái Châu.

Hồi ở núi Phục Ngưu, Lương Tiêu đã giết cơ man nào là người, đâu biết kẻ nào mang họ Trần. Gã đang ngẫm nghĩ, Trần Đình lại thét lên:

- Sát nhân phải thường mạng. Tên họ Lương kia, nếu người có gan thì mau xuống đây cùng ta quyết bẻ sinh tử.

Giọng hắn rồn rảng như đao kiếm khua nhau, hào khí át người. Quần hào nhao nhao bật ngón tay cái khen ngợi:

- Đúng là hảo hán!

Lương Tiêu im lặng hồi lâu, chợt bảo:

- Người không phải địch thủ của ta, tự nhiên đến nạp mạng phỏng có ích gì?

Trần Đình cao giọng:

- Thế thì sao? Trên đời hời có ai không chết! Trần mỗ thà làm quỷ hùng còn hơn làm người hèn. Hừ, tên họ Lương kia, người không dám xuống à? Được, vậy ta lên gặp người.

Dứt lời, họ Trần ráo chân chạy đến cửa tháp, mới di chuyển chưa quá mười bước, chợt nghe thấy hai tiếng xì xì, rồi một cơn tê dại lan nhanh lên chân khiến hắn sụm đầu gối. Hai món ám khí phóng xuống hết sức nhanh, Trần Đình nghe thấy tiếng gió rõ ràng mà không tài nào tránh kịp. Quần hùng hò nhau xông lên, bắt đầu sau một loạt tiếng rú thảm, những kẻ đã vào sát cửa tháp ngã dạt hết xuống đất.

Hoa Kính Viên giương mắt theo dõi, lúc này mới nhận ra ám khí đã thương bọn hào kiệt hoàn toàn không phải thiết liên tử hay phi hoàng thạch mà chỉ là những vụn gạch lẫn lóc trên nền tháp do Lương Tiêu tiện tay nhặt lên, cậu bỗng rùng mình. Mấy vụn gạch nhẹ tênh, không hề có gió thổi, qua tay Lương Tiêu bỗng vượt xa được đến trăm thước, bắn đúng huyết đạo bọn hào kiệt, không sai lệch lấy một li một leo. E rằng cả Thiên Cơ cũng không ai có thứ nội kinh mạnh mẽ và chuẩn xác nhường ấy. Trên này Hoa Kính Viên miên man suy nghĩ, dưới kia Trần Đình nghiêng rặng trợn mắt, chống hai tay bò lết đến cửa tháp, trán nhằng nhịt gân xanh, bộ dạng hần học hung ác. Hoa Kính Viên liếc thấy, trong lòng có hơi sợ hãi.

Lương Tiêu búng nhẹ ngón tay, bắn tiếp hai mẩu gạch vỡ, kích trúng yếu huyệt trên hai khuỷu tay Trần Đình. Họ Trần bủn rủn tay chân, ngã sấp xuống đất. Biết rằng không còn hi vọng trả thù, hắn đau





buồn khôn tả, úp mặt khóc rưng rức. Phong Liên cảm thấy bất nhẫn, bèn nài Lương Tiêu:

- Trên đời chẳng có nút thắt nào không gỡ được. Sự phụ cho hấn lên, từ tốn nói chuyện đi.

Lương Tiêu lắc đầu:

- Trên đời có rất nhiều oán thù không tài nào hóa giải nổi. Người này tính tình cương trực, nhất định sẽ hết lòng hết sức báo thù cho cha, chưa tắt thở chưa buông tay. Ta còn có việc phải làm, không thể thúc thủ đợi chết được. Còn nếu giao đấu trực diện mà ta không xuất toàn lực tiếp đón thì coi như khinh bỉ hấn, phụ tấm lòng hiếu của hấn đối với cha. - Gã bồng thờ dài. - Tốt hơn hết là làm một kẻ nhu nhược không dám thò mặt ra, đúng như hấn thỏa mại lúc này.

Phong Liên cau mày, định nói rồi lại thôi.

Dưới tháp, quần hào tụ tập càng lúc càng đông. Đã mấy lần họ hùng hổ xông vào tháp, nhưng Lương Tiêu được địa lợi nhờ ngồi trên cao, khiến bọn họ không thể nào tiếp cận để bao vây tấn công gã được, đột nhập mấy lần liền đều bị đẩy lui. Màn đêm dần buông, gió rét pha mưa lạnh dội xuống từng trận lúc thưa lúc mau, quần hào không vào được tháp, đành lui ra tránh mưa dưới tán rừng tùng gần đó, mồm vẫn ra rả nguyên rủa. Đám người này xuất thân thảo khấu, chẳng thiếu gì hạng nông cạn thô bỉ, đề tài chửi bới cuối cùng cũng không tránh khỏi chuyện nam nữ, miệng lưỡi càng được thể tục tĩu bội phần. Bạch Bát Ngật hậm hực:

- Lão tử dầm mưa hứng gió ở đây, trong khi tên cầu tặc an nhiên hưởng lạc trên kia. Chẳng biết lúc này hai đứa đang giở những trò gì?

Kẻ khác cười khê:

- Điều gì mà Bạch lão nhị nghĩ ra được thì chúng cũng nghĩ ra được. Mà kể cả những điều Bạch lão nhị chưa nghĩ ra có khi chúng đã nghĩ ra rồi. Thôi thì loanh quanh chỉ những đây trên kia dưới đây dưới kia trên chừng vài hiệp, bắt chợt "rầm" một tiếng. Ha ha, mọi người thử đoán xem thế nào?

Kẻ bên cạnh hăm hở hưởng ứng:

- Thế nào?

Kẻ trước cười hềnh hếch:

- Thì con bé đó khỏe quá, phải đảo tên cầu tặc kia lên trên, xay dữ dội đến mức hấn thất điên bát đảo, đi đòi nhà ma.

Cả đám cười hô hô. Bạch Bát Ngật cười rinh rích:

- Tổ sư cái đầu đen tối nhà La Đại Cương, tưởng tượng được cả cảnh ấy cơ à? Ờ, nhưng mà con bé đó là người Hồ, da trắng như sữa, thân hình cao ráo, húng lên hừng hực như lửa, có khi sự thật đúng như người đoán chứ chưa biết chừng.

Mọi người lại cười. La Đại Cương nói:

- Có điều, bọn mình đang nghĩ trăm phương nghìn kế để lấy mạng tên cầu tặc, chẳng may bị ả đó hốt tay trên thì còn ra thể thống gì. Ha ha, tên cầu tặc mà đi châu ông bà ông vãi theo cách ấy thì dễ mà lưu danh thiên cổ, tiếng xấu vạn năm đây. Chi e chúng ta nói toạc ra trước thế này thì hấn sẽ đề phòng hơn thôi...

Hoa Kính Viên đang căng óc đoán xem bọn dưới kia bàn tán về chuyện gì, chợt nhận ra Phong Liên run bần bật, tự nhiên cậu nắm lấy tay cô:

- Người lạnh à?

Phong Liên nghiêng rằng không đáp, với tay bẻ một mẩu ngói ném mạnh xuống. La Đại Cương đang mài ba hoa thì nghe gió rít trên đỉnh đầu, hấn vội gơ cương đao lên chắn. "Cốp" một tiếng thật to, cương đao tuột tay bay vào rừng, La Đại Cương nhăn mặt giữ chặt hổ khẩu, máu ròng ròng rỉ ra từ những kẽ tay.

Phong Liên không ngờ mình chỉ ném bừa một nhát mà uy lực mạnh mẽ tới vậy, cô ngạc nhiên quá, ngoái ngay lại nhìn Lương Tiêu. Gã gật gật đầu, mỉm cười. Phong Liên bạo dạn hấn lên, bèn nói vọng xuống:

- Ké nào còn tuôn ra những lời bậy bạ, bà bà đây sẽ tát vỡ cái mồm chó của kẻ đó.

Dưới tháp lặng đi một chốc, rồi những tràng cười rửa lại bùng lên, lần này càng thêm đề tiện xúc phạm. Phong Liên tức quá, luôn tay bẻ mái ngói ném thia lia xuống. Thời gian gần đây cô khổ luyện võ công với Lương Tiêu nên cũng đạt được kết quả nhất định, tuy chưa thể thu phát tùy ý nhưng thủ kinh đã có lực, lại có ưu thế ở chỗ ném từ trên cao xuống. Thế là, những tiếng kêu la đau đớn vang lên nhốn nháo bên chân tháp. Quần hào luống cuống lùi đỡ những kẻ bị





thương, hò nhau lùi ra, mãi cho đến chỗ Phong Liên không ném tới được mới dừng.

Hoa Kính Viên thú quá, bùng miệng cười khùng khục. Bỗng đâu trong gió có tiếng vó ngựa rộn vang như vàng gõ ngọc khua, chỉ thoáng chốc đã lan tới gần, rồi tiếng một người đồng dặc:

- Lương Tiêu có đó không?

Hoa Kính Viên vui mừng reo lên:

- Tản bá bá!

Lương Tiêu vụt mở choàng mắt, phất tay áo đứng dậy, cười đáp:

- Tản Thiên vương, đã lâu không gặp!

Giọng gã chứa đầy nội lực nên trầm hùng ngân nga như tiếng rỗng gầm hổ rống, vang vọng bốn phương tám hướng, để mà nửa thành Khai Phong đều nghe thấy. Quần hào đang loì chơi rửa xả, chợt im bật cả như bị nhiếp hồn.

Tản Bá Phù sang sang hỏi:

- Chẳng gì ngươi cũng là người hùng một thời, gây khó dễ cho trẻ con mà không biết ngưng ư?

- Lương Tiêu chỉ muốn gặp Hiếu Sương, không có ý đồ gì khác.

- Đã muốn gặp chị, tại sao lại bắt em làm con tin?

- Còn cách nào khác chẳng? Chẳng lẽ cứ đập cửa Thiên Cơ cung mà xông vào? Xưa nay Lương Tiêu vẫn kính phục phong thái khí độ của Tản Thiên vương. Ôn cứu viện của Thiên vương ở Bách Trượng Bình năm nào, Lương Tiêu còn ghi trong lòng đây. Từ bấy đến giờ Thiên Cơ cung và Lương Tiêu đã ân đoạn nghĩa tuyệt, không đội trời chung được nữa, Hoa Vô Xuy tâm cơ thâm trầm, ngụy kế đa đoan, nếu không dùng đến hạ sách này, e rằng cả đời Lương Tiêu cũng không được thấy mặt Hiếu Sương. Hể muội ấy lành lặn khỏe mạnh đích thân đến đây, thế có trời đất, Lương Tiêu không chỉ lập tức giao Hoa Kính Viên ra mà từ nay về sau sẽ bỏ đi biệt xứ, vĩnh viễn không quay lại Trung thổ nữa.

Phong Liên từng nghe Liễu Oanh Oanh kể chuyện xưa, biết rằng Lương Tiêu trở về Trung nguyên hoàn toàn là vì nhân vật có cái tên Hoa Hiếu Sương này. Cô tìm đủ cách để được theo Lương Tiêu tới đây, một phần vì khó dứt được tình cũ, một phần là muốn xem xem Hiếu

Sương mặt ngang mũi dọc ra sao. Phong Liên vẫn tự nhủ Liễu Oanh Oanh xinh đẹp tuyệt trần, võ công xuất sắc, nếu Lương Tiêu xiêu lòng vì nàng thì mình cũng đành bỏ cuộc, nhưng chưa chắc Hiểu Sương đã tài mao song toàn đến thế, biết đâu bằng vận may và một vài thủ đoạn, cô có thể đánh bại người con gái ấy. Bây giờ nghe Lương Tiêu bộc bạch như vậy, cô bỗng thấy lòng tràn ngập đắng cay thất vọng.

Một tiếng hú bỗng vút lên lạnh lạnh giữa trời đêm, rồi một bóng đen bốc cao khỏi chân tháp, không đi lối cửa mà vươn hai tay móc lấy mái ngói chìa ra, hết nhún lại bật, chỉ thoáng chốc đã lướt qua sáu tầng.

Phong Liên hoảng hồn, sẵn mảnh ngói trong tay, chẳng buồn cân nhắc, cô quăng mạnh xuống. Bóng đen nọ không hề né tránh, chỉ khẽ ngửa lòng bàn tay phải, viên ngói bật ngược lên theo đường cũ, lực đạo rất nặng, tốc độ nhanh hơn hẳn. Phong Liên hoàn toàn bất ngờ, đang chưa biết phản ứng cách nào, chợt nghe bên tai có tiếng rột nhẹ, mảnh ngói vỡ tan rơi ngay xuống chân cô. Cô ngoái lại nhìn. Lương Tiêu đang rú tay đứng lặng, điềm đạm nói:

- Cứ để ông ta lên!

Gã dứt lời, một cơn gió rợn người mang theo vạt mưa cũng từ cửa sổ thốc vào. Phong Liên ngoảnh ra, trong phòng đã xuất hiện một lão già áo đen, mặt mũi vàng ệch, thân hình khẳng khiu. Hoa Kính Viên vui sướng reo:

- Con chào bá bá, bá bá khỏe không?

Lão già trừng mắt nhìn cậu, tức giận nói:

- Khỏe ở đâu ra? Ngươi lấy trộm Thần Ung lệnh rồi chạy biến đi, còn trơ tráo chào hỏi nữa à?

Hoa Kính Viên vừa sợ vừa xấu hổ, cúi gằm mặt xuống. Lương Tiêu nghiêng mình thi lễ:

- Nhiều năm không gặp, võ công của Tản Thiên vương càng lúc càng tinh thuần.

Tản Bá Phù lia mắt từ đầu đến chân gã, cau mày nói:

- Vắt và lăm hay sao, trông ngươi già đi nhiều quá.

Lương Tiêu cười buồn:

- Dãi dầu phiêu bạt bấy nhiêu năm, không già mới là lạ.

Thấy hai người chẳng hề lộ vẻ thù địch, thậm chí còn ngậm ngùi thờ





vấn than dài như những bằng hữu lâu ngày gặp lại, Hoa Kính Viên rất đổi ngạc nhiên, bèn hỏi:

- Bá bá quen hấn ư? Hấn là ai vậy? Hấn nói con có một tỷ tỷ, tại sao chưa bao giờ con nghe cha mẹ nhắc đến?

Gặp dịp, cậu bé xổ ra một tràng nghi vấn, nhưng Tần Bá Phù vẫn bực việc cậu lấy trộm Thần Ưng lệnh đi kêu gọi khắp nơi dẫn đến bao nhiêu phiền toái nên chỉ lừ lừ nhìn lại, không thèm trả lời. Y bảo Lương Tiêu:

- Bất luận thế nào, người bắt một đứa trẻ làm con tin là không đường hoàng.

Lương Tiêu mỉm cười:

- Tần Thiên vương khỏi cần rườm lời. Cứ đưa Hiếu Sương đến đây, bằng không Lương Tiêu không thả thằng bé.

Tần Bá Phù cau đôi mày rậm, máy môi mấy lần, chực nói lại thôi, một lúc lâu sau mới chậm rãi bảo:

- Đã thế, chỉ còn cách duy nhất là quyết chiến.

Lương Tiêu thở dài:

- Không phải sự bất đắc dĩ, tại hạ thực không muốn động thủ với Tần Thiên vương.

Tần Bá Phù phát tay áo đánh soạt:

- Sáo rỗng! Nếu người thực lòng, mau trả thằng bé cho ta.

Tần Bá Phù tỏ ra hết sức cương quyết, không chừa cửa nào để thương lượng, Lương Tiêu khổ tâm vô cùng, gắng vót vát:

- Tại sao cứ phải gây khó khăn thế nhỉ? Chỉ cần Hiếu Sương đích thân tới đây, tại hạ sẽ lập tức thả người, thậm chí còn mang roi ra chịu tội, quyết không hai lời...

Tần Bá Phù nhướn mày quát:

- Đừng tào lao nữa, tiếp chương đây!

Y chạm song chương rồi vỗ mạnh về hướng Lương Tiêu. Gã mỉm cười, đẩy song chương ra đón đỡ. Bốn chương xô nhau trong im lặng, tự dưng Tần Bá Phù loạng choạng lùi lại hai bước, mặt nổi sắc đỏ bầm. Y thở hộc một hơi, thân hình bỗng phình căng, chỉ trong chốc lát như đã lớn lên gấp đôi, hai chân di chuyển theo *Cửu cung đồ*, bước chân hơi thiếu linh hoạt.

Lương Tiêu sực hiểu. Thì ra sau chiêu mở màn thất bại, Tần Bá Phù

bền giờ ngay nội công độc môn *Cự linh huyền công*, ngụ ý tốc chiến tốc quyết, bởi không gian ở đây tương đối chật hẹp, nếu y vận toàn lực thì chỉ cần dăm ba chiêu là sẽ phân định sinh tử ngay. Lương Tiêu chưa hiểu mục đích thực sự của y ra sao, bèn thăm dò:

- Nếu tại hạ ưa biện pháp mạnh thì đã xông vào Thiên Cơ cung ngay từ đầu rồi, cần gì phải bắt đứa bé này làm con tin.

Tần Bá Phù liếc gã, không nói nửa lời, ông tay áo vẫn phồng căng như cũ, nhưng đôi mắt sáng quắc đã bớt phần dữ dội.

Hai người chăm chăm nhìn nhau chốc lát, chợt một tiếng hú dài bật lên xé rách vòm không, lẫn vào tiếng sấm sét đầy trời, ai nghe cũng chấn động. Hai đấu sĩ đều giật mình, nhưng mắt Tần Bá Phù đượm ánh vui mừng. Tiếng hú càng lúc càng vang to, dư âm ngân dài, hết như một con rồng lắc đầu quấy đuôi bay tới, lúc đầu còn ở cách xa mấy dặm, thoáng chốc đã tới gần, thoát trảm thoát bổng lan dần lên, mau chóng chạm gần đỉnh tháp.

Lương Tiêu quát:

- Phong Liên, giữ lấy đứa bé!

Sắc mặt gã nặng nề khác hẳn bình thường, Phong Liên vội đáp:

- Vâng!

Đúng lúc ấy, tiếng hú bên ngoài im bật, một cái bóng trắng toát nhá sáng ở đầu cầu thang rồi xẹt thẳng tới Lương Tiêu. Gã lập tức xuống tấn, hữu chưởng đưa tròn, sử *Oa toàn kinh*, tả chưởng giữ sát thân, vận *Thao thiên kinh*, một xoay vòng một tuôn thẳng, trong công chứa thủ, uy lực cực lớn. Bóng trắng xô vào gã, cả căn phòng bỗng quạt đầy cuồng phong. Kinh khí thốc mạnh đến Phong Liên khiến cô đứng không vững, đành lùi lại áp lưng vào tường.

Hai bên giao thủ cực kỳ thần tốc, chiết chiêu qua lại như đèn cù. Được chừng hai mươi chiêu, người nọ buột miệng thốt:

- Tiểu tử, công phu khá quá! - rồi đột ngột giờ cả quyền lẫn cước, mau chóng ép Lương Tiêu phải giật lui ba bước. Đứng vững lại rồi, gã đẩy nhanh chương pháp, lại buộc người nọ lùi về chỗ cũ.

Hai người giao đấu kịch liệt, lúc tiến lúc lui quanh căn phòng nhỏ, nhất thời khó phân tài cao thấp. Tần Bá Phù sức nghĩ ra một điều, bèn nói lớn:





- Phiên Thích đảo chủ cầm chân hấn, Tần mỗ đi trước đây.

Người nọ cười đáp:

- Được mà, lão tử ở không đã lâu, gân gân xương mềm hết cả. Tối nay phải vận động thật nhiều... - Đang trả lời, chợt bị Lương Tiêu quẹt đầu ngón tay qua cùi chỏ phát tê dại, lão buột miệng kêu lên - Ồi chà...

Người áo trắng nọ chính là Thích Thiên Phong. Được Hoa Vô Xuy nhờ cậy, phu phụ lão dẫn Hoa Kính Viên ra giang hồ cho biết đó biết đây, nào ngờ thằng bé tinh ranh, vừa đến địa giới Hà Nam, nhân lúc mọi người không để ý là đánh cắp luôn Thần Ưng lệnh của Tần Bá Phù rồi lên đi đâu mất. Mọi người chia nhau tìm kiếm, hiềm nỗi Hoa Kính Viên còn nhỏ nhưng lắm mưu nhiều kế, bày ra vô số nghi trận dọc đường, mấy cao thủ lịch duyệt giang hồ kia đâu có ngờ tới, vì thế toàn truy đuổi lạc hướng. Tần Bá Phù là người đầu tiên nhận ra sai lầm, bèn lộn lại phủ Khai Phong, đúng lúc ấy được tin Lương Tiêu bắt giữ Hoa Kính Viên, y sấp ngựa giục ngựa đến ngay xem sao. Một lúc sau đó, phu phụ đảo Linh Ngao cũng nhận được tin báo, Thích Thiên Phong vốn tính nóng nảy, lập tức thi triển tuyệt đỉnh khinh công phóng vèo đến Khai Phong thiết tháp, bỏ xa Lăng Thủy Nguyệt, tới nơi không nói nửa lời liền lao vào giao thủ với Lương Tiêu. Võ công của lão xuất thần nhập hóa, lục khắp thiên hạ cũng khó tìm ra đối thủ, nhân rồi quá đậm ốm người, vừa may gặp Lương Tiêu là kẻ luyện công cũng đã tới mức đăng phong tạo cực, lão già thích chí, ráp tâm đánh một trận thỏa thuê.

Biết rằng chỉ trong thời gian ngắn thì Thích Thiên Phong và Lương Tiêu chưa thể phân tài cao hạ, Tần Bá Phù bèn thừa cơ chạy lại để giằng dũa bé khỏi tay Phong Liên. Cô gái muốn ngăn cản, song lúc này kinh khí đan ngang đan dọc khắp phòng, cô không dám động dấy. Lương Tiêu ngó thấy, liền thét lớn, biến *Hãm không lực* bên hữu thành *Âm dương lưu* rồi xòe rộng năm ngón tay tạo *Trích thủy kinh*, đoạn bắt chéo hữu thủ sang tả thành *lúc đó đã đổi từ Oa toàn kinh ra Thao thiên kinh*, ứng dụng nguyên lý toán thuật để tạo ra luồng *Sinh diệt đạo*. Chiêu thức này biến hóa đủ *Lục đại kỳ kinh*, Thích Thiên Phong không ứng phó kịp đành cấp tập giật lui đến mấy bước. Lương Tiêu tranh thủ giậm gót xoay phất lại, lao đến gần cửa sổ, phóng một chưởng vào Tần Bá Phù. Họ Tần biết mình không đương cự nổi, bèn xốc Hoa Kính Viên lên, phá cửa sổ tròn lao vút ra khỏi đình tháp.

Hoa Kính Viên chưa kịp trấn tĩnh đã thấy mình ở giữa không trung, lòng kinh hãi vô cùng, muốn kêu thì gió mạnh xộc vào mũi mồm, muốn nhìn thì mưa nghiêng quất rất mật, cậu đành nhắm nghiền mắt, mặc gió rít vù vù bên tai. Tần Bá Phù bay từ trên tháp xuống như thiên tướng giáng phàm, quần hào mừng rỡ vô cùng, reo hò chạy ùa vào chân tháp để tiếp ứng.

Mặt đất đã lại gần, diện mạo của những người bên dưới cũng dần dần hiện rõ, Tần Bá Phù liền vươn tay ra nắm một góc mái, định mượn nó để giảm bớt lực rơi. Đúng lúc ấy, gió bỗng rít mạnh trên đỉnh đầu y, rồi một tiếng gầm vang như sấm nổ sát rạt bên tai:

- Quay lại!

Tần Bá Phù cảm thấy cánh tay nóng rát, Hoa Kính Viên bị giật đi, bản thân y cũng mất đà rơi thẳng xuống. Bốn tên hảo thủ đồng thời phi thân tới, gắng sức đỡ lấy Tần Bá Phù. Bên trên, Lương Tiêu ôm Hoa Kính Viên trong tay phải, tay trái móc lấy mái ngói, người đứng đưa hết như lá rụng sắp lìa cành. Tần Bá Phù tiếp đất xong, cảm thấy khuỷu tay đau nhói bèn sờ xem, hóa ra đã bị trật khớp.

Lương Tiêu vặn gãy tay Tần Bá Phù, đoạt lấy Hoa Kính Viên, suy tính và hành động chỉ diễn ra trong chớp mắt. Móc tay vào mái ngói rồi, gã định dồn sức nhún lấy đà bật lên cao, bỗng lại có luồng khí đổ mạnh xuống đỉnh đầu. Biết Thích Thiên Phong đã tới, Lương Tiêu không khỏi nhăn mặt than khổ, lúc này gã đang ở dưới, giao thủ vô cùng bất lợi, nếu bị ép rơi xuống giữa vòng vây của đám võ giả kia thì khó lòng tránh khỏi một trận huyết chiến chênh lệch lực lượng. Gã đang bần lên tính toán, một bóng trắng đã hạ xuống sát bên, Thích Thiên Phong bắt chước bám tay vào mái ngói, cười hi hi:

- Được đây tiểu tử, đứng đầu không hay, vừa treo mình vừa đầu vậy!

Dứt lời, lão khép khít các ngón tay, đâm thẳng vào ngực Lương Tiêu. Thấy lão quang minh lỗi lạc, không chịu chiếm ưu thế so với mình, Lương Tiêu rất khâm phục, bèn đảo thân lộn lên tầng ba tháp:

- Đầu treo thì tiểu tử cam bái hạ phong rồi!

Thích Thiên Phong như bóng theo hình, cũng đã lên đến tầng ba, miệng bỏ lô:

- Kể cả đầu đứng, gia gia đây cũng là thiên hạ vô địch.





- Chưa chắc, - Lương Tiêu tỉnh bơ.

Thích Thiên Phong trợn trắng mắt, kêu lên:

- Không phục ư, người bỏ đũa nhóc đó xuống, hai ta đấu xem.

Lương Tiêu lắc lắc đầu:

- Ông định dụ tôi thả người à, phí công thôi.

Tuy đấu khẩu, họ vẫn không quên di chuyển, cả hai luôn chân đạp lên các mái tháp, kẻ đuổi kẻ chạy như chớp bay.

Trận tương tranh trong điều kiện hết sức hiểm trở ấy thu hút mọi sự chú ý của quần hào bên dưới, chẳng ai bận tâm đến màn mưa càng lúc càng xối xả, dầm lía lịa như những mũi tên vào mặt vào người mình nữa. Riêng Tản Bá Phù là còn lo lắng cho sự an nguy của Hoa Kính Viên, bèn nhắc:

- Thích đảo chủ, xin chu tất cho Viên nhi.

Thích Thiên Phong đang say đấu nên bỏ ngoài tai mọi lời kêu gọi của Tản Bá Phù, mãi nhảy nhót công thủ, bay tuốt lên cao theo Lương Tiêu.

Sắc trời mỗi lúc một u ám, mây xám ùn ùn chảy tới, nặng như chì lỏng. Khai Phong thiết tháp vốn mang sắc đen của sắt, càng lên cao đường nét càng mờ, sau nhòa hẳn vào bóng đêm. Lương Tiêu và Thích Thiên Phong mỗi lúc một xa mặt đất, cuối cùng bị trời đêm nuốt chửng, thảng khi có tia chớp trắng lóa xé mây phóng xuống, từ bên dưới ngó lên tưởng chừng nó rạch qua giữa hai đấu thủ, cảnh tượng hết sức đáng sợ. Tản Bá Phù trông mà thấp thỏm, đương nghĩ cách lên tháp, chợt sau lưng có người lên tiếng:

- Tản tổng quản, đừng lên là hơn.

Tản Bá Phù ngoảnh lại, Lăng Thủy Nguyệt đang nhẹ nhàng bước tới gần, tay giơ cao cây dù giấy. Tản Bá Phù thì lễ:

- Phu nhân đến thật đúng lúc.

Lăng Thủy Nguyệt cầm đoạn tay gãy xương của Tản Bá Phù, vừa nói lại cho y vừa trách:

- Người đã kinh qua bao nhiêu sóng gió giang hồ, tại sao lại sơ suất vậy, đến vết thương của mình cũng không biết đường chăm sóc cho tử tế.

Tản Bá Phù gượng cười:

- Thật hổ thẹn! Hoa gia liên tục gặp biến cố, đến nay chỉ còn mỗi giọt máu này. Đưa thiếu chủ đi mà không trông nom cẩn thận, mọi trách nhiệm đều thuộc về Tần mỗ. Chẳng may thiếu chủ có mệnh hệ gì, đầu lấy cái chết để tự tận, Tần mỗ cũng không gột hết được ăn năn, còn sá chi một hai vết thương nhỏ nhoi. Mong Thích phu nhân gọi đảo chủ về để tránh làm thiếu chủ bị thương.

Lăng Thủy Nguyệt lắc đầu:

- Mấy năm nay, võ công chuyêt phu mỗi ngày một tấn tới, vẫn khắc khoải tìm kiếm đối thủ, khổ nỗi đảo Linh Ngao lại nằm trơ trọi ngoài biển khơi nên ước mong của ông ấy khó lòng trở thành sự thực. Nay mới gặp được đối thủ xứng tầm, e rằng không đời nào chuyêt phu bỏ qua đâu. Còn một việc nữa, kể ra thì xấu hổ, nhưng chắc Tần tổng quản cũng đã nghe nói: năm xưa chuyêt phu say mê luyện *Tiên vị công* đến nỗi mất trí, về sau Hiếu Sương đã trở hết tài phép cứu chữa, nhưng cuối cùng chuyêt phu vẫn không hoàn toàn hồi phục được, đầu óc bảy phần minh mẫn, ba phần lú lẫn, hành xử thất thường. Bây giờ ông ấy đương hứng thú thể kia mà chúng ta chen ngang, e rằng kết quả rất khó lường, ngộ nhỡ khiến ông ấy nổi cơn điên thì ta không dẹp yên được đâu.

Nghe xong, Tần Bá Phù lộ rõ vẻ thất vọng. Lăng Thủy Nguyệt an ủi:

- Người cũng đừng lo lắng quá, lão thân đảm bảo Viên nhi sẽ an toàn. Chuyêt phu vẫn đang tình tảo, xuất thủ khắc có cân nhắc nặng nhẹ. Và chẳng Viên nhi là em ruột Hiếu Sương, không khi nào Lương Tiêu gây tổn hại cho nó.

Bạch Bất Ngật đứng bên nghe được loáng thoáng, bèn chõ vào:

- Tên cầu tặc ấy thâm hiểm tàn độc, còn lâu mới tốt bụng thể...

Lăng Thủy Nguyệt đáp trả bằng ánh nhìn lạnh lùng và uy nghi đến nỗi Bạch Bất Ngật, dù quen thói thô bạo lỗ mãng, cũng bất giác giật mình, rụt lười nín thinh.

Tần Bá Phù thở dài:

- Chắc phu nhân chưa hiểu rõ lắm về con người Lương Tiêu. Tính hấn cố chấp quá khích, luôn dùng yêu ghét cá nhân để giải quyết mọi sự. Năm xưa hấn dốc sức công phá thành trì hủy hoại giang sơn Đại Tống cũng chỉ vì nổi oán hận nhất thời, đó là một minh chứng hết sức rõ ràng. Bây giờ hấn khăng khăng yêu cầu Hiếu Sương phải đích thân đến mới





chịu thả người, chúng ta làm thế nào được đây? Nếu hần mà biết chân tướng... - Y ưu tư ra mặt, lắc lắc đầu, - ... hậu quả thật khó lường.

Lăng Thủy Nguyệt cũng lộ vẻ trầm ngâm, không biết xoay xở cách nào trong tình cảnh bế tắc này.

Bây giờ trên cao, Thích Thiên Phong và Lương Tiêu đã lên đến gần đỉnh tháp, mái ngói càng lúc càng thu hẹp, có chỗ hẹp đến nỗi không đủ để xoay gót chân. Cơn mưa tầm tã khiến mặt ngói lưu li càng thêm trơn trượt. Lương Tiêu phải ẵm Kính Viên, chỉ ứng phó được bằng một tay nên rất chật vật, nhất là khi đối phương là một đại cao thủ như Thích Thiên Phong, gã chỉ còn cách bay vòng vòng quanh thân tháp để né tránh. Thích Thiên Phong di chuyển nhanh như quỷ mị, thì thoảng vươn tay toan giằng Kính Viên khỏi lòng Lương Tiêu. Lương Tiêu muốn giao đứa bé cho Phong Liên, nhưng bị tấn công quá nên trước sau vẫn không tìm được cơ hội nào thực hiện ý định.

Xoay tiếp một vòng nữa, Lương Tiêu sức nghĩ ra, bèn thét:

- Cho ông đây! - rồi chìa tay giơ Kính Viên tới trước.

Thích Thiên Phong chẳng may may cân nhắc, đón ngay lấy đứa bé. Lương Tiêu vừa rảnh tay là dồn sức xuất chiêu, chỉ vài ba cú quyền cước đã khiến Thích Thiên Phong luống cuống. Lão già tru tréo:

- Đồ mặt dạn mày dày, rõ ràng là người của người, tự xưng tổng vào tay lão tử là sao?

- Vừa rồi ông chẳng nhắm nhắm cướp lấy nó đấy thôi! Bây giờ toại nguyện mà còn oán trách nữa à? Thế này vậy, nếu ông thực sự muốn so tài cao thấp thì giao đứa bé cho nữ đồ nhi của tôi kia, sau đó chúng ta dùng nó làm vật cược cho trận đấu. Hai bên thỏa sức tỉ thí, ai thắng thì giành được nó.

Nghe đề nghị thật hợp ý mình, Thích Thiên Phong chớp lấy ngay:

- Thỏa thuận! Kẻ nào hối hận nuốt lời là con rùa rút cổ.

Nói đến chữ "cổ", lão vung tay hất Hoa Kính Viên vào trong tháp. Phong Liên giơ tay ra đón, thấy mặt mày thằng bé xanh tái, miệng méo xệch đi, thân hình run cầm cập, biết rằng nó đã quá khiếp hãi cảnh lên lên xuống xuống chóng cả mặt, nghĩ mà thương, cô thở dài ôm nó vào lòng. Lại nghĩ tình cảnh này hoàn toàn do Lương Tiêu gây ra, Phong Liên thầm hổ thẹn, dịu dàng vỗ về:

- Đừng sợ, ổn cả rồi!

Hoa Kính Viên lặng đi một lát rồi òa lên khóc.

Phong Liên cởi quần áo ướt hộ Hoa Kính Viên, lại lục đây lấy khăn bông lau khô cả người, sau đó bọc cậu vào tấm chăn. Hoa Kính Viên là con độc đinh của nhà họ Hoa, từ nhỏ được nâng niu như ngọc, chưa gặp phải sự gì đáng sợ như tối nay, thoát tiên nín lặng chờ đợi, mặc Phong Liên thu xếp cho mình. Đến khi nằm gọn trong tấm chăn, thân thể ấm dần lên, cậu mới tỉnh táo lại. Nhớ lúc Phong Liên thay áo cho mình, Kính Viên bỗng nóng bừng hai má, một cảm giác kỳ lạ râm ran khắp người. Không nhìn được, cậu lén đưa mắt nhìn Phong Liên. Cô đang chăm chú ngó ra cửa sổ với vẻ bồn chồn lo lắng. Không gian tăm tối lạnh lẽo trong căn tháp khiến cậu bé瑟瑟, tự nhiên xích lại gần sát Phong Liên. Cô gái thấy động, bèn đưa mắt nhìn lại:

- Còn lạnh à?

Hoa Kính Viên vội lắc đầu, lòng thấy êm dẽm, người lâng lâng như trôi trên mây. Phong Liên vuốt tóc cậu:

- Sự phụ ta đối xử với cậu theo cái cách không ai đồng tình nổi. Nhưng ông ấy làm như vậy là có lý do riêng, cậu đừng trách nhé.

Không hiểu tại sao, Hoa Kính Viên bỗng thấy trào lên trong lòng một cơn ghen tức, cậu hậm hực hừ một tiếng, nhưng không muốn làm Phong Liên phật ý, đành nói:

- Tên mặt sẹo đó thật đáng ghét. Cô tốt hơn hẳn gấp mười lần, nề mặt cô, tạm thời ta không so đo với hắn.

Phong Liên xoa đầu Kính Viên:

- Đúng là miệng lưỡi trẻ con.

Hoa Kính Viên tái mặt, gay gắt phản đối:

- Ta không phải trẻ con.

Phong Liên trêu chọc:

- Phải rồi, ngươi là trẻ lớn, không phải trẻ con, nhưng chung quy vẫn là trẻ...

Hoa Kính Viên vừa giận vừa bối rối, chực gân cổ tranh cãi, Phong Liên bỗng giơ ngón trỏ chỉ về hướng cửa sổ. Hoa Kính Viên lập tức nín thinh, ngoảnh đầu nhìn ra. Một luồng kinh phong kéo theo mưa hắt vào mặt họ, vừa lạnh vừa ướt, Kính Viên him mắt nhìn, nhận ra bên





ngoài có hai cái bóng lồng vòng đuổi nhau, thoát ẩn thoát hiện như ánh lửa hay tia chớp. Mưa rất to, nhưng màn nước hể rơi xuống gần họ là bị luồng chân khí dữ dội đánh bật tung như ngọc nảy, không chạm nổi vào mặt mũi hai người. Sức nhớ trận đấu có liên quan đến bản thân mình, Hoa Kính Viên bỗng thót tim, tự dưng chăm chú theo dõi, không dám cả thờ mặt.

Lúc này, Lương Tiêu và Thích Thiên Phong chẳng còn lòng dạ đâu mà xao lãng đến việc khác, họ đều xuất thủ không nương tay, vừa nhảy lên bay xuống quanh tháp vừa dốc hết sức lực ra giao đấu. Cũng may mái ngói ở bốn mặt tháp đều được thợ thầy tiền triều xây dựng cẩn thận nên kiên cố vô cùng, bị hai cao thủ liên tiếp giẫm đạp mà vẫn không hề hấn gì.

Đấu đến năm mươi hiệp mà vẫn chưa thấy triển vọng chiến thắng, Thích Thiên Phong bèn giở tuyệt chiêu độc môn *Tiên vị công*, bắn chân khí ra từ tất cả các huyết, kinh phong theo đó nổi lên dày đặc không gian. Lương Tiêu chiết giải thêm một lúc, cũng muốn dùng đến tuyệt chiêu, nhưng nghĩ mái ngói quá hẹp, không tiện thi triển *Bích hải kinh đào chương*, gã bèn vận dụng *Tinh la tán thủ*¹. Đây là lộ công phu gã sáng tạo ra trên đường tây du, cơ sở của nó chính là *Thiên hành kiếm pháp* trước đây. Mười năm nay, cả võ công và toán thuật của Lương Tiêu đều tấn tới, gã bỏ kiếm dùng chương, đem thiên văn dịch số phổ vào chương chỉ, lọc bỏ được hết các chỗ cứng nhắc, giúp chương pháp, chỉ pháp trở nên tinh thực nhuần nhuyễn, dù thi triển ở khoảng cách gần hay xa cũng đem lại hiệu quả như nhau, vừa linh hoạt biến ảo tựa ánh sao nhấp nháy, vừa nghiêm cẩn vững chãi như chòm Bắc Đẩu. Lương Tiêu dồn sức thi triển *Tinh la tán thủ*, chỉ chớp mắt đã lấy lại ưu thế, giao đấu ngang ngửa với *Tiên vị công*.



¹ *Tán thủ* là đánh tự do, *tinh la* là sao trời. *Tinh la tán thủ* là một lộ võ công tay không thuộc *Tự nhiên chi thuật* (thuật đấu tự nhiên) mà Lương Tiêu tự ngộ ra trên đường bốn ba. Ngoài *Tinh la tán thủ*, *Tự nhiên chi thuật* còn gồm một lộ nội công là *Hội quyền thành hà* (lực đạo dồn cả về thành sông), và hai nội dung quan trọng nhất trong hệ thống võ học của Lương Tiêu là *Hải chi đạo* (thuật hải hòa) và *Nhân kiếm tương ngự* (người và kiếm chủ động phối hợp với nhau), đây là các yếu quyết võ học, được ứng dụng lồng ghép vào các kỹ năng sẵn có chứ không biểu hiện cụ thể dưới dạng một chiêu thức hay lộ số võ công nhất định nào.



Lương Tiêu xuất chiêu rất say sưa, chiêu số của *Tinh la tán thủ* biến hóa mỗi lúc một lạ kỳ, hình chiêu dần dần vượt khỏi giới hạn thiên tượng, kinh phong từ lòng bàn tay, từ các ngón tay bắt đầu cuộn lên dạt dào như sóng biển, sừng sững như thế núi, tưởng chừng khuấy tung được cả đất trời. Suốt mười năm tây du, Lương Tiêu đã khổ công nghiền ngẫm học tập, kiến thức toán thuật càng thêm uyên thâm tinh túy, từ số học lại tiếp cận và lĩnh hội thêm thiên văn địa lý, tự nhiên vạn vật và nhiều môn học chưa ai đề cập đến trong lịch sử Trung thổ, thật là không gì không học, không gì không tinh. Gã đã tự bồi đắp cho mình một nền tảng kiến thức dày dặn và mới mẻ, có thể nói là hơn hẳn hiền triết các thời của Thiên Cơ cung, đủ khiến một bậc kỳ tài trăm năm mới gặp một lần như Thích Thiên Phong phải xính vính chật vật. Được cái họ Thích thuộc loại gừng càng già càng cay, địch thủ càng mạnh càng có tác dụng kích thích tiềm lực của lão. Đẩu tới lúc thông khoái cao độ, Thích Thiên Phong ngửa cổ hú dài, át đi cả tiếng mưa rơi sấm nổ, khiến những người bầu quanh chân tháp vánh vất đầu óc, đứng cũng không vững.

Đẩu đến khoảng chiêu thứ hai trăm, Lương Tiêu đã dò ra được yếu lĩnh trong chiêu thức của đối phương, liền tấn công ráo riết hơn hẳn. Thích Thiên Phong thấy khó chống đỡ, đột nhiên chạy vòng thật nhanh sang mặt bên kia tháp. Lương Tiêu dợm chân đuổi theo, chợt bị một luồng kinh phong cản bước. Thì ra sau khi chạy sang mặt bên kia tháp, Thích Thiên Phong bèn búng mười ngón tay, đẩy chỉ kinh trở lại mặt tháp chỗ Lương Tiêu, mà lại là thứ chỉ kinh biết chạy vòng, thực khiến người ta bất ngờ. Lương Tiêu trở tay không kịp, trúng ngay một chỉ vào vai, cả cánh tay liền tê bại. Bấy giờ đợt chỉ kinh thứ hai lại tới, Lương Tiêu vội né mình, đoạn vờ một chương, chương lực vạch ra một đường vòng cung trong khoảng không, nửa đường bỗng đổi hướng, ngoặt ra sau tháp, tấn công Thích Thiên Phong. Họ Thích kêu lên sừng sốt, liền tiếp búng hai chỉ làm loảng chương kinh rồi cao giọng hỏi:

- Tiểu tử, ngươi cũng biết chiêu này ư?

Tiên vị công của họ Thích còn mang tên *Vô tướng thần châm*, tức là những mũi kim không có hình dạng cố định, muốn phóng thẳng hay cong, vòng hay rẽ đều được, có thể nói là biến hóa tùy ý. Chương lực chạy vòng của Lương Tiêu là một bộ phận trong *Tinh la tán thủ*, gã đặt

cho nó cái tên *Thiên hồ chương lực*. "Thiên hồ" tức là vòng cung của trời. Năm xưa trên sa mạc ở Ai Cập, Lương Tiêu đã tình cờ chứng kiến mưa sao băng, một hiện tượng tự nhiên hiếm hoi. Cái đuôi sao băng kéo ra những đường vòng cung trên nền trời đêm, sáng ngời và mỹ lệ vô cùng. Trong lúc ngẩn ngơ ngắm vẻ đẹp mê hồn ấy, Lương Tiêu đã ngộ ra thứ chương kinh quái lạ này và đưa luôn nó vào *Tinh la tán thủ*.

Vô công hai bên tương đương, nên không ai giành được ưu thế, cứ người trước người sau chạy vù vù quanh thân tháp, bên phóng chỉ kinh, bên xuất chương lực, tuy không giáp mặt nhưng nội kinh bắn đi quật lại hết sức khó lường, cục diện vô cùng hung hiểm.

Duy trì thế giằng co thêm mười chiêu nữa, *Thiên hồ chương lực* dẫu sao cũng không ảo diệu bằng *Vô tướng thần châm*, dần dần đẩy Lương Tiêu vào thế yếu. Thích Thiên Phong chớp thời cơ búng chỉ phong tanh tách, tăng cường tấn công khiến Lương Tiêu luống cuống chân tay, sau đó chạy theo hướng ngược lại, hữu thủ vỗ ra một chương. Lương Tiêu phóng tả chương tới đón. Hai chương chạm nhau, Lương Tiêu liền dùng *Hãm không lực* hút dính chương lực của họ Thích. Thích Thiên Phong đã đoán được ý định của Lương Tiêu, không để gã kịp dùng nốt *Oa toàn kinh* hóa giải chương lực của mình, lập tức cúi gập mình xuống sử chiêu *Bách châm tề phát*, để một trăm tia kinh phong sắc bén thoát ra từ các huyệt đạo trên người, bắn cả về phía Lương Tiêu.

Lúc này họ đã đứng đối diện nhau, Lương Tiêu đang dùng tả chương giao kích cực nhanh với hữu chương của Thích Thiên Phong, ngờ đâu mấy trăm đạo kinh khí bất đồ thốc tới mặt. Thích Thiên Phong thấy kinh khí trúng đích, nghĩ rằng phần thắng đã nắm chắc trong tay, lão vô cùng khoái chí vì đã đá bại được một địch thủ cao cường thế này, bèn thét to:

- Xuống nào!

Tiếng thét mạnh mẽ hùng hồn, vang xa đến mấy dặm. Chưa dứt lời, chợt thấy Lương Tiêu ngửa người ra sau tựa hồ sắp ngã, nhưng đột ngột lại thẳng người lên, Thích Thiên Phong chưa kịp hiểu chuyện gì xảy ra, đã cảm thấy bên hữu chương có một luồng cương kinh mạnh mẽ vô kể ùn ùn đổ vào mình. Lão vừa dốc hết nội lực vào chiêu *Bách châm tề phát*, trong mình hiện đang rỗng không chơi vơi, lại thêm hữu chương đã bị dính chặt lấy, không còn cách nào giãy thoát, tức thì bị luồng kinh





lực ấy thấm vào lòng bàn tay, chạy dọc lên hướng bả vai, chỉ tích tắc ba đường kinh mạch đã bị phong bế. Thích Thiên Phong bủn rủn cả người, rùng mình một cái rồi ngã lộn cổ từ đỉnh tháp xuống.

Thực ra, nếu là người khác, trúng liền một trăm mũi châm vô hình của Thích Thiên Phong thì chỉ có nước thua trắng. Nhưng Lương Tiêu, nhờ năm xưa đã từng tìm đến đầu nguồn Hoàng Hà, trông thấy Tinh Tú hải, từ đó ngộ ra một môn nội công mà gã đặt tên là *Hội quyền thành hà*, lấy ý trăm dòng tụ về một mối, hóa thành sông chảy ra biển lớn, hề có nhiều luồng chân khí thâm nhập cơ thể cùng một lúc, *Hội quyền thành hà* sẽ dẫn chúng hòa vào kinh mạch, hợp thành một luồng tổng chân khí rồi đẩy cả ra khỏi cơ thể. Ngày ấy, Lương Tiêu sáng tạo ra môn nội công này chẳng qua chỉ để tiêu khiển, chưa bao giờ ngờ rằng sẽ có ngày dùng tới nó để khắc chế địch thủ mà giành phần thắng, bởi ngấm cho kỹ, khi gặp cao thủ, không ai dùng thân thể mình hứng thẳng chỉ kinh chương phong của đối phương, và chẳng võ công Lương Tiêu đã cao, gã tự phụ hiện thời không ai có thể bắn trúng liền một lúc mười đạo chân khí vào người mình được. Ngờ đâu Thích Thiên Phong không chỉ phóng ra cùng lúc một trăm tia kinh khí mà còn quạt cho kinh lực tỏa rộng ra, tuy không đủ mạnh để lấy mạng đối phương nhưng muốn hạ gục thì thừa sức. Đúng khoảnh khắc kinh lực xâm nhập thân thể, Lương Tiêu không còn thời gian cân nhắc nữa, mạo hiểm vận dụng *Hội quyền thành hà*, đón cả khối nội kinh ồ ạt đó, cho chúng chảy cả vào Thủ thái âm phế kinh rồi gói gọn lại, phóng ra ngoài cơ thể. Thích Thiên Phong hoàn toàn không đề phòng, tức thì gánh lấy thất bại chua cay.

Lăng Thủy Nguyệt nghe trượng phu hét lên, tướng lão thủ thắng, nào ngờ lại thấy lộn phộc từ trên tháp xuống, bà bật la thất thanh. Đúng lúc đó, Lương Tiêu cũng nhào xuống theo, túm lấy cổ chân lão già, hét vang:

- Lên! - rồi lăng ngược lão lên mái tháp, lật mình lao vào cửa sổ.

Thấy Lương Tiêu giành thắng lợi, Phong Liên rất mừng, nhưng liếc Hoa Kính Viên, nhận ra mặt cậu ta trắng bệch, lệ rưng rưng trong cặp mắt to, cô lại thoáng ưu tư, bùi ngùi vỗ vỗ đầu cậu, an ủi:

- Đừng sợ!

Hoa Kính Viên nắm chặt chéo áo của cô, gắng kìm đôi dòng nước mắt.

Lăng Thủy Nguyệt và Tần Bá Phù lo lắng quá độ, bấy giờ đã rời rít chạy lên tới gác. Lăng Thủy Nguyệt mới máy môi, Lương Tiêu đã mỉm cười trấn an:

- Phu nhân đừng lo, Thích đảo chủ chỉ bị điểm huyết thôi.

Gã định giải huyết cho Thích Thiên Phong, chợt lão già thét:

- Khoan! - rồi chống ngược hai tay, uốn lưng bật mạnh người, lập tức đứng dậy được ngay.

Lương Tiêu không ngờ lão tự xưng khai huyết đạo nhanh đến thế, phì cười bảo:

- Nội công của tiền bối kinh khủng quá đấy, bội phục, bội phục!

Thích Thiên Phong trợn mắt tức giận:

- Vừa rồi lão phu sơ suất, chúng ta lại đấu lần nữa.

Lương Tiêu phản đối:

- Lúc đầu đảo chủ đã giao hẹn thế nào? Nói lời rồi nuốt lời thì là cái giống gì?

Thích Thiên Phong cãi cùn:

- Là rùa, nhưng chẳng sao. Quá nửa công phu của đảo Linh Ngao cũng từ rùa mà ra, gọi là rùa cũng không oan.

Số là thủy tổ của đảo Linh Ngao rất thích rùa và nhím, quan sát sinh trưởng và tập tính của chúng lâu ngày, lần lượt sáng tạo ra hai môn *Trập long miên*¹ và *Tiên vị công*, đặt nền móng cho hệ thống võ học của đảo Linh Ngao, Thích Thiên Phong cãi bướng là do căn nguyên ấy. Nhưng dù sao, đường đường là tông sư một phái mà lật lọng như thế thật không nên, Lương Tiêu đâm bực:

- Đấu một trận nữa là đảo chủ chắc thắng hả?

Thích Thiên Phong nóng cả mặt, tự nhủ võ công Lương Tiêu đã ngang ngửa với mình, nếu may mắn thắng thì đi một nhẽ, ngộ nhờ thua tiếp thì chắc chẳng bao giờ còn cơ hội mở mặt mở mày nữa, lão gãi đầu ngẫm nghĩ hồi lâu, rồi nói:

- Võ công tạm coi như hòa, bây giờ chuyển sang đấu khinh công.

Thắng rõ ràng mà bị lão nói là hòa, mặt Lương Tiêu méo xệch, chẳng biết nên cười hay nên khóc. Lăng Thủy Nguyệt và Tần Bá Phù cùng



¹ Ngủ đông.



nghĩ cứ để Thích Thiên Phong gây lộn xộn một trận thì chưa chừng lại lật ngược được tình thế, vì vậy đều im lặng quan sát diễn biến.

Lương Tiêu ngược mắt nhìn nóc tháp hồi lâu, bỗng cười nhạt:

- Thích đảo chủ, ông cứ ở đảo Linh Ngao mà an nhàn hưởng phúc, việc gì phải đến đây giờ ra lắm trò rắc rối như vậy? Trêu vào một cường địch như ta, e rằng không hề có lợi cho đảo Linh Ngao.

Thích Thiên Phong tức khí nhỏ phì phì:

- Ba hoa khoác lác, người giỏi lắm đấy chắc?

Lăng Thủy Nguyệt cau mày, tự nhủ võ công Lương Tiêu cao cường như vậy, Thích Thiên Phong mà làm méch lòng hấn quá mức, cầm bằng tạo ra một kẻ địch nguy hiểm cho đảo Linh Ngao. Suy tính một chút, bà dàn hòa:

- Lão đầu tử, thua thắng là lẽ thường, ông đừng cố đắm ăn xôi nữa kéo người đời cười chê!

Thích Thiên Phong xưa nay vẫn nề vợ, nghe bà nói thế bèn im ngay. Lương Tiêu liếc Lăng Thủy Nguyệt, thảm cười khẩy: "Ghe thật, lúc trước im im không nói năng gì, đợi ta đe dọa mới thèm mở miệng".

Lăng Thủy Nguyệt quay sang Lương Tiêu:

- Lão thân cầu xin người, mong người nể mặt lão thân...

Lương Tiêu lắc đầu:

- Phu nhân đừng phí công, cứ đưa Hiếu Sương đến đây rồi muốn nói gì thì nói.

Lăng Thủy Nguyệt bị phủ đầu, đang sượng sùng bối rối, chợt Thích Thiên Phong nói toáng lên:

- Sương nha đầu làm sao đến được? Nó...

Lăng Thủy Nguyệt và Tần Bá Phù cùng giật mình kinh hãi, Lăng Thủy Nguyệt gất:

- Ông đừng nói bừa!

Nghe tiếng gầm sư tử Hà Đông, Thích Thiên Phong vội vàng nuốt ực câu định nói vào bụng, bối rối gãi đầu.

Trước thái độ lúng túng của cả ba, mỗi nghĩ ngờ gợn lên trong lòng Lương Tiêu: "Rốt cục Hiếu Sương đã gặp chuyện gì? Bị cầm tù, không được ra khỏi cung? Hay ốm liệt giường liệt chiếu, không đi lại được...".

Gã đoán già đoán non, ruột rối như tơ vò: "Việc này nhất định có uẩn khúc, e rằng ta dùng dằng ở đây thêm ngày nào thì Hiếu Sương khổ sở thêm ngày ấy. Được rồi, các người không đưa Hiếu Sương đến, ta sẽ tới tận Thiên Cơ cung, dùng Hoa Kính Viên trao đổi". Ý đã quyết, gã quay sang Thích Thiên Phong, mỉm cười hỏi:

- Thích đảo chủ vừa nói muốn tỉ thí khinh công, có thật không đấy?

Thích Thiên Phong lấy lại hứng khởi:

- Tỉ thí khinh công, người nhất định thua.

Lương Tiêu gật đầu:

- Được, vậy thì tỉ thí khinh công.

Thích Thiên Phong hớn hờ vô cùng, lại rào đón:

- Kết quả thế nào cũng không được chối cãi nhá!

Lương Tiêu cười mũi:

- Đảo chủ mà không chối cãi thì chẳng ai chối cãi cả! Có điều, luật thi phải do tôi quy định.

Thích Thiên Phong hào hứng rướn người về phía trước:

- Luật thế nào?

Lương Tiêu nói:

- Độ cước lực, xuất phát từ đây, bên nào đến được Thiên Cơ cung trước là thắng.

Trừ Thích Thiên Phong, ai cũng sùng sốt. Lăng Thủy Nguyệt xen vào:

- Xa thế...

Không đợi bà nói hết, Lương Tiêu đã ngắt lời:

- Nếu tôi thua, sẽ giao đứa bé cho Thích đảo chủ, nếu đảo chủ thua, sau này không được can thiệp vào việc giữa tôi và Thiên Cơ cung nữa.

Gã cũng biết Thích Thiên Phong là đối thủ rất mạnh của mình, tuy rằng vừa may mắn chiến thắng, nhưng nếu không thể khiến lão tâm phục khẩu phục thì e rằng mai sau sẽ gặp rất nhiều bất trắc trong Thiên Cơ cung. Chi bằng đấu thêm một trận nữa để lão già không còn gì để nói, rút lui khỏi cuộc phân tranh, như thế gã cũng dễ bề chuyên tâm đối phó với các cao thủ của Thiên Cơ cung hơn.

Thích Thiên Phong hoàn toàn không có chủ kiến gì, nghe xong luật chơi lại nhìn vợ dò hỏi. Lăng Thủy Nguyệt nghĩ: "Khinh công đảo Linh





Ngao vô địch thiên hạ. Lương Tiêu bỏ sở trường lấy sở đoản, chính hợp với ý ta. Chỉ có điều, đường xa chạy rất mất sức, Thiên Phong tuổi tác đã cao, Lương Tiêu lại đang sung sức, thời gian truy đuổi mà kéo dài thì thắng bại khó đoán lắm. Nhưng hiện tại cũng chẳng còn cách nào khác, thôi thì đành chấp nhận rủi ro". Nghĩ đoạn, bà khẽ gật đầu. Thích Thiên Phong như bắt được vàng, quay lại cười toe:

- Lương tiểu tử, cứ thế mà làm!

Lăng Thủy Nguyệt nói:

- Đêm nay mọi người đều mệt rồi, sáng mai khởi hành cũng được.

Lương Tiêu gật đầu đồng ý.

Thỏa thuận xong, Thích Thiên Phong, Lăng Thủy Nguyệt và Tần Bá Phù rời khỏi tháp. Tần Bá Phù giải tán quần hào, cả nhóm vào trọ ở Cửu Khúc các. Lương Tiêu đã tọa trên đỉnh tháp để dưỡng thần dưỡng sức. Tờ mờ sáng hôm sau, mưa ngớt, trời trong xanh trở lại, phương đông vừa rạng, bọn Lương Tiêu đã ăn lương khô rồi đi xuống, Phong Liên và Hoa Kính Viên cười lên Hỏa Lưu Tinh, Lương Tiêu đứng bên cạnh đợi chờ.

Một lát sau, phu phụ Thích Thiên Phong và chúng nhân Thiên Cơ cung cũng tới nơi. Hai bên gặp nhau, chẳng nói gì nhiều, cùng lên thuyền vượt Hoàng Hà. Sang đến bờ bên kia, hai cao thủ bắt đầu thi triển khinh công. Họ phóng vút đi như làn chớp, thoáng chốc chỉ còn là hai chấm nhỏ. Thấy cước lực đôi bên tương đương, Lăng Thủy Nguyệt đâm ra pháp phòng, cảm giác chắc thắng bắt đầu lung lay.

Lương Tiêu vừa lao đi, Phong Liên cũng thúc ngựa đuổi theo. Tần Bá Phù và đám tùy tùng Thiên Cơ cung đều chứng hứng. Chẳng là họ đã bàn sẵn kế diệu hỏ ly sơn, định thừa lúc Lương Tiêu bị Thích Thiên Phong cầm chân thì sẽ đoạt Hoa Kính Viên khỏi tay Phong Liên, dè đâu chưa ai kịp động tay, Hỏa Lưu Tinh đã động vó, chỉ hấp hấp vài nhịp là vượt xa đến mấy chục trượng. Cả đám thất kinh, nhất loạt thúc ngựa đuổi theo, nhưng với cước lực thần kỳ, Hỏa Lưu Tinh mau chóng vượt khỏi tầm nhìn của họ, chỉ để lại một làn bụi mỏng mờ. Lăng Thủy Nguyệt và Tần Bá Phù sợ hãi nhìn nhau, đều nghĩ: "Lương Tiêu là kẻ lắm mưu cơ, tính toán rất kín kẽ, chưa chừng đã nắm chắc phần thắng trong cuộc đua khinh công lần này. Phải chăng chúng ta đã trúng kế hẩn?".

Phong Liên phi một lúc thì tới gần hai người. Thích Thiên Phong nghe tiếng vó câu, ngoái đầu lại cười:

- Con ngựa phi nhanh quá, thể này thì bị nó đuổi kịp rồi còn gì!

Lão lập tức tăng tốc. Lương Tiêu trông thấy Phong Liên, lòng đã yên tâm, cũng thúc động nội lực bám sát Thích Thiên Phong.

Hai người một ngựa chạy vun vút. Thích Thiên Phong và Lương Tiêu đều đã thấu hiểu thực lực đối phương, biết rằng chỉ trong khoảng thời gian ngắn thì rất khó phân định thắng bại, và chẳng đường còn xa, thời gian còn dài, nên dõng là dừng ăn, mệt là đổ ngủ, gặp mưa gió thì ai tìm chỗ nấp trú chân, không hề tỏ ra vội vàng. Bảy tám ngày nhanh chóng trôi qua, Trường Giang cuộn sóng đã xuất hiện trước mắt.

Đến bờ sông, vì Phong Liên muốn ngắm cảnh nên tất cả cùng dừng chân nghỉ ngơi. Lương Tiêu dõi mắt ra xa, thấy núi xanh trập trùng, nước bạc lóng lánh, thuyền bè qua lại tấp nập, chim chóc bay rợp trời. Mặt sông đã thôi đỏ máu, dòng chảy đã thôi chở nặng những xác người, trận chiến khốc liệt năm nào dường trở nên xa ngái, tưởng chừng thời kỳ tranh đoạt thiên hạ chôn vùi biết bao sinh linh đó chẳng qua chỉ là một giấc mộng Nam Kha, thoáng chốc biến thành hư ảo, riêng dòng sông kia vẫn trôi dài trôi mãi, muôn đời lặng lẽ chảy về đông.



Tiếng lầu bầu của Thích Thiên Phong chợt kéo Lương Tiêu ra khỏi hồi ức bi thảm:

- Rõ xúi quẩy, gặp phải hai đứa ranh con vớ va vớ vẩn, chỗ sơn cùng thủy tận này có gì đẹp để đâu!

Lương Tiêu ngoái đầu nhìn lại. Phong Liên và Hoa Kính Viên cười trên mình ngựa, đang chỉ trò nước non, vui vẻ nói cười. Thích Thiên Phong thì bắt hai tay sau lưng đi đi lại lại, mặt mày sốt ruột. Lương Tiêu thầm khen: "Ông già khỏe thật, chạy lâu như thế mà không hề có dấu hiệu mệt mỏi. Qua sông rồi, chắc ta phải nghiêm túc tí thì thôi".

Thích Thiên Phong bước quần hồi lâu, bỗng bực bội nói:

- Chẳng đợi nữa. Các người không đi thì mặc các người, ta qua sông đây.

Có một con thuyền đang neo chỗ mạn sông gần đó, Thích Thiên Phong chạy ngay lại rút cây sào tre, bẻ một mẩu ngắn quăng ra mặt sông rồi phi thân đạp lên, thi triển khinh công *Thừa phong đạo hải* lướt đi xa chừng hai trượng. Phong Liên kinh ngạc gọi rồi rút:



- Sư phụ sư phụ, hỏng rồi, bản lĩnh của lão già kia ghê gớm quá! Chúng ta mau tìm thuyền qua sông.

Lương Tiêu mỉm cười im lặng, bụng bảo dạ: "Qua sông bằng cách ấy cũng chẳng có gì là khó, nhưng bắt chước giống thế thì thật tầm thường". Nghĩ một lúc, gã tìm lấy hai cây sào tre, thoát tiên chống cây sào bên tay trái xuống đất, thân sào cong lại rồi bật thẳng ra, đẩy gã lẳng tới trước ba trượng, kế đó lại đưa tay phải đẩy sào, lần này là cắm thẳng xuống mặt nước, thân tre rỗng ruột nên lực nổi rất lớn, vừa chìm xuống lại nổi lên ngay, Lương Tiêu mượn đà lộn một vòng, lướt đi thêm năm trượng, lại tiếp tục đưa tay trái ra, thêm một nhịp chìm nổi, gã băng đi ba trượng nữa. Đều đều như thế, hai cây sào nhấp nhô trên muôn trùng sóng nước, từ xa nhìn lại, lối di chuyển của Lương Tiêu chẳng khác nào kiểu bước con cò. Thích Thiên Phong ngoái nhìn, không kìm được phải tán thưởng:

- Lương tiểu tử, trò đó hay đấy!

Hai người cùng vượt Trường Giang bằng công phu khinh thân, người đuổi người chạy, cùng lướt đi như tia chớp. Dân lái thuyền hoặc đánh cá nhìn thấy đều trở mắt. Lương Tiêu đẩy sào mỗi lúc một đều tay, chẳng mấy chốc đã lướt qua Thích Thiên Phong, đi sau mà tới trước, gần đến bờ, gã khế nhún cây sào trái, lẳng mình đáp xuống nam ngạn một cách gọn gàng. Thích Thiên Phong vẫn còn ở ngoài sông, thấy vậy mặt xám như tro, thét lên:

- Thôi, tiểu tử, coi như lão phu thua một hiệp. - Dứt lời, lão cũng phi thân đến bờ sông. - Hừ, người cạp đích trước, sao không đi luôn đi?

Lương Tiêu mỉm cười:

- Đồ nhi của tại hạ vẫn chưa qua sông. Và chẳng Thích đảo chủ cứ khiêm tốn thế chứ, đảo chủ vượt sông bằng một cây sào, trong khi Lương Tiêu dùng đến hai cây, kể ra là thuận lợi hơn đảo chủ về mặt phương tiện rồi, từ đó đủ biết cao thấp thế nào mà.

Những lời phỉnh phờ khiến Thích Thiên Phong phấn khởi vô cùng, lão vuốt râu cười đáp:

- Ai ngờ đầu óc người còn khá hơn cả võ công thế này. Đúng lắm, cứ suy xét kỹ thì qua quãng sông vừa rồi, quả tình lão phu lợi hại hơn một chút.

Lão vui vẻ quá, vừa nói vừa vỗ vai Lương Tiêu. Lương Tiêu biết tính lão thẳng thắn phóng khoáng, không bao giờ giờ trò ám toán, nên thấy tay lão nhào đến cũng không né tránh, cứ thản nhiên để mặc.

Một lát sau, thuyền chở Phong Liên và Hoa Kính Viên cũng cập bến. Thấy hai người trên bờ nói chuyện rất sôi nổi, họ cùng nhìn nhau kinh ngạc. Bấy giờ Thích Thiên Phong đang oang oang:

- Nhưng mà, lẽ ra với hai cây sào, người có thể chống một cây, còn một cây dùng làm thương, đâm cho ta hai nhát giữa sông, thế nào lão phu chẳng vì né tránh mà hụt bước, ngã tùm xuống nước nhỉ? Thế là do người đã đường hoàng bỏ qua tiểu xảo đấy thôi. Do vậy thắng phụ ra sao, còn phải cân nhắc cho kỹ.

Lương Tiêu tùm tùm:

- Không, nếu Thích đảo chủ bé mấu sào làm ám khí, ném tại hạ hai nhát theo phép ném phi tiêu khiến hai cây sào gãy gập, thế nào tại hạ chẳng ngã tùm xuống nước. Thế là đảo chủ cũng rất đường hoàng bỏ qua tiểu xảo. Do vậy thắng phụ ra sao, còn phải cân nhắc cho kỹ.

Hoa Kính Viên nghe mà buồn cười, bèn nổi lời ngâm nga:

- Rùa già rùa già ơi, chơi vui chơi vui, ngã tùm xuống nước.

Thích Thiên Phong tuy đầu óc không được minh mẫn lắm, nhưng làm gì chẳng nhận ra ngụ ý châm chọc trong câu nói ấy, bèn mắng:

- Ta mà tóm người ném đi, đảm bảo người cũng ngã ùm xuống sông, biến thành một con rùa con cho xem.

Trông bộ dạng lão hung hãn, Hoa Kính Viên đâm sợ, lè lưỡi núp vào sau lưng Phong Liên.

Qua được Trường Giang là đã vượt hơn nửa chặng đường, hai đấu thủ đều gia tăng tốc lực. Thích Thiên Phong dẫu cao tuổi, song được trời phú cho sức khỏe khác thường, nhịp thở tương đối dài, không kém cạnh gì bọn thanh niên trai tráng. Lương Tiêu bất luận nội hay ngoại công đều đang ở thời kỳ đỉnh cao sung mãn, thành thử cả hai tương đương nhau, không ai hơn ai được.

Đi thêm mấy hôm thì ra tới sông Tiền Đường. Lương Tiêu dừng chân trên bờ, xắn áo vãi ba vãi ra mặt sông. Mọi người không hiểu ra sao, đều cảm thấy ngạc nhiên. Thích Thiên Phong tò mò hỏi ngay. Lương





Tiêu im lặng, khuôn mặt buồn thảm. Thích Thiên Phong gãi đầu gãi tai hồi lâu, vụt tỉnh ngộ:

- À, người khấn thần sông giúp người thủ thắng, đúng không?

Không đợi gã đáp, lão già quay ngay mặt về đông, chắp hai tay cung kính khấn cầu. Lương Tiêu ngạc nhiên hỏi:

- Ông làm gì vậy?

Thích Thiên Phong im bật. Lương Tiêu cau mày, chẳng buồn để ý đến nữa. Thích Thiên Phong thấy gã không gặng hỏi, lại sốt ruột tự kể:

- Vừa rồi lão phu cầu khấn thần linh biển Đông, nếu lần này thắng, nhất định sẽ mổ trâu, gà, ngựa trắng để đáp tạ, ha ha. - Lão đảo đầu về bắc ý. - Thần sông của người chẳng qua chỉ là một viên quan nhỏ nhoi như con kiến, làm sao sánh được với quan lớn như thần biển Đông?

Lương Tiêu cười buồn, nghĩ bụng: "Trong lòng ông chỉ có thắng thua, nào biết đến nỗi đau tử biệt sinh ly. A Tuyệt lúc sinh thời chẳng phải hạng kiệt xuất, thác xuống e rằng cũng không làm nổi thần sông Tiền Đường, cùng lắm chỉ là một linh hồn lang thang cô khổ mà thôi". Gã bỗng thất ruột, suýt nữa rơi lệ trước mặt mọi người.

Đêm xuống, khi dừng chân nghỉ ngơi, Lương Tiêu gọi Phong Liên lại bảo:

- Chuyến này đến Thiên Cơ cung, nhất định sẽ xảy ra một trận ác đấu. Ta rất đông kẻ thù, muốn an toàn rút lui không phải chuyện đơn giản. Ngộ nhờ ta gặp phải chuyện bất trắc, cô cũng đừng buồn, phải mau cưới Hóa Lưu Tinh đào tẩu thật nhanh. Máy hôm nay ta đã hệ thống toàn bộ võ công của mình thành khẩu quyết, từ tối nay sẽ truyền miệng cho cô, linh ngộ được nhiều hay ít thì phải chờ xem cơ duyên của cô vậy.

Phong Liên rơm rớm nước mắt, run run nói:

- Sư phụ, chỉ bằng chúng ta trả Kính Viên cho lão già đó rồi về phương tây đi.

Lương Tiêu sầm mặt:

- Người dám chống lệnh sư phụ ư?

Thái độ nghiêm khắc bất ngờ của gã khiến Phong Liên tủi thân, cô cúi gầm đầu, nước mắt trào ra. Lương Tiêu gắng giữ vẻ cứng rắn, đọc ra các khẩu quyết tâm pháp rồi giảng giải từng câu, mãi đến canh ba hai thầy trò mới nghỉ ngơi.

Cứ thế, ban ngày thì thí khinh công, đêm xuống truyền thụ khẩu quyết, ba ngày trôi đi nhanh chóng, Quát Thương sơn đã lờ mờ phía xa. Trước đó một hôm, Lương Tiêu vốn đã bứt xa hơn mười trượng, nào ngờ chưa đến ngọ lại bị Thích Thiên Phong đuổi kịp, gã càng nghĩ càng phiền não: "Mười năm khổ luyện mà không thắng nổi một ông già cổ lai hi, có nực cười không cơ chứ! Sớm biết thế này thì cứ đi cả ngày lẫn đêm cho lão mệt đứt hơi, đằng này lại ý y tuổi trẻ sức khỏe, bây giờ hối không kịp. Tình trạng ngang ngửa dai dẳng này mà kéo dài đến tận Thiên Cơ cung thì thật bất lợi cho ta". Nghĩ tới đây, gã bèn đề nghị:

- Thích đảo chủ, trước khi vào núi chúng ta quyết phân định thắng phụ nhé?

- Phân định thế nào? - Thích Thiên Phong hỏi.

Lương Tiêu trở một cây cối cao vượt hẳn lên trong cánh rừng:

- Lấy cây cối kia làm đích, ai đến trước thì người đó thắng.

Thích Thiên Phong cười:

- Được! - và lập tức băng mình đi như cơn gió.

Lương Tiêu guồng chân bám đuổi.

Hai người chạy nhanh như bóng lướt mặt hồ, khoảng cách mỗi lúc một rút ngắn, còn mười trượng nữa là cặp đích mà họ vẫn chạy song song. Lương Tiêu đảo mắt tính toán, bắt đồ xòe chương võ vào vai Thích Thiên Phong. Lão già ồ một tiếng, cử chương đón đỡ, nhịp chân vì thế hơi chậm lại, Lương Tiêu lại thu chương lực về, thừa cơ đó bứt lên được hơn một trượng. Thích Thiên Phong la oai oái, vung mười ngón tay búng tanh tách, những mũi kim vô hình ào ạt đuổi theo Lương Tiêu. Lương Tiêu chẳng qua chỉ dùng hư chiêu để đánh lừa Thích Thiên Phong, thế mà những chiêu trả đũa của lão già đều dữ dội tàn độc, buộc gã phải xoay mình lại để chống đỡ.

Quyền cước hai bên qua lại dày đặc, không ai chịu để đối phương vượt qua mình. Họ đang giao đấu đến hồi kịch liệt, bỗng có bóng đỏ xẹt qua bên cạnh, Phong Liên cười Hòa Lưu Tinh phi đến gần cây cối, xuống ngựa gọi:

- Sư phụ, Thích đảo chủ! Các vị đừng giao tranh nữa, người đến đích đầu tiên là tôi.





Lương Tiêu và Thích Thiên Phong kinh ngạc ngưng chiến. Hoa Kính Viên cười:

- Thế này gọi là trai cò tranh nhau, ngư ông đắc lợi đây. Hai người độ khinh công mà không ai giành được phần hơn, tự nhiên lại để chúng ta thừa dịp chiếm tiên cơ.

Cậu ta nắm chặt tay Phong Liên, cười rạng rỡ kéo cô lại sát mình. Lương Tiêu nhăn mặt:

- Phong Liên, đừng gây rắc rối nữa!

Phong Liên bậm bậm môi:

- Tôi không gây rắc rối gì cả. Ông đã nói, dùng cây cối làm đích, ai đến trước coi như người ấy thắng, đúng chưa?

Lương Tiêu lắc đầu:

- Đợt thi thí này chỉ giới hạn ở ta và Thích đảo chủ, ai cho cô tham gia?

Phong Liên cười nhạt:

- Hai vị tự phụ khinh công ghê gớm, nhưng lại thua một đứa con gái, còn tư cách gì để phản đối đây?

Nghe cái giọng cá vú lấp miệng em, Thích Thiên Phong phát cáu mắng:

- Con ranh kia! Ai thua người? Nếu người không cưới ngựa thì đã bị ta bỏ xa đến mấy ngàn dặm rồi.

Lão già tỏ ra hung dữ quá, Phong Liên cũng hơi hãi, không dám hoành tráng thêm tiếng nào. Hoa Kính Viên bêu môi:

- Công công nói thế là sai, sách có câu: "Quân tử vốn giống nhau, khác chẳng ở khả năng biết tận dụng sự hỗ trợ bên ngoài¹". Các vị có ngựa mà không cưỡi, có thuyền mà không ngồi, cứ khăng khăng chạy bằng đôi cẳng chân, có phải là hết sức xuẩn ngốc hay không?

Thích Thiên Phong nổi giận:

- Thằng oắt con nói bậy nói bạ, lão tử vả cho một cái vỡ miệng ra bây giờ, - đoạn trừng mắt nhìn Phong Liên. - Người bảo ta thua, được, chúng ta thi đấu xem ai lợi hại hơn?

Chưa dứt lời, lão đã quạt một chương về phía Phong Liên. Lương Tiêu lạng mình ra chắn đường, phóng chương đẩy chệch đi, hóa giải chương lực của Thích Thiên Phong. Lão già trợn mắt, sừng sộ hỏi:

¹ Câu trong sách *Tuân Tử*.

- Còn muốn đánh nhau nữa phỏng?

Lương Tiêu cười nhạt:

- Nếu chỉ động khẩu thì ông thích nói thể nào cũng được, nhưng nếu ông định động thủ bắt nạt đồ nhi của tại hạ thì kẻ hèn này khó lòng rủ tay đứng nhìn.

Thích Thiên Phong vỗ tay cười ha hả:

- Được, lão phu hăng đánh ngã người trước rồi xử lý đồ đệ lão lếu của người sau.

Lương Tiêu hừ một tiếng, lạnh lùng đáp:

- Ông thử xem.

Phong Liên sợ hai người lại tiếp tục giao tranh, bèn nói:

- Các vị đều là cao thủ đương thế, có gan làm phải có gan chịu, tôi đã chạm đích trước, từ nay việc gì cũng phải do tôi quyết.

Tuy phật ý với hành động của Phong Liên, nhưng Lương Tiêu không thể tự thủ bàng quan khi Thích Thiên Phong muốn gây bất lợi cho cô. Gã bắt buộc phải đứng về phía học trò mình:

- Thằng bé kia nói đúng. Quân tử chỉ khác nhau ở chỗ có biết dùng các biện pháp hỗ trợ hay không thôi. Tuy cô giành thắng lợi bằng tiểu xảo, nhưng cũng là bằng một cách rất thông minh. Có điều gì cứ nói đi, nhất định ta sẽ làm hậu thuẫn cho cô.

Phong Liên phấn khởi hẳn lên:

- Điều thứ nhất, Thích đảo chủ đã thua, phải rút lui khỏi cuộc phân tranh như đã giao ước, không được đeo bám làm phiền thầy trò tôi.

Thích Thiên Phong tím mặt lại, chừng như sắp nổi cơn điên, Hoa Kính Viên bồng xen vào:

- Công công ơi, bà nội con thường nói võ công ông vô địch thiên hạ.

Thích Thiên Phong quên bẵng cả cơn giận, nhe răng cười:

- Hoa Vô Xuy nói vậy thật hả?

Hoa Kính Viên gật đầu:

- Nhưng lần này trở về, nhất định con phải nói cho bà biết, bản lĩnh đệ nhất thiên hạ của ông không phải là võ công mà là ăn vạ.

Thích Thiên Phong nháy chồm chồm như phải bóng:

- Tiên sư con rùa con... - Lão sắp chửi mắng đến nơi, chợt lại tự nhủ:





"Không nên, Hoa Vô Xuy yêu thương con rùa con này nhất, chắc chắn sẽ tin lời nó. Nếu con rùa này thêm mắm dặm muối, Thiên Cơ cung đồn đại ra ngoài thì không chỉ lão tử mất hết thanh danh mà đảo Linh Ngao cũng chẳng còn mặt mũi nào nhìn ai nữa". Ngần ngừ một chốc, lão bỗng giậm chân, nghiêng răng nói. - Thôi được, ta đồng ý việc ấy, nhưng không đời nào ta nhận thua đâu.

Phong Liên tím tím:

- Không nhận thua cũng chẳng sao, ông hứa cho việc đó là được rồi. Điều thứ hai, sư phụ cũng đã thua, phải giao A Viên lại cho Thích đảo chủ.

Lương Tiêu ngớ người. Phong Liên níu tay áo gã, tha thiết nói:

- Ông là đại anh hùng đại hào kiệt, không chế một đứa nhỏ làm con tin khiến cha mẹ nó bấn loạn, thật không nên không phải...

Lương Tiêu im lặng hồi lâu, bỗng thở dài kéo Hoa Kính Viên sang, đưa vào tận tay Thích Thiên Phong. Lão già kinh ngạc:

- Lương tiểu tử, người nhận lời giao thằng bé cho ta thật đấy à?

Lương Tiêu lãnh đạm đáp:

- Đảo chủ đã hứa phân đảo chủ, có gì Lương mỗ không hành động tương tự được?

Thích Thiên Phong cười ha hả:

- Nói phải lắm! - đoạn dắt tay cậu bé định đi.

Hoa Kính Viên vội nói:

- Đợi con một lát!

Thích Thiên Phong cau mặt:

- Còn chuyện gì nữa đây?

Hoa Kính Viên trừng trừng nhìn Lương Tiêu:

- Ta biết người đồng ý ngoài miệng chứ thực bụng không bằng lòng tí nào. Ta đi rồi, người cũng không được trách tội Phong Liên thư thư. Người mà phạt tỷ ấy, ta không tha cho người đâu.

Thấy cậu bé ra mặt nói hộ mình, Phong Liên hết sức cảm động. Lương Tiêu nhú mày:

- Người được mấy nả sức mà đòi uy hiếp ta?

Hoa Kính Viên ngẩng cao đầu, nói lớn:

- Bây giờ ta đánh không lại ngươi, nhưng khi trưởng thành rồi, nhất định sẽ hơn ngươi xa.

Lương Tiêu nhìn Kính Viên một lát, gật gật đầu:

- Không ngờ ngươi còn nhỏ mà chí khí đã lớn như vậy. Được, vì câu nói này của ngươi, ta không trách Phong Liên.

Hoa Kính Viên chun mũi hừ một tiếng, lại nhìn sang Phong Liên, mắt bỗng hoe đỏ trước cuộc chia ly. Thích Thiên Phong ầm cậ lên, cười hi hi:

- Lương tiểu tử, gặp lại sau! - rồi thi triển khinh công, chạy vun vút vào vùng núi Quát Thương.

Lương Tiêu quay đầu, lặng lẽ bước đi. Phong Liên lẳng lặng theo sau, không nhin được phải lên tiếng:

- Nếu ông tức bực thì cứ mắng tôi đánh tôi, đừng ngậm cảm như thế làm người ta rầu lòng chết đi được.

Liếc đôi mắt hoe hoe đỏ và gương mặt phụng phịu sắp khóc ấy, Lương Tiêu bắt giác thờ dài:

- Cô xử sự đúng lắm, đánh mắng sao được. Ta chỉ giận bản thân mình thôi.

Phong Liên lộ vẻ kinh ngạc, Lương Tiêu bèn cắt nghĩa:

- Bây giờ nghĩ lại, bắt Hoa Kính Viên làm con tin đúng là một hành động xóc nổi. Ta chỉ nhằm nhằm đạt được mong muốn của mình mà không quan tâm tới ai cả. Chẳng ngờ sau ngần ấy năm, ta vẫn không bỏ được cái thói bông bột ưa hành động theo cảm tính.

Phong Liên đổi buồn làm vui:

- Tóm lại ông không trách tôi hả?

- Việc hôm nay, sai là ở ta. Cô không sợ bị trách phạt, buộc ta thả người, thế là biết nghĩ và có gan đấy. Trên đời này, bắt luận học văn hay học võ, muốn vượt được tiền nhân, trở nên xuất chúng, đều cần phải có khí độ, đảm lược và khả năng cân nhắc. Cùng một cuộc tương tranh, bọn thô tục hèn kém tí thí chiêu thức tiểu xảo, kẻ bậc trên thì đấu nội lực, còn cao thủ chân chính thì so độ khí độ và tầm lòng. Căn cơ của cô còn yếu, khả năng định mưu tính kế tương đối hạn chế, về lý mà nói thì không thích hợp để học võ công của ta, nhưng bù lại, cô có tầm lòng rộng rãi khác thường. Có lẽ là do cô sinh trưởng ở vùng núi Côn





Luân, được thiên nhiên bao la và bầu không khí tự do hun đúc cho những khí chất ấy, chẳng phải võ giả nào cũng có được hoàn cảnh thuận lợi thế đâu.

Lương Tiêu không những không mắng mà còn khen ngợi, khiến Phong Liên phần chần quá đổi:

- Thực ra tôi cũng chẳng can đảm hay rộng rãi gì, chỉ vì tự đáy lòng tôi không coi ông là sư phụ.

Lương Tiêu mỉm cười tự nhủ: "Nhìn khắp thiên hạ, e rằng chẳng mấy người nói được những lời tương tự. Cô bé này thẳng thắn quá".

Phong Liên nói tiếp:

- Nhân nhắc đến tầm lòng và khí độ, Thích Thiên Phong bản lĩnh cao cường thật, nhưng chẳng có tí khí độ nào.

Lương Tiêu lắc đầu:

- Đừng nói vậy. Thích đảo chủ luôn nặng lòng với thắng bại, gặp được đối thủ xứng đáng thì cao hứng như được vật báu, vì mục đích chiến thắng mà liên tục tôi luyện bản thân. Ngoài ông ấy, ta chưa từng gặp người nào hết lòng với võ học đến thế. Ông từng mắc bệnh mất trí nhớ, thường trong trạng thái nửa mê nửa tỉnh, chính lại phù hợp với yếu quyết vô pháp vô tướng, khó mà đối địch được.

Phong Liên cười bò:

- Gậy gộc đánh lộn rồi thành cao nhân, có nhẽ đâu thế... Sư phụ, vậy ông đi Thiên Cơ cung nữa hay thôi?

Lương Tiêu đáp:

- Cố nhiên phải đi chứ. Ta những muốn tiến vào đó một cách đường hoàng, nhưng nay trong tay không có con tin, đành thừa lúc đêm hôm lén vào vậy.

Phong Liên ngạc nhiên:

- Người trong Thiên Cơ cung lợi hại đến thế kia ư?

- Kể ra chẳng lợi hại lắm, nhưng nếu động thủ thật thì cũng có chút bất tiện.

Hai thầy trò đương bàn luận, đằng trước chợt có hai người đi tới, một trong hai người vẫy tay gọi từ xa:

- Lương Tiêu lão đệ phải không?

Người đó chính là Minh Tam Thu, theo sau lưng y là một thiếu niên áo xanh độ mười bảy mười tám tuổi, trán cao miệng rộng, bộ dạng lơ đãng.

Gặp được tri kỷ, Lương Tiêu phấn khởi ra mặt:

- Tam Thu huynh, lâu nay thế nào?

Minh Tam Thu rảo chân tới gần, ôm chầm lấy gã, nhìn kỹ từ trên xuống dưới, cười lớn:

- Vì huynh nhớ đệ chết đi được, chỉ sợ tới chậm một bước thì không gặp được đệ mất.

Lương Tiêu ngạc nhiên:

- Làm sao Minh huynh biết tiểu đệ đang ở đây?

Minh Tam Thu ngó quanh rồi nói:

- Kể ra thì dài lắm, Lương huynh đệ, chúng ta tìm một nơi yên tĩnh rồi chuyện trò cũng không muộn.

Lương Tiêu chưa hiểu ra sao, nhưng cũng gật đầu ưng thuận. Họ tìm được một trà xá vắng vẻ, ai nấy an tọa xong xuôi, Minh Tam Thu trở thiếu niên áo xanh, giới thiệu:

- Vị này là đồ đệ của ta, họ Chu tên Thế Kiệt¹, tinh nghiên toán học tới nay cũng có chút thành tựu.

Lương Tiêu nghe giọng họ Minh sáng khoái, biết rằng ngoài miệng hần khiêm tốn như thế, thực ra trong lòng rất tự hào về tên đệ tử này, gã cũng thấy mừng thay:

- Tam Thu huynh có được đồ đệ giỏi giang như vậy, thật đáng chúc mừng, - rồi lại vòng tay nói với Chu Thế Kiệt. - Được gặp Chu thế huynh, đúng là hạnh ngộ.

Chu Thế Kiệt suýt đánh rơi chén trà trong tay, vội vàng đứng dậy, mặt đỏ lựng:

- Thế... Thế Kiệt đã nghe danh Lương tiên sinh từ lâu... nay được tương kiến, còn vinh hạnh nào bằng. Ngày... ngày sau... sẽ dốc lòng thỉnh giáo....

¹ Chu Thế Kiệt, người Yên Sơn (gần Bắc Kinh ngày nay), là một nhà toán học, khoa học kiệt xuất thời Nguyên. Ông đã tìm ra cách giải những hệ phương trình bậc cao, góp phần phát triển phương pháp sai phân hữu hạn...





Cậu ta cà lăm cà lạp, có vẻ rất xấu hổ. Minh Tam Thu cười khó:

- Lương lão đệ chớ lấy làm lạ, hài nhi này tâm tư mẩn tuệ nhưng dút dất ít nói, không biết cách giao thiệp, một ngày cũng chẳng mở miệng quá hai câu. Hôm nay, chỉ vì kính trọng đệ đã lâu nên mới nói nhiều đến thế, kể cũng như ngoại lệ rồi.

Lương Tiêu cười nói:

- Đâu có, cổ nhân đã dạy: "Khôn ngoan chẳng lọ lời nhiều, Người khôn dù nói nửa điều cũng khôn". Chu thế huynh tâm tư mẩn tiệp, đáng mạo hiểm tính, quả thật có phong độ của bậc quân tử.

Minh Tam Thu hơi chững lại, nhưng rồi cười phá lên. Chu Thế Kiệt cảm động lắm, nhìn Lương Tiêu như nhìn bạn tri âm. Phong Liên thấy cậu ta hành xử gò bó, mặt mày dờ dẩn, bất giác thầm nghĩ: "Cả ngày cạy răng chả nói nửa lời, ai mà lấy phải tên người gố này thì cuộc đời chẳng còn gì thú vị!".

Minh Tam Thu hỏi:

- Lương huynh đệ, mấy năm nay đệ đi đâu? Vì huynh thường lưu tâm dò hỏi, nhưng trước sau không nghe ngóng được tin tức gì của đệ.

Lương Tiêu xoay cái chén trong tay:

- Tiểu đệ sang phương Tây.

Minh Tam Thu háo hức hẳn lên, cặp mắt ngời sáng:

- Nghe nói phương Tây có những toán gia rất giỏi, đúng không?

Chu Thế Kiệt cũng ngả người về phía trước, dăm dăm nhìn Lương Tiêu. Nhận ra mắt cậu ta sáng ngời háo hức khác hẳn lúc trước, Phong Liên rất ngạc nhiên.

Lương Tiêu nhấp một ngụm trà:

- Chừng một ngàn năm trước, ở đó có rất nhiều hiền triết và số học gia uyên bác, so với Trung thổ thì còn có phần hơn. Nhưng nay nhân tâm thay đổi, thế đạo rối ren, người phương Tây sùng tín chúa Gia Tô, coi tất cả toán học kỹ thuật là dị đoan, đạo học mỗi ngày một lụn bại. Từ công khanh cho chí bách tính, phần đông đều là hạng ngu độn ngờ nghệch, tin theo những đảng toàn tri toàn năng, không còn coi kiến thức ra gì nữa.

Minh Tam Thu vuốt râu thở dài:

- Đáng tiếc, ta những muốn chu du một chuyến cho mở mang đầu óc, nghe đệ nói vậy thì chẳng sang đó nữa là hơn.

Ánh mắt Chu Thế Kiệt trở lại âm đạm như cũ. Ngồi với nhau một lúc lâu, Minh Tam Thu bỗng nói:

- Lương lão đệ, nghe nói đệ bắt cóc tôn nhi của Hoa Vô Xuy, định đến Thiên Cơ cung báo thù, chuyện đó có thật không?

- Vì sao huynh biết?

Minh Tam Thu nhăn mặt:

- Tin tức giang hồ nhanh nhạy lắm, huống hồ sự việc lần này tương đối âm ỉ. Văn Thù vừa liên tục phát đi mười hai đạo Thần Ưng lệnh, thông tri cho cả võ lâm. Rất nhiều hảo thủ đều đang trên đường đến đây. Ta vừa nghe tin là lập tức rời Kim Lăng, vội vàng đi suốt đêm ngày để về gặp đệ. Lương lão đệ, người đời có câu: mãnh hổ nan địch quần hồ, tránh mặt đi cho gió yên bể lặng mới là thượng sách.

Lương Tiêu chẳng ngờ mình đã kích động toàn thể võ lâm Trung nguyên, càng không ngờ Văn Thù hành động mau lẹ dữ dội đến thế. Nghĩ ngợi hồi lâu, gã nói:

- Tam Thu huynh nghĩa khí hơn người khiến Lương Tiêu cảm kích vô cùng. Nhưng chuyện này, đệ phải gặp bằng được Hiếu Sương kéo không thể nào yên bụng được. Huynh cũng biết Hiếu Sương mắc bệnh mãn tính, mười năm vừa qua muội ấy ra sao, tiểu đệ càng nghĩ càng bồn chồn thấp thỏm...

Ánh mắt Minh Tam Thu bỗng khàng khác, dường như nét gì như thương xót, Lương Tiêu rất tinh ý, cảm thấy ngay có điều không ổn, bèn ngập ngừng hỏi:

- Tam Thu huynh, phải chăng huynh biết tình hình gần đây của Hiếu Sương?

Minh Tam Thu cười buồn:

- Minh mỗ chẳng muốn nói thật làm gì, nhưng cứ bùng bít thế này thì sự việc diễn tiến khó lường quá.

Lương Tiêu túm lấy cánh tay hắn, nghiêm mặt nói:

- Hiếu Sương rốt cục ra sao? Huynh... nhất thiết không được giấu đệ.

Minh Tam Thu cảm thấy thủ kinh của Lương Tiêu quá mạnh, hầu như vặn gãy tay mình, hắn cau mày:





- Đệ hãy cư xử bình tĩnh, trái lại ta không nói còn hơn.

Lương Tiêu nhìn sâu vào mắt họ Minh, chột thu tay về, úp lên miệng chén trà trước mặt, gắng sức trấn tĩnh rồi từ tốn nói:

- Tam Thu huynh khuyên phải lắm, mong huynh kể thật cho đệ biết.

Minh Tam Thu thở dài:

- Tuy ta thoát li Thiên Cơ cung, nhưng vẫn giữ mối tri giao với rất đông bạn bè người quen ở lại trong ấy. Nghe họ kể, hơn mười năm trước, Sương tiểu thư không may gặp phải Hàn Ngưng Tử và ngộ hại bên bờ Hán Thủy. Sau đó, nữ ma đầu thấy khó thoát được công đạo nên cũng rút kiếm tự tận. - Hấn ngập ngừng. - Lương lão đệ, đệ đừng cả nghĩ quá, có câu: *Rượu nhạt thường buồn khách ít, Trăng trong hay gọn mây mờ*¹, trên thế gian này, sự bi thương là nhiều chứ được mấy chuyện như ý sung sướng đâu. Huống hồ việc đã nhiều năm rồi, đau lòng cũng không giải quyết được gì cả, chỉ bằng kiềm chế bớt đau thương, nghỉ thoáng ra một chút...

Nói đến đây, thấy mặt Lương Tiêu xám xanh, môi run bần bật, ánh mắt hoang mang ngơ ngác, bộ dạng thất thần, Minh Tam Thu hoảng hồn nói lảng đi:

- Lương lão đệ, nếu không ghét bỏ, xin để vi huynh tiếp đệ đàm ba chén.

Đoạn hấn gọi tiểu nhị lấy rượu. Phong Liên trông Lương Tiêu mà đau xót, nắm tay gã thấy lạnh như băng, không kìm được thốt lên:

- Sư phụ, đừng quá bi thương...

Lương Tiêu giật bắn người, rảy tay cô ra, lắc đầu:

- Không, lòng đệ đang rối bời, cam đắng tội, cáo lỗi... không thể bồi tiếp được...

Gã nói năng lộn xộn, chẳng ra lớp lang nào rồi trở gót đi ngay, lúc nhắc tay lên mới hay chén trà bên dưới đã găm sâu đến độ hoàn toàn bằng bặt với mặt bàn.

Lương Tiêu cử động quá nhanh. Gã băng đi xa đến mấy trượng, mọi người mới hoàn hồn. Phong Liên gọi với:

¹ Trích bài từ theo điệu *Tây giang nguyệt* của Tô Thức. Hai câu này tả nỗi thất ý của tác giả, kẻ sa cơ hay bị bài xích, bạc quân tử hay bị hãm hại.

- Sư phụ đi đâu đấy? - rồi lao ra khỏi trà xá.

Lương Tiêu chạy như điên cuồng, thoáng chốc chỉ còn là một chấm xám nhỏ. Phong Liên thúc Hỏa Lưu Tinh đuổi theo đến ngọn núi phía trước thì chỉ gặp rừng cây mờ sương, nào thấy bóng dáng Lương Tiêu đâu nữa.





Lương Tiêu chạy như điên như cuồng, đầu óc trống rỗng, không nghĩ được gì, không biết đi đâu. Chẳng rõ lâu hay chóng, đến khi đôi chân bủn rủn làm gã khụy xuống đất, ý thức mới dần dần trở lại với bản thể, đồng thời nổi đau cào gan xé ruột lúc trước lại xâm chiếm tâm can. Mắt gã mờ đi, lồng ngực căng chướng dường sắp nứt bung đến nơi. Gã sức hiểu, vì sao Tần Bá Phù thà liều mạng giao chiến chứ không bằng lòng để Hiếu Sương gặp mình; vì sao Lăng Thủy Nguyệt không cho Thích Thiên Phong nhắc đến Hiếu Sương; vì sao Vân Thù lại rầm rộ huy động lực lượng như gặp cường địch - Tất cả là vì Hiếu Sương đã chết, bọn họ thảy đều phập phồng lo sợ, sợ rằng trong lúc bi phẫn, gã sẽ gây ra những chuyện hung hiểm liều lĩnh.

Cứ quỳ như thế, thêm một lúc có lẽ khá lâu, nhận ra gió qua đỉnh đầu hiu hiu từng hồi rất êm đềm, Lương Tiêu ngược cặp mắt đắm lệ

¹ Thuật hải hòa.

nhìn quanh. Hoa cỏ ngày hạ đang rạng ngời khoe sắc dưới ánh dương ấm áp nồng nàn, chim hót véo von, suối chảy róc rách, mặt ao loang sóng phản chiếu một trời mây trắng vô ưu. Mỗi nhánh cây ngọn cỏ, mỗi viên đá dòng trôi đều an bình thanh thoi, còn gã, ngồi đây trong tận cùng đau khổ, bỗng lạc lõng lạ lùng với trời đất thiên nhiên. Sự tương phản ấy khiến nỗi đớn đau càng hằn sâu, cảnh lẻ loi thêm chua xót. Đột nhiên, một ý nghĩ đáng sợ nảy ra trong trí: "Phải chăng từ khi ra đời, ta đã bị ông trời ghét bỏ rồi?". Liền đó, muôn vàn cảnh tượng quá khứ trôi vùn vụt qua mắt Lương Tiêu. Trời đã mượn sức Tiêu Thiên Tuyết khiến gia đình gã tan đàn sế nghé. Trời đã trêu ngươi khi ghim giữ để toán cuối cùng trong Thiên Cơ Thập Toán, không cho gã tiếp cận đáp án bất chấp ngàn ấy năm khổ công học hành. Trời bắt gã ăn năn khôn nguôi khi gây liên lụy khiến A Tuyết phải chết. Trời cho hai mẹ con gã trùng phùng, nhưng ngay lập tức lại trút xuống mỗi hận ngàn đời khi để gã ngộ sát mẫu thân. Liên tục cướp khỏi tay Lương Tiêu những người thương yêu nhất, chưa đủ, đến tận lúc này, trời già vẫn không chịu buông tha. Gã đang khổ não tuyệt vọng, trời lại bày ra những cảnh phơi phới hân hoan reo ca rộn ràng thể kia, khác gì một kẻ bàng quan vô lương tâm, thấy người ta đau khổ thì sung sướng hí hửng, yến ẩm ăn mừng!



Lương Tiêu càng nhìn càng cảm phần, đột nhiên nhảy bật dậy, vận mười thành công lực chém mạnh ra khoảng không. *Lục đại kỳ kinh, Thiên hồ chương lục, Kinh tức công* và mọi môn công phu gã có đều theo cơn cuồng nộ chạy suốt xuống lòng bàn tay và các ngón tay. Chương lục chỉ kinh bắn ra xối xả hết luồng này tới luồng khác, rồi lại tan loãng đi ngay trong không trung.

Vận chương chém chặt đến hơn một ngàn lượt, Lương Tiêu kiệt sức ngã sấp xuống sườn núi, trí óc hỗn độn mông lung: "Võ công đem lại gì? Toán học đem lại gì? Võ công quán thể cổ kim cũng không cứu được những người thân yêu. Toán học bao trùm thiên địa cũng không tính nổi vận mệnh mình". Ngẫm mà chua chát, gã vui đầu xuống đất, nước mắt chan hòa.

Lương Tiêu nằm mê man như thế chẳng biết bao lâu, lúc tỉnh lại thì đã ban mai, vầng dương ngày mới vừa ló rạng. Đầu đau như búa bổ, họng nóng như lửa thiêu, gã bò ra bờ suối nhấp một chút nước cho tỉnh táo rồi chập chững bước xuống núi, ngang đường lại chui vào một vạt



rừng rậm. Nơi đây cành lá um tùm, nắng không xuống được nên tối tăm âm đạm, nhiều gốc cổ thụ đã khô kiệt, dơi bay nhạn nhản giữa những tàng cây, rắn độc cuộn dày quanh cành, lưới phun phì phì.

Đi được mấy bước, cảm thấy hai chân không còn là của mình nữa, Lương Tiêu đành ngồi dựa vào một gốc cây cần, lá rụng đầy đầu cũng không buồn phui. Chẳng bao lâu, chuyện cũ lại kéo về chập chờn trước mắt, gã cố gắng không khơi gợi chúng, nhưng càng trốn lánh, quá vãng càng hiện lên rõ rệt. Đầu ong ong như bị ai quai búa thành thịch bện trong, Lương Tiêu gục xuống đất, rên rỉ khóc. Khi sắp chạm đáy sâu của sự suy sụp, gã bỗng rờ phải một vật cứng cứng, ngẩng lên nhìn thì nhận ra là một cành khô. Tự nhiên gã nảy ra một ý, bèn nắm ngay lấy cành cây, tiện tay vạch xuống nền rêu xanh một đề toán rồi tìm cách giải, chỉ thoáng chốc đã giải xong, lại vội vàng vạch tiếp đề thứ hai. Tự hỏi tự đáp như thế hồi lâu, tâm trí gã bị hút vào những đề toán khó, tạm thời quên lãng nỗi đau thương.

Cứ thế, bất kể ngày đêm, Lương Tiêu để mình chìm sâu vào việc giải toán, không cho phép tâm trí rảnh rang để lan man nhớ đến thế sự. Nền đất quanh gã chỉ chít những đề toán, viết kín rồi xóa, xóa rồi lại viết, đôi thì nhỏ quáng nhỏ quàng thân nắm hoặc rêu tươi xung quanh ăn ngấu nghiến, khát thì hớp sương đọng trên lá. Không để tâm đến thời gian không gian, gã đem nỗi oán hận với trời trút hết ra đầu ngọn viết, vạch ra những đề toán thuộc đủ mọi lĩnh vực: lúc sửa chữa lịch pháp để trăng sao nghịch hành, tinh tú đảo chỗ; lúc khuấy động thủy lợi để nước chảy ngược dòng, núi dời xuống bể; thậm chí nắn bẻ các sự vật hiện tượng trong trời đất cho khác hẳn thói thường, vật thẳng thì vắn cong, vật tròn lại vuốt phẳng... Bao nhiêu sự vật hiện tượng trong trời đất trường tồn liên tiếp bị hủy hoại, bị giày vò đến mức hỗn loạn hoàn toàn dưới nét viết của gã. Lương Tiêu hiện là đệ nhất toán gia đương thế, cũng biết vạch vẽ suông như thế chẳng có tác dụng thực tế gì, nhưng lúc này đang ngùn ngụt bi phẫn và cô đơn, không có cách nào giải tỏa, bèn đảo ngược mọi sự so với lẽ thường, dốc hết tâm tư để thách thức trời đất.

Trong lúc Lương Tiêu vui đầu vào giải toán, bóng nắng từ từ thay đổi trên các tàng cây, hết tối lại sáng. Đến hôm thứ ba, Lương Tiêu mới làm xong một đề toán, sức mang máng nghĩ ra một điều lạ lùng, bèn ngoái

lại nhìn xem những bài toán lúc trước, bỗng nhiên trở mắt. Thì ra, bất luận đề bài có rối rắm trái ngang thế nào, nhưng để tìm được kết quả, gã đều phải dùng những cách giải thông thường, xuôi thuận, tự nhiên như áng mây trôi hay dòng nước chảy. Bất luận trong đề bài gã muốn chống lại trời đất thế nào, thì đến bước cuối cùng, cách tính vẫn không thoát khỏi quy luật hài hòa cân bằng. Bối rối hồi lâu, chợt một ý nghĩ lướt qua trong đầu khiến gã bàng hoàng sực hiểu: toán học bắt nguồn từ tự nhiên, cuối cùng cũng trở về với tự nhiên. Sự cân bằng của toán học chính là sự cân bằng của tự nhiên, trời đất dẫu đổi thay, nhưng bản chất hòa hợp bên trong nó là vĩnh hằng bất biến.

Nghĩ tới đây, Lương Tiêu cảm thấy bài hoải, ném cành cây đi, ý chí đấu tranh hầu như kiệt quệ. Tư tưởng đang mông lung, bỗng có tiếng nói oang oang trong đầu gã: "Trời đất vận hành theo lẽ tự nhiên, không phải vì Nghiêu mà tồn tại, cũng không phải vì Kiệt mà diệt vong¹. Trời đất vận hành một cách khách quan, tất cả đều nhịp nhàng đều đặn, cân đối hài hòa, nào đâu phân biệt thiện ác. Người chẳng qua chỉ là một xác phàm, so với không gian bao la này thì nhỏ nhoi thấp hèn khác nào một hạt bụi. Người oán trách đời mình trắc trở liên miên, nhưng đó chỉ là một tích tắc ngắn ngủi của thời gian. Người than thở ý trời ghẹo người, nhưng bao nhiêu chuyện xảy ra, hoàn toàn do người gieo gió gặt bão cả...".

Chỉ tích tắc, một sự biến chuyển vô cùng sâu sắc diễn ra trong tư tưởng Lương Tiêu. Gã mở mắt ngẫm nhìn, nghiêng tai lắng nghe. Khu rừng chết chóc âm u bỗng chốc chứa đầy ý vị. Vành tai gã bắt lấy đủ mọi âm thanh, từ tiếng dơi kêu thê thê khi săn mồi đến tiếng rần rọ mình mình khi ngoắc đuôi vào nhau. Ánh mắt gã thâm tóm cả những chi tiết tinh tế nhất, từ tán cỏ thụ suy kiệt quắt queo đến những mầm non mơn mớn và dạt dào sinh khí đang nhú lên giữa đám cành khô lá úa đăn dày. Chính khoảnh khắc này, và chính ở nơi đây, trong một vạt rừng nhỏ, sự sống và cái chết, tươi tắn và tàn tạ cũng tuần hoàn liên tục, chứng minh rõ rệt cho quy luật hài hòa.

Giác ngộ được điều ấy, cõi lòng Lương Tiêu cũng tĩnh lặng dần. Gã nhìn lại cuộc đời, nhận ra yêu hận sóng đôi, ân oán đan cài, chẳng



¹ Trích trong sách *Tuân Tử*.



qua đều tuân theo lẽ vận hành cân bằng của tạo hóa. Nỗi đau thương khó giải tỏa của một cá nhân không gây dấu ấn gì trong trời đất, chẳng qua người đời quen thói tự dằn vặt thương thân mà thôi. Nghĩ đến đây, Lương Tiêu thở một hơi dài, vứt bỏ mọi phiền lụy sầu não, ngồi tựa lưng vào một thân đại thụ hít thở thật sâu. Khi khôi phục được chút thể lực, gã bèn đứng dậy, bước ra khỏi cánh rừng. Mặt trời vừa lên, ánh vàng lấp lóa, không khí ban mai dịu dàng bao bọc quanh mình Lương Tiêu.

Gã lẳng lặng bước trên đường núi. Chợt cảm thấy có luồng kinh phong bắn vút tới lưng, gã liền lật tay quơ lấy, tóm ngay được bảy hạt sắt tròn, bèn ngoái đầu nhìn xem. Có hai người đang đứng đằng xa, đều ăn bận theo lối Hán tộc. Người mặt trắng cầm một cánh cung bắn đạn đúc bằng bạc, mặt hần tái nhợt, hai tay run run. Lương Tiêu cau mày hỏi:

- Các vị là ai? Vì sao đánh lên sau lưng người ta?

Hai người nhìn nhau, bỗng hần tử mặt trắng nghiêng răng treo treo:

- Đánh lên sau lưng thì đã sao? Ta nhận ra người rồi, tên họ Lương kia! Người tàn sát đồng bào Đại Tổng, tiêu diệt cổ quốc của ta. Đã là nam tử chính trực trên đời, đều phải có trách nhiệm triệt hạ người. Ta đã thất thủ, người cứ giết quách đi là xong, ta có chầu mày nửa cái thì không phải là hảo hán.

Số là người này có tuyệt chiêu *Thất tinh liên châu*, bắn một phát ra bảy viên đạn sắt, chia làm ba đường tấn công rất kín, ít kẻ tránh được, ngờ đâu lần này đánh lên mà lại thất bại. Nhìn cái cách Lương Tiêu quơ nhẹ tay là bắt gọn, hần biết rõ gặp phải cường địch, khó tránh rủi ro, bèn nhân thể tuôn ra những lời hùng hồn, để dấu mắt mạng cũng vẫn được tiếng anh dũng ở đời.

Lương Tiêu buông thông:

- Nói hay thế, ở đâu ra cái loại hảo hán đánh lên sau lưng?

Hần tử mặt trắng bị gã nói trúng tim đen, mặt bỗng nóng ran lên. Đồng bọn hần, một người để bộ râu hùm, bấy giờ lên tiếng:

- Lương Tiêu, người xem đây là cái gì?

Đoạn hần xòe tay, phô ra một chuỗi ngọc trắng óng ánh như mỡ dê. Lương Tiêu bỗng biến sắc, những hạt ngọc tròn trặn sáng ngời kia

chính là thứ ngọc mài nổi tiếng của vùng núi Côn Luân, gã ở bên Phong Liên đã lâu, thoáng nhìn đủ biết đó là vật tùy thân của cô gái, bình thời cô vẫn đeo ở cổ tay, chưa rời ra một lúc nào, Lương Tiêu nghe nhói nhói ở tim: "Khổ thế, ta chỉ bận tâm đến nỗi đau của mình mà quên bằng cô bé".

Nhận ra nét thay đổi trên mặt Lương Tiêu, hán tử râu hùm cười nhạt:

- Người nhìn rõ chưa? Chủ nhân của chuỗi ngọc này hiện đã bị Tàn Thiên vương bắt giữ. Hừ, có gan thì mau đến Thiên Cơ cung một chuyến mà làm anh hùng!

Hán tử mặt trắng phụ họa:

- Đúng, chúng ta phụng mệnh đi tìm người để báo tin này. Nếu tới giờ Ngọ mà hai người chúng ta không quay về, con nha đầu đó sẽ khổ đốn đẩy.

Lương Tiêu biết tông hai tên này tung hứng cốt tìm kế thoát thân, chứ làm gì có chuyện giờ Ngọ không về thì sẽ thế nọ thế kia, nhưng hiện thời gã đương bối rối, chẳng nghĩ ra được kế nào vẹn toàn, bèn xua tay bảo:

- Để chuỗi ngọc lại đây, mau quay về báo với người cử các người đi rằng cuối giờ Thìn đầu giờ Tỵ, Lương Tiêu sẽ đến Thiên Cơ cung bái yết.

Hai tên nọ lộ vẻ mừng, giao chuỗi ngọc ra rồi trở gót đi ngay. Lương Tiêu gọi giật:

- Này gã bắn đạn, người tên là gì?

Hán tử mặt trắng giật mình, nhưng mau chóng giả giọng kiêu hãnh:

- Đại trượng phu đi không đổi tên ngồi không đổi họ, ta đây là Ngân cung lạc nguyệt Trương Thanh Nham ở núi La Phù.

Lương Tiêu cười nhạt:

- Ngân cung lạc nguyệt, danh hiệu cũng êm tai đấy!

Trương Thanh Nham nghe giọng gã hiểu ngay ngụ ý: danh hiệu êm tai, nhưng bản lĩnh chưa đâu vào đâu, tự nhiên ngượng chín cả người. Lương Tiêu lại nói:

- Ngân cung lạc nguyệt, đạn này ta trả cho người.

Gã vung tay, bảy viên sắt tròn bắn ra vun vút. Trương Thanh Nham đưa tay bắt, nhưng chuỗi đạn khê vụn mình như một con rắn nhỏ giữa





không trung rồi luồn qua dưới lòng bàn tay chủ nhân, bay tới cái túi đựng ám khí bằng da hươu của hắn rồi lục cục chui vào.

Thủ pháp ném đạn chuẩn xác và thần diệu lạ lùng, hai hán tử trên trời nhìn túi da hươu, mặt cắt không còn hột máu. Lương Tiêu vừa ngộ ra lẽ hài hòa nên tiện tay thử nghiệm một chút, cảm thấy tương đối hài lòng về kết quả, gã xoay người bỏ đi ngay, để hai tên nọ đứng trơ ở đấy.

Đi được một quãng, Lương Tiêu mới nhận ra trong cơn quần trí hôm trước, chân bước đưa chân, gã đã vô thức tiến vào vùng núi Quát Thương rồi. Nhân còn nhiều thời gian, gã bèn săn một con gà rừng, bọc đất nướng chín, ăn no bụng rồi uống nước suối, lại ngồi điều tức chừng một canh giờ. Sang giờ thìn, gã lên đường tiến về hướng Thiên Cơ cung. Chẳng bao lâu, đã thấy thấp thoáng hai ngọn Oán Lữ đứng nhìn nhau qua dòng sông ngăn cách. Lương Tiêu ngắm cảnh mà tê tái lòng: "Nước non bất biến, chuyện đời đổi thay. Oán Lữ vẫn đây, người thương đâu mất?". Nhớ lại bài cổ thi hồi bé từng nghe Hoa Mộ Dung đọc, gã bất giác lẩm nhẩm:

Xa xa chòm ngư tinh, xinh xinh chòm chúc nữ.

Thon thon múa đôi tay, dặt dìu trên khung cử.

Cả ngày không hề mỏi, lệ như mưa giàn giụa.

Ngân hà trong và cạn, được mấy lượt lại qua?

Ấm áp một dòng sông, dăm dăm nhìn không nói".

Trái tim Lương Tiêu cũng xót xa bồi hồi theo nhịp điệu của bài thơ, lâu lắm vẫn không bình tĩnh lại được: "Ngư Lang Chúc Nữ cho dù buồn thương đến đâu vẫn còn được nhìn nhau qua dòng sông. Ta buồn ba đến vạn dặm, vượt núi băng đèo trở về Trung thổ, muốn gặp Hiếu Sương một lần mà không được nữa". Nghĩ tới đây, lệ ứa ra mờ mắt, lại sợ xung quanh có kẻ mai phục, khóc sẽ lộ cái yếu đuối để bọn chúng chế nhạo, Lương Tiêu vội chùi nước mắt, bước nhanh đến ngọn Oán Lữ bên đông. Gã phi thân tới đỉnh, gió dưới khe bên mặt tây thốc lên, thổi áo và tóc gã bay lật phật. Lương Tiêu quay về phía đông, ngửa mặt hú dài. Tiếng hú chạy ngược chiều gió, âm vọng va đập vào các mặt núi, ngân nga mãi không dứt.

Chỉ lát sau, một chiếc Thiên Lý thuyền từ thượng du trôi xuống. Trì

hạ Diệp Chiêu đứng ở mũi thuyền, tay đặt lên hai chiếc sừng rồng. Tới chân ngọn Oán Lữ, y dừng thuyền gọi:

- Diệp Chiêu phụng mệnh cung chủ ra nghênh đón. Mời các hạ lên thuyền.

Thái độ lạnh lùng của y khiến Lương Tiêu rất buồn, gã thờ dãi đáp:

- Kê hèn này được Diệp công đưa qua sông, thật vinh dự biết ngần nào.

Câu nói kéo Diệp Chiêu về một khoảnh khắc hơn hai mươi năm trước đây, chính y đã đưa đứa bé nghịch ngợm ấy vào trong cung. Thời gian trôi đi như cơn mộng, đổi thay diễn ra chóng vánh biết bao. Đang bần thần, chợt thấy Lương Tiêu quần chặt áo dài quanh người, nghiêng mình rơi khỏi đỉnh Oán Lữ, y thảng thốt kêu lên:

- Không được!

Lương Tiêu vẫn rơi thẳng xuống, đến lưng chừng núi gã khoát tay áo rộng ba lần, tụ phong đặc quánh úi mặt nước loang sóng, liền đó kinh khí bắn ngược lên, tạo phản lực đỡ lấy gã. Lương Tiêu thu tay áo lại, cùng lúc nhẹ nhàng đáp xuống cạnh Diệp Chiêu. Thiên Lý thuyền không mấy may trông tránh. Họ Diệp thăm tẩn thương, đồng thời không khỏi tiếc nuối: "Quả là thần công cái thể, vậy mà không biết đi theo con đường chính nghĩa". Y lắc lắc đầu, chuyển bước sang đầu thuyền bên kia, thờ dãi nói:

- Lương Tiêu, người xuất hiện thể này kể cũng quang minh chính đại.

Lương Tiêu đáp:

- Thiên Cơ cung mà quang minh chính đại, tại hạ cũng quang minh chính đại.

Ngụ ý rằng: muốn đường hoàng phải cả đôi bên, ai muốn giờ trò gian trá thì Lương Tiêu này sẽ bồi tiếp đến tận cùng. Diệp Chiêu rất hiểu, trầm ngâm nói:

- Con đường trước mặt đầy chông gai. Chỉ e người ta không muốn, nhưng vẫn phải làm.

Giọng y có ý khuyên răn. Lương Tiêu chẳng nói chẳng rằng, xếp bằng ngồi xuống. Thấy gã đã quyết, họ Diệp thờ dãi buồn bã, đẩy sừng rồng cho thuyền ngược dòng tiến lên. Họ vượt qua sáu ngọn thác, xuyên qua khe Vò sò, chẳng bao lâu là đến hồ nhỏ. Lương Tiêu phóng mắt nhìn. Ba bánh xe Thiên Cơ vẫn xoay vòng như ngày nào,





trên vách đá còn nguyên hai hàng chữ lớn lổm đổm với khí thế hùng tráng, chỉ khác là ở cửa vào Thê Nguyệt cốc có dựng một lối đài cực lớn bằng gỗ, giống một cái lưỡi dài vươn ra tận hồ. Hơn một trăm trụ tròn vừa vòng tay ôm đóng thẳng xuống nước, vững chãi đỡ lấy mặt đài. Trên đài lổ nhổ chừng hai trăm người, đều phục sức võ giả. Diệp Chiêu ngoái lại bảo:

- Lương Tiêu, thủy đài kia được dựng lên vì người đấy.

Lương Tiêu thâm than khổ, nhưng ngoài miệng vẫn ung dung:

- Thiên Cơ cung thật giỏi kiến tạo, không phải tay thiết kế tài tình thì khó lòng xây dựng được cái đài này.

Gã vén gọn áo, tung mình bay lên, lướt băng băng trên mặt hồ như cánh én rẽ nước, chừng mấy trượng thì chạm lối đài. Quần hào đã ước định là phải đập gãy uy phong của Lương Tiêu, thấy gã đặt chân xuống đài, cả bọn cùng vận khí gầm lên, tiếng rền như sấm nổ, núi khe dội lại ầm ầm.

Đôi mắt với thiên quân vạn mã, Lương Tiêu còn chưa từng khiếp sợ, sá gì tiếng gầm của bọn võ giả. Gã chỉ cười, đưa mắt sục sạo trong đám đông, thoáng nhìn đã nhận ra Phong Liên nhờ đôi mắt xanh biếc và làn da trắng tuyết vô cùng nổi bật. Hoa Kính Viên đứng cạnh cô, tay cầm chéo áo Phong Liên đầy thân mật. Bất gặp ánh mắt Lương Tiêu, cô gái mừng rỡ gọi:

- Sư phụ!

Lương Tiêu nhướng mày, cao giọng hỏi:

- Có bị ngược đãi không?

Phong Liên xúc động đến mức không nói ra lời, chỉ lắc đầu lia lịa. Lương Tiêu cũng yên yên dạ, đang định hỏi cho kỹ hơn, chợt nghe có tiếng cười khàn khàn. Thích Thiên Phong bước ra khỏi đám đông, nắm tay thụi một phát vào mặt gã, cười nói:

- Lương tiểu tử, mấy hôm không gặp, tặng ngươi món quà này.

Lương Tiêu phổ *Hải chi đạo* vào chiêu thức, phất áo hất cổ tay lão già, đẩy chệch năm đám đi khiến phản ngực lão lộ ra một khoảng sơ hở. Thích Thiên Phong hoảng hồn lùi tuốt về sau, không để Lương Tiêu kịp xuất thủ phản công. Lão tròn tròn mắt nhìn Lương Tiêu, miệng la choe chõe:

- Lạ quá, lạ quá, chiều này kỳ lạ không thể tưởng được! - Cứ ngẫm chỉ mới vài ngày không gặp mà đối thủ đã tấn tới thêm vài phần, lão vô cùng hào hứng, xẹt đến gần bảo. - Làm lại lần nữa!

Phong Liên gật:

- Thích Thiên Phong, ông lại định bội ước đây à?

Thích Thiên Phong cúi kính mừng:

- Cái đồ đàn bà chi li, bội ước thì bội ước, hà tất nhồi thêm chữ "lại" vào đây!

Phong Liên cười nhạt:

- Ai bảo bọn đàn ông trí nhớ kém thế. Ông mà còn đeo bám sự phụ tôi, nhất định tôi sẽ kể tông tởm mọi chuyện xấu của ông ra, khiến ông bẽ mặt với giang hồ một mẻ.

Thích Thiên Phong nói giận:

- Ta tát vỡ cái mồm thối của nhà ngươi bây giờ, ta có chuyện xấu gì? Hừ, ngươi nói xem, ta có chuyện xấu gì?

Lão trợn mắt, râu vểnh ngược, trông hết sức hung hăng. Phong Liên thâm sợ hãi, không dám nói tiếp nữa. Lăng Thủy Nguyệt có phần e ngại, bèn xen vào:

- Lão đầu từ, ông la hét gì thế, mau lui lại đi!

Lăng Thủy Nguyệt đã lên tiếng, Thích Thiên Phong đành hừ một tiếng, hậm hực lùi ra sau.

Đám đông chợt lao xao, một toán người từ trong thạch trận lướt ra, bước lên đài gỗ. Hoa Thanh Uyên dẫn đầu, theo sau là Đồng Chú, Tần Bá Phù, Dương Lộ, Minh Tam Diệp. Bảy năm trước, Bạch hạc Tá Nguyên và Đan đình hạc Tu Cốc lần lượt ốm chết. Trì hạc Diệp Chiêu đang bận lái thuyền nên không tham dự ở đây.

Hoa Thanh Uyên bước tới gần, tóc hai bên thái dương đã bạc, trán hằn nhiều nếp nhăn sâu, đôi mắt đầy ưu tư, không còn linh mẫn ngời sáng như năm nào nữa. Lương Tiêu nhìn y, bất giác sinh lòng thương hại: "Chẳng qua mới hơn mười năm mà ông ta đã già đến mức này ư?". Gặp người cha, càng nhớ cô con gái, gã thấy ngực rất bồng, buột miệng:

- Hoa đại...

Sực tỉnh ngộ, gã nghiền nát chữ "thúc" giữa hai hàm răng, vòng tay cúi đầu, chua chát chào:





- Hoa đại cung chủ, bấy lâu nay ông vẫn khỏe chứ?

Hoa Thanh Uyên chìa hai tay, định tiến lên nâng gã dậy, nghe câu đó lại thông tay xuống:

- Người chẳng nên đến làm gì.

Lương Tiêu nói:

- Học trò gặp nạn, sư phụ không thể không đến.

Đang nói, chợt có linh tính, gã liếc mắt nhìn ngang, thấy Hoa Vô Xuy lẳng lẳng đứng sau đám đông, không rõ xuất hiện tự lúc nào. Nhờ luyện thuật dưỡng nhan, bà tránh được hầu hết vết tích của phong sương và thời gian, gương mặt gần như không biến đổi so với mười năm về trước. Hoa Mộ Dung đứng bên cạnh mẹ, đẩy đà hơn hẳn hồi chưa xuất giá, da dẻ tươi mịn trông càng thêm đậm thắm mặn mà, nàng ẵm một đứa bé trắng trẻo, non tơ kháu khinh.

Không khí trên đài lặng đi, Hoa Thanh Uyên chậm rãi hỏi:

- Lần này người đến đây có mục đích gì?

Lương Tiêu không ngờ y mào đầu theo cách ôn hòa như vậy, ngần ra một lát rồi đáp:

- Chỉ muốn các vị thả đồ nhi của tại hạ ra, không có yêu cầu nào khác.

Hoa Thanh Uyên cũng ngần người, tự nhủ Lương Tiêu xưa nay quý kẻ đa đoan, khi nào dễ dàng buông tay như thế. Ngần ngừ một lát, chừng như vẫn không tin, y lắc đầu nói:

- Người đừng vờ vĩnh nữa. Chuyện Sương nhi, lỗi lầm đều ở ta. Nếu có oán trách thì hãy đổ cả vào ta đây, đừng trút giận xuống những người khác.

Tần Bá Phù nghiêm khắc nhắc:

- Cung chủ không nên nói thế. Đối với hào kiệt trong thiên hạ, lỗi lầm của cung chủ là lỗi lầm của cả Thiên Cơ cung, nếu có điều gì không hay không phải, chúng thuộc hạ cũng chẳng tránh được liên đới. Huống hồ việc Hiếu Sương, có trách phải trách Hàn Ngưng Tử, tại sao lại trách cung chủ được.

Mặt Hoa Thanh Uyên u ám hẳn đi:

- Nhưng...

Tần Bá Phù hiểu điều y định nói, bèn ngắt lời:

- Huống hồ cung chủ và Hiếu Sương là cha con máu mủ tình thâm. Lương Tiêu có thể oán trách người khắp thiên hạ, nhưng không có lý do gì oán trách cung chủ cả.

Hoa Thanh Uyên không biết đáp lại thế nào. Lương Tiêu biết bọn họ đã hiểu lầm quá sâu sắc, bèn ôn tồn nói:

- Hoa cung chủ, quả thực tại hạ không có ý gì khác, chỉ mong các vị tha tiểu đồ ra.

Ai nấy cười nhạt, bụng bảo dạ: "Tên khốn này hành sự bất chấp thủ đoạn. Bây giờ ai biết được hắn đang nung nấu điều gì, chưa chừng chúng ta vừa thả con nha đầu là hắn trở mặt, tính hết nợ cũ thù mới ngay đây". Lương Tiêu nhìn khắp mặt mọi người, biết rằng khó mà giải quyết êm xuôi được, bèn cau mày suy tính, đúng lúc đó có người lên tiếng:

- Tên cầu tặc họ Lương kia, tại sao ngươi phải rườm lời thế? Có giỏi thì tự mình xông vào mà cướp người về!

Lương Tiêu nghe giọng quen quá, bèn đưa mắt nhìn thì nhận ra Giả Tú Tài đứng lẫn trong đám đông. Trì Tiển Ngư đứng bên cạnh, vuốt râu cười nhạt. Không thấy Kim Thúy Vũ và Bạch Bất Ngạt đâu.

Lương Tiêu nhướng mày, cười nói:

- Ý kiến của Giả huynh hay đấy, cung kính không bằng tuân mệnh, nhỉ!

Gã lạng mình tới gần Phong Liên, quần hào kinh hãi la lối om sòm, nhất loạt nhảy xổ vào gã, nhưng chưa ai kịp nhìn rõ ra sao thì Lương Tiêu đã ôm lấy Phong Liên quay về chỗ cũ. Dáng vẻ vẫn rất ung dung, tướng chừng chưa hề động đậy, chỉ sự xuất hiện của Phong Liên bên cạnh gã chứng tỏ những điều vừa xảy ra là thật. Bỗng vào trở ra hết như lướt gió tung mây, ngoài một vài cao thủ, không ai nhìn rõ gã hành động thế nào. Quần hào kinh hồn táng đờm, cả lối dài lạng ngắt. Trì Tiển Ngư cảm thấy không khí có phần bất ổn, bèn cao giọng trấn an:

- Chư vị chớ dao động, đài này ba mặt toàn nước, bất kể tặc tử bản lĩnh lợi hại đến đâu cũng đừng hòng chạy thoát. Chúng ta người đông thế mạnh, mỗi người đâm hấn một nhát, hấn lấy tay đâu mà che chắn hết được.

Mọi người gật đầu khen phải, nhưng khí thế đã cùn nhạt thấy rõ.

Giả Tú Tài phe phẩy quạt trúc, cười hì hì:





- Trì lão đại nói đúng lắm. Thế này gọi là mảnh hổ trước mắt, hổ thẳm sau lưng, lên không còn đường, xuống đà bít lối, tiến một bước thành chó nhà táng, lui một bước thành chó chết trôi, càng dễ đánh hơn. Ha ha, mọc cánh bay đi mới hòng thoát chết, có điều chó mà mọc được cánh thì chẳng phải là chó nữa rồi...

Thích Thiên Phong tò mò:

- Không phải chó chứ là gì?

Giả Tú Tài cười đáp:

- Thích đạo chủ hỏi khéo thế, chó mọc cánh thì phải gọi là chó bay.

Mọi người cười ồ, không khí có hào hứng thêm một chút.

Lương Tiêu nhìn ra mặt nước mênh mang, tịnh không bóng thuyền bè, tự nhủ mình thừa sức thoát thân, nhưng mang kèm Phong Liên thì không thể. Gã đang ngẫm nghĩ, Phong Liên chợt thấp giọng:

- Thực ra... tôi cố ý để họ bắt được đây.

Lương Tiêu ngạc nhiên:

- Tức là thế nào?

Phong Liên ngượng nghịu cúi mặt xuống:

- Hôm ấy ông vội vàng bỏ đi, tôi cưỡi ngựa đuổi theo mãi mà không kịp, chỉ sợ ông nghĩ quẩn. Sau đó, tôi gặp Tần Bá Phù và Thích phu nhân cưỡi ngựa đi qua, bèn nghĩ, họ đông như thế, muốn tìm kiếm ông sẽ dễ dàng hơn nhiều. Tôi bèn ra mặt gây sự, cố ý để họ bắt giữ, đồng thời nói với họ rằng ông đã biết tin về Hoa tiểu thư, sắp vào núi Quát Thương khiêu chiến rồi. Nghe xong, họ hoảng hốt vô cùng, một mặt phái người đi lùng tìm ông, mặt khác ra công lấp đặt hàng rào phòng thủ. - Nói tới đây, cô liếc về phía Hoa Kính Viên, cậu ta cũng dăm dăm nhìn cô. Phong Liên mỉm cười. - May mà có A Viên nên những người ở đây đối xử với tôi tương đối nhẹ nhàng.

Lương Tiêu nghe vậy, bất giác liếc về phía Hoa Kính Viên, nào ngờ cậu nhóc ném vào gã ánh mắt hằn học như thù địch.

Lương Tiêu im lặng, không mấy may phản ứng. Phong Liên kể xong, tim đập thình thịch, rụt rè hỏi:

- Ông giận tôi lắm phải không?

Lương Tiêu hờ hững đáp:

- Giận cô làm gì? Hiềm nỗi đã đến đây rồi, chẳng dễ mà bỏ đi được đâu. Cô có sợ không?

Phong Liên bậm bậm môi, chớp mắt nhìn Lương Tiêu, ánh nhìn chan chứa nhu tình:

- Tôi không sợ. Tệ lắm là cùng chết chứ gì!

Lương Tiêu nghe vậy, ngạo khí lại bùng lên:

- Phong Liên, cảm không được nhắc đến chữ "chết" nữa. Muốn giết sư đồ chúng ta ư? Chẳng dễ thể đâu!

Câu cuối cùng bật cao lồng lộng như đao kiếm giao kích, đâm thẳng vào màng nhĩ mọi người. Ai nghe cũng phải biến sắc.

Lương Tiêu lại đổi giọng nhẹ nhàng hỏi Phong Liên:

- Kiếm và ngựa đâu?

Phong Liên trả Tàn Bá Phù:

- Kiếm hần ta đang đeo, ngựa thì ở trong cung.

Sau vai Tàn Bá Phù quả có nhô lên phần nửa chuôi kiếm, Lương Tiêu bèn nói:

- Tàn Thiên vương, xin để vật hoàn cổ chủ!

Tàn Bá Phù đảo mắt, tự nhiên sinh nghi: "Đòi kiếm à, phải chăng thanh kiếm này có chỗ đặc biệt? Võ công Lương Tiêu đã cao cường như vậy, không thể chấp cánh cho hổ được". Nghĩ vậy, y chỉ vuốt râu cười nhạt.

Đối với Phong Liên, Thiên Phật kiếm còn quan trọng hơn tính mạng, cô bồng siết chặt nắm tay, thét lên bất bình:

- Lão già quặt quẹo kia, người định cướp kiếm của ta ư? Hừ, nếu không trả đây thì ta sẽ nhổ trụi râu của người.

Cô bực tức mà gương mặt lại hồng hào, trông càng thêm kiều diễm. Quần hào đều lấy làm thú vị, liền cười hi hí.

Tưởng rằng bọn họ chế nhạo mình không tự lượng sức, Phong Liên dùng dùng nổi giận. Cơn giận bốc thành ngọn lửa thiêu đốt tâm can, cháy đỏ cả vành tai xinh xắn, cô gái định liều mạng lao lên đoạt kiếm, chợt Lương Tiêu lãnh đạm bảo:

- Phong Liên, lui ra! Sư phụ là người giữ kiếm, nay kiếm rơi vào tay người khác, sư phụ phải có trách nhiệm lấy lại.





Mắt sáng ngời, Phong Liên vui mừng hỏi:

- Sư phụ... bằng lòng nhận kiếm rồi hả?

Lương Tiêu gật đầu. Phong Liên biết rằng gã không bao giờ nuốt lời hứa, càng nghĩ càng rạng rỡ mặt mày, lại hỏi tường mấy năm vất vả tìm kiếm Lương Tiêu, tự nhiên không cảm được hai hàng nước mắt, từng giọt tuôn rơi trên khuôn mặt khả ái của cô, trông như hoa xuân chớm nở còn đọng sương mai.

Lương Tiêu không để ý đến tâm tư sâu kín của cô gái, sải bước tới trước, vòng tay nói với Tần Bá Phù:

- Thiên vương cẩn thận, tại hạ lấy kiếm đây!

Quần hào cho rằng thái độ thông báo trước khi xuất thủ như thế là quá đổi huênh hoang, xem thường đối phương nên ai cũng ghét, bèn thi nhau la lối rủa xả.

Tần Bá Phù biết rõ bản lĩnh của Lương Tiêu, không hề cho rằng lời gã là vênh vang tự thị. Y gỡ Thiên Phạt kiếm, ném xuống mặt đài cho khỏi vướng bận chân tay, đoạn dậm hai lên, thận trọng đáp:

- Hay lắm, người cứ lại mà lấy!

Phong Liên giận quá, mắng sa sả:

- Lão già quặt quẹo kia, người dám giẫm bảo kiếm thế à? Sau... sau này ta cũng sẽ giẫm người bẹp dí, không cho người ngóc đầu lên nữa.

Tần Bá Phù đang tập trung toàn bộ sự chú ý vào Lương Tiêu, nghe mà như không biết. Chúng nhân Thiên Cơ cung đều nghĩ nếu để Lương Tiêu đoạt được kiếm thì thật là mất thể diện. Ngay lập tức, Đồng Chú, Dương Lộ, Minh Tam Điệp cùng tiến lên, đứng chắn trước mặt và hai bên Tần Bá Phù, Hoa Thanh Uyên ngần ngừ một chút rồi cũng tiến ra đứng bọc sau lưng họ Tần, tạo thành một tiểu trận Ngũ hành. Năm người này là đệ nhất cao thủ của Thiên Cơ cung, trận Ngũ hành do họ kết thành đủ để đương cự bất kỳ cường địch nào trên đời.

Thích Thiên Phong khịt mũi vẻ không vui:

- Năm đánh một, chẳng ra cái bản lĩnh gì!

Lương Tiêu mỉm cười:

- Không sao, - đoạn cúi mình, cung kính nói. - Đắc tội!

Dứt lời, gã lướt tới trước hơn một trượng. Đồng Chú và Dương Lộ cùng đẩy song chương, Lương Tiêu xoay nghiêng mình, di chuyển

đến mé bên hai người. Đồng Chú và Dương Lộ đánh huyệt, vội quay phát lại phòng ngự. Lương Tiêu vẫn chưa xuất chiêu, tiếp tục xoay mình lần nữa, mục tiêu là Tần Bá Phù và Minh Tam Diệp, hai người đồng xuất chương. Lương Tiêu liền xoay tít mình tránh đi. Quần hào thấy gã một mực né tránh, tưởng gã đang rơi vào thế hạ phong, thấy đều vỗ tay hò la, buông lời dè bêu. Lương Tiêu tiến một bước mà xoay mình mấy lần, đôi ống tay áo rủ thấp, không hề xuất thủ tấn công, nhưng những điểm gã di chuyển tới đều là chỗ sơ hở của *Ngũ hành trận*. Năm người kia không dám chậm trễ, cũng liên tục di chuyển theo gã. Xoay trở mấy vòng, tự dung vị trí của họ lại biến thành đứng đối mặt nhau. Chớp đúng khoảnh khắc đó, Lương Tiêu vọt tung mình lên, vỗ liên tục bốn chương, tấn công gần như cùng lúc Đồng Chú, Dương Lộ, Tần Bá Phù và Minh Tam Diệp. Bốn người cảm thấy kinh phong ập tới nặng như đá tảng, bèn vận công cử chương chống đỡ. Nào ngờ chương lực của Lương Tiêu đột nhiên tiêu tán, bóng dáng cũng tan biến, bốn cao thủ mất mục tiêu, nhưng công lực đã phóng ra, không tài nào thu thể kịp, thành thử song chương của Đồng Chú, Dương Lộ và Minh Tam Diệp đồng loạt phóng vào Tần Bá Phù. Họ Tần làm sao đỡ được sự hợp kích của ba người, vừa chạm chương lực là một mùi tanh lợ xộc lên cổ, hai đầu gối mềm nhũn, suýt nữa ngồi bệt xuống đất. Ba người kia va phải *Cự linh huyền công*, cũng đều giật lui một bước, ngực ngậm ngấm đau.



Diễn biến quá đột ngột, Hoa Thanh Uyên bật kêu, phóng vọt tới trước đỡ Tần Bá Phù, lấy đan dược ra cho y uống. Lương Tiêu không còn ai ngăn trở, khoan thai lướt tới nhặt lấy Thiên Phạt kiếm, Tần Bá Phù học lên:

- Chết rồi, bảo kiếm!

Hoa Thanh Uyên lắc đầu:

- Tần huynh, hư danh nhỏ nhoi đáng kể gì, bản thân mình mới là quan trọng.

Y cũng không quay đầu lại, áp chương lên lưng họ Tần, vận chân khí đẩy mạnh vào. Tần Bá Phù thở dài im lặng. Lương Tiêu nghe câu ấy, trong lòng có chút gì như hổ thẹn.

Bỗng ai đó phá lên cười:

- Hay quá, hay quá! Xuất chương dụ địch hoàn toàn chính xác, đoạt



kiếm thoát thân chỉ trong kẽ tóc đường tơ. Mười năm cách biệt, công phu của tôn giả càng ngày càng cao minh.

Lương Tiêu đưa mắt nhìn. Hai người lướt ra khỏi đám đông, chân không chạm đất, đầu đội mũ nhỏ, râu dài chạm ngực. Lương Tiêu trông quen mặt quá, nhưng không nhớ nổi đã gặp ở đâu. Một trong hai người cười hỏi:

- Tôn giá không nhận ra lão nạp ư?

Lão bỏ mũ để lộ cái đầu trọc lóc, liền đó gỡ bộ râu dài, phô ra khuôn mặt đầy đặn tươi tỉnh, chính là Sư Tâm tôn giả. Người kia cũng bỏ mũ gỡ râu, để lộ đôi má hóp và khuôn mặt xương xẩu, chính là Long Nha thượng nhân.

Quần hào xì xào bàn tán. Lương Tiêu lấy làm lạ: "Hai lão này đến đây làm gì?". Sư Tâm tôn giả him đôi mắt vốn đã rất ti hí, ngấm ngấm nhìn Lương Tiêu:

- Nếu lão nạp đoán không lầm, các hạ chính là Lương Tiêu Bình chương, cũng chính là người mặt nạ đã đột nhập Đại Thiên Vương tự năm nào?

Chẳng là phương pháp dụ Đồng Chú, Tu Cốc, Dương Lộ và Tản Bá Phù đối kháng lẫn nhau để đả bại họ cũng tương tự như lối đấu không động một ngón tay mà khuất phục được Hàng ma cứu bộ trong chùa Đại Thiên Vương trước đây, Lương Tiêu thấy Sư Tâm tôn giả nhìn ra được chân tướng mình, không tiện giấu giếm nữa bèn gật đầu:

- Tôn giá tinh tường lắm. Năm ấy Lương mỗ vướng phải nhiều rắc rối nên không tiện lộ mặt thật.

Long Nha thượng nhân nghe gã thừa nhận, mắt bỗng long lên sòng sọc. Sư Tâm tôn giả kín đáo ra dấu cho đồng môn, miệng vẫn giữ nụ cười đưa đẩy:

- Lão nạp đoán ra ngay. Người mặt nạ là Lương Bình chương. Lương Bình chương là người lạ mặt. Thảo nào lợi hại đến thế...

Lão chưa dứt lời, chợt Ngân cung lạc nguyệt Trương Thanh Nham quát to:

- Hai kẻ thập thò lén lút kia! Các ngươi là ai, cái trang trà trộn vào đây có mưu đồ gì?

Sư Tâm chỉ cười không đáp. Long Nha hừ mũi thật mạnh, cười nhạt:

- Bọn lão gia đang nói chuyện, người dám sủa nặng lên là sao?

Trương Thanh Nham nổi giận, định chửi lại thì hán tử râu hùm bên cạnh can:

- Trương huynh bớt giận, ta có biết hai kẻ này.

Trương Thanh Nham nhìn sang. Hán tử râu hùm cầm hờn nói:

- Hai kẻ này là lạt ma Tây Vực, kẻ gầy tên Long Nha, kẻ béo hiệu Sư Tâm. Mấy năm gần đây chúng gây ra bao chuyện táng tận lương tâm ở phương nam này, hết đào bới hài cốt mộ táng ăn trộm châu báu lại dung túng đệ tử hãm hiếp đàn bà con gái, đánh đập hành hạ đàn ông con trai, chẳng từ một tội ác nào.

Quần hào nghe vậy đều sôi sục căm thù, nhao nhao thóa mạ. Long Nha, Sư Tâm không hề lộ vẻ ngượng ngùng, chỉ nhếch mép khinh miệt.

Trương Thanh Nham nổi điên, thét lên:

- Lý Anh huynh, huynh chắc chắn đây là bọn chúng chứ?

Hán tử râu hùm nói:

- Có gì mà không chắc chắn! Mấy sư thúc sư huynh của ta, vì giữa đường thấy chuyện bất bình chẳng tha nên đã giao chiến với đệ tử của tên lạt ma gây này...

Trương Thanh Nham nôn nóng hỏi:

- Kết quả thế nào?

Hán tử râu hùm hạ giọng, mặt tím rìm:

- Kết quả, bên chúng ta có bốn người bị thương, còn tên lạt ma... lạt ma gây đó chưa buồn xuất thủ...

Trương Thanh Nham không đủ kiên nhẫn nghe hết, giương cung bắn phụt một phát, bảy viên đạn sắt bay veo veo nhắm đến Sư Tâm tôn giả. Lão béo không thềm giơ chân, cũng chẳng buồn động tay, vẫn mỉm cười nhìn Lương Tiêu. Long Nha chạy ào lên trước, chộp ba lần trong không trung, quơ đánh rớt bảy viên thiết đạn vào lòng bàn tay. Trương Thanh Nham không ngờ chỉ trong một ngày mà tuyệt kỹ bình sinh của mình đã hai lần thất bại, cứ đứng đực mặt ra.

Long Nha lừ lừ quét mắt khắp mặt mọi người, rồi "rốp" một tiếng, lão khép hai chưởng vào nhau, ánh đỏ bắn loe loe qua những kẽ tay, sau đó khí trắng bốc lên, chỉ trong khoảnh khắc, lão lại buông hai tay ra. Ai





trông cũng hồn xiêu phách lạc, bảy viên thiết đạn đã bị lão nung chảy và nặn thành một quả cầu sắt đỏ lử to bằng nắm tay. Lương Tiêu thoáng cau mày, bụng bảo dạ: "Mười năm không gặp, Viên mãn tâm tủy của lạt ma này cũng tinh thuần hơn nhiều rồi".

Long Nha vô cùng đắc ý, ngạo nghễ nhìn quanh. Thích Thiên Phong cười bảo:

- Cái trò nung sắt thành bóng này cũng chẳng có gì là giỏi giang.

Long Nha nổi cáu hừ một tiếng:

- Xin được xem bản lĩnh của Thích đảo chủ.

Lão phát tay, quả cầu sắt nóng đỏ kêu vù một tiếng, bay về phía Thích Thiên Phong, tốc độ rất chậm nhưng hơi nóng tỏa bạt ra xung quanh, rõ ràng là chứa đựng kinh lực vô cùng khủng khiếp. Họ Thích mỉm cười, khê khằng giơ ngón trỏ đỡ bên dưới quả cầu, quả cầu sắt đỏ lại trên đầu ngón tay lão, vẫn quay vù vù. Quần hào rộ lên hoan hô.

Long Nha sát mặt lại:

- Thích đảo chủ còn biết diễn tạp kỹ cơ à?

Thích Thiên Phong cười:

- Thế này đã là gì! Con lừa trọc hom hem kia, lão tử làm trò khác cho người xem.

Giọng lão không khiêm tốn chút nào, Long Nha nhướng mày lên, mắt rục lửa giận. Thích Thiên Phong nắm quả cầu, xát hai tay về quả cầu thành hình trụ, sau đó nắm hai đầu kéo dài về hai phía trái phải cho đến khi hết chiều dài hai cánh tay mới dừng, biến nó thành một que sắt mỏng tanh, sau đó ngắt đôi cái que, kéo căng ra lần nữa, y như thể cầu sắt hay gậy sắt trong tay lão cũng chỉ là bột bánh, mặc tình nhào nặn vậy. Sư Tâm, Long Nha trông thấy, mặt xám như tro.

Kéo ngắt như thế chừng mười lần, quả cầu tròn vo lúc nãy đã biến thành những sợi dây sắt dài mảnh. Thích Thiên Phong ngừng tay hỏi:

- Con lừa hom hem, người thấy công phu đánh bột của đảo Linh Ngao thế nào?

Long Nha chưa đáp, Lăng Thủy Nguyệt đã mắng:

- Công phu của ông thì bảo là của ông, quàng xiên thành công phu đánh bột của đảo Linh Ngao là sao?

Thích Thiên Phong cười lấy lòng:

- Phu nhân dạy phải lắm, thanh danh là quan trọng, không nên để người ngoài tưởng nhà mình mở tiệm bán mì.

Bà vợ lườm một cái sắc lẹm:

- Ông biết được thế là tốt.

Trông Thích Thiên Phong biểu diễn dễ dàng như không, nhưng các cao thủ võ học ở đây đều hiểu rất rõ cái khó bên trong. Nói gì thì nói, cầu sắt không dẻo dai như bột mì, muốn kéo được những sợi dây mảnh dài như vậy mà không đứt sợi nào, ngoài nội công cực kỳ thâm hậu còn cần khả năng điều chuyển thủ kinh khéo léo. Sư Tầm, Long Nha kinh hãi đã đành, ngay Lương Tiêu cũng phải tán thưởng:

- Công phu của Thích đảo chủ thật ghê gớm. Lương Tiêu tự thẹn không theo kịp.

Thích Thiên Phong cười ha hả:

- Người nhận kém làm gì vội, bản lĩnh của lão phu không chỉ có thế này thôi đâu!

Lão sẽ sẹ ngắt đôi những sợi dây sắt trong tay rồi kéo căng lần nữa. Sức người cũng có lúc không đều, và chẳng dây sắt đã mảnh đến mức không thể mảnh hơn được nữa. Lần này, Thích Thiên Phong vừa dụng lực, nắm dây sắt đã thi nhau đứt bứt.

Sư Tầm nhìn cảnh đó, cười khẩy:

- Đây là bản lĩnh của Thích đảo chủ đấy à?

Thích Thiên Phong trân trân nhìn đám dây đứt, mặt hết đỏ lại trắng, hết trắng lại xanh, cuối cùng hằm hằm quăng hết cả đi. Sư Tầm tôn giá cười ha hả, cúi mình thi lễ với Lương Tiêu:

- Lương Tiêu Bình chương...

- Gọi Lương Tiêu là được rồi... - Lương Tiêu ngắt lời.

Sư Tầm cười rình rích:

- Thế đâu được! Bình chương đã từ quan, nhưng uy phong với toàn quân vẫn còn nguyên vẹn như ngày nào. Các bộ tướng cũ của Bình chương như Thổ Thổ Cáp, Lý Đình liên tiếp đánh dẹp chư vương Mông Cổ, chiến công hiển hách một thời, bản lĩnh như Oa Khoát Đài Hãn Hải Đô mà nghe đến tên Thổ Thổ Cáp cũng phải cúp đuôi chạy, không dám đối địch nữa đấy!





Lương Tiêu lạnh nhạt nói:

- Chuyện đã qua đừng nhắc lại nữa, Lương Tiêu ngày nay chỉ là một thảo dân, không đáng để tôn giả vồn vã này nọ.

Sư Tâm nhìn gã, ngẫm nghĩ: "Hắn ta đang gặp bước khó khăn, phải có lực lượng bên ngoài trợ giúp mới mong rút lui an toàn, nay được ta làm viện thủ thì khác nào chết đuối vớ được cọc, làm gì có lý do để từ chối. Và chẳng hắn là người uy danh lừng lẫy, triều dã đều biết tiếng, nay ta thu phục được hắn kể như là lập công to, mai sau lại mượn tay hắn diệt sạch bọn dư孽 nghiệt Nam triều kia thì càng là một công đôi việc". Lão cười:

- Sao lại thế, võ công Bình chương vô địch thiên hạ, xưa nay Sư Tâm vẫn kính phục lắm lắm. Thánh thượng luôn mong người hiền như ngày hạn mong mưa, nếu Bình chương bằng lòng quay đầu về, tiền đồ vẫn thênh thang rộng mở. - Lão đưa cặp mắt ti hí quét khắp lượt quần hào, cao giọng nói. - Cái bọn dư孽 nghiệt Nam triều vô đức vô năng này lại dám làm phiền Bình chương, đúng là ghé con không biết sợ cọc, thật khiến huynh đệ ta bất bình. Chúng ta, tuy tài nghệ chẳng đáng là bao, nhưng hôm nay mà các người gây khó dễ cho Bình chương thì cũng tức là gây khó dễ cho huynh đệ chúng ta. Bình chương đại nhân, chọn ngày chẳng bằng gặp ngày, chi bằng chúng ta cùng phóng tay chém giết một trận cho máu nhuộm mặt hồ, thân phơi đầy đất, để bọn dư孽 nghiệt nghịch tặc này biết sự lợi hại của Đại Nguyên chúng ta.

Quần hào càng nghe càng kinh sợ, riêng một Lương Tiêu đã đủ gớm ghê, lại được hai tên Phiến tăng này liên thủ, hậu quả thực chưa biết thế nào mà lường. Mọi cặp mắt đổ dồn vào Lương Tiêu, những bàn tay cũng tự động nắm chuôi kiếm, đao hoặc ám khí.

Lăng Thủy Nguyệt đắm chiêu tính toán: "Lương Tiêu mà liên thủ với hai tên này thì cục diện thực hung hiểm. Nếu Thiên Phong tham gia, tình hình có thể xoay chuyển, khổ nỗi ông ấy đã thất bại hai trận liền, lại đã hứa không can thiệp vào vụ này. Nếu bội ước tham chiến, uy phong mấy trăm năm nay của đảo Linh Ngao sẽ tan thành mây khói mất. Huống hồ Lương Tiêu có ơn với nhà họ Thích, lão thân cũng không tiện đứng về phía Thiên Cơ cung". Bà phân vân mãi không quyết định được.

Phong Liên lại nghĩ: "Trông hai tên hòa thượng chẳng phải hạng tử

tế gì, nhưng bản lĩnh cao cường, kể cũng là trợ thủ đắc lực, Tây Côn Luân sẽ quyết định thế nào đây?". Cô đưa mắt nhìn sang. Lương Tiêu vẫn giữ nguyên bộ mặt bình thản, không tỏ ra mừng hay giận. Long Nha vốn tính nóng nảy, bèn sốt ruột hỏi:

- Lương tướng quân, đã là đại trượng phu, hành sự chỉ cần một câu là quyết. Tại sao do dự thế?

Lương Tiêu nói:

- Do dự cái gì, chẳng qua ta thấy tức cười quá thôi.

Sư Tâm cau mày:

- Có điều gì đáng cười ở đây?

Lương Tiêu chăm chú nhìn lão, mỉm cười bảo:

- Đáng cười là ở chỗ các người dùng dạ tiểu nhân đo lòng quân tử. Lương Tiêu ta có tội tệ đến cỡ nào đi nữa cũng không thể quần tam tụ ngũ với bọn thổ phỉ dân tộc. Long Nha, Sư Tâm, các người quá coi thường người khác rồi đấy!

Gã vừa lên tiếng, cả lời dài rộng rãi đều im phăng phắc. Hoa Thanh Uyên như trút được gánh nặng: "Ta quả không nhìn lầm. Hải tử này, cho dù đã từng phạm sai lầm, nhưng rất biết phân biệt trắng đen tốt xấu". Y yên bụng quay lại chữa chạy cho Tản Bá Phù.

Sư Tâm, Long Nha, một bộ mặt hóp, một bộ mặt phệ, cùng đỏ bầm lên như tiết lợn, bốn con mắt trợn ngược nhìn trừng trừng vào Lương Tiêu, thực không dám tin những gì vừa nghe là sự thực. Giả Tú Tài bước hẳn lên khỏi đám đông, giơ quạt rách trở hai người, cười hì hì:

- Hay lắm! Lương Tiêu không thể bè đảng với các người. Bởi hắn là người, các người là chó lợn. Còn nếu hắn là chó lợn thì các người thậm chí không bằng chó bằng lợn nữa...

Long Nha biến sắc mặt, hừ một tiếng, sần gổ dưới chân lão bỗng xuất hiện một vết cháy đen, nó lan dần đi như rắn trườn, nhanh chóng bò tới gần Giả Tú Tài. Lương Tiêu nhắc:

- Cẩn thận đó!

Giả Tú Tài đang hăm hở lẳng mạ hai lão lạt ma, chợt cảm thấy gan bàn chân rất bỏng bèn cúi xuống nhìn. Một lưỡi lửa đang liếm từ giày, tắt lên đến quần hắn. Họ Giả hoảng hồn, nhón chân nhảy chồm chồm hết đây đến kia, nhưng không sao rũ bỏ được vết cháy, hắn đến đâu nó





cũng bám theo, thậm chí chưa đáp xuống đất, lưới lửa đã chồm lên cao, dính lấy gan bàn chân hắn. Chỉ hai nhịp nhảy lên hụp xuống, Giả Tú Tài đã chìm trong ngọn lửa, trông như một cây đuốc sống. Quần hùng không hiểu nguyên do ra sao, chỉ thấy hắn hoa chân múa tay, toàn thân chói lòa, tất cả đều kinh sợ đứng ngẩn ra. Trì Tiễn Ngư lo lắng bước ra giữ lấy cánh tay Giả Tú Tài, tức thì cảm thấy một luồng khí nóng chảy ồ ạt sang mình, tay áo bốc cháy. Y không ngần ngại lâu, nhấc luôn Giả Tú Tài lên, chạy ào ra mép đài, nhả hắn xuống nước cho đến khi lửa tắt khói tan hết mới kéo lên bờ. Giả Tú Tài quần áo rách bươm, râu tóc cháy trụi, toàn thân chỉ chít vết bỏng, trông thảm thương vô cùng.

Trì Tiễn Ngư đặt huynh đệ xuống, hai tay chống nạnh, tức giận nói:

- Thượng nhân ra tay tàn độc quá. Trì Tiễn Ngư mong được thỉnh giáo.

Long Nha nhìn trời cười nhạt, dưới chân lão, một vết sém nửa hiện ra, bò về phía họ Trì.

Trì Tiễn Ngư biết vết cháy này rất quái gở, nhất thời không nghĩ ra cách nào ứng phó, nhưng đã lỡ tuyên chiến rồi, không thể rút đầu bỏ cuộc. Y đang lưỡng lự suy tính, chợt một bóng người xẹt tới. Hoa Thanh Uyên rũ tay áo đứng yên trước mặt y, nhẹ nhàng nói:

- Trì huynh, cái món tiểu xảo này cứ để Hoa mỗ đối phó. Giả huynh đệ bị thương nặng đấy, huynh lo săn sóc thuốc thang đi.

Y nói vậy, vừa giúp Trì Tiễn Ngư dễ bề rút lui mà vẫn bảo toàn được thể diện, vừa nhẹ nhàng đưa vai gánh lấy trách nhiệm mà không làm họ Trì tổn thương. Trì Tiễn Ngư cảm kích vô cùng. Vết cháy vẫn chậm chậm bò như con rắn, nhưng tới cách Hoa Thanh Uyên hai trượng thì nó dừng lại.

Hoa Thanh Uyên mỉm cười:

- Thượng nhân luyện được *Viên mãn tâm tùy*, thần thông cái thế, tại sao không hiểu lẽ phải chút nào như vậy?

Long Nha nghe Hoa Thanh Uyên gọi đúng tuyệt chiêu của mình, cũng hơi sững sốt, trầm giọng đáp lại:

- Hoa cung chủ học nhiều hiểu rộng, chẳng hay võ công ra sao?

Hai người vừa đấu khẩu bằng những lời lẽ sắc bén, vừa liên tục dồn nội lực xuống chân, tiến hành công thủ từ xa.

Viên mãn tâm tùy là tuyệt học của Mật tông, hấp thu tinh hoa của ánh

dương làm năng lượng cho người luyện, càng luyện lên cao, trong cơ thể càng âm áp dương kinh. Rất nhiều cao tăng, trước khi viên tịch đã triệu tập môn hạ đệ tử lại, vận dương kinh tự thiêu, mà thiêu sạch đến mức thân thể không còn gì, thể gian vẫn gọi là phép đó là "hồng hóa". Hiện thời Long Nha đã luyện đến thành thứ tám, muốn tạo ngọn lửa thiêu cháy người khác hoàn toàn không phải là việc khó.

Hoa Thanh Uyên vốn biết nội công của lạt ma này kỳ quặc vô cùng, chưa chắc Trì Tiến Ngư đã đối địch nổi, vì thế mới ra mặt đỡ hộ. Được cái võ công của y có căn cơ, mấy năm nay đã đến tiền cảnh mới, so với Long Nha chỉ hơn chứ không kém, song tính tình y trung dung điềm đạm, hành sự cốt phải đạo thì thôi, tuy chiếm thượng phong nhưng cũng chỉ chặn dương kinh lại chứ chưa phản kích.

Sư Tâm theo dõi đến đây thì ngấm ngấm vận khí, dồn mạnh nội lực xuống gan bàn chân, phối hợp với luồng *Viên mãn tâm tủy* của Long Nha để tấn công Hoa Thanh Uyên. *Từ bi quảng độ Phật mẫu thần công* của lão đã tới mức đăng phong tạo cực, có phần còn lợi hại hơn *Viên mãn tâm tủy* của Long Nha. Hoa Thanh Uyên đang giữ thế đối kháng cân bằng, chợt cảm thấy kinh lực của đối phương tăng vọt, hầu như quá sức mình, vết cháy nhúc nhích bò bò tới gần hơn, trán y rịn ướt mồ hôi.

Lương Tiêu nghĩ bụng: "Hai tên lạt ma hợp sức đánh một người, thật là trợ tráo vô liêm sỉ. Tà mà xuất thủ, muốn thắng cũng chẳng khó khăn gì, nhưng cái bọn đáng ghét ấy vừa giương cờ ủng hộ ta, dẫu ta không nhận ơn huệ của chúng, cũng không tiện trở mặt phản kháng". Gã đang do dự, chợt thấy Hoa Vô Xuy đi xuyên qua đám đông, nhẹ nhàng tiến lên trước rồi dừng lại sau lưng Hoa Thanh Uyên. Vết cháy uốn éo một lúc rồi dừng lại. Lương Tiêu tự nhủ: "Ồ phải, Thiên Cơ cung thiếu gì nhân tài, đâu đến lượt ta phải lo chuyện bao đồng!".

Hai bên giữ thế giằng co hồi lâu, khó phân thắng phụ, Sư Tâm bỗng cười nói:

- Ở Trung nguyên, đúng là chẳng có kẻ nào ra hồn, lù lù mấy trăm hán tử mà để cho một nữ nhân ra mặt.

Hoa Vô Xuy bình thản nói:

- Thế thì sao, tôn giả khinh thường nữ nhân chăng? Tôn giả luyện *Từ bi quảng độ Phật mẫu thần công*, chẳng lẽ không biết Như Lai cũng là do nữ nhân sinh ra?





Sư Tâm tôn giả gương cười, cơ mặt giật giật một cách thiếu tự nhiên:

- Đâu dám, đâu dám. Vô công và kiến thức của tôn giá còn vượt xa bọn tu mi nam tử, vì thế kẻ hèn này mới buông lời cảm khái đó thôi. Nhớ thuở xưa, Bá Nhan Thừa tướng đốc suất binh mã đến Lâm An, đại quân Tổng triều lữ lượt kéo ra đầu hàng. Thật đúng là: *Mười bốn vạn quân cùng cởi giáp, Hỏi còn ai xứng mặt nam nhi*¹?

Hai câu cuối cùng, lão phổ nội lực vào giọng nói cho lỏng lẻo vang xa.

Hoa Vô Xuy vốn rất giỏi đối đáp, nhưng sự thực quả đúng như thế, bà cũng không biết bao biện cách nào. Quần hùng còn phần nộ hơn, nhưng không dám ra mặt đơ đả độc đấu. Thích Thiên Phong bị ràng buộc bởi lời hứa với Phong Liên, không thể xuất thủ, đành chỉ bắt bình la lỗi mà thôi.

Đúng lúc ấy, phía hồ nước có tiếng người vọng tới:

- Kẻ nào bảo Đại Tổng không còn ai đáng mặt nam nhi?

Giọng nói như sấm rền giữa trời quang, vang vọng giữa các dãy núi, dội ong ong vào tai mọi người. Quần hào mừng rỡ, đồng thanh reo hò:

- Văn đại hiệp!

Sư Tâm giật mình, ngoảnh đầu nhìn ra. Mười mấy chiếc thuyền nhỏ đang đều đặn trôi ra từ khe Vò sò, trên thuyền dẫn đầu có một người đang đứng, mặt đẹp như vẽ, y phục trắng muốt, tua kiếm ngũ sắc nhô lên sau vai bay lật bật trong gió.

¹ Trích bài *Thuật quốc vong thi* của Hoa Nhụy phu nhân. Phu nhân họ Từ (có thuyết cho là họ Phỉ), tài sắc vẹn toàn, nguyên là quý phi của Thục Hậu chủ Mạnh Sường. Nước Thục mất, nàng được Triệu Khuông Dẫn sủng ái, đón về cung, sau đó bị Triệu Khuông Nghĩa giết chết để trừ hậu họa.



Quần hào nhất tề tung hô:

- Vân đại hiệp!

Giữa âm thanh vang dội đó, con thuyền lao đến vùn vụt. Khi còn cách đài gần sáu trượng, Vân Thù bỗng nhấp chân, đuôi thuyền ghéch cao lên ba thước. Một trận cuồng phong thốc vào mặt mọi người, lúc họ mở được mắt ra thì Vân Thù đã bay tới khoảng không bên trên đài rồi. Long Nha muốn dè bẹp uy phong của Vân Thù, không đợi gã đáp xuống đã vỗ chưởng tấn công. Thấy một cao tăng mà giờ trò đánh lên hèn hạ như vậy, ai nấy đều sững sốt và bất bình, đang định la ó chỉ trích thì Vân Thù đã quát:

- Đến đúng lúc lắm! - đoạn đẩy mạnh song chưởng ra.

Cuồng phong rú rít, sóng bóng tấp vào người, Long Nha thượng nhân gào thảm, bắn tung đi hơn một trượng trong không trung. Vân Thù lắc mình, thét:

¹ Hội rồng mây, ẩn dụ chỉ cơ hội tốt để người tài thể hiện.



- Tặc trọc, đón một chương nữa của ta đây!

Gã xoay tít mình tới như cơn lốc, đẩy thốc một chương vào ngực Long Nha. Lão lạt ma không thể né tránh, đành khua chương đón đỡ. Chương lực của Văn Thù lừng lững như quả núi khiến bách hài toàn thân Long Nha rời rã, lão vắng đi xa ba trượng, vẫn chưa hết đà, lại xoay tít hai vòng nữa, sắc mặt thoát đỏ thoát trắng, chưa kịp trụ vững đã nghe Văn Thù quát lớn:

- Chương thứ ba.

Thanh âm chưa dứt, chương đã tới nơi, kinh phong dữ dội hơn nhiều so với hai đòn lúc trước. Long Nha thu hết tàn lực gồng mình đón. Bốn chương giao nhau phát ra một tiếng nổ rầm tựa sấm. Long Nha bỗng chới với tay chân, bay thốc qua đỉnh đầu mọi người rồi rơi tòm xuống hồ. Lão đã vận hết mười thành *Viên mãn tâm túy* nên người bóng rầy như hòn than đỏ, không chỉ khiến nước hồ bắn tung tóe mà còn khiến khói trắng xèo xèo bốc lên từng cuộn.

Long Nha vừa mới điều võ dương oai, ghé gớm làm sao, nào ngờ chỉ sau ba chương đã bị tống xuống hồ. Quần hào la hò dậy đất. Sư Tâm kinh hãi bội phần, nhân lúc Văn Thù còn hụt hơi sau cú xô Long Nha xuống nước, lão bỏ nhào tới, chương phong sắc nhọn như mâu đâm thẳng vào lưng Văn Thù.

Văn Thù rất thính nhạy. Chương phong chưa tới nơi, gã đã xoay mình, phóng quyền trái ra móc cổ tay phải Sư Tâm, còn chương phải đấu với chương trái của lão. Quyền chương giao kích, phải đẩy trái kéo, hai luồng kinh lực mạnh khủng khiếp xô vào nhau. Chỉ nghe "rắc" một tiếng, Sư Tâm giật lui ba bước, mặt xám ngoét, cánh tay phải thống xuống mềm oặt như con rắn chết.

Văn Thù không thèm thừa thắng truy đuổi, dừng chân đứng vững như núi, chằm chằm nhìn Sư Tâm, gầm lên:

- Kẻ nào bảo Đại Tổng không có nam nhi?

Ba chương đánh bay Long Nha, nửa chiêu bẻ gãy tay Sư Tâm, lại đến tiếng gầm như sấm sét, uy phong ấy khiến Sư Tâm chấn động, hai mắt lồi tướng, lão đột ngột ộc ra một ngụm máu.

Thích Thiên Phong reo lên, hai mắt ngời sáng:

- Người là đệ tử của lão đồ gần phải không? Công phu được lắm, lại đây, lại đây, lão phu chỉ dạy cho vài ba chiêu.

Lão xoa xát hai tay, hào hứng vô cùng. Lăng Thủy Nguyệt chứng kiến uy thế của Vân Thù, trong lòng đã mấy phần e ngại, sợ rằng Thích Thiên Phong lại thua cuộc trước mặt bao nhiêu người nữa, bèn giữ lão lại, gắt:

- Đừng làm loãng việc chính của người ta.

Thích Thiên Phong ầm ức lui lại.

Nước vỗ oạp một tiếng, Long Nha ngoi lên, lắc lư mình nói lớn:

- Tiểu tử chớ ngông cuồng, lão nạp không thua đâu!

Thì ra cả ba lần lão đều lùi rất nhanh, hóa giải phần lớn chương thế của Vân Thù nên chưa đến đổi bị thương nặng, tự nhủ còn có thể tái chiến. Quân hào thấy lão tả tơi như thế mà vẫn khuếch khoáng thì đều phá lên cười. Giả Tú Tài nhần nhần mũi:

- Chẳng hay các vị đã nghe chuyện cười này chưa?

Một người hỏi:

- Chuyện cười gì?

Giả Tú Tài mở quạt, cái quạt đã bị lửa đốt đen nhem nát bướm, nhưng hấn chẳng buồn bận tâm xấu đẹp, vừa thư thả quạt vừa tươi tỉnh kể:

- Ngày xưa ngày xưa, có một người đứng trên bờ đọc kinh Phật, dưới sông là một con lợn đang bơi...

Phong Liên ngạc nhiên:

- Lợn mà biết bơi ư?

Giả Tú Tài bô bô:

- Trên đời thiếu gì sự lạ, mồm người còn nói phét thổi inh lên được, lợn tại sao không thể bơi kia chứ?

Ai nấy bụm miệng cười. Hiểu rằng họ Giả đang chửi bóng chửi gió, Phong Liên bĩu môi hừ một tiếng.

Giả Tú Tài tiếp tục:

- Con lợn bơi một lúc, thấy người nọ cứ lăm bà lăm bầm, bèn tò mò bò lên bờ trỏ cuốn kinh hỏi: "Thứ gì đây?". Người nọ đứng sự thực trả lời: "Kinh thư". Lợn lại trỏ hai chữ trên sách: "Hai hình ngoằn ngoèo này là gì đây?". Người nọ đáp: "Cái này à, đọc là "lão nạp", dùng để tự xưng ấy mà". Ha ha, các vị đã đoán ra tiếp theo lợn nói thế nào chưa?





Mọi người đều đoán được tám chín phần, nhưng vẫn cố ý hỏi:

- Nó nói thế nào?

Già Tú Tài cười ha hả:

- Con lợn ngán ra một lúc lâu, đột nhiên bảo: "Lạ thật, vì sao người có thư, lão nạp lại không thư¹".

Đám đông cười rộ, một kẻ cao giọng nói:

- Ngụ như lợn thì có thư hay không mà chả thể!

Mặt Long Nha hết đỏ lại xanh, lão trừng trừng nhìn Già Tú Tài, bụng bảo dạ: "Đồ chó má, người mà rơi vào tay lão nạp thì muốn sống không được, muốn chết chẳng xong".

Phong Liên cười nhạt:

- Già Tú Tài, người mãi mắng người ta là chó lợn, sao không tự trông lại bộ dạng của người xem có giống con lợn chết cạo lông không đi?

Quần hào đều đưa mắt nhìn. Già Tú Tài ướm như chuột lột, râu tóc cháy trụi, chỉ tội hơi gầy một tí, còn thì giống lợn chết cạo lông thật. Những kẻ hiểu sự lại dấm dúi cười vụng. Long Nha ngó Phong Liên, lòng thầm cảm kích.

Già Tú Tài tỉnh bơ như không, phe phẩy quạt cười:

- Cô nương chưa biết đây thôi, lợn trong kinh Dịch thuộc quẻ Đôn, quẻ Đôn có viết: rút lui quên hết riêng tư; quân tử thời tốt, phạm phu chẳng lành. Tức là, lợn cũng phân hạng tốt xấu, lợn tốt như ta có thể đem may mắn đến cho người hiền, đem tai ương đến cho kẻ ác, biết thưởng thiện phạt ác, công chẳng to ư? Còn những kẻ không chịu nhận thua thì đều một phường lợn xấu hết...

Hắn thuyết giải theo lối bẻ cong *Thoán từ*, đang thao thao bất tuyệt chợt giật mình cau mày, chấp tay xá bọn Hoa Thanh Uyên, cười ha hả nói:

- Tiểu sinh vô ý lạm đọc sách thánh hiền, lại dám giở Dịch lý ra bàn luận trước mặt quý cung, đúng là múa rìu qua mắt thợ. Thật hổ thẹn, hổ thẹn.

Bộ dạng hắn hoạt kê đến nỗi Phong Liên dù ghét cũng phải bật cười:

- Con lợn tốt nhà người da dày thịt chắc gồm, có khi bông cũng chẳng chết nổi.

¹ Đây là lối chơi chữ đồng âm, *thư* và *thua* trong tiếng Trung đều đọc là *shu*.

Giả Tú Tài chấp tay cười đáp:

- Cô nương quá khen, Giả mạo xin nhận.

Phong Liên lại mĩa:

- Mà cả bộ da, lại được da mặt là dày nhất.

Giả Tú Tài tâng lờ lời châm chọc, cứ cười ha hả, lắc lư đầu:

- Hiểu Giả mạo, trên đời chỉ có cô nương vậy.

Phong Liên không còn gì để nói, chỉ nín thinh hậm hực.

Lúc này những chiếc thuyền khác cũng đã tới nơi, trên thuyền chở đầy những đại hán hiên ngang, tổng cộng là hai mươi tám người, có cả Hà Tung Dương và Cận Văn. Tất cả đều bận áo trắng đơn màu, nhưng khác với Văn Thù, trên trán họ còn quấn thêm một dải lụa son. Sư Tâm tự nổi lại đoạn tay gãy, vận khí mấy lần, khi cơn đau giảm bớt, lão mới ngẩng lên. Trông những vành dây đỏ trên trán đám hán tử, lão giật mình cười nhạt:

- Thì ra tôn giá chính là Văn Thù đại hiệp, thủ lĩnh Hồng đại quân ở Giang Tây.

- Đúng vậy, - Văn Thù đáp gọn.

Sư Tâm và Long Nha đều giật mình. Đoàn quân dây đỏ tung hoành khắp miền Giang Tây và Lương Quảng, liên tục kinh chống quân Nguyên. Triều đình hết sức đau đầu, đã mấy lần tiến công bao vây sào huyệt của họ, nhưng lần nào cũng hao tổn binh tướng mà vẫn tay trắng trở về.

Sư Tâm, Long Nha đưa mắt nhìn nhau, cùng nghĩ: "Kẻ này là tên phản nghịch ghê gớm nhất nước, hôm nay chúng ta đã bị hãm chân ở đây, xem chừng khó sống, thôi thì gắng sức tiêu diệt hắn, coi như hòa vốn". Đã quyết liều mạng, Sư Tâm bèn cao giọng nói:

- Văn đại hiệp, vừa rồi huynh đệ chúng ta nhất thời khinh địch nên bị người đả bại. Bây giờ lão nạp đề nghị tái chiến, chắc Văn đại hiệp bằng lòng chứ?

Văn Thù cười nhạt:

- Mời.

Về mặt đầy toan tính, Sư Tâm chậm rãi cất chương lên, vỗ vào mạng sườn trái Văn Thù. Không để họ Văn kịp đón đỡ, Long Nha đã nhảy xổ





tới, phóng chương phong nóng bỏng vào mạng sườn phải của gã. Quần hào phần nộ la ó:

- Đồ lừa trọc xấu xa, hai đánh một, không biết xấu hổ là gì!

Hoa Thanh Uyên dậm bước tới:

- Văn huynh đệ, để ta hiệp trợ huynh đệ.

Văn Thù ngăn lại:

- Cung chủ cứ an tọa, xem Văn mỗ phá địch ra sao đây.

Vừa nói, gã vừa xuất song chương, khuấy lên hai đạo kinh phong đồng thời đón lấy chiêu số của Sư Tâm và Long Nha. Lúc Văn Thù mới đến, quả thực hai lạt ma này có bụng khinh địch, nhưng nay đã toàn tâm toàn ý cho trận đấu, lại liên thủ đối địch nên uy lực tăng lên nhiều lần.

Sư Tâm, Long Nha tấn công vô cùng thần tốc, quyền chương của Văn Thù cũng nhanh chẳng kém. *Kinh ảnh diệt hình quyền* của gã đang bước gần tới cảnh giới thần diệu, động tác đã theo kịp tâm ý, từ ngoài nhìn vào, quyền trước vừa lao đi, quyền sau đã bắt nổi vào bóng quyền trước, khi tăng nhanh tốc độ xuất kích thì hình chiêu và bóng quyền nhòa vào nhau, đến đi như nước triều, không phân định nổi có bao nhiêu Văn Thù đang chạy trên sàn đấu nữa.

Ba người lấy nhanh đầu nhanh, chỉ chớp mắt đã chiết giải đến năm sáu chục chiêu. Khi Sư Tâm, Long Nha cùng xuất chương, hai luồng sóng ồ ạt tràn ra, một nóng rẫy, một lạnh tê, tạo ra một lò luyện băng hỏa bọc kín lấy đối phương. Văn Thù lập tức vận công kháng cự, dần dần nửa thân bên phải đỏ bầm lên như máu, nửa thân bên trái thì lồng ánh xanh biếc. Quần hào thấy gã đấu đã lâu mà không hạ được đối thủ, lại xảy ra tình cảnh lạ lùng như thế, thấy đều lo lắng. Thành linh, Văn Thù cất tiếng hú dài, lật tay gỡ bảo kiếm xuống, vẫn để nguyên vỏ đâm thẳng vào bụng dưới Long Nha. Lão gầy hự lên đau đớn, ngã bệt xuống đất. Sư Tâm hoảng hồn, định tung thân nhảy về sau, đúng lúc Văn Thù múa kiếm chém tới, lão đành lật đật cử chương đỡ. Chương chạm vỏ kiếm, "rắc" một tiếng, xương bàn tay gãy nát, Sư Tâm đau thấu tận tim phổi, chưa kịp buột miệng kêu thì Văn Thù lại khoa kiếm đâm tới huyết Đan trung của lão. Bộ mặt xanh tái béo mỡ bỗng nổi sắc tía, người đỏ dừ như uống rượu, Sư Tâm loạng choạng bước giật lùi, cổ họng phát ra

những tiếng "tặc tặc" liên tiếp. Chợt hai mắt trợn ngược, lão ngã ngửa xuống, lưng đập vào nền đài đánh thành.

Cận Văn liền chạy như bay đến, định vung kiếm cắt đầu hai lạt ma, Văn Thù bèn bảo:

- Họ đã bị phé vô công, không gây hại được nữa đâu. Họ dám nói Đại Tổng không có nam nhi, vậy hãy tiến ra khỏi cốc để người đời biết Đại Tổng ta có nam nhi hay không!

Quần hào cười vang. Văn Thù phủi tay áo, nghiêm khắc nhìn hai lạt ma trên đất, đánh giọng:

- Cút mau!

Long Nha bị thương nhẹ hơn, gắng cựa quậy bò dậy, đỡ Sư Tâm rồi cùng nhau lao đảo lên một chiếc thuyền con, để nó xuôi dòng đưa xuống hạ du.

Lương Tiêu cau mày nghi bụng: "Hành động quá chủ quan! Hai tên Phiền tăng kia đến đây nhằm mục đích gì, đó vẫn còn là một dấu hỏi, chỉ vì muốn thỏa mãn cái phởn chí nhất thời mà dễ dàng thả chúng đi như thế à?". Ngặt nỗi trận này Văn Thù thắng một cách oanh liệt quá, oai phong quá, vừa trấn áp bọn ngoại bang vừa cổ vũ sĩ khí của võ giả Trung nguyên, trong lòng mọi người chỉ những râm ran hai chữ "thống khoái", nào còn để ý đến điều gì khác nữa. Lương Tiêu đang ngẫm nghĩ, chợt Văn Thù ngoảnh mặt về phía gã, ánh nhìn lạnh lùng đến chết người. Họ nhìn nhau, mắt như tóe lửa.

Văn Thù chậm rãi mào đầu:

- Mới đó mà đã mười năm, tức hạ vẫn bình an vô sự, Văn mỗ thật vui mừng khôn xiết!

Gã nói mừng mà mặt lạnh hơn đá giá hơn đồng.

Lương Tiêu thản nhiên đáp lại:

- Tôn giá còn sống, Lương mỗ đâu dám chết trước. Cũng may tôn giá đến đây kịp thời, bởi muện chút nữa thì e rằng hai ta không tương kiến được nữa.

Văn Thù thở dài:

- Tự nhiên xảy ra chiến sự, Văn mỗ không sao bút ra mà đi ngay được, vì vậy tạm mời quần hào tới trước để tiếp đãi túc hạ. Trời thương nên cho đến kịp, nếu để túc hạ táng mạng dưới lưới gươm của những người khác, để mà Văn mỗ tiếc nuối cả đời mất.





Lương Tiêu mỉm cười, vỗ vỗ kiếm:

- Rườm lời làm gì nhỉ, các vị nhất tề xông lên hay xa luân chiến?

Vân Thù lắc đầu:

- Vân mỗ đã có mặt ở đây thì không bao giờ quần đấu hay xa luân chiến gì cả.

- Tức là đơn đả độc đấu phải không?

- Đúng vậy, tâm nguyện hơn mười năm, chỉ mong hôm nay được thỏa mãn.

Đến tận lúc này, hai người vẫn tỏ ra điềm đạm đúng mực, bề ngoài trông vào tưởng chừng bạn hữu trùng phùng chứ chẳng có gì cho thấy đây là cuộc chạm mặt giữa hai kẻ kình địch. Chỉ những ai biết rõ mối oán hận lâu năm giữa họ thì mới nghe ra được cái sát khí trong lời đối đáp lại qua.

Lương Tiêu gạt đầu:

- Tức là vừa phân thắng thua, vừa quyết sống mái phải không?

Vân Thù đánh mặt:

- Đúng vậy, vừa phân thắng thua, vừa quyết sống mái.

Nghe câu ấy, Hoa Mộ Dung thảng thốt:

- Vân lang!

Tâm thần rần rời của Vân Thù chấn động. Gã ngoái đầu nhìn vợ hiền con thơ. Gương mặt kiều diễm của Hoa Mộ Dung pha đầy những nét kinh sợ, đứa bé trong lòng nàng mở to đôi mắt đen láy nhìn gã, đột nhiên nó reo lên trong trẻo:

- Cha!

Nghe tiếng gọi ấy, đầu mày gã run run. Mấy năm nay, gã vào sinh ra tử, bôn ba vì sự nghiệp phục quốc, ít khi ở bên gia đình, già biệt đã lâu nay mới gặp lại thê nhi, lại đúng lúc chạm mặt kẻ thù. Nếu gã bại vong, vợ con sẽ ra sao đây? Vừa nghĩ đến đây, ruột gan đã rối bời, nhưng cảm giác do dự chỉ kéo dài trong tích tắc, Vân Thù mau chóng hít một hơi, tự nhủ: "Chưa giao thủ, sao đã để tâm phiền ý loạn?", rồi gã nghiêng rãnh, cứng rắn dời ánh mắt khỏi vợ con. Trông thái độ ấy, Hoa Mộ Dung đã hiểu hết. Nàng nhếch môi cười thê thảm, giao đứa bé cho người bộc phụ, đặt sẵn những ngón tay thon lên đốc kiếm.





Lương Tiêu trầm tư một lúc rồi hỏi:

- Lương mỗ mà thất bại thì chẳng còn gì để nói, nhưng nếu may mắn chiến thắng thì sao đây?

Vân Thù nói:

- Nếu người thắng, cố nhiên là không ai ngăn cản người rời khỏi đây...

Gã vừa dứt lời, những tiếng bàn tán rì rầm bỗng rộ lên. Cận Văn tiến tới trước, cao giọng nói:

- Sư thúc hà tất rườm lời với hần, tất cả cùng xông lên, mỗi người chém một nhát, còn sợ tên khốn nạn này thoát chết hay sao?

Vân Thù lắc đầu:

- Trong võ lâm không có lối đánh giết hỗn loạn như trên sa trường, lấy đông hiệp ít chẳng phải hành động của trang hảo hán.

Cận Văn ra ý then, cúi đầu tạ lỗi:

- Sư thúc dạy phải, Vân nhi nói sai rồi!

Vân Thù lướt mắt khắp mặt đám võ giả, cất giọng đồng dục:

- Nếu Vân mỗ bại vong, mong chư vị giữ đúng lời hứa, đừng gây khó dễ cho con người này. Cho dù muốn báo thù, cũng nên đợi một dịp khác.

Thái độ nghiêm trang của gã khiến ai nấy cùng thấy trong lòng nhen lên một nỗi bi tráng. Lương Tiêu trầm nghĩ: "Hào khí của hần vượt xa năm xưa".

Vân Thù nắm tay vào đốc, từ từ tuốt kiếm ra, hào quang chói ngời phát lộ, trong ánh thép loang loáng ẩn hiện sắc đỏ. Vân Thù lướt ngón tay dọc lưỡi kiếm, trầm giọng:

- Thanh kiếm này chém giết đã nhiều, lưỡi thép loáng động sắc máu như ánh lửa, nên được đặt tên là Viêm Long. Trong tay Vân mỗ, nó đã từng lấy mạng ba ngàn ba trăm chín mươi tư người, tức hạ là người thứ ba ngàn ba trăm chín mươi lăm.

Lương Tiêu cười:

- Chín mươi lăm là con số chí tôn, nếu kẻ bắt tài này được lĩnh số ấy thì kẻ cũng là may mắn. Chỉ không rõ, trong số ba ngàn ba trăm chín mươi tư người kia, có bao nhiêu kẻ ác, bao nhiêu người tốt?

Vân Thù hơi biến sắc mặt, trầm giọng nói:

- Muốn nên đại sự, không thể câu nệ tiểu tiết, khó tránh khỏi giết lầm người vô tội.

Lương Tiêu gật đầu:

- Nói được thế kể cũng khẳng khái.

Gã tuốt Thiên Phật kiếm. Đám đông cười bò khi nhìn thấy những đốm gỉ. Phong Liên giậm chân, phần nộ xen xấu hổ:

- Đáng cười lắm à, kiếm chứ có phải đàn bà đâu, đẹp làm gì hả?

Mọi người càng cười nghiêng ngả. Giả Tú Tài bốn cột:

- Cô nương chưa hiểu rồi. Con gái xấu xí còn có thể làm vợ đẻ con, kiếm gỉ là ảnh hưởng đến tính mạng đấy, chẳng đùa được đâu.

Vân Thù cũng ngần ngừ:

- Kiếm mà không thích hợp thì nên thay đi.

- Không cần, - Lương Tiêu lắc đầu, đoạn vuốt thân kiếm, vẻ mặt rất điềm tĩnh, gã chậm rãi nói. - Dùng cây cỏ làm kiếm cũng có thể đả thương người. Huống hồ thanh kiếm này là thiên hạ đệ nhất, từ khi đúc xong tới nay mới giết có một người.

Nói tới hai câu cuối, giọng gã như sấm nổ, át đi mọi tiếng cười trên đài.

Vân Thù lạnh lùng nói:

- Thiên hạ đệ nhất kiếm? Hừ, không khoác lác đấy chứ?

- Không khoác lác! - Lương Tiêu đáp.

Vân Thù gật đầu:

- Được, mời các hạ!

Lương Tiêu hơi cúi mình, chìa chéch trường kiếm lên:

- Mời!

Chữ "mời" vừa dứt, hai thanh kiếm lập tức giao nhau. Vân Thù, Lương Tiêu đều là kỳ tài về kiếm đạo đương thời, lượt kiếm đầu tiên đi nhanh như ánh sáng, ai cũng gắng chiếm tiên cơ nên ra chiêu hết sức chuẩn và tàn độc, cử tọa cùng hoa mắt, hầu như không thở nổi.

Sau mấy hiệp đấu thần tốc, Lương Tiêu chỉ biết đường kiếm của Vân Thù chập chờn biến ảo chứ không nhận ra nổi môn pháp gì, bóng dáng của *Quy Tàng kiếm* đã biến mất hoàn toàn, ngay cả ý nghĩa "Quy Tàng"





cũng đã bị thay đổi, chẳng còn dấu ấn của Dịch lý Tiên thiên. Lương Tiêu càng đấu càng kinh ngạc: "Kiếm thuật của tên này có phần còn mạnh mẽ hơn Cùng Nho năm xưa, chỉ hiểm tàn độc quá".

Mấy năm nay, Văn Thù tung hoành sa trường, giết người vô số, Nguyên triều muốn trừ diệt gã nên đã liên tục phái gian tế thích khách, cao thủ Mông, Hán đủ cả. Lộ kiếm pháp này được trui rèn trong những trận vào sinh ra tử trên chiến trường, hễ thi triển là có thể đánh bại đối thủ trong vòng mười hiệp, nay đấu với Lương Tiêu lâu như vậy, Văn Thù không khỏi băn khoăn: "Năm xưa võ công tên này vốn đã rất lợi hại, đấu với hãn khó lòng đánh nhanh thắng nhanh cũng là chuyện thường. Điều bất thường là ở chỗ kiếm pháp của hãn rõ ràng là tuân theo Tiên thiên Dịch lý, nhưng lại tự nhiên thành thực như đã có trong máu tự khi ra đời, đường hướng chiêu thức đều rất rõ ràng, song không tài nào phá giải nổi". Hai người theo đuổi luồng suy tư riêng, đường kiếm dần dần thay đổi rất kỳ dị, thoát nhanh thoát chậm, khi nhanh thì dữ dội điên cuồng tựa sấm rung chớp giật, khi chậm thì mũi kiếm ịch nặng nề như đeo theo vật nặng ngàn cân.

Thoát nhanh thoát chậm liên tục như thế, thoáng trông thì tưởng là bình thường trầm ổn, nhưng hạng cao thủ nhìn vào, hiểu ngay rằng trận đấu này còn nguy hiểm gấp mười lỗi tấn công nhanh. Bởi vì tấn công nhanh chẳng qua chỉ cần đến sức lực dẻo dai và khả năng ứng biến thần tốc, còn trận đấu giữa Văn Thù và Lương Tiêu lúc này không chỉ là đấu lực, đấu dũng, mà còn đấu trí nữa. Chiêu thức chậm lại, chính là lúc kiếm sĩ dồn sức dồn thế, muốn dùng hư chiêu dụ địch hoặc dò xét thực hư của địch. Tương tự trước cơn mưa sấm phải có cuồng phong nổi lên, có mây đen kéo về dày đặc, sau đó sấm rền chớp rạch, cuối cùng mới đến trận mưa ào ào, trời đất thị uy mà còn phải chuẩn bị, hướng hồ võ công phạm tục. Kiếm đi càng chậm, suy luận càng sâu sắc, khí thế càng dồn tụ mạnh, lúc đó không xuất kiếm thì thôi, chứ đã tấn công thì dứt khoát là sát chức.

Lương Tiêu và Văn Thù đều là đại cao thủ hiếm thấy đương thời, cố nhiên hiểu rõ điều này, thế nên hễ một người giảm tốc độ đấu thì người kia tự khắc cũng sinh tâm lý úy kỵ đề phòng, tránh phóng kiếm nhanh để khỏi lộ sơ hở.

Thích Thiên Phong bị phu nhân giám sát, lòng rất hăng hực, đành chỉ

đứng bên quan sát. Lão bấm sinh hiệu võ, xem đến chỗ tinh diệu là phớn phở mặt mày, hò reo hào hứng, chốc chốc vung nắm đấm tung đòn đá, hết suy luận biến hóa của đôi bên lại bình phẩm chỗ ưu chỗ khuyết của mỗi người. Thi thoảng, lão thử chỉ cách tấn công những chỗ khuyết ấy, nhưng tương đối khó khăn. Hai kiếm sĩ nghe lão bình luận, cũng muốn nhân đó lợi dụng điểm yếu của đối thủ, khổ nỗi đối thủ ứng biến quá nhanh, quá lạ, chẳng dễ mà nắm bắt được, cơ hội chiến thắng vừa thoáng xuất hiện đã lại trôi đi mất.

Phong Liên quan sát mãi không thấy kết quả, bèn lo lắng nhích lại gần Thích Thiên Phong, dò hỏi:

- Theo đảo chủ, cơ hội thắng của ai cao hơn?

Thích Thiên Phong đáp:

- Khó nói lắm, Lương tiểu tử mạnh về kiếm pháp, nhưng gã họ Văn cũng chẳng kém cạnh gì, Công Dương Vũ bồi dưỡng được đồ đệ thế này, thực khiến người ta ganh tị.

Miệng nói mà mắt lão vẫn không rời trận đấu, hai ngón tay cái và trỏ làm thành hình trường kiếm vòng qua về lại, liên tục khai triển các biến hóa.

Phong Liên bĩu môi thất vọng:

- Kể về võ công, ông là người khá nhất trong những bộ mặt ở đây. Ông mà không xác định được thì ai đủ khả năng nữa.

Thích Thiên Phong nghe lọt tai, hớn hờ bảo:

- Võ công lão phu đương nhiên là giỏi nhất. Tiểu nha đầu, người nói câu này kể cũng có tí hiểu biết đấy!

Phong Liên lộ vẻ ngấm ngấm, lại hỏi:

- Thích đảo chủ, ông với tên họ Văn kia, ai giỏi hơn ai?

Thích Thiên Phong không buồn cân nhắc, buột miệng đáp luôn:

- Còn phải hỏi, đương nhiên là lão phu giỏi hơn.

Phong Liên cười cười:

- Vậy là sư phụ tôi chắc thắng rồi.

- Vì sao? - Thích Thiên Phong ngạc nhiên.

Phong Liên thông thả giảng giải:

- Lúc ở Khai Phong thiết tháp, sư phụ đã thắng ông nửa chiêu, cố





nhiên là lợi hại hơn ông rồi, bây giờ ông lại giỏi hơn tên họ Văn, suy ra, chẳng phải sư phụ tôi sẽ đánh bại hắn hay sao?

Thích Thiên Phong gãi gãi đầu, giọng ngập ngừng:

- À, ờ...

Lão ngập ngừng, bởi lão thua Lương Tiêu là việc rõ như ban ngày, không thể chối cãi được, nhưng thắng Văn Thù thì chỉ là phán đoán nhân lúc cao hứng chứ nào đã thử nghiệm bao giờ. Phong Liên không để lão kịp nghĩ lâu, lại lục vấn:

- Hay là ông khoác lác, còn thực tế ông không bằng tên họ Văn kia?

Thích Thiên Phong nổi điên:

- Nói như cú!

Lão mắng bắt nhả là vậy, nhưng Phong Liên không buồn để ý, cười hì hì tiếp:

- Thích đảo chủ đã không khoác lác thì sư phụ chắc thắng rồi.

Thích Thiên Phong tự nhủ: "Lập luận cũng chặt chẽ. Lương Tiêu đã thắng lão phu nửa chiêu, hắn thua Văn Thù thì chẳng phải lão phu cũng thua luôn theo ư? Không được, không được!". Lòng đầy kích động, lão bồng cao giọng nói:

- Đúng, Lương tiểu tử sẽ thắng, tên họ Văn thua là cái chắc, chẳng có cửa nào mà thắng cả.

Ở đây, ngoài Lương Tiêu và Văn Thù thì Thích Thiên Phong là người có võ công cao nhất, kiến thức võ học cũng rộng nhất. Nghe lão phán thế, quần hào không nén nổi lo lắng. Thích Thiên Phong nói dứt, lập tức chứng minh ngay bằng cách chỉ ra những sơ hở của Văn Thù. Thế là, võ công của Lương Tiêu phối hợp với kiến thức của Thích Thiên Phong, chẳng khác nào hai đại cao thủ hợp công một mình Văn Thù khiến gã kháng cự rất chật vật, mau chóng rơi vào thế hạ phong.

Hoa Vô Xuy liếc Phong Liên, thầm nghĩ: "Đúng là thầy nào trò nấy, con nhà đầu này cũng giáo hoạt mưu mẹo chẳng kém ai". Bà mỉm cười bảo Thích Thiên Phong:

- Đảo chủ hãy ngừng lại một lát, lão thân muốn đánh cược với đảo chủ, được không?

Thích Thiên Phong ngơ ngác ngoảnh sang:

- Cược cái gì?

- Cuộc xem hai người đấu kiếm kia, ai sẽ đả bại ai.

Thích Thiên Phong cười rạng rỡ:

- Xong ngay, nhưng thắng cuộc thì được cái gì?

- Nếu lão thân thắng, mong Thích đảo chủ truyền dạy một bộ võ công thật lợi hại cho tôn nhi của ta đây.

- Đơn giản mà, - Thích Thiên Phong cười đáp. - Nhưng nếu lão phu thắng thì sao?

- Thích đảo chủ mà thắng, lão thân xin nhượng lại cho đảo chủ bộ kiếm phổ *Thái át phân quang*, được không?

Thích Thiên Phong mừng quýnh, sốt sắng hỏi lại:

- Thật chứ?

Hoa Vô Xuy điềm đạm trả lời:

- Trước mặt anh hùng thiên hạ, lão thân đâu thể nói lời rồi lại nuốt lời.

Thái át phân quang kiếm đã đạt mức tuyệt đỉnh về võ đạo, lâu nay vẫn là tuyệt kỹ trấn cung của Thiên Cơ cung. Năm xưa Hoa Vô Xuy và Công Dương Vũ đã hợp bích bằng chính lộ kiếm pháp này, đánh cho Tiêu Thiên Tuyệt thất điên bát đảo, phải nhón nhác tháo chạy, tạo nên uy thế chấn động giang hồ. Thích Thiên Phong đam mê võ công hơn cả tính mệnh, mấy lần đến thăm Thiên Cơ cung đều nhằm nhằm mượn kiếm phổ để xem, nhưng bất kể lão giở cách gì, dụ dỗ hay lừa phỉnh, Hoa Vô Xuy đều một mực khéo léo chối từ. Ngờ đâu hôm nay bà ta tỏ ra rộng rãi như thế, bảo sao họ Thích không vui mừng cho được. Lão hớn hờ vỗ tay reo:

- Được, lão phu đồng ý.

Hoa Vô Xuy mỉm cười:

- Thích đảo chủ quyết đoán lắm! Bây giờ, hai người đằng kia, mỗi chúng ta chọn lấy một.

Thích Thiên Phong vênh vang:

- Bà đánh cuộc Vân Thù thắng chứ gì?

Hoa Vô Xuy lắc đầu:

- Không, ta đoán Lương Tiêu thắng.

Ai nghe cũng kinh ngạc: "Vân Thù là ái tể nhà họ Hoa, tại sao bà ta lại đánh cuộc kẻ thù thắng kia chứ?". Thích Thiên Phong không buồn suy nghĩ, nói ngay:





- Vậy lão phu đánh cuộc rằng Văn Thù thắng. - Dứt lời mới ý thức được mình đang nói gì, lão già gãi gãi đầu. - Ôi chà, không phải không phải, ý ta là đánh cuộc Lương Tiêu thắng.

Hoa Vô Xuy sầm mặt, xẵng giọng bảo:

- Thích đảo chủ, trước mặt anh hùng thiên hạ, chúng ta đừng nên hai lời. Thỏa thuận thế nào cứ làm thế. Nếu Lương Tiêu thắng, đảo chủ phải dạy võ công cho Viên nhi, nếu tiểu tể may mắn thắng, lão thân sẽ lập tức giao *Thái ấn phân quang kiếm* ra.

Thích Thiên Phong nhú mày nghĩ ngợi: "Nếu Lương Tiêu thắng, lão phu thua cuộc đã đành, lại còn phải hao công tốn sức dạy võ nghệ cho thằng oắt nọ, phiền phức lắm. Nếu Văn Thù thắng, giấc mộng bấy lâu trở thành sự thật, ta sẽ được đọc kiếm phổ". Lão liền nhìn vào bãi đấu, đột ngột thay đổi ngay giọng điệu, nhảy sang chỉ vẽ kiếm pháp cho Văn Thù:

- Văn tiểu tử, đường kiếm đó của người kém quá. Lẽ ra nên đâm vào huyết Thần khuyết, Lương tiểu tử nhất định sẽ nguy to. Ừ, tốt đấy, trên đâm vào huyết Hạ lăng, dưới đâm vào huyết Thiên tuyền...

Lăng Thủy Nguyệt liếc Hoa Vô Xuy, tự nhủ: "Hoa muội tử cao tay thật, chỉ mấy câu mà khiến Thiên Phong phải thay đổi tâm ý. Chi hiểm, lấy cả kiếm phổ ra mà như thì hơi quá đáng". Bà đang ở tình thế khó xử, không tìm được cách nào thỏa đáng hơn, đành thờ dãi, lặng lẽ quan sát tiếp. Phong Liên thấy tình hình không ổn, tức giận trách Thích Thiên Phong:

- Ông thiên vị thế!

Thích Thiên Phong tằng lờ, cứ luôn mồm hò hét mách nước Văn Thù. Phong Liên giậm chân, vung chưởng tấn công lão già. Thích Thiên Phong chẳng hề ngoái đầu lại, chỉ thò một ngón tay ra, điểm trúng huyết Ngũ khu của cô gái. Phong Liên không nhúc nhích gì được, muốn mắng chửi mà cổ họng khô rang, không bật nổi một câu, nước mắt tuôn ròng ròng như suối.

Hoa Kính Viên bỗng hừ một tiếng, nhảy bổ tới đâm Thích Thiên Phong. Họ Thích né mình tránh hai quyền, đoạn trừng mắt hỏi:

- Ranh con, tại sao ngươi đánh lão phu?

Mọi người đều lấy làm lạ, Hoa Kính Viên vẫn vung tay đâm loạn xạ,

mặt mũi sưng sía. Thích Thiên Phong đành búng một đạo kinh phong điểm ngã cậu bé. Hoa Vô Xuy xót cháu trai, liền cuống quýt chạy tới giải huyết, nhưng *Vô tướng thần châm* quá lợi hại, bà liên tiếp thử mấy thủ pháp khác nhau mà đều vô hiệu, liền nổi giận:

- Thích Thiên Phong, tại sao ông đã thương Viên nhi?

Thích Thiên Phong nhìn hai bà cháu, bụng bảo dạ: "Thằng lỏi cổ ý phá rối lão phu để tên Lương Tiêu thủ thắng, buộc ta phải dạy công phu cho nó đây mà. Hoa Vô Xuy can thiệp cũng vì sợ lão phu thắng cuộc và xem được kiếm phổ đầy thôi. Khả khà, lão phu biết tông mưu mô của bà cháu người rồi". Lão cười khẩy, không thèm để ý đến, cứ tiếp tục nhắc nhở hỗ trợ Vân Thù. Lúc này Hoa Vô Xuy đã nguôi giận, bèn nghĩ: "Bây giờ trận đấu đang đến lúc khấn yếu, nhất thiết không nên đắc tội lão ta. Nhưng cũng không thể bỏ qua cái tội điểm huyết Viên nhi, sau này rảnh rồi, ta sẽ tính sổ sau". Thấy Hoa Kính Viên rờn rờn nước mắt, tưởng cậu ta đau đớn vì chỉ kinh, ruột gan bà như đứt ra từng khúc, bà bèn ôm chặt lấy cháu đích tôn, mặt mũi cay xè.

Vân Thù được Thích Thiên Phong chỉ vẽ, dần dần lấy lại ưu thế, Viêm Long kiếm dữ dội áp đảo Lương Tiêu, áp lực quá lớn, tự nhiên lại khiến Lương Tiêu càng thêm chuyên chú, múa kiếm thủ kín đến mức nước cũng không lọt. Vân Thù, dù được Thích Thiên Phong trợ giúp, nhưng nhất thời cũng khó mà phá được thế thủ của Lương Tiêu. Kiếm khí hai bên tung hoành thêm mười mấy hiệp nữa, Lương Tiêu sực nhận ra trong kiếm pháp của Vân Thù có một chỗ hơi vấp, tuy rằng chỉ xuất hiện thoáng chốc là biến mất, nhưng biểu hiện của nó hết sức rõ ràng. Lương Tiêu đã lĩnh ngộ được quy luật về sự hài hòa, linh giác theo đó mãnh liệt hơn nhiều, không chỉ biết hướng chiêu thức của bản thân tới sự hài hòa linh hoạt, mà còn có khả năng nhận ra những chỗ chệch choạc trong đường kiếm của đối thủ.

Trong mấy hiệp tiếp theo, cái điểm kênh vấp đó cứ đều đặn thoát ẩn thoát hiện trong các chiêu thức của Vân Thù, thậm chí chỉ một khoảnh khắc ngắn ngủi mà biến hiện đến hai lần. Lương Tiêu sực hiểu: "Một cao thủ, dù mạnh mẽ đến đâu, khi sử kiếm lâu thì sức lực cũng giảm sút, nhất định sẽ có lúc chiêu số không được liên tục. Cũng như khi làm toán, công thức mà không phù hợp sẽ dẫn đến kết quả sai, làm uống





phí thời gian tâm sức, nếu kiếm chiêu có chỗ vấp vấp thì sẽ ảnh hưởng đến khí thể, tạo ra những yếu tố có thể dẫn đến thất bại".

Sau khi phát hiện điều ấy, Lương Tiêu vận kiếm như gió, nhưng lòng thì lặng như nước để quan sát. Dần dần, gã nhận ra kiếm pháp của Vân Thù càng lúc càng lắt léo chi tiết thiếu cân bằng, có lúc hiện lên rất rõ, có lúc chỉ mờ nhạt, nhưng nếu chú ý quan sát thì đều không khó nắm bắt. Một cảnh giới mới mẻ và kỳ diệu chưa từng thấy đã bày ra trước mặt Lương Tiêu, đối với gã, kiếm pháp của Vân Thù không còn kín bưng hay bí hiểm nữa. Gã mừng rỡ quá đỗi, đồng thời cũng thở dài cảm thán, sức người dẫu mạnh mẽ đến đâu, rốt cục vẫn không sánh nổi sự vô tận và hài hòa của vũ trụ. Nghĩ tới đây, Lương Tiêu bèn nương theo kiếm chiêu của Vân Thù, ứng dụng *Hài chi đạo* phóng mũi kiếm ra, chẳng ngờ đâm trúng ngay thân kiếm của Vân Thù. Sau tiếng "keng" vang vọng, thể kiếm của Vân Thù có phần rối loạn, gã giật mình lùi lại sau. Lương Tiêu lập tức nhoài tới áp sát, trường kiếm giao kích, chiêu thể của Vân Thù rối loạn lần nữa, gã bắt đắc dĩ phải thi triển thân pháp lui tiếp ra sau. Lương Tiêu đâm liên tiếp năm nhát kiếm, Vân Thù cũng lùi đủ năm lần, chỉ chớp mắt đã lùi đến mép đài, sau lưng toàn là nước. Cục diện xoay chuyển quá nhanh, ai nấy đều kinh hoàng. Thích Thiên Phong tài ba là thế mà cũng chỉ biết há hốc mồm, chẳng biết hỗ trợ ra sao.

Hết đường lui, Vân Thù bỗng vận kiếm cực nhanh, định dùng lối tấn công thần tốc để chiếm lại tiên cơ. Lương Tiêu đứng bất động, chỉ đẩy cổ tay cho trường kiếm che chắn quanh thân. Vân Thù, người và kiếm hợp nhất, chạy như đèn cù quanh mình gã, ra chiêu rất rát. Trường kiếm va nhau phát ra những tiếng keng keng bất tận. Vân Thù bị Lương Tiêu đẩy dạt ra hết lần này đến lần khác, khí thể suy giảm rõ rệt. Càng bị khắc chế, chỗ lệch lạc trong kiếm pháp càng xuất hiện nhiều, càng rõ rệt thêm. Trong khi đó, Lương Tiêu xuất kiếm mỗi lúc một thoải mái như ý. Vân Thù vận kiếm như cuồng phong, nhưng kiếm chiêu bộc lộ vô vãn sơ hở, tuy vậy ngoài mây tuyết đỉnh cao thủ thì chẳng ai nhận ra điều đó, chỉ thấy Vân Thù áp sát Lương Tiêu là họ vỗ tay bồm bộp khen ngợi.

Khen ngợi một lúc, chợt thấy vòng chạy của Vân Thù doãng rộng dần, lúc đầu chu vi là năm thước, sau loang ra một trượng mà gã vẫn chạy điên cuồng, không sao thay đổi được đầu pháp. Dẫu vô công có





kém cỏi đến đâu đi nữa, đám đông cũng bắt đầu nhận ra cao hạ, tiếng vỗ tay thưa thớt hẳn đi. Lương Tiêu xuất kiếm càng lúc càng tự chủ, cuối cùng, khi tâm tưởng ổn định đến cao độ, gã còn nhắm mắt xuất kiếm, lúc này tư duy vẫn tiếp lạ thường, không cần phải dùng mắt nhìn cũng có thể nghe ra chỗ vấp vấp trong tiếng gió khi Văn Thù xuất kiếm. Cứ thế, Lương Tiêu nghe tiếng để ứng biến, vậy mà xuất kiếm nào trúng kiếm đó. Quần hào đều sợ đến đỡ cả người trước cảnh lạ lùng này.

Giả Tú Tài đảo mắt lia lịa nghĩ kế, chợt gọi:

- Lương Tiêu, người đã dám nhắm mắt xuất kiếm, vậy có giỏi thì bịt cả tai lại nữa đi!

Lương Tiêu cười đáp:

- Có gì mà không dám?

Rồi tiếp tục vận kiếm đều đều bằng tay phải, gã đưa tay trái xé dải áo, thút nút hai tai. Mắt không nhìn, tai không nghe, chỉ còn đối phó bằng thần ý, nhưng gã vẫn nhận ra những chỗ chưa được nhuần nhuyễn trong kiếm pháp của Văn Thù, đồng thời sử kiếm như vũ bão, khiến Văn Thù không chiếm được chút tiên cơ nào. Giả Tú Tài phục quá, nhất thời quên cả thù hận, buông lời tán thưởng:

- Họ Lương kia, người giỏi lắm!

Trì Tiễn Ngư bực mình nhắc:

- Lão tam, đệ đừng nói lăng nhăng.

Giả Tú Tài vội lấp liếm:

- Đại ca dạy phải, tiểu đệ tập trung xem quá đây mà.

Đấu đến lúc này, lẽ ra Văn Thù nên buông kiếm nhận thua là vừa, nhưng trận chiến hôm nay không chỉ liên quan đến danh dự của bản thân gã, mà còn gán lấy hi vọng của cả thiên hạ, gã tự nhủ: "Luận về đấu kiếm thì ta thất bại cùng cực rồi, nhưng đã giao hẹn là quyết sống mái, phải gắng đến chết mới thôi". Gã nghiêng răng trèo trẹo, kiếm ý càng điên cuồng, tung ra toàn những chiêu số liều mạng.

Lương Tiêu đã chiếm thế thượng phong, muốn đâm chết Văn Thù cũng dễ như trở bàn tay, ngặt nỗi lòng gã đầy mâu thuẫn. Cứ nghĩ một khi Văn Thù chết đi, trên đời lại thêm một quả phụ cô nhi là lòng Lương Tiêu không nỡ. Song tha cho Văn Thù thì tình thế cứ mãi dang dở dai dẳng

biết bao giờ mới dứt, việc sinh tử của cá nhân gã là chuyện nhỏ, nhưng Phong Liên vô tội, Vân Thù coi gã là ác đồ, chưa chắc đã chịu tha Phong Liên đi. Và nhất là, trong lòng gã có vài phần kính trọng địch thủ của mình, không muốn Vân Thù phải rơi vào tình cảnh thất thế mất mặt, gã bèn chuyển sang giữ thế thủ, chỉ mong Vân Thù thấy khó mà rút lui. Nào ngờ Vân Thù chẳng tỏ ý nhận thua, mà chiêu thức còn tàn độc hẳn lên. Chiết thêm mấy chiêu, Lương Tiêu hiểu, nếu không ép người này vào bước đường cùng thì khó bề thoát thân. Cuối cùng, gã thờ dài ảm đạm, thỉnh linh hô lên:

- Xem *Đại trực kiếm* của ta đây!

Thiên Phật kiếm xả thẳng xuống, khí thế dữ dội lạ lùng, chém phạt vào giữa thân Viêm Long. "Keng" một tiếng đánh gọn, Viêm Long kiếm gãy đôi. Tất cả đều sững sốt, lúc này mới hiểu Lương Tiêu không ngoa ngôn khi nói thanh kiếm gì này là "thiên hạ đệ nhất kiếm". Phong Liên hết sức hân hoan khi Thiên Phật kiếm hiển lộ thần oai, không nhúc nhích được, cô đành biểu lộ niềm vui bằng tiếng reo hò khen ngợi.

Vân Thù nắm chặt đoạn kiếm gãy, loạng choạng lùi lại sau, hổ khẩu tước máu. Lương Tiêu lại biến một chiêu *Song hồ trảm*, trường kiếm vạch ra hai đường vòng cung trên không, lần lượt chém vào ngực và mặt đối thủ. Vân Thù khom mình, lui tuốt ra sau hơn một trượng. Hoa Thanh Uyên lo lắng gọi:

- Vân huynh đệ, tiếp kiếm! - rồi lẳng ra một thanh kiếm khác.

Vân Thù vươn tay toan đón, Lương Tiêu bèn sử chiêu *Loa toàn thích*, mũi kiếm rung thành muôn điểm sáng đâm vù tới, đánh bay thanh kiếm kia đi. Ba đường kiếm liên hoàn, đều là do Lương Tiêu đúc rút từ số học¹, phối hợp với *Hài chí đạo*, tạo nên uy lực cực lớn.

Loa toàn thích vốn dĩ lấy ý từ những đường vân trên vỏ ốc, Thiên Phật vạch liên tục những đường kiếm hoa từ nhỏ tới lớn, chỉ chớp mắt đã bao kín Vân Thù, kiếm phong lạnh buốt cửa qua cửa lại trên mặt khiến họ Vân rùng mình. Lương Tiêu hét:

- Còn chưa chịu nhận thua?



¹ Cụ thể là lấy ý từ môn hình học, những đường kiếm đó lần lượt là ứng dụng của các đường: thẳng - *Đại trực*, cong - *Song hồ*, xoáy ốc - *Loa toàn*, tròn - *Chu viên* (Chú thích của tác giả).



Vân Thù nghiêng răng im lặng, đồng thời khép khít chương phóng ra. Lương Tiêu bèn xoay tay sử *Chu viên kiếm*, sóng kiếm xoáy vòng khóa đôi cổ tay của Vân Thù, đoạn lẹ làng lướt dọc cánh tay gã, chém ngược lên cổ. Vân Thù than thầm: "Thế là hết!". Không hiểu vì sao, ý nghĩ đó vừa nảy ra thì lòng gã nhẹ nhõm hẳn đi, tựa hồ mới trút bỏ được một tảng đá cực nặng. Gã không may né tránh, điểm nhiên nhìn lưỡi kiếm gỉ đang lừ lừ tiến tới cổ mình.

Lương Tiêu hơi cảm thấy bất ngờ, kiếm ý chưa tận mà Vân Thù đã thúc thủ đợi chết. Cũng may *Chu viên kiếm* không phải là sát chiêu, bằng không lúc đầu kiếm phong quạt tới là Vân Thù đã cụt mất hai bàn tay rồi. Lương Tiêu dừng kiếm giữa lưng chừng, phân vân chưa biết có nên chém xuống hay không. Bỗng nhiên một luồng gió mạnh thốc tới lưng gã, gió rất như hắt từ binh khí. Lương Tiêu lật tay xuất kiếm, đâm trúng vào thân kiếm của người đánh lén. Người đó lùi lại hai bước, mặt hoa thất sắc, nhưng đôi mắt vẫn long lanh như làn thu ba, trong trẻo mà lạnh giá. Hoa Mộ Dung chứ nào phải ai xa.

Thấy vợ xuất thủ, Vân Thù ngẩn người một thoáng rồi quát lên:

- Nàng làm gì thế?

Hoa Mộ Dung cười méo xẹo:

- Làm gì cũng được, miễn là không phải trơ mắt nhìn chàng mất mạng.

Vân Thù lắc đầu:

- Ta đã giao ước đơn đả độc đầu với hân. Sinh tử có số, nàng hành động như vậy khác nào biến ta thành kẻ tráo trở lật lọng? Và chẳng đây là việc của đàn ông, nữ nhi các nàng đừng can thiệp vào.

Hoa Mộ Dung cắn nhẹ môi dưới, đoạn nói:

- Nữ nhi không phải là người chắc? Nữ nhi không biết yêu hận chẳng? Đúng, thiếp đây quả có không hiểu sự nghiệp phục quốc hay đạo nghĩa giang hồ. Thiếp chỉ biết, mình có thể thiếu chồng, nhưng không thể để con gái mất cha được!

Vân Thù rung mình, bất giác đưa mắt về phía cô con gái đang ngồi trong lòng người bọc phụ. Cô bé dường mới khóc xong, khuôn mặt nhỏ còn ướt lệ. Đón được ánh mắt gã, cô bé gọi:

- Cha!

Vân Thù thấy trái tim mình chùng xuống. Đứa trẻ gọi cha xong, lại nhón nhác nhìn sang mẹ:

- Bé con!

Đôi môi nhỏ cong lên tựa hồ sắp khóc òa. Hoa Mộ Dung tan nát cõi lòng. Bao nhiêu chuyện xưa bỗng ùn ùn trở lại.

Từ nhỏ, nàng đã không có cha ở bên. Tình cảm nàng dành cho đáng sinh thành chưa từng gặp mặt ấy tràn trề giữa yêu và hận. Tuy rằng mẫu thân không cho mọi người nhắc đến tên ông, nàng vẫn khao khát muốn biết tướng mạo người cha danh tiếng vang lừng đó rốt cục ra sao. Hôm cứu được Vân Thù ở ngoại thành Tô Châu, biết rằng gã là đệ tử của Công Dương Vũ, nàng rất hiếu kỳ, thường hỏi han gã về tình hình của ông. Ở lâu bên Vân Thù, tự lúc nào chẳng biết, nàng dần gửi gắm vào gã mọi niềm mong ngóng thương tưởng về người cha gần gũi mà xa xôi kia. Nàng biết Vân Thù đã có ý trung nhân. Nàng biết gã nhẹ nhàng tử tế với nàng vì coi trọng những khả năng hiếm có lạ kỳ cùng vàng bạc đụn kho của Thiên Cơ cung. Nàng cũng biết lòng gã chỉ nung nấu mưu đồ phục quốc, hoàn toàn không dành chỗ cho nhi nữ tư tình. Dù vậy, nàng vẫn gắng công thuyết phục mẹ chấp nhận hôn sự, ngờ đâu đúng lúc ấy, không một lời từ giả, Vân Thù bỏ Thiên Cơ cung đi biệt xuống nam.



Chuyến đi ấy dài đằng dặc, khiến Hoa Mộ Dung hầu như tuyệt vọng. Bỗng một hôm, cũng đột ngột như lúc ra đi, Vân Thù thất thểu trở về, lẫn đùng ra ốm. Mộ Dung mang máng nhận thấy một điều gì đó ở gã đã chết, không chỉ vì cái đích phục hưng Đại Tống trở nên quá xa, mà còn vì người con gái gã thật lòng yêu thương đã thoát hẳn tầm với của gã. Nàng không gạn hỏi, không thắc mắc, mà âm thầm sửa đổi bản tính ngang tàng ương bướng để dịu dàng chăm nom gã. Một đêm, dường như đã hết sức chịu đựng, gã gục vào lòng nàng khóc rưng rức. Nàng sức hiểu, trang tu mi nam tử này, bề ngoài cứng rắn sắt đá nhưng con tim yếu đuối như một đứa trẻ, và cũng con tim ấy lại khẳng khái đòi gánh lấy những trọng trách mà nó biết rõ là không thể thực hiện nổi. Cùng đêm ấy, nàng trao thân cho gã. Thành gia thất rồi, Vân Thù rất ít ở nhà, toàn bôn ba đâu đâu. Mộ Dung hiểu rõ, đối với Vân Thù, một người đàn bà bé nhỏ như nàng hoàn toàn không có ý nghĩa gì so với đại nghĩa quốc gia, nhưng nàng không thốt nửa lời oán trách. Sau



ngày sinh con, nàng cảm thấy được an ủi nhiều, đồng thời càng sợ mất chồng hơn. Nàng vốn không tin thần Phật, song từ khi có con, nàng thường thắp hương trước Bồ tát, lặng lẽ cầu khẩn cho chồng bình an trở về. Một lần kia, Vân Thù bị thương nặng, phải về cung tĩnh dưỡng, Mộ Dung không nén được, bèn khuyên gã đừng đi nữa, gã liền nổi nóng, rồi bất chấp đau ốm, đang đêm bỏ đi luôn. Hoa Mộ Dung khóc suốt một đêm, hôm sau sang nhờ Tần Bá Phù đi theo chăm nom cho gã. Từ bấy trở đi, nàng không hề khuyên nhủ hay can thiệp vào việc của Vân Thù, mãi cho tới hôm nay.

Chuyện mười mấy năm, chạy vùn vụt trong một chớp mắt. Hoa Mộ Dung nghiêng chặt răng, vung kiếm đâm Lương Tiêu. Trước tình cảnh này, dù khó xử đến đâu, Lương Tiêu cũng không thể thông tay chịu chết. Hoa Mộ Dung đã phóng kiếm ra, gã cũng đành cử kiếm đón đỡ. Hoa Vô Xuy bỗng thét:

- Thanh Uyên!

Hoa Thanh Uyên vâng lời, tuốt Thái A kiếm đâm thẳng vào mặt Lương Tiêu. Lương Tiêu không muốn giao thủ với y chút nào, bèn chúc kiếm xuống, im lặng lướt lại sau.

Hoa Mộ Dung ngoái đầu gọi:

- Ca ca!

Hoa Thanh Uyên mỉm cười với nàng, ánh mắt êm đềm như vè xuân tươi, đoạn cong ngón tay búng vào kiếm:

- *Trở về nguyên thủy thái hư sinh.*

Hoa Mộ Dung lòng nóng như lửa đốt, gấp rút hòa theo:

- *Khai mở hỗn mang lưỡng nghi hình.*

Hai huynh muội giao kiếm. Tiếng kim loại trong trẻo ngân dài, kiếm quang tán mát, song kiếm nhất loạt tấn công Lương Tiêu.

Lương Tiêu thấy lòng chưa xót khôn tả. Năm xưa, vì muốn học *Thái âm phân quang kiếm*, gã mới đến Thiên Cơ cung, vất vả sáu năm trời hì hục giải Thiên Cơ Thập Toán, tới nay cũng chưa học được chiêu nào mà đã biến thành tội đồ trước lộ kiếm pháp ấy, ngẫm mới đáng châm biếm làm sao.

Thái âm phân quang kiếm đã vượt qua mọi cảnh giới vô đạo. Chính Tiêu Thiên Tuyệt, vào thời kỳ oanh liệt nhất của đời mình cũng chưa từng đỡ

nổi một trăm chiêu. Sau chiêu đầu tiên, Lương Tiêu đã thể nghiệm được đặc tính của nó, chiêu thức mạnh mẽ, không hề rườm rà màu mè, cách thi triển vô cùng khoáng đạt. Muốn ví von, chỉ có thể ví với một tuyệt thế giai nhân, yếu diệu diễm lệ, không may mắn khiếm khuyết.

Huynh muội họ Hoa phối hợp tấn công, khiến uy lực kiếm pháp tăng lên không biết bao lần mà kể. Vòng tấn công nhanh đầu tiên đã đủ buộc Lương Tiêu phải giật lui mấy bước. Quần hào mừng rỡ vô cùng, hò reo không ngớt. Hoa Thanh Uyên lại hô:

- Trời đất bập bênh không ánh sáng.

Hoa Mộ Dung lạnh lạnh nổi lời:

- Âm dương nghiêng ngả động hào tình.

Kiểm pháp cả hai cùng biến hóa, cương nhu hoán đổi, âm dương đảo chiều, kiếm kinh hất ra sắc gắt, chỉ hai ba đường đã dồn Lương Tiêu tới sát mép đài. Thích Thiên Phong say sưa theo dõi, bất giác buột miệng:

- Thường nghe *Thái âm phân quang kiếm* là cái lồng phủ lên toàn bộ vũ học thiên hạ, giờ được tận mắt kiểm chứng, quả nhiên danh bất hư truyền.

Phong Liên đang lo lắng, nghe vậy bèn hỏi:

- Ông nói vậy là sao?

Thích Thiên Phong cất nghĩa:

- Tức là, bất kỳ loại công phu nào trên đời gặp phải lộ kiếm pháp này cũng sẽ như mảnh thú sa bầy, không chừa nanh xòe vuốt gì được nữa.

Hồi tưởng cảnh Lương Tiêu và Vân Thù đấu kiếm, cuối cùng Lương Tiêu thắng, đồng nghĩa với việc lão sẽ không có cơ hội được ngó kiếm phổ nữa, Thích Thiên Phong cảm thấy đau thương tột độ.

Phong Liên hừ mũi:

- Tôi chả tin, sự phụ tôi lợi hại lắm.

Thích Thiên Phong thở dài:

- Lương tiểu tử thì cố nhiên là lợi hại rồi. Cái thứ kiếm pháp hần dùng để đánh bại Vân Thù quả thực thần diệu, lão phu chưa chắc đối phó được đâu.

Phong Liên cười cười:





- Được lắm, cuối cùng ông cũng đã thừa nhận là không địch nổi sư phụ tôi.

Mặt Thích Thiên Phong tím bầm lại, lão gắt:

- Ta thừa nhận thế bao giờ?

- Không thừa nhận thì thôi. Tóm lại, dù lỏng to hay nhỏ, dù đối phó hai người, sư phụ tôi cũng nhất quyết không thua.

Thích Thiên Phong lắc đầu:

- Khó nói đấy. Lộ kiếm pháp này biến hóa theo thái cực, không chỉ gói gọn trong con số hai đơn giản đâu. Theo ta, *Thái ất phân quang kiếm* có hai "hợp". Một là kiếm hợp, tức là phối hợp về kiếm chiêu để biến hóa tinh diệu. Hai là khí hợp, cái này mới ghê. Người xem đấy, lúc đầu nội lực của Hoa nha đầu cũng thường thôi, nhưng bây giờ còn hơn cả nhất lưu cao thủ, duyên do đều ở sự biến hóa của khí cơ. Nội công của nam và nữ vốn khác nhau, khí âm hòa quyện khí dương, thái cực sẽ sinh lưỡng nghi. Thực tế chỉ có hai người thôi, nhưng khi hai luồng khí hòa hợp, lưỡng nghi sẽ sinh tứ tượng, lúc ấy chiêu kiếm chứa đựng nội lực của bốn người rồi. Tiếp đến, tứ tượng lại sinh bát quái, tức thì một thân biến thành bốn, hai người mang sức lực của tám người, đúng chưa? Nếu không ngăn cản được, để anh em chúng biến hóa tiếp từ bát quái thì vòng thái cực hỗn độn sẽ được khôi phục, lúc đó kiếm kinh trở nên mạnh đến mức chẳng ai trên đời địch nổi cả.

Phong Liên ngẩn ra một lúc lâu, mặt trắng bệch, cuối cùng cô hỏi rõ to, cố ý để Lương Tiêu nghe thấy:

- Thích đảo chủ, làm thế nào để ngăn cản họ biến ra cái vòng thái cực hỗn xược ấy?

Thích Thiên Phong nhở toẹt một cái:

- Thái cực hỗn độn, không phải hỗn xược. Hừm, nếu lão phu biết cách phá giải thì *Thái ất phân quang kiếm* đã không được gọi là cái lỏng của võ học thiên hạ rồi. - Giọng lão bỗng nhuốm nỗi chua chát. - Càng nghĩ càng thấy gớm, chỉ có lão đồ gàn và Hoa Vô Xuy, một kẻ tim có tám lỗ, một kẻ tim có chín lỗ¹ mới nghĩ ra được thứ kiếm pháp quỷ nhập này.

¹ Lấy ý từ tích Trụ Vương đòi moi tim Tì Can, vì cho rằng tim Tì Can như tim thánh nhân, có những bày tỏ.

Phong Liên càng nghe càng sợ. Bấy giờ Lương Tiêu chỉ còn đặt được một chân lên gờ lôi đài, tay vẫn múa tít trường kiếm. Hoa gia huynh muội tấn công rất ráo riết, không còn cả thời gian ngâm ca quyết, nhưng bất luận họ tăng nhanh tốc độ đến đâu, trước sau cũng không ép Lương Tiêu ngã xuống nước được. Phong Liên tự nhủ: "Tây Côn Luân không thể thua, nhất định sẽ nghĩ ra một cách diệu kỳ nào đó". Đúng lúc ấy, Lương Tiêu bỗng bật tiếng hú dài, rung tay đâm liên mấy nhát kiếm, buộc huynh muội họ Hoa phải giật lui vài bước.

Thích Thiên Phong sững sốt kêu lên:

- Phải! Lão phu tính sót một "hợp" rồi.

Phong Liên thấy Lương Tiêu đã tiến hành phản công, bèn tạm dời mắt, ngó sang Thích Thiên Phong:

- "Hợp" gì?

Thích Thiên Phong nói:

- Ý hợp. Hai người phải tương hợp về tâm ý mới phát huy được trọn vẹn uy lực của kiếm pháp. Khi còn ra chiêu trôi chảy thì huynh muội hẳn vẫn đồng tâm hiệp lực được, nhưng hễ một bên vấp vấp thì mỗi người lại bẻ theo một cách đối phó riêng nên thế trận nhìn chung hơi rối loạn.

Lương Tiêu đã chiếm ưu thế, Phong Liên vô cùng hoan hỉ, vỗ tay cười:

- Đúng rồi. Hạng bát ti thí chiêu thức, hạng hai ti thí vô công, còn cao thủ hạng nhất thì ti thí khí độ tâm lòng.

Cô lặp lại y hệt lời Lương Tiêu. Thích Thiên Phong nghe mà cảm thán: "Thật hiếm có! Tiểu nha đầu còn ít tuổi mà đã lĩnh hội được đạo lý ấy. Đúng vậy, vô công hạng nhất cũng cần một cao thủ hạng nhất mới được tận dụng hết ưu điểm".

Lúc trước, Lương Tiêu bị *Thái âm phân quang kiếm* kiềm chế, nhưng gã không mấy may lo lắng, bởi tin chắc bất kể công phu gì, thì triển mãi thế nào cũng lộ ra chỗ lệch lạc, chỉ cần kiên nhẫn phòng thủ, đợi cho chỗ đó lộ ra là ổn. Y như rằng, đầu một lúc lâu, sự phối hợp của đôi phương bắt đầu có dấu hiệu loạc choạc. Lương Tiêu lập tức thừa cơ xuất kiếm quấy loạn chiêu thức, khiến huynh muội họ Hoa chỉ luẩn quẩn ở mức lưỡng nghi sinh tứ tượng, không tài nào chuyển được sang giai đoạn tứ





tượng sinh bát quái, nói gì đến trở về hồn mang, kết thành một vòng thái cực. Tiến lui một hồi, kiếm pháp của huynh muội họ Hoa dần dần lộ ra nhiều chỗ lệch nhau. Lương Tiêu tấn công như vũ bão, khi đã cách xa mép đài, gã bỗng thét vang:

- Trúng! - đoạn hất mạnh Thiên Phật kiếm.

Hoa Mộ Dung trúng đòn, trường kiếm tuột tay văng đi xa.

Ngay lập tức một cái bóng nháng lên. Hoa Vô Xuy lạng tới bắt lấy trường kiếm, hô:

- Mộ Dung, tạm lui! - rồi lắc mình vượt qua con gái, tiến đến tiếp chiêu Lương Tiêu.

Mẫu tử liên tâm, *Thái âm phân quang kiếm* lập tức tăng thêm uy lực. Lương nghi mau chóng sinh tứ tượng, tứ tượng chuyển sinh bát quái, lại trấn áp kiếm quang của Lương Tiêu. Lương Tiêu đang tiến dần lên cảnh giới mới, tâm tư vô cùng sáng suốt, chỉ qua bảy tám chiêu đã nhận ra chỗ thiếu sót trong sự phối hợp của Hoa Vô Xuy và Hoa Thanh Uyên. Họ hiểu ý nhau và phối hợp rất nhịp nhàng, nhưng sai lầm chí mạng lại ở chỗ tính tình họ không tương đồng.

Hoa Vô Xuy bấm tính thận trọng thâm trầm, rất lăm tâm cơ, kiếm ý liên miên bất tận nhưng vẫn luôn chứa dư lực. Hoa Thanh Uyên hồn hậu thung dung, tấn công như không tấn công, phòng thủ như không phòng thủ, tự nhiên đánh mất khí chất dữ dội cần có trên mỗi đường kiếm. Nhìn chung, kiếm pháp của hai mẹ con đều thiên về âm nhu, không có sự bổ sung lẫn nhau, thành thử cự địch thì thừa sức, nhưng không đủ để thủ thắng. Lương Tiêu nhận ra chỗ bất cập ấy, chỉ nhượng mấy chiêu là lập tức phản kích, mau chóng chém nát vòng thái cực kiếm do Hoa Vô Xuy và Hoa Thanh Uyên tạo nên, kéo họ trở về lối vận hành của bát quái.

Thích Thiên Phong thở dài:

- Có kiếm pháp tuyệt thế mà không phát huy nổi, trông mà ngứa ngáy.

Phong Liên đắc ý vô cùng, nở nụ cười tươi như hoa:

- Ngứa ngứa cái gì, tôi thấy thoải mái để chịu vô cùng.

Lúc này, ánh sáng trong núi đã thắm lại. Mặt trời vừa xế bóng, gió thổi hiu hiu ừ loang sóng trên mặt hồ. Bồng đâu, phía thạch trận vẳng ra tiếng ngâm sang sáng:

Cứ mặc mưa rừng đập lá hoa,
Hãy thông thả bước, miệng ngâm nga,
Can trúc hài rơm hơn vó ngựa,
Nào sợ?
Áo tôi che đỡ kiếp phong ba.
Giã rượu, gió xuân hây hẩy lạ,
Hơi giá.
Sau mưa đầu núi ánh chiều tà,
Ngó lại những nơi vừa tầm tã,
Về đã,
Chẳng còn nắng rạng chẳng mưa sa.¹



¹ Bài từ theo điệu *Định phong ba* của Tô Đông Pha.



Ai nấy ngoái cổ nhìn.

Một người đầu đội nón tre, mình vận bộ áo tơ tằm, đứng đỉnh đi ra khỏi thạch trận. Thấy có kẻ lạ mặt vượt qua được *Lưỡng nghi ảo trần trận*, chúng nhân Thiên Cơ cung thấy đều thắng thốt. Tần Bá Phù quát:

- Kẻ nào kia? Sao dám tự tiện xông vào cung?

Người nọ cười:

- Đừng hung hăng thế! Ta vui chân đi ngắm nghía vài ba chỗ thôi mà.

Vân Thù nghe giọng quen tai, bật thốt:

- Sư phụ!

Người nọ cười khế, gỡ cái nón xuống, phô ra khuôn mặt sáng sủa tiêu sái, râu đen mày dài. Chính là Công Dương Vũ chứ nào phải ai xa. Tần Bá Phù vỡ lẽ: "Hóa ra là Công Dương tiên sinh, chẳng trách vượt qua thạch trận dễ dàng đến vậy. Lạ một nỗi là không hề thấy ông ấy băng qua hồ, làm cách nào mà đi từ trong cung ra được nhỉ?".

Vân Thù tiến tới, quỳ một gối xuống làm lễ:

- Sư phụ! Con nhớ người quá...

Hai thầy trò cách biệt hơn mười năm mới gặp lại, Vân Thù không sao nén được mừng tủi, chưa dứt câu giọng đã nghẹn ngào. Công Dương Vũ cau mày, lắc đầu bảo:

- Vẫn cái thói ủy mị!

Vân Thù đành nén nỗi xúc động, thưa lên:

- Vì sao sư phụ lại đến đây?

Công Dương Vũ nhìn trời:

- Đến để giúp người giải quyết việc hôm nay. Ta mà không đến, mình người thu xếp nổi không?

Vân Thù hổ thẹn, mặt đỏ dừ. Hoa Mộ Dung, từ lúc nhìn thấy Công Dương Vũ đã xốn xang trong dạ, bấy giờ bước tới kêu khẽ:

- Cha, cha đấy ư?

Công Dương Vũ gật gật đầu, thờ dãi:

- Mộ Dung, con vẫn khỏe chứ?

Hoa Mộ Dung dăm dăm nhìn cha, tay vò vò chéo áo, chẳng nói chẳng rằng.

Số là, tin Lương Tiêu tái xuất Trung nguyên đã truyền đi khắp mọi góc ngách giang hồ, vô tình lọt đến tai Công Dương Vũ. Dù từ bỏ gia đình phiêu bạt đã lâu, nhưng biết cháu đích tôn rơi vào tay Lương Tiêu, Công Dương Vũ cũng không nén nổi bồn chồn lo lắng, bèn vội vã trở về. Chỉ hiềm không muốn để Thiên Cơ cung phát giác, ông đợi đêm xuống mới lên vào, náu mình trong *Lưỡng nghi ảo trần trận*.

Xa chốn cũ bấy nay, trông thạch trận chợt thấy u hoài, nhân lúc chúng nhân Thiên Cơ cung ra ngoài hồ đợi Lương Tiêu, Công Dương Vũ bèn vào cung dạo khắp.

Về nơi ở xưa, ông bỗng hồi tưởng bao nhiêu kỷ niệm, càng ngắm cảnh vật thân thương lòng càng nao nao ngậm ngùi. Đi mãi, đi mãi, cuối cùng ông cũng tới thư phòng trước đây. Lối trần thiết vẫn như ngày nào, bút nghiên còn nguyên, sách vở ưa thích chưa hề suy suyển; bàn ghế giường tủ vô cùng sạch sẽ, hiển nhiên được quét dọn thường xuyên; những câu đối cùng thi từ tập viết thời trẻ vẫn sắc nét





như mới, tựa hồ chẳng vương dấu ấn thời gian. Công Dương Vũ dạo quanh một lượt mà ngỡ ngẩn thần hồn, phải vào rừng tìm chỗ khuất để ngồi tĩnh tâm.

Bao nhiêu năm nay, ông lang thang khắp nơi cùng chốn mà không tìm ra tung tích Liễu Tình. Ngày tháng trôi qua, tuổi già tìm đến, những say đắm nồng nàn thuở xưa cũng lần lần phai nhạt. Lúc này tĩnh tọa, thả mình vào mặc tưởng trầm tư, Công Dương Vũ mới bàng hoàng nhận ra, cả một đời tự do bất cần, ông đã bỏ phí tài năng, tung hô trách nhiệm với gia đình, dấu có cố gắng hết những tháng ngày còn lại cũng không đủ bù đắp lỗi lầm, chưa chừng sẽ phải mang nỗi tiếc hận này theo giấc ngủ ngàn thu. Ý nghĩ ấy làm lòng ông tràn ngập nỗi bi thương. Bản thân mãi, thời gian trôi đi mà không hay biết, khi ngẩng đầu lên thì đã hoàng hôn, Công Dương Vũ nghĩ rằng Thiên Cơ cung người đông thể mạnh, hôm nay dốc hết cao thủ ra rồi, chắc tình hình cũng chẳng có gì đáng ngại, vì thế ông còn trùng trùng hồi lâu mới đứng lên, chậm rãi đi về phía thạch trận. Ông nhô ra đúng lúc Hoa Vô Xuy và Hoa Thanh Uyên đang liên thủ đối địch.

Thầy trò cha con chào hỏi xong, Công Dương Vũ ngoảnh sang bãi đấu, bắt giác phải cau mày trước kiếm pháp tinh diệu của Lương Tiêu. Thích Thiên Phong gọi rói rít:

- Lão đồ gàn, người đến đúng lúc quá, lão phu trèo đèo lội suối tìm người bấy nay chẳng gặp. Người đời nói chẳng sai: chốn ước mơ lác lờ mà hồng, nơi tình cờ lại đóng nhân duyên. Chọn ngày chẳng bằng gặp ngày, chúng ta quá chiều chút nào!

Công Dương Vũ hừ một tiếng, vẫn nhìn chăm chăm vào đấu trường, không buồn để ý đến họ Thích. Thích Thiên Phong sốt ruột dậm bước, Lăng Thủy Nguyệt vội nín thở lại:

- Công Dương tiên sinh còn có việc hệ trọng, ông đừng làm phiền người ta.

Thích Thiên Phong cãi:

- Trao đổi võ học cũng là việc hệ trọng.

Lăng Thủy Nguyệt sa sầm nét mặt, trừng mắt giận dữ, Thích Thiên Phong lập tức nhũn như con chi chi, lặng lẽ lùi lại bên cạnh bà.

Công Dương Vũ xuất hiện, Hoa Vô Xuy và Hoa Thanh Uyên tự

nhiên bối rối, kiếm pháp bỗng lộ ra nhiều chỗ sơ hở. Lương Tiêu tuy lo lắng vì lại thêm một địch thủ ghê gớm nữa, nhưng vẫn không quên tận dụng nhược điểm của đối phương. Gã đột ngột thi triển lộ kiếm pháp *Hồn thiên tam huyền*, Thiên Phật kiếm mở hết khẩu độ tấn công, đường kiếm lay lắt đan dày vạch ra những vòng tròn thật lớn. Lương Tiêu vừa thần tốc khoa kiếm vừa nhanh tay điểm xuyên những đòn đâm thẳng chém xéo, mau chóng đẩy lui hai địch thủ. Công Dương Vũ theo dõi đến đây thì tiến lên, phất tay áo gạt Hoa Thanh Uyên ra, thờ dài nói:

- Nhường ta trận này.

Hoa Thanh Uyên không dám trái lời, cúi đầu lùi xuống.

Phong Liên bất bình la lối:

- Trơ trên chưa! Nhai nhai cái mồm là đơn đả độc đấu mà toàn hai đánh một, bây giờ lại xa luân chiến...

Cô còn định nhể móc nữa, nhưng chợt im bật khi Công Dương Vũ vẩy tay áo thả ra một áng mây xanh hào quang lóng lánh. Định thần nhìn kỹ thì thấy đó là một thanh bảo kiếm, cô giật mình gọi Lương Tiêu:

- Sư phụ ơi! Đây chính là Thanh Li kiếm. Kiếm mới đã đúc, kiếm cũ phải tan. Mau chặt gãy nó đi!

Từ nhỏ, Phong Liên đã nghe tổ phụ mô tả hình dáng Thanh Li kiếm, vì vậy vừa trông thấy là nhận ra ngay. Lương Tiêu nghe cô nhắc, cũng sức nhớ lại lời Âu Long Tử. Đúc một kiếm, chặt một kiếm là quy tắc của tộc Tinh Tuyết và cũng là lời hứa của người giữ kiếm, gã không ngần ngại nữa, vụt phóng mạnh hai nhát kiếm vào Hoa Vô Xuy. Công Dương Vũ liền huy kiếm tới cứu, Lương Tiêu lập tức chuyển mũi tấn công. Thiên Phật nháy lên sắc tím, cuộn lấy Thanh Li, hai kiếm tương giao, chỉ nghe "tinh" một tiếng lanh lảnh, kiếm của Công Dương Vũ đã cụt mất ba tấc.

Thanh Li kiếm sắc bén nhất thiên hạ, ngờ đâu vừa chạm chiêu là bị chặt đứt, Công Dương Vũ không khỏi kinh hãi, nhưng mau chóng hiểu ra:

- Đây là thanh kiếm mới rèn của Âu Long Tử phải không?

- Đúng vậy, - Lương Tiêu đáp.

Miệng nói, tay họ vẫn liên tục phóng kiếm tấn công, nhưng lúc này Công Dương Vũ đã hết sức dè dặt. Thanh Li uốn lượn như con rắn,





gắng né tránh mọi đụng chạm với Thiên Phật. Ông già vừa khéo léo lách kiếm vừa hỏi:

- Âu Long Tử vẫn khỏe chứ?

Phong Liên trông thấy Thanh Li, biết Công Dương Vũ chính là người giữ kiếm tiền nhiệm, trong lòng liền sinh niềm kính trọng. Nghe ông hỏi, cô ứa nước mắt đáp:

- Ông tôi đem thân mình ra đúc kiếm, đã qua đời nhiều năm rồi.

Công Dương Vũ lướt lại sau mấy thước, đưa mắt ngắm kỹ Phong Liên:

- Người là cháu gái Âu Long Tử?

Phong Liên gật đầu. Công Dương Vũ đã lui xuống, Hoa Vô Xuy chỉ còn một mình cũng khó chống đỡ, bèn lùi về bên ông. Công Dương Vũ im lặng chốc lát, đoạn hỏi Lương Tiêu:

- Kiếm mới ấy tên là gì?

- Thiên Phật, - Lương Tiêu đáp.

Công Dương Vũ tư lự ngửa mặt lên trời:

- Âu huynh nhân hậu rộng rãi, thật đáng kính đáng trọng. Nhưng ta không lý giải nổi tại sao ông ấy lại gửi gắm một thanh kiếm như thế cho người. - Thoáng chế giấu lướt qua môi ông. - Thiên Phật, Thiên Phật! Thay trời trừng phạt, không hiểu ý của Âu huynh là bảo người phạt người hay phạt chính bản thân người.

Lương Tiêu trầm ngâm:

- Vừa sửa trị bản thân, vừa sửa trị người đời.

Công Dương Vũ cười:

- Đồi đáp khá lắm.

Ông đưa mắt ra dấu cho Hoa Vô Xuy. Hai người đều thâm hiểu, Lương Tiêu đã có kiếm pháp thần thông, nay lại được vũ trang bằng thanh kiếm uy lực vô song tuyệt thế, khác nào hổ mọc thêm cánh, nếu để gã chạy mất thì hậu họa thực khó lường. Dù oán hận nhau đã nửa đời người, nhưng vì chung đại địch, lại cùng biết cân nhắc nặng nhẹ, hai vợ chồng bỗng thành nhất chí đồng tâm. Công Dương Vũ ngâm:

- Trời trong đất đục.

Hoa Vô Xuy hòa theo:

- Càn khôn định rồi.

Cả hai sát cánh phóng kiếm, đâm thẳng vào Lương Tiêu.

Lương Tiêu chẳng còn lựa chọn nào khác, đành vùng kiếm chống đỡ, nhưng mới đỡ được vài chiêu đã cảm thấy có phần khó khăn, bởi đôi oán lữ này phối hợp với nhau làm uy lực kiếm pháp tăng lên mạnh mẽ quá sức tưởng tượng. Họ đâm liên tiếp mười mấy nhát, Lương Tiêu vẫn không phản kích nổi một chiêu, trong lòng kinh hoàng khôn tả. Nhưng gã không biết rằng chính Hoa Vô Xuy và Công Dương Vũ cũng đang lấy làm lạ. Đã mấy chục năm rồi họ không cùng luyện kiếm pháp, ngờ đâu đến nay song kiếm hợp bích vẫn thấu hiểu ý nhau, phối hợp nhịp nhàng đến thế, so với khi xưa còn có phần hòa quyện hơn. Lương Tiêu vừa lùi tránh vừa lặng lẽ tìm chỗ lệch cựa giữa hai người, nhưng hoàn toàn vô ích, bởi chiêu thức của họ biến hóa hết sức tương đồng, không mấy may vấp vấp, đủ thấy thần khí tương giao cao độ. Công Dương Vũ càng đấu càng hào hứng, tưởng như được quay lại thời trẻ, cái thời cùng Hoa Vô Xuy nổi thơ họa đàn, đồng tâm đồng ý sáng tạo ra kiếm pháp chung. Ký ức hiện lên tươi mới đến mức Công Dương Vũ không nhận được phải liếc sang thê tử, tâm tư cảm khái muôn phần: "Chẳng ngờ còn có ngày hai ta liên thủ đối địch, mà lại hòa hợp thế này!". Bất gặp ánh mắt ông, Hoa Vô Xuy hiểu ngay cơn cố, nổi chua xót trào lên trong dạ. Không hiểu vì sao, con người này đối xử với bà tuyệt tình nhường ấy mà bà vẫn khó lòng quên được ông ta, vẫn nâng niu từng kỷ niệm, từng bài từ câu đối ông viết, ngay cả thư phòng cũng giữ nguyên lối trang hoàng xưa, mỗi ngày bà đều đến đó ngồi một lúc lâu, buồn rầu suy niệm hồi ức. Đôi khi choàng tỉnh giữa đêm, bà bàng hoàng nhận ra trái tim mình vẫn ấp ủ hình ảnh người đàn ông ấy, không tài nào dứt bỏ được, thế là lại ngồi ngẩn ngơ, chẳng phân định nổi rốt cục mình yêu hay hận. Ngày lại ngày, yêu hận đan xen và mâu thuẫn nhau dần vật bà khổn khổ. Đang miên man suy nghĩ, chợt nghe Công Dương Vũ hô: "Sấm gió sóng đôi", Hoa Vô Xuy vẫn bồi hồi với ký ức, bèn vô thức phụ họa:

- *Hỏa băng cùng nổi.*

Tứ tượng bắt đầu biến đổi, bát quái tan hòa vào nhau, kiếm pháp càng thêm sắc bén dữ dội.

Lương Tiêu không nén nổi thắc mắc: "Cặp phu phụ này chất chứa bao nhiêu ân oán, lẽ ra phải mỗi người một bụng mới đúng, tại sao họ





thi triển được thứ kiếm pháp song đầu hoàn hảo nhường kia?". Tiếng thét của Công Dương Vũ cắt ngang dòng suy tưởng của gã:

- Âm dương trao đổi.

Hoa Vô Xuy tiếp lời:

- Thái cực thành hình.¹

Kiểm pháp xoay tròn, vòng kiếm thái cực cuối cùng đã xuất hiện. Lương Tiêu như lá thuyền nhỏ giữa ba đào, chỉ còn cách vật lộn để chống đỡ.

Theo dõi đến đây, Hoa Thanh Uyên rưng rưng nước mắt. Y ngoái lại, thấy Hoa Mộ Dung sa lệ, biết rằng muội tử cũng chung một suy nghĩ như mình, bèn nắm tay nàng kéo vào lòng. Hoa Mộ Dung bật khóc thành tiếng, bờ vai run run. Từ nhỏ, huynh muội họ đã luôn ao ước cha mẹ quay lại hòa thuận với nhau, chẳng ngờ lại được như nguyện trong tình cảnh này. Do hiểu rất rõ nguyên lý đấu kiếm, họ biết rằng khi thi triển *Thái ất phân quang*, tâm hồn phải hòa hợp thì mới mong đạt tới bước *Thái cực thành hình*. Hoa Thanh Uyên tự nhủ: "Nếu không có Lương Tiêu, e rằng chẳng bao giờ có ngày hôm nay. Ôn ấy và lỗi xưa, thật khó cân đong biết mấy!". Niềm cảm kích trào lên trong lòng, y gọi lớn:

- Cha, mẹ! Bất Lương Tiêu hàng phục là cùng thôi, đừng làm hại đến tính mạng hần.

Công Dương Vũ mỉm cười:

- Nghe được đấy! Lương Tiêu, ngươi có nhận thua không?

Lương Tiêu đang lâm vào cảnh khốn đốn, chỉ riêng luồng kiếm phong rất mật của hai người đã khiến gã ngạt thở, chưa kể kiếm ý mạnh mẽ dồi dào, nhưng nghe thấy lời nói đó, ngạo khí liền bốc ngùn ngụt như lửa: "Lương Tiêu này thà chết chứ chẳng đời nào để người khác thương hại. Cho dù có phải đối đầu với cả thiên hạ, ta cũng không sợ". Gã vụt lạng mình chạy ào về phía vách đá. Phu phụ Công Dương Vũ vốn đã tập trung toàn bộ tinh thần theo dõi nhất cử nhất động của Lương Tiêu, gã vừa di chuyển, hai thanh kiếm của họ cũng bám sát theo sau như nam châm.

¹ Bốn câu này trích trong *Thuyết quái truyện (Kinh Dịch)*, tả sự hòa hợp của những yếu tố trái ngược.





Lao đến dưới hàng chữ "Người triết đã mất, khó tin lời lạ, chớ nghe thuật số chiêm tinh", Lương Tiêu lập tức phi thân lên chữ "tinh", dùng ở nét ngang trên cùng, chân giẫm chắc vào gờ đá, trở chéch kiếm lên trời, hô lớn:

- Một kiếm tinh hà phải nát hết.

Quần hào đều giật thót. Lương Tiêu nói vậy, rõ ràng là tự tôn mình lên bậc vô địch thiên hạ, ai nghe cũng uất ức, nhưng chẳng biết nên phản bác thế nào. Công Dương Vũ thấy Lương Tiêu tự nhiên nhảy tót lên cao rồi buông lời khiêu chiến, đoán rằng gã muốn tận dụng địa hình lạ để thủ thắng, bèn cười bảo:

- Rõ là ba hoa bốc phét...

- ... một tắc đến giờ, - Hoa Vô Xuy lạnh lùng tiếp lời.

Tựa bóng theo hình, hai thanh trường kiếm như hợp làm một, lao qua không trung phóng thẳng tới vách đá. Lương Tiêu gắng chống đỡ được hai hiệp rồi lùi lên chữ "chiêm". Công Dương Vũ xuất phát sau mà tới trước, đã chiếm lấy góc ngoài nét ngang của chữ này, cười lớn:

- Vương đồ bá nghiệp tựa chiêm bao.

Lương Tiêu vừa đấu vừa lùi vào góc trong nét ngang, Hoa Vô Xuy thì chiếm lấy bộ "khẩu" bên dưới của chữ "chiêm". Mỗi người một vị trí, đấu thêm mấy hiệp, Lương Tiêu dần dần không đỡ nổi, lại tung mình nhảy lên chữ "số", hét vang:

- Chết cười mệnh số, người còn khóc.

Công Dương Vũ chìa Thanh Li xuống gậy kiếm của Hoa Vô Xuy. Hoa Vô Xuy mượn lực bật lên như cánh én, lượn một đường cong trên nền vách đá, bay vượt qua Lương Tiêu rồi đáp lại chữ "thuật" bên trên, vừa xả kiếm xuống vừa quát lớn:

- Rút lui không lối giở thuật nào.

Công Dương Vũ chém ngược kiếm lên, tạo thế hợp kích trên dưới với Hoa Vô Xuy, dồn Lương Tiêu vào bước "rút lui không lối". Lương Tiêu đành điểm kiếm xuống chữ "số", bắt chước Hoa Vô Xuy lướt ngược vách đá vòng lên chữ "nghe", chiếm lấy địa lợi:

Thích Thiên Phong vẫn tập trung tinh thần theo dõi trận chiến, không bỏ sót một câu đối đáp nào của ba người kia, đến đây bỗng cau mày lâu lâu:

- Lương tiểu tử nói thối rình. *Chết cười mệnh số, người còn khóc* là thể quái nào? Kẻ chết phải khóc mới đúng chứ!

Phong Liên định giải thích, nhưng không biết giải thích ra sao. Hoa Kính Viên im lặng nãy giờ, lúc ấy mới lên tiếng:

- Ông đã không hiểu thì đừng chê bai lung tung. Câu ấy có nghĩa là: "Chết, trên chẳng còn vua, dưới chẳng còn quan, không phải lo việc tháng năm, thông dong nhân nhã, tiêu dao cùng trời đất. Dẫu được làm vương ở phương nam thì cũng chỉ sướng đến thể mà thôi".

Thích Thiên Phong cau mày:

- Lộn xộn quá, chẳng còn vua rồi lại làm vương là sao?

Hoa Kính Viên cất giọng:

- Lời Trang Tử đây ạ, tức là: chết đi không còn phân biệt giai tầng, không còn mối lo già yếu, đến hoàng đế cũng chẳng được sung sướng thành thoi như vậy. Nhưng sống thì phải bôn ba lo toan, ngày xuân tiếc ngán, ngày đông than dài, sớm hôm oán trách đất trời, làm sao thư thái bằng người chết kia?

Thích Thiên Phong hừ mũi:

- Thần kinh à! Tiểu tử nhà ngươi học đâu ra lối lý luận méo mó đến thế? Sống để học võ đánh nhau, để uống rượu xướng ca, thực là khoái lạc. Còn định cãi hử, ngươi bảo tên người chết nào đến đối chất với lão phu xem!

Hoa Kính Viên cười nhạt:

- Được, vậy con hỏi ông, nếu ông không học được võ nghệ, không đánh nổi kẻ khác thì ông có khoái lạc nữa không?

Thích Thiên Phong thờ người, ngấm lại mình cả đời học võ, lúc bản lĩnh còn non, không thắng nổi người khác thì luôn luôn tủi hổ lo âu; đến khi võ công cao cường, phát giác ra trên mình vẫn còn cao nhân thì đổ kỵ khôn nguôi; suy cho cùng, dẫu tu luyện tới mức vô địch thiên hạ cũng sẽ thấy cô độc buồn chán vì không có ai để đối trao học hỏi. Quan điểm lúc trước bắt đầu lung lay, Thích Thiên Phong nhìn Hoa Kính Viên, ngạc nhiên tự nhủ: "Chà, mới tí tuổi đầu mà hiểu được lý lẽ cao diệu nhường này, lạ thật!".

Lão nhìn Hoa Kính Viên, nhưng Hoa Kính Viên lại mãi nhìn Phong Liên. Cô gái đang bản thân: "Tây Côn Luân buông ra những lời sao





mà yếm thế, chắc là do Sương cô nương đi rồi, lòng chàng đã nguội lạnh, cảm thấy sống không bằng chết. Hôm nay nếu thoát thân được, phải nghĩ cách nào để đã thông tư tưởng cho chàng đây?". Cô chìm đắm trong suy tư, hoàn toàn không nhận ra cậu bé bên cạnh đã chảy nước mắt.

Trong lúc đó, ba người trên vách đá liên tục giẫm lên gờ các chữ, nhảy mỗi lúc một cao hơn. Dưới chân họ, các nét ngang, sổ, móc, phẩy, chấm, móc... đều biến thành chiến trường. Vách đá vươn cao đến nghìn thước, khiến đám đông phải ngửa hẳn cổ ra mới trông thấy. Ba người leo mãi, thân hình trông nhỏ dần, mỗi lần tạm dừng ở chữ nào, họ lại cất tiếng ngâm nga, lồng chữ đó vào câu thơ của mình. Hơn mười câu qua đi, ba bóng người trên vách đá chỉ còn là ba chấm nhỏ mờ đi động, trông như thể đang đấu trên mây.

Giả Tú Tài sinh cảm khái, thở dài mà rằng:

- Trì lão đại! Một trận luận kiếm hùng tráng thế này, tiểu đệ không những chưa từng được chứng kiến, mà e rằng mai sau cũng chẳng bao giờ gặp nữa.

Trì Tiễn Ngư gật đầu:

- Tam đệ nói phải, xét về võ công thì hai đảng địch ta đều đã thuộc hạng quán tuyệt cổ kim, quả thực là kiệt xuất.

Những người khác không nói thành lời, nhưng nghe vậy đều gật đầu.

Lương Tiêu sử hết chiêu sổ, nhảy lên được chữ "người" trong bốn chữ "Người triết đã mất", coi như đã hết cơ hội để tận dụng, vách đá trơn nhẵn không chỗ đặt chân, cũng chẳng còn chữ nào mà di chuyển tới nữa, gã đành hô: "*Dụng cao ngọn cờ đầu mây trắng*", để báo rõ hành động, đoạn buông mình rơi dọc xuống vách núi, tay áo đón gió lạnh phồng căng như lá cờ lớn bay phấp phật. Trong lúc lao xuống, thi thoảng gã đập kiếm lên các gờ đá, mượn vật cản để giảm đà lao. Công Dương Vũ và Hoa Vô Xuy cũng nhất tể lao theo. Giữa lưng chừng không, họ gõ trường kiếm vào nhau để giảm nhẹ lực rơi, nhờ đó xuống gần mặt hồ, lực rơi đã tiêu biến hết nên không làm gợn lên một chút sóng nào. Quần hùng trông ra, thấy Công Dương Vũ và Hoa Vô Xuy đã tiếp nước mà chưa chìm xuống, vẫn nổi hẳn trên mặt hồ thì rất lấy làm lạ, nhìn kỹ lại mới biết họ đã giẫm lên hai trong số các nan đồng truyền

động nổi giữa ba bánh xe Thiên Cơ và *Lưỡng nghi ảo trần trận*. Những nan đồng này nằm ẩn dưới làn nước, số lượng phải đến hàng trăm hàng ngàn, lên xuống nổi nhau như đàn giao long.

Khác với Công Dương Vũ và Hoa Vô Xuy, Lương Tiêu không được ai hỗ trợ về khí cơ và tốc độ nên xuất phát trước mà tới điểm sau. Khi gã gần tiếp nước, hai thanh kiếm của đối phương đã rung rung chờ sẵn để đâm ngược lên. Lương Tiêu không đỡ được, đành lắc mình hạ xuống một nan đồng khác để nó đưa lùi vào dưới bánh xe Thiên Toàn, đoạn gã chuyển chân sang bánh xe, theo vành xoay chuyển lên chỗ cao, cười lớn:

- Hai vị tiền bối, có muốn lên đây dạy bảo văn bối không?

Ba bánh xe Thiên Cơ là nguồn gốc cho mọi cơ chế vận động trong cung, nằm ngay dưới luồng thác đổ nên quay tròn quanh năm. Lương Tiêu muốn dụ phu phụ Công Dương Vũ vào theo, cốt tận dụng sự chuyển động của bánh xe làm rối loạn kiếm pháp của họ.

Công Dương Vũ đoán ngay ra ý gã, nghĩ thầm: "Tiểu tử này võ công lợi hại mà bụng dạ cũng lắm mưu mô". Ông vuốt râu cười bảo:

- Đề bài thú vị thật, nếu lão phu không nhận lời thách thức thì e rằng sẽ làm mọi người cụt hứng mất!

Dứt lời, ông nắm tay Hoa Vô Xuy, sánh vai bà bay lên bánh xe Thiên Toàn, tiếp tục đấu với Lương Tiêu. Phu phụ họ vận động đã khá lâu, nhưng nhờ âm dương tương giao nên khí cơ hồi chuyển, chẳng những không mệt mỏi mà còn dai sức hơn hẳn bình thường. Mấy bánh xe khổng lồ này đều là kỳ vật của nhân gian, ba người vừa chạy trên bánh xe vừa giao chiến, cảnh tượng đã đủ lạ lùng, lại thêm sự chuyển động vòng tròn liên tục khiến chiêu số của họ càng tăng thêm nhiều biến hóa. Quần hào bên dưới chưa gặp cảnh ấy bao giờ, trong lòng mỗi người, sự tò mò háo hức lại xen lẫn nỗi thấp thòm về kết quả cuối cùng. Huynh muội họ Hoa thì hết sức buồn rầu: "Lương Tiêu tận dụng địa thế lạ để kéo dài trận đấu, cho dù kiếm pháp của song thân có thần diệu đến đâu, nhưng hai vị tuổi tác đã cao, ngộ nhớ có mệnh hệ gì thì chẳng phải huynh muội chúng ta sẽ hối hận cả đời hay sao?".

Riêng Phong Liên là theo dõi với nét mặt bình thản. Hoa Kính Viên rất thắc mắc, hồi lâu không nhận được phải hỏi:





- Thư thư không lo lắng cho sự phụ mình à?

Phong Liên chẳng nói chẳng rằng, bụng bảo dạ: "Tây Côn Luân võ công cái thế, túc trí đa mưu, tình huống hung hiểm thế nào cũng tìm ra cách ứng phó. Chẳng may chàng không chiến thắng được mà phải chết thì ta sẽ đi theo, cũng không đến nỗi để chàng hiu quạnh lạnh lẽo trên đường xuống hoàng tuyền". Tâm ý đã định, cô dăm dăm nhìn theo Lương Tiêu, mắt môi vương nét cười dịu dàng.

Ba vàng kiếm quang cứ cuộn vào tờ ra, từ bánh xe Thiên Toàn cuốn sang Thiên Xu ở giữa, rồi từ Thiên Xu lại cuốn sang Thiên Cơ. Lương Tiêu dần cảm thấy bất lực. Cho dù bánh xe xoay chuyển thế nào hay dòng thác đổ xuống ra sao, kiếm pháp của Công Dương Vũ và Hoa Vô Xuy vẫn nhịp nhàng tự nhiên, chẳng có kẽ hở nào cho gã tận dụng. Điều khiến Lương Tiêu kinh hãi nhất là sức bền của phu phụ họ. Gã đang độ tuổi tráng niên, khí huyết đương căng đã đành, nhưng hai vị lão nhân kia đã bước vào lứa tuổi cổ lai hi, đấu lâu như thế mà vẫn khỏe khoắn sung sức, di chuyển ung dung, chẳng hề lộ dấu hiệu mệt mỏi. Lương Tiêu khổ đấu nửa ngày trời, lại gặp toàn phải hạng cao thủ đương thế, đến lúc này, nội lực vẫn chuyển chậm dần, gã bắt đầu cảm thấy uế oải, nghĩ mà chán nản: "Ta đã lực cùng trí tận rồi, trên đời có thứ công phu lợi hại thế kia, đúng là chẳng còn gì để nói. Vả chăng, kiếm pháp đã lợi hại lại do hai người hợp đấu, còn ta chỉ có một mình với thanh kiếm, không hề được hỗ trợ, gắng sức chống đỡ đến tận lúc này, chắc cũng không ai dám khinh thường ta nhất gan hèn yếu". Nghĩ đến đây, một tia sáng bỗng xẹt qua trí, Lương Tiêu lẩm bẩm: "Trường kiếm sờ sờ trong tay, đâu thế nói là không được hỗ trợ!".

Công Dương Vũ thấy môi Lương Tiêu máy động, nhưng không nghe rõ được gã nói gì, vì thác réo ào ào bên cạnh đã nhấn chìm mọi âm thanh khác. Ông đấu với Lương Tiêu đến lúc này, lòng mến tài đã mạnh hơn hẳn mối hận nước non, lại nghĩ tài trí võ công Lương Tiêu thừa sức nức danh thiên cổ, nếu giết chết một kỳ nhân như thế thì quả thực đáng tiếc, vì vậy đấu chiếm thế thượng phong, ông vẫn không ra đòn sát thủ. Nhân thấy Lương Tiêu máy môi, Công Dương Vũ bèn hỏi:

- Lương Tiêu, ngươi muốn nhận thua phải không? Ngươi chỉ cần buông kiếm, chúng ta tự khắc ngừng tay ở đây.

Ông phở nội lực vào giọng nói cho át tiếng thác đổ, Hoa Vô Xuy

nghe vậy cũng thảm thán thành, bởi chừng bà vốn không có thù hằn ghê gớm gì với Lương Tiêu, chẳng qua vì thanh danh và đại nghĩa mà bất đắc dĩ phải ra ứng chiến.

Chẳng ngờ Lương Tiêu như trúng tà, nghe mà như không biết, vẫn múa kiếm đâm đỡ chém né. Công Dương Vũ trông động tác cổ quái, rất lầy lăm lạ, bèn nhắc lại câu hỏi. Lương Tiêu vẫn không đáp lời. Công Dương Vũ bức quá, nghĩ bụng: "Hôm nay dứt khoát phải khuất phục được tiểu tử này, bằng không chẳng thể nào kết thúc được mọi sự". Hoa Vô Xuy cùng chung ý nghĩ, không ai bảo ai, phu phụ họ đồng thời xuất kiếm, một trên, một dưới, ép sát thân kiếm Thiên Phạt rồi dồn sức vận xoáy, tìm cách giật trường kiếm khỏi tay Lương Tiêu. Phong Liên lo cuống, chưa kịp kêu lên thì Lương Tiêu đã nhẹ nhàng thả người xoay theo Thiên Phạt kiếm, không chỉ tiêu trừ được kinh lực đối phương mà còn dễ dàng lách qua khe kiếm của Công Dương Vũ và Hoa Vô Xuy, đoạn trở kiếm đâm thẳng, buộc phu phụ Công Dương Vũ phải tách lia.

Chỉ ra một chiêu mà đắc thủ, Lương Tiêu đã hiểu rõ: "Thiên Phạt kiếm là thần linh của người Tinh Tuyệt, mang trong mình tính mệnh của hai đời kiếm sư. Vừa rồi, rõ ràng là phụ tử Âu Long Tử đã sát cánh cùng ta tác chiến. Nếu ta cư xử với Thiên Phạt kiếm như với một binh khí thì khác nào ngược đãi thiên vật, bất kính với hai bậc tiền bối". Thông tỏ mấu chốt, gã bèn lặng lẽ khẩn thắm: "Âu đại sư, Thiết Triết đại sư, hai vị trên trời có linh, mong hãy giúp Lương Tiêu đẩy lui cường địch".

Khẩn xong, gã cao giọng:

- *Thái át phân quang kiếm đã là gì? Hãy xem tuyệt kỹ Nhân kiếm tương ngộ của ta đây!*

Tiếng nói lao đi trên mặt hồ, đập vào các vách đá làm cả sơn cốc vọng lại âm âm. Lương Tiêu dứt lời là lập tức phóng chéo trường kiếm sang mé trái, Công Dương Vũ khoa kiếm chặn lại, Hoa Vô Xuy đâm xéo vào huyết Phục thổ ở đầu gối Lương Tiêu. Nào ngờ trường kiếm của Lương Tiêu vừa đâm ra, thân hình gã cũng thốc lên cao như bị cuồng phong thổi. Gã lướt sang phải tránh đòn, đồng thời phát một chương vào thẳng mặt Hoa Vô Xuy. Thật sự không xác định nổi Lương Tiêu khiến kiếm, hay Thiên Phạt kiếm dẫn động Lương Tiêu nữa.

Hoa Vô Xuy vẫn điềm tĩnh như không, trường kiếm đâm vòng từ





dưới lên, rạch vào cổ tay đối phương. Song khi Lương Tiêu xuất trường, Thiên Phật kiếm đã bị kéo theo, nay lại bật trở về như một tia chớp, chém vù xuống trường kiếm của Hoa Vô Xuy. Dẫu có mười thanh bảo kiếm nữa trong tay, Hoa Vô Xuy cũng không dám đón đỡ trực tiếp kiếm thần Thiên Phật, thấy vậy đành tung mình nhảy về sau. Lương Tiêu không truy cản, thanh kiếm thuận thế rẽ hướng, công kích Công Dương Vũ. Ông già sợ làm hỏng sự kết hợp hài hòa giữa song kiếm của hai vợ chồng nên cũng không dám trì đầu, bèn lùi lại theo Hoa Vô Xuy. Chỉ một chiêu mà đẩy lui được cả hai cường địch, Lương Tiêu liền tiến thêm một bước, lặp lại cách thức đó, lúc thì gã sai khiến Thiên Phật kiếm, lúc thì chính thanh kiếm lại trở thành chủ nhân, biến Lương Tiêu thành binh khí dưới sự điều khiển của nó. Đấu tới lúc xuất thần, có lúc trường kiếm còn tuốt khỏi tay Lương Tiêu, kiếm như phi xà bay lượn, người như mây trắng cuộn trôi, người và kiếm khi hợp khi tách, chiêu số biến hóa tinh diệu dị thường.

Thích Thiên Phong trở mắt quan sát chiêu pháp kỳ lạ của Lương Tiêu hồi lâu rồi lắc đầu thở dài:

- *Nhân kiếm tương ngự*, hay thật!

Phong Liên theo dõi diễn biến mà không hiểu ra sao, nghe vậy lo lắng hỏi:

- *Nhân kiếm tương ngự* là thế nào?

Thích Thiên Phong đáp:

- Từ xưa tới nay, tất cả mọi kiếm sĩ dù mới luyện hay đã trở thành cao thủ, luôn luôn nắm quyền điều khiển kiếm, nhưng trong trường hợp Lương tiểu tử đây, không chỉ có người sử kiếm, mà đôi khi kiếm cũng thao túng người. Kiếm và người dẫn động lẫn nhau, chiêu số vô cùng như thiên địa, biến hóa bất tận như giang hà. Thoạt đầu hẳn chỉ đấu một mình, kể ra thân đơn lực mỏng, chẳng thể nào giành thắng lợi trước sự liên công của hai vợ chồng lão đồ gàn. Nhưng nay *Nhân kiếm tương ngự*, khác nào có thêm trợ thủ đắc lực hợp đấu cùng hẳn. *Thái át phân quang kiếm* sở dĩ lợi hại vô kể chỉ vì có sự phối hợp âm dương, khí cơ được trao đổi nên dồi dào, chiêu số được bổ sung nên phong phú. Bây giờ Lương Tiêu và kiếm của hắn phối hợp thì cũng có thể thu được kết quả tương tự. Dồi dào phong phú gặp phong phú dồi dào, thắng phụ thế nào khó nói lắm.

Quần hào nghe vậy, đều lấy làm lạ.

Phong Liên nghiêng đầu ngẫm nghĩ, chợt vỗ tay cười:

- Tôi hiểu rồi, sư phụ tôi không coi Thiên Phật kiếm là binh khí.

Vỗ tay xong cô mới nhận ra mình đã cử động được bình thường, chắc là do chỉ kinh đến lúc hết công hiệu nên huyết đạo tự khắc giải khai.

Thích Thiên Phong cau mày:

- Người nói năng lạ quá, không coi là binh khí thì coi là người chắc?

Phong Liên nói:

- Đúng thế đấy.

Cô thầm nghĩ: "Chắc hẳn Tây Côn Luân đã coi Thiên Phật kiếm như ông và cha ta, rồi sát cánh tác chiến bên anh linh của hai vị". Mắt cô bỗng đỏ hoe, lệ dâng ngập bờ mi. Lúc này Lương Tiêu đã vận dụng *Nhân kiếm tương ngự* đến mức thành thực cao độ, Thiên Phật kiếm dần dần tỏa ra ánh tím, những đốm gì trên thân kiếm biến thành ánh sao ráng mây điểm lệ lạ lùng, từ xa nhìn lại tưởng như một tia chớp tím tung hoành ngang trời. Cử tọa không khỏi trầm trồ xuýt xoa. Phong Liên sinh trưởng trong gia đình đời đời đúc kiếm mà cũng không hiểu trạng thái lạ lùng ấy là thế nào nữa.



Cô đang nghi hoặc thì một giọng nói vang như chuông cất lên:

- Thiện tai, thiện tai! Lương Tiêu sáng tạo ra tuyệt kỹ này, thật đúng là tô thêm màu sắc mới mẻ cho võ học.

Phong Liên ngoái đầu trông. Người vừa lên tiếng là một hòa thượng cao lớn, râu mày bạc trắng, tay cầm gậy gỗ, nụ cười hóm hỉnh trên môi. Chẳng hiểu lão ta xuất hiện trong đám đông tự lúc nào. Thích Thiên Phong hớn hờ gọi:

- Cứu Như! Con lừa trọc kia, lén lút đến từ bao giờ thế? Tại sao không chào ta một tiếng hử?

Lăng Thủy Nguyệt lườm lão, chấp tay cười bảo:

- Phật giá đại sư tới mà không biết để nghênh đón kịp, thật là lỗi quá. Chuyết phu ruột để ngoài da, nói năng lộn xộn, mong đại sư lượng thứ.

Cửu Như cười đáp:

- Không dung từ tế là thế nào cũng có mưu đồ. Thích phu nhân đừng khách sáo thế kéo bần tăng chột dạ.



Nghe lão nói thẳng thừng, Lăng Thủy Nguyệt hơi đỏ mặt:

- Đại sư thật tinh tường, lão thân quả tình có chuyện muốn thưa.

- Phu nhân cứ dạy.

- Hiện giờ ba người kia đang giữ thế giằng co, nhưng sức người là có hạn, sớm muộn gì cũng phân thắng phụ. Theo lão thân thấy, oan gia nên cời chứ không nên buộc, dù ai bị thương cũng đều không hay. Mong đại sư và chuyết phu liên thủ tách ba người ấy ra, đại sư là chỗ cổ giao với Lương Tiêu, nhất định có thể thuyết phục hấn tháo gỡ mắc mứu, bỏ đi thật xa. Nếu Công Dương Vũ và Hoa gia muội tử không đồng ý... - Bà bỗng ngừng lời, mỉm cười thay cho đoạn cuối.

Cửu Như gật gù:

- Bản tăng hiểu rồi, cốt yếu là thuyết phục được Lương Tiêu, còn việc các vị ở đây có đồng ý tha cho hấn không thì không quan trọng. Phu nhân an tâm, bản tăng mà liên thủ với Lương Tiêu, tuy chưa chắc áp chế được quần hùng, nhưng thừa sức thu xếp để hấn chạy thoát.

Đám đông nghe vậy đều giật mình. Lăng Thủy Nguyệt thở dài:

- Đúng, bây giờ chỉ có cách ấy là hơn cả.

Cửu Như nhìn ra chỗ đầu kiếm:

- Thích phu nhân nói có lý. Và chẳng bản tăng đến đây chính vì muốn hòa giải chuyện này, không định đùn đẩy cho ai cả. - Lão nhướn cặp mày bạc, cười bảo Thích Thiên Phong. - Thích đạo chủ, ta lên thôi!

Thích Thiên Phong cười hì hì:

- Được! - đoạn siết nắm tay bổ nhào đến Cửu Như.

Nhà sư già thấy thái độ lão quái lạ đã đề phòng sẵn, lập tức xòe chưởng chặn đứng nắm đấm, mắng:

- Lão rùa, ngươi lại giở đại đây à?

Thích Thiên Phong lăn xả vào đấm đá túi bụi, nhưng miệng vẫn cười:

- Phá ngang trận tỉ thí của người ta cũng tội tệ y như cướp đồ ăn thức uống vậy, đừng làm chuyện tổn đức thế. Trận đấu này xưa nay ít thấy, ta không thể để lão lừa trọc nhà ngươi phá hoại. Thường có câu "Bình đầu bình, tướng đầu tướng, Ngọc hoàng đại đế đầu Diêm vương". Đằng kia chủ tướng ra uy, ở đây chúng ta cũng nên gây một đầu trường khác, kết thúc hết mọi ân oán cũ đi.

Lão vừa ra rả cái mồm vừa luôn tay luôn chân phóng quyền cước. Cửu Như không dám sơ suất, đành cầm gậy sang một bên, vung quyền chống trả.

Lăng Thủy Nguyệt nổi giận la mắng om sòm:

- Lão chết tiệt, toàn làm những việc chẳng nên làm, có mắt mà không biết nhìn, có óc mà không biết nghĩ. Bây giờ là lúc nào hả?

Từ đầu buổi tới giờ, đã mấy lần Thích Thiên Phong định xuất thủ nhưng đều bị ngăn cấm, thành thử ngứa ngáy bứt rứt vô cùng, khó khăn lắm mới có cơ hội trở tài quyền cước nên không tài nào kiềm chế được nữa, mặc Lăng Thủy Nguyệt kêu gọi la mắng đến rất cổ bóng hòng, lão cũng giả điếc bỏ ngoài tai.

Đang lúc Thích Thiên Phong sẵn số lao vào tỉ thí với Cửu Như, lại có hai chiếc thuyền nhỏ theo nhau trôi ra khỏi khe Vò sò màu. Thình lình, con thuyền đi trước tăng tốc lao vùn vụt. Tới gần đài gỗ, trên thuyền vang lên một tiếng gầm rền như sấm nổ. Quần hào còn đang ngỡ ngác thì một bóng người nhanh như quỷ mị đã phóng thốc tới, lách luôn vào giữa Thích Thiên Phong và Cửu Như, vung tay đâm mạnh một quyền buộc họ Thích phải giật lui hai bước. Lão già định thần nhìn kỹ. Người vừa xuất hiện là một hòa thượng trẻ, thân hình chắc nịch, mặt tròn, đôi mắt cũng tròn, trông có vẻ non tơ khiến người ta không đoán được hán bao nhiêu tuổi.



Tiếp theo nắm đấm là ồ ạt một loạt các hậu chiêu, hòa thượng trẻ thế chỗ Cửu Như đấu với Thích Thiên Phong. Họ Thích chỉ cần gặp được cao thủ để giao đấu, có cơ để tỷ thí là vui, không bao giờ quan tâm xem đối phương là ai. Chiết được vài chiêu với hòa thượng trẻ, lão phấn khởi nhận xét: "Tên trọc con này bản lĩnh đấy!", liền đó tập trung tinh thần so quyền đấu cước với đối thủ mới, nhất thời không phân thắng bại.

Tự nhiên lại thấy nảy đầu ra một cao thủ lạ mặt, quần hào đều kinh ngạc. Lúc đó chiếc thuyền chở hòa thượng trẻ hồi nãy cũng cập bờ, một hán tử trắng kiện và một nữ tử áo vàng ôm đàn tỳ bà nhảy lên đài. Trì Tiễn Ngự nhận ngay ra nữ tử áo vàng, bèn hồ hởi gọi:

- Kim tứ muội, muội đến đây à... Ô, còn vị này là...

Hán tử trắng kiện cười vang:



- Trì lão đại, không nhận ra tiểu đệ ư?

Trì Tiễn Ngư nghe giọng, sừng sốt kêu lên:

- Ôi chà, Bạch lão nhị, tại sao đệ giảm cân nhanh thế?

Bạch Bất Ngật không trả lời, nhưng khuôn mặt đầy vẻ đắc ý. Giả Tú Tài trở mặt:

- Bạch Bất Ngật, huynh là cục bột đấy à? Muốn béo là béo, muốn gầy là gầy ngay được.

Kim Thúy Vũ cười:

- Bạch nhị ca không phải cục bột, chẳng qua có người thần thông quảng đại, đủ khả năng vè nặn bóp nắn nhị ca như vè nặn bóp nắn cục bột mà thôi.

Trì Tiễn Như và Giả Tú Tài đồng thanh kêu lên:

- Ai thế?

Cặp mắt long lanh của Kim Thúy Vũ hướng ra mặt hồ, mọi người nhìn theo thì thấy chiếc thuyền đằng sau cũng vừa tới gần, người lái thuyền chính là Trì hạc Diệp Chiêu. Khi thuyền chạm mép đài, có hai nữ đạo sĩ bước lên, người lớn tuổi tóc mai đã bạc, khuôn mặt thanh thoát, người còn lại rất xinh đẹp, tuổi ước tam tuần.

Giả Tú Tài hỏi:

- Là hai vị đạo trưởng đây, phải không nhị ca?

Bạch Bất Ngật lắc đầu:

- Không phải đâu là không phải đâu.

Lúc ấy, lại một người nữa rời thuyền lên đài. Đó là một trang thiếu niên tuấn tú ăn bận kiểu nhà nho, cử chỉ phong thái hết sức tao nhã. Giả Tú Tài cau mày:

- Người này còn ít tuổi, xem chừng cũng không phải.

Kim Thúy Vũ cười nhạt:

- Chỉ khí tài năng không đợi tuổi, đâu phải ai cũng lười nhác vô vị như ngươi. Cái hạng ngươi thì dẫu có sống đến một thế kỷ cũng chỉ tổ chật chỗ thiên hạ.

Giả Tú Tài cười nhẵn nhừ:

- Ta biết, muội mê cái mã trẻ trung anh tuấn của người ta chứ gì? Nhưng muội ngần này tuổi rồi, chắc gì người ta đã ưng muội.

Kim Thúy Vũ tái mặt vì giận, đột ngột vung chưởng. "Bốp" một tiếng, má Giả Tú Tài hiện lên rành rành năm dấu ngón tay, nhưng hắn vẫn cười hềnh hếch, ung dung phe phẩy cây quạt như thể chưa có chuyện gì xảy ra.

Trong lúc Kim Thúy Vũ và Giả Tú Tài đấu khẩu, Diệp Chiêu cũng rời thuyền lên đài, nhưng không đi một mình mà cung kính đỡ theo một nữ tử. Nữ tử này tuy không phải là trang giai nhân tuyệt sắc, nhưng khuôn mặt dịu dàng nhã nhặn, mình vận tấm áo lam nhạt đã phai màu, trông rất giản dị thanh khiết. Giả Tú Tài vừa nhác thấy cô, một ý nghĩ xẹt qua nóng ran cả ngực: "Chính là người đó, chính là người đó!". Chúng nhân Thiên Cơ cung đổ dồn mắt vào cô gái, ai nấy đều lộ vẻ sững sờ.

Nữ tử ngược nhìn khắp mọi người, mỉm cười cất tiếng, giọng trong và dịu như tiếng oanh vàng:

- Xin các vị hãy dừng tay!

Hòa thượng trẻ tuổi vừa nghe câu đó, lập tức thu quyền lui lại ba thước, chấp tay nói với Thích Thiên Phong:

- Lão tiên sinh, mỗ không đánh nữa.

Thích Thiên Phong trợn mắt:

- Người nói gì vậy? Ta hỏi người, có ai ăn cơm nửa bát, đánh rắm nửa phát không?

Hòa thượng gãi gãi đầu:

- Cơm ăn một nửa thì cũng có đầy, nhưng chẳng ai đánh rắm một nửa cả.

Quần hào ngó hòa thượng trẻ tuổi, đều buồn cười vì võ công hắn cao cường như vậy, không ngờ lại nói năng ấp úng ngây ngô. Thích Thiên Phong bảo:

- Người biết thế thì tốt, đánh nhau cũng như đánh rắm vậy, đánh được một nửa rồi thôi thì chẳng phải là bí chết hay sao?

Nói đoạn, lão lại tung quyền ra, hòa thượng nọ đành xuất thủ chống đỡ. Cửu Như trước sau vẫn híp mắt cười, im lặng theo dõi, chẳng trợ giúp cũng chẳng khuyên giải.

Đột nhiên, từ phía bánh xe Thiên Cơ vọng lại một tràng hú dài, Lương Tiêu thoát khỏi vòng thái cực, mang theo kiếm quang lao vút





xuống phía đám người mới đến. Phu phụ Công Dương Vũ liền bám sát như bóng theo hình. Lương Tiêu đáp xuống lồi dài, lập tức vỗ một chưởng vào mặt Thích Thiên Phong. Lão già đành nhảy vọt ra xa, thoát khỏi thế kẹp giữa hai mũi tấn công. Đẩy lui được họ Thích rồi, Lương Tiêu cấm pháp Thiên Phật kiếm xuống đất, không buồn bận tâm đến hai thanh kiếm sắc đang đuổi tới sau lưng, gã dang rộng tay ôm chầm lấy hòa thượng trẻ tuổi nọ, cười lớn:

- Hoa Sinh, ha ha, Hoa Sinh!

Gã vừa cười vừa tung hòa thượng lên không như tung cầu, rồi đỡ lấy, lại tung lên, đỡ lấy, lại tung lên, mỗi lúc một cao. Hoa Sinh khua khoắc tay chân, khiếp vía kêu oai oái:

- Lương Tiêu, Lương Tiêu, ngươi định làm mỗ ngã chết hả?

Lúc ấy Lương Tiêu mới đỡ chú ta xuống đất, cười ha hả. Hoa Sinh cũng xúc động vô cùng, gãi đầu sờn sột, không biết nên nói gì, chỉ cười hì hì. Lương Tiêu đưa mắt sang phía hai đạo sĩ, vòng tay chào:

- Liễu Tinh đạo trưởng! - rồi định quỳ xuống bái lạy.

Đạo sĩ lớn tuổi vội vã giữ gã lại:

- Chớ đa lễ!

Lương Tiêu đứng thẳng lên, lại mỉm cười với nữ đạo sĩ trẻ:

- Á nhi đạo trưởng trông đẹp ra nhiều đấy.

Á nhi lườm gã, nhưng mắt đọng ánh cười. Liễu Tinh thờ dài nghi bụng: "Hài tử này, chẳng cần nhắc lời lẽ gì cả! Khen người xuất gia mà lại khen "đẹp" là thế nào?".

Lương Tiêu cười cười, lại quay về phía thiếu niên ăn vận kiêu nho sinh:

- Chắc đây là Bính nhi?

Thiếu niên vòng tay, hai mắt đỏ hoe:

- Lương thúc thúc vẫn khỏe chứ ạ?

Mười năm qua đi, nhìn đứa bé ngày nào đã ra dáng quân tử đường hoàng, Lương Tiêu cảm thấy bồi hồi khó tả. Gã ngắm Triệu Bính một lát rồi chậm chạp dời ánh mắt đi, cuối cùng dừng lại ở nữ tử bận tấm áo lam bạc màu, thân hình bồng chấn động. Mắt người ấy long lanh rạng rỡ, còn Lương Tiêu, môi run run không thốt ra lời, nước mắt thì nhau trào ra, đầu gối bủn rủn, gã khụy xuống trước mặt cô, bật khóc rưng rức. Quần hào đều lộ vẻ ngỡ ngàng, Lương Tiêu vừa một mình một

kiếm áp đảo bọn họ, từ đầu đến cuối không hề tỏ ra khiếp nhược, ngờ đâu chỉ vì gặp một cô gái lại mất kiểm chế, lăn đùng ra khóc lóc rầm rĩ như thế. Nữ tử áo lam cũng đỏ hoe mắt, chìa tay đỡ gã dậy:

- Tiêu ca ca...

Lương Tiêu bấu chặt lấy tay cô, nức nở:

- Hiếu Sương... Ta tưởng muối chết rồi... Ta tưởng muối chết rồi...

Mấy năm nay, Hoa Hiếu Sương trải qua bao gian nan vất vả, tính tình cứng cỏi lên nhiều, vậy mà gặp lại người xưa cũng không kìm nổi đôi dòng châu lã chã. Cô nói:

- Đều tại muối không ra gì, sợ nhà ngăn cản muối làm nghề y nên mai danh ẩn tích, không để ai biết cả.

Lương Tiêu khóc một hồi, lòng cũng vợi bớt đôn đau, lại nghe Hoa Thanh Uyên thở dài:

- Sương nhi, con hành động như vậy... thật khiến cha đứt từng khúc ruột.

Nói chưa dứt, giọng y đã nghẹn ngào.

Lương Tiêu bỗng giật mình buông hai tay Hiếu Sương ra, đoạn quay phắt lại đối mặt với Công Dương Vũ và Hoa Vô Xuy, cao giọng hỏi:

- Nhị vị vẫn còn muốn tái đấu ư?

Phu phụ Công Dương Vũ nhìn nhau. Hiếu Sương tiến tới, cúi mình thưa:

- Mong tổ phụ tổ mẫu đoái thương Sương nhi mà đừng đấu nữa.

Công Dương Vũ vuốt râu im lặng. Hoa Vô Xuy hừ khế, ngoảnh mặt đi.

Liễu Tình cúi đầu mỉm cười:

- Cung hỉ Công Dương tiên sinh, cung hỉ Hoa thư thư! Lộ kiếm pháp của hiền khanh lệ quả là tâm ý tương hợp, xem ra những rắc rối hờn oán xưa cũ đã tiêu tan cả rồi.

Công Dương Vũ ngẩn người, lắp bắp:

- Tuệ Tâm, nàng...

Liễu Tình ngắt lời, nhìn thẳng vào mắt Công Dương Vũ:

- Bản đạo là Liễu Tình, mong tiên sinh chớ gọi lầm. Bây giờ bản đạo đã hóa giải được tâm bệnh, dám đến đây tức là không sợ đối mặt với





quá vắng nữa. Thế sự mang mang, chuyện đời thật khó lường, ai trong chúng ta mà không mắc sai lầm. Lương Tiêu tuy có lỗi nhưng đã biết hối cải, thế chẳng phải là tốt lắm rồi ư? Oan oan tương báo mãi bao giờ cho vơi?

Hai người đắm đắm nhìn nhau, Công Dương Vũ thấy lòng trào lên nỗi thê lương khó tả. Ông chẳng còn tìm thấy đâu hình bóng Lâm Tuệ Tâm trong mắt Liễu Tình. Người yêu dấu thuở nào quả thực đã vượt qua cửa ái tình cảm, tự chấm dứt mọi ân oán tình thù thật rồi. Bỗng nhiên, chân tay rời rã, Công Dương Vũ càng ngấm càng chán ngán cho cuộc đời khốn khổ vì tình, cuối cùng tay trắng vẫn hoàn trắng tay của mình, ông thở dài gọi:

- Vân Thù, ngươi lại đây!

Vân Thù tiến tới, Công Dương Vũ giọng cao thanh nhuyển kiếm:

- Thanh Li kiếm vốn là kiếm thần của tộc Tinh Tuyết. Âu Long Tử đã giao nó cho ta gìn giữ, lẽ ra ta không được phép truyền cho ai khác, nhưng bây giờ Thiên Phật kiếm đã xuất thế, Thanh Li kiếm trở thành tàn phế, không còn mang trong mình sứ mạng và ý nghĩa trước đây nữa, nên ta trao lại cho con. Kiếm đã cụt ba tấc, nhưng vẫn sắc bén hiểm thấy, con hãy cẩn thận giữ gìn, đừng đối xử bạc bẽo với nó.

Vân Thù lùi lại:

- Con dùng thế nào được, sư phụ giữ lấy phòng thân thì hơn.

Công Dương Vũ xua tay:

- Trận chiến hôm nay đã đủ cho một đời rồi. Từ nay về sau, lão phu không còn hứng thú động tay vào kiếm nữa.

Nghe Công Dương Vũ tỏ ý "phong kiếm", quần hào đều kinh ngạc. Vân Thù không dám thoái thác, đành nhận lấy thanh bảo kiếm. Hoa Vô Xuy lạnh lùng theo dõi đến đây bỗng xoay mình trở vào Thê Nguyệt cốc, Liễu Tình gọi to:

- Xin thư thư dừng bước, Liễu Tình có lời muốn nói, - rồi lướt đi như bay, chân không chạm đất, sánh vai Hoa Vô Xuy tiến vào thạch trận.

Ánh mắt thấy sư phụ đuổi theo tình địch, sợ bà yếu thế bèn tong tả đi theo. Hoa Mộ Dung vội ngăn:

- Tiểu đạo trưởng, thạch trận này cổ quái lắm, để ta dẫn đường cho đạo trưởng.

Á nhĩ cũng đã từng nghe đồn đại nhiều về những điều kỳ diệu trong Thiên Cơ cung, vì vậy không dám cãi lại, thận trọng bước theo Hoa Mộ Dung.

Công Dương Vũ thở dài, quay mình đi theo hướng ngược lại, Hoa Thanh Uyên vội nhào ra chắn đường, vòng tay nói:

- Thưa cha khoan đã...

Công Dương Vũ cau mày:

- Gì đây?

Hoa Thanh Uyên nói:

- Máy chục năm qua, Thanh Uyên chưa làm tròn chữ hiếu. Hôm nay cha đã về, mong cha lưu lại ít ra vài hôm để Thanh Uyên được hầu hạ cho thỏa tâm nguyện.

Dứt lời y quỳ sụp xuống, mắt đỏ hoe, dập đầu lia lịa. Công Dương Vũ đỡ y lên, tư lự bảo:

- Chính ta chưa tròn đạo làm cha, bỏ mặc con cái bao nhiêu năm nay chẳng ngó ngàng chăm sóc gì cả.

Những người biết tính Công Dương Vũ đều tỏ vẻ ngạc nhiên khi nghe ông nhận lỗi công khai. Vân Thù mừng rỡ thưa:

- Nếu sư phụ bằng lòng lưu lại, đồ nhi cũng sẽ ở đây vài ngày để thỉnh giáo võ công.

Công Dương Vũ lạnh lùng bác đi:

- Thỉnh giáo cái gì? Người luyện đến bậc này rồi, còn cần ta phải dạy ư?

Giọng ông gay gắt, nhưng lời nói tỏ rõ sự yêu thương tán thưởng, Vân Thù chỉ còn nước vâng dạ luôn miệng. Thích Thiên Phong cười ha hả:

- Phải đấy. Người đừng đi, lão lừa trọc cũng đến kia rồi, mấy lão già chúng ta tụ tập tỉ võ nhắm rượu, say sưa hân ba ngày ba đêm mới thôi.

Cửu Như cười ruồi:

- Người muốn giao lưu với lão đồ gàn thì cứ việc, cơn cơn chi phải lôi ta vào? Bần tăng tài hèn sức mọn, chẳng dám thù tiếp đâu.

Thích Thiên Phong trẻ môi:

- Sao tầm nhìn hạn hẹp thế nhỉ! Người nghĩ xem, bọn trẻ ngày nay





cứ đứa sau giỏi hơn đứa trước, mấy lão già bọn mình mà không gắng sức rèn luyện, hợp lực sáng tạo ra vài môn công phu lợi hại thì chẳng phải sẽ bị đánh bại hết cả hay sao.

Cửu Như nói:

- Mưu sự tại nhân, thành sự tại thiên. Dẫu người muốn thế, nhưng ý trời không cho thì cũng chẳng được nào.

Lăng Thủy Nguyệt thở dài:

- Đại sư đừng nghe chuyết phu nói năng nhăng cuội. Tuy nhiên ba vị chẳng mấy khi gặp mặt, nhân dịp này ngồi lại trò chuyện thù tạc đôi hồi cũng hay mà.

Cửu Như mỉm cười:

- Phu nhân dạy rất phải, bản tăng cung kính chẳng bằng tuân mệnh.

Thích Thiên Phong gật đầu:

- Lão bà lợi hại thật, chẳng trách lúc nào ta cũng sợ bà.

Lão không buồn giấu giếm, nói toạc ra việc mình sợ vợ, Lăng Thủy Nguyệt nghe mà phát ngượng, bèn gắt khế:

- Nói năng gì mà hồ đồ....

Hoa Thanh Uyên giữ được cha lại, lòng mừng vui khôn xiết, bèn nói với quần hào:

- Kính thưa chư vị anh hùng, tiểu nữ nay bình an vô sự, những mối bất hòa trước đây với Lương Tiêu cũng được hóa giải rồi. Tại hạ phải tuân theo lời răn của tổ tiên nên không thể đưa các vị vào cung yến ẩm, tuy vậy đã cho người dọn tiệc ở Thất Tinh cốc phía đông bắc kia, mong chư vị nể mặt sang đó cạn vài chén rượu.

Trận đấu kết thúc qua loa lập lờ khiến rất nhiều người thất vọng. Cả bọn chỉ đáp lễ khách sáo vài câu rồi hậm hực bỏ đi gần hết.

Bấy giờ Hoa Thanh Uyên lại quay sang Hiếu Sương:

- Sương nhi, con cũng nên vào gặp mẹ một chút, từ lúc con mất tích, mẹ con ốm đau suốt đấy.

Hiếu Sương nhướng mày hốt hoảng, liếc thấy Lương Tiêu đang nói chuyện với Triệu Bính, cô gọi:

- Tiêu ca ca, muội vào cung thăm mẫu thân, huynh có muốn đi cùng không?

Lương Tiêu vừa hỏi han Triệu Bính về cuộc sống mấy năm qua, mới biết cậu ta không học võ công, chỉ chuyên tâm theo y thuật đúng như mong ước thuở bé, gã đang băng khuâng cảm khái thì nghe Hiếu Sương gọi, suy nghĩ chốc lát rồi nói:

- Ta không đi thì hơn.

Hiếu Sương gạt đầu, nắm tay Lương Tiêu, run run miết ngón trỏ vào lòng bàn tay gã: "Sáng mai đợi muội dưới chân Lạc Nhạn phong". Lương Tiêu nhìn cô, ánh mắt họ giao nhau, gã bỗng thấy lòng hụt hẫng như mất mát. Phong Liên cũng vừa rì rầm nói chuyện với Hoa Kính Viên, lúc ấy ngẩng lên bảo Lương Tiêu:

- Sư phụ ơi! A Viên mời đệ tử vào cung mấy ngày, lúc về đệ tử sẽ đưa A Hốt Luân Nhĩ ra luôn.

Miệng nói với Lương Tiêu mà ánh mắt cô xoáy vào Hoa Hiếu Sương, vẻ mặt buồn thảm lạ thường. Hiếu Sương ngạc nhiên hỏi:

- Gì cơ, cô ấy là đồ đệ của huynh à?

Lương Tiêu hơi đỏ mặt, định phân giải, nhưng Hiếu Sương không đợi nghe trả lời đã kéo tay Phong Liên, cười bảo:

- Trời ơi, cô nương xinh quá! À, để ta tặng cô một vật, - đoạn lấy trong túi gấm bên thắt lưng ra một hạt châu đỏ to bằng mắt rồng. - Đây là viên Mâu Ni châu do ta luyện, có tác dụng giải độc và tránh côn trùng, trông không đẹp mấy nhưng rất hữu dụng. Nếu cô nương không chê thì hãy nhận lấy, coi như quà kỷ niệm buổi đầu gặp gỡ.

Phong Liên lí nhí tạ ơn mà mắt đỏ hoe:

- Đa tạ sư mẫu...

Phong Liên nói rất khê nhưng Hiếu Sương vẫn nghe thấy. Mặt đỏ bừng lên, cô không dám nhìn Lương Tiêu nữa, cúi đầu dắt Phong Liên đi luôn vào cốc. Cửu Như và phu phụ Thích Thiên Phong thông thả đi sau, Công Dương Vũ bước được mấy bước, bỗng ngoắt đầu lại hỏi:

- Này Lương Tiêu! Giả sử lúc này ba chúng ta đấu tiếp thì theo người bên nào sẽ thắng?

Lương Tiêu nói:

- Nếu là mười năm trước, chắc chắn tiên sinh thắng. Nếu là mười năm sau, nhất định tiểu tử thắng. Còn hôm nay thắng thua ra sao, đành phải trông vào số phận.





Công Dương Vũ hừ một tiếng:

- Trước mới chả sau! Người ám chỉ ta già chứ gì?

Lương Tiêu đáp:

- Tiền bối đã hỏi thẳng, văn bối cũng chỉ còn cách trả lời thẳng thắn thôi.

Công Dương Vũ vuốt râu, ngược mắt nhìn vầng tịch dương, chợt ngâm nga:

*Nước còn chảy ngược về tây,
Tuổi xanh trở lại có ngày người ơi!*¹

Ngâm dứt, ông bật cười. Tiếng cười lồng lộng khe núi, loang rộng vào rừng, chim chóc nháo nhác bay lên. Dư âm chưa dứt, Công Dương Vũ đã biến mất trong thạch trận.

Hoa Sinh nhìn theo Cửu Như, lúng túng bảo Lương Tiêu:

- Lâu lắm rồi mỗ chưa gặp sư phụ, phải đi kể lể tâm tình với người mới được.

Lương Tiêu mỉm cười:

- Đệ cứ đi đi, xin phép ta làm gì.

Được lời như cởi tấm lòng, Hoa Sinh hí hớn chạy ào tới bên Cửu Như, rồi theo sư phụ đi sâu vào thạch trận.

Lương Tiêu trăn trăn ngó theo. Ngoài mặt gã gượng cười, nhưng tâm trạng rất nặng nề, cảm giác bất an mạnh nha lúc già từ Hiếu Sương đang lớn dần, linh tính về chuyện gì đó chẳng lành càng lúc càng rõ rệt.

Từ đầu tới giờ, Văn Thù vẫn chăm chăm nhìn Triệu Bính, đợi cho mọi người đi hết mới tiến lại, xúc động nói:

- Nếu hai mắt Văn mỗ chưa mù thì ngài chính là thánh thượng.

Triệu Bính ngẩn người. Cậu theo Hiếu Sương và Hoa Sinh đã lâu, quen lối sống giản dị chất phác, không biết gian trá quanh co, đành nói:

- Văn đại tướng quân, cái tên Triệu Bính Hoàng đế ấy đã mất mạng ở Nhai Sơn rồi. Triệu Bính bây giờ chỉ là một lang trung tâm thường mà thôi.

¹ Trích bài từ theo điệu *Hoán khê sa* của Tô Đông Pha.

Vân Thù quỳ thụp xuống, sa nước mắt:

- Thánh thượng ôi, thánh thượng đầy ư?

Triệu Bính luống cuống tay chân, đỡ gã dậy:

- Vân tướng quân đừng làm thế. Mấy lần tướng quân chiêu binh khởi nghĩa, Bính này đều biết cả. Chỉ hiềm tài hèn đức mỏng nên ta không trợ giúp được gì, quả thực có lỗi muôn phần.

Vân Thù vẫn khăng khăng quỳ lạy:

- Hạ thần có rất nhiều chuyện muốn bẩm cáo thánh thượng. Mong thánh thượng theo thần vào cung để nghe trình bày cho rõ ngọn ngành.

Triệu Bính cau mày:

- Tướng quân đứng lên đi...

Vân Thù ngắt lời:

- Thánh thượng mà không nhận lời thì hạ thần sẽ quỳ mãi ở đây...

Triệu Bính rất quý trọng tấm lòng trung quân ái quốc của Vân Thù, muốn cự tuyệt nhưng không nỡ, bèn bối rối nhìn Lương Tiêu cầu cứu. Lương Tiêu lắc đầu:

- Con đã trưởng thành, hãy tự quyết định lấy mọi việc.

Triệu Bính ngần ngừ một chốc rồi gật đầu bảo Vân Thù:

- Vân tướng quân! Ta không làm Hoàng đế nữa, nhưng ta đồng ý vào cung, có gì cần ông cứ nói thẳng, ta sẽ lắng nghe.

Vân Thù nghĩ bụng: "Thế là được rồi, từ từ ta sẽ đả thông cho người". Gã hoan hỉ lắm, bèn dắt Triệu Bính vào Thê Nguyệt cốc.





Không bao lâu sau, mọi người đều tản đi hết, cả lô đài rộng lớn còn lơ lửng mỗi Lương Tiêu. Vàng tịch dương đã tắt hẳn xuống trời tây, màu chiều trầm nặng, hồ nước xanh thẫm, không gian ngậm đầy hơi lạnh thấu xương.

Lương Tiêu thần thờ đứng yên chốc lát rồi bẻ lấy một mảnh gỗ, thi triển khinh công băng qua mặt hồ đến Lạc Nhạn phong. Đỉnh ngọn chìm trong sương mù bàng lảng, dưới chân núi, chỗ giáp ranh với bờ nước mọc rất nhiều dâu dại, lá xanh to bản bồng bênh như mây.

Lương Tiêu ngồi một lúc dưới gốc cây rồi lại đứng dậy, bồn chồn đi đi lại lại, tự nhủ: "Chuyến này Hiểu Sương vào đó, có khi không quay ra được mất. Không phải tại Hiểu Sương không muốn ra, mà tại Hoa Vô Xuy lắm mưu ma chước quỷ, lòng dạ tàn độc, rất có thể sẽ ngăn cản muội ấy. Phong Liên cũng vào cốc, nếu Hiểu Sương không ra, ta sẽ mượn cơ

¹ Cây dâu đẹp mọc ở nơi ẩm ướt.

tim Phong Liên để xông vào trong cung. Nhưng ta đã từng quả quyết không vào cốc, nay mà nuốt lời thể nào cũng bị chê cười...". Nghĩ ngợi một hồi, gã ngồi xuống gốc cây như cũ, định ngủ nhưng lòng phập phồng quá, không tài nào chợp mắt được. Tiếng đàn nhạc huyền ảo dần Thất Tinh cốc vắng vắng vọng lại, chắc hẳn quần hào đang yến ẩm, khiến Lương Tiêu càng thấy cô quạnh. Gã bèn nhảy lên ngồi trên một tảng đá to, ngược mắt nhìn trời. Muôn ngàn tinh tú đang nhấp nháy, trông như những viên bảo thạch trắng trên nền sẫm thẫm của đêm.

Lương Tiêu đã ngắm sao không biết bao nhiêu lần, mỗi lần ngắm lại thấy lòng chộn rộn một cảm xúc khác nhau. Đêm nay, dưới thềm sao lung linh, không hiểu sao tâm hồn gã chìm đắm trong nỗi ưu tư khó tả.

Thời gian dần trôi, tiếng huyền ảo tắt dần, gió thêm hơi giá, lửa mạnh vào áo và tóc Lương Tiêu. Gã bỗng đứng bật dậy đi đi lại lại, được một lát lại ngồi xuống ngắm sao trời, song không bao lâu gã đâm chán, lại đứng dậy đi đi lại lại.

Thoạt tiên thời gian bò ì ạch, một khắc mà lâu như hàng tháng hàng năm, nhưng sau nửa đêm, sao dạt về tây, thời gian bắt đầu chạy nhanh khôn tả, chẳng mấy chốc sao mai đã lộ ra. Nghĩ buổi lễ minh đang tới gần, Lương Tiêu bỗng sợ hãi lạ lùng, chỉ muốn níu giữ biển sao dạt dào kia để đêm dài vĩnh viễn không đi mất. Nhưng gã càng muốn níu giữ, trời càng mau sáng, ánh sao nhạt nhòa dần, phương đông rạng ban mai, dưới mây hồng loe lóe một vòng sáng lóa, báo hiệu triều dương sắp trời lên. Đúng lúc đó, phía hồ có tiếng động âm âm vọng lại, Lương Tiêu mừng quýnh, hộc tốc chạy xuống sát mé nước, nhưng nhìn ra chỉ thấy một vùng tăm tối lặng tờ, nào có bóng ai, gã lại ìu xiu: "Phải chăng muối ấy không ra?". Ý nghĩ u ám vừa nhen nhóm, gã đã mau chóng gạt phắt: "Vẫn tờ mờ đất, muối ấy đâu đã ra được? Lương Tiêu ơi Lương Tiêu, người nôn nóng quá đấy".

Gã dăm dăm ngó mặt hồ thẫm màu một lúc rồi lẩn thẩn quay về chỗ gốc cây, ngồi xoay lưng lại phía mặt trời. Không gian tịch mịch đến nỗi Lương Tiêu tưởng nghe thấy cả tiếng tim mình đập, từng nhịp, từng nhịp, càng đập càng nhanh, càng đập càng nặng.

Dần dần, đường viền của những cành cây ngọn lá trở nên rõ rệt, vạn vật thức giấc trong tươi mới tinh khôi, sơn cốc vang lừng tiếng chim lạnh lót. Lương Tiêu không dám nhìn ra hồ, chỉ căng tai hầu bắt lấy





từng động tĩnh nhỏ nhất, nhưng trước sau toàn nghe tiếng cá đùa giỡn dưới làn nước trong.

Trời đã sáng bạch, ánh nắng rực rỡ trải khắp mặt đất. Lương Tiêu không kiên nhẫn nổi nữa, bật dậy nhìn xuống hồ. Mặt nước mênh mông trống trải, chỉ có đôi chim yến lướt qua, đuôi xòe như cái kéo, cánh nhẹ tựa lá vàng dát mỏng, nhưng chúng cũng mau chóng bay biến sau lớp sương mờ giăng giăng. Lương Tiêu ôm đầu, ủ rũ ngồi xuống tảng đá to, ruột gan cồn cào hoang mang: "Sắp tới giờ tị, Hiếu Sương mà vẫn bật tắm thì tức là sẽ không ra nữa. Muội ấy chẳng bao giờ bội ước, tình thế này chắc hẳn là do bị ngăn cản, không thoát thân được". Hai mắt Lương Tiêu cay xè, lệ tuôn rờn rờn. Hiếu Sương trong cung, gã lại không thể vào, hồ nước kia bỗng chốc trở thành vũ trụ hồng hoang cắt chia đôi người. Đúng lúc Lương Tiêu sắp tuyệt vọng, đột nhiên nước hồ khua động, liền đó là tiếng ca dịu dàng êm tai:

*Cây dâu đẹp mọc nơi ẩm ướt,
Lá sum suê xanh muốt quanh cành.
Gặp chàng quân tử tinh anh,
Lòng vui không kể ngon ngành được đâu.*

Lương Tiêu giật mình, chậm chạp ngẩng đầu lên. Một chiếc thuyền con nhẹ nhàng rẽ màn sương mù đang nhạt dần dưới ánh nắng ấm áp, lướt ngang mặt hồ xanh biếc để tới chỗ gã. Hiếu Sương đứng đằng đuôi thuyền, tay khua mái chèo, mỉm cười hát tiếp:

*Nơi ẩm ướt cây dâu xòe tán,
Lá mỏng mềm xinh xắn làm sao.
Gặp chàng quân tử thanh tao,
Lòng này vui sướng xiết bao hỡi chàng.
Cây dâu mọc nơi mang hơi ẩm,
Lá ken dày xanh thắm tốt tươi.
Gặp chàng quân tử tốt vời,
Nhu tình chan chứa chưa vơi đã đầy.
Bao rung động thơ ngây tha thiết,
Chứa dăm ngổ người biết hay không.
Tương tư chỉ giữ trong lòng,
Bao giờ nguôi nổi nhớ mong bây giờ!*

Năm xưa khi cùng Hiếu Sương đi chữa bệnh cứu người, Lương Tiêu đã từng đọc cuốn *Kinh Thi*, vẫn còn nhớ bài này tên là *Thấp tang*, kể về một người con gái sung sướng gặp được ý trung nhân của mình ở bãi dâu. Lương Tiêu nghe mà si dại, bất giác lẩm nhẩm theo:

*Gặp chàng quân tử tốt vời,
Nhu tình chan chứa chưa vơi đã đầy.
Bao rung động thơ ngây tha thiết,
Chứa dăm ngổ chàng biết hay không,
Tương tư chỉ giữ trong lòng,
Bao giờ nguôi nổi nhớ mong bây giờ!*

Gã ngâm mãi, ngâm mãi, thần hồn lơ đãng, thuyền cập bờ mà cũng quên cả tiến ra đón.

Hiếu Sương buộc thuyền cẩn thận, đoạn xách một hộp cơm to sơn đỏ uyển chuyển bước lại. Cô đã thay đổi y phục, áo dài màu lam chằm gối, áo cánh trắng bó eo, tóc búi gọn gàng thắt dải lụa mềm trắng lóa, trông y như một sơn nữ yêu kiều. Cô mỉm cười với Lương Tiêu:

- Tiêu ca ca, muối ra muện một chút, chắc huynh đói lắm rồi.

Cô đặt hộp cơm xuống, mở nắp, thức ăn tỏa mùi thơm ngào ngạt. Lương Tiêu thấy tim thắt lại một cách vô cớ, gã ngập ngừng hỏi:

- Muối chuẩn bị cơm canh làm gì? Ta không đói, can chi muối phải vất vả như vậy?

- Vất vả gì đâu. À, đêm qua huynh mất ngủ phải không?

Lương Tiêu ngạc nhiên:

- Sao... sao muối biết?

Hiếu Sương bật cười:

- Muối là đại phu, trông khí sắc của huynh thì biết chứ sao.

Lương Tiêu lúng túng bê hộp cơm lên ăn, chợt nhận ra Hiếu Sương dăm dăm nhìn mình, gã bỗng đỏ mặt ngượng nghịu:

- Tại sao muối lại nhìn ta?

Hiếu Sương túm túm:

- Tiêu ca ca, nếu muối nhìn huynh cả đời như thế, huynh có sợ không?

Lương Tiêu ngẩn người, gác đôi đũa xuống, bật cười bảo:





- Trời ơi! Mười năm không gặp mà muội trở nên tình quái quá thế. Còn biết đùa bốn nữa cơ đấy.

- Không phải là muội trở nên tình quái, mà Tiêu ca ca ngô nghê hơn xưa mất rồi, ngơ ngơ ngác ngác, y như một con nghé.

Lương Tiêu nhảy dựng lên:

- Gớm quá, giờ lại còn chửi xéo ta nữa?

Gã quẳng hộp cơm, nhảy phắt tới bế bổng Hiếu Sương lên quay tít. Cô gái hơi bất ngờ trước cách biểu lộ tình cảm bột phát ấy, vội can:

- Này, đừng xoay nữa, muội chóng mặt lắm, bệnh nó tái phát bây giờ.

Lương Tiêu sực tỉnh:

- Đáng chết, ta quên băng cái bệnh của muội.

Gã vội dừng lại, hấp tấp xòe chương định truyền chân khí cho cô. Hiếu Sương giữ tay gã, cười khê rồi căn môi nói nhỏ:

- Huynh thật thà quá! Muội lừa huynh đó, muội khỏi bệnh lâu rồi.

Lương Tiêu ngạc nhiên lùi lại mấy bước, cảm giác hoan hỉ ngập lòng khiến gã quên băng việc trách Hiếu Sương đùa mình. Đột ngột gã chộp tay cô, cười vang:

- Lần này không lừa người ta nữa chứ?

Hiếu Sương chum chim:

- Lần này không lừa người ta nữa.

Lương Tiêu mỉm cười. Chàng nàng vui vẻ nắm tay nhau dạo bước trong sơn cốc, kể nỗi hàn ôn. Đang đi, họ gặp một cái đầm, nước trong leo lẻo. Hiếu Sương dừng chân bên bờ đầm, soi mình xuống nước. Nhận ra tóc mai đã lẫn vài sợi bạc, cô thần người, lòng bỗng nhói đau. Lương Tiêu đoán được tâm tư Hiếu Sương, nhân thấy hoa tươi đang nở rộ, bèn hái mấy bông màu tím gài vào tóc mai cô. Hiếu Sương vui mặt vào ngực gã, bỗng bật khóc sục sùi, Lương Tiêu ôm nàng trong tay, chẳng biết an ủi thế nào cho phải. Hiếu Sương khóc hồi lâu mới ngẩng mặt lên, lau nước mắt:

- Tiêu ca ca, muội không muốn rời xa huynh nữa.

Lương Tiêu cúi nhìn cô:

- Huynh cũng không muốn rời xa muội một giờ một khắc nào nữa.

Câu nói ấy, họ đã thắm thắm trong lòng hàng ngàn hàng vạn lần suốt những tháng năm qua, lúc này, nó bỗng bật ra tự nhiên và thẳng

thần lạ lùng. Hai người cầm tay nhau, mắt nhìn mắt, tâm ý tương thông, không cần phải giải bày thêm.

Im lặng đôi hồi, Hiếu Sương lại thở dài:

- Mấy năm nay, muối đã gắng hết sức, tóc có sợi bạc rồi mà vẫn không làm được việc gì nên hồn, thật ngán ngấm...

Lương Tiêu ngạc nhiên:

- Muối đi khắp trời nam bể bắc, cứu được bao nhiêu người, tại sao lại nói là không làm được gì nên hồn?

- Huynh tính, cho dù một ngày muối cứu được mười người thì một năm giỏi lắm mới được hơn ba ngàn người, mười năm cũng chỉ chừng ba vạn người, huống hồ thực tế một ngày rười muối cứu chưa được mười người, chưa kể có nhiều bệnh muối không chữa nổi. Tóm lại, muối chưa hoàn thành nổi một nửa lời phát nguyện trước Quan Âm đại sĩ năm nào.

Lương Tiêu trầm ngâm:

- Thường có câu: một cây làm chẳng lên non, ba cây chụm lại nên hòn núi cao. Sức một cá nhân đâu lớn đến đâu cũng là hữu hạn mà thôi. Hiếu Sương này, muối đã truyền y thuật cho Bính nhi, tại sao không mở hẳn một học đường dạy thêm hàng ngàn đồ đệ nữa, rồi đồ đệ ấy sẽ bồi dưỡng đồ tôn, đồ tôn lại đào tạo đệ tử của chúng, cứ thế mãi, tre già măng mọc, chẳng phải sẽ cứu được ức vạn người hay sao?

Hiếu Sương ngơ ngàng reo lên:

- Tiêu ca ca nói phải lắm! Vậy sắp tới chúng ta dựng căn nhà, chọn vài đứa trẻ thông minh để dạy dỗ chúng.

Lương Tiêu cười cười:

- Xây xong học đường, trước cửa phải treo đôi câu đối nữa.

- Câu đối gì?

Lương Tiêu nghiêm túc nói:

- Về bên phải là *Gót sen giẫm Biển Thuộc*. Về bên trái là *Tay ngọc đầm Hoa Đà*.¹

Hiếu Sương lườm gã, gắt:

- Cái tội bất kính với tiên hiền đã quá lắm rồi, lại còn nói móc muối là hạng phụ nhi đánh đá nữa.



¹ Hoa Đà, Biển Thuộc là hai danh y của Trung Quốc cổ đại.



Lương Tiêu cười:

- Đừng trách cứ vội, bên trên ta còn muốn để một tấm hoành phi.
- Vậy à, - Hiếu Sương tò mò. - Xấu tốt gì huynh cũng cứ nói thử xem.

Lương Tiêu nhìn thật sâu vào mắt cô:

- Đó là: *Diêm vương chịu thua*.

Hai người cùng phì cười. Cười ngớt, Lương Tiêu lại bảo:

- Đã có câu đối ở cửa thì cũng phải có thần canh cửa. Phải rồi, ta với Hoa Sinh mỗi tên gác một bên, đứa học trò nào ương bướng, ta sẽ đá bốp vào mông nó.

Hiếu Sương trách:

- Khéo đùa, trẻ con làm sao chịu nổi một cú đá của huynh? Ôi, nói là nói vậy thôi, chứ Tiêu ca ca bản lĩnh cao cường đời nào chịu đến canh cửa cho muội. Miếu nhỏ chẳng dám thờ Bụt to, cứ tạ ơn từ chối trước cho lành.

Lương Tiêu lắc đầu:

- Bản lĩnh của ta chỉ toàn những thứ nghe qua thì đao to búa lớn, nhưng thực chất chẳng có tác dụng gì cả.

Gã nói mà mắt hần lên đau đớn. Hiếu Sương bắt gặp cũng buồn theo, lại hỏi:

- Muội học y là mong cứu người, còn huynh, huynh muốn làm gì với ngân ấy kiến thức toán học võ học?

Lương Tiêu ngẫm nghĩ rồi nói:

- Nếu không trách ta thiếu thực tế thì ta muốn hoàn thành bốn tâm nguyện.

- Tâm nguyện gì?

Lương Tiêu ngửa mặt nhìn trời, chậm rãi buông từng từ:

- Làm cho thù hận cùng tiêu tan. Quét khỏi cõi đời mọi bạo tàn. Nấn sửa Hoàng Hà thôi lũ lụt. Chiến tranh dập hết tạo bình an.

Hiếu Sương nghĩ thầm: "Muốn khắc phục lũ lụt thì kể còn có thể cố gắng thử xem, chứ ba tâm nguyện kia thực không tài nào hoàn thành nổi". Sắc mặt cô u ám hẳn đi. Lương Tiêu lại nói:

- Ta đã bảo là thiếu thực tế rồi, muội còn tưởng thật ư?

Hiếu Sương gương cười, nói lảng đi:

- Trên đỉnh Lạc Nhạn phong có một tiểu đình tên là Tụ Tiên đài.

Đứng trên đó nhìn xuống, tầm mắt bao quát được một khoảng không gian rất rộng lớn, kể cũng là một thắng cảnh của Quát Thương sơn, chúng ta lên xem đi.

Lương Tiêu tán thành.

Họ sánh vai lên núi. Hai bên đường đi, kỳ hoa dị thảo trải dày, thi thoảng lại gặp thác đổ trắng xóa, tùng xanh mọc nhô ra trên vách cao. Gần tới đỉnh, thấy thấp thoáng một góc mái đỏ, Hiểu Thương giờ tay trò:

- Tụ Tiên đài kia kìa!

Đúng lúc ấy, trong đình văng ra tiếng cầm tiêu song tấu, tiếng cầm sôi nổi như mẩu đơn nở rộ trong vườn, khoe muôn màu sắc tươi mới; tiếng tiêu hiền hòa như dòng suối chảy êm dưới đá, không vương khói lửa nhân gian.

Lương Tiêu cụt hứng than:

- Chán thế, có người đến trước rồi chứ lị.

Hiểu Thương ghé tai Lương Tiêu thì thầm:

- Tiếng đàn là của bà nội, còn tiếng tiêu là của sư phụ muội. Chắc hẳn hai lão nhân gia lên đây bằng lối khác.

Hơi thở cô thơm như lan, Lương Tiêu thấy tê cả má, bỗng mỉm cười nghĩ: "Hoa Vô Xuy và Liễu Tình hợp tấu cầm tiêu, Công Dương tiên sinh mà biết thì sẽ có cảm giác gì nhỉ?". Hiểu Thương lại hỏi:

- Tiêu ca ca, mình lên nữa không?

Lương Tiêu lắc đầu:

- Cao nhân họp mặt trên Tụ Tiên đài, bọn hậu sinh chúng ta đừng nên phá hứng của các vị.

Biết gã vẫn còn nhiều mắc mứu trong lòng, không muốn gặp mặt ai cả, Hiểu Thương cũng thuận theo.

Tiếng cầm tiêu kết hợp rất đồng điệu, một lúc sau, đàn dứt tiêu ngưng, Hoa Vô Xuy cười hỏi:

- Các vị thấy ta và đạo trưởng diễn tấu thế nào?

Liễu Tình thờ dài:

- Hồ thẹn quá! Tài đàn của Hoa thư thư thật vô song, Liễu Tình tự phô cái xấu ra rồi.

Cửu Như cười:





- Mặc dù không dễ cảm nhận, nhưng quả thực hai vị diễn tấu đều hết sức tinh thực. Khúc vừa rồi đây, đủ dài đủ ngắn, đủ cương đủ nhu, âm điệu phong phú khác hẳn thói thường.

Công Dương Vũ cảm thán:

- Lão hòa thượng phẩm bình xác đáng lắm, bản hòa thanh này thực nhiều ý vị.

Ông thở dài vẻ còn nuối tiếc, Thích Thiên Phong bỗng ngáp to, lâu bà lâu bầu:

- Ý vị gia vị cái khi gió, lão phu nghe mà buồn ngủ díp cả mắt. Thối mới chả đàn, tịch tang huyết huyết, chối tai chết đi được, chẳng bằng tìm mấy à kỹ nữ dưới chân núi lên hát vài tiểu khúc cho não nhiệt.

Đỉnh núi lặng đi, rồi giọng Lăng Thủy Nguyệt ngược ngùng:

- Đúng là đàn gảy tai trâu, ông làm tôi mất mặt quá.

Thích Thiên Phong hừ mũi:

- Ờ, lão phu không biết thưởng nhạc, lão phu chỉ biết đánh nhau thôi. Các người chẳng cần phải giờ mấy cặp mắt cá chết ấy ra lườm ta. Chỗ này không lưu được lão gia, tự khắc có chỗ khác, ta đi tìm Lương Tiêu tí thí võ công cho yên chuyện.

Lương Tiêu nghe mà phát hoảng, vội ôm Hiếu Sương nhao mình lên cao mấy trượng, bám vào một gờ đá, treo lơ lửng trên đấy. Thích Thiên Phong ào ngay qua như cơn gió, chạy xuống đường núi bên dưới, ngoặt qua khúc quanh rồi biến mất. Lương Tiêu thấy lão đi xa hẳn mới thở phào nhẹ nhõm, Hiếu Sương mỉm cười:

- Đêm qua sư phụ mất bao công khuyên giải điều hơn lẽ thiệt, cuối cùng ông bà cũng thuận lời, quay lại sum họp một nhà. Đúng là đại hi sự.

Công Dương Vũ ngang tàng phóng túng bấy lâu, chẳng ngờ đến cuối đời lại ép mình về thói thường. Một con người ngông nghênh bất cần là thế mà cũng không cưỡng nổi sự già lão về tinh thần. Lương Tiêu càng nghĩ càng bùi ngùi, chột bảo:

- Theo ta, ông bà muội sở dĩ bất hòa hoàn toàn là vì hiểu nhau quá rõ, chứ chẳng vì lẽ gì khác cả.

Hiếu Sương thắc mắc:

- Nghĩa là sao?

- Hai vị đều rất tinh tế lẫn tiếp, giỏi dò đoán tâm ý đối phương, vốn

đi tâm đầu ý hợp mới sáng tạo được một pho kiếm pháp tuyệt vời đến mức chẳng ai chiến thắng nổi như thế. Chỉ hiềm, là người tất sẽ có mặt này mặt khác, chỗ tương đồng thì chẳng cần nói làm gì, nhưng một khi nhiều điểm không hợp tính quá sẽ khó lòng tránh khỏi tranh cãi, tranh cãi nhiều lại dẫn đến mâu thuẫn. Hai lão nhân gia thừa hiểu các ưu khuyết của nhau, khổ nỗi cả hai đều tự phụ, biết rõ con người đối phương mà không chịu nhún nhường, hiểu lầm mỗi ngày một sâu sắc. Lâu dần thành ra mỗi người một ngả.

Hiếu Sương nghĩ một lúc rồi cười bảo:

- Chúng ta may mắn hơn nhĩ! Vì Tiêu ca ca thông minh còn muội ngốc nghếch.

Lương Tiêu lắc đầu:

- Muội không ngốc, nhưng muội biết gò bản thân mình để nhường nhịn ta.

Hiếu Sương nhoẻn cười tự nhủ: "Huynh thì cũng có kém gì, đường đường là đại toán gia, đại tướng quân, lại từ bỏ vinh hoa phú quý, theo muội đi làm nghề y". Cô ngả đầu vào ngực Lương Tiêu, lòng êm đềm khôn tả.



Đúng lúc ấy, từ chân núi có một bóng người chạy vù lên. Lương Tiêu trông thân pháp linh hoạt, tướng Thích Thiên Phong quay lại, nhưng khi nhìn rõ mặt mới nhận ra là Vân Thù. Cả ta lộ vẻ hoảng hốt rõ rệt, chẳng hề lưu ý gì đến xung quanh, vừa chạy thật lực vào đình vừa gọi ầm ỉ:

- Sư phụ, sư mẫu, các vị tiền bối, có chuyện không ổn rồi!

Công Dương Vũ cau mặt bảo:

- Cuống cái gì, trời sập có hảo hán đỡ mà.

- Vâng ạ! - Vân Thù xấu hổ đáp, rồi mau chóng nhắc đến việc chính. - Đồ nhi vừa được tin: Trần Nam Vương Thoát Hoan đang dẫn mấy vạn binh mã tiến vào vùng núi Quát Thương, hướng thẳng về phía Thiên Cơ cung.

Ai nấy giật nảy mình, Lãng Thủy Nguyệt hỏi dồn:

- Vân hiền đệ, liệu có nhầm lẫn gì không?

Vân Thù thờ dãi:

- Không hề nhầm lẫn. Quân Thát tiến tới rất nhanh, thế như sét đánh không kịp bưng tai.

Tất cả im bật, không khí lặng ngắt, cuối cùng Hoa Vô Xuy lên tiếng:

Lương Tiêu gật đầu:

- Lão ấy đã đầu nhập dưới trướng Thoát Hoan, nhưng không hiểu vì sao đến nay mới hành động.

Vân Thù nói, đầu mày nhieu nhú về tư lự:

- Dễ đoán thôi mà. Mấy năm trước chư vương Mông Cổ liên tục khiêu chiến khuấy đảo triều đình nhà Nguyên, bọn Thát chẳng thể lưu tâm xử lý các sự vụ ở phương nam. Hiện nay các phiên vương đã bị Thổ Thổ Cáp đánh dẹp, bọn Thát mới có lúc rảnh tay, và việc đầu tiên chúng tiến hành là đối phó với nghĩa quân phương nam. Chỉ lạ một nỗi, vì sao chúng biết thủ phủ của nghĩa quân là ở Thiên Cơ cung?

Lương Tiêu lạnh lùng nói:

- Có gì là lạ? Vì cái sướng khoái nhất thời của bản thân mà người phóng tay thả hai tên lạt ma đi, chúng ra ngoài kia gặp đồng bọn, quân Thát lại không biết ư? Hơn nữa, chúng trà trộn vào đây được thì người khác cũng trà trộn được. Chỉ e lúc này đối phương đã dò biết hết hư thực ra sao rồi.

Vân Thù tím mặt lại, định phản bác, Thích Thiên Phong đã cao giọng:

- Đào ôi, các người cãi vã làm khi gì? Hãy xem lão tử đoạt lấy một chiếc thuyền chiến, dẹp tan uy phong của chúng nó đây!

Nói là làm, không để Lãng Thủy Nguyệt kịp ngăn cản, Thích Thiên Phong đã nhao mình ra như cơn gió, thi triển *Thừa phong đạo hải* đến gần thuyền chiến của quân Nguyên. Đám binh lính đều sửng sốt, cùng gào thét vang trời.

Thích Thiên Phong định nhảy lên đầu thuyền, chợt một trận mưa tên từ phía cửa khe Vò sò hất ra xối xả. Thích Thiên Phong thét lớn, quạt chưởng gạt bay làn tên, chân khí hao hụt khiến lão phải hạ thấp độ cao, chệch khỏi mũi thuyền. Làn sóng tên thứ hai đổ ào tới, Thích Thiên Phong xòe song chưởng chống đỡ, lúc này chân đã chạm mặt hồ. Khi loạt tên thứ ba đến nơi, hai chân Thích Thiên Phong đã nhúng hẳn xuống nước, mất thăng bằng nên chân tay chới với, trúng ngay một mũi tên vào đùi. Quân Nguyên vẫn trút tên ào ào, tiếng hò hét càng rầm rộ. Thích Thiên Phong đang luống cuống, chợt ai đó túm chặt lấy lưng áo lão lôi tuốt về sau hẳn mấy trượng, lúc ngẩng lên lão mới nhận ra đó là Lương Tiêu.

Lương Tiêu, tay trái nắm Thích Thiên Phong, tay phải múa kiếm





đánh bay tên bắn, thành thử không rảnh tay nào ném gổ làm bàn đập để trở về bên Thiên Cơ cung. Gã đang bối rối thì nghe Hoa Sinh thét: "Này!", đoạn chú bẻ một thanh lát lõi dài, vận *Đại Kim cương thần lực* phóng mạnh ra.

Thanh lát bay xoay đi trên mặt hồ, chỉ nháy mắt đã đến dưới chân Lương Tiêu. Gã trở mình điểm mũi chân lên, Hoa Sinh liền ném ra tấm ván lát thứ hai. Cứ thế, lúc lên lúc xuống, khi Hoa Sinh ném đến thanh thứ mười sáu, Lương Tiêu đã nhắc được Thích Thiên Phong về lõi dài. Lăng Thủy Nguyệt mừng ứa nước mắt, luôn mồm nói:

- Lương công tử, đa tạ đa tạ!

Bà đỡ Thích Thiên Phong, nhỡ mũi tên giúp lão, vừa xót xa vừa bức tức, chỉ muốn mắng cho mấy câu, nhưng không sao mở lời được, nước mắt cứ chảy ròng ròng. Thích Thiên Phong xuất kích thất bại, đã đủ ngượng đủ buồn, nay thấy vợ khóc thì cuống quýt nói:

- Lão thái bà, tại sao lại khóc? Ta chỉ trúng mỗi một mũi tên, và còn cách ruột già xa lắm. Tên bắn kiểu này có mười mũi nữa cũng chẳng hề hấn gì.

Lăng Thủy Nguyệt phát câu:

- Lão đầu tử đáng chết, tôi làm bạn với ông bốn mươi năm thì thấp thỏm đủ bốn mươi năm. Tại sao ông không chịu an phận một chút cho tôi khỏi lo, đừng sống thọ thêm dăm năm nữa?

Thấy Lăng Thủy Nguyệt kích động đến nỗi không buồn che giấu cảm xúc của mình trước bao nhiêu người, Thích Thiên Phong chỉ dám lắp bắp mấy câu rồi thôi.

Chuyến này, chưa bẻ gãy uy phong của địch nhân mà tuyệt đỉnh cao thủ của mình đã bị thương, quần hào đều mất tinh thần. Đúng lúc ấy, từ phía quân Nguyên có một con thuyền nhỏ trôi ra, trên thuyền là một viên tướng, đầu đội thiết khôi, mình vận giáp da. Hấn gọi lớn:

- Huynh đệ cũ là Thổ Thổ Cáp cầu kiến Lương Tiêu!

Hai viên sĩ tốt khua mái chèo tăm tắp, chỉ thoáng chốc đã đưa thuyền đến giữa hồ.

Lương Tiêu cau mày, Liễu Tình khuyên:

- Việc này lạ lùng quá đỗi, e rằng có âm mưu, người không nên xuống thì hơn.

Cửu Như bàn:

- Âm mưu gì mặc kệ nó. Lương Tiêu, cơ hội này hiếm có đây, kẻ kia đã tự dẫn xác đến, cứ bắt lấy hắn rồi dùng làm con tin buộc quân Nguyên phải lui binh.

Lương Tiêu ngẫm nghĩ chốc lát, đoạn ngoảnh sang bảo Hiếu Sương:

- Ta đi một lát rồi về.

Hiếu Sương gật đầu:

- Huynh cẩn thận nhé!

Họ nhìn sâu vào mắt nhau một khắc, rồi Lương Tiêu nhảy lên một chiếc thuyền nhỏ, lướt ra giữa hồ. Hai thuyền tiến lại gần nhau, một trong hai tên lính tung mỏ neo móc thuyền của Lương Tiêu cố định vào thuyền mình.

So với năm xưa thì tướng mạo Thổ Thổ Cáp chẳng thay đổi mấy, chỉ khác là bộ râu quai nón dày rậm hơn, ánh mắt dữ dằn hơn. Hai người chăm chăm nhìn nhau, Thổ Thổ Cáp trò ngón tay xuống đầu thuyền:

- Ngồi đi!

Lương Tiêu gật đầu. Hai người ngồi đối diện, Thổ Thổ Cáp đưa bì rượu sữa ngựa:

- Mời!

Lương Tiêu đón lấy, bật nắp uống. Họ cùng im lặng đến khi bì thứ tư cạn trơ. Thổ Thổ Cáp quăng hết bì rỗng xuống hồ, mỉm cười bảo:

- Lương Tiêu, nếu ngươi định bắt ta làm con tin thì bây giờ là lúc thích hợp nhất đây.

Lương Tiêu lắc đầu:

- Hãy nói trước đi, ngươi đến đây nhằm mục đích gì?

Thổ Thổ Cáp không trả lời thẳng vào câu hỏi:

- Cha mẹ anh em của Tam Cầu Nhi, Dương Tiểu Tước và Vương Khả đều đã được thu xếp ổn định, vinh hoa phú quý hưởng mãi không hết. Ngươi cứ yên tâm.

- Rất tốt, - Lương Tiêu đáp gọn.

Thổ Thổ Cáp bỗng buồn hăn đi, lại kể:

- Hồi giao chiến với các phản vương ở Mạc Bắc, Nang Cổ Ngạt bị đại quân của chúng vây hãm, lương cạn binh hết nên đã tự vẫn.





Đầu mày Lương Tiêu run run, mãi gã mới nói được:

- Da ngựa bọc thây, kẻ cũng tròn chí làm trai.

Họ lại im lặng. Thổ Thổ Cáp lấy tiếp hai bì rượu sữa ngựa, ném cho Lương Tiêu một bì. Hai người ngựa cổ tu cạn, uống hết bì ấy lại sang bì khác. Nhân mã hai bên không nghe thấy họ nói gì, chỉ thấy uống ừng ực mãi không thôi, đều thắc mắc đầy một bụng.

Sau tuần rượu thứ ba, Thổ Thổ Cáp cất giọng sang sảng:

- Chuyện xưa đã kể hết, giờ bàn vào việc chính.

- Xin mời, - Lương Tiêu đáp.

Thổ Thổ Cáp thùng thảng nói:

- Thiên Cơ cung là sào huyệt của nghĩa quân miền nam, Trần Nam Vương đã muốn đập tan từ lâu nhưng tới nay mới tổ chức tấn công được. Một là vì mấy năm trước bọn chinh phục An Nam và Chiêm Thành. Hai là vì cung này có lắm cơ quan bẫy rập, Minh tiên sinh dự trù phải tổ chức được mấy vạn tinh binh mới đánh phá nổi, do đó cần thời gian chuẩn bị lực lượng.

Lương Tiêu hỏi xen:

- Minh tiên sinh là Minh Quy ấy hả?

- Còn ai vào đây nữa, - Thổ Thổ Cáp nói. - Bây giờ ông ta là quân sư của Trần Nam Vương. Chư vương tây bắc đã bị dẹp hết, Oa Khoát Đài Hãn Hải Đồ cũng đã khép nép xưng thần, cho nên thánh thượng điều ta xuống nam để trợ giúp Trần Nam Vương diệt trừ dư nghiệt loạn đảng Nam triều.

Lương Tiêu lạnh nhạt nói:

- Uy danh các hạ làm chấn động càn khôn, vang lừng đương thế, thực đáng chúc mừng.

Thổ Thổ Cáp nghe ra hàm ý bêu riếu, bèn nhấn mặt bảo:

- Lương Tiêu, người đừng mai mỉa ta. Kể về tác chiến sa trường, ta kém xa người. Nhưng lần này có Minh tiên sinh phác kế hoạch, Trần Nam Vương và ta đã chuẩn bị chu đáo hết rồi mới đến, chỉ ngày một ngày hai là sẽ phá được Thiên Cơ cung. Sư Tầm, Long Nina kể rằng bọn Văn Thù cũng đang ở đây, trận chiến hôm nay là khó tránh khỏi rồi.

Lương Tiêu im lặng hồi lâu, chột thờ dài:

- Người nói tiếng Hán lưu loát hơn xưa nhiều.

Thổ Thổ Cáp không rõ ý Lương Tiêu ra sao, lại ngần ngừ bảo:

- Ta không nói chơi đâu, sớm thì đêm nay, muộn thì sáng mai, Thiên Cơ cung sẽ bị công phá. Riêng ngươi, chỉ cần ngươi ngỏ một lời thôi, Thổ Thổ Cáp này nguyện đem hết công lao phú quý ra đảm bảo tính mạng cho. Nhiều năm nay ta chinh đông phạt tây vì thánh thượng, lập được vô vàn chiến tích, tiếng nói trong triều không phải là nhỏ.

Lương Tiêu xua tay:

- Người tử tế lắm. Duy có điều này ngươi nên biết, phần lớn bản lĩnh của ta bắt nguồn từ Thiên Cơ cung. Làm người trên đời không nên quên gốc, ăn quả phải nhớ kẻ trồng cây. Nay Thiên Cơ cung gặp nạn, Lương Tiêu sẽ quyết chiến tồn vong với nó, chẳng đời nào lo thoát thân một mình đâu.

Nói đến câu cuối, giọng gã đánh và vang như tiếng đá vàng va nhau.

Thổ Thổ Cáp nín lặng hồi lâu rồi đứng lên:

- Được, Lương Tiêu, nếu ngươi muốn bắt ta làm con tin thì xuất thủ đi.

Hai tên binh sĩ phía sau nghe thế phát hoảng, cùng tuốt phát đao ra, Thổ Thổ Cáp giơ tay cản, trầm giọng bảo:

- Không được vọng động.

Hai tên ngờ ngác, lại tra đao vào vỏ.

Lương Tiêu mỉm cười, cũng đứng lên:

- Người lấy lễ huynh đệ tiếp đón ta, Lương Tiêu này cũng lấy lễ huynh đệ đáp lễ ngươi. - Gã phất tay áo chấn gãy mỏ neo, nói rành mạch. - Già biệt từ đây, hẹn ngày gặp lại!

Thổ Thổ Cáp rung mình, mắt loáng ánh lệ, hấn chắp tay cúi mình, giọng khê đặc:

- Được, già biệt từ đây, hẹn ngày gặp lại!

Hai người đều là hạng quyết đoán, điều cần nói đã nói hết, ai nấy quay thuyền về bên mình.

Lương Tiêu nhảy lên lôi đài, Thích Thiên Phong giậm chân:

- Tại sao không bắt hắn về đây?

Ai nấy đều lộ vẻ nghi hoặc, Lương Tiêu lắc đầu:

- Thực lòng tạ lỗi với các vị, nhưng đại trượng phu có việc nên làm,





có việc không nên làm. Dầu sao tại hạ cũng đã quay lại, tức là đã sẵn lòng đồng tử đồng sinh với các vị để bảo vệ Thiên Cơ cung.

Cận Văn cười khẩy:

- Người thương lượng với bọn Thát để quay lại làm gian tế, bán rẻ Thiên Cơ cung thì có...

- Câm đi! - Văn Thù bỗng quát lên.

Cận Văn nghe thét im thít. Văn Thù ngược mắt nhìn trời, trầm giọng nói:

- Văn nhi, con hãy nhớ cho kỹ. Hấn, tuy là đại địch, là kẻ thù của chúng ta, nhưng không phải loại tiểu nhân gian hiểm. Những việc dè hèn ti tiện, kẻ nào khác có thể làm, nhưng hấn không bao giờ làm.

Tuy nói đỡ cho Lương Tiêu, nhưng Văn Thù không hề liếc mắt về phía gã lấy một lần.

Nghe vậy, chẳng ai dám xì xào bàn ra tán vào nữa. Cận Văn hẩn học nhìn Lương Tiêu, đoạn lẳng lặng lui xuống. Lương Tiêu không ngờ Văn Thù lại lên tiếng giải vây cho mình, cứ đứng ngẩn ra, cảm giác trong lòng rất khó tả. Công Dương Vũ gật đầu:

- Phải đấy, đại địch đã đến trước mắt, đừng để trúng kế li gián của bọn chúng.

Lương Tiêu sực tỉnh, buồn bã nghĩ thầm: "Có khi Thổ Thổ Cáp giờ kể li gián thật chứ chưa biết chừng. Nhưng dù sao mặc lòng, người đời có thể vô tình vô nghĩa, chứ ta quyết không vô nghĩa vô tình. Chỉ ít hấn đã nói thực, trận chiến hôm nay là không tránh khỏi, bất hấn cũng chẳng có tác dụng gì".

Tất cả lặng lẽ quan sát. Chỉ lát sau, tiếng trống trận rền vang, chiến thuyền của quân Nguyên ùn ùn đổ ra khỏi cửa khe, lừ lừ tiến về phía Thê Nguyệt cốc, binh sĩ đầu thuyền đã căng cung nỏ lên tên sẵn sàng, đầu mũi tên lấp lóa dưới ánh mặt trời. Hoa Vô Xuy bỗng nói:

- Chúng ta rút khỏi lôi đài cả đi. Thanh Uyên, con cùng nhân thủ các nhà mai phục trong thạch trận, trấn giữ lối vào. Những người khác theo ta rút về cung.

Hoa Thanh Uyên vâng lệnh. Khi tất cả rời lôi đài thì quân Nguyên cũng đã tới gần, bắn tên rất rất.

Vào tới cung, mọi người đều lộ vẻ lo lắng, Văn Thù bỗng nói:

- Sư mẫu, chiến thuyền đang phong tỏa cửa cốc, đằng sau lại không còn đường lui, Thiên Cơ cung đến rơi vào tuyệt lộ mất thôi.

Hoa Vô Xuy lắc đầu:

- Không sao, dù Minh Quy có dẫn đường, chúng ta vẫn còn cách đối phó. Mẫu chốt điều khiển nằm trong này cả, cứ để bọn Thát vào trận, ta sẽ điều khiển các cơ quan, cải biến đường hướng trận pháp để bọn chúng tiến không lùi lui không đường, mất mạng luôn ở đó. Trong cốc hiện có lương thảo đủ dùng hai mươi năm, ngoài ra vẫn đều đặn trồng trọt chăn nuôi, xem bọn Thát thi gan với chúng ta được đến bao giờ.

Vân Thù thở dài:

- Mong rằng được như lời sư mẫu.

Gã lui sang bên, mặt mày buồn bã.

Đến nửa đêm, ngoài cốc quân Nguyên hô lên ầm ĩ, tiếng hô vọng cả vào cung, không ai chợp mắt nổi, cứ thấp thòm lắng nghe động tĩnh. Tỉnh mơ hôm sau, Hoa Thanh Uyên phái người về báo rằng quân Nguyên vẫn chưa vào thạch trận. Hoa Vô Xuy có vẻ lo ngại, chấp tay sau lưng đi đi lại lại. Công Dương Vũ ngồi lặng trên ghế, cau trán trầm tư. Lương Tiêu, Vân Thù, Cửu Như, Liễu Tinh, Lăng Thủy Nguyệt đều đắm chiêu suy nghĩ, ngay cả Thích Thiên Phong cũng yên tĩnh khác thường. Đến chùng giờ thìn, quân Nguyên bỗng hò la vang dội, sau đó có tiếng động đoàn đoàn như sấm nổ. Ai nấy giật nảy mình, Vân Thù và Lương Tiêu đồng thanh:

- Chúng đến rồi!

Hoa Vô Xuy dừng bước, mặt lạnh như băng, người run lên. Công Dương Vũ từ tốn đứng dậy, nắm lấy tay bà.

Liền đó là một tiếng động rền vang, rồi liên tiếp ba tiếng tương tự, cuối cùng là một âm thanh cực kỳ ghê gớm, tựa như vật gì đang sụp đổ. Diệp Chiêu chạy ào vào sảnh, mặt tái nhợt, run run báo:

- Hỏng rồi, bọn Thát đã dùng hỏa pháo bắn vỡ bánh xe Thiên Toàn.

Hoa Vô Xuy lão đảo ngồi phịch xuống ghế, mắt đờ trệ, mặt cắt không còn hột máu.

Vân Thù nhảy bật dậy, cả quyết nói:

- Cứ xông ra đánh một trận còn hơn là ngồi lặng chờ chết. - Gã khoa tay. - Ai là hào hán, hãy ra cùng ta!





Quần hào đều rộ lên tán đồng và chạy theo, các đại cao thủ cũng vội vã đi cùng. Thích Thiên Phong bắt chấp vết thương, khập khiễng đứng dậy, nhưng Lăng Thủy Nguyệt ngăn lại.

Quần hào tay khiên tay đao, hùng hổ lao ra khỏi thạch trận. Quân Nguyên đã dàn chiến thuyền thành khối thành hàng vững chãi như thành trì. Cả bọn vừa nhô ra khỏi cốc, quân Nguyên lập tức trút tên như mưa, khiên sắt mau chóng nứt vỡ hết, dây đó bắt đầu nhón nháo những tiếng la thảm thiết.

Lương Tiêu, Văn Thù, Cửu Như, Hoa Sinh và Công Dương Vũ đội tên xông đến gần thuyền. Sư đồ Cửu Như mỗi người vác một súc gỗ lớn, vận kinh quét ngang, những chiến thuyền bị quét trúng đều vỡ tan tành. Sư đồ Công Dương Vũ thì xuất song kiếm tung hoành giữa trận giặc, không ai đương cự nổi. Lương Tiêu một mình một kiếm xông thẳng lên thuyền địch, lao đến dây hỏa pháo sắt đúc, ánh tím chớp nháng trên tay, tiếng kim loại chạm nhau rồn rảng, chỉ một đường kiếm đã xả đôi cả pháo sắt lẫn pháo thủ. Lương Tiêu hủy được một khẩu pháo, liền chạy vòng tránh tầm mưa tên, nhảy lên một chiến thuyền khác. Thiên Phật kiếm gặp người chém người, gặp pháo chém pháo, sau một đợt ánh tím rực sáng rồi tắt ngấm, một khẩu pháo nữa lại bị vô hiệu hóa.

Lương Tiêu mau chóng phá hủy hết năm khẩu pháo sắt, chợt nghe phía sau rộ lên những tiếng gào thảm thiết, gã ngoái đầu nhìn lại thì thấy quần hào lớp chết lớp bị thương nằm la liệt, máu chảy nhuộm đỏ mặt hồ. Công Dương Vũ cũng trúng một mũi tên, đang được Văn Thù vừa chiến đấu vừa dìu lùi lại, sư đồ Cửu Như dẫu có binh khí nặng cũng chỉ đánh nát được các chiến thuyền ở gần bờ. Quân Nguyên rút kinh nghiệm, kìn kìn đổ thuyền ra nhưng chỉ dừng ở ngoài xa, tản thành hình rẽ quạt xả tên vào bờ. Kinh tiễn rào rào như mưa, tưởng chừng không bao giờ ngưng lại được. Cửu Như vừa vũ động súc gỗ gạt tên vừa hét gọi Lương Tiêu:

- Tạm rút lui thôi.

Lương Tiêu thờ dài, tung mình nhảy xuống chiến thuyền, thuận thế rạch một kiếm trong không trung, kiếm khí lan tới đâu, chiến thuyền bừa đôi tới đó. Đoạn gã dồn sức tấn công để mở đường máu ra khỏi trùng vây, đập nước chạy lên bờ, bảo vệ những người bị thương lui vào thạch trận.

Quần hào trở về cung kiểm điểm nhân số thì thấy đã ngót mất ba

phần mười, những người sống sót hầu như đều bị thương. Công Dương Vũ và Hoa Sinh cũng trúng tên, Công Dương Vũ bị thương tương đối nặng, nhưng tính khí ông quật cường, dù máu chảy ướt áo vẫn không thay đổi sắc mặt, cũng không để người khác diu đỡ. Hiểu Suong và Triệu Bính tất tả lấy thuốc và băng ra cứu chữa cho mọi người.

Thích Thiên Phong đang bồn chồn chờ đợi, thấy Công Dương Vũ về thì phì cười:

- Lão đồ gàn, người cũng bị thương à? Hay quá, hay quá!

Lăng Thủy Nguyệt cúi kinh gất:

- Lúc này mà ông còn nói được những lời ấy ư?

Thích Thiên Phong cũng phát tức:

- Tại bà cả! Nếu bà để ta tham chiến thì đảm bảo bọn Thát chỉ có nước vãi dái quỳ lạy xin tha, còn lão đồ gàn, dẫu võ công dờ tẹt thật đấy, nhưng cũng chẳng đến nỗi bị thương nặng thế này.

Công Dương Vũ nghe mà giận sôi, cười khẩy bảo:

- Tên họ Thích kia, người chỉ giỏi leo léo cái mồm, vừa rồi tại sao ta chẳng thấy bóng dáng người đầu cá? Hừ, cao - thủ - đảo - Linh - Ngao, thực ra chỉ là cái giống cao thủ rùa rút cổ!

Lời nói hệt như đổ thêm dầu vào lửa. Thích Thiên Phong nhảy dựng lên, dùng dùng la hét:

- Khốn kiếp, người tưởng ta muốn ngồi suông ở đây lăm chầy à? Được rồi, bây giờ hai chúng ta đều bị thương, chẳng ai lợi thế hơn ai cả. Lại đây tỉ thí mau, đứa nào không nhận lời thách thức mới là con rùa rút cổ.

Công Dương Vũ phát tay áo, cười nhạt:

- Sẵn sàng phụng bồi đến cùng.

Lăng Thủy Nguyệt thấy Lương Tiêu đứng ngay gần đấy, vội nài:

- Lương công tử, xin can giúp.

Lương Tiêu cười buồn, chống kiếm đứng xen vào giữa hai người. Thích Thiên Phong rút rút:

- Lương tiểu tử, người giúp bên nào?

Lương Tiêu nói:

- Tiểu tử chả giúp bên nào, đại địch đang ở ngay ngoài kia, hai vị tiền bối lại rối rắm đến mức tranh cãi với nhau à?





Thích Thiên Phong bình sinh chỉ coi trọng mỗi chuyện thắng thua, tự nhủ hiện đang bị thương nặng, chẳng địch nổi Lương Tiêu, đành tức giận hừ một tiếng rồi hậm hực ngồi xuống. Công Dương Vũ thấy đối phương đã lui, cũng chẳng muốn thúc ép, và chẳng vết thương dội lên đau quá, ông đành ngồi xuống điều tức.

Đến giờ mùi, quân Nguyên lại điều hỏa pháo tới, nhưng không vào gần bờ, chỉ đứng ngoài xa oanh kích Thiên Xu và Thiên Toàn. Lương Tiêu xông ra ba lần, đều bị mưa tên đẩy lui. Cuối giờ thân đầu giờ dậu, Thiên Xu sụp xuống giữa những tiếng nổ đùng đoàng. Chúng nhân Thiên Cơ cung nhìn ra, nước mắt đầm đìa. Hoa Vô Xuy cũng đánh mất sự điềm tĩnh thường thấy, run rẩy khóc nức lên:

- Tâm huyết bốn trăm năm của tổ tiên bị hủy hoại chỉ trong một ngày, đám con cháu bất hiếu chúng ta còn mặt mũi nào sống trên đời nữa?

Ai cũng buồn thảm. Suy tính hồi lâu, Văn Thù nói:

- Nếu cả ba bánh xe Thiên Cơ đều bị hủy thì uy lực của *Lương nghi ảo trận trận* cũng suy giảm, quân Nguyên lại được Minh Quy chỉ dẫn thì sẽ vào cung rất dễ dàng. Hiện thời chúng ta chỉ còn cách đột phá vòng vây mà ra thôi.

Công Dương Vũ cười nhạt:

- Kể cái kiểu gì thế? Bọn Thát đang đứng bít lấy cửa khe, phận chúng ta hiện như cua trong giỏ rồi.

Lăng Thủy Nguyệt thở dài:

- Xong ra được bên ngoài thì sẽ dễ ứng phó hơn. Hiện tại con trai lão thân là Hải Vũ đang neo tám chiếc thuyền lớn ngoài cửa sông Tiền Đường, chúng ta đột phá vòng vây ra rồi sẽ dong thuyền vượt biển, quân Thát chẳng làm gì được đâu.

Mỗi người một ý, lao xao bàn tán, tranh luận mãi cũng không đi đến kết luận nào cả. Ở ngoài xa, tiếng pháo cứ nổ ầm ầm, đá bắn vùn vùn liên miên vào bánh xe Thiên Cơ. Hoa Vô Xuy đã nín khóc, bà cắn chặt môi, mặt nặng như đá đeo.

Lương Tiêu trước sau không nói một lời, ngẫm nghĩ hồi lâu, gãi chột vòng tay nói với Hoa Vô Xuy:

- Hoa tiền bối, nếu văn bối đoán không lầm thì trong cung vẫn còn một đường ra khác.

Hoa Vô Xuy lạnh lùng nhìn gã, Hoa Thanh Uyên khẽ nhú mày. Quần hào vốn đang tuyệt vọng, nghe thấy câu đó lập tức phấn chấn tinh thần, mọi ánh mắt dồn cả vào Hoa Vô Xuy, nhưng bà ta đứng đưng phủ nhận:

- Thiên Cơ cung nằm giữa bốn mặt núi, làm gì có đường ra nào nữa.

Lương Tiêu kiên nhẫn nói:

- Thiên Cơ cung các đời đều có bậc trí giả, không thể không lường trước cục diện hôm nay. Trong cung nhất định có thiết lập đường rút lui.

Hoa Vô Xuy im lặng, nét mặt không biểu lộ gì. Hoa Thanh Uyên vụt tiến lên, khẽ nói:

- Mẫu thân...

Hoa Vô Xuy đánh giọng cất ngang:

- Thanh Uyên, con không nhớ tới lời giáo huấn của các bậc tổ tiên khai sáng Thiên Cơ cung à?

Hoa Thanh Uyên run rẩy cúi đầu:

- Con nhớ, sách còn người còn, sách mất người mất.

Hoa Vô Xuy dịu nét mặt, gật đầu:

- Nhớ là được rồi. Bốn trăm năm nay, Hoa gia ta trước sau vẫn gìn giữ kho tàng thư tịch đồ sộ kia, chưa từng để thất lạc một quyển nào. Đứng trước nguy cơ, chỉ còn một cách là liều chết bảo vệ sách vở, không thể rút dây mà đào tẩu được.

Nghe câu này, ai cũng hiểu quả thật Thiên Cơ cung có lối thoát hiểm, nhưng Hoa Vô Xuy lại đặt bảo điển cao hơn tính mạng, thà phơi thây trong chiến hỏa cũng không chịu bỏ sách thoát thân. Bọn lục lâm hào kiệt bắt đầu dao động, có kẻ nói:

- Hoa gia các người muốn tử thủ với đồng sách thì mặc kệ các người, nhưng tại sao lại giờ trò chết trôi lơ chết đuối, bắt bọn ta phải tuần táng theo như thế?

Được lời như cời tấm lòng, nhiều kẻ khác nhao nhao tán đồng, song cũng có người bất bình si và những tên nhụt chí. Tuy nhiên người đó lại góp ý:

- Còn người là còn của. Sách còn mà người mất cũng chẳng có tác dụng gì. Chỉ bằng bảo toàn cái thân mình rồi từ từ ứng phó với bọn Thát.





Quần hào thăm khen phải, những tiếng la ó phản đối thưa thớt dần.

Hoa Vô Xuy bỗng hừ mũi, giọng nham hiểm:

- Bọn Thát là do các người dẫn vào, định phui tay mà đi ư? - Bà quét ánh mắt lạnh băng khắp mặt mọi người, đột ngột dừng lại ở Lương Tiêu, hần học nói. - Nếu người không công rấn cắn gà nhà thì dẫu Tổng triều có diệt vong, Thiên Cơ cung chúng ta cũng chẳng bị liên đới đến nỗi phải lộ ra can dự việc đời rồi rước họa vào thân.

Lương Tiêu nghẹn lời, bụng bảo dạ: "Ta đánh thành phá trận, quả thực đều dùng đến kiến thức của Thiên Cơ cung, chẳng chối cãi vào đâu được cả". Hoa Vô Xuy hừ một tiếng, lại dời ánh mắt sang Vân Thù, xẵng giọng bảo:

- Còn người nữa, nếu người không ngoan cố đối địch với bọn Thát thì đời nào dẫn đến cục diện hôm nay?

Vân Thù cúi đầu nín lặng.

Thảm cảnh Thiên Cơ cung sụp đổ ngay trước mắt khiến Hoa Vô Xuy đổi hẳn tâm tính, cảm thấy kẻ nào trong thiên hạ cũng đều đáng bằm vằm mổ xẻ. Thành linh, bà bật lên một tràng cười dài, tiếng cười đanh ác khiến ai nấy sồn tóc gáy. Cười dứt, bà nghiêng răng, rít lên đầy thù hận:

- Các người đừng hòng nghĩ đến việc trốn thoát, tất cả an phận ở lại đi.

Quần hào lại xôn xao, có kẻ hậm hực:

- Hoa Vô Xuy, tại sao bà nói vậy? Chúng ta đến phó hội là do né mặt Vân đại hiệp chứ không phải vì coi trọng thể diện của Thiên Cơ cung nhà bà. Bà dựa vào cái gì mà cầm chân chúng ta ở đây chịu chết?

Hoa Vô Xuy cười nhạt:

- Chỉ mình lão thân biết mật đạo thoát hiểm, cho dù các người có giết lão thân cũng đừng mơ thoát nạn.

Quần hào phần nộ dồn cả lại. Đệ tử Thiên Cơ cung liền đứng chắn trước mặt Hoa Vô Xuy để bảo vệ bà. Đôi bên bỗng chốc trở thành thù địch. Lăng Thủy Nguyệt cau mày bảo:

- Hoa muội tử, cứ cho là những kẻ khác đáng chết đi, nhưng còn phu phụ ta? Chúng ta có lỗi gì với muội?

Hoa Vô Xuy vẫn trơ trơ:

- Thế thì sao? Cháy chết cả cá dưới đầm, thư thư hãy tự trách mình đã đến không đúng lúc đi.

Lăng Thủy Nguyệt cay đắng thờ dài:

- Muội nói phải lắm. Đã tới đây rồi, ta không hối hận. Vả chăng ta và Thiên Phong đều đã đến tuổi gần đất xa trời, chết cũng chẳng tiếc gì nữa. Nhưng tôn nhi của muội thì sao? Nó hãy còn nhỏ mà cũng phải chết theo muội ư?

Hoa Vô Xuy rùng mình, đưa mắt nhìn Hoa Kính Viên, lòng bỗng sắt lại, cao giọng nói:

- Nhỏ đến đâu vẫn là con cháu của Thiên Cơ cung. Sách còn người còn, sách mất người mất!

Đám con cháu các gia tộc chợt thấy trong mình sục sôi nhiệt huyết, đều đồng thanh phụ họa:

- Sách còn người còn, sách mất người mất.

Bầu không khí u ám ngập tràn sơn cốc.

Đúng lúc ấy, lại có tiếng động rầm rầm, cuối cùng đã tới lượt bánh xe Thiên Cơ bị bắn gãy nát. Quần hào đều hoảng hốt, mặt mũi thất thần, thi nhau siết chặt binh khí, một kẻ thét vang:

- Nếu còn lần chần ở đây thì không kịp nữa, chúng ta cùng nhau bắt lấy mục già gian manh kia, ép mục phải chỉ ra mật đạo.

Khá đông người hưởng ứng. Hoa Vô Xuy chỉ cười nhạt.

Bạch Bát Ngật đứng bật dậy, mặt đỏ bầm, trỏ những người la hét bạo động, mắng:

- Tiên sư mười tám đời tổ tông nhà các ngươi, đã mang tiếng hán tử trong trời đất, chết thì chết chứ sợ gì? Chớ má thực, Bạch mỗ nghĩ sao mà đi huynh đệ bằng hữu với cái lũ vô dụng đón hèn các ngươi kia chứ!

Giả Tú Tài đồng dạ hưởng ứng:

- Bạch nhị ca nói chí phải. Làm việc gì cũng nên đến đầu đến đũa, trước khi tới cứu viện Thiên Cơ cung, chúng ta đã sẵn sàng hi sinh rồi cơ mà, có gì gặp vận nước lửa bỗng lại thành ra nhụt chí như vậy?

Kim Thúy Vũ cũng tán đồng:

- Đúng đấy, cái hào khí khi đối địch với Lương Tiêu, các ngươi bỏ





đâu mắt rồi? Lấy đông hiệp ít thì ai cũng nghênh ngang hảo hán, tại sao vấp phải khí thế rầm rộ của bọn Thất là co vùi lại, không bằng cả hạng nữ nhi như ta thế?

Trì Tiễn Ngưu tiến hẳn lên khỏi hàng, nghiêm nghị nói:

- Nếu các vị muốn động thủ với Thiên Cơ cung thì phải bước qua xác họ Trì này.

Đến đây, quần hào bắt đầu chia làm hai phe, trông bề ngoài tưởng chừng có hai luồng ý kiến rạch ròi, thực chất trong lòng mỗi người đều đầy băn khoăn mâu thuẫn. Đúng lúc đó, tiếng hò hét vang động khác thường bên ngoài cho thấy quân Nguyên đã bắt đầu xông vào *Lưỡng nghi ảo trận trận*. Ba bánh xe gây khiến các pho tượng ngừng hoạt động, uy lực của trận pháp do đó giảm hẳn, chưa kể quân Nguyên còn được Minh Quy chỉ đường dẫn lối, sớm muộn gì cũng sẽ vượt qua mà thôi.

Lương Tiêu cau mày:

- Cái phương châm "Sách còn người còn, sách mất người mất" ấy thật hoang đường quá đỗi.

Hoa Vô Xuy hừ một tiếng:

- Người sợ chết mặc người, nhưng không được phép lảng nhục tổ huấn của Thiên Cơ cung.

Lương Tiêu thở dài:

- Tiễn bối đọc nhiều hiểu rộng mà lí giải cứng nhắc quá, vì thế chỉ biết khư khư ôm cơ nghiệp tổ tiên để lại chứ không hiểu được cái tinh thần của Thiên Cơ cung.

Hoa Vô Xuy nổi giận:

- Ta sống ở nơi này đã mấy chục năm, lẽ nào không hiểu bằng người chắc?

Lương Tiêu lắc đầu:

- Với cách nghĩ ấy thì tiền bối có ở đến cả trăm năm cũng chỉ uống công. Văn bối xin hỏi, tiền bối đã tính ra Thiên Cơ Thập Toán chưa? Tính được đến *Nguyên ngoại chi nguyên* chưa?

Kể về toán học thì Lương Tiêu đang là thiên hạ đệ nhất, không ai địch nổi, Hoa Vô Xuy nghe tới đây cũng phải nín bặt.



NGUYỆT CHIỀU ĐẠI GIANG¹

Lương Tiêu nhìn khắp mặt mọi người, chậm rãi nói:

- Sách là vật vô tri, còn con người có ý thức. Sách vở trên thế gian này đều do người viết cả. Hơn nữa, nếu thiếu người đủ hiểu biết để nghiền ngẫm và lĩnh hội, thì cho dù có ục vạn quyển cũng chỉ là giấy lộn mà thôi. - Gã dừng lại ở Hoa Vô Xuy, mắt sáng quắc. - Mất sách thì đã sao? Mất Thiên Cơ cung thì đã sao? Chỉ cần giữ được tính mạng con người thì trí tuệ của Thiên Cơ cung sẽ được lưu truyền và nổi dài mãi mãi.

Cả đời bảo vệ Thiên Cơ cung, chưa bao giờ Hoa Vô Xuy nảy ra suy nghĩ như Lương Tiêu, nay nghe gã lý giải về sách và con người, bà bỗng thấy môi miệng khô rang, không đối đáp nổi câu nào. Công Dương Vũ thở dài bảo:

- Vô Xuy à, Lương Tiêu nói có lý đấy, người còn sách còn, người mà mất, sách cũng chẳng nguyên vẹn được đâu.

¹ Trắng trẻo mặt sông.



Hoa Vô Xuy liếm liếm môi, tinh thần bỗng dưng suy sụp, bà tựa vào Công Dương Vũ, khóc nức nở.

Ngoài kia, tiếng hò hét của quân Nguyên càng thêm vang dội. Hắc cảnh hắc Dương Lộ lao đảo chạy vào, nửa người đầy máu còn cầm hai mũi tên. Y hốt hải báo:

- Bọn Thất sắp vượt qua thạch trận rồi.

Lương Tiêu nhướng mày:

- Ta đi cản bước chúng, - đoạn xách kiếm lao ra.

Vân Thù và mấy tên Hồng đai quân cũng chạy theo. Hoa Vô Xuy ngừng khóc, vẻ mặt hết sức phức tạp, cuối cùng bà nghiêng răng bảo quân hào:

- Theo ta lại đây!

Đến trước một vách đá trơn nhẵn, Hoa Vô Xuy nhích một tảng đá lớn, để lộ một cái cửa sắt to lạ thường đã lổm đổm gỉ. Hoa Vô Xuy kéo mạnh cho cửa sắt chia ra rồi nói với Cửu Như:

- Xin nhờ thần lực của đại sư.

Cửu Như bước tới gần, lay cái cửa rồi xoay mấy vòng. Vách đá phát ra một tràng lịch kịch rồi từ từ rút lên, để lộ một cánh cửa sắt chu vi ba trượng nặng chừng ngàn cân. Cửu Như lại đảo tay xoay cửa thêm vài lần, cửa sắt cũng rút theo lên, phô bày một miệng hang đen ngòm, gió lạnh buốt xương từ trong lòng hang hù hù thốc ra. Ai nấy him mắt nhìn, thấy bên trong lờ mờ nhiều bậc thang chạy ngược lên cao, chưa rõ là đưa tới chỗ nào.

Hoa Vô Xuy buồn bã nói:

- Mật đạo này dẫn thông ra ngoài cốc, do gia phụ là Nguyên Mậu công kiến tạo. Thoạt đầu ta còn nghĩ người cẩn thận quá mức, tự nhiên vẽ vờ làm gì chẳng biết. Bây giờ ngẫm lại mới thấy gia phụ nhìn xa trông rộng hết mực, không hề gò mình theo những luật lệ sẵn có trong cung. - Bà ngoảnh lại ngó quân hào. - Thôi, mời các vị!

Công Dương Vũ cau mày:

- Mọi người không đi à?

Hoa Vô Xuy cười thâm:

- Mọi người mà cũng bỏ của chạy lấy người thì thật không phải đạo với liệt tổ liệt tông.

Hoa Vô Xuy chưa dứt lời, chẳng ai bảo ai, Công Dương Vũ và Hoa Thanh Uyên cùng từ hai mé trái phải tiến lại điểm luôn vào huyệt đạo của bà. Tự nhiên bị chồng con đồng thời khống chế, Hoa Vô Xuy vừa ngạc nhiên vừa giận dữ, nhưng á huyệt cũng đã bị Công Dương Vũ phong bế, bà không kêu gào la mắng gì được nữa.

Hoa Thanh Uyên khom mình vái một vái:

- Con xin tạ tội. Nếu cần ở lại thì con sẽ ở, chứ mẫu thân tuổi hạc đã cao...

Công Dương Vũ trợn mắt mắng:

- Nói thối như rắn! Có đi thì tất cả cùng đi, nhược bằng không đi thì cứ ở lại hết.

Hoa Vô Xuy phát câu: "Lão nhà nho xấu xa, điểm huyệt chưa đủ lại còn thừa cơ chửi bóng chửi gió ta nữa". Bà thảm sỉ và chồng thậm tệ.

Hoa Thanh Uyên toát mồ hôi, lấp bắp:

- Nhưng mà...

Công Dương Vũ ngắt lời:

- Người là cha ta hay ta là cha người? Già trẻ gái trai, có bao nhiêu người gọi lại đây hết đi!

Hoa Thanh Uyên vốn thiếu chính kiến, lại nghe giọng cha gay gắt nên cũng không dám cưỡng, đành vâng dạ rồi vội vàng quay ra gọi mọi người.

Trong lúc ấy ở nơi cửa cốc, *Lương nghi ảo trần trận* đã biến thành phản thịt vạc dầu. Sĩ tốt Nguyên triều ùn ùn kéo ra khỏi thạch trận, tên bay chỉ chút như châu chấu, đao thương tua tủa như rừng cây. Quanh Lương Tiêu, xác chết càng lúc càng dày, đồng minh thưa dần mỗi lúc. Gã múa tít kiếm, máu bắn tóe bời. Chém mãi, giết mãi, dù đã quen chinh chiến sa trường, Lương Tiêu cũng không tránh khỏi cảm giác mệt lử, cánh tay dần dần tê bại. Đúng lúc đó, Hoa Thanh Uyên chạy ra tới nơi, gọi lớn:

- Lương Tiêu! Văn Thù! Mọi người rút lui hết rồi, các người cũng đi luôn thôi.

Quần hào nghe vậy bèn lần lượt lui về sau, quân Nguyên lập tức bám sát. Bọn Văn Thù vừa chống trả vừa rút lui, chẳng mấy chốc đã tới gần mật đạo. Hoa Thanh Uyên chỉ huy các xạ thủ của Thiên Cơ cung bắn nỏ





phòng ngự hai bên cửa hang để tạo hàng rào an toàn cho mọi người đi vào. Lương Tiêu thấy vậy, lại gắng triển khai đợt phản kích, xông thẳng vào giữa đội hình địch, chém chết hai tên Bách phu trưởng, đánh tan những kẻ đang lảng vảng trong tầm tay. Cuối cùng, khi định rút vào mật đạo theo mọi người, gã chợt nghe Hoa Mộ Dung kêu lên hãi hùng:

- Văn lang!

Lương Tiêu ngoái cổ nhìn. Văn Thù đang bị mấy trăm tên lính Nguyên vây chặt, vai, lưng và đùi, mỗi nơi đã trúng hai mũi tên, đồng đội xung quanh đều chết cả. Văn Thù một mình một kiếm nghênh địch, thân pháp mỗi lúc một nặng nề.

Hoa Mộ Dung thắng thốt cầm kiếm lao ra khỏi mật đạo. Hoa Thanh Uyên chưa kịp ngăn cản, Lương Tiêu đã nhảy phốc đến, túm lấy vai nàng đẩy nhu kinh sang. Hoa Mộ Dung mất tự chủ bay ngược vào mật đạo, cảm hận mắng:

- Tên họ Lương kia, người định thừa nước đục thả câu đấy à?

Lương Tiêu bị người đời sỉ vả đã nhiều, và đang lúc nguy cấp nên cũng chẳng hơi đâu mà biện minh. Thu xếp xong Hoa Mộ Dung, gã múa kiếm xông thẳng vào trận địch, mở một đường máu tới sau lưng Văn Thù.

Văn Thù điên cuồng tả xung hữu đột, hai mắt đỏ ngầu, tóc tai rối tung, nhác thấy bóng người loáng động bên cạnh, chẳng buồn nhận rõ địch bạn, gã phóng kiếm đâm luôn một nhát. Lương Tiêu chấn kiếm đỡ:

- Ta đây!

Văn Thù hơi tỉnh táo lại, ngơ ngẩn nói:

- Người đấy à?

Lương Tiêu gật đầu:

- Cùng nhau phá vây.

Văn Thù không tin nổi, dẫu nằm mơ gã cũng chẳng ngờ lại có lúc mình sát cánh chiến đấu với kẻ kinh địch lớn nhất trong đời.

Quân Nguyên tràn đến mỗi lúc một đông, các tay cung nỏ kết thành trận thế, xả tên rào rào về phía họ. Lương Tiêu đâm ngã một kẻ, đoạt lấy thanh đơn đao của hắn, ngoảnh ra thấy Văn Thù vẫn đang lơ ngơ, gã hét:

- Còn đứng ngăn ra đây à? Ta thù, ngươi công.

Vân Thù bấy giờ mới hoàn hồn. Trông tay kiếm tay đao của Lương Tiêu xoay vun vút như hai vầng trăng tròn đánh bạt hết các làn tên, gã thấy hào khí dâng lên dào dạt trong lồng ngực, bèn hú dài, lao ra xuất kích. Hai người áp lưng vào nhau, Vân Thù huy kiếm mở đường, Lương Tiêu múa kiếm đao chặn tiền, một tiến một lui như bóng theo hình, chỉ chốc lát đã tới gần mặt đạo. Lúc này Hoa Thanh Uyên và bọn xạ thủ Thiên Cơ cung không địch nổi cung cứng nỏ mạnh của quân Nguyên nên đã ẩn vào trong đường hầm.

Đang lúc giao đấu, chợt nghe phía xa vang lên những tiếng rú liên tiếp, Lương Tiêu ngược mắt tìm thì thấy có năm đệ tử Thiên Cơ cung đang bị một toán lính Nguyên vây hãm bên bìa rừng. Chỉ một chớp mắt, lại hai người nữa gục ngã, ba người còn lại vẫn vật vã khổ chiến. Vân Thù vung kiếm định chạy lên, nhưng vết thương trào máu ra khiến gã kiệt sức. Lương Tiêu trầm ngâm một thoáng rồi bảo:

- Ngươi rút trước đi.

Vân Thù cười nhạt:

- Ngươi đã dám liều, để ta là hạng hèn nhất chắc?

Lương Tiêu nghiêm nghị nói:

- Ngươi có vợ con, còn ta thì không. Sống và chăm sóc vợ con cho tử tế, thế là được rồi.

Vân Thù bất giác ngoái ra sau, chạm ngay phải ánh nhìn chứa chan nước mắt và khuôn mặt lo âu của Hoa Mộ Dung. Khi gã quay mặt lại thì Lương Tiêu đã vượt qua đám đông, lao vút về phía ba tên đệ tử Thiên Cơ cung. Máu nóng bùng bùng trong người, Vân Thù định đuổi theo Lương Tiêu thì thấy Hoa Mộ Dung, Hoa Sinh và Cửu Như đang nhất tề lao ra, gã đành quay lại đón họ. Bấy giờ quân Nguyên cũng vòng qua Lương Tiêu, ồ ạt lao về phía mặt đạo. Vân Thù biết rằng bảo vệ đường lui là nhiệm vụ quan trọng hơn hết, nên quay lại đâm ngã mấy tên lính Nguyên, rồi hiệp đồng với nhóm Cửu Như cùng chém tan hơn một trăm tên khác để trấn giữ cửa vào.

Khi Lương Tiêu đến nơi bìa rừng, ba đệ tử chỉ còn sống sót hai, nhưng đều bị thương nặng cả. Gã định đưa họ quay về thì quân Nguyên đã phong kín đường lui, tên bắn rào rào như mưa, bắn rất đến





nổi những người trong mật đạo không tài nào ngáng đầu lên được. Nhân cơ hội đó, một toán bộ binh Nguyên triều vận giáp sắt, tay cầm binh khí sắc bén mau chóng băng qua giữa hai hàng xạ thủ, lao về phía mật đạo. Hàng rào phòng ngự xem chừng không trụ được lâu nữa. Lương Tiêu quyết đoán rất nhanh, tóm ngay một tên đệ tử, hét lớn rồi lẳng mạnh tay ra, tên đệ tử bay vọt qua đầu bọn lính Nguyên, rơi xuống trước cửa mật đạo, Hoa Sinh vùng bước tới đón lấy hắn, Cứu Như múa gậy đánh bật các mũi tên, hai thầy trò liên thủ với nhau, tiến lên một thoáng, đỡ được người là lập tức lui về. Lương Tiêu tóm lấy tên đệ tử còn lại, làm theo cách cũ, lần này thì Liễu Tinh và Văn Thù nhào ra, Liễu Tinh đón người, Văn Thù gạt tiến, cuối cùng cứu được cả tên đệ tử thứ hai.

Phong Liên cảm khiên cản mưa tên, len ra khỏi cửa hang, cao giọng gọi:

- Sư phụ, về mau đi!

Hiếu Sương ở phía sau đám đông, mở to mắt nhìn Lương Tiêu, mặt tái nhợt như ngâm nước. Lương Tiêu ngó quanh, thấy không còn ai mắc nạn nữa, lại nhìn đám bộ binh đông đảo, gã nhướng mày, múa kiếm chém ngã hai tên, đoạn hít một hơi thật sâu, hét lớn:

- Văn Thù, hạ cửa sập xuống đi.

Ai nấy đều ngẩn ra, Lương Tiêu nhắc lại:

- Hạ cửa sập xuống!

Lúc này, đằng trước mật đạo đã nhung nhúc đến hơn một ngàn tên lính Nguyên. Chúng la hét dậy đất, một phần tấn công Lương Tiêu, một phần bắn tên chiu chít vào mật đạo. Quân hào dần dần không đương cự nổi, có người đã rú lên vì trúng tên. Văn Thù nhìn Lương Tiêu, mặt trắng bệch, bàn tay đặt lên chốt cửa. Chỉ cần kéo cái chốt này xuống thì cánh cửa ngàn cân sẽ hạ theo, người bên ngoài chẳng có cách nào mở được. Phong Liên đang kêu gọi Lương Tiêu, bỗng ngoái đầu bắt gặp cử động của Văn Thù, cô hét lên:

- Tên họ Văn kia, người mà dám hạ cửa, ta làm ma làm quỷ cũng quyết không tha cho người đâu!

Hoa Sinh cũng luống cuống gọi:

- Đừng đóng cửa! Mỗ... mỗ ra giúp Lương Tiêu.

Chú cúi thấp đầu định chui ra, nhưng một trận mưa tên rất dày quét ập tới đã cản bước chú lại. Trong khoảnh khắc trùng trùng đó, một bàn tay nhỏ bồng đặt lên vai Hoa Sinh. Chú ngoái đầu. Hiếu Sương đang đứng ngay phía sau, khuôn mặt đầm đìa nước mắt, đôi môi rụn rụn. Lúc ấy, Hoa Sinh cũng nhận ra rằng ánh mắt của tất cả mọi người đang đổ dồn vào cô gái.

- Hạ cửa!

Lương Tiêu lại quát, thanh âm lộ rõ sự nóng nảy lo lắng. Lúc này xung quanh gã lúc nhúc lính Nguyên, tên bay rào rào, đao thương tua tủa, muốn giết cũng không sao giết xuể. Hiếu Sương nhìn Lương Tiêu, đôi má nhợt nhạt, toàn thân bồng run lên. Khó khăn lắm cô mới ngoảnh đầu đi được, đoạn nói với Vân Thù, giọng đã khàn đặc:

- Xin cô phụ hạ cửa xuống.

Phong Liên nổi giận:

- Sư mẩu điên rồi! Sư phụ còn chưa quay về... Đồ đàn bà bần tiện, người... người không phải là sư mẩu của ta nữa. Được lắm, không một ai trong các người biết lo cho Tây Côn Luân, vậy ta sẽ đi, ta sẽ cứu chàng.

Phong Liên định lao ra thì một mùi hương lạ lùng xộc vào mũi. Cô chỉ kịp thấy trời xoay đất chuyển, rồi ngã vật ra đất.

Hoa Sinh ngạc nhiên:

- Hiếu Sương, người...

Hiếu Sương choáng váng, phải dựa vào Hoa Sinh mới đứng nổi. Cô cất tiếng mà không nhận nổi giọng mình, nó yếu ớt và thì thào như đến từ đâu đó chứ không phải từ cổ họng ra:

- Hạ cửa!

Vân Thù nhắm nghiền mắt, ấn tay kéo chốt. Cánh cửa nặng nề đóng sầm xuống, cơn mưa tên lao đến trượt kèn kẹt bên ngoài mặt sắt. Hiếu Sương trân trối nhìn ánh sáng cuối cùng lịm tắt dưới khe cửa, muôn vàn ánh sáng trong tim cũng theo đó tan biến, bóng tối vô tận trùm lên nhận chìm tri giác, cô từ từ khụy xuống rồi ngã lả ra, không hay không biết gì nữa. Lương Tiêu thấy cửa đã đóng, lòng cũng yên tâm hơn, bèn tập trung tinh thần thi triển tuyệt kỹ *Nhân kiếm tương ngự*. Gã di chuyển rất linh hoạt, giao đấu với đám lính Nguyên trên các hành lang, giữa các đình đài, Thiên Phật kiếm hút no máu người, tỏa ra ánh tím cực kỳ tà dị.





Chẳng bao lâu, lính Nguyên đã hè nhau vác gỗ đến chỗ cửa sập. Lương Tiêu biết chúng định phá cửa, bèn bay ngược vào giữa làn tên đến trước cửa hang, người và kiếm hợp nhất, chém sức gỗ thành ba đoạn. Quân Nguyên rửa xả ầm ỉ, tên bắn đổ tới rào rào, Lương Tiêu không tránh kịp, trúng một mũi gần nách, đau thấu tận xương. Gã nghiêng răng đánh phá trùng vây, dần dà lùi lên Linh Đài, đá hết hai mươi tám bộ Hồn thiên nghi xuống dưới, quân Nguyên trúng đòn gào rú thảm thiết. Nhưng chỉ một lát sau, chúng đã ồ ạt kéo lên Linh Đài, Lương Tiêu bèn tung mình nhảy xuống, xoay sở tránh sang được Xung Hư lâu, Xuân Thu lư, đến Dược Vương đình thì trúng một mũi tên nữa, khí lực suy giảm rõ rệt. Gã tự nhủ càng cầm cự được chừng nào hay chừng ấy, cốt để quân Nguyên không rảnh tay tông cửa, vì vậy gắng gượng cắn răng khổ chiến.

Cứ thế, Lương Tiêu giết liền mấy đại tướng, trước sau không để quân Nguyên ngơi nghỉ lúc nào mà phá cửa. Chỉ hiềm mãnh hổ nan địch quần hồ, dù võ công vô địch thiên hạ, nhưng sức lực con người là hữu hạn, khó lòng đối chọi lại hàng ngàn hàng vạn quân. Lính Nguyên dồn đến mỗi lúc một đông, Lương Tiêu yếu sức dần, chống đỡ rất chật vật. Chừng giờ ngọ, từ phía đông chợt có tiếng hú dài vọng lại, quân Nguyên bỗng dưng nhón nháo, Lương Tiêu thừa cơ thoát ra khỏi vòng vây, tung mình lên xà nhà dỗi mắt trông. Gã kinh ngạc nhận ra Tiêu Thiên Tuyết trong bộ áo đen phản phật gió đang cùng Trung Điều Ngũ Bảo di chuyển tới gần. Ngũ Bảo đều cầm binh khí, liên thủ với Tiêu Thiên Tuyết để mở ra một đường máu.

Trông thấy Lương Tiêu, Tiêu Thiên Tuyết hỏi to:

- Tiểu nha đầu và tiểu hòa thượng đâu?

Lương Tiêu phải nghỉ một lúc mới hiểu lão đang nhắc đến ai, bèn trả lời bằng giọng nhất gừng:

- Đi cả rồi.

Tiêu Thiên Tuyết cau mày:

- Trong cốc chỉ còn mình ngươi thôi à?

- Phải, - Lương Tiêu đáp.

Gã dứt lời cũng là lúc Tiêu Thiên Tuyết và Trung Điều Ngũ Bảo tới nơi. Hồ Lão Nhất cười ha hả:





- Đại ca chưa chết à? Lạ quá lạ quá!

Lương Tiêu vờ mắng:

- Năm cái tên bảo bối các ngươi còn sống mới là lạ đó.

Hồ Lão Thập cười bảo:

- Lần trước lão tử bị đại ca chơi khăm, thật tức chảy máu mũi, lần này bất luận thế nào đại ca cũng không chơi khăm nổi lão tử đâu.

Lương Tiêu không nói gì, nhưng lòng thấy âm áp khác thường. Hồ Lão Bách hỏi:

- Tính đến chỗ này thì dọc đường lão tử cũng giết được ít nhất một vạn tên rồi. Còn đại ca, giết được mấy mạng?

Lương Tiêu trở mặt:

- Bốc phét vừa chứ, nói giết một vạn người bằng giấy còn tạm tin được.

Hồ Lão Thiên chêm vào:

- Đại ca thật sáng suốt, lão tử mới giết có vón vện ba ngàn, hấn làm sao đã giết nổi một vạn!

Hồ Lão Vạn chế giễu:

- Hồ Lão Thiên, ngươi lại ba hoa. Lão tử mới giết được bốn ngàn, làm sao ngươi giết nổi ba ngàn.

Hồ Lão Nhất nhỏ toẹt một cái:

- Các ngươi đều không bằng ta, lão tử giết được một vạn lẻ một tên, hãy còn nhiều hơn Hồ Lão Bách một tên.

Hồ Lão Bách ngạc nhiên:

- Lạ quá, Hồ Lão Nhất giỏi đếm số từ bao giờ thế, tính chi li từng tên một kia à?

Hồ Lão Nhất cười khà khà:

- Lão tử đếm ngàn đếm vạn, từ xưa tới nay chưa biết sai là gì!

Năm huynh đệ vừa đua nhau khoác lác vừa gắng sức đánh chém mở đường. Tiêu Thiên Tuyệt thì không nói một lời, chỉ xuất thủ tấn công, lão không có binh khí riêng, nên lúc tay không giết địch, lúc đoạt binh khí của bọn lính Nguyên, bất kể binh khí gì rơi vào tay lão đều có thể đá thương người. Trung Điều Ngũ Bảo luôn tay chém giết suốt từ ngoài cốc vào, đã sớm cảm thấy mệt mỏi, đầu hồi lâu thì dần dần không trụ nổi nữa. Bỗng một loạt tên ập tới, Hồ Lão Vạn trúng một mũi vào

đầu gối, không tìm được bật kêu thét, Hồ Lão Thiên trông thấy vội nhào tới đỡ lấy hắn, nào ngờ một loạt tên nữa lại hất tới, Hồ Lão Thiên bị Hồ Lão Vạn giữ rịt, không lách mình tránh được, tưởng chừng sắp bị tên găm chi chít cả đôi, chợt nghe sau lưng có tiếng gió, Tiêu Thiên Tuyết đã lướt tới, túm lấy lưng cả hai lôi tuốt sang một bên.

Hồ Lão Thiên thoát chết trong gang tấc, ngẩng đầu lên mừng rỡ:

- Đa tạ Tiêu đại gia.

Tiêu Thiên Tuyết chẳng nói chẳng rằng, chỉ mím môi, mắt sáng quắc, vẻ mặt hết sức cổ quái. Lúc này có hai tên lính Nguyên vung thương xông tới, Tiêu Thiên Tuyết đột ngột xoay mình, bật song chưởng nắm lấy hai cây thương giã ngược xuống, hai tên lính không kịp thốt lên một tiếng, mất mạng ngay tại trận.

Lúc Tiêu Thiên Tuyết xoay đi, Hồ Lão Thiên mới trông thấy lão đã trúng hai mũi tên vào lưng. Hắn phát hoảng, tưởng mình hoa mắt bèn dụi lấy dụi để rồi nhìn lại thì thấy rõ ràng hai mũi tên đang rung rung đuôi trên lưng Tiêu Thiên Tuyết. Họ Tiêu bị thương nặng, gắng gượng đâm chết hai tên lính xong thì bước chân cũng loạng choạng, chợt một mũi tên nữa xô tới, xuyên thấu ngay ngực trái lặc. Tiêu Thiên Tuyết thấy mất tối sầm, bất giác giật lui ba bước.

Trung Điều Ngũ Bảo đều gầm lên phẫn nộ, mắt ai nấy ngầu máu, bất luận bị thương hay không đều lao đến đứng quây quanh Tiêu Thiên Tuyết, vũ động binh khí, múa may chắn đỡ như mất trí. Tiêu Thiên Tuyết bị thương, cảm giác trong lòng Lương Tiêu vô cùng phức tạp, nhất thời không quyết định nổi có nên tương trợ hay không. Ngần ngừng một thoáng, gã hô:

- Lên gác! - đồng thời túm lấy Hồ Lão Vạn, lôi tuốt sang Thiên Nguyên các.

Bốn Bảo kia gắng hết sức bảo vệ Tiêu Thiên Tuyết, vừa đấu vừa lui, dần dần cũng rút được vào bên trong. Tòa lầu các này cao tới chín tầng, cửa sổ mở ra tám mặt, tọa lạc ở trung tâm Thiên Cơ cung, cũng là nơi Lương Tiêu thường đến học toán năm nào.

Bọn Lương Tiêu vào được gác cũng như chiếm được địa lợi, quân Nguyên chưa dám xông lên ngay, chỉ bắn tên lia lia vào trong. Bảy người lôi tuốt lên tầng trên cùng, tạm thời thoát khỏi tầm tên của quân





Nguyên. Tiêu Thiên Tuyết ngồi xuống nhắm mắt, nhịp nhở gấp hơn bình thường. Hồ Lão Thiên quẳng bình khí, sụp xuống đất khóc:

- Tiêu đại gia! Con thật là giống chó má, là quân khốn kiếp không bằng rác rưởi! Còn người tắm thân ngàn vàng, tại sao lại vì con và Hồ Lão Vạn mà làm tổn hại bản thân mình?

Hắn vừa nói vừa vung tay tự tát lia lịa, bốn Bảo kia cũng khóc rống lên.

Tiêu Thiên Tuyết mở mắt, hừ một tiếng:

- Khóc cái gì mà khóc? Đứa nào còn khóc nữa, lão phu quẳng xuống lầu.

Lão đã nói vậy, Ngũ Bảo chẳng dám trái lời, đều nuốt nước mắt, đỡ dẫn nhìn Tiêu Thiên Tuyết. Lão già hít một hơi, máu trào mạnh ra khỏi ngực, miệng cũng ho ra máu. Trung Điều Ngũ Bảo thấy thế, lại bật khóc rưng rức. Tiêu Thiên Tuyết xẵng giọng:

- Cấm khóc! - Lão đưa mắt nhìn Hồ Lão Thiên, lạnh lùng nói. - Ai bảo ngươi là chó má khốn kiếp không bằng rác rưởi? Hừ, ký danh đệ tử¹ của Tiêu lão quái mà là chó má, thì hỏi người đời còn ai không chó má nữa đây?

Hồ Lão Thiên vội lấp liếm:

- Vâng vâng, Hồ Lão Thiên nói sai rồi.

Tiêu Thiên Tuyết nhìn cả năm người, chột thờ dài:

- Xưa nay ta đối xử với các ngươi quá nghiêm khắc...

Hồ Lão Nhất phụ họa ngay:

- Nghiêm sư mới có cao đồ!

Tiêu Thiên Tuyết trừng mắt:

- Cứ cho lão phu là nghiêm sư, các ngươi cũng chẳng xứng mặt cao đồ đâu.

Trung Điều Ngũ Bảo đều ngượng chín người.

Tiêu Thiên Tuyết dịu giọng:

- Các ngươi đã là ký danh đệ tử của ta thì việc ta cứu các ngươi là đương nhiên thôi. Và chẳng, xét cho rốt ráo cũng tại lão phu trước đây

¹ Ký danh có nghĩa là dự bị, còn khi được công nhận chính thức thì gọi là nhập thất đệ tử hoặc đích truyền đệ tử.

chưa dạy dỗ các người tử tế, khiến các người khó tự bảo toàn khi gặp đại địch, hôm nay lão phu trùng ba mũi tên này, kể cũng như báo ứng.

Trung Điều Ngũ Bảo khóc ồ ồ:

- Tiêu đại gia võ công tuyệt luân, quyết không thể có mệnh hệ gì được.

Tiêu Thiên Tuyết lắc đầu:

- Võ công cao đến đâu thì cũng là máu thịt con người, nhất định sẽ có lúc phải chết. Nay dùng sự sống của ta đổi lấy hai cái mạng cho các người, ta cũng không có gì phải hối hận. Chưa kể... - Ánh mắt lão bỗng nhuốm nỗi thê lương, - lẽ ra ta nên chết từ mười năm về trước rồi, sống đến nay kể đã là quá đủ.

Trông thần thái Tiêu Thiên Tuyết, Lương Tiêu bỗng thấy lòng xúc động.

Tiêu Thiên Tuyết trầm ngâm một lúc rồi nhìn khắp mặt Trung Điều Ngũ Bảo:

- Các người theo ta bấy nhiêu năm, trước sau vẫn không có danh phận rõ ràng. Đến lúc này, còn muốn làm đồ đệ của Tiêu Thiên Tuyết nữa không?

Đúng là câu được ước thấy, Trung Điều Ngũ Bảo liền đồng thanh:

- Muốn!

Lần đầu tiên trong đời, Tiêu Thiên Tuyết nở một nụ cười:

- Được, hôm nay lão phu xóa bỏ hai chữ "ký danh". Từ nay về sau, các người đều là đồ đệ tốt của ta.

Bao nhiêu năm qua, Trung Điều Ngũ Bảo luôn mong ước trở thành nhập thất đệ tử của Tiêu Thiên Tuyết, ngờ đâu lúc được thu nạp cũng là lúc sư phụ lâm chung, cả bọn vừa hoan hỉ vừa đau xót, nước mắt nước mũi chan hòa.

Tiêu Thiên Tuyết ngược mắt trông Lương Tiêu:

- Tiểu nha đầu và tiểu hòa thượng thoát thân thật rồi chứ?

Lương Tiêu lặng lẽ gật đầu. Tiêu Thiên Tuyết nói:

- Tốt lắm! Lão phu bình sinh ân oán rạch ròi, chưa bao giờ nợ nần ai. Năm xưa nợ họ ơn cứu mạng, hôm nay cuối cùng cũng đã trả xong.

Đôi mắt chợt ngời sáng, Tiêu Thiên Tuyết phá lên cười ha hả. Lão là người rất coi trọng ân nghĩa, sau khi được Hoa Sinh và Hiểu Sương cứu mạng, lão bèn kín đáo bám theo hai người. Bao nhiêu năm nay, nhóm





Hiếu Sương hành thiện giang hồ mà không bị ai hãm hại cũng như không gặp một việc rủi ro nào, đều là nhờ Tiêu Thiên Tuyết âm thầm xử trí. Mới đây Hoa Hiếu Sương tình cờ tái ngộ thầy trò Liễu Tình, lại biết tin Lương Tiêu về nên hai bên rủ nhau cùng xuôi nam. Đến gần vùng núi Quát Thương, Tiêu Thiên Tuyết định ninh chẳng còn nguy hiểm nào rình rập nữa nên không đi theo mà trú chân bên ngoài tìm nơi uống rượu. Đúng lúc ấy, Trung Điều Ngũ Bảo nghe ngóng được tin tức Lương Tiêu nên cũng dò dẫm đến tìm gã. Tiêu Thiên Tuyết bèn gọi mấy huynh đệ họ lại, cùng trợ đợi bên ngoài. Mới được một ngày, nghe tin quân Nguyên đánh phá Thiên Cơ cung, Tiêu Thiên Tuyết lập tức dẫn Trung Điều Ngũ Bảo vào cốc để giúp Hiếu Sương và Hoa Sinh thoát thân, ngờ đâu lại gặp ngay Lương Tiêu.

Tiêu Thiên Tuyết cười chưa dứt, hơi thở đã yếu hẳn, sắc mặt mỗi lúc một xám xịt. Lão nhìn Lương Tiêu, bình thản hỏi:

- Chẳng phải người cầm hận ta lắm đó sao? Bây giờ muốn giết lão phu thực dễ như trở bàn tay, tại sao còn chưa động thủ?

Trung Điều Ngũ Bảo phát hoảng, lập tức đứng dàn hàng ngang che cho Tiêu Thiên Tuyết. Hồ Lão Nhất cảnh cáo:

- Đại ca! Người mà động đến một sợi lông chân của Tiêu đại gia thì lão tử không xưng đệ gọi huynh gì với người nữa đâu.

Tiêu Thiên Tuyết quát:

- Ai khiến các người đa sự? Cút! Cứ để hấn lại đây!

Trung Điều Ngũ Bảo không dám cãi lời, đành miễn mếu lúi sang một bên, nhìn Lương Tiêu với ánh mắt khẩn cầu. Lương Tiêu im lặng hồi lâu, cuối cùng lắc đầu nói:

- Thôi, Tiêu Thiên Tuyết! Ân oán giữa chúng ta coi như đến đây thôi.

Tiêu Thiên Tuyết cười nhạt:

- Lúc chả ai bảo thì đừng đừng đòi giết, giờ cho xuống tay thì lại ngần ngừ. Tiểu tử nhà người hành sự thật quái gở.

Lương Tiêu cũng cười nhạt:

- Lão quái vật nhà người chẳng phải cũng rất quái gở hay sao?

Tiêu Thiên Tuyết nhún đôi mày lười mác, gật gật đầu:

- Nói đúng lắm, ta là lão quái vật, người là tiểu quái vật.

Lương Tiêu gật đầu:

- Nói đúng lắm, ngươi là lão quái vật, ta là tiểu quái vật.

Tiêu Thiên Tuyết ngán người, rồi bật cười, cười ha hả. Đột nhiên, tiếng cười tắt ngấm, hai mắt trợn tướng, lão rút phất mũi tên khỏi ngực trái rồi phóng tay ném ra. Lúc này một tên lính Nguyên mới tới hành lang, vừa ló đầu qua cửa sổ dò xét thì bị mũi tên đâm phập vào ngực, lặn tòm xuống gác. Mũi tên xuyên hẳn qua người hắn, kinh lực còn chưa giảm, lao tiếp vào một tên Thiên phu trưởng bên dưới, găm cứng hẳn xuống đất. Quân Nguyên rú lên, kinh sợ lùi hết ra.

Phóng xong mũi tên sấm sét, Tiêu Thiên Tuyết cất tiếng cười dài, nhưng cười chưa dứt, cần cổ đã cứng đờ, rồi cứ ngồi thế mà tịch. Quân Nguyên xúm đông xúm đỏ quanh gác, đều nhón nhác khiếp sợ vì mũi tên lúc lâm chung của Tiêu Thiên Tuyết, lại nghe tiếng khóc rộ lên văng trời trên đỉnh gác, nhất thời chưa ai dám lên.

Chợt một cổ kiệu tám người khiêng rê đám lính thoăn thoắt tiến vào. Một người nhảy xuống khỏi kiệu, mình bận khôi giáp dát vàng khảm bạc trông hết sức sang trọng. Một viên Thiên phu trưởng hốt hải chạy lại quỳ tâu:

- Bẩm Trấn Nam Vương, Lương Tiêu và mấy tên phản tặc đều ở trên đỉnh gác, đang ngoan cố chống trả, mong đại vương ra quyết định.

Trần Thoát Hoan nổi chảng chịt gân xanh, chuyển này hao binh tổn tướng mà chưa bắt nổi một tên phản tặc nào. Cứ nghĩ tới lúc phải phục mệnh với triều đình, hẳn lại nổi trận lôi đình, bèn trừng mắt nhìn Thiên Nguyên các, hẳn học nói:

- Phóng lửa đốt lầu, ép chúng xuống.

Thiên phu trưởng ngập ngừng:

- Nhưng Minh tiên sinh có dặn là không được dùng hỏa công.

Thoát Hoan quắc mắt nhìn hẳn:

- Lão ấy là Trần Nam Vương hay ta đây, hả?

Thiên phu trưởng giật thót, cập rập ra lệnh. Hỏa tiễn bắt đầu phóng vun vút về phía Thiên Nguyên các. Chỉ thoáng sau, cả tòa thư lâu đã bắt cháy rần rật, kèo cột nổ lép lép.

Lửa đang bốc cao, chợt một bóng người len qua đám đông hốt hoảng chạy vào. Người này áo vàng râu trắng, chính là Minh Quy. Lão xộc đến trước mặt Thoát Hoan, thảng thốt hỏi:





- Vương gia, vì sao phóng hỏa đốt lầu?

Chẳng là Minh Quy đang ở đằng thạch trận chỉ huy quân ra vào, bỗng thấy lửa bốc lên phía Thiên Nguyên các mới kinh hoàng chạy tới xem sao. Thoát Hoan đang cơn tức giận, nghe vậy thét trả:

- Bản vương phải báo cáo với người mới được hành sự đấy à? Hừ, đến lúc này vẫn không bắt nổi một tên phản tặc nào, người bảo ta ăn làm sao nói làm sao với triều đình. Ba quân nghe lệnh! Đốt sạch cái Thiên Cơ cung khốn nạn này để bản vương xả giận.

Minh Quy khiếp đảm, chưa kịp can gián thì hàng ngàn mũi hỏa tiễn đã thi nhau bật ra, lao về những đình đài lầu các khác. Lửa được hướng gió nên chỉ thoáng chốc, cả Thiên Cơ cung đã bị thần Hỏa nhấn chìm.

Minh Quy thần thờ trông ánh lửa rực trời. Mấy chục năm nay, lão lao tâm khổ tứ tìm cách đoạt lấy Thiên Cơ cung từ tay Hoa Vô Xuy, thậm chí không ngại luồn cúi ngoại tộc, dẫn quân về tấn công hầu đạt được ước nguyện, nào ngờ đến thời khắc cuối cùng, tất cả lại bị đốt thành tro bụi. Lão vừa đau đớn vừa căm phẫn, trông lửa cháy rực trời mà còn cào gan ruột, thỉnh linh nguyền rủa quỳ sụp xuống, trầm giọng nói:

- Mong vương gia niệm tình Minh Quy đã theo hầu bao năm mà mau chóng hạ lệnh dập lửa, cứu lấy sách vở bên trong.

Thoát Hoan cười khẩy:

- Bản vương đã quyết việc thì chẳng bao giờ đổi ý. Người cứ ngoan ngoãn chỉ huy binh sĩ đi, đốt mấy căn nhà vài ba cuốn sách thì đáng kể gì đâu...

Minh Quy ngừng phát đầu lên, mắt ngập đầy oán độc. Thoát Hoan rợn người, buột hỏi:

- Người định làm gì?

Hắn lui lại, nhưng Minh Quy đã nhảy chồm lên, đồng xuất song chưởng đánh trúng ngay ngực hắn. Song chưởng chứa đựng toàn bộ kinh lực của lão, chấn nát gần hết xương cốt Thoát Hoan. Vị Trấn Nam Vương ngã khụy xuống, miệng ộc đầy máu, hắn chưa kịp lần tay tuốt kiếm thì đã bị Minh Quy nắm cổ vặn ngoéo sang phải. Thoát Hoan gãy xương cổ, hai mắt tối sầm, không kịp hét lên tiếng nào đã nằm ẹp xuống đất như đồng bùn.

Thấy Minh Quy giết chết Thoát Hoan, đám binh sĩ vô cùng sùng sốt,

liền đó đao thương loang loáng nhất tề vung lên. Minh Quy gầm lớn, múa chưởng chặt chém, chỉ thoáng chốc đã tiêu diệt mười mấy tên lính, nhưng cũng bị một mũi tên xuyên thấu nội phủ. Lão đại triển thần uy, huy chưởng đánh chết một tên lính Nguyên rồi lão đảo tiến tới. Mới được mấy bước đã thấy đằng lưng đau nhói, rồi một thanh trường mâu đâm phập vào lưng, Minh Quy lật chưởng chặt gãy thân mâu rồi điên cuồng chạy thẳng tới Thiên Nguyên các, đầu không ngoảnh lại, đao thương mâu tiễn rào rào đuổi theo. Họ Minh chưa chạy tới nơi đã bị thương nặng đến mức không gượng nổi nữa, lão ngã sấp xuống đất.

Cảm giác đau đớn về thể xác bỗng tan biến, thần trí cũng dần dần lạc vào cõi mê man, Minh Quy cố giương mắt, nhưng máu ngập tràn đã che mờ nhãn quang, đột nhiên bên tai lão vang lên thanh âm trong trẻo của một nữ hài:

- Quy ca ca! Huynh lại vào Thiên Nguyên các đọc sách đây ư? À, muội hỏi này, vì sao chúng ta phải bảo vệ đồng sách ấy?

- Tiểu Xuy, thư tịch ở đây là do tổ tiên đổi bao xương máu để nâng niu giữ gìn. Ông nội từng dạy, sách còn người còn, sách mất người mất. Vì thế bất kể Hoa gia hay Minh gia, dù chỉ sống một ngày cũng phải thể chết bảo vệ sách vở...



"Sách còn người còn, sách mất người mất". Minh Quy bỗng thấy trí óc tỉnh táo lại, lão cựa quậy lết về phía Thiên Nguyên các, hai tay xua bắt vào hư không, tựa hồ muốn gạt hết lửa đi để moi bới một thứ gì. Lão vừa cử động, tiếng la ó xung quanh lại rộ lên, những mũi binh khí trắng lóa nhất tề đâm tới, Minh Quy giật nảy người, lập tức chìm lìm dưới rừng gươm đao.

Bấy giờ, phía xa lại có tiếng vó ngựa rộ lên, Thổ Thổ Cáp cuối chiến mã chạy nước kiệu vào. Một tên Bách phu trưởng tiến ra nghênh đón, mặt xám như chàm đỏ, khó nhọc bấm cáo:

- Trình đại tướng quân! Minh Quy âm mưu thí chủ, Trấn Nam Vương tuần nạn vì đất nước. Tiểu nhân không làm tròn chúc mệnh hộ giá, mong đại tướng quân trách phạt.

Thổ Thổ Cáp không nói năng gì, lạnh lùng nhìn lướt thi thể Thoát Hoan rồi dõng mắt về phía Thiên Nguyên các. Lửa bốc ngùn ngụt, chỉ thoáng chốc đã liếm tới tầng cao nhất. Đột nhiên, trên đó bỗng vang tiếng hát:



*Cây cỏ xanh xanh, bạn từ xa tới, hoa rộ khắp núi, trắng sáng ngập trời.
Ánh xuân rạng tươi, chỉ ngời một thoáng, tình ta sâu lắng, giữ mãi ngàn đời.
Mây trắng chơi vơi, chỉ trong chớp mắt, tình ta bền chặt, muôn thu tốt lành.
Cây cỏ xanh xanh, khách từ xa tới, lòng như nắng mới, rộn ràng reo vui,
Giai nhân cười tươi, thiếu niên vui vẻ, khách là ai thế, nói để người hay:
Sừng sững phía tây, Côn Luân hùng vĩ!*

Giọng ca hùng hồn hào sảng, trong tích tắc, đám binh lính tựa hồ đều gặp ảo giác, tự nhiên trông thấy một dãy núi hùng vĩ lạ thường trải dài từ đông sang tây vươn lên giữa ánh lửa rực trời.

Hát xong, người nọ cất tiếng cười dài, lại có năm tiếng hú hòa theo, thanh âm vút cao, hào khí ngời ngời. Thổ Thổ Cáp ngồi trên ngựa, im lặng như đá, đột ngột cất cao tay. Tiếng hú vừa dứt, sáu bóng người lập tức bung ra khỏi đỉnh gác, kéo theo một dải tím rực rỡ. Thổ Thổ Cáp nghiêng chặt răng, mắt thoáng nét đớn đau. Cuối cùng hắn đánh mạnh tay xuống. Hàng ngàn mũi tên nhất loạt bật ra, bắn về phía mấy bóng người...

Mặt trời đã lặn hẳn, khói sóng buồng dày, nước Tiền Đường cuộn cuộn chảy ra biển lớn, nơi cửa sông có mấy cánh buồm trắng giương cao, mỗi lá buồm thêu hình một con đà long¹ vàng kim, nắng tàn lộng qua làn vải khiến những cánh buồm ngả sắc đỏ lôm. Hiếu Sương đứng trên bờ sông, trân trân nhìn ra nơi xa, sau lưng cô là đệ tử và con cháu các gia tộc trong Thiên Cơ cung. Một lúc lâu sau, trên nền trời chiều xuất hiện mấy bóng người. Hiếu Sương thót tim, chân bủn rủn như muốn khuỵu ngã. Những bóng người càng lúc càng rõ dần. Hoa Sinh toàn thân bê bối máu me, bước chân chậm chạp, đang ẵm một người trên tay. Văn Thù cầm trường kiếm, tập tễnh bước bên cạnh. Đằng sau họ là Cửu Như, Thích Thiên Phong, Công Dương Vũ, Hoa Thanh Uyên và Tần Bá Phù, mỗi người dìu một người nữa. Nhìn năm người được dìu, Hiếu Sương nhận ngay ra Hồ gia huynh đệ Trung Điều Ngũ Bảo. Cả năm cùng lết đi một cách cực nhọc, hiển nhiên bị thương rất nặng.

Hiếu Sương định chạy lên, nhưng không nhấc nổi chân, muốn

¹ Cá sấu Dương Tử.

khóc mà không ra nước mắt. Hoa Sinh lê bước đến trước mặt cô, đặt người trên tay xuống. Không gian lặng ngắt tưởng chừng nghe được cả tiếng kim rơi. Hiếu Sương cúi mình ôm con người thân yêu ấy lên, run rẩy vuốt ve gương mặt lạnh giá. Mười năm nay, đã bao nhiêu lần cô mơ đến gương mặt này. Cô ước mong đây chỉ là một cơn ác mộng, khi choàng tỉnh sẽ gặp đêm đen thăm thẳm và êm đềm như chưa có gì xảy ra. Hiếu Sương ngược mắt, mơ hồ nhìn mọi người. Hoa Sinh quỳ trên hai chân, khóc trong cơn nấc nghẹn, tay đầm từng chập xuống đất bùn, Hiếu Sương đã bắt gặp chú tiểu khóc rất nhiều lần, nhưng chưa bao giờ thấy chú khóc lóc thảm thiết đến thế. Triệu Bính cũng ngã khụy xuống, miệng méo xệch, mặt đầm đìa nước mắt. Trung Điều Ngũ Bảo khóc rưng rức. Văn Thù ngửa mặt trông trời, trông gì nhỉ? Ông nội cúi đầu nhìn đất, nhìn gì đấy? Cửu Như đại sư hết sức điềm tĩnh, nhưng sao vẻ mặt không mấy may tỏ lộ hân hoan? Thích đảo chủ nửa khóc nửa cười, bộ dạng thật kỳ quặc. Hoa Hiếu Sương cảm thấy mình hoàn toàn xa lạ với những cảnh tượng và tâm trạng ấy, tựa hồ cô đang đứng ở một nơi cách biệt nào ngó lại vậy. Ngoài con người cô đang ôm trong lòng, hình như cô không còn liên quan với bất cứ ai, bất cứ việc gì nữa.



Bọn đàn bà con gái đều bật khóc, nhưng cố nén để không thành tiếng nức nở, riêng Phong Liên đứng thẳng đờ, mặt trơ trơ nhưng ánh mắt đầy oán độc. Cô nhìn xoáy vào mặt từng người tựa hồ muốn khắc sâu diện mạo họ.

Tay Hiếu Sương trượt dần từ mặt Lương Tiêu, rờ qua môi, xuống đến cổ. Một ngày một đêm vừa qua, cô đã khóc cạn nước mắt, bây giờ muốn khóc mà không sao khóc nổi. Có thể từ nay về sau, cô không còn biết thế nào là khóc, cũng như không biết thế nào là cười nữa, sẽ cảm lạnh đi suốt quãng đời còn lại giống như con người cô đang ôm trong lòng đây. Ngón tay vô thức trượt xuống, chợt dừng lại nơi ngực Lương Tiêu. Hiếu Sương bỗng giật nảy mình, hai mắt mở to. Cô đã từng bắt mạch khám bệnh cho hàng vạn bệnh nhân, khả năng chẩn đoán tinh nhạy và chính xác hơn bất kỳ đại phu nào trên đời. Khả năng ấy đang mách bảo cô, sâu trong tâm mạch Lương Tiêu dường như vẫn còn một chút hơi ấm, tuy ngắt quãng, rời rạc, nhưng thủy chung không lịm tắt.

Hiếu Sương bừng tỉnh, kêu lên thất thanh:



- Tiêu ca ca, muội nhất định sẽ cứu sống huynh, nhất định sẽ cứu sống huynh...

Cô ôm choàng lấy Lương Tiêu, khẽ nệ ẵm gã chạy dọc bờ sông về phía một con thuyền treo buồm trắng, bước chân càng lúc càng nhanh, tiếng kêu mỗi lúc một lớn, một gấp gáp:

- Muội nhất định sẽ cứu sống huynh, nhất định sẽ cứu sống huynh...

Mọi người đều sững sờ, rồi ai nấy bình bịch chạy theo cô.

Chẳng biết lâu hay chóng, Hoa Sinh mới ngẩng đầu lên. Dây thuyền buồm đã biến mất nơi cửa sông, không rõ đi về phương nào. Bốn bề trống trải hiu quạnh, chỉ có tiếng đế mền thi thoảng nỉ non trong đám cỏ úa bên mé nước.

Cửu Như tu một ngụm rượu, thở dài hỏi:

- Con tỉnh rồi à?

Hoa Sinh lắc đầu:

- Sư phụ ơi, con không biết mình đang tỉnh hay đang mê man, chỉ biết trong lòng đau khổ lắm. - Ngừng một lúc lâu, chú hỏi. - Lương Tiêu đâu, Lương Tiêu còn sống hay đã chết?

Cửu Như chép miệng:

- Bần tăng cũng không rõ hán còn sống hay đã chết. Chết rồi mọi sự đều kết thúc, còn nếu sống, chẳng lẽ con định nhằng nhẵng theo chân phu thê người ta cho đến hết đời hay sao?

Hoa Sinh bần thần hồi lâu, nước mắt chảy dài, chú nói:

- Sư phụ, con thấy chán nản quá, tại sao trên đời có nhiều nỗi bất hạnh trái ngang như vậy? Nếu con không trưởng thành thì tốt biết bao nhiêu, chẳng cần nghĩ ngợi băn khoăn, chẳng cần bận tâm suy tính, chỉ lo ăn thịt uống rượu và đánh đập giấc cho qua tháng ngày mà thôi. Không phải rơi nước mắt, chẳng vướng cảnh phân li, cũng chẳng cần trông thấy gì hết cả.

Cửu Như rầu rầu nhìn đồ đệ một lát, đoạn thở dài:

- Con lẫn lộn trong chốn hồng trần đã mười mấy độ xuân thu mà còn mông muội thế ư? Chuyện đời vốn dĩ là như vậy đấy. Nếu con biết cách nhìn, muôn vàn diện mạo chúng sinh, bao nhiêu cảnh tượng khác

thường đều phơi ra lồ lộ, chúng có thể khiến người ta khóc, nhưng cũng có thể giúp người ta cười. Còn nếu con không biết cách nhìn thì thế gian rộng lớn, chúng sinh đông đảo nào có nghĩa lý gì, tất cả chỉ là hư không trống trải, thậm chí không bằng hư không trống trải nữa kia.

Hoa Sinh rùng mình. Chỉ trong tích tắc, những điều mắt thấy tai nghe suốt mười mấy năm cũ lướt vùn vụt qua trí óc khiến chú văng vất. Chú ngơ ngẩn hồi lâu rồi từ từ đứng dậy, ngẩng vầng trăng tròn trặn trên trời, lòng bỗng yên tĩnh lạ lùng, tưởng chừng có ném tảng đá nghìn cân xuống cũng không thể khiến chút sóng nào xao động.

Cửu Như chăm chú quan sát thần sắc đồ đệ, đột ngột đứng dậy chấp tay:

- Thiện tai! Thiện tai!

Hoa Sinh cũng chấp tay đáp:

*Bí hi lại qua hi tựa bi,
Lệ rơi lã chã miệng hi hi.
Bồ đề phủ bóng nhà sư ngốc,
Mưa dội núi xanh bùn chảy đi.*



Cửu Như thở dài:

- Thiện tai, thiện tai! Con đã nhập đạo nhưng chưa được sâu, thôi để bản tăng tặng con một bài kệ nữa:

*Lên đã cao mà chẳng tới đâu,
Tuy rằng có tới cũng không lâu.
Cao rồi vẫn phải lên cao nữa,
Mới biết đất trời khó tóm thâu.*

Hoa Sinh không để ý nghe. Cửu Như chưa đọc xong, chú đã phát tay áo, xoay mình sải bước về phía tây, vừa đi vừa cười lớn, trong tiếng cười không còn nghe ra tâm trạng vui hay buồn nữa. Cửu Như buột miệng tán thưởng:

- Hào hòa thượng! Giỏi lắm!

Lão đưa mắt nhìn cho đến khi đồ đệ khuất dạng hẳn mới quay đi, cầm hồ rượu tu cạn chỗ còn lại, đoạn buộc nó vào thắt lưng, ngẩng đầu nhìn bầu trời, cầm gậy gõ mặt đất, cười lớn:



Đi!

Quạ xám lướt qua vùng mây rồi,
Hơi men ngây ngất nhớ quê hương.

Hãy cười,

Cười lên một tiếng tan u tịch,

Trăng ngát mặt sông đôi đoạn trường.

Lão vừa ngâm vừa ung dung cất bước về hướng đông.

Vàng trắng non đỉnh trời lồng bóng nước lấp lóa, mấy con quạ đêm
vỗ cánh len lỏi qua những đám mây, chẳng rõ chúng sẽ bay về phương
xa nào nữa.

MỤC LỤC

<i>Nhân vật</i>	3		
Vạn phu mạc dịch.....	5	Hoàng Hà cử khúc.....	220
Trọc thể thao thao	40	Long bồn vạn lý	260
Đại tai Côn luân.....	73	Hòa hài chi đạo.....	302
Tùy viên tỵ phương	93	Phong vân tế hội	327
Nhân mệnh chí trọng	126	Nhất kiếm hoành thiên	356
Thiên lang khiếu nguyệt	148	Thấp tang hữu a.....	384
Cổ nhân tương phùng	182	Nguyệt chiếu đại giang	409



Côn Luân

Chịu trách nhiệm xuất bản: Mai Quỳnh Giao

Chịu trách nhiệm bản thảo: Nguyễn Thu Hà

Biên tập: Cẩm Linh

Bìa: Nguyên bản

Sửa bản in: Thanh Vân

NHÀ XUẤT BẢN PHỤ NỮ

39 Hàng Chuối - Hà Nội.

ĐT: (04) 39717979 - 39717980 - 39710717 - 39716727 - 39712832.

FAX: (04) 39712830

E-mail: nxbphunu@vnn.vn

Chi nhánh:

16 Alexandre De Rhodes - Q. I - TP Hồ Chí Minh. ĐT: (08) 38234806

In 2000 cuốn, khổ 16x24cm, tại Công ty CP In & TM Thống Nhất, HN.

Số in 499/TN. Giấy xác nhận KHXB số: 236-2008/CXB/11-14/PN.

Ký ngày 19/3/2008. Giấy QĐXB số: 87/QĐ-PN.

In xong và nộp lưu chiểu quý 3 năm 2009.



Côn Luân xuất hiện như một vì sao, báo hiệu thời tái sáng thể của tiểu thuyết võ hiệp.

Nhật báo Bắc quốc Khán thư

Côn Luân của Phụng Ca là tác phẩm được các độc giả của văn học võ hiệp truyền thống đón nhận nhiều nhất, thậm chí đã được coi là "kinh điển"

Báo Độc sách Trung Hoa

Côn Luân lấy bối cảnh lịch sử thời Tống mạt Nguyên sơ. Thông qua những trải nghiệm của nhân vật chính Lương Tiêu, *Côn Luân* trải ra trước mắt độc giả một bức họa giang hồ rộng lớn đầy khí thế. Ân oán tình cừu, thù nhà nợ nước cuộn trào trên từng con chữ, nhân vật có đến hàng trăm, tính cách diện mạo đều được miêu tả sống động vô chừng. Thắt mở dồn dập, dẫn dắt tài tình, xứng đáng là một tác phẩm kinh điển trên văn đàn tân võ hiệp.

Tạp chí Kim cổ Truyền kỳ Võ hiệp



Côn Luân



8 935069 908672

Giá trọn bộ: 422.000đ